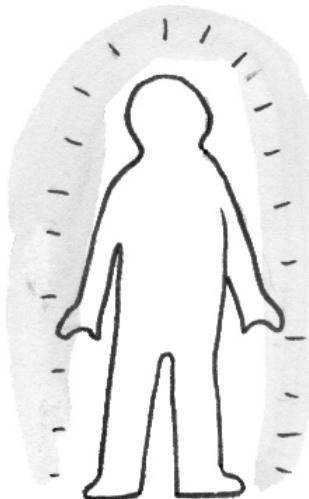


David Legge

# Phi-líp

## Thư Tín Của Niềm Vui



24 Bài Giảng Suốt Thư Phi-líp

*Andrew Watkins Biên Soạn*

*Người dịch: Nguyễn Ngọc Trung*

[www.preachtheword.com](http://www.preachtheword.com)

NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG - 2016



David Legge là nhà truyền giáo Cơ Đốc, giảng sư và giáo sư Kinh Thánh. Ông là Mục Sư Trợ Lý tại Hội Thánh Báp-tít Portadown, trước khi nhận được sự kêu gọi đến chức vụ tại Iron Hall Assembly ở Belfast, Bắc Ireland. Ông hầu việc Chúa với chức vụ mục sư giáo sư ở Iron Hall từ năm 1998 đến 2008, hiện nay ông cư ngụ tại Portadown với vợ là Barbara, con gái Lydia cùng con trai Noah.

Translated into Vietnamese by Daniel Group

# MỤC LỤC

<b>Bài 1:</b> Giới Thiệu Thư Phi-líp	5
<b>Bài 2:</b> Niềm Vui Mục Sư Trong Dân Sự Mình - Phần 1	23
<b>Bài 3:</b> Niềm Vui Mục Sư Trong Dân Sự Mình - Phần 2	37
<b>Bài 4:</b> Niềm Vui Mục Sư Trong Dân Sự Mình - Phần 3	47
<b>Bài 5:</b> “Chịu Khổ: Chất Xúc Tác Của Tin Lành”	65
<b>Bài 6:</b> “Niềm Vui Của Sự Phục Vụ Chịu Khổ” - Phần 1	83
<b>Bài 7:</b> “Niềm Vui Của Sự Phục Vụ Chịu Khổ” - Phần 2	99
<b>Bài 8:</b> “Các Dấu Hiệu Hội Thánh Thuộc Linh” - Phần 1	115
<b>Bài 9:</b> “Các Dấu Hiệu Hội Thánh Thuộc Linh” - Phần 2	131
<b>Bài 10:</b> “Các Dấu Hiệu Hội Thánh Thuộc Linh” - Phần 3	143
<b>Bài 11:</b> “Vẻ Uy Nghi Khiêm Nhường Của Đáng Christ” - P1	157
<b>Bài 12:</b> “Vẻ Uy Nghi Khiêm Nhường Của Đáng Christ” - P2	169
<b>Bài 13:</b> “Đời Sống Cơ Đốc Hướng Nội”	185
<b>Bài 14:</b> “Ánh Sáng Tinh Lặng”	201
<b>Bài 15:</b> “Bạn Giống Đáng Christ Của Phao-lô”	217
<b>Bài 16:</b> “Bảo Vệ Niềm Vui Các Bạn”	231
<b>Bài 17:</b> “Những Khao Khát Lớn Lao”	245
<b>Bài 18:</b> “Sự Tiến Tới Mục Đích”	259
<b>Bài 19:</b> “Việc Định Hướng Sự Vâng Phục Chúng Ta”	273
<b>Bài 20:</b> “Hạnh Phúc Cần Hòa Hợp”	289
<b>Bài 21:</b> “Đường Đến Bình An Tâm Trí” - Phần 1	303
<b>Bài 22:</b> “Đường Đến Bình An Tâm Trí” - Phần 2	319
<b>Bài 23:</b> “Bí Mật Về Sự Thỏa Lòng”	337
<b>Bài 24:</b> “Điều Kiện Và Sự Tin Cậy Về Việc Chu Cấp Của Đức Chúa Trời Cho Chúng Ta”	353

Tất cả các câu Kinh Thánh Việt Ngữ được trích dẫn trong sách  
này đều lấy ra từ bản Truyền Thông 1926.

**Bài 1****Giới Thiệu Thư Phi-líp****Phi-líp 1:1-2****David Legge**

Thư Phi-líp là chủ đề của chúng ta, và tôi xin phép được khích lệ các bạn hãy hiểu biết đầy đủ về quyển sách nhỏ này - sách chỉ dài bốn đoạn. Thật tuyệt vời nếu các bạn có thể đọc thật nhiều lần thư tín này, rõ ràng sẽ không làm xao nhãng việc đọc Kinh Thánh thành tâm của các bạn, nhưng càng đọc nhiều lần các bạn có thể hiểu biết trọn vẹn những lẽ thật và tình cảm mà Phao-lô dành cho các tín hữu ở Hội Thánh tại Phi-líp. Cũng như thư I Cô-rinh-tô, khi nhìn vào lời giới thiệu của cả hai thư tín, chúng ta thường dễ dàng đọc lướt qua và nghĩ những từ ngữ này không quan trọng, đó chỉ là quy ước khi Phao-lô viết thư, nhưng thật sai lầm bởi vì trong lời đó có chìa khóa để giải thích toàn bộ bức thư, và thật ra chủ đề của những thư tín mà chúng ta có.

Vì vậy, chúng ta hãy đọc câu 1 và 2: “*Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi tớ (servants) của Đức Chúa Jesus Christ, gửi cho hết thảy các thánh đồ trong Đức Chúa Christ Jesus, ở thành Phi-líp, cùng cho các giám mục và các chấp sự: Nguyễn xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và bởi Đức Chúa Jesus Christ*” (Phil. 1:1-2). Giờ đây tôi muốn đọc cho các bạn nghe bản Kinh Thánh khác mà tôi tin rằng dịch hai câu này chính xác hơn. Xin các bạn lắng nghe thật rát, rất cẩn thận, rồi hãy nhìn vào bản Kinh Thánh các bạn, và xem điểm khác nhau của bản dịch này. Đây là cách mà từ ngữ Hy Lạp thật sự xác nhận, có thể mất vài phút nhưng sau đó các bạn sẽ thấy từ ngữ sẽ chứng minh toàn bộ ý nghĩa của thư tín này. “*Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi mọi (bondservants)<sup>1</sup> của Đức Chúa Christ Jesus,*” hãy lưu ý thứ tự khác nhau - không phải “*Đức Chúa Jesus Christ,*” mà là “*Đức Chúa Christ Jesus,*”

---

<sup>1</sup>Tôi mọi (bonslave) như nô lệ bị ràng buộc với chủ, thân phận thấp kém hơn tôi tớ (slave). Chú thích của người dịch (ND).

và không chỉ là tôi tớ (servants), nhưng tôi mọi (bondservants.) “*gởi cho hết thảy các thánh đồ trong Đức Chúa Christ Jesus, trong thành Phi-líp,*” không phải “*ở thành Phi-líp (of Philippi),*” mà là “*trong thành Phi-líp (in Philippi),*” cùng *cho các giám mục và các chấp sự: Nguyễn xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và bởi Đức Chúa Jesus Christ.*”

Thư của Phao-lô gửi cho tín nhân thành Phi-líp được biết đến như là Thư Tín Của Niềm Vui (The Epistle of Joy). Hơn hai mươi thế kỷ trước, người may trại lưu động mang tên Phao-lô bị ném vào tù vì tạo rối loạn nơi công cộng. Khi ở trong tù tại thành Rô-ma, ông dùng nhiều thi giờ tận tụy viết nhiều thư tín - mà chúng ta có trong Kinh Thánh Tân Ước - đặc biệt gửi đến các Hội Thánh quanh vùng Địa Trung Hải và cõi A-si. Ngồi xuồng, và có lẽ trên hàng tá mảnh giấy tạp nhạt, ông viết bức thư gửi cho các tín nhân thành Phi-líp. Rất ít người nhận ra ai là Hoàng Đế vào thời khi mà Phao-lô viết những lời này, dĩ nhiên đó là Nê-rô. Tôi không biết các bạn có am tường hay không, song Nê-rô Đại Đế là một tác giả tuyệt vời, ông viết rất nhiều, song người ta không còn lưu lại bất kỳ điều gì Nê-rô đã viết. Người ta không thật sự biết nhiều về Nê-rô, ngoài các sử gia, nhà cổ điển học (classicists), là người chuyên nghiên cứu về các việc này - nhưng nếu các bạn hỏi một người thậm chí trên đường phố Sứ Đồ Phao-lô là ai, người đó có lẽ sẽ không biết rõ tất cả, nhưng ít ra cũng vài điều về ông, biết ngay cả kinh nghiệm trên Đường Đa-mách và sự cải đạo lạ lùng tuyệt vời của ông. Thật vậy, giờ đã đến, khi T. R. Glover<sup>2</sup> diễn tả, người ta gọi con chó là “Nê-rô” và “Phao-lô” là con trai của mình.

Một trong những thành phố quan trọng nhất ở khu vực mà Phao-lô đi qua trong chuyến hành trình truyền giáo lần thứ nhất là thành Phi-líp. Chúng ta có thể tự hỏi lý do cụ thể tại sao Phao-lô lại đến thành Phi-líp, nhưng khi phân tích cách đặc biệt sách Công Vụ, chúng ta khám phá ra rằng Phao-lô không chỉ tự mình chọn đến thành Phi-líp. Thật vậy, nếu

---

<sup>2</sup>Terrot Reaveley Glover (1869–1943) là giảng sư về Văn Học Cổ Điển ở Viện Đại Học Cambridge, Anh Quốc. Ông cũng là nhà La-tinh học (Latinist), nổi tiếng với việc dịch tác phẩm *A Child's Garden of Verses* của Robert Louis Stevenson sang tiếng La-tinh. ND.

các bạn xem sách Công Vụ, riêng đoạn 16 cùng các đoạn trước, bạn sẽ thấy ý định của Phao-lô là đi đến nơi được gọi là Bi-thi-ni. Nhưng Chúa không muốn ông đi đến đó, trên thực tế chúng ta đọc thấy Thánh Linh của Đức Chúa Jesus ngăn không cho Phao-lô vào Bi-thi-ni và dẫn ông đi vào nơi Trô-ách. Khi ngủ đêm ở Trô-ách, Thánh Linh Đức Chúa Trời ban cho ông khải tượng. Phao-lô thấy một người đàn ông Ma-xê-doan đứng trước mặt mình, nài xin rằng: “Hãy qua xứ Ma-xê-doan mà cứu giúp chúng tôi.” Vâng theo khải tượng đó, Phao-lô và Si-la, cũng như Ti-mô-thê và Lu-ca, lên thuyền qua xứ Ma-xê-doan, rồi từ Ma-xê-doan họ đi vào thành Phi-líp.

Chúng ta đọc trong sách Công Vụ rằng họ lưu lại Phi-líp thời gian khá ngắn, nhưng kết quả rất quan trọng. Nếu các bạn quen thuộc với sách Công Vụ, và tôi muốn khuyến khích các bạn đọc sách này, vì các bạn có thể nhận ra nhiều bối cảnh liên quan đến các thư tín của Phao-lô trong Tân Ước. Nhưng sự kiện các bạn thường trông thấy trong chuyến hành trình truyền giáo thứ nhất, Phao-lô đầu tiên luôn luôn đi vào nhà hội. Đến với người Do Thái, trước hết ông giảng Phúc Âm của Đáng Mê-si, Đức Chúa Jesus Christ, để họ có thể hiểu được - và đó là sự chấp thuận của Đức Chúa Trời qua Đại Mạng Lệnh. Nhưng khi họ không nghe, ông đã đi đến với Dân Ngoại để giảng Tin Lành cho họ, rồi lúc Phao-lô vào thành Phi-líp sự việc hơi khác chút ít, bởi không có nhà hội ở Phi-líp, có lẽ vì không đủ số người nam để tạo nên hoặc bảo trợ cho nhà hội. Song khi Phao-lô ra bên ngoài, chỉ ở ngay cổng thành bên cạnh dòng sông, có nhóm đông phụ nữ trong đó phụ nữ Do Thái cùng một số Dân Ngoại mới cải đạo, những Dân Ngoại muôn thờ phượng Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cóp - họ ở bên bờ sông tại một chỗ mà Kinh Thánh gọi là nơi không được cầu nguyện.

Lý do có lẽ là bên ngoài thành Phi-líp mối quan hệ giữa người Do Thái và La Mã không tốt lắm vào thời đó, dĩ nhiên chúng ta biết thật sự mối quan hệ đó không bao giờ tốt đẹp, ngay cả giữa người Do Thái và Hy Lạp. Dân thành Phi-líp, người La Mã, và những người đến từ nơi khác, nói chung chỉ thấy Sứ Đò Phao-lô và các Cơ Đốc nhân như một giáo phái của người Do Thái. Chúng ghét họ chỉ bởi vì dường như họ được sinh ra từ Do Thái giáo. Trong Công Vụ đoạn 16 từ câu 16 đến 24,

chúng ta thấy Phao-lô đuổi quỷ bói khoa (fortune-telling demon) ra khỏi đứa đầy tớ gái, và bởi vì làm điều đó chủ nó mất lợi lớn nên tức giận đến nỗi kéo Phao-lô và Si-la đến nơi công sở, trước mặt các quan mà cáo rằng họ gây rối loạn trong thành, dạy dỗ các thói tục người Rô-ma không hiểu, cũng chẳng nên nhận lấy, hoặc vâng theo - nhưng đặc biệt chúng vu cáo rằng “những người Do Thái này” gây rối loạn lần nữa.

Do đó Phao-lô phải rời khỏi thành phố, để lại phía sau nhóm người mới tin Chúa đa dạng, nhiều thành phần khác nhau. Nếu quay trở lại và đặc biệt nghiên cứu Công Vụ 16, các bạn sẽ nhớ một phụ nữ buôn hàng sắc tía tên là Ly-di, được Chúa mờ lòng. Thật sự chúng ta tin rằng toàn bộ gia đình người cũng đều tin Chúa. Chúng ta biết câu chuyện nổi tiếng trong Công Vụ đoạn 16 về người đê lao thành Phi-líp, có lẽ là lính gác La Mã, khi đó có cơn động đất lớn xảy ra, đến nỗi nền ngục rúng động, cùng một lúc, các cửa mở ra, xiềng tù phạm thảy đều tháo cả. Người đê lao giật mình thức dậy, thấy các cửa ngục đều mở, tưởng tú đã trốn hết, bèn rút gươm, toan giết mình. Nhưng Phao-lô kêu người lớn tiếng rằng: “Chớ làm hại mình; chúng ta đều còn cả đây.” Người đê lao bèn kêu láy đèn, chạy lại, run sợ lắm, gieo mình nơi chân Phao-lô và Si-la. Đoạn, đưa hai người ra ngoài, mà hỏi rằng: “Các chúa ơi, tôi phải làm chi cho được cứu rỗi?” Hai người trả lời rằng: *“Hãy tin Đức Chúa Jesus, thì người và cả nhà đều sẽ được cứu rỗi”* - rồi người đê lao và cả gia đình đều tin Chúa. Đứa đầy tớ gái bị quỷ ám, rất có thể đã tin Đáng Christ, gia nhập Hội Thánh Phi-líp và tất cả họ đã gặp nhau - theo Công Vụ 16:40 - ở nhà Ly-di, vì là nữ thương gia giàu sang có lẽ người sở hữu ngôi nhà lớn nhất để nhóm họp những người trong Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ ở thành Phi-líp.

Như vậy tại thành Phi-líp khi đám đông hồn tạp những người trẻ tuổi tin vào Chúa Jesus, họ có nhiều hoàn cảnh cuộc sống khác nhau và là những người đến với Đáng Christ ở Hội Thánh đầu tiên trong toàn bộ lục địa Âu Châu. Những người này được hình thành như “Hội Thánh (ecclesia)” hay “người được kêu gọi ra (called out ones)” khỏi các bối cảnh và trường hợp khác nhau - nhưng tất cả bởi ân điển Đức Chúa Trời được gọi cùng với Danh Đáng Christ, để là muối của đất, làm ánh sáng soi ra nơi tối tăm, và làm việc với nhau trong con bách hại khủng khiếp

mà Hội Thánh phải đổi mặt vào thời đó vì sự vinh hiển và Danh Đức Chúa Jesus Christ.<sup>3</sup> Đó là Hội Thánh đầu tiên ở Âu Châu, người ta tin Chúa từ những bối cảnh khác nhau, truyền thống dị biệt, và ngay cả văn hóa cũng không tương đồng. Các bạn hãy tưởng tượng giữa sự bất bó khốc liệt, cũng có các rắc rối bên trong, và khi Phao-lô kêu gọi họ làm việc cùng nhau vì cớ Đáng Christ, các bạn có thể thấy nhiệm vụ thật không dễ dàng. Thật ra, chúng ta biết từ bức thư này là nhiệm vụ của Phao-lô cực kỳ khó khăn.

Hãy xem đoạn 2 của thư Phi-líp, và đọc câu 14, Phao-lô nói với họ: “*Phàm làm việc gì chớ nên lầm bầm và lưỡng lự*” (Phil. 2:14), không cẩn nhẫn. Đừng phàn nàn về mọi việc các bạn làm - ám chỉ rằng người Phi-líp đang phàn nàn về công việc mà họ phải làm cho Đức Chúa Jesus Christ. Họ đã không làm việc tốt cùng nhau. Nếu các bạn xem đến đoạn 4 câu 2, chúng ta sẽ thấy lời ám chỉ khác: “*Tôi khuyên Ê-yô-đi và khuyên Sin-ty-co phải hiệp một ý trong Chúa*” (Phil. 4:2). Có lời tranh cạnh, có sự đấu đá giữa các cá nhân, và thậm chí có cả các bè phái trong Hội Thánh rất nhỏ này tại Phi-líp. Thế nhưng Phao-lô khẩn nài họ đến với nhau và làm việc cùng nhau vì lời kêu gọi của Đáng Christ.

Giờ đây tôi muốn các bạn thấy điều cực kỳ quan trọng: Phao-lô từ nơi ngục tù và ông viết thư ra ngoài nhà giam cho các tín nhân thành Phi-líp đang tranh cạnh, đấu đá nhau trong cơn hoạn nạn và bách hại khủng khiếp và ông nói với họ từng trái của mình để vui mừng trong Chúa. Các bạn phải cảm nhận được ý nghĩa của điều đó: Một tù nhân vì Đức Chúa Jesus Christ viết thư cho những người đang đắm chìm bởi nạn bè phái, đấu đá nhau từ bên trong, và bị bách hại từ bên ngoài, để nói với họ rằng: “*Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: hãy vui mừng đi*” (Phil. 4:4). Đó là lý do tại sao bức thư này được gọi là Thư Tín Của Niềm Vui (The Epistle of Joy). Khi nghiên cứu điều này, tôi đã nghĩ đến ca sĩ nhạc Jazz da đen Louis Armstrong, và bài hát của ông mà các bạn thường nghe trên sóng phát thanh và truyền hình:

---

<sup>3</sup>Ecclesia, tiếng La-tinh được dịch từ nguyên văn tiếng Hy Lạp Ekklesia, có nghĩa đen là “một nhóm người tụ họp lại” và thường được dùng để chỉ về những người tụ họp có tính cách tôn giáo. Từ ngữ này được dịch là Hội Thánh (tiếng Pháp là église, hay tiếng Anh là church). ND.

“Ôi Thê Giới Tuyệt Vời Làm Sao, ôi Thê Giới Tuyệt Vời Làm Sao.”<sup>4</sup> Nhưng thế giới mà trong đó các Cơ Đốc nhân này sống, và tôi nói với các bạn rằng, tôi cam đoan thế giới mà các bạn thấy mình đang sống, không phải là một thế giới tuyệt vời. Đó là một thế giới sa ngã, chúng ta có Kinh Thánh để chứng minh, và chúng ta cũng biết từ kinh nghiệm của riêng mình ngay cả không có Kinh Thánh, rằng chúng ta sống trong thế giới sa ngã, quen thuộc với nỗi tuyệt vọng, trì trệ, chán chường, bất mãn, và lòng khao khát mãnh liệt trong hầu hết mọi người về niềm hạnh phúc kéo dài sẽ không nhanh chóng lướt qua, sẽ không tan biến đi sau một đêm hoặc một ngày. Đối với nhiều người trên thế gian này qua nhiều năm dài là chi tiêu và đầu tư trong việc theo đuổi niềm hạnh phúc có ý nghĩa thật sự.

Nhìn lướt qua các kệ sách ở nhà sách thế tục, thậm chí cả nhà sách Cơ Đốc, các bạn có thể tìm thấy những quyển sách tự giúp mình (self-help books). Đến khách sạn trong đất nước và thủ đô mình, các bạn có thể nghe các loa phóng thanh hối hả, thúc giục về cách làm thế nào để thành công trong kinh doanh, làm thế nào để thành công ở cuộc sống. Các bạn có thể đọc trong tạp chí, trên các cột tư vấn báo hằng ngày mà tất cả nội dung chỉ là chìa khóa để có hạnh phúc thật sự. Thế nhưng đối với hầu hết mọi người, cánh cửa hạnh phúc vẫn đóng chặt trước mặt họ - đối với họ cánh cửa đã bị khóa, và họ vẫn không tìm được chìa khóa để có hạnh phúc thật sự. Tại sao vậy? Vâng, trong tiếng Anh nếu tách rời chữ “hạnh phúc (happiness)” các bạn phá vỡ ý nghĩa của từ ngữ, đó sẽ là “hap-ness” - “việc tinh cờ xảy ra (happenings),” nơi mà hoàn cảnh các bạn sẽ xác định các bạn cảm thấy như thế nào. Các bạn biết, chúng ta không thể quyết định hoàn cảnh mình, đó là vấn đề trong việc tìm kiếm hạnh phúc thật sự. Chúng ta không thể kiểm soát hoàn cảnh mình, và thật ra dường như là ngược lại, hoàn cảnh thường kiểm soát chúng ta, chúng ta tự cảm thấy hoàn cảnh vây phủ sự việc như cái kén, chúng ta không thể thay đổi được - người thế gian gọi đó là “định mệnh, số phận (fate).” Biết ngày sau sẽ ra sao (Que sera sera, whatever will be will be, điều gì đến sẽ đến) - có lẽ đó là việc làm, hay mối quan hệ mà các bạn

---

<sup>4</sup>Louis Armstrong (4.8.1901–6.7.1971) là nghệ sĩ thổi kèn trumpet và ca sĩ nhạc Jazz nổi tiếng ở Mỹ. ND.

dính dáng đến, cũng có thể là ngôi nhà các bạn sống, hoặc Hội Thánh các bạn thờ phượng - các bạn đang tìm kiếm hạnh phúc trong những điều đó, nhưng dường như các bạn không thể tìm thấy được. Có lẽ các bạn cảm thấy mình hơi giống như Phao-lô, các bạn đang bị cầm tù.<sup>5</sup>

Người ta thường thích dịch chuyển từ chỗ lắp đầy thiếu sót (gap-filler) để tiếp đến là kẻ miệt mài vui chơi (merry-go-round) trong đời sống. Ham mê tất cả mọi loại lạc thú, một số hợp pháp và bất hợp pháp, người ta cố gắng làm hài lòng chính mình (self) cùng bản ngã (ego) và ưu tiên số một của họ là - thật sự cố gắng để cảm thấy hạnh phúc, cảm thấy hài lòng, cảm thấy đời mình có ý nghĩa, phù hợp với toàn bộ vòng tròn vũ trụ. Song giống như Sa-lô-môn trong sách Truyền Đạo, người suốt đời theo đuổi hạnh phúc chính mình, rồi khám phá ra rằng mình không bao giờ đến được nơi đó, cuối cùng ông tuyên bố: “*Hu không của sự hu không; mọi sự đều hu không*” (Truyền 12:8) - tất cả.

Như vậy làm sao chúng ta tìm được hạnh phúc? Nó có không? Có thể tìm được không? Nếu có thể tìm được, làm sao chúng ta nhận lấy? Vâng, trước khi bước vào bất kỳ phần còn lại nào của thư Phi-líp, điều cơ bản quan trọng đầu tiên chúng ta cần làm hôm nay là chỉ ra và để cho tâm trí các bạn nhận được rằng có sự khác biệt giữa hạnh phúc và niềm vui. Có sự khác biệt giữa hạnh phúc và niềm vui. Hạnh phúc được xác định bởi hoàn cảnh và được xác định bởi hoàn cảnh nên hạnh phúc chỉ là phù du, thoảng qua, khó nắm bắt. Hạnh phúc giống như bong bóng xà phòng: Một phút chúng ta nghĩ mình có nó, và kế tiếp, khi chúng ta đi đến để bắt lấy nó, nó thoát khỏi chúng ta, tan biến đi. Trong khi đó niềm vui (joy), được viết trong thư tín này và xuyên suốt toàn bộ Lời Đức Chúa Trời, trái ngược với hạnh phúc, chúng ta tìm thấy từ ngữ “niềm vui” 96 lần trong Tân Ước - tiếng Hy Lạp là “hãy vui mừng (rejoice).” Chín mươi sáu lần để toàn bộ nội dung Thánh Kinh nhằm cố gắng khích lệ và bảo chúng ta hãy vui mừng, chúng ta phải là người vui mừng trước mặt Đức Chúa Trời. Đó là niềm hy vọng của chúng ta. Danh từ

---

<sup>5</sup>Nguyên văn là cụm từ tiếng Tây Ban Nha (Spanish) “Que sera sera,” tạm dịch ra Anh ngữ là What will be will be, biết ngày sau sẽ ra sao. Đây cũng tên bài hát nổi tiếng Que Sera Sera của Jay Livingston và Ray Evans phát hành năm 1956, do ca sĩ Mỹ Doris Day trình bày. ND.

“niềm vui (joy)” không phải động từ “hãy vui mừng (rejoice)” nhưng danh từ “niềm vui” có 59 lần khác. Chúng ta phải là người có niềm vui.

Cả hai động từ và danh từ này được tìm thấy mười ba lần trong thư gởi cho tín nhân ở Hội Thánh Phi-líp, và Phao-lô như thể đang nói: “Hỡi anh em, tôi viết thư cho anh em từ trong tù, còn anh em thì bị giam cầm trong hoàn cảnh của riêng mình: Anh em có vấn đề rắc rối trong Hội Thánh, và anh em còn bị bách hại từ bên ngoài Hội Thánh - nhưng tôi nhận danh Đức Chúa Trời truyền lệnh cho anh em hãy vui mừng.” Điều đó quả là khó khăn. Chủ đề thật sự của bức thư này là niềm vui thiên thượng (divine joy), nhưng các bạn đang ngồi đó với câu hỏi: “Làm sao điều này có thể xảy ra được?” Stuart Briscoe<sup>6</sup> đã đặt tựa đề cho loạt bài về sách Phi-líp: “Hạnh Phúc Trong Các Việc Tình Cờ Xảy Ra Của Đời Sống (Happiness in Life's Happenings)” - làm sao các bạn có thể được niềm vui thật sự ở giữa tất cả các hoàn cảnh đang xảy ra quanh các bạn?

Vâng, chúng ta hãy nhìn vào câu 1 và 2, bởi vì đây là mối quan tâm chính cùng chủ đề mà Phao-lô đặt vào bức thư này, và thật sự có lẽ mỗi thư tín của ông, nếu khảo sát hai cụm từ và câu này, các bạn sẽ tìm thấy đó không phải là những lời nhận xét lịch sự vô nghĩa. Không phải là “John thân mến” hoặc “chân thành” giống như cách mà người ta viết thư ngày nay. Chúng ta biết từ việc xem các bức thư khác ở thế kỷ thứ nhất mà Phao-lô đã sử dụng quy ước thông thường khi viết thư, và thường là viết đơn giản trước hết tên của người viết thư: “Phao-lô và Ti-mô-thê,” rồi sau đó có vài lời cầu nguyện hoặc mong ước cho người mà các bạn viết thư cho - như vậy các bạn cũng có người nhận thư, và những gì các bạn mong ước cho người nhận thư là: sức khỏe, hoặc giàu sang, hay hạnh phúc. Khi nhìn vào hai câu đầu tiên này, chúng ta thấy Phao-lô theo quy ước thông thường đó, nhưng người đọc và sinh viên cần trọng học Lời Chúa sẽ xem xét và thấy rõ ràng ông rẽ ra khỏi quy ước và thêm vài điều vào phần giới thiệu. Giờ đây tôi muốn các bạn nhìn thấy, bởi vì

<sup>6</sup>Tiến Sĩ Stuart Briscoe (sinh 11.11.1930 ở Millorn, Cumbria, England) là tác giả Tin Lành, diễn giả quốc tế, cựu Mục Sư Trường Hội Thánh Elmbrook, ở Brookfield, Bang Wisconsin, Mỹ. Chúa dùng Briscoe để làm cho Hội Thánh Elmbrook từ 300 tín hữu trở thành một trong 100 Hội Thánh lớn nhất Hoa Kỳ với số tín hữu trung bình thờ phượng hàng tuần là 7.000 người. ND.

việc này sẽ xác minh toàn bộ bài giảng của chúng ta sáng nay, và thật sự là toàn bộ chủ đề và hiểu biết về thư tín này.

Ông đang nói với chúng ta, ngay cả trong hai câu đầu tiên, làm sao các bạn có thể biết được niềm vui thật sự từ Đức Chúa Trời. Có ba thay đổi quan trọng mà tôi muốn các bạn thấy trong hai câu Kinh Thánh đầu tiên này. Thay đổi thứ nhất là: Phao-lô không chỉ đề cập đến tên mình và Ti-mô-thê, mà còn mô tả là tôi tớ - hay tôi mọi (bondservants). Bay giờ các bạn sẽ mong đợi bức thư bắt đầu như vậy: “Thánh Phao-lô gởi cho các Cơ Đốc nhân thành Phi-líp,” nhưng đúng hơn chúng ta viết “Tôi Tớ Phao-lô gởi cho các thánh đồ thành Phi-líp.” Đó là điều đầu tiên mà tôi muốn các bạn phải ghi nhận. Thay đổi thứ nhì là: Không chỉ nói đến các tín nhân ở Phi-líp, mà ông còn dùng những thuật ngữ cụ thể này: “*tất cả các thánh đồ... cùng cho các giám mục và các chấp sự.*” Như vậy bức thư không chỉ gởi cho một hoặc hai cá nhân, mà là cho tất cả Hội Thánh. Mặc dù thừa nhận quyền lãnh đạo của Hội Thánh, và ông cho họ địa vị, ông muốn họ biết rằng đây là bức thư gởi cho tất cả những người đặc biệt này, những người được Đức Chúa Trời biệt riêng ra, và phục vụ cho Ngài ở thành Phi-líp.

Giờ đây trước khi đi đến điều khác biệt thứ ba, tôi muốn các bạn ghi nhận, điều này khác biệt như thế nào với nhiều thư tín khác của Phao-lô - bởi vì nếu các bạn xem câu thứ nhất và thứ hai của nhiều bức thư, những gì ông làm ngay tức thì là xác nhận thẩm quyền của mình. Ông xác nhận mình là ai, phẩm chất năng lực mà ông có, “*Phao-lô, làm sứ đồ, chẳng phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời.*” Ở vài nơi, thậm chí ông còn đưa ra kinh nghiệm mình trên đường Da-mách được làm Cơ Đốc nhân, là sứ đồ, và được Chúa sai đi làm sứ đồ cho Dân Ngoại. Nhưng Phao-lô không làm như vậy trong bức thư này, ông thích nhấn mạnh hơn rằng mình và Ti-mô-thê không có gì hơn là tôi tớ bình thường, các tôi mọi. Thế nhưng mặt khác ông cần thận không xác nhận thẩm quyền mình, song ông thừa nhận thẩm quyền của ai? Phao-lô thừa nhận thẩm quyền của hội đồng (assembly): “*các giám mục và các chấp sự,*” như vậy ông đặt mình xuống thấp, và nâng Hội Thánh cùng các lãnh đạo lên cao. Tại sao ông lại làm điều này? Đây là **bí quyết dẫn đến niềm vui**, là chìa khóa của thư Phi-líp, và tôi muốn các bạn nắm lấy trên

mọi thứ khác - các bạn phải lãnh hội điều này hôm nay, và suốt các tuần kế tiếp. Chìa khóa được tìm thấy trong đoạn 2 câu 4: “*Mỗi người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa*” (Phil. 2:4).

Tại sao lời chào thăm lại có cấu trúc theo cách này? Vì Phao-lô, chẳng hạn như ngay cả hai câu đầu tiên của sách, bởi Đức Thánh Linh cũng cố gắng mang đến cho tín nhân thành Phi-líp và tấm lòng chúng ta rằng niềm vui thật sự chỉ được tìm thấy khi chúng ta không chăm về chính mình và không tìm niềm vui cho riêng mình, mà bày tỏ mối quan tâm đối với người khác. Không chỉ chăm lo về lợi riêng mình, nhưng cũng về lợi của kẻ khác nữa. Hãy nhận điều này, xin vui lòng nhận lấy điều này: Các bạn có muốn vui mừng không? Các bạn có muốn biết niềm vui tâm linh, siêu nhiên, sống động, chân chính, thật sự của Đức Chúa Trời sâu lắng và ngập tràn trong linh hồn các bạn không? Vâng, các bạn phải học đê khiêm nhường. Khiêm nhường là chìa khóa dẫn đến niềm vui.

Phao-lô hy vọng điều này sẽ xảy ra, ông muốn họ ngừng làm bầm và phàn nàn, ông muốn Ê-vô-đi và Sin-ty-cơ ngừng đấu đá nhau.<sup>7</sup> Ông muốn sự khiêm nhường giữa tất cả các thánh đồ, ông không đứng về phe nào giữa các trưởng lão và tín hữu, ông không ở phe nào cả - có lẽ Ê-vô-đi và Sin-ty-cơ đều muốn ông đứng về phe mình trong cuộc tranh luận của họ, nhưng ông không làm vậy. Ông bước vào, tự hạ mình xuống, rồi ông đến trước họ và viết lá thư này cho tất cả họ.

Khác biệt thứ ba được tìm thấy trong việc Phao-lô mở rộng lời chào thăm truyền thống trong câu 2. Thường lời chào thăm được đưa ra hơi giống như “Thưa Ngài thân mến (Dear Sir)” trong ngôn ngữ chúng ta, “hy vọng mọi sự tốt đẹp” hoặc đại loại giống như vậy, và trong câu 2 ông viết: “*nguyễn xin anh em được ân điển.*” Người La Mã và Hy Lạp chào thăm nhau thông thường là “chào mừng bạn,” nhưng Phao-lô thay đổi “*nguyễn xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho*” - đó là sự thay đổi khác - “*bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và bởi Đức Chúa*

<sup>7</sup> “Tôi khuyên Ê-yô-đi và khuyên Sin-ty-cơ phải hiệp một ý trong Chúa” (Phil. 4:2). ND.

*Jesus Christ.*" Ông thay đổi "lời chào mừng" thành ra "ân điển," ông thay đổi tình cảm đơn giản là mong muôn hạnh phúc sang bình an, là dòng chảy của ân điển. Nhưng tại sao ông làm như vậy? Bởi vì một lần nữa trong câu 2, ông mang đến cho chúng ta chủ đề thật của thư tín này. Phao-lô đã nói vào dịp khác cho người Cô-rinh-tô, hãy nghe cẩn thận và hãy để tất cả nghiêng về một phía với nhau: "*Vì anh em biết ơn của Đức Chúa Jesus Christ chúng ta, Ngài vốn giàu, vì anh em mà tự làm nên nghèo, hầu cho bởi sự nghèo của Ngài, anh em được nên giàu*" (II Cô-rinh-tô 8:9). Các bạn có thấy không? Phao-lô đang dạy họ, ông đang báo cho họ biết rằng họ cần ân điển, và chỉ qua ân điển họ mới có niềm vui của sự bình an. Sự bình an là gì, phải chăng chỉ là kết quả của sự hòa thuận qua huyết báu của Đức Chúa Jesus Christ? Sự hòa thuận giữa chúng ta và Đức Chúa Trời, nhưng cũng là sự hòa thuận giữa anh chị em chúng ta trong Đáng Christ.

Ôi, Phao-lô đang dạy họ thế nào. Có người đã nói, và thật đúng như vậy, rằng bất cứ điều gì Phao-lô chạm đến đều trở thành Phúc Âm. Ông chạm đến lời chào thăm bình thường trong ngày và nó trở thành Phúc Âm. Ông không thể ngăn được, bởi vì Phúc Âm tuôn trào ra từ tấm lòng ông. Nhưng các bạn có thấy thế nào ông dạy họ ngay lúc bắt đầu, trong hai câu giới thiệu bức thư của mình, chủ đề mọi sự sẽ là gì - và chúng ta sẽ giải nén trong các tuần kế tiếp. Nhưng thời gian còn lại, tôi muốn mở ra một ít ở đây trong hai câu Kinh Thánh này, và có **năm điều** tôi muốn các bạn ghi nhận.

Thứ nhất: "Phao-lô và Ti-mô-thê" - Phao-lô và Ti-mô-thê. Nơi đây các bạn sẽ biết niềm vui thật sự là thế nào, và chúng ta đang phá vỡ từ ngữ "khiêm nhường (humility)" theo cách thực hành mà Phao-lô dạy họ trong hai câu Kinh Thánh này. Các bạn sẽ biết niềm vui thật sự khi các bạn chuẩn bị cách vị tha không tư lợi cho tương lai - hãy nhớ điều đó. Các bạn sẽ biết niềm vui thật sự khi các bạn chuẩn bị cách vị tha không tư lợi cho tương lai. Tại sao ông đề cập đến Ti-mô-thê? Tôi tin rằng một trong những lý do tại sao ông nói đến Ti-mô-thê, đó là ông đang chuẩn bị cho Hội Thánh này, và thật sự các Hội Thánh khác nữa, thuộc thẩm quyền của Ti-mô-thê, khi Phao-lô rời đi. Ti-mô-thê còn trẻ, Phao-lô thì già hơn - trẻ và già đang cùng mang ách chung trong việc phục vụ Đức

Chúa Trời, và một lần nữa ông chỉ ra thê nào có sự hiệp một, làm sao có sự khiêm nhường này. Ông không nghĩ: “Ta sẽ không đề cập đến kẻ quá tự tin này trong bức thư mình,” nhưng ông kết hợp trẻ và già với nhau trong việc phục vụ Đức Chúa Trời. Nhà giảng đạo tuyệt vời Jowett đã nói:<sup>8</sup> “Đó là sự kết hợp của mùa xuân và mùa thu, của nhiệt thành và kinh nghiệm, của bốc đồng và khôn ngoan, của hy vọng dịu dàng và bảo đảm yên tĩnh.” Chúng ta là một Hội Thánh, giờ đây hãy đánh dấu kẻ trẻ tuổi, người già hoặc trung niên, hay các bạn ở bất kỳ tầng lớp nào - chúng ta sẽ biết niềm vui là một Hội Thánh khi chúng ta chuẩn bị cách vị tha không tư lợi cho tương lai, và khi có sự vị tha không tư lợi giữa kẻ trẻ và người già.

Các bạn có biết tại sao có những vấn đề ở một số Hội Thánh trong đất nước chúng ta ngày nay không? Bởi người trẻ tuổi muôn đứng đầu, và họ muôn mọi sự theo cách của họ. Điều đó gây ra rắc rối vì nó khai trừ người già, những người lớn tuổi hơn có thị hiếu khác, có nhu cầu khác, và có ý muôn khác trong hội chúng. Nhưng ngược lại cũng có vấn đề khác, nơi người trẻ tuổi bị loại ra và đó là nhu cầu, ý muôn, cùng thị hiếu ích kỷ của người già hơn, những người luôn được cho quyền thống trị. Nhưng Phao-lô nói rằng sẽ có sự hòa hợp vui mừng, bình an, và hiệp một, khi cả hai chúng ta không có lý do gì dù trẻ hoặc già, hãy hy sinh ý muôn riêng của chúng ta vì lợi ích của người khác. Xin đừng tranh luận với tôi về điều đó, tất cả đều ở đây trong Kinh Thánh.

Nếu muôn biết niềm vui đó, các bạn phải chết chính mình. Hai từ ngữ đầu tiên mà Phao-lô đang dạy họ. Rồi hãy nhìn vào từ ngữ kế tiếp “tôi moi,” đây là điều thứ hai, tôi moi. Những gì tôi muôn các bạn ghi nhận ở đây: Khi các bạn thành tâm tự bỏ mình đi cho Thầy mình, các bạn sẽ biết niềm vui thật sự của Đức Chúa Trời thâm sâu trong tấm lòng các bạn - khi các bạn thành tâm tự bỏ mình đi cho Thầy mình. “Tôi moi,” theo tiếng Hy Lạp là “doulos,” đó là kẻ nô lệ (slave), là kẻ thuộc sở hữu của người khác, kẻ không có ý muôn riêng, kẻ đi đâu hay làm

<sup>8</sup>John Henry Jowett (1863–1923), diễn giả Cái Chánh Anh có ảnh hưởng lớn vào cuối thế kỷ 19 và đầu thế kỷ 20. Ông viết nhiều sách có chủ đề liên hệ đến đời sống Cơ Đốc nhân. Ông được gọi là “diễn giả tuyệt vời nhất trong thế giới nói tiếng Anh.” ND.

việc gì đều trong sự vâng phục chủ mình - ý muốn họ không phải là của riêng họ. Tôi tin rằng nó ám chỉ đến luật về tôi mọi ở Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 21, nơi chúng ta đọc thấy kẻ tôi mọi được thả ra và được phép ra đi tự do, nhưng người yêu thương chủ mình rất nhiều, và biết ở lại với chủ mình thì tốt hơn. Người ở lại với chủ mình, chủ sẽ biếu người lại gần cửa hay là cột, rồi lấy mũi dùi xỏ tai, người sẽ hẫu việc chủ đó trọn đời (Xuất 21:1-6) - không phải là bỗn phận, trách nhiệm, mà là tình yêu đối với chủ mình.

Đây là những gì Phao-lô muôn nói trong I Cô-rinh-tô 7: “*Vì kẻ tôi mọi được Chúa gọi, ấy là kẻ Chúa đã buông tha*” (I Côr. 7:22a). Chúng ta được tự do, nhưng chúng ta chọn mình là nô lệ cho Đức Chúa Jesus Christ: “*cũng một lẽ ấy, ai đương tự do mà được gọi, thì làm tôi mọi của Đáng Christ*” (I Côr. 7:22b). Tôn vinh ca ngợi Chúa, chúng ta được giải thoát khỏi ách nô lệ của tội lỗi, nhưng đừng bao giờ quên là con dân Đức Chúa Trời, chúng ta mong được hiến dâng, phục vụ, và làm tôi mọi cho Đức Chúa Jesus Christ chúng ta - cho đến khi các bạn có lòng vị tha không tư lợi, các bạn mới biết được niềm vui của Chúa sâu lắng trong trái tim mình. Các bạn có thấy Phao-lô dạy những người này thế nào không? Các bạn biết, nếu các bạn là nô lệ của chủ mình, thì chủ phải lo cho các bạn, về mái nhà các bạn ở, quần áo các bạn mặc, và thức ăn trên đĩa các bạn. Phao-lô nói gì trong bức thư này? “*Đức Chúa Trời tôi sẽ làm cho đầy đủ mọi sự cần dùng của anh em y theo sự giàu có của Ngài ở nơi vinh hiển trong Đức Chúa Jesus Christ*” (Phil. 4:19).

Điều thứ ba tôi muôn các bạn lưu ý: “*Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi mọi của Đức Chúa Christ Jesus,*” - không phải được ủy quyền, mà là “*của Đức Chúa Christ Jesus.*” Đây là điều tôi muôn các bạn ghi nhận: Khi theo gương khiêm nhường của Chúa, các bạn sẽ biết niềm vui Đức Chúa Trời sâu lắng trong tấm lòng các bạn. Một số bạn sẽ cảm nhận được, đó là cơ bản, nhưng xin thứ lỗi cho tôi bởi một số người trẻ sẽ không biết. Có lý do cho sự thay đổi thứ tự Danh Đáng Christ, Christ Jesus chứ không phải Jesus Christ. “*Christ Jesus,*” khi Đáng Christ đến đầu tiên trong Danh Đáng Chí Cao (Exalted One) tự hạ mình xuống. Trước hết, “*Đáng Christ*” hay “*Đáng Mê-si*” trong vinh hiển, Đáng có từ trước vô cùng (pre-existent One) ở trên trời, - nhưng Chúa tự hạ mình, Ngài

khiêm nhường đến thế gian làm Chúa Jesus. Các bạn có thấy không? Vì vậy ngay cả trong tên này, Phao-lô cũng nói về sự hạ mình của Đức Chúa Jesus Christ. Giờ đây bắt cứ khi nào chúng ta đọc Ngài là Đức Chúa Jesus Christ, đó là Chúa đã bị người ta khinh miệt và chối bỏ thế nào. Khi Chúa đến thế gian, đó là những gì đã xảy ra - nhưng sau đó khi được tôn cao, Ngài là Đáng Christ, đã sống lại từ kẻ chết, và được ban cho Danh trên hết mọi danh ở trên trời. Các bạn có thấy sự khác biệt không? Khi gọi “Đức Chúa Christ Jesus” ấy là nói về Ngài ở trong sự vinh hiển thế nào, nhưng đã tự hạ mình xuống, khiêm nhường đến thế gian. Lúc gọi “Đức Chúa Jesus Christ” là nói về ở trên đất Chúa đã bị khinh miệt thế nào, nhưng rồi Chúa được tôn cao qua sự phục sinh và thăng thiên của Ngài - rồi ngày nào đó mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thấy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thấy đều xưng Jesus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Danh “Đức Chúa Christ Jesus” nói về ân điển Ngài đến từ trời xuống thế gian. Danh “Đức Chúa Jesus Christ” nói về vinh hiển Chúa, Đáng đã bị con người khinh miệt và chà đạp thế nào, giờ đây đã được tôn cao. Vì sao Phao-lô lại chọn thứ tự “Đức Chúa Christ Jesus?” Bởi ông muốn các tín hữu Phi-líp theo sau tấm gương khiêm nhường của Chúa họ. Gia-cơ, Phi-e-rô, Giăng và Giu-de thường nói Ngài là “Đức Chúa Jesus Christ” bởi họ biết Chúa trên đất - nhưng có nhớ đầu tiên khi Phao-lô nhận biết Ngài không? Chúa đã được tôn cao, Ngài là Đáng Christ ở trên trời - đó là lý do tại sao chúng ta thấy rất nhiều lần trong các thư tín, Phao-lô nói về “Đức Chúa Christ Jesus.” Nhưng có lẽ phải chăng đó là “magna carta” của toàn bộ thư tín này, là chìa khóa cho mọi thư tín, và là đoạn văn tuyệt vời nhất trong tất cả? Đó là đoạn 2, cho phép tôi đọc theo bản dịch từng chữ này, hãy lắng nghe:

*“Vậy nếu trong Đáng Christ có điều yên ủi nào, nếu vì lòng yêu thương có điều cứu giúp nào, nếu có sự thông công noi Thánh Linh, nếu có lòng yêu mến và lòng thương xót, thì anh em hãy hiệp ý với nhau, đồng tình yêu thương, đồng tâm, đồng tư tưởng mà làm cho tôi vui mừng trọn vẹn. Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình. Mỗi người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về*

*lợi kẻ khác nữa. Hãy có đồng một tâm tình như Đáng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ,*" xin lặp lại từ ngữ đó lần nữa, Ngài là Tôi Tớ của mọi tôi tớ mà chúng ta đang tin cậy và theo sau.<sup>9</sup>

Tất cả đều trở nên rõ ràng, phải không các bạn? Vâng, chúng ta hãy tiếp tục: "*Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi mọi của Đức Chúa Christ Jesus, gởi cho hết thảy các thánh đồ*" - hết thảy các thánh đồ. Đây là điều kế tiếp, thứ tư: Khi ở với anh em mình trong sự hiệp một, các bạn sẽ biết niềm vui của Đức Chúa Trời sâu thẳm trong tấm lòng các bạn. Đa-vít, trước giả Thi Thiên 133 đã nói gì? Tôi yêu thích Thi Thiên này:

*"Kìa, anh em ăn ở hòa thuận nhau  
Thật tốt đẹp thay!  
Áy khác nào dầu quý giá đổ ra trên dầu,  
Chảy xuống râu, tóc râu của A-rôn,  
Chảy đến trôn áo người;  
Lại khác nào sương móc Hẹt-môn.  
Sa xuống các núi Si-ôn;  
Vì tại đó Đức Giê-hô-va đã ban phuộc,  
Tức là sự sống cho đến đời đời"* (Thi 133:1-3).

- Phuộc hạnh được ban cho noi đâu? Khi người của Đức Chúa Trời không nghĩ đến quyền lợi ích kỷ riêng mình và yêu thương nhau. Hãy đặt người khác trước bản thân mình.

Các bạn có biết mối đe dọa lớn nhất đối với Hội Thánh nhỏ bé này là gì không? Đó là chia rẽ, mất đi sự hiệp một. Các bạn biết không, nó làm hỏng tôi, tôi có học thuyết tôi, các bạn có học thuyết các bạn, và mọi người đều có học thuyết của riêng mình - nhưng tôi đi vào các thị trấn nhỏ, thậm chí tôi lái xe suốt ngày hôm qua, và chắc phải có nửa tá

<sup>9</sup>Magna Carta, nguyên văn tiếng La-tinh có nghĩa là Đại Hiến Chương, được Stephen Lanton, tổng giám mục Canterbury soạn thảo và vua John ban hành năm 1215, nhằm mang lại hòa bình giữa nhà vua không được lòng dân và một nhóm các nhà quý tộc nổi loạn. Các văn bản còn sót lại của Magna Carta được lưu giữ ở thư viện The British Library, cùng tại các nhà thờ Lincoln và Salisbury. ND.

nhà thờ. Giờ đây tôi biết chúng ta có quyền tự do tín ngưỡng, nhưng ngày nay nó trở nên buồn cười, lố bịch. Các bạn nghĩ một điều khác hơn anh em mình và bỏ đi. Tôi có thể nói với các bạn nơi đây lý do tại sao Phao-lô chỉ thị mọi sự cho các thánh đồ: Bởi vì thánh đồ là dấu hiệu của sự thánh khiết, không phải ai đó ngồi trên cửa sổ lắp kính màu, nhưng mỗi con dân Đức Chúa Trời là một thánh đồ - nghĩa là họ được kêu gọi để sống cuộc đời thánh khiết. Một trong những dấu hiệu tuyệt vời nhất của đời sống thánh khiết là sự hiệp một với anh chị em các bạn.

Chúng ta đã tạo ra một học thuyết trong quốc gia, và ở đất nước này sự tách biệt là dấu hiệu của sự thánh khiết - đó là tách biệt khỏi thế gian và tách biệt khỏi giáo lý sai lạc. Tôi không nói về các nguyên tắc cơ bản của Phúc Âm, nhưng điều tôi đang nói: Một trong những dấu hiệu tuyệt vời nhất của sự thánh khiết là hiệp một với anh chị em các bạn trong Đáng Christ, và chúng ta đã đánh mất ở vài nơi nào đó. Leslie Flynn<sup>10</sup> viết quyển sách được gọi là “Cuộc Chiến Những Hội Thánh Lớn (Great Church Fights)” - phải là cuộc chiến lâu dài. Ông đã viết bài thơ này:

“Hãy tin như tôi tin, không hơn không kém,  
 Hãy nhận rằng tôi đúng chứ không ai khác.  
 Hãy cảm như tôi cảm, nghĩ như tôi nghĩ,  
 Hãy ăn như tôi ăn, uống như tôi uống.  
 Hãy nhìn như tôi nhìn, làm như tôi làm,  
 Rồi thì tôi sẽ thông công cùng các bạn.”

“Believe as I believe, no more, no less,  
 That I am right and no-one else, confess.  
 Feel as I feel, think as I think,  
 Eat as I eat, and drink as I drink.  
 Look as I look, do as I do,  
 Then I'll have fellowship with you.”

“Phao-lô... gọi cho hết thảy các thánh đồ.” Vâng, cuối cùng, “trong Đức Chúa Christ Jesus, ở thành Phi-líp” - ở thành Phi-líp, thế

<sup>10</sup> Leslie B. Flynn, mục sư danh dự (pastor emeritus) của Hội Thánh Báp-tít Ân Điền ở Nanuet, New York. Ông quản nhiệm Hội Thánh suốt bốn mươi năm cho đến khi nghỉ hưu năm 1989. Ông viết rất nhiều sách, quyển được ưa thích nhất là “19 Gifts of the Spirit.” ND.

nhưng trong Đức Chúa Christ Jesus. Điều thứ năm mà tôi muốn các bạn ghi nhận là: Khi nhận thức vị trí và quyền công dân trên trời của mình, các bạn sẽ biết được niềm vui của Đức Chúa Trời sâu thẳm trong tâm lòng các bạn. Đó như là bản tóm tắt của toàn bộ bức thư, và chỉ trong hai câu đầu tiên - song thật sự kích động tôi. Các tín nhân cùng một lúc ở hai nơi: Họ trong Đức Chúa Christ Jesus, thế nhưng vào thời gian tương tự ở thành Phi-líp. Điều ông đang nói: “Đáng Christ là nguồn sự sống các bạn, và thành Phi-líp là khu vực sống của các bạn.” Các bạn sống tại một nơi, nhưng trong ý nghĩa khác các bạn đang ở một chỗ trên trời - đó là cách để sống sót trong những hoàn cảnh của cuộc đời, và đó là bí quyết của niềm vui trong đời sống Cơ Đốc: Hãy ngủ trong Đáng Christ khi các bạn ở Belfast, ở London, ở Los Angeles, ở Paris, ở Nhật, ở nơi làm việc, lúc ở trường. Bất cứ nơi nào các bạn ở, bí quyết của niềm vui, của tất cả là ngủ trong Đáng Christ, mang Đáng Christ vào các nơi đó, và thay đổi những nơi này qua Đáng Christ.

Các bạn sẽ biết được niềm vui của Đức Chúa Trời khi ở trong Đáng Christ. Tóm lại: Niềm vui đến trong Đáng Christ, qua khiêm nhường, và qua sự hiệp một. Đó là những gì bức thư này nói đến, và há không thú vị sao khi niềm vui của Phao-lô chẳng liên quan gì đến hoàn cảnh của ông? Ông ở trong tù, họ đang gắp rắc rối và bị bắt bớ, nhưng sự thỏa lòng và niềm vui mà ông biết là sự kiện, ngay cả mặc dù bị giam cầm, và các tín hữu có vấn đề, ông vẫn tin cậy ân điển và Tin Lành của Đức Chúa Jesus Christ trước hết. Đây là điểm then chốt thật sự về niềm vui của Phao-lô: Ông không quan tâm đến sự bất tiện riêng của mình, đau đớn, thậm chí bị đánh đập, bỏ tù, miễn là Phúc Âm của Đức Chúa Jesus Christ tiến về phía trước. Đó là chìa khóa dẫn đến niềm vui, khi các bạn thấy người ta được cứu, Hội Thánh thành lập, và Cơ Đốc nhân trưởng thành, không còn gì đáng giá hơn - đó là niềm vui.

Như lúc bước vào bức thư này, khi chúng ta kết thúc bài giảng sáng nay, tôi xin trích dẫn Alec Motyer và những gì ông nói. Tôi muốn đây phải là tình cảm chúng ta: “Tại sao thế giới chú ý đến việc truyền giáo của chúng ta, nếu không thấy trong Hội Thánh, Đáng Christ giải quyết xong các vấn đề về sự cô lập, xa lánh, phân chia đã nguyên rủa và làm hại đời sống riêng? Đây là điều thế gian chờ đợi ngày nay, như đã chờ đợi trong ngày Phao-lô và Hội Thánh Phi-líp. Nó chờ đợi cách nhìn của

những người đã giải quyết các vấn đề qua bản thể hiện thực trong Đáng Christ, và cách sống của họ đặt ra đạo đức Chúa ban cho với vẻ đẹp tươi mới như chân dung thánh của Chúa Jesus được nhìn thấy trong họ.”<sup>11</sup> Hãy để tâm trí này trong các bạn, những gì cũng đã ở trong Đức Chúa Christ Jesus.

Lạy Cha, chúng con cầu nguyện cho người trong tòa nhà này lúc này đang trải qua những ngày rất khó khăn, người cảm thấy bị giam cầm bởi hoàn cảnh. Lạy Cha, chúng con biết Thánh Linh Chúa trong tấm lòng chúng con, khi chúng con nhận thức được rằng đó là qua thập tự giá chúng con có sự sống. Tạ ơn Ngài vì Cứu Chúa chúng con, Ngài đã tự hạ mình thế nào. Lạy Cha, xin giúp chúng con đặt chân trên đường Ngài bước, để người khác có thể thấy Chúa và sự khiêm nhường Ngài trong chúng con. Xin giúp chúng con ngừng đấu tranh cho quyền lợi riêng mình, những gì chúng con muôn, nhưng đặt ích lợi người khác trước lợi ích chúng con. Xin giúp tất cả chúng con nộp lại gươm mình, để được Chúa chinh phục. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Chín 2002.

---

<sup>11</sup>J. Alec Motyer là học giả Thánh Kinh người Anh. Ông từng là hiệu phó trường Clifton Theological College, mục sư nhà thờ Saint Luke's, Hampstead, trước khi trở thành hiệu trưởng Trinity College, Bristol. Motyer được sinh ra ở Dublin và học tại Trinity College, Dublin. Tremper Longman III mô tả ông là “nhà giải kinh thành thạo và được yêu thích,” trong lúc Tim Keller nói rằng Motyer và Edmund Clowney là “cha của mục vụ giảng dạy.” ND.

**Bài 2****“Niềm Vui Mục Sư Trong Dân Sự Mình”****Phần 1 - Phi-líp 1:3-8****David Legge**

Chúng ta đã bắt đầu nghiên cứu sách Phi-líp tuần rồi, và chúng ta dành ít thì giờ chỉ để xem câu 1 và 2 về lời chào thăm của Phao-lô khi ông viết thư cho Hội Thánh tại Phi-líp. Hôm nay chúng ta sẽ xem từ câu 3 đến câu 8, là phần về lòng biết ơn, và cầu nguyện trong việc giới thiệu bức thư này. Chúng ta đã thấy rằng lời chào thăm của Phao-lô trong câu 1 và 2 thật sự trình ra tất cả chủ đề mà các bạn tìm thấy suốt toàn bộ sách nhỏ này. Hôm nay khi xem từ câu 3 suốt đến câu 8, mà lời cầu nguyện về lòng biết ơn của ông cho những người này cũng tương tự. Ngay cả trước khi chúng ta vào sâu trong sách này, Phao-lô mong phác thảo thật rõ ràng những gì ông muốn chúng ta nhận được qua các tín nhân thành Phi-líp này.

Vì vậy, chúng ta hãy cùng đọc các câu Kinh Thánh này lần nữa, câu 1: “*Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi mọi của Đức Chúa Jesus Christ, gửi cho hết thảy các thánh đồ trong Đức Chúa Christ Jesus, ở thành Phi líp, cùng cho các giám mục*” hoặc kẻ coi sóc (Công 20:28), “và các chấp sự: *Nguyễn xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và bởi Đức Chúa Jesus Christ. Mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi, và mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng cầu cho hết thảy anh em cách hồn hở, vì có từ buổi ban đầu cho đến bây giờ, anh em đã được thông công trong sự tấn tín của đạo Tin Lành; tôi tin chắc rằng Đáng đã khởi làm việc lành trong anh em, sẽ làm trọn hết cho đến ngày của Đức Chúa Jesus Christ. Tôi nghĩ đến hết thảy anh em đường áy, là phải lầm; vì anh em ở trong lòng tôi, dẫu trong vòng xiềng xích tôi, hoặc trong khi bênh vực và làm chứng đạo Tin Lành, thì anh em cũng có dự phần ân điển đã ban cho tôi. Đức Chúa Trời cũng chứng rằng: tôi lấy lòng yêu dấu của Đức Chúa Jesus Christ và truu mến anh em*” (Phil. 1:1-8).

Đề mục mà tôi đặt cho sứ điệp hôm nay là: “Niềm Vui Mục Sư Trong Dân Sự Minh.” Trong câu 1 và 2, giờ đây Phao-lô đã thay đổi lời chào thăm và giới thiệu thông thường của thư tín Hy La sang Phúc Âm. Chúng ta đã thấy rằng mọi thứ Phao-lô chạm vào đều trở thành Phúc Âm. Cách chính xác điều tương tự xảy ra trong câu 3 đến câu 8, khi ông đến với lời cầu nguyện mình, là hình thức thông thường trong một lá thư - trước hết trong câu 1, cho biết ai là người viết thư, ai là kẻ nhận thư, và rồi có lời chào thăm trong câu 2: “*Nguyễn xin anh em được ân điển và sự bình an.*” Rồi thường trong bất kỳ bức thư Hy La nào, có lời cầu nguyện và tạ ơn Đức Chúa Trời hoặc các thần của họ cho sức khỏe, và đặc biệt nơi đây là sự cứu rỗi của những người mà ông viết thư cho.

Phao-lô thực hiện chính xác như vậy ở lòng cảm ơn, lời cầu nguyện cảm tạ, ông thay đổi thành Phúc Âm, và nói với họ: “*Mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi*” (câu 3), “*và mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng cầu cho hết thảy anh em cách hồn hở*” (câu 4). Đó là chìa khóa cho lời cầu nguyện cảm tạ này, sách Phi-líp là Thư Tín Của Niềm Vui - chúng ta đã thấy điều đó vào sáng Chúa Nhật tuần rồi, nhưng Phao-lô đến với các tín nhân này để cầu nguyện cùng tạ ơn Đức Chúa Trời cho họ, và ông làm với niềm vui. Ông đang tỏ ra Niềm Vui Mục Sư Trong Dân Sự Minh. Tôi không nghi ngờ về việc Phao-lô muốn truyền đạt cho các tín nhân này, và khẳng định với họ cảm giác ưa thích, tình yêu thương cùng lòng chân thành mà ông dành cho họ. Nhưng ông cũng cố gắng để công bố cho họ các chủ đề về việc tại sao ông viết bức thư này cho họ. Chúng ta đã thấy được chủ đề chính của cả bốn đoạn, đó là Tín Nhân Trong Đức Chúa Jesus Christ Sẽ Vui Mừng.

Chúng ta đã dành ít thời gian tuần rồi để phân tích những gì có ý nghĩa và điều nào thì không. Niềm vui của Thánh Kinh, niềm vui thiên thượng mà Đức Chúa Trời ban cho chúng ta như món quà, chủ yếu về Đức Thánh Linh - chúng ta đọc trong sách Ga-la-ti - không phải là kết quả xảy ra trong cuộc đời chúng ta, không phải hạnh phúc bình thường mà người thế gian tìm kiếm. Không đến qua hoàn cảnh thoải mái thuận lợi, nhưng niềm vui này là điều gì đó ăn sâu vào đời sống chúng ta, ở với chúng ta khi Tin Lành loan ra có kết quả, khi chúng ta thấy có người được cứu, khi chúng ta thấy Danh Đức Chúa Jesus Christ được tôn cao -

bất chấp hoàn cảnh nào chúng ta phải trải qua để chúng ta đạt được điểm cuối cùng đó, mục tiêu và kết quả về những người tin Chúa.

Hãy để tôi chỉ ra cho các bạn tại sao niềm vui đó lại có trong sách này. Câu 18 của đoạn đầu tiên xác nhận: “*Song có hè gì! Dẫu thế nào nữa, hoặc làm bộ, hoặc thật thà, Đáng Christ cũng được rao truyền; ấy vì đó tôi đang mừng rõ, và sẽ còn mừng rõ nữa*” (Phil. 1:18). Giờ đây những gì xảy ra nơi đây là có nhiều giáo sư giả đang giảng tin lành, một tin lành sai lạc - nhưng họ rao giảng về Đức Chúa Jesus Christ mà! Trên thực tế, tôi nghĩ lý do tại sao họ làm việc này, đó là bởi Phao-lô ở trong tù, họ tin rằng làm như vậy chính quyền La Mã sẽ tưởng rằng Cơ Đốc giáo chỉ gây ra tiếng vang, và Phao-lô phải lãnh trận đòn trong tù. Song vì mục tiêu vĩ đại trong đời và niềm vui chính là nhìn xem Phúc Âm được ưu tiên rao ra, Phao-lô vui mừng khi Danh Đáng Christ được tôn cao. Ngay cả khi bị xiềng xích trong tù, có lẽ còn bị đánh đập vì những người đang rao giảng bên ngoài, ông cũng có thể vui mừng rằng Đáng Christ được rao giảng trước hết.

Trong đoạn 2 câu 17, chúng ta thấy tình cảm tương tự: “*Vì đâu huyết tôi phải dùng để tưới trên của té lẽ và của dâng đức tin anh em tôi cũng vui lòng, lại đồng vui với anh em hết thảy*” (Phil. 2:17). Nếu phải chết bởi mang đức tin cho anh em, vì mang Phúc Âm đến Dân Ngoại, tôi cũng vui lòng - tôi sẽ có niềm vui tuyệt vời hơn, bởi vì niềm vui của tôi không đến ở hoàn cảnh phù du của cuộc sống, mà niềm vui của tôi đến trong sự thỏa lòng sâu kín, vững chắc về việc biết Danh Đáng Christ được giảng ra và nhiều người tin Chúa. Do đó, các bạn thấy có sự khác nhau giữa niềm vui và hạnh phúc như người ta hiểu ngày nay. Giờ đây từ lúc Phao-lô đầu tiên thăm viếng Phi-líp trên chuyến hành trình truyền giáo mình, cho đến khi ông thật sự viết sách này, quyển sách mà các bạn có trên tay, trải mười năm đã trôi qua. Trong suốt thời gian mười năm đó, nếu Phao-lô đau khổ khi ông gặp những tín nhân Phi-líp này, chắc chắn ông còn chịu khổ hơn cả mười năm.

Nếu các bạn cùng giở với tôi một lúc sang sách Cô-rinh-tô Thứ Nhì đoạn 11, chúng ta đọc bảng liệt kê những đau khổ của Sứ Đò Phao-lô, đặc biệt trong mươi năm đã trôi qua từ lúc đầu tiên ông thăm viếng Hội Thánh tại thành Phi-líp. Sách Cô-rinh-tô Thứ Nhì, đoạn 11 từ câu 24,

ông nói: “năm lần bị người Giu-đa đánh roi, mỗi lần thiếu một roi đầy bốn chục” (II Côr. 11:24), hầu như người ta không thể sống sót khi trải qua một lần như vậy. “Ba lần bị đánh đòn; một lần bị ném đá; ba lần bị chìm tàu. Tôi đã ở trong biển sâu một ngày một đêm. Lại nhiều lần tôi đi đường nguy trên sông bến, nguy với trộm cướp, nguy với giữa dân mình, nguy với dân ngoại, nguy trong các thành, nguy trong các đồng vắng, nguy trên biển, nguy với anh em giả dối; chịu khó chịu nhọc, lâm lúc thíc đêm, chịu đói khát, thường khi phải nhịn ăn, chịu lạnh và lõa lồ” (II Côr. 11:25-27). Các bạn có thể tiếp tục, và tiếp tục, có nhiều phân đoạn khác trong Tân Ước kể cho chúng ta về nỗi đau khổ lớn lao mà Sứ Đò Phao-lô đã trải qua. Vì vậy các bạn đừng ngờ vực khi ông nói rằng: “Tôi vui mừng ném trai đau khổ của mình.” Điều này là thật, và tôi muốn nói rằng khổ hạnh mà Sứ Đò Phao-lô đã trải qua, khiến cho những nỗi khổ của chúng ta - ít nhất một số trong đó - trở nên nhạt nhẽo, vô nghĩa. Thế nhưng có lẽ chúng ta không kinh nghiệm được mức độ của niềm vui mà Phao-lô trải qua tuôn tràn trong tâm lòng ông.

Dĩ nhiên, khi Phao-lô ở thành Phi-líp, chủ đề thật sự của sứ điệp ông giảng là sự cứu rỗi. Chúng ta có thể xem qua sách Công Vụ, khi Phao-lô ở thành Phi-líp, có chủ đề chung về niềm vui và khổ hạnh khi ông giảng Tin Lành - cả niềm vui và khổ hạnh gắn bó chặt chẽ, không tách rời. Tôi sẽ cho các bạn ví dụ, Công Vụ 16: Phao-lô ở đâu? Ông đã bị đánh đập, bị nhốt vào ngục với Si-la, và họ ca hát ngợi khen Đức Chúa Trời lúc nửa đêm - việc gì đã xảy ra? Người đê lao được cứu, Đức Chúa Trời đến cách kỳ diệu, mang đến con động đất rất lớn, cùng một lúc, các cửa mở ra, xiềng tù phạm thay đều tháo cả, người đê lao tưởng tù đã trốn hết, bèn rút gươm, toan giết mình - Phao-lô nói: “Chớ làm hại mình; chúng ta đều còn cả đây.” Người đê lao hỏi rằng: “Tôi phải làm chi cho được cứu rỗi?” rồi Phao-lô giảng Tin Lành cho người - nhưng điều tôi muốn các bạn thấy, đó là Phúc Âm đến trong thành Phi-líp với niềm vui, cũng thêm vào khổ hạnh.

Điều đó được phản ánh trong đời sống cầu nguyện của Phao-lô, đây là lời cầu nguyện mà niềm vui và đau khổ hòa quyện trong đó. Nhưng trước khi xem xét, đầu tiên tôi muốn các bạn nhìn thấy đời sống cầu nguyện phi thường của Phao-lô. Hãy cho phép tôi hỏi các bạn: Nếu các

bạn thực hiện nhiều chuyến hành trình truyền giáo như vị Sứ Đò, rồi các bạn bị đánh đập, các bạn phải trải qua tất cả những gì mà chúng ta đọc trong sách II Cô-rinh-tô đoạn 11, và giờ đây các bạn bị giam trong tù ở Rô-ma lần nữa, có lẽ đối mặt với cái chết mặc dù ông không quan tâm đó là kết quả cuối cùng - các bạn có vui mừng không? Hơn thế nữa, các bạn sẽ cầu nguyện? Thế nhưng Phao-lô trong mươi năm đó, với tất cả sự công hiến tuyệt vời cho nhiều thành phần của thế giới Dân Ngoại, ông nói: “Tôi có thể đến trước Đức Chúa Trời thường xuyên, và mang tên của các bạn đến trước Đức Chúa Trời trong lời cầu nguyện.” Đối với chúng ta điều đó thật phi thường.

Câu 3: “*Mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi*” - mỗi lần tôi nhớ đến các bạn, tôi bắn mũi tên cảm tạ lên Đức Chúa Trời cho các bạn. Câu 4: “*Và mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng cầu cho hết thảy anh em cách hồn hở*” - đây là sự cầu nguyện liên tục, luôn luôn - không có nghĩa ông đi quanh suốt thời gian để cầu nguyện, tôi tin ông ở trong tư thế cầu nguyện toàn thời gian, như tất cả chúng ta nên làm - nhưng đến mức tối đa mà mình có thể, tôi nghĩ rằng ý nghĩa là ông đã mang tên cụ thể các tín nhân Phi-líp này trước Đức Chúa Trời trên cơ sở liên tục. Không chỉ liên tục, mà còn là cá nhân. Câu 4 cho biết: “*cho hết thảy anh em.*” Nhưng điều này khiến tôi thắc mắc: Sứ Đò Phao-lô có trí nhớ phi thường, hoặc là ông có bản danh sách cầu nguyện đồ sộ - cho dù cách này hay cách khác, ông đã mang tên mỗi người Phi-líp này trước Đức Chúa Trời trong sự cầu nguyện. Ông không đến và nói: “Lạy Chúa, xin ban phước cho những người Phi-líp. Lạy Chúa, xin ban phước cho người Ê-phê-sô, cho người Cô-lô-se, người Tê-sa-lô-ni-ca.” Ông không làm như vậy, nhưng ông lấy tên họ và mang họ cách cá nhân, và trình những nhu cầu của họ trước Đức Chúa Trời. Hơn cả cầu nguyện cho họ, điều tuyệt vời đối với tôi là ông còn tạ ơn Đức Chúa Trời vì họ - mỗi người trong số họ.

Đây là nơi tôi nhìn thấy niềm vui của mục sư trong dân sự mình: Ông có thể tạ ơn Đức Chúa Trời cho cá nhân mỗi tín hữu trong Hội Thánh tại Phi-líp. Giờ đây tôi nghĩ nhiều mục sư sẽ có khó khăn - tôi không nói về chính mình - nhiều mục sư sẽ khó khăn để tạ ơn Đức Chúa Trời về mọi người trong hội chúng. Điều này nói với tôi, đặc biệt trong

bức thư này, Phao-lô là bậc thầy về mối quan hệ cá nhân với các tín hữu ở Phi-líp. Người ta nói với chúng ta ngày nay, và tôi nghĩ họ đúng, rằng mối quan hệ cá nhân là chìa khóa cho hầu hết mọi sự ở thế gian. Cả các bạn và tôi đều biết về bản chất con người, người ta thích nghĩ về mình, phải không? Người ta thích được nhớ đến. Họ thích được nhớ đến không phải với sự phàn nàn, mà lời ca tụng, như Phao-lô làm nơi đây trong bức thư này. Ngày nay chúng ta nghe nhiều về mối quan hệ công chúng, và chúng ta thường có khuynh hướng bác bỏ mối quan hệ đó, và tôi biết tại sao chúng ta làm vậy - bởi vì chúng ta không có ý định quảng cáo hoặc điều gì đó giống như thế, chúng ta muốn thư tín phải được viết cho con người, chứ không phải để quảng cáo. Nhưng quan hệ công chúng thật quan trọng đối với Phao-lô trong thư Phi-líp, bởi bí quyết đơn giản đối với bất kỳ mối quan hệ công chúng nào là các bạn nhìn vào đó để nhớ đến người khác hơn là nghĩ về chính mình. Đó là đạo đức Cơ Đốc về mối quan hệ với công chúng.

Nói cách khác, khi chúng ta xem Bài Giảng Trên Núi, nếu muốn người ta thích các bạn, các bạn phải làm gì? Hãy thích người khác. Tôi nghe người ta nói ở nhà thờ: "Chẳng có ai nói chuyện với tôi," và họ đi ra ngoài ngay khi buổi nhóm kết thúc, không bao giờ chào hỏi bất cứ ai. Nếu các bạn muốn người ta nói chuyện với các bạn, hãy nói chuyện với họ. Nếu các bạn muốn người ta thích thú về các bạn, các bạn hãy thích thú với người khác, và chỉ ra sự thích thú của các bạn về họ. Giờ đây xem nhiều hơn nữa lời tạ ơn này của Phao-lô, chúng ta nhận ra rằng bức thư này khác hon bất kỳ bức thư nào mà Phao-lô từng viết. Đây không phải là câu chuyện lịch sử về những gì xảy ra trong Hội Thánh, không phải là luận thuyết triết học, thậm chí cũng không phải là thư tín giáo lý cố gắng giải quyết một số dị giáo trong nhà thờ - nhưng hơn bất kỳ thư tín nào của Phao-lô, đây là Thư Tín Mục Vụ (Pastoral Epistle). Đây là một mục sư, với tấm lòng của một mục sư, đến với dân sự mình, và muốn cầu nguyện cho họ, tạ ơn Đức Chúa Trời vì họ, rồi muốn thêm vào lời cầu nguyện minh các nhu cầu lớn mà một dân sự có - các nhu cầu cá nhân của họ.

Nếu chúng ta không đi xa hơn nữa bài học hôm nay, có một điều dạy tôi rằng cần phải có những mối quan hệ cá nhân trong Hội Thánh

của Đức Chúa Jesus Christ. Nếu chúng ta phải chăm sóc cho nhau, nếu tôi phải chăm sóc cho các bạn - thì xin đừng quên rằng các bạn phải chăm sóc cho tôi, tất cả không phải là một chiều - phải có mối quan hệ cá nhân. Chúng ta nên xây dựng các mối quan hệ đó, chúng ta nên nuôi dưỡng chúng, nên đào cho rẽ chúng đậm sâu, chúng ta nên giúp và không cản trở chúng. Chúng ta hãy tiến lên bởi có nhiều điều phải vượt qua, vì trong câu 3 đến câu 8 có năm yếu tố cụ thể mà Thánh Linh của Phao-lô đã mang lại niềm vui liên quan đến những tin hữu này.

Thứ nhất được tìm thấy trong câu 3, chúng ta hãy xem: “*Mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi*” (Phil. 1:3). Đây là điều thứ nhất, hãy ghi chép, nếu không mang theo giấy viết để học, xin mang đến vào tuần sau, bởi vì các bạn cần ghi chép những điều này. Việc hồi tưởng về phước hạnh mang lại niềm vui, vâng, việc hồi tưởng về phước hạnh mang lại niềm vui. Nơi đây một lần nữa Phao-lô, như đã làm trong câu 1 và 2, ông không nghĩ về chính mình, vậy ông nghĩ về ai? Về người khác, nhớ người khác hơn nhớ những nhu cầu của riêng ông. Hãy nhớ nơi ông đang ở, ông đang chờ bị xét xử tại Rô-ma. Rất có khả năng là ông đã bị đánh đập và sẽ đối mặt với cái chết. Tôi chắc chắn rằng Sứ Đò Phao-lô, hơn các bạn hoặc tôi, có nhiều ký ức tệ hại mà ông có thể nghĩ đến trong nhà tù đó ở Rô-ma - nhưng ông đã không nghĩ đến. Chúng ta thấy ông bị bắt giam cách bất hợp pháp, bị đánh đập, bị cùm, bị làm nhục trước mọi người. Chúng ta đọc trong II Cô-rinh-tô 11 về mọi sự mà ông chịu khổ, nhưng trải qua tất cả đau đớn này, Phao-lô có niềm vui bởi vì người ta tin Chúa. Người đê lao cải đạo, Ly-di trở lại cùng Đức Chúa Trời, và đứa tớ gái bị quỷ ám tin Chúa - khi ông nhớ những tin hữu này ở thành Phi-líp, khi ông cầu nguyện cho họ, khi ông tạ ơn Đức Chúa Trời vì họ, tất cả hồi tưởng về họ mang lại cho Phao-lô suối nguồn tuyệt vời của niềm vui.

Đó là bài học cơ bản: Việc hồi tưởng có thể mang lại niềm vui. Chúng ta đã được dạy rằng đừng bao giờ yên nghỉ trên vòng nguyệt quế về phước hạnh trong quá khứ, nhưng các bạn biết đó là bài tập tốt - đặc biệt khi các bạn đang trải qua thời kỳ khó khăn và gian khổ - để đếm các phước hạnh trong quá khứ. Phao-lô nói ông dâng lời cảm tạ cho họ, câu 4: “*Và mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng cầu cho hết thảy anh em cách*

*hón hở*" (Phil. 1:4), nhưng ông dâng lời cảm tạ trong câu 3: "*Mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi.*" Từ ngữ Hy Lạp "cảm tạ (thanks)" là "eucharisto," chữ các bạn nhận được là "bánh và chén (eucharist)," từ đó một số Hội Thánh sử dụng cho Bữa Ăn Tối Của Chúa (The Lord's Supper) hay Lễ Tiệc Thánh. Tất cả ý nghĩa đơn giản trong tiếng Hy Lạp là "tạ ơn (thanksgiving)" và những gì họ làm là dâng lời tạ ơn về sự chết thay của Đáng Christ. Nhưng Phao-lô dâng lời tạ ơn ở đây là cho đức tin họ, và vì niềm vui mà đức tin họ mang lại cho ông.

Khi các bạn bắt đầu nhận ra rằng Hội Thánh Phi-líp là Hội Thánh duy nhất hỗ trợ cho Sứ Đò Phao-lô khi ông rời khỏi xứ Ma-xê-doan, các bạn có thể hiểu tại sao ông có niềm vui lớn lao trong việc hồi tưởng lại ký ức về họ. Kinh Thánh cho biết họ không chỉ hỗ trợ ông trong hoàn cảnh đó, mà khi ông cỗ động tiền bạc cho Hội Thánh ở Giê-ru-sa-lem, họ tiếp tục dâng hiến cách rời rộng. Rồi khi nhìn xa hơn, chúng ta tìm thấy trong sách Cô-rinh-tô Thứ Nhì nói rằng họ rất nghèo, Cơ Đốc nhân ở các Hội Thánh xứ Ma-xê-doan và Phi-líp là những tín hữu nghèo khổ, nhưng họ đã rải rộng ra sự dư dật của lòng rộng rãi mình (II Cô-rinh-tô 8:1-6). Khi Phao-lô nghĩ về những việc này, ông bắt đầu cảm tạ Đức Chúa Trời vì họ mang lại niềm vui tuyệt vời cho tấm lòng ông.

Câu hỏi mà tôi muốn các bạn tự hỏi chính mình vì ích lợi cho chúng ta: "Tôi là loại Cơ Đốc nhân mang lại niềm vui cho mục sư của tôi khi ông nghĩ về tôi, phải không? Người ta đánh giá gì khi họ nghĩ về các bạn?" - "Bé trai đó là con chào mào, cậu ta là kẻ luôn than van rên rỉ. Cô ấy là kẻ kêu ca, phàn nàn, hãy nhìn vào khuôn mặt cô ta kìa." Đó có phải là cách mà người ta nghĩ về các bạn không? Hồi các bạn tôi, khi Phao-lô nhớ đến các tín nhân này và cầu nguyện cho họ, điều đó mang lại cho ông niềm vui tuyệt vời. Chúng ta phải cố gắng là những người, không chỉ cầu nguyện cho người khác, tìm thấy niềm vui trong người khác, không kiêng thói xấu của người khác, không lờ đi song bù qua với tình yêu - mà chúng ta còn phải là người mang niềm vui cho người khác khi họ nhớ đến chúng ta.

Vâng, việc hồi tưởng về những phước hạnh mang lại niềm vui, sau đó ông nói: "*Vì anh em ở trong lòng tôi,*" nhưng ông có thể nói ở đây: "*Anh em ở trong tâm trí tôi.*" Chúng ta sẽ tìm được khi đi xuyên suốt

sách Phi-líp rằng tâm trí thì quan trọng thế nào. Mặc dù đến trong tâm lòng, niềm vui cũng chuyên qua tâm trí. Niềm vui đến từ thái độ chúng ta đối với nhau, đến từ thái độ chúng ta với công việc, với tiền bạc, với cửa cài, với đời sống nói chung và đặc biệt với Đức Chúa Jesus Christ chúng ta. Thái độ chúng ta ánh hưởng đến đời sống mình, và niềm vui sẽ không bao giờ ăn sâu vào tâm lòng chúng ta, trừ phi niềm vui đến, đầu tiên và trước hết chuyên qua tâm trí chúng ta.

Chúng ta hãy tiếp tục, câu 4: “*Và mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng cầu cho hết thấy anh em cách hồn hở.*” Việc hồi tưởng về phước hạnh mang lại cho ông niềm vui, nhưng cầu thay cho người khác cũng mang cho ông niềm vui. Nếu các bạn xem đoạn 2 câu 4 mà chúng ta sẽ học vào tuần cuối cùng: “*Mỗi người trong anh em chờ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa.*” Phao-lô trong lời cầu nguyện đã chỉ ra điều này theo cách tuyệt vời nhất mà là tín nhân các bạn cũng có thể chỉ ra. Hãy nhớ rằng vị Sứ Đò đang ở vào nỗi khổ đau lớn, ông đang gánh chịu hoàn cảnh khốc liệt trong tù, thế nhưng ông vẫn tìm được thời giờ để ca ngợi Đức Chúa Trời và cầu nguyện cho các thánh đồ.

Giờ đây điều ngược lại là khi người ta thiếu niềm vui, sự thâm hụt niềm vui trong cuộc đời họ. Các bạn có thể nói ngay, việc đầu tiên mà các bạn thấy đó là họ không có ý tưởng tích cực về người khác, mà chỉ toàn ý tưởng tiêu cực. Ý tưởng tiêu cực đi vào tâm lòng họ qua môi miệng khi họ nói về người khác, họ thiếu vắng niềm vui. Chứng cứ thứ hai là họ thiếu quan tâm đối với ích lợi của người khác mà chỉ chăm lo cho bản thân, họ thật sự không quan tâm đến người khác. Điều thứ ba là một thất bại (failure, không thực hiện, thiếu khả năng) - và đây có lẽ là tội lớn nhất đối với Cơ Đốc nhân - thất bại, không cầu nguyện thay cho người khác. Phải chăng các bạn thiếu niềm vui trong tâm lòng mình mà biểu hiện qua tính ích kỷ gớm ghiếc, tự cho mình là trung tâm, kiêu ngạo, và thường trả thù? Thói tự cho mình là trung tâm chắc chắn biểu hiện ra trong việc không cầu nguyện. Các bạn có biết một trong những chứng cứ lớn nhất của tật kiêu ngạo mà các bạn tìm thấy ở con người đó là họ không cảm thấy mình cần cầu nguyện không? Nhiều lần, Phao-lô đến tất cả các nhà thờ, yêu cầu và nài xin họ: “Hãy cầu nguyện cho tôi! Tôi cần lời cầu nguyện của các bạn.” Tôi cũng nói với các bạn hôm nay:

Tôi cần sự cầu nguyện của các bạn mỗi ngày, nhưng các bạn cũng cần lời cầu nguyện của người khác nữa. Có sự kiêu ngạo - rõ ràng nó đến từ bản chất sa ngã của chúng ta - nơi mà đáp ứng tự nhiên của chúng ta với các vấn đề rắc rối và hoàn cảnh thâm nhập vào đời sống chúng ta là chịu đựng một mình, đi tới một mình. Hãy kiên cường, chấp nhận, chịu đựng nghịch cảnh như một đấng nam nhi. Chúng ta cảm thấy chia sẻ nhu cầu của mình với người khác là dấu hiệu của con người yêu đuối, thậm chí có lẽ yêu đuối thuộc linh - các bạn có biết Phao-lô nói gì ở đây không? Chúa đã ban cho chúng ta, những tín nhân trong thân thể Đáng Christ phải chuyển sự an ủi đến các tín nhân khác để giúp đỡ và khích lệ họ.

Tôi biết có lẽ những người tin Chúa thường không như vậy, nhưng tôi cũng biết có các tín hữu tự đóng chặt sự khích lệ, giúp đỡ, và cầu nguyện cho các tín hữu khác, và họ tiếp tục trên con đường tự cho mình là đúng khi nói: “Tất cả tôi cần là Chúa.” Vâng, nếu tất cả các bạn cần là Chúa, thì Chúa sẽ không bao giờ đặt các bạn trong một thân thể được gọi là Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ. Tôi không đánh giá thấp tác động của Đáng Christ trong cuộc đời các bạn và sự kiện Đáng Christ là đủ cho mọi nhu cầu mà bạn có, nhưng lầm lúc khi Đức Chúa Trời quy định rằng Đáng Christ sẽ chăm lo cho các nhu cầu của các bạn qua thân thể chính Chúa, Hội Thánh - vì chúng ta là cánh tay Chúa, chúng ta là chân Ngài. Đôi khi các bạn choàng cánh tay mình quanh ai đó, cái ôm chặt này dường đến từ sâu thẳm của tình thương và cảm giác yêu mến Đức Chúa Jesus Christ, như thể Chúa đang đứng trước mặt các bạn vậy.

Phao-lô có niềm vui lớn lao từ việc hồi tưởng những phước hạnh mà họ mang lại cho ông, và ông cầu nguyện thay cho họ. Nếu các bạn xem câu 5, ông tạ ơn Đức Chúa Trời về mối thông công trong sự tấn tới của đạo Tin Lành từ buổi ban đầu cho đến bây giờ. Từ ngữ “thông công (fellowship)” đó được dịch ở phiên bản khác là “cộng tác (partnership)” hoặc “chia sẻ (sharing),” và đó là đúng, bởi vì theo nghĩa rộng nhất của từ ngữ này là họ đang làm việc cùng nhau để tuyên xưng Danh Vĩ Đại của Đức Chúa Jesus Christ, và người ta tin Chúa, không có niềm vui nào tuyệt vời hơn là cùng với kẻ khác cố gắng mang người ta đến với Đức Chúa Jesus Christ. Nhưng các bạn biết, tôi tin rằng có ý nghĩa sâu xa hơn trong từ ngữ này. Đây là sự cộng tác và mối thông công thích hợp.

Phao-lô nói: “*tùt buổi ban đầu cho đến bây giờ.*” Khi các bạn nhìn vào đoạn 4, từ câu 14 một lúc, chúng ta sẽ được soi sáng để thấy mối thông công này thật sự là gì: “*Nhưng anh em giúp tôi con hoạn nạn, thì đã làm điều thiện. Hồi người Phi-líp, anh em cũng biết rằng lúc tôi khởi giảng Tin Lành trong khi lìa xứ Ma-xê-đoan, thì ngoài Hội Thánh của anh em, chẳng có hội nào khác hiệp với tôi để lập thành sự trao đổi trong chúng ta cả; vì tại Tê-sa-lô-ni-ca, anh em đã một hai lần gởi đồ cung cấp về sự cần dùng cho tôi vậy*” (Phil. 4:14-16)

Mối thông công này không chỉ là lời nói đai bôi cửa miệng chẳng thành thật, mối thông công này không chỉ đánh dấu việc thừa nhận một giáo lý đặc biệt vào danh sách các lẽ thật về thần học, mối thông công này không đơn giản là thỏa thuận về trình độ tư tưởng, và thậm chí cũng không phải thái độ chia sẻ nhận thức tội lỗi với người khác - nhưng mối thông công này biểu lộ trong đời sống của Phao-lô qua các tín hữu Hội Thánh Phi-líp bằng hành động. Đó là những hành động mang đến cho Phao-lô niềm vui tuyệt vời. Chúng ta phải tránh xa khỏi Cơ Đốc giáo nào chỉ thuần túy là lời nói đai bôi cửa miệng không thành thật. Chúng ta phải tránh xa khỏi Cơ Đốc giáo nào chỉ đi nhóm vào Chúa Nhật, với bộ com-lê và Kinh Thánh. Chúng ta phải tránh khỏi đó. Chúng ta phải chuyển sang điều gì đó từ tấm lòng, điều gì đó được châm rẽ và lập nền bằng hành động, đây là sự biểu lộ quý báu về lòng chân thành của chúng ta đối với Tin Lành. Phao-lô đang đặt câu hỏi: Làm thế nào tôi biết, tại sao tôi có niềm vui tuyệt vời trong những tín hữu Hội Thánh Phi-líp này? Thế nào tôi biết Tin Lành đang được đầy mạnh đi từ tay họ? Đơn giản bởi vì họ dâng tất cả những gì mình có cho Tin Lành. Họ trả giá và tôi biết qua cái giá mà họ đã trả Tin Lành được rao ra, tôi nhận được cứu và Đức Chúa Jesus Christ được vinh hiển. Việc tham gia vào sự phục vụ Tin Lành mang lại cho ông niềm vui tuyệt vời.

Chúng ta đã thấy tuần rồi trong câu 1 và 2 rằng sự hiệp một, không chia rẽ là dấu hiệu của sự thánh khiết. Chúng ta sẽ xem xét lần nữa vào tối mai, sự hiệp một là dấu hiệu của sự thánh khiết - và nếu Hội Thánh tại Cô-rinh-tô được hiệp một và Phao-lô khích lệ họ phải hiệp một, và bất kỳ Hội Thánh nào cũng có thể được hiệp một. Không chỉ sự hiệp một là dấu hiệu của sự thánh khiết và thiêng liêng, mà nguyên tắc hy

sinh cho công việc Đức Chúa Trời và sự tấn tới của đạo Tin Lành cũng là dấu hiệu của sự thánh khiết. Chúng ta chỉ có hai tuần cho nghiên cứu này. Sự hiệp một và tận hiến (sacrificial giving).

Chúng ta tận hiến như thế nào để thấy Tin Lành được phát triển? Tôi không nói về sự ban cho (giving), mà về tận hiến. Hãy để tôi cho các bạn một ví dụ. Hãy mở sách Công Vụ đoạn 16, chúng ta ở thành Phi-líp và Ly-đi - Chúa mở lòng bà và cho phép bà nhận Tin Lành - câu 14: “*Có một người trong bọn đó nghe chúng ta, tên là Ly-đi, quê ở thành Thi-a-ti-ro, làm nghề buôn hàng sắc tia, vẫn kính sợ Đức Chúa Trời. Chúa mở lòng cho người, đãng châm chỉ nghe lời Phao-lô nói.*” Hãy nhìn xem bằng chứng về việc nhận sự cứu rỗi của bà: “*Khi người đã chịu phép báp-têm với người nhà mình rồi, thì xin chúng ta rằng: Nếu các ông đã đoán tôi là trung thành với Chúa, thì hãy vào nhà tôi, mà ở lại đó; rồi người ép mời vào*” (Công 16:15). Phao-lô đã chứng kiến tại thành Phi-líp, các tín nhân sẵn sàng mở cửa nhà mình cho Tin Lành, đặt thức ăn trên bàn cho Tin Lành, đồ xăng vào xe cho Tin Lành, dâng tiền vào hộp cho Tin Lành.

Các bạn có biết cách đánh giá tuyệt vời nhất về một Hội Thánh truyền giảng Tin Lành như thế nào không? Hãy nhìn vào ngân quỹ: Chúng ta chi bao nhiêu tiền cho truyền giáo? Ôi, điều mang lại cho Phao-lô niềm vui là họ đã hy sinh sự sống mình cho ông và cho sự tấn tới của đạo Tin Lành. Nó mang cho ông niềm vui rằng ông đang cầu thay cho họ, và mang cho ông niềm vui để ông nhớ những việc lành của họ dành cho ông. Chúng ta cũng có thể có niềm vui đó, tuần tới chúng ta sẽ xem xét các câu Kinh Thánh khác trong phần này, thế nào Phao-lô nhận được niềm vui hơn nữa từ các tín hữu Phi-líp này.

Lạy Cha, chúng con cảm thấy rất thiếu sót khi đến với lãnh vực về sự hiệp một và khía cạnh khiêm nhường. Lạy Chúa, chúng con có thể nhìn nơi đâu ngoài Đức Chúa Jesus Christ, Đáng trong ngày sau rốt sẽ bày tỏ cho chúng con trong Phi-líp đoạn 2 bởi Thánh Linh Chúa, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nǎm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tú và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự.

Lạy Chúa, khi chúng con liên hệ với anh chị em chúng con trong Đáng Christ, khi chúng con liên hệ với thế gian sa ngã và sắp chết, nguyện chúng con cũng có đồng một tâm tình như Đức Chúa Christ Jesus, chúng con cầu nguyện trong Danh quý báu của Ngài. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Chín 2002.



*Bài 3***“Niềm Vui Mục Sư Trong Dân Sự Minh”****Phần 2 - Phi-líp 1:3-11****David Legge**

Chúng ta cùng giờ Kinh Thánh trong Phi-líp đoạn 1. Các bạn nhớ sáng Chúa Nhật tuần rồi, khi bắt đầu nghiên cứu chúng ta nghĩ có thể sẽ chỉ mất buổi sáng, nhưng kéo chúng ta đến Chúa Nhật kế tiếp: “Niềm Vui Mục Sư Trong Dân Sự Minh.” Thật sự những câu Kinh Thánh giới thiệu về sách Phi-líp trong đoạn 1, nơi Phao-lô đang phác thảo lời cầu nguyện và ước muôn của mình, đặc biệt niềm vui của ông trong dân sự của Đức Chúa Trời ở thành nhỏ Phi-líp này.

Chúng ta sẽ bắt đầu đọc từ câu 1: “*Phao-lô và Ti-mô-thê, tôi tớ của Đức Chúa Jesus Christ, gửi cho hết thảy các thánh đồ trong Đức Chúa Christ Jesus, ở thành Phi-líp, cùng cho các giám mục và các chấp sự: nguyện xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và bởi Đức Chúa Jesus Christ. Mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi, và mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng cầu cho hết thảy anh em cách hồn hở, vì có từ buổi ban đầu cho đến bây giờ, anh em đã được thông công trong sự tấn tín của đạo Tin Lành; tôi tin chắc rằng Đáng đã khởi làm việc lành trong anh em, sẽ làm trọn hết cho đến ngày của Đức Chúa Jesus Christ. Tôi nghĩ đến hết thảy anh em đường ấy, là phải lầm; vì anh em ở trong lòng tôi, đâu trong vòng xiềng xích tôi, hoặc trong khi bênh vực và làm chứng đạo Tin Lành, thì anh em cũng có dự phần ân điển đã ban cho tôi. Đức Chúa Trời cũng chứng rằng: Tôi lấy lòng yêu dấu của Đức Chúa Jesus Christ và trิu mến anh em. Lại, điều tôi xin trong khi cầu nguyện, ấy là lòng yêu thương của anh em càng ngày càng chan chúc hơn, trong sự thông biết và sự suy hiểu, để nghiệm thử những sự tốt lành hơn, hầu cho anh em được tinh sạch không chối trách được, cho đến ngày Đáng Christ, được đầy trái công bình đến bởi Đức Chúa Jesus Christ, làm cho sáng danh và khen ngợi Đức Chúa Trời*” (Phil. 1:1-11).

Chúng ta đã thấy ở cả hai nghiên cứu của chúng ta trong thư Phi-líp và sách Cô-rinh-tô Thú Nhất, thế nào Phao-lô trong các bức thư mình hay thay đổi lệ thường để giới thiệu những bức thư Hy La thành ra lời rao giảng và làm chứng Tin Lành, và chúng ta thấy ông thực hiện lần nữa trong sách Phi-líp. Ông không chỉ cho chúng ta Tin Lành trong lời giới thiệu, mà còn phác thảo ra các chủ đề ông muốn đề cập đến trong sách này. Phao-lô làm thế khi nói với những tín hữu Phi-líp trong câu 4 rằng ông luôn cầu nguyện cho họ với niềm vui lớn lao. Suốt phần giới thiệu, Phao-lô khẳng định niềm vui tuyệt vời mà ông có trong sự thông công với những tín nhân ở Phi-líp. Song không chỉ làm vậy cho chúng ta, ông còn phác thảo chủ đề hay về sự quan trọng thế nào đối với mọi tín nhân trong Đức Chúa Jesus Christ để có niềm vui trong cuộc đời họ. Phao-lô nói với chúng ta niềm vui đó là gì và những gì không phải là niềm vui; rằng niềm vui đó không là hạnh phúc thoảng qua mà thế gian tim kiém và ao ước, niềm vui đó đến qua hoàn cảnh và qua “hạnh phúc” trong cuộc đời chúng ta, hạnh phúc được điều chỉnh bởi hoàn cảnh, ý muốn, và cảm xúc của chúng ta - nhưng niềm vui tuyệt diệu hơn, niềm vui và hạnh phúc mà Đức Chúa Trời nói đến là điều gì đó vượt quá hoàn cảnh trần gian. Đó không là kết quả tiện nghi thoái mái, nhưng niềm vui sâu thẳm siêu việt đó có thể được biết đến ngay ở giữa những cảnh ngộ khó khăn và đen tối nhất.

Trên thực tế chúng ta biết được bằng việc nhìn vào bối cảnh Hội Thánh tại Phi-líp, rằng niềm vui của họ sinh ra giữa sự đau khổ và buồn rầu. Nhưng trong câu 3 đến câu 8, Phao-lô cho chúng ta năm yếu tố đặc trưng về niềm vui Thánh Linh đem lại (Spirit-engendered) mà ông đã biết bởi tín hữu Phi-líp, và họ cũng có thể biết nếu chú tâm vào những điều mà Phao-lô tập trung đến. Ba trong các điều này chúng ta đã xem xét tuần rồi, tại sao vị mục sư này lại có niềm vui lớn trong dân sự mình, trước hết trong câu 3: “*Mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi.*” Ông đã mang niềm vui vào lòng mình, khi hồi tưởng lại những phước hạnh mà các tín hữu này từng mang đến cho ông. Chúng ta hỏi về chính mình chung và cá nhân: Khi người khác nghĩ về chúng ta, có mang đến niềm vui lớn lao cho họ không? Tôi có phải là loại Cơ Đốc nhân mang niềm vui đến cho mục sư tôi, khi ông nghĩ về tôi không? Song Phao-lô có thể nói: “Tôi có anh em trong tâm trí tôi.”

Chúng ta đã dành chút ít thì giờ về sự quan trọng thế nào trong sách Phi-líp, nhưng thực tế ở đời sống Cơ Đốc, thái độ chúng ta là kinh nghiệm niềm vui mà chúng ta sẽ biết trong tâm lòng mình. Mẫu số chung, nếu các bạn thích, sự khác nhau giữa Cơ Đốc nhân buồn bã và Cơ Đốc nhân vui mừng ngay ở giữa những đau thương khó khăn nhất của cuộc đời là thái độ mà chúng ta đến với khó khăn đó. Lý do thứ hai tại sao ông có niềm vui lớn là bởi vì ông đã cầu thay cho người khác, chúng ta tìm thấy điều đó trong câu 4: “và mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng cầu cho hết thấy anh em cách hồn hở.” Họ đã cầu nguyện cho Phao-lô và ông luôn luôn cầu nguyện cho họ, sự cầu thay liên tục không thay đổi. Chúng ta đã thấy đó không chỉ là lời cầu nguyện tống quát, chung chung như: “Lạy Chúa, xin ban phước cho tín hữu Phi-líp,” mà là cụ thể. Ông cầu xin cho họ bằng từng tên để Đức Chúa Trời ban phước cho họ, ông dâng cho Ngài những nhu cầu của họ.

Chúng ta đã rút ra được một nguyên tắc rằng thói tự xem mình là trung tâm của tín nhân, tính ích kỷ không bao giờ là dấu hiệu của niềm vui, bởi vì niềm vui được nhìn thấy ở lòng vị tha khi chúng ta sống cho người khác, và lúc chúng ta hy sinh mình cầu thay cho người khác - song thói tự xem mình là trung tâm chủ yếu gấp ở kẻ không cầu nguyện. Nếu các bạn không cầu nguyện cho người khác, đó bởi vì các bạn không quan tâm đến người khác, nhưng Phao-lô cầu thay cho họ và nó mang đến cho ông niềm vui lớn lao để làm như vậy. Tuần rồi trong câu 5 chúng ta đã đọc những lời này, Phao-lô cũng tạ ơn Đức Chúa Trời vì niềm vui Ngài mang đến tấm lòng ông qua thông công trong sự tấn tới của đạo Tin Lành từ buổi ban đầu cho đến bây giờ. Việc tham gia phục vụ Tin Lành mang cho Phao-lô niềm vui tuyệt vời. Nói chung, khi ông chia sẻ Tin Lành, khi ông mang Phúc Âm đến xứ Ma-xê-doan cho người Phi-líp, và ngay từ lúc đầu, thậm chí chính ông mang họ đến với Đáng Christ, điều đó đã mang lại cho ông niềm vui tuyệt vời.

Đặc biệt chúng ta đã thấy trong đoạn 4, đây là niềm vui và việc tham gia phục vụ Tin Lành không chỉ qua rao giảng, mà còn thực hành nữa. Những tín nhân Phi-líp này đã hy sinh giúp đỡ Phao-lô khi họ vài lần gởi tài chánh để giúp Sứ Đồ Phao-lô và sự tấn tới của đạo Tin Lành. Chúng ta thấy Ly-đi trong Công Vụ 16, thế nào mà ngay vào lúc mới tin

Chúa, với lòng hiếu khách bà đã mở cửa nhà mình để Tin Lành được rao giảng. Chúng ta đã hỏi về chính mình Chúa Nhật tuần rồi: Chúng ta dâng của lẽ gì? Làm thế nào chúng ta tham gia với Phao-lô vào loại thông công này trong Tin Lành?

Tôi hy vọng chúng ta không bị mất tất cả những điều đó, nhưng chúng ta muốn tiếp tục với hai khía cạnh nữa đã mang cho mục sư niềm vui trong dân sự mình. Khía cạnh thứ tư được tìm thấy trong câu 6: “*Tôi tin chắc rằng Đáng đã khởi làm việc lành trong anh em, sẽ làm trọn hết cho đến ngày của Đức Chúa Jesus Christ.*” Tiên liệu về sự hoàn hảo của tín nhân mang đến Phao-lô niềm vui lớn lao. Tiên liệu về sự hoàn hảo của họ mang cho ông niềm vui tuyệt vời. Điều này khích lệ thế nào cho tất cả chúng ta, khi chúng ta thấy chính mình chỉ vừa bắt đầu dần bước vào hoàn cảnh rất khó khăn, thậm chí liên quan đến những việc mà chúng ta phải xem là tội lỗi và gian ác, khi các bất trắc của cuộc đời ập đến, khi chúng ta thấy mình làm tốt trong cuộc sống Cơ Đốc, và rồi tinh linh chúng ta bị vấp ngã, bị đánh bại, chúng ta chán nản thất vọng, cảm dỗ đi vào đời sống chúng ta dường như không thể cưỡng lại được, và mỗi lần nó đến, chúng ta lại gục xuống trước nó. Vâng, Phao-lô đến với những tín nhân đang ở trong sự bắt bớ, đang mỗi ngày phải đối mặt với cảm dỗ chối bỏ Đức Chúa Christ Jesus của đời mình, và Phao-lô mang lại sự bảo đảm tuyệt vời, niềm vui có thể là của họ, rằng một ngày trong Đáng Christ họ sẽ được hoàn hảo.

Các bạn thấy đấy, chúng ta phải tin rằng sự cứu rỗi hoàn toàn là công việc của Đức Chúa Trời. Sự cứu rỗi là kế hoạch của Đức Chúa Trời, được thực hiện bởi Thiên Chúa qua Thánh Linh Ngài trong đời sống chúng ta. Bởi Kinh Thánh dạy và chúng ta tin như vậy, chúng ta cũng phải tin rằng việc hoàn thành sự cứu rỗi chúng ta cũng là trách nhiệm của Đức Chúa Trời, chúng ta có thể tin chắc vào việc hoàn thành đó, như chắc chắn về lẽ nhậm chức mình. Trên thực tế, Phao-lô đang nói ở đây trong câu 6 rằng chúng ta có thể chắc chắn vào việc hoàn thành sự cứu rỗi chúng ta như thể nó đã hoàn thành rồi. Há điều đó không tốt đẹp lắm sao? Hãy để tôi chỉ ra cho các bạn từ ngữ mà Phao-lô sử dụng trong câu Kinh Thánh này, nơi ông nói về Đức Chúa Trời bắt đầu công việc tốt lành, và cũng được tìm thấy nơi duy nhất khác trong Tân Ước, trong

sách Ga-la-ti. Nếu các bạn giở Ga-la-ti đoạn 3 câu 3, hãy nhớ rằng các tín hữu Ga-la-ti đang nỗ lực cho sự cứu rỗi họ bằng việc làm, thậm chí sau khi Đức Chúa Trời đã cứu rỗi họ qua ân điển bởi đức tin, họ vẫn cố giữ sự cứu rỗi mình bởi việc làm. Phao-lô nói trong Ga-la-ti đoạn 3 câu 3: “*Sao anh em ngu muội dường ấy? Sau khi đã khởi sự,*” và từ ngữ đó, “*Sau khi đã khởi sự nhờ Đức Thánh Linh, nay sao lại cậy xác thịt mà làm cho trọn?*”

Từ ngữ theo nghĩa đen ở đây và trong thư Phi-líp nghĩa là “đã khởi sự, đã mở đầu (inaugurated),” “khởi sự, mở đầu (to inaugurate).” Ông nói với tín hữu Hội Thánh Ga-la-ti: “*Sao anh em ngu muội dường ấy? Sau khi đã khởi sự nhờ Đức Thánh Linh, nay sao lại cậy xác thịt mà làm cho trọn?*” Thì (tense) mà Phao-lô dùng ở động từ “to inaugurate (khởi sự, mở đầu)” là thì chỉ về hành động thận trọng có suy nghĩ cân nhắc (deliberate act). Nói cách khác, bởi vì Đức Chúa Trời vào thời điểm nào đó trong lịch sử đã hoàn toàn cứu rỗi các bạn, các bạn nghĩ rằng các bạn sẽ hoàn thành, hoàn tất và hoàn hảo nó bằng nỗ lực riêng của mình ư? Không, Đức Chúa Trời đã khởi sự việc làm đó, Thiên Chúa Đáng đã khởi sự việc làm đó sẽ mang sự cứu rỗi các bạn cho đến hoàn tất - và Ha-lê-lu-gia ca ngợi Thiên Chúa, vinh hiển thuộc về Đức Chúa Trời, vào một ngày mỗi tội nhân bần thiểu, ô trọc, thối tha sẽ trình diện hoàn hảo trước mặt Đức Chúa Trời.

Tôi hy vọng điều đó làm xúc động tâm lòng các bạn - đôi khi tôi tự hỏi, và hy vọng như vậy. Các bạn biết không, khi Phao-lô đến trước các tín nhân Phi-líp, toàn bộ sứ điệp của ông là sự cứu rỗi, phải không? Đặc biệt khi ông đến với người đê lao thành Phi-líp trong Công Vụ đoạn 16 - tất cả ông đã từng rao giảng. Chúng ta đã xem trong thư Cô-rinh-tô Thứ Nhất, ngay cả khi có sự tranh cãi về phép Báp-têm, ông nói: “*Thật vậy, Đáng Christ đã sai tôi, chẳng phải để làm phép Báp-têm đâu, nhưng để rao giảng Tin Lành*” (I Côr. 1:17). Phao-lô đã nói gì với người đê lao thành Phi-líp? “*Hãy tin Đức Chúa Jesus, thì ngươi và cả nhà đều sẽ*” - chấm dứt! - “*được cứu rỗi.*” Giờ đây tôi không ngờ gì khi Phao-lô đến bờ sông với Li-di, người phụ nữ buôn hàng sắc tía, đê cũng nói với bà: “*Hãy tin Đức Chúa Jesus, thì ngươi và cả nhà đều sẽ được cứu rỗi.*” Kinh Thánh không ghi lại, nhưng tôi chắc chắn rằng Li-di đã tin Chúa,

và tôi chắc chắn rằng Phao-lô đã giảng Tin Lành để bà có thể đáp ứng lại. Nhưng tôi muốn các bạn lưu ý trong Công Vụ đoạn 16, nơi cho chúng ta lời chứng về bà, không nói gì đến Tin Lành được rao giảng cho bà, Kinh Thánh chỉ cho chúng ta biết Chúa đã mở lòng cho người đặng chăm chỉ nghe lời Phao-lô nói. Dĩ nhiên, bà đã nghe Phúc Âm và phải hành động trong đức tin để đáp ứng với Tin Lành, nhưng hầu như Ly-đi là hình ảnh minh họa cho dân sự thành Phi-líp: “Hãy nhìn xem, các bạn đừng bao giờ quên rằng sự cứu rỗi không bao giờ khởi sự bởi các bạn. Sự cứu rỗi đã khởi sự bởi Đức Chúa Trời qua Thánh Linh Ngài trong lòng các bạn, khi Chúa mở tấm lòng các bạn. Nếu chắc chắn Đức Chúa Trời đã mở tấm lòng mình, các bạn có thể bảo đảm rằng Ngài sẽ làm hoàn hảo tấm lòng các bạn.”

Câu chuyện của Li-đi là bên trong của mọi sự cải đạo: Đức Chúa Trời mở tấm lòng các bạn. Nhưng điều gì xảy ra khi các bạn đi qua khó khăn, cảm dỗ và thử thách, có phải các bạn tập trung trở lại vào chính mình, đúng không? Các bạn bắt đầu tập trung vào các vấn đề các bạn, vào sự bất toàn của mình, thậm chí các bạn còn không thấy bất kỳ gì về mình nữa - và đây thường là lý do người ta nhìn vào người khác, bởi họ không còn thấy đủ về mình, vì vậy họ bắt đầu phân loại người khác ra - nhưng họ vẫn thấy vấn đề rắc rối và không hoàn hảo nơi người khác. Chúng ta phải tiếp tục với những việc này, và điều gì xảy ra với chúng ta? Chúng ta bị kéo xuống, chúng ta chán nản, chúng ta trở nên thất vọng bởi vì sự thiếu hoàn hảo và tiến bộ của chúng ta trong đời sống đức tin - nhưng nếu chúng ta có thể nắm giữ những gì mà Phao-lô muốn các tín nhân này phải nắm giữ, tiên liệu về sự hoàn hảo của chúng ta trong Đáng Christ mang niềm vui tuyệt vời cho mọi tín nhân tập trung vào đó, nó sẽ ném mọi nghi ngờ xuống địa ngục. Nó sẽ thúc đẩy niềm vui đặc thắng, chắc chắn, bảo đảm, tiên liệu về sự hoàn hảo trong tấm lòng chúng ta.

Tôi biết có nhiều bạn ở đây hôm nay và các bạn cần phải được tự do để vui mừng nhiều hơn trong sự cứu rỗi tuyệt diệu của mình - nhưng các bạn đã vứt bỏ sự tập trung khỏi Cứu Chúa mình. Các bạn vứt bỏ sự tập trung khỏi sự cứu rỗi vĩ đại mà Chúa đã khởi sự trong cuộc đời các bạn, và các bạn chú tâm vào sự thất bại của riêng mình, đó là lý do tại

sao các bạn không có niềm vui. Há không tuyệt vời khi biết được ngày nay những gì Đức Chúa Trời đã khởi sự trong cuộc đời các bạn, trừ phi Ngài là người nói dối, kẻ gian lận, trừ phi Ngài không có quyền năng để làm, hoặc lời Ngài chẳng có giá trị gì, Chúa sẽ làm cho hoàn hảo? F.B. Meyer<sup>12</sup> nói: “Chúng ta đi vào phòng trưng bày và thấy nơi đó những bức tranh dở dang bao gồm các bức sơn dầu lớn và thiết kế tuyệt vời, nhưng chưa xong. Hoặc là bởi các tài năng không có thẩm quyền để hoàn thành công việc, hay là vì chúng bại liệt đã đặt tay trên đó, nhưng khi vào trong công xưởng vĩ đại của Đức Chúa Trời, chúng ta không tìm thấy dấu hiệu vội vàng, hoặc thiếu quyền năng để làm xong, chúng ta chắc chắn rằng công việc mà ân điển Chúa đã khởi sự, cánh tay mạnh sức Ngài sẽ hoàn thành.”

Cánh tay Chúa không quá ngắn để không thể cứu, bàn tay Chúa không rũ xuống vì chúng bại liệt để Ngài không thể làm hoàn hảo sự cứu rỗi các bạn, và điều tuyệt vời làm sao đó là con dân Đức Chúa Trời ngày nay, những người thật sự được tái sanh bởi Thánh Linh Đức Chúa Trời từ trên cao, họ sẽ không bao giờ để lại công việc chưa hoàn thành. Chúa không để lại những bản giao hưởng dở dang, nhưng bảo đảm sự vĩ đại của Tin Lành đó là điều Đức Chúa Trời chúng ta bắt đầu, và Ngài đã kết thúc. Điều đó há không mang lại cho các bạn sự tin tưởng sao? Sự bảo đảm chắc chắn không chỉ chủ động của Đức Chúa Trời trong sự cứu rỗi chúng ta, nhưng nếu tôi có thể nói rằng Ngài sẽ mang tất cả lại cùng nhau - tại sao? Bởi vì chúng ta nhìn xem Đức Chúa Jesus, không vào chính mình, mà nhìn xem Đức Chúa Jesus, là Cội Rễ và Cuối Cùng của đức tin chúng ta, Đáng đã đặt sự vui mừng, trước khi Ngài chịu thương khó trên thập tự giá - Các bạn nghĩ Chúa có chịu thương khó trên thập tự giá không, nếu Chúa nghĩ Ngài không thể hoàn thành công việc nơi đó? Không chỉ Chúa nghĩ Ngài đã hoàn thành công việc nơi đó, mà Chúa còn biết Ngài đã hoàn thành sự cứu rỗi, bởi vì Chúa đã phán: “*Mọi sự đã được trọn.*”

---

<sup>12</sup>Frederick Brotherton Meyer (08.4.1847 – 28.3.1929), bạn của D. L. Moody và A. C. Dixon, là mục sư Báp-tít và nhà truyền giáo ở Anh tham gia mục vụ và truyền giáo nội thành trên cả hai bờ Đại Tây Dương. Tác giả của nhiều sách và bài viết về tôn giáo, nhiều trong số đó vẫn còn in ngày nay. ND.

Thì giờ của tôi sắp hết - nhưng bài học phải kết thúc sáng nay thôi, bởi vì tôi muốn nói với ai đó nơi đây hôm nay, Đức Chúa Trời giúp các bạn, nếu các bạn đang dựa vào chính mình để được cứu rỗi. Đức Chúa Trời giúp các bạn, nếu các bạn đang tin cậy vào Hội Thánh, vào tín điều, vào đạo đức riêng của các bạn, hoặc lời cầu nguyện riêng, hay sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời của riêng các bạn. Có thể nào tôi nói điều này với các bạn, những tín nhân, Đức Chúa Trời giúp các bạn, nếu Chúa khởi sự một công việc trong các bạn bởi Đức Thánh Linh, Ngài mở đầu nó, nhưng các bạn có xúc tiến công việc bằng nỗ lực riêng của các bạn. Chúa cũng sẽ hoàn tất công việc cho các bạn, nhưng như tất cả phần còn lại chúng ta, Ngài sẽ làm công việc đó trong ân điển.

Vâng, Chúa mở đầu công việc, câu này nói rằng Ngài cam kết hoàn thành, tiếp tục, Ngài sẽ hoàn thành công việc. Động từ dùng ở hình thức nhấn mạnh (intensive form), có ý nghĩa tiếp diễn liên tục (continuous sense), Chúa sẽ tiếp tục và tiếp tục công việc. Theo nghĩa đen có thể dịch là: “Chúa sẽ mãi mãi đặt mối quan hệ hoàn thiện.” Há không đáng yêu sao? Tôi yêu điệp khúc trẻ thơ đó, và tôi trích dẫn cho một số người tuần này: “Chúa vẫn đang làm việc trên tôi, để tạo tôi thành những gì tôi nên thành” - tôi yêu thích việc này - “Chúa chỉ mất một tuần để tạo nên vũ trụ vạn vật, mặt trăng và các ngôi sao, mặt trời và trái đất, Mộc tinh và Hỏa tinh. Ôi Chúa yêu thương và kiên nhẫn thế nào, vì Ngài vẫn làm việc trên tôi.”

Chúa mở đầu, Ngài tiếp tục công việc, và ngày nay phước hạnh làm sao cho các bạn trẻ: Kết quả được bảo đảm - các bạn có biết tại sao không? Bởi Đức Chúa Trời làm việc với một lịch trình, Ngài đang làm việc cho ngày của Đức Chúa Christ Jesus, đó không phải là ngày khi các bạn để cho nó quyết định, hoặc ngày khi các bạn đạt tiêu chuẩn Chúa có thể nói các bạn hoàn hảo, hay các bạn đạt nền tảng như vậy để Ngài có thể xây dựng trên sự hoàn hảo các bạn và làm cho các bạn hoàn hảo, rồi kết thúc công việc - không! Chúa đã có một ngày trên lịch, đánh dấu khi Ngài làm cho các bạn hoàn hảo. Ngày Đức Chúa Christ Jesus đã được ân định trong nhật ký của Cha, và nếu tôi có thể nói rằng: Đức Chúa Trời đang theo hợp đồng bằng chính Lời Ngài để hoàn tất công việc mà Ngài đã khởi sự trong các bạn. Mọi sự và mọi người sẽ được chuẩn bị

sẵn sàng cho ngày đó. Sẽ không có hấp tấp, sẽ không có vội vàng vào phút chót, sẽ không có vung về, và víu công việc ở lúc cuối cùng, sẽ không xảy ra gì để Đức Chúa Trời phải đứng lại và phán: “Này, sẽ làm ngay, sẽ làm trong khi chờ đợi” - không! Mọi sự, tất cả mọi việc trong Đáng Christ sẽ được hoàn hảo.

William Hendrickson<sup>13</sup> diễn đạt như sau: “Đức Chúa Trời không giống con người, con người tiến hành thí nghiệm, song Thiên Chúa thực hiện kế hoạch. Đức Chúa Trời không bao giờ làm việc gì dở dang, nửa vời.” Con dân Đức Chúa Trời trải qua khó khăn, cám dỗ và thử thách, các bạn cảm thấy không đủ tốt lành, bị đe nẹng bởi vấp phạm và tội lỗi riêng của mình, hãy nghe câu này: “Một ngày chúng ta sẽ giống như Ngài, vì chúng ta sẽ chiêm ngưỡng Chúa như Ngài vốn là như vậy,” bởi các tín nhân được định sẵn để trở nên giống như hình ảnh của Con Đức Chúa Trời - thời hoàn hảo, thời vinh hiển, đó là trong nhật ký của Đức Chúa Trời.

Hãy để tôi kết thúc, thì giờ của tôi đã hết, nhưng cho phép tôi chấm dứt với câu chuyện này. Có lần người họa sĩ kia hình thành trong tâm trí mình về bức tranh tuyệt vời, một tác phẩm nghệ thuật vĩ đại. Anh tập trung tất cả các khả năng nghệ thuật và ân tú mà anh có để tạo nên kiệt tác đời mình. Một ngày anh đang làm việc trên khung vải lớn đặt từng phần màu xám và các màu khác để tạo hậu cảnh cho bức tranh, thì một người bạn bước vào không để ý đến anh ta. Người họa sĩ tiếp tục làm việc với lòng sốt sắng, nhiệt thành, không biết bạn mình đang tìm. Cuối cùng, anh nhìn thấy bạn và kêu lên: “Bạn nghĩ gì về việc này? Tôi dự định đây là tác phẩm tuyệt vời nhất, tác phẩm vĩ đại nhất mà tôi từng vẽ.” Bạn anh bật cười và giải thích: “Ồ, tôi không nghĩ nhiều về bức tranh. Dường như với tôi nó chỉ là đốm màu lớn.” “Ôi,” họa sĩ trả lời, “bạn không thấy gì ở đó ư, nhưng tôi thì có.”

<sup>13</sup>Giáo Sư William Hendrickson (18.11.1900–12.1.1982) là học giả Tân Ước, và tác giả các Chú Giải Kinh Thánh. Ông sinh ở Tiel, Gelderland (Holland), song gia đình chuyển đến Kalamazoo, Michigan, Mỹ năm 1911. Với hai học vị Tiến Sĩ Thần Học danh giá, S.Th. D. từ Pike's Peak Bible Seminary và Th. D. từ Princeton Theological Seminary, giáo sư Hendrickson được mô tả là “một trong các bậc thầy được kính trọng nhất” về Chú Giải Tân Ước. ND.

Người ta có thể nhìn các bạn, bạn có thể nhìn vào chính mình, và thấy một đốm lớn tội lỗi - song Đức Chúa Trời, họa sĩ cũng là điêu khắc gia tuyệt vời nhìn xuống các mảnh đá granite cứng rắn, và Ngài thấy tác phẩm nghệ thuật trong các bạn, đây là lời hứa của Chúa: Một ngày Ta sẽ làm nó lộ ra cách hoàn hảo. Hãy tin cậy vào chính việc lành mà Chúa đã khởi sự trong các bạn, Ngài sẽ thực hiện nó cho đến ngày của Đức Chúa Jesus Christ.

Chúng ta hãy cúi đầu, có lẽ các bạn ở đây hôm nay là con Đức Chúa Trời, và kẻ kiện cáo xưa đang làm công việc nó là nhắc nhở về tội lỗi các bạn từng phạm trong quá khứ, tội lỗi mà các bạn vẫn đang roi vào. Vâng, tôi không muốn để cho các bạn thoái mái trong tội lỗi, đó không phải là ý định của Phao-lô - chạy trốn khỏi tội lỗi, vứt bỏ đi, và ăn năn về nó, vì đó là chứng cứ chủ yếu để các bạn là con Đức Chúa Trời. Nếu các bạn thật sự là con Ngài, ôi niềm vui, phước hạnh biết bao, vào một ngày Chúa sẽ làm cho các bạn hoàn hảo và trọn vẹn trong Đáng Christ. Có phải các bạn sẽ giữ lấy điều đó? Hãy ngừng nhìn vào chính mình, hãy chú mắt nhìn xem Đức Chúa Jesus là Cội Rẽ và Cuối Cùng trong đức tin các bạn (Hê-bo-ro 12:2).

Lạy Cha, chúng con tạ ơn Ngài vì bảo đảm sự cứu rỗi của chúng con trong Đáng Christ. Chúng con tạ ơn Chúa bởi biết chúng con được an toàn mãi mãi, rằng Đáng Christ đã phán với chúng con: “Ta ban cho chiên Ta sự sống đời đời, và chúng sẽ không bao giờ bị hư mất.” Lạy Cha, đây không là tấm nệm để chúng con thư giãn trên đó, chiếc giường thoái mái và tội lỗi để tái phạm vào, nhưng là chiếc gối để đặt cái đầu tội lỗi yêu đuối mệt mỏi của chúng con. Sáng nay chúng con đã hát: “Tôi nghe tiếng Chúa Jesus phán, Hãy đến cùng Ta để được yên nghỉ.” Lạy Cha, nguyện những trái tim mệt mỏi, những tấm lòng tái phạm tội, ngay cả những người chưa được cứu, hãy nghe Đức Chúa Jesus phán với họ hôm nay: “Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ.” Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Mười 2002.

**Bài 4****“Niềm Vui Mục Sư Trong Dân Sự Mình”****Phần 3 - Phi-líp 1:3-11****David Legge**

Chúng ta đọc thư Phao-lô gởi cho tín hữu Phi-líp, đoạn 1. Nhiều tuần trước, tôi tự thấy mình nghiên cứu đoạn 1 lâu hơn bình thường, nhưng tôi không hiểu tại sao - và giờ đây tôi biết, bởi vì đây vẫn là bài giảng đầu tiên về sách Phi-líp mà chúng ta có ba tuần trước đây. Được chia thành ba bài giảng bởi thật sự có rất nhiều điều trong đó, vì ở vài câu giới thiệu thư tín, Phao-lô đưa ra tất cả chủ đề mà ông muốn nói đến cho tín hữu Phi-líp. Chúng ta đã dành thì giờ mình cho phần giới thiệu, và đề mục của chúng ta là “Niềm Vui Mục Sư Trong Dân Sự Mình,” và đây là phần thứ ba.

Chúng ta hãy đọc mười một câu Kinh Thánh đầu tiên, bắt đầu từ câu 3: “*Mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi, và mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng cầu cho hết thảy anh em cách hồn hở, vì có từ buổi ban đầu cho đến bây giờ, anh em đã được thông công trong sự tấn tín của đạo Tin Lành; tôi tin chắc rằng Đáng đã khởi làm việc lành trong anh em, sẽ làm trọn hết cho đến ngày của Đức Chúa Jesus Christ. Tôi nghĩ đến hết thảy anh em đường ấy, là phải lầm; vì anh em ở trong lòng tôi, đều trong vòng xiềng xích tôi, hoặc trong khi binh vực và làm chứng đạo Tin Lành, thì anh em cũng có dự phần ân điển đã ban cho tôi. Đức Chúa Trời cũng chứng rằng: Tôi lấy lòng yêu dấu của Đức Chúa Jesus Christ và trúi mến anh em. Lại, điều tôi xin trong khi cầu nguyện, ấy là lòng yêu thương của anh em càng ngày càng chan chúa hon, trong sự thông biết và sự suy hiểu, để nghiệm thử những sự tốt lành hon, hầu cho anh em được tinh sạch không chổ trách được, cho đến ngày Đáng Christ, được đầy trái công bình đến bởi Đức Chúa Jesus Christ, làm cho sáng danh và khen ngợi Đức Chúa Trời*” (Phi. 1:3-11).

Phao-lô nói trong câu 3 và 4 rằng ông cầu nguyện cho các tín hữu Phi-líp này cách vui mừng, đặc biệt mỗi khi cầu nguyện ông đề cập đến

mỗi người và tất cả nhu cầu của họ. Dĩ nhiên, chúng ta biết thư tín này được nhiều người đặt tựa đề là “Thư Tín Của Niềm Vui” - niềm vui này không phải là kết quả của việc xảy ra và hoàn cảnh nào đó đến trong cuộc đời mang cho chúng ta hạnh phúc, mà là niềm vui thuộc linh, niềm vui được Thánh Linh Đức Chúa Trời đem lại, vượt qua ngay cả những hoàn cảnh đen tối và đau buồn nhất trong tất cả cuộc đời chúng ta. Đó là tiến trình qua sự đau khổ, không phải là chuyển ra khỏi những khó khăn cuộc đời, nhưng biết rằng khi chúng ta đi qua những khó khăn cuộc đời có sự hiện diện của Đức Chúa Trời Toàn Năng trong chúng ta và với chúng ta.

Dĩ nhiên, chúng ta đã học trong lời giới thiệu này có năm yếu tố của niềm vui Thánh Linh Đức Chúa Trời đem lại liên hệ đến chúng ta, và liên hệ đến chúng ta khi chúng ta liên hệ với các tín nhân khác như thế nào. Trong câu 3, chúng ta đã thấy niềm vui đó được trao cho chúng ta khi chúng ta hồi tưởng những phước hạnh mà người khác mang vào đời sống chúng ta. Phao-lô nói: “Tôi có anh em trong tâm trí mình, mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi. Thậm chí khi tôi nghĩ về anh em là bạn hữu, là anh chị em yêu dấu của tôi ở Phi-líp, nó mang cho tôi niềm vui lớn lao trong tâm trí mình.” Rồi chúng ta xem câu 4, ông nói rằng ông luôn đề cập đến họ trong câu nguyện, chúng ta thấy niềm vui đến với ông, bởi vì ông cầu thay cho người khác. Chúng ta đã thấy dấu hiệu của thói tự cho mình là trung tâm, chắc chắn tự thể hiện trong việc không cầu nguyện - khi chỉ nghĩ về mình, các bạn chỉ cầu nguyện cho mình, các bạn không bao giờ nghĩ đến người khác hoặc cầu nguyện cho họ, những một điều đã đánh dấu niềm vui của Phao-lô, đó là ông không ích kỷ, đặc biệt trong việc cầu thay của ông cho người khác, mang niềm vui lớn lao cho tâm lòng ông.

Trong câu 5, chúng ta thấy niềm vui đó đến với ông, bởi sự tham gia của tín hữu Phi-líp trong phục vụ cho Tin Lành với ông. Họ đã giảng Tin Lành với ông, và khi ông rời đi, họ tiếp tục giảng Tin Lành, nhưng chúng ta thấy trong đoạn 4 sách Phi-líp rằng ông cần sự giúp đỡ thuộc thể cho mình - đặc biệt về tài chánh - những tín hữu Phi-líp này dù rất nghèo, đã trợ giúp cho Phao-lô khỏi cơn đói nghèo. Trước hết, chúng ta thấy trong sách Cô-rinh-tô, người Ma-xê-doan đã dâng chính mình cho

Chúa, và bởi vì họ đã dâng chính mình cho Chúa, họ dâng tài chánh theo sức mình, hoặc cũng quá sức nữa vì sự tần tối của đạo Tin Lành - đó là lý do tại sao Phao-lô có thể vui mừng, vì họ là những người cùng làm việc với ông trong Tin Lành Đáng Christ. Chúng ta tự hỏi: Chúng ta hy sinh như thế nào, chúng ta cống hiến sự nghiệp Tin Lành ra sao?

Trong câu 6, chúng ta thấy niềm vui của ông đem lại từ việc đê phòng hoàn hảo - câu Kinh Thánh nào! Chúng ta đã dành toàn bộ Chúa Nhật tuần rồi, trước khi Bill Freel đến với chúng ta, hãy xem câu 6: “*Tôi tin chắc rằng Đáng đã khởi làm việc lành trong anh em, sẽ làm trọn hết cho đến ngày của Đức Chúa Jesus Christ.*” Tôi biết đó là niềm vui lớn lao đối với tôi khi tôi có thể rời mắt khỏi bản thân, và chú mắt mình trên Đức Chúa Jesus, nhìn xem Đức Chúa Jesus là Cội Rễ và Cuối Cùng của đức tin chúng ta, “Đáng Khởi Xướng (Initiator)” và là “Đáng Kết Thúc (Finishiator)” mọi sự. Chúa đã khởi sự việc lành, Ngài tiếp tục, và cuối cùng Chúa sẽ hoàn thành công việc tốt đẹp trong ngày của Đức Chúa Jesus Christ, khi Ngài giới thiệu chúng ta không vết không nhǎn, không chỗ trách được trước ngai của Cha Trên Trời với niềm vui tuyệt vời.

Tôi hy vọng rằng điều đó cũng mang lại cho các bạn niềm vui lớn lao. Đó là niềm vui của điều khắc gia khi ông nhìn vào khối đá lớn, các bạn và tôi với đôi mắt của mình không thể thấy bất kỳ vẻ đẹp hoặc tác phẩm nghệ thuật nào, nhưng nhà điêu khắc có thể thấy khối đá sẽ trở nên thế nào, ông thấy những gì mình muốn. Đó là kế hoạch của Thiên Chúa với chúng ta - người ta có thể nhìn vào chúng ta, các bạn có thể nhìn vào các tín nhân khác, thậm chí các bạn có thể nhìn vào tấm lòng mình, và nghĩ: “Được rồi, tôi sẽ được hoàn hảo như thế nào? Đức Chúa Trời sẽ làm điều gì đó cho cuộc đời tôi ra sao? Hãy xem thất bại của tôi trong tuần thậm chí đã qua đi!” Tôi muốn các bạn thấy không phải từ quan điểm các bạn hoặc người khác, nhưng từ quan điểm của Đức Chúa Trời: Không phải bạn là gì, nhưng một ngày Chúa sẽ làm cho bạn trở nên gì! Điều đó làm thay đổi mọi sự.

Vị thánh đồ già của Đức Chúa Trời diễn đạt như sau: “Chúa luôn nhìn con dân Ngài rằng họ sẽ là ai khi họ đã làm gì” - Chúa luôn nhìn con dân Ngài rằng họ sẽ là ai khi họ đã làm gì! Vâng, có dù niềm vui để giữ chúng ta đi qua tất cả, tôi nghĩ các bạn sẽ đồng ý với tôi, nhưng

chúng ta có trường hợp nữa để xem trước khi tăng tốc đi vào toàn bộ bức thư nhỏ này. Đơn giản là Phao-lô có niềm vui lớn lao trong lòng bởi vì tình cảm của ông dành cho các anh chị em trong Chúa. Điều đó đặc biệt được tìm thấy ở các câu Kinh Thánh từ 7 đến câu 11 mà chúng ta sẽ xem xét hôm nay. Hãy xem câu 7: “*Tôi nghĩ đến hết thảy anh em đường ấy là phải lầm; vì anh em ở trong lòng tôi.*” Đây là điều gì đó còn hơn cả sự thích hợp, điều gì đó là bốn phận đạo đức hoặc linh của Phao-lô, còn hơn cả sự đúng đắn nữa - không phải điều được mong đợi mà là điều đòi hỏi phải có nơi thánh đồ Đức Chúa Trời. Phao-lô nói: “Tôi phải có tình cảm với anh em” - tại sao? “*Vì anh em ở trong lòng tôi.*” Ông diễn đạt: “*Tôi nghĩ đến hết thảy anh em đường ấy là phải lầm.*” “Thật là phải lầm để tôi có tình cảm với anh em, và thật là phải lầm cho tôi rằng tình cảm này này sinh trong lòng tôi.” Há chẳng thú vị sao, khi ông không nói tình cảm này đến từ tâm lòng, mà ông nói nó đến đầu tiên và trước hết từ tâm trí? “*Tôi nghĩ đến hết thảy anh em,*” “Thật là phải lầm cho tôi để tôi nghĩ điều này về các bạn.”

Quả là rất thú vị, vì qua nền văn hóa dân gian hiện đại (pop culture) mà tôi biết mình cùng nhiều người trẻ các bạn đã trưởng thành trong đó, rằng tình yêu (love) được miêu tả là cảm xúc (feeling). Chúng ta phải rất cẩn thận để là Cơ Đốc nhân, chúng ta không có tình yêu phi cảm xúc (feelingless love), chúng ta có yếu tố cảm xúc để yêu thương và phụng sự, ngay cả với Đức Chúa Trời. Là Cơ Đốc nhân chúng ta phải cẩn thận để không trở nên Cơ Đốc nhân phi cảm xúc. Nhưng chúng ta cũng phải lưu ý cảm xúc đến từ đâu, cuối cùng tình yêu phát xuất ở nơi nào, và hột giống tình yêu phải là gì. Luôn luôn phải phát xuất từ tâm trí (the mind), tình yêu bắt đầu trong tâm trí. Một nghệ sĩ Cơ Đốc đương đại được gọi là Don Francisco<sup>14</sup> có bài hát, và một trong các lời hát là: “Tình yêu không phải cảm xúc, đó là hành động theo ý muốn bạn.” Tình yêu không phải cảm xúc, đó là hành động theo ý muốn bạn - và thật đúng như vậy, “tình yêu thương (charity)” ở Bản Kinh Thánh Truyền Thống (Authorised Version hay King James Version), các bạn thấy trong sách

<sup>14</sup>Don Francisco sinh ngày 28.2.1946 tại Louisville, Kentucky, Mỹ, con của giáo sư Chủng Viện Cơ Đốc Clyde T. Francisco. Là ca nhạc sĩ Mỹ độc lập, ông đã thắng hai giải Dove (Dove Award) năm 1980. ND.

Cô-rinh-tô Thú Nhất đoạn 13, đó là bản dịch tuyệt vời. Ngày nay đôi khi bị hiểu lầm, đó là lý do tại sao chúng ta thường thay thế nó bằng “tình yêu (love),” nhưng dịch là “charity” thì tốt hơn - tại sao? Bởi vì “charity” là ý tưởng về tình yêu thương bằng hành động (in action) và đó là tình yêu thật sự - đó là hành động (an action). Nhưng các bạn biết rằng hành động chỉ là thực hiện ý tưởng.

Như vậy các bạn thấy trong tình yêu có nhiều hơn cảm xúc, trước khi cảm xúc đến và hành động theo ý muốn bạn, và trước khi hành động theo ý muốn đó đến một ý tưởng - đó là lý do Phao-lô hướng chính cội nguồn (source) tình cảm và yêu thương của ông về phía những tín hữu Phi-líp này, ông nói: “Tôi nghĩ đến hết thấy anh em đường ấy là phải làm.” Tâm trí thì rất quan trọng trong đời sống Cơ Đốc, đáng buồn thay ngày nay nhiều Cơ Đốc nhân được khuyễn khích dẹp sang một bên tâm trí mình. Chúng ta không thật sự giải thích tính thuộc linh (spirituality) là duy lý trí (intellectualism), chúng ta không đồng ý như vậy, chúng ta không tin rằng thật quan trọng với các bạn là phải có bằng cấp thần học mới thuộc linh, hoặc thậm chí phải giảng Phúc Âm, hay bắt cứ gì giống thế - nhưng điều chúng ta **phải cảnh giác** là việc dẹp sang một bên tâm trí mình (chống lý trí - anti-intellectualism), nó khích lệ chúng ta đừng suy nghĩ gì hết. Bất kỳ khi nào chúng ta xem xét cội nguồn của tất cả tình yêu chúng ta, đối với Đức Chúa Trời và Đáng Christ, hoặc ngay cả tình yêu chúng ta với anh chị em khác, tình yêu đều bắt đầu trong tâm trí. Khi chúng ta chiêm nghiệm và suy gẫm về điều Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta, và thật sự những gì anh chị em khác đối với chúng ta trong Đáng Christ, nó làm cho tình cảm đó dậy lên trong lòng chúng ta - nhưng tình yêu bắt đầu trong tâm trí.

Vâng, Phao-lô có niềm vui lớn lao trong việc ca ngợi Đức Chúa Trời, bởi vì tình cảm sâu đậm này bắt đầu trong tâm trí ông, khởi sự với hành động theo ý muốn ông, nhưng ông nói điều này - ông đã nói trong câu 3: “Mỗi khi tôi nhớ đến anh em, thì cảm tạ Đức Chúa Trời tôi,” (tôi có anh em trong tâm trí mình), và ông nói trong câu 7: “Tôi nghĩ đến hết thấy anh em đường ấy, là phải làm; vì anh em ở trong lòng tôi.” Có hai điều tôi muốn các bạn thấy hôm nay từ các câu Kinh Thánh này. Điều thứ nhất được tìm thấy trong câu 7 và 8, đó là tấm gương của Phao-lô

cho chúng ta, tấm gương Phao-lô cho chúng ta liên quan đến tình cảm ông dành cho anh chị em của ông trong Đáng Christ. Điều thứ hai là lời cầu nguyện của Phao-lô cho chúng ta trong các câu 9, 10 và 11, khi ông cầu nguyện rằng chúng ta sẽ có những đặc điểm (characteristics), thuộc tính hay sự trọn lành (attributes)<sup>15</sup> nào đó, sẽ giúp và làm cho chúng ta yêu thương anh chị em chúng ta cách đúng đắn trong Đức Chúa Jesus.

Do đó trước hết chúng ta hãy xem các câu 7 và 8, tấm gương của Phao-lô cho chúng ta. Ông nói: “*Anh em ở trong lòng tôi.*” Vậy ở trong tâm trí ông, giờ đây họ chuyển từ tâm trí sang tâm lòng - và tôi muốn hỏi các bạn vấn đề này: Các bạn thường xuyên có xung quanh mình anh chị em trong Đáng Christ, thậm chí họ ở trong lời cầu nguyện khi các bạn quỳ trước Ngôi Ân Điển, nhưng điều tôi muốn hỏi các bạn - và tôi cũng đang tự hỏi chính mình - họ có ở trong lòng các bạn không? Đó là điều khác biệt. Tôi nghĩ đến người sáng lập ra OM, George Verwer,<sup>16</sup> nói về hành trình 18 inch (45cm), khoảng cách từ đầu đến tim, khoảng cách mà hầu hết Cơ Đốc nhân phải thực hiện. Đó có lẽ là hành trình dài nhất trong vũ trụ, nhưng lại là hành trình mà chúng ta, những Cơ Đốc nhân về Kinh Thánh phải di chuyển cách khó khăn - không chỉ đồ đầy kiến thức vào tâm trí, mà kiến thức đó hầu như kết tủa và rơi xuống như sương móc, mưa sa vào tâm lòng chúng ta, khiến chúng ta trở nên tạo vật mà Đức Chúa Trời mong muốn trong Giao Ước Mới.

Chúng ta có thể nói với nhiều Cơ Đốc nhân: “*Anh em ở trong tâm trí tôi.*” Nhưng thật khó khăn để nói: “*Anh em ở trong lòng tôi.*” Xin cho phép tôi lưu ý các bạn rằng Phao-lô không kiêu căng khi nói như vậy, đây không phải là vòng tay ôm lấy anh chị em các bạn rồi thốt lên: “Ôi, tôi yêu thương anh em,” và thật sự đó là lời nói rõ ràng tuêch, không có chiều sâu. Đây không phải thói giả hình, và những gì chứng minh không kiêu ngạo hoặc đạo đức giả, đó là sự việc mà vị sứ đồ đang háo hức, nóng lòng muốn bày tỏ - ông không thể che giấu tình yêu thương mà

<sup>15</sup>Rôm. 1:20 - Bản Kinh Thánh International Standard Version (ISV). ND.

<sup>16</sup>George Verwer (sinh ngày 3.7.1938), người Mỹ sáng lập tổ chức O.M (Operation Mobilization, Chiến Dịch Huy Động), một tổ chức truyền giáo Cơ Đốc. Verwer viết nhiều sách về các chủ đề Cơ Đốc khác nhau. Ông là người ủng hộ nhiệt tình việc môn đồ hóa cho người tin nhận Chúa Jesus. ND.

ông dành cho những anh chị em trong Chúa, tình yêu đó tuôn trào trong niềm vui tuyệt vời khi ông cầu nguyện cho họ, khi ông nghĩ đến họ, và giờ đây khi ông bày tỏ cho họ tình yêu sâu thẳm trong tâm lòng mình.

Là những tín nhân thời Tân Uớc, chúng ta rất tốt trên danh sách đối với mọi người vào Chúa Nhật, các chứng cứ cứu rỗi: Các bạn lìa bỏ tội lỗi, các bạn ăn năn tội lỗi mình, các bạn tin Đức Chúa Jesus Christ - dĩ nhiên chỉ dựa trên nền tảng của ân điển. Chúng ta biết tất cả, chúng ta không thêm vào Tin Lành, chúng ta cũng không lấy đi, và đó là Tin Lành. Rồi tiếp tục với thử thách về sự cứu rỗi: Chúng ta cần phải yêu Chúa, đi theo, và vâng theo các điều răn Ngài - nhưng rất nhiều lúc chúng ta quên rằng một trong những chứng cứ nền tảng của sự cứu rỗi trong đời sống con người là tình yêu thương. Đó là tình yêu bày tỏ ra không chỉ với Đức Chúa Trời, mà còn cho láng giềng, cùng các anh chị em chúng ta trong Chúa. Có lẽ tôi sẽ thực hiện một loạt bài và hy vọng Đức Chúa Trời soi dẫn - loạt bài về láng giềng chúng ta.

Vâng, đây là câu Kinh Thánh mà chúng ta khởi sự bước vào, thư Giangi Thú Nhát đoạn 3: “*Chúng ta biết rằng mình đã vượt khỏi sự chết qua sự sống, vì chúng ta yêu anh em mình*” (I Gi. 3:14). Chúng ta biết. Khi nào? Làm thế nào tôi biết mình được cứu? Ý tôi là muốn giờ sang Rô-ma 10:13, “*Vì ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu*” - Giangi muốn nói gì? Các bạn biết rằng mình đã được cứu - vậy, các bạn có yêu thương anh em mình không? Đó là thách thức, nhưng thật sự những gì Kinh Thánh đang nói là tình yêu thương giữa anh chị em trong Chúa với nhau là chất bôi trơn thuộc linh giữ cho cổ máy sự sống trong Hội Thánh chạy cách êm ái. Phao-lô biểu lộ tình yêu thương bằng việc nói: “*Tôi nghĩ đến hết thảy anh em dường ấy, là phải lắm.*” Ông không tách rời bất kỳ nhóm cụ thể nào cho bữa ăn tối vào một đêm đặc biệt - mà là “*hết thảy anh em.*” Ông yêu thương tất cả họ, ông không muôn lìa bỏ bất kỳ ai, và ít nhất chín lần trong bức thư này, Phao-lô dùng cụm từ “*hết thảy anh em.*” Đó là tình yêu thương bao gồm (inclusive love), một tình yêu thương bao gồm tất cả.

Đây là chứng cứ tình yêu thương của Phao-lô, tình yêu thương lớn lao bởi vì đó không chỉ trong tâm trí, không chỉ trong tâm lòng ông, mà

còn tuôn trào ra ở những việc làm ông dành cho họ. Các bạn tiếp tục đọc trong câu 7: “*Dẫu trong vòng xiềng xích tôi, hoặc trong khi binh vực và làm chứng đạo Tin Lành, thì anh em cũng có dự phần ân điển đã ban cho tôi.*” “Này Phao-lô, ông nói ông đang cầu nguyện cho chúng tôi. Phao-lô, ông nói ông có chúng tôi trong tâm trí ông, thậm chí ông nói chúng tôi ở trong lòng ông - nhưng làm sao chúng tôi biết ông thật sự yêu thương chúng tôi?” “Tôi đang chịu tù vì anh em, đó là anh em biết rằng tôi yêu thương anh em thế nào. Tôi là sứ đồ cho Dân Ngoại của Đức Chúa Jesus Christ vì hết thảy anh em. Khi đứng lên để giảng và bảo vệ Tin Lành, tôi đã bị ném đá. Khi bảo vệ Tin Lành trước tòa, tôi đã bị đánh đập và bỏ mặc cho chết, lăm phen rất nhiều ngày đêm lênh đênh giữa biển sâu vì cớ Tin Lành - đó là anh em biết rằng tôi yêu thương anh em thế nào.”

Tình yêu thương không phải để nói, nhưng là điều phải được thực hành. Thực hành thế nào? Vâng, chúng ta có nhiều bằng chứng trong Kinh Thánh, song những gì tôi muốn các bạn thấy cách đặc biệt hôm nay không phải là điều mà các bạn ra khỏi phòng nhóm và nói: “Đúng, tôi sẽ yêu thương moi người,” rồi các bạn ôm hôn họ, và tối nay các bạn trở lại mang theo quà tặng cho mọi người với các tấm thiệp nói với họ rằng các bạn yêu thương họ rất nhiều - đây không phải là điều các bạn có thể tiến hành. Chúng ta biết bởi vì Phao-lô nói rằng ông có tình yêu này trong tâm lòng mình, nhưng ông quy cho nguồn tình yêu này là Đức Chúa Jesus Christ. Câu 8: “*Đức Chúa Trời cũng chứng rằng: Tôi lấy lòng yêu dấu của Đức Chúa Jesus Christ và trúi mến anh em.*” Đây không phải là điều các bạn có thể quyết định thực hiện, mặc dù phải đến lúc vâng phục Đức Chúa Trời để làm, đó là điều siêu nhiên trong căn nguyên và nguồn gốc. Tình yêu đó phải đến do mối thông công, hòa hợp, và sự kết nối giữa các bạn với Đức Chúa Jesus Christ - bởi vì cuối cùng đó không phải tình yêu thương của các bạn, mà chính là tình cảm của Đức Chúa Jesus Christ.

Đức Chúa Trời không thực hiện việc này **trong** chúng ta, cách đặc biệt Phao-lô đang nói rằng đây là những gì Chúa làm **qua** chúng ta. Một bản dịch diễn đạt rất hay: “trong tình cảm, hoặc trong tình yêu thương của Đức Chúa Jesus Christ.” Đó không phải là sự kiện Đức Thánh Linh

đang vượt qua mà tình yêu thương Phao-lô chuyển sang danh và nhân thân Đáng Christ, mà đúng hơn là tình yêu thương của Chúa chuyển qua tính cách và cá nhân Sứ Đò Phao-lô. Đôi khi trong bản dịch cổ Truyền Thống (KJV) có vài câu rất khó dịch, và đây là một trong những câu đó: “Tôi lấy lòng yêu dấu của Đức Chúa Jesus Christ và trúi mến anh em.”

Lắm lúc các bạn tự nghĩ: “Ồ, chắc có bản dịch tốt hơn chăng?” Có thể có, các từ ngữ đã thay đổi, và chúng ta có thể thay đổi “tình cảm (affection)” thành “tình yêu (love),” nhưng đôi khi thay đổi các từ ngữ này, chúng ta mất đi tác động thật sự về những gì được nói đến trong thế giới cổ đại. Lý do tôi nói đó là bởi vì tình thương (bowels) được nhìn thấy trong thế giới cổ đại không phải sản phẩm tiêu hóa, cũng không thuộc hệ thống ăn uống, mà là chỗ của tình cảm, nơi từ đó chúng ta yêu thương, là phần thật sự có giá trị về tính cách, về con người chúng ta, nơi chúng ta có những phản ứng cảm xúc sâu sắc của mình - theo tâm trí xưa cũ, chúng phải được biểu lộ ra nơi đây trong tình thương của con người. Đó là trung tâm của hệ thống thần kinh giao cảm cho chúng ta những cảm giác tự nhiên về sốc (shock), buồn nôn, lòng trắc ẩn, và tình yêu - và các bạn có thể biểu lộ ngay cả chính mình, đôi lúc khi chúng kiến cảnh tượng kinh khủng, các bạn cảm thấy sợ hãi, hoặc bị sốc nặng, các bạn cảm thấy như bị đau dạ dày - và ngay cả tôi cũng cảm thấy như vậy sáng nay, nhưng vì các lý do khác. Các bạn cảm nhận có những tình cảm và chuyển động đến từ sâu thẳm trong con người các bạn, và những gì Phao-lô đang nói đó như thể được lấy ra cách tự nhiên từ Đức Chúa Jesus Christ, chuyển thành điều thiêng liêng và cấy vào trong thân thể tôi, để tôi ao ước yêu thương các bạn với tình cảm của Ngài.

Vâng, đây là điều gì đó khác hẳn. Các bạn đã từng trải qua chưa? Tôi có thể nói mình đã kinh nghiệm tình yêu thương, tôi hy vọng mình có lẽ đã kinh nghiệm tình yêu thương của Đức Chúa Trời qua tôi đến với người khác, nhưng đôi khi tôi tự hỏi mình có thật sự kinh nghiệm tình yêu hiện thời của Đức Chúa Jesus Christ đang cai quản trong tôi, qua tôi, để đến với người khác chưa? Có phải tôi đang thật sự nhận được những cảm xúc của Ngài? Hôm nay chúng ta đang ở trên đất thánh, và tôi phải rất cẩn thận, nhưng ý tưởng vừa chợt đến với tôi rằng trong sách Hê-bo-rơ nói Chúa Jesus chúng ta là Thầy Té Lễ Thượng Phẩm có thể cảm thương sự yếu đuối chúng ta, phải không? Chúa cảm thương sự yếu

đuối khi Ngài nhìn vào bản chất con người chúng ta, và thậm chí khi Ngài nhìn các tín nhân khác trong Đáng Christ, những người đã liên kết với chúng ta trong chính thân thể Ngài, và khi có tình cảm sâu đậm với họ Chúa yêu thương họ - chúng ta cảm nhận được không?

Tôi nghĩ Rô-ma đoạn 5 thật sự nói đến điều này khi cho biết: “*Sự yêu thương của Đức Chúa Trời rải khắp trong lòng chúng ta bởi Đức Thánh Linh đã được ban cho chúng ta*” (Rôm. 5:5). Vâng, đó là những gì Phao-lô nói, nhưng chúng ta có từng trải điều đó chua? Thật là tấm gương của Phao-lô cho chúng ta, nhưng tôi muốn dẫn các bạn đi xa hơn với lời cầu nguyện của Phao-lô cho chúng ta, rằng chúng ta có thể có điều này như kinh nghiệm mình trong cuộc sống. Tấm gương Phao-lô là: “*Anh em ở trong lòng tôi,*” nhưng lời cầu nguyện của ông là: “*Mỗi khi cầu nguyện, tôi hằng cầu cho hết thảy anh em cách hồn hở.*” Các bạn sẽ tìm thấy trong câu 9, điều đầu tiên mà ông cầu nguyện cho họ, với cùng tình yêu thương như vậy: “*Điều tôi xin trong khi cầu nguyện, ấy là lòng yêu thương của anh em càng ngày càng chan chứa hơn, trong sự thông biết và sự suy hiểu.*” Điều thứ nhất và trước hết, giờ đây xin hãy ghi chép điều này - nếu các bạn đến nhóm có mang theo giấy bút theo mình. Tôi không sợ về điều gì là hiển nhiên, nhưng tôi muốn nói với các bạn rằng: Trước mặt Đức Chúa Trời khi dốc sức nghiên cứu Lời Ngài, tôi rất ghét khi nghĩ đến các chân lý đi vào tai này rồi lại ra tai bên kia, và các bạn quên hết tất cả - vì vậy hãy mang giấy bút ra và ghi chép.

Đây là điều Phao-lô muốn các bạn cầu nguyện cho chính mình, để các bạn có thể yêu thương các tín nhân khác, và những gì ông đang cầu nguyện cho các bạn: Một, tình yêu thương dư dật, tình yêu thương dư dật. Có người dịch tình yêu thương này rất hay, hãy nghe: “*Đây là tình yêu thương càng ngày càng tăng cao hơn đến mức phát triển trọn vẹn nhất trong sự nhận biết lẽ thật, và trong việc nắm bắt đầy đủ các ứng dụng; do đó trang bị cho các bạn những gì chắc chắn là tuyệt vời thật sự, để các bạn có thể không bị ô uế bởi sai lầm, không vấp ngã giữa những trở ngại, cho đến ngày Đáng Mê-si hiện ra trong vụ mùa thu hoạch trọn vẹn về sự công bình đạt được qua Chúa Jesus, Đáng Mê-si chúng ta, góp phần vào việc ca ngợi và tôn vinh Đức Chúa Trời*

 - thật vĩ đại phi thường. Phao-lô cho đời sống được đầy dẫy, thấm nhuần, tràn ngập bởi

tình yêu như vậy, hầu cho cuối cùng sẽ hướng dẫn các bạn để là những Cơ Đốc nhân trưởng thành, các bạn sẽ có những phẩm hạnh ánh hưởng nhất với tín nhân khác, và các bạn sẽ có sự hiểu biết cao nhất về Đức Chúa Trời mà con người có thể đạt được - Phao-lô nói, đó là khả năng duy nhất có thể đạt được, nếu các bạn có tình yêu thương.

Các bạn từng nghe người ta nói: “Tình yêu thì mù quáng” và đó có thể đúng về nàng tiên ở trên cao, tình cảm ngớ ngẩn, nhưng tôi nói với các bạn: Tình yêu thương thiên thượng này không mù quáng, song mang đến sự hiểu biết cao nhất về lẽ thật thiên thượng. Phao-lô đang nói rằng qua tình yêu thương này chúng ta đi vào những kinh nghiệm phấn khởi, thú vị nhất mà tình yêu thương có thể biểu lộ cao nhất trong đời sống. Tình yêu thương dư dật... Vâng, thế nào chúng ta có thể nói rằng mình đang dư dật tình yêu thương đối với những tín nhân khác? Được lắm, điều đầu tiên là các bạn sẽ quan tâm đến họ. Tôi không có thì giờ để đi vào tất cả, nhưng cho phép tôi để lại cho các bạn câu Kinh Thánh: “*Hồi các con cái bé mọn, chờ yêu mến bằng lời nói và lưỡi, nhưng bằng việc làm và lẽ thật*” (I Giăng 3:18). Các bạn sẽ quan tâm đến người khác. Một điều nữa: Các bạn sẽ sẵn lòng tha thứ cho người khác - thật khó nuốt đói với một số người. “*Nhất là trong vòng anh em phải có lòng yêu thương sót sắng*” - tình yêu thương - “*vì sự yêu thương che đậm vô số tội lỗi*” (I Phi-e-ro 4:8).

Có lẽ Phao-lô diễn đạt ngắn gọn nhất trong câu Kinh Thánh I Cô-rinh-tô 13:5 khi ông nói về tình yêu thương, và một bản dịch mô tả như sau: “Tình yêu thương không lưu giữ những sai lầm.” Các bạn có lưu giữ những sai lầm mà các anh chị em trong Chúa đã gây ra cho các bạn không? “Tôi không bao giờ có thể tha thứ cho họ.” Nếu không bao giờ có thể tha thứ cho họ, các bạn sẽ không bao giờ yêu thương họ được. Tình yêu thương dư dật, chúng ta phải đi tiếp: Ông cầu nguyện cho tình yêu thương sâu sắc, am hiểu, biết nhận thức (perceptive love). Thật thú vị bởi vì tình yêu thương thì không bao gồm tất cả lỗi lầm, không có nghĩa các bạn phải yêu thương mọi sự cho dù nó đúng hay sai, nhưng là điều mà ai đó dịch rất hay và tôi từng đọc cho các bạn: “Đây là tình yêu thương không bị ô uế bởi sai lầm, không vấp ngã giữa những trở ngại” - đó là tình yêu thương sáng suốt, biết phân biệt (discerning love). Tôi tin

những gì Phao-lô đặc biệt nói đến trong bối cảnh này, đây là tình yêu thương không chỉ sẽ có thể giúp các bạn am hiểu, biết nhận thức (to perceive) sai lầm và lẽ thật, mà còn có thể giúp các bạn cảm nhận như thế nào tốt nhất để yêu thương người khác. Tình yêu thương đó sẽ nói cho các bạn biết thế nào là tốt nhất để yêu thương người khác.

Phao-lô nói: “*Điều tôi xin trong khi cầu nguyện, áy là lòng yêu thương của anh em càng ngày càng chan chia hơn, trong sự thông biết và sự suy hiểu*” (Phil. 1:9), có thể dịch theo nghĩa đen là: “Trong sự đánh giá sáng suốt, các bạn sẽ có thể biết phân biệt những gì là tốt nhất cho người khác” - để phân biệt điều nào là thật sự tốt cho một người và điều nào thật sự có ý nghĩa, đến từ nhiều khả năng. Tất cả có thể được tóm tắt trong câu hỏi này: Các bạn có biết làm thế nào để yêu thương ai đó không? Tôi muốn nói, nếu tất cả chúng ta về nhà và làm một bản liệt kê ra: “Làm thế nào tôi có thể yêu thương anh em mình?” - tôi tưởng tượng, thông thường câu trả lời của hầu hết chúng ta sẽ là: Đừng tàn ác với anh em mình, không nói những điều khó chịu với anh em mình, chẳng nhìn anh em mình cách giận dữ - tất cả đều tiêu cực. Nhưng Phao-lô đang nói cách tích cực: “Ôi, Đức Chúa Trời sẽ ban cho chúng ta tình yêu thương dư dật (abounding love), nhưng rồi Ngài ban cho chúng ta tình yêu thương sâu sắc, am hiểu, biết nhận thức (perceptive love), chúng ta sẽ thấy những nhu cầu trong đời sống người khác, để chúng ta có thể yêu thương họ cách tích cực, yêu thương họ cách thông minh, và đáp ứng những nhu cầu mà họ có.”

Phao-lô bảo chúng ta phải tiến lên tình yêu thương chân thành, ngay thật (sincere love). Ông nói các bạn sẽ chân thành: “... để nghiệm thử những sự tốt lành hơn, hầu cho anh em được tinh sạch không chỗ trách được, cho đến ngày Đáng Christ” (Phil. 1:10). Trong tiếng Anh, từ ngữ “sincere (chân thành)” đến từ tiếng La-tinh nghĩa là “không có sáp (without wax).” Những người thợ mộc ngày xưa thường đục, khắc vật dụng, nếu bị lỗi hoặc vết nứt họ thường che giấu nó bằng sáp, và khi sáp cứng họ sẽ son, rồi đánh vec-ni lên. Ngay cả điêu khắc gia khi tạc tượng trên đá, cũng trám các vết nứt và lỗi với sáp - nhưng “chân thành” nghĩa là “không có sáp.” Không lỗi lầm, không giả dối, thanh sạch, không hoen ô, nghĩa là phải rõ ràng, minh bạch trong tình yêu thương của các

bạn với người khác, bày tỏ ra bên ngoài những gì bên trong các bạn để được nhìn thấy xuyên suốt - Đó là sự tương phản chính xác và đối nghịch với kẻ giả hình, đạo đức giả.

Từ ngữ “kẻ giả hình, đạo đức giả (hypocrite)” đến từ tiếng Hy Lạp nghĩa là kịch sĩ, diễn viên (actor) - đôi khi sân khấu lớn nhất có lẽ là nhà thờ, nơi người ta lèn sân khấu với Kinh Thánh cùng bộ com-lê đẹp đẽ, với tài diễn thuyết tuyệt vời kèm ngôn ngữ thần học hoa mỹ - nhưng bì ngoài không phản ánh những gì ở bên trong. Nếu có tình yêu thương đích thực, và nếu chúng ta yêu trong tình thương của Đức Chúa Jesus Christ, thứ nhất sẽ có tình yêu thương rõ ràng, minh bạch. Thứ hai sẽ có tình yêu thương chân thật, Abraham Lincoln<sup>17</sup> đã nói: “Tôi không buộc phải chiến thắng, nhưng tôi buộc phải chân thật. Tôi không buộc phải thành công, nhưng tôi buộc phải sống đúng với quan niệm mà tôi có. Tôi phải đứng với ai đó đúng, tôi phải đứng bên khi người đó đúng, và tách khỏi khi người đó sai.” Đó phải là tình yêu thương rõ ràng, minh bạch, đó phải là tình yêu thương chân thành, đó phải là tình yêu thương thật sự.

Trong thời kỳ chiến tranh, có vở kịch truyền thanh được các diễn viên thực hiện gọi là “Công Ty Miễn Phí (The Free Company)” và vào một ngày, một trong những người đóng kịch nói trên sóng radio với diễn viên đồng nghiệp: “Bạn giống như người giảng đạo, nghe có vẻ thật.” Bạn giống như người giảng đạo, nghe có vẻ thật. Sự am hiểu, sáng suốt nào chúng ta phát ra thế gian theo sóng radio chúng ta? Chúng ta thông tin gì cho họ? Tôi đang truyền đạt gì qua bục giảng? Phải chăng tôi đang báo rằng đây là vai diễn, rằng đây là điều tôi thực hiện vào Chúa Nhật, rằng đây là việc tôi phải làm xong trong nửa giờ, rồi tất cả chúng ta đi về nhà, và các chuyển động được lập lại lần nữa? Phải chăng chúng ta là những gì giống như vậy? Phải chăng cũng giống như xem truyền hình? “Đó là buổi trình diễn hay hôm nay,” rồi chúng ta sẽ về nhà và chúng ta sẽ nói về nó? Tình yêu thương có rõ ràng, minh bạch không? Tình yêu thương có chân thành không? Và tình yêu thương có thật sự không?

---

<sup>17</sup> Abraham Lincoln (sinh 12.2.1809 tại bang Kentucky, Mỹ) tổng thống thứ 16 của Hoa Kỳ từ tháng 3.1861 cho đến khi bị ám sát vào 15.4.1865. ND.

Nếu tình yêu thương chân thành sẽ không có phạm tội, không có sai lầm, tình yêu thương chân thành sẽ không bao giờ khiến ai đó vấp ngã cho đến ngày chúng ta đứng trước ngai phán xét của Đức Chúa Jesus Christ - rồi thứ tư và cuối cùng, đó là tình yêu thương kết quả cho Chúa. Câu 11: “*được đầy công bình đến bởi Đức Chúa Jesus Christ, làm cho sáng danh và khen ngợi Đức Chúa Trời*” (Phil. 1:11) - tình yêu thương kết quả cho Chúa. Đây là tình yêu thương sẽ cho các bạn tính cách thánh (holy character). Khác với trái đức tin, không liên quan đến việc phục vụ hoặc hoạt động của chúng ta cho Đức Chúa Trời, nhưng tình yêu thương này phải được thực hiện với nhân phẩm chúng ta (personality), phải làm với tính cách chúng ta được chi phối bởi tình yêu thương - không phải những gì chúng ta làm cho Đức Chúa Trời, mà chúng ta là ai và là gì đối với Ngài. Tình yêu thương là nguồn gốc của mọi sự công bình, sự công bình là kết quả và tình yêu thương là cội rễ - cội rễ là lý tưởng, là những gì chúng ta tin; còn kết quả là hiện thực, là những gì người ta thấy ở chúng ta.

Tình yêu thương nào mà Phao-lô đã dành cho những tín nhân này. F. B. Meyer nói rằng vị Sứ Đồ có tình yêu thương rất gần với chính tấm lòng của Cứu Chúa, ông có thể nghe tiếng rộn rã, ông có thể phát hiện nhịp đập tim Ngài, dường như sự thương xót dịu dàng của Chúa Jesus dành cho những người Phi-líp này gây rung động con tim ông. Như thể tim của Đáng Christ ở trong Phao-lô vậy. Bởi ông có tâm lòng Đáng Christ, sự thương xót của ông được chuyển vào tất cả mối quan hệ con người, và đặt tình yêu thương ông từ lãnh vực tự nhiên, tình cảm sang lãnh vực siêu nhiên, thiên thượng - cùng cho phép ông, giống như Đức Chúa Trời, yêu thương người không đáng yêu, yêu thương cả kẻ vô ơn, yêu thương người bình thường, và thậm chí buộc ông phải cầu nguyện cho những người ông yêu thương.

Ba chủ đề mà chúng ta đã xem xét trong phần giới thiệu này, tất cả đều cho chúng ta biết thế nào để là Cơ Đốc nhân vui mừng, và làm sao để là Hội Thánh vui mừng. Giờ đây hãy cẩn thận lắng nghe khi tôi dừng ở đây hôm nay, bởi vì đây là quan trọng: Một, sự hiệp một của Hội Thánh sẽ mang lại cho tất cả chúng ta niềm vui. Các bạn có thấy không nếu các bạn có tinh thần chia rẽ? Hãy dừng lại hoặc cút xéo đi! Sự hiệp

một của Hội Thánh mang lại niềm vui, sự cộng tác chân thành trong Tin Lành khi chúng ta làm việc cùng nhau mang lại niềm vui, và tăng trưởng về sự thông hiểu của chúng ta khi chúng ta cố tìm cách để có thể yêu thương nhau tốt hơn - tất cả sẽ mang lại niềm vui tuyệt vời khi chúng ta thông công với nhau. Các bạn có nhớ người ta đã nói gì về Hội Thánh đầu tiên không? Lời nói bày tỏ họ: “Kìa, hãy nhìn xem họ yêu thương nhau thế nào,” thì ngày nay lời nói đó hầu như là mỉa mai: “Kìa, hãy nhìn xem họ yêu thương nhau thế nào.” Tôi tin rằng ảnh hưởng của chúng ta vào thế hệ này hôm nay đang tùy thuộc vào Hội Thánh đối xử với nhau như thế nào.

Phao-lô xác định: “*Dầu tôi được ơn noi tiên tri, cùng biết đủ các sự màu nhiệm, và mọi sự hay biết; dầu tôi có cả đức tin đến nỗi dời núi được, nhưng không có tình yêu thương, thì tôi chẳng ra gì*” (I Côr. 13:2). Các bạn biết tôi yêu thích thi ca, trước khi kết thúc tôi muốn đọc cho các bạn nghe một bài thơ, chỉ là hình ảnh thu nhỏ và tóm lược mọi điều chúng ta đã nghiên cứu, đặc biệt những gì chúng ta học sáng nay. Xin hãy cẩn thận lắng nghe, bài thơ này là lời cầu nguyện mà tôi không biết tác giả là ai:

“Có lăm lúc trong lời cầu nguyện hằng ngày  
 Tôi xin mọi thứ nghĩ rằng hợp lý nhất,  
 Và thành công cần thiết cho cuộc đời mình,  
 Dĩ nhiên là giàu có, thành thạo, hạnh phúc;  
 Một đám bạn bè trong ngôi nhà lộng lẫy;  
 Con đường trải thảm hoa sang trọng vui mừng,  
 Giai tầng xã hội cùng danh vọng đủ đầy  
 Để lại phía sau tên lẫy lừng đáng nhớ.  
 Tham vọng thống trị cuộc đời, tôi khao khát  
 Cả thế giới nhỏ bé của tôi chi thế  
 Những vật đẹp đẽ, tôi thì thầm, “tuyệt vời.”  
 Ôi, Đức Chúa Trời thật vô cùng nhẫn nại,  
 Tôi mù quáng thế nào cho đến roi Ngài  
 Sửa phạt nhẹ nhàng hướng dẫn chúng ta đi  
 Đến những điều tốt đẹp hơn trong cuộc đời.  
 Chúa ơi, lời cầu nguyện con trống rỗng làm sao

Còn những ngày khác! Đã một lần rất đẹp  
 Vật mong manh đó thế gian gọi niềm vui  
 Không là gì với tôi, đồ chơi dễ vỡ,  
 Đã bỏ, đã vượt qua. Tôi tạ ơn Chúa  
 Những giấc mộng ngập ước muôn của ngày xưa,  
 Như loài bướm đã có ngày hè của nó  
 Niềm vui thích qua đi và tôi cầu nguyện  
 Cho những việc tốt đẹp hơn nữa trên đồi.  
 Đức Chúa Trời ở trên cao, Ngài biết hết,  
 Ước vọng con giờ đây - xin dạy con yêu.”

“There was a time when in my daily prayer  
 I asked for all the things I deemed most fair,  
 And necessary to my life -- success,  
 Riches, of course, and ease, and happiness;  
 A host of friends, a home without alloy;  
 A primrose path of luxury and joy,  
 Social distinction, and enough of fame  
 To leave behind a well-remembered name.  
 Ambition ruled my life. I longed to do  
 Great things, that all my little world might view  
 And whisper, “Wonderful.”  
 Ah, patient God,  
 How blind we are, until Thy shepherd's rod  
 Of tender chastening gently leads us on  
 To better things!  
 Ah, Love divine, how empty was that prayer  
 Of other days! That which was once so fair --  
 Those flimsy baubles which the world calls joys  
 Are nothing to me now but broken toys,  
 Outlived, outgrown. I thank Thee that I know  
 Those much-desired dreams of long ago,  
 Like butterflies, have had their summer's day  
 Of brief enchantment and have gone. I pray  
 For better things.

Thou knowest, God above,  
My one desire now – Teach me to love.”

Chúng ta hãy cầu nguyện, và hãy tự hỏi mình khi chúng ta cúi đầu: Chúng ta có thật sự biết về tình yêu thương của Đức Chúa Trời tuôn ra bên ngoài, đổ vào tâm lòng chúng ta không? Chúng ta có biết những gì để cảm nhận xúc động của Đức Chúa Jesus Christ không, bởi vì chúng ta tưởng rằng Ngài nghĩ qua Lời Đức Chúa Trời? Chúng ta có thể cầu nguyện cho tình yêu thương dư dật, sâu sắc, am hiểu, biết nhận thức, chân thành, và kết quả không? Giờ đây chúng ta sẽ đi ra khỏi buổi nhóm này, chúng ta có cầu nguyện rằng mình sẽ tìm những cách khéo léo để yêu thương anh em, chị em mình không?

Lạy Cha, chúng con ta ơn Chúa về tình yêu thương của Chúa Jesus - sâu thẳm, vô cùng, vô hạn, và cho không - tình yêu thương bốn chiều mà chúng con không thể đo lường được. Lạy Chúa, chúng con cầu nguyện rằng tình yêu thương đó sẽ tuôn đổ vào lòng chúng con, sẽ trào dâng ra không chỉ từ tình yêu thương vĩ đại của Chúa khi Ngài ở thế gian, mà con tràn đầy vào những người quanh chúng con trong Đáng Christ, trong Hội Thánh, và cả những người quanh chúng con trong khu vực này - rằng họ sẽ nhìn thấy tình yêu thương của Đức Chúa Trời trong chúng con, họ sẽ nhìn thấy những việc lành của chúng con, và ngợi khen Chúa chúng con ở trên trời. Xin hãy hàn hối trên chúng con, hàn hối thở của Đức Chúa Trời, xin đổ đầy chúng con sự sống lần nữa, để chúng con có thể yêu thương những gì Chúa yêu, và làm những gì Ngài muốn làm. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Mười 2002.



**Bài 5****“Chịu Khổ: Chất Xúc Tác Của Tin Lành”****Phi-líp 1:12-18****David Legge**

Bây giờ chúng ta giở sách Phi-líp đoạn 1 lần nữa, đè mục chúng ta là “Chịu Khổ: Chất Xúc Tác Của Tin Lành,” và chúng ta bắt đầu đọc từ câu 12: “*Hỡi anh em, tôi muốn anh em biết rằng điều xảy đến cho tôi đã giúp thêm sự tấn tới cho đạo Tin Lành, đến nỗi chốn công đường và các nơi khác đều rõ tôi vì Đáng Christ mà chịu xiềng xích. Phần nhiều trong anh em nhân tôi bị xiềng xích mà có lòng tin rất lớn trong Đáng Christ, dám truyền đạo Đức Chúa Trời chẳng sợ hãi gì. Thật có một đôi người vì lòng ganh tị và cãi lẫy mà rao truyền Đáng Christ, nhưng cũng có kẻ lấy ý tốt mà rao truyền. Những người này làm bởi lòng yêu mến, biết rằng: Tôi được lập nên để binh vực đạo Tin Lành. Còn những người kia, vì ý phe đảng xui giục, có lòng rao truyền Đáng Christ cách không ngay thật, tưởng thêm khổ não cho sự xiềng xích tôi. Song có hè gì! Dẫu thế nào đi nữa, hoặc làm bộ, hoặc thật thà, Đáng Christ cũng được rao truyền; áy vì đó tôi đang mừng rỡ, và sẽ còn mừng rỡ nữa*” (Phil. 1:12-18).

Tôi tự hỏi các bạn có từng nói với chính mình rằng: “Tôi vô dụng” không? “Tôi vô dụng, Chúa dường như sử dụng người khác cho điều tốt và cho Tin Lành, còn tôi cảm thấy mình vô dụng.” Vâng, tôi nghĩ có lẽ Phao-lô, nhà truyền giáo vĩ đại ở Địa Trung Hải, vị Sứ Đồ cho thế giới ngoại giáo, khi ở trong tù bị cảm dỗ để nói - tôi chắc có sự cảm dỗ để ông nghĩ về chính mình: “Vâng, tôi bị quản thúc nơi đây trong nhà giam, và tôi vô dụng đối với Đức Chúa Trời” - ôi sự chịu khổ tốt đẹp làm sao, người giảng Tin Lành bị bắt bớ không thể đến với những người bị hư mất, nhà truyền giáo không thể tiếp cận thế giới xung quanh?

Nhưng chúng ta tìm thấy trong bức thư nhỏ này, phản ứng và thái độ của Phao-lô lúc ông ở trong tù hoàn toàn ngược lại, bởi vì ông đang tràn ngập trong niềm vui tuyệt diệu - và chúng ta đã học trong các tuần qua, lý do Phao-lô có niềm vui tuyệt diệu trong Chúa. Nhưng cuối cùng

mẫu số chung, và lý do cơ bản tại sao Phao-lô lại vui mừng trong khổ đau nghiêm trọng và khủng khiếp như vậy là bởi vì ông biết qua sự chịu khổ của ông, Tin Lành Đức Chúa Jesus Christ khởi tiên lên phía trước. Qua việc ông bị cầm tù lê ra Tin Lành phải gặp ngăn trở, nhưng chẳng phải vậy, việc không thể đã trở thành có thể với sự kiện Sứ Đồ Phao-lô bị giam giữ ở Rô-ma.

Giờ đây tôi biết từ việc hàng ngày tôi thăm viếng người trong bệnh viện, ở nhà của họ qua những vấn đề rắc rối. Tôi biết khi nhìn vào màn hình TV, đọc trên các nhật báo, và thậm chí các bạn không cần phải làm những việc đó - chỉ cần đi xuống đường phố, các bạn biết rằng có người, ngay cả Cơ Đốc nhân, cảm thấy bị cầm tù trong đời sống. Việc bị cầm tù đó có thể bị gây ra bởi nhiều lý do đa dạng, đó có thể là một cảm giác, như phụ nữ bị các bạn giam cầm trong nhà mình với công việc nội trợ và trách nhiệm gia đình. Cả đàn ông và đàn bà đều có thể cảm thấy mình bị cầm tù ở nơi công sở, họ làm việc từ 9 sáng đến 5 giờ chiều, hoặc có lẽ còn hơn nữa, và họ muốn làm điều gì đó cho Đức Chúa Trời, song họ thấy không có nhiều thì giờ như mình mong muốn. Một số người ốm yếu không ra ngoài được, hoặc có lẽ nằm liệt giường vì bệnh tật, hay liệt bởi vài thứ bệnh, và họ cảm thấy mình vô dụng - họ cảm thấy điều gì đó hoặc là bệnh tật, hoặc là biến cố bất ngờ xảy ra trong đời sống, vây phủ họ vào trong, hạn chế họ, cầm tù họ, để họ không thể làm gì cho Đức Chúa Trời được.

Những gì làm nổi bật lên vấn đề rắc rối, và xát muối vào vết thương mà chúng ta thường nghe, giờ đây có thể nhận được thoái mái từ truyền hình vệ tinh, đó là thần học ân tú (charismatic theology)<sup>18</sup> đến với rất nhiều phương cách và hình thức khác nhau. Các kệ Kinh Thánh chúng tôi đầy ắp những sách báo này, chúng ta nghe bài giảng họ trên radio (đài phát thanh) rằng chúng ta không nên chịu khổ trong đời sống mình - thậm chí tôi còn nghe nói cả trong buổi nhóm cầu nguyện của chính chúng ta, rằng con người chịu khổ không phải là ý muốn của Đức Chúa

---

<sup>18</sup>Từ ngữ “ân tú” (charismatic) đến từ chữ Hy Lạp charisma có nghĩa là ân điển (grace) hay ân tú (gift) là thuật ngữ Kinh Thánh dùng mô tả kinh nghiệm siêu nhiên (đặc biệt trong I Cô-rinh-tô 12-14) như chữa bệnh, làm phép lạ, nói tiếng lạ,... Họ tin giờ đây mình cũng làm được như vậy. ND.

Trời. Hỡi các bạn của tôi ơi, chúng ta phải cực kỳ cẩn thận về những điều chúng ta nghe, lời dạy mà chúng ta thu thập, và thậm chí cả lời mà chúng ta cầu nguyện - bởi vì khi tiếp nhận loại thần học và triết lý chưa từng bao giờ là ý muốn Đức Chúa Trời, rằng không có ai nên chịu khổ, rồi các bạn kết luận mình không sống theo ý muốn tốt nhất của Đức Chúa Trời nếu đang chịu khổ. Sau đó các bạn lao vào lời cầu nguyện trong đời mình: “Lạy Chúa, nếu con không sống theo ý muốn tốt nhất của Ngài, và nếu con đang chịu khổ, vậy thì có điều gì đó sai trật trong cuộc sống con, con xin Chúa loại bỏ lý do này khỏi đau khổ của con, bởi con muốn mình tốt hơn cho Chúa và con biết mình không thể tốt hơn được trừ phi thoát khỏi ngục tù này, bất kể nó là gì.”

Giờ đây xin hãy lắng nghe cẩn thận cùng tôi, tôi không muốn bị hiểu lầm, bởi rất dễ bị hiểu lầm khi các bạn giảng chủ đề về sự chịu khổ (suffering). Tôi không nói về những điều các bạn có thể thay đổi trong cuộc sống chúng ta. Tôi không nói về tội lỗi mà chúng ta có thể thoát khỏi, rằng chúng ta phải loại bỏ vì Lời Đức Chúa Trời ra lệnh chúng ta phải làm như vậy - những tội lỗi đó rất dễ dàng vây hãm chúng ta. Thậm chí tôi cũng không nói về các điều nghi ngờ hoặc hợp pháp ảnh hưởng đến chúng ta mà chúng ta có thể thay đổi, thói quen mà chúng ta có thể loại ra, tập quán mà chúng ta có thể đưa vào cuộc sống mình để làm cho chúng ta tin kính hơn, để khiến cho chúng ta hiệu quả và hữu dụng hơn cho Đáng Christ - đó không phải là những gì tôi đang nói đến. Tôi đang nói về ngục tù và cảnh ngộ hoàn toàn tạo ra từ tay Đức Chúa Trời. Nói theo cách con người, ngục tù và cảnh ngộ đó đi vào đời sống các bạn và không có gì hết, các bạn có thể tìm lời giải đáp về nó, nhưng các bạn cảm thấy nó giới hạn sự phục vụ của các bạn cho Đức Chúa Trời.

Giờ đây vấn đề chịu khổ, sự đau khổ của con người, là một trong những vấn đề đòi hỏi suy nghĩ, nghiên cứu nhiều nhất - mà cả thần học và triết học - đã từng đối mặt với đầu óc và trí tuệ con người. Thật rất khó hiểu. Chúng ta đã gặp phải khi rao giảng Tin Lành cho người khác: “Nếu Đức Chúa Trời tề trị và Ngài có thể làm bất cứ việc gì, tại sao Chúa lại để (cho phép) con người phải chịu khổ?” Tôi không đứng đây hôm nay để tuyên bố mình có mọi lời giải, tôi không hề có tất cả câu trả lời, thậm chí tôi có thể không có bất kỳ đáp án nào, ngoài những gì tôi

thu nhận được từ Lời Đức Chúa Trời - nhưng tôi muốn các bạn phải nhớ trong tất cả phân tích cá nhân của các bạn và của người khác, điều gì đã đi qua cuộc đời họ liên quan đến sự đau khổ, tôi muốn các bạn phải luôn luôn nhớ hai điều cơ bản. Thứ nhất: Đau khổ là hậu quả từ sự sa ngã của con người, đau khổ không đến từ Đức Chúa Trời, đau khổ đến từ tội lỗi bị xui giục bởi nguyên tội của tổ phụ chúng ta ở Vườn Ê-den, từ sự sa ngã của con người. Nhưng ngược lại, mặt khác là Cơ Đốc nhân các bạn phải luôn luôn nhớ rằng dù Đức Chúa Trời không là khởi nguồn của đau khổ, trong sự quan phòng Ngài có thể làm điều tốt trong sự đau khổ. Đức Chúa Trời có thể dùng sự đau khổ để thực hiện mục đích và kế hoạch đòi đời của Ngài trong đó.

Đây là điều kỳ diệu mà chúng ta tìm thấy trong thư tín này, Đức Chúa Trời có thể mang kết quả tuyệt vời nhất ra từ hoàn cảnh tăm tối nhất. Chúng ta không được nhầm lẫn về những gì tôi nói sáng nay, điều mà Phao-lô đang đề ra trong sách này: Chúng ta không nói về đau khổ là hậu quả của tội lỗi - các bạn thấy trong Kinh Thánh, có sự đau khổ ngay cả trong đời sống tín nhân là hậu quả từ tội lỗi, và các bạn có thể xem trong sách Cô-rinh-tô Thứ Nhất, và chúng ta sẽ đề cập đến sau trong phần Đọc Kinh Thánh (Bible Reading). Quanh bàn Tiệc Thánh Chúa có vài kẻ trong số họ yếu đuối và bệnh tật, thậm chí đói người sắp chết, Phao-lô nói, họ đang ngủ bởi vì có tội lỗi trong trại khi họ đang bẻ bánh - họ say rượu ngay tại bàn Chúa, đặc biệt nói rằng họ đang uống cách bất xứng, bất cẩn, không nghĩ mình đến và uống tại bàn của Chúa và ăn như thế tại một số bữa tiệc. Tội lỗi khiến họ bị phán xét, và các bạn có thể chịu phán xét cùng đau khổ trong đời mình bởi vì tội lỗi, nhưng đó không phải những gì tôi đang nói đến hôm nay.

Thứ hai, ở sách Gióp chúng ta tìm được lý do khác về sự đau khổ, chúng ta đọc thấy Gióp chẳng hề phạm tội với môi miệng mình trong tất cả đối thoại với Chúa, khi đang đi qua những trải nghiệm khủng khiếp - điều mà tôi tin sách Gióp đang dạy cho chúng ta, và con đường mà Gióp được Thánh Linh Đức Chúa Trời mang đi qua, đã bày tỏ cho ông hơn về con người. Gióp không hiểu tất cả điều mình cần về Đức Chúa Trời, vì thế Chúa đã mang ông qua tiến trình đau khổ này để bày tỏ hơn nữa về chính Ngài cho ông. Chúng ta có thể chịu khổ trong đời mình bởi vì tội

lỗi, nhưng chúng ta cũng có thể chịu khổ như bị kỷ luật trong cuộc sống mình để được kéo đến gần hơn với Đức Chúa Trời và được Ngài bày tỏ cho chúng ta theo cách chỉ có thể xảy ra qua sự chịu khổ của chúng ta.

Lý do thứ ba được tìm thấy ở nhân cách của chính Sứ Đò Phao-lô, bởi Đức Chúa Trời có thể sử dụng đau khổ trong sự quan phòng, tề trị của Ngài như công cụ để ngăn ngừa tội lỗi trong đời sống Cơ Đốc nhân. Chúa cho cái giàm xóc vào thịt Phao-lô, để ba lần ông cầu nguyện xin Ngài cho nó lìa xa ông, Nhưng Chúa chẳng khứng, Ngài phán rằng ân điển Ngài sẽ đủ cho nhu cầu ông vào thời điểm đặc biệt đó - lý do tại sao Chúa không cắt cái giàm xóc khỏi ông, bởi vì đó là tốt cho ông (II Côr. 12:7-10). Phao-lô có rất nhiều khải tượng, ông chỉ ra rất nhiều bí ẩn về tương lai và về Hội Thánh Jesus Christ, sự cám dỗ là rất lớn đối với ông để trở nên kiêu ngạo. Vì vậy Đức Chúa Trời cho ông chịu khổ như công cụ để ngăn ngừa tội lỗi trong cuộc đời ông.

Lý do thứ tư, và tôi không nói rằng danh sách này là đầy đủ, thâu đáo hết mọi khía cạnh, nhưng lý do thứ tư là điều chúng ta đang xem xét hôm nay, đó là sự đau khổ có thể và thường được sử dụng để thúc đẩy phát triển Tin Lành Đức Chúa Jesus Christ. Giờ đây nếu các bạn đang ngồi trong buổi nhóm và các bạn đang đau khổ, tôi có thể nói với các bạn - miễn là các bạn không đau khổ vì tội lỗi, và chỉ các bạn mới có thể trả lời điều đó - các bạn có thể đang chịu khổ để biết hơn nữa về Đức Chúa Trời, các bạn có thể đang chịu khổ để ngăn ngừa tội lỗi trong cuộc đời các bạn, nhưng ngay cả nếu đó là một trong ba điều tôi đề cập đến, nó có thể được bao gồm trong sự phát triển của Tin Lành. Các bạn phải nhìn thấy ở tâm trí và tâm lòng mình hôm nay rằng sự đau khổ của các bạn không phải là ngục tù. Sự đau khổ của các bạn không phải là rào cản đối với Tin Lành, nhưng chủ yếu đó là chất xúc tác tuyệt vời nhất cho Tin Lành mà thời Tân Uớc biết đến.

Có lẽ trên hết tất cả, việc truyền giảng Tin Lành có thể thúc đẩy sự thay đổi trong đời sống các bạn và cuộc đời những người xung quanh các bạn. Tôi muốn các bạn phải thấy từ khúc Kinh Thánh hôm nay Tin Lành phát triển thế nào qua sự chịu khổ của Phao-lô. Trước hết hãy nhìn xem, ông đã làm chứng cho quân lính - chúng ta sẽ thấy điều đó sau - sự

chịu khổ của ông đã làm chứng cho những người lính. Rồi sự chịu khổ của ông mang khích lệ đến cho Hội Thánh, họ được khích lệ giảng Tin Lành, bởi vì ông đang chịu khổ vì Tin Lành. Rồi chúng ta tìm thấy thậm chí sự chịu khổ của ông đã thúc đẩy những người giảng khác, một số họ là đối địch, một số kẻ thù tham vọng và ích kỷ, có một số người hoàn toàn chân thành - nhưng niềm vui lớn lao đến với tấm lòng của vị Sứ Đò là dấu thế nào đi nữa thì Tin Lành của Đáng Christ đã được rao giảng. Bất chấp chịu khổ bao nhiêu, chẳng kể phải trải qua những gì, thậm chí không đếm xỉa đến việc bị tù ở Rô-ma, Phao-lô đang tràn ngập niềm vui bởi vì Đáng Christ đã được truyền ra.

Những gì tôi muốn truyền đạt cho các bạn hôm nay từ những câu Kinh Thánh này, đó là các bạn sẽ có niềm vui thật sự nếu các bạn nhận thức được nhiều điều. Một: Nếu các bạn nhận thức được Tin Lành phát triển qua sự chịu khổ của các bạn. Hãy xem câu 12: “*Hỡi anh em, tôi muốn anh em biết rằng điều xảy đến cho tôi đã giúp thêm sự tầnitori cho đạo Tin Lành.*” Chúng ta đừng bao giờ để mắt tầm nhìn về giáo lý và triết lý Cơ Đốc, rằng sự bất hạnh, điều tai họa có thể phục vụ mục đích tốt đẹp dưới mắt của Đức Chúa Trời tối cao. Chìa khóa của lời tuyên bố sự bất hạnh, điều tai họa có thể phục vụ mục đích tốt đẹp là từ “mục đích.” Mục đích! Chúng ta chẳng phải là người trò chuyện, hoặc không nên trò chuyện hay sống theo sự may rủi. Chúng ta không nói đến sự trùng hợp ngẫu nhiên, chúng ta chẳng tin vào may mắn, hoặc ngay cả số phận, nhưng chúng ta tin vào nguyên tắc của mục đích thiên thượng - đó là có một Đức Chúa Trời trên trời, Đáng đang điều hành công việc và đời sống chúng ta, và Ngài có phương cách và kế hoạch cho chúng ta.

Phải thừa nhận rằng đôi lúc các bạn cảm thấy phương cách và kế hoạch của Đức Chúa Trời là bất khả thi đối với chúng ta, không thể hiểu nổi, nó có vẻ hoàn toàn ngu ngốc. Cũng dường như đại dột với tôi là vị Sứ Đò vĩ đại Phao-lô, lại bị nhốt trong tù. Ông là lực lượng truyền giáo tuyệt vời nhất ở vùng Địa Trung Hải, trong Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ vào thời đại mình, thế nhưng Đức Chúa Trời lại để ông bị giam cầm. Thật không hợp lý lẽ đối với loài người như tôi, tôi không hiểu, đặc biệt khi chúng ta nghĩ về Hội Thánh thật nhỏ bé đáng thương, và đây là đòn chí mạng với họ, rằng vị Sứ Đò thân yêu của họ bị nhốt trong

tù. Nhưng đó là bởi vì chúng ta không thể thấy được công việc và cơ chế (mechanism) của Đức Chúa Trời. Phao-lô nói ngược lại với những gì mà chúng ta suy nghĩ, câu 12, rằng việc ông bị tù đã giúp thêm cho sự tân tín của đạo Tin Lành - đó là những gì theo nghĩa đen, sự tân tín. Một lời diễn giải cho biết: "Mọi sự xảy ra đối với tôi là lợi thế lớn trong việc rao truyền Tin Lành về Đáng Christ."

Đối với tín nhân Phi-líp có vẻ như một thảm họa. Ngẫu nhiên, há không thú vị sao khi kẻ chứng kiến sự đau khổ lại đau khổ nhất? Những kẻ đang nhìn, không trải qua sự đau khổ, nhưng họ đang trải qua việc ngắm xem sự đau khổ - có thể dường như tệ hơn đối với họ, bởi vì trong bản chất con người chúng ta và trong tính cách con dân Chúa ở Phi-líp, những người đã giúp Phao-lô lần trước đó, họ chỉ muốn đến để trợ giúp ông, họ muốn giải thoát ông khỏi ngục tù, họ muốn giúp đỡ ông, họ muốn hầu việc Chúa với ông, họ muốn dừng tất cả mọi thứ dường như không tạo nên ý nghĩa cho Tin Lành. Thế nhưng Phao-lô không quan niệm theo cách đó, ông nói: "Nhưng điều này được dùng như mục đích thiên thượng để cho lợi thế lớn trong sự tân tín của đạo Tin Lành."

Tác giả Cơ Đốc Roy Lauren nói: "Những gì dường như trông thấy là làm chậm lại, thực tế lại được tin là làm mau thêm." Những gì dường như cản trở, thật sự dùng để giúp đỡ; những gì dường như ngăn chặn, thực tế lại nâng đỡ; và những gì hiện ra như bất hạnh, lại cung cấp phước hạnh. Đó không phải chỉ bởi vì sự tận tụy của Phao-lô đối với Tin Lành, hoặc sự tận tụy của Phao-lô đối với Đáng Christ, nhưng bởi vì ở trong tù Phao-lô lại là nguồn hiệu quả của Tin Lành. Tôi có thể nói với các bạn: Tất cả chúng ta cầu nguyện cho thật nhiều điều, nhưng tất cả chúng ta đều biết rõ rằng chúng ta không luôn luôn nhận được đáp ứng cho lời cầu nguyện mà mình tìm kiếm, hoặc ngay cả câu trả lời mà chúng ta mong đợi. Thật giống một cách chính xác với vị Sứ Đồ vĩ đại Phao-lô. Trong Công Vụ đoạn 19, Phao-lô phô bày ước muốn mình đi đến Giê-ru-sa-lem, rồi ông nói: "*Khi ta đã thăm thành đó rồi, cũng phải thăm thành Rô-ma nữa*" (Công 19:21). Sau đó, trong đoạn 23 của sách Công Vụ, Đức Chúa Trời phán với Phao-lô: "*Hãy giục lòng mạnh mẽ, ngươi đã làm chứng cho Ta tại thành Giê-ru-sa-lem thế nào, thì cũng*

*phải làm chúng cho Ta tại thành Rô-ma thế ấy”* (Công 23:11).<sup>19</sup> Nhưng Chúa không bảo ông sẽ làm chứng như thế nào, phải không? Chúa không nói ông sẽ là tù nhân, rằng ông sẽ không thể đi ra đường và ép buộc họ vào trong.

Đức Chúa Trời luôn luôn không nói với chúng ta mọi điều khi Ngài đáp lời cầu nguyện của chúng ta, và có lẽ không xảy ra theo cách mà chúng ta mong muốn, nhưng Phao-lô nói trong sự khích lệ tất cả những ai kinh nghiệm việc này trên cơ sở mỗi tuần: Khi chúng ta không thể tạo ra ý nghĩa những gì Đức Chúa Trời đang thực hiện trong vài mục đích của Ngài, khi chúng ta chấp nhận bởi đức tin, nó sẽ mang lại niềm vui, và sẽ ảnh hưởng cách triệt để đến người khác trong Tin Lành - Tin Lành sẽ tấn tới! Các bạn sẽ có niềm vui thật sự trong sự chịu khổ, không chỉ nếu các bạn nhận ra rằng Tin Lành đã được tấn tới, mà lời chứng của các bạn đã được chứng thực. Hãy xem câu 13: “*Đến nỗi chốn công đường và các nơi khác đều rõ tôi vì Đáng Christ mà chịu xiềng xích,*” Thậm chí người La Mã cũng bị tác động bởi niềm vui lớn lao trong sự chịu khổ của Phao-lô.

Các bạn phải nhớ rằng Phao-lô có lẽ được giấu kỹ mọi người trong thành Rô-ma, ông không được biết đến, vô danh - nhưng thỉnh lín ông bị bỏ vào tù, và mọi người đều biết tên ông. Ông trở nên thu hút, từ kẻ vô danh đến sự chú ý của chốn công đường, hoặc theo nghĩa đen là các doanh trại lớn nơi các vệ binh hoàng gia gấp gõ, ngủ nghê và ăn uống. Đi xa hơn nữa: “Không chỉ chốn công đường mà còn các nơi khác nữa.” Tất cả đều bắt nguồn từ việc Phao-lô bị nhốt vào tù. Giờ đây ảnh hưởng của ông không chỉ giới hạn trong Hội Thánh tại Phi-líp, hoặc thậm chí Hội Thánh ở Rô-ma, nhưng ảnh hưởng của ông đi qua toàn bộ các vệ binh hoàng gia, đi qua các nô lệ, quan lại triều thần, và ngay cả dân chúng bình thường của thành Rô-ma.

Phao-lô ở trong tù, nhưng ông không nghĩ rằng mình bị giam vào ngục - vâng, tôi gần như đã nói về một nhà tù giống nhà tù của chúng ta, nhưng ông dứt khoát mình không ở trong nhà tù giống nhà tù của

<sup>19</sup>Các ghi chú địa chỉ Kinh Thánh Công 19:21 và Công 23:11, cùng tất cả địa chỉ Kinh Thánh trong suốt sách này là từ người dịch.

chúng ta - ông bị quản thúc tại gia. Ông không ở phía sau các chấn song hoặc bắt cứ gì giống như vậy, có lẽ ông ở ngôi nhà nhỏ trong doanh trại vệ binh. Có lẽ họ xích tay Sứ Đô Phao-lô với một vệ binh La Mã, 24 giờ một ngày. Vệ binh này sẽ được thay đổi mỗi sáu giờ, như nhiều người trong các bạn làm công việc mình, nhưng hãy tưởng tượng người lính gác bị xiềng với Sứ Đô Phao-lô sẽ như thế nào - ít nhất theo ý kiến tôi, đó là cơn ác mộng.

Khi các bạn suy nghĩ và xem xét rằng Giăng Mác và Đê-ma - tôi mường tượng, có thể đọc một chút chuyện kể trong Tân Ước - nhưng tôi nghĩ họ biết mình không thể đi với Phao-lô. Thật khó mà đi theo ông già nhỏ bé với đầy các khuyết tật và bệnh hoạn đó, thế nhưng Tin Lành đã rẽ sóng vào cả Châu Âu. Quả là khó khăn, và họ đã từ bỏ, họ rời khỏi ông - nhưng điều xảy ra cũng đến với người lính này, anh ta không quan tâm đến Tin Lành, chẳng thích thú với Đáng Christ, vậy mà người này mỗi ngày đọc Kinh Thánh, quỳ gối cầu nguyện, anh lính cũng phải quy đầu gối xuống với ông, rồi có thể ông kiêng ăn, và trong góc phòng sau khi nhận giấy bút của mình, ông bắt đầu viết thư cho các tín hữu Phi-líp, hay Ê-phê-sô, hoặc một số Hội Thánh khác. Ông đứng lên, quỳ xuống trong sự cầu nguyện, và kiêng ăn, thường nói với anh ta về Tin Lành tuyệt diệu cùng niềm vui lớn lao mà ông có.

Tôi tin mỗi người lính này đều nhớ đến sáu giờ ở cùng Phao-lô sau khi trở về doanh trại mình - Phao-lô không thể ra ngoài để giảng Tin Lành, vậy ông làm gì? Ông mang họ đến và giảng Tin Lành trong những tinh huống mà ông thấy mình trong đó. Ôi điều đó thật khích lệ dường bao! Phao-lô có thính giả bị cầm tù suốt 24 giờ một ngày xích vào tay ông. Chúng ta tin rằng bởi đó nhiều người cải đạo và Tin Lành đã đi vào dân chúng thành Rô-ma. Giờ đây cho phép tôi chỉ ra để các bạn khỏi bỗ lõi, rằng kết quả tinh trạng bất nhu ý của Phao-lô là vượt qua tất cả, cân xứng với những bất lợi mà ông phải chịu khổ. Vượt qua tất cả những gì các bạn cho là hậu quả của kẻ ở trong tù, các bạn sẽ nghĩ rằng loại phục hưng này sẽ xảy ra bởi người đàn ông vĩ đại đang đứng trên thành cổ Acropolis (thành cổ ở Athens, Hy Lạp) giảng Tin Lành cho tất cả các triết gia, nhưng không phải như vậy: Tin Lành đã đến một cách không tương xứng với những đau khổ mà Phao-lô phải chịu đựng.

Một giám mục đã nói: “Chính xiềng xích mà kỷ luật La Mã tán chặt vào tay tù nhân bảo đảm người nghe sẽ kể câu chuyện về sự nhẫn nại chịu khổ vì Đáng Christ trong số những người mà ngày kế đó có thể hiện diện để phục vụ chính Nê-rô.”<sup>20</sup> Đó là điều chúng ta đã nói thứ Hai tuần rồi rằng, “sự đồ dài của Đức Chúa Trời là khôn sáng hơn người ta” (I Côr. 1:25). Tôi có thể hỏi các bạn sáng nay: Xiềng xích của các bạn là gì? Ngục tù của các bạn là gì? Có phải là chiếc giường? Phải chăng là bệnh tật? Người nghe tôi trên băng ghi âm không thể ra ngoài để thông công cùng chúng ta - đó là gì? Đó có phải là nhà các bạn? Hỡi các quý bà, phải chăng là bồn rửa chén của quý vị? Hỡi các quý ông, phải chăng là thiếu tiền - ngục tù kinh tế, các bạn dường như không thể thoát khỏi món nợ này, hoặc tiền lương có vẻ không tăng nhiều như các bạn mong muốn? Các bạn cảm thấy như vậy bởi vì những điều đó không phục vụ mục đích hữu ích cho đời sống các bạn. Xin các bạn hãy nhớ điều này: Người khác đang quan sát các bạn.

Nếu các bạn có niềm vui thật trong sự chịu khổ của mình, người ta sẽ thấy nó mỗi ngày trong văn phòng, ở lớp học, tại nhà mỗi giờ. Người ta thấy gì khi quan sát cẩn thận các bạn? Một số người vào bệnh viện, có thể để tiêu phẫu - rồi họ nói chuyện với ai đó ở giường bên phải, hay giường bên trái, hoặc y tá, lão bác sĩ - như Esther, tôi nghe thường được mang vào trong bệnh viện. Vào trong bệnh viện để gặp người mà họ không thể gặp cách nào khác, để chia sẻ Tin Lành, và người đó được cứu. Hãy nhớ trong sự chịu khổ của các bạn, mặc dù các bạn có thể cảm thấy bị giam cầm, mặc dù các bạn có thể cảm thấy vô dụng, hãy nhớ rằng Tin Lành có thể tấn tới qua sự chịu khổ của các bạn. Lời chứng của các bạn được xác nhận.

Xin đừng làm cho tôi sai, tôi không bảo các bạn nhảy lên, nhảy xuống, và gào lên “Ha-lê-lu-gia” khi trải qua thử thách. Tôi không nói rằng các bạn thật sự cảm thấy trong lòng mình và tiến dần lên một số loại cảm xúc: “Ôi đây là ý muốn Đức Chúa Trời và tôi phải hạnh phúc” -

---

<sup>20</sup>Nê-rô, vua thứ năm, tên bạo chúa khét tiếng La Mã từ năm 54 đến 68 sau Chúa. Nê-rô đã khiến cho đế quốc La Mã trở nên tàn lụi, đốt cháy nhiều thành phố, giết hại hàng ngàn người bao gồm cả cô ruột, vợ cũ, mẹ, vợ và anh em cùng cha khác mẹ. ND.

nhưng điều tôi muốn các bạn phải thấy, có lẽ trên hết bất cứ gì khác, sự chịu khổ là bục giảng theo ý của Đức Chúa Trời để giảng Tin Lành (God's providential pulpit). Đời sống có ngục tù cũng như cung điện của nó và là người được lợi thế trước, chúng ta chấp nhận đó là phương cách của Đức Chúa Trời để chia sẻ Tin Lành cho người khác, nhiều người sẽ chứng kiến, sợ hãi và sẽ tin Chúa.

Thứ ba, các bạn sẽ có niềm vui thật sự trong sự chịu khổ, nếu các bạn nhận ra Hội Thánh được khích lệ, câu 14: “*Phân nhiều trong anh em nhân tôi bị xiềng xích mà có lòng tin rất lớn trong Đáng Christ, dám truyền đạo Đức Chúa Trời chẳng sợ hãi gì.*” Thái độ vui mừng này được lan truyền, không chỉ trong quân lính La Mã, mà còn trong Hội Thánh ở Phi-líp. Kenneth Wuest đã dịch câu Kinh Thánh này như sau: “Một cách không sợ hãi họ phá vỡ sự yên lặng của mình và nói ra lời.” Họ đã dũng cảm giảng Tin Lành, họ bị sợ hãi vây quanh, nhưng khi thấy gương Phao-lô và điều ông trải qua, niềm vui ngập tràn, họ đi ra rao giảng Tin Lành - chúng ta đọc thấy rằng có nhiều người được cứu.

Tôi đang dạy các bạn điều gì? Đó là lời chứng các bạn đang được xác nhận, nhưng cũng trong Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ các bạn có thể không bao giờ biết được mức độ và tầm quan trọng về việc các bạn chịu khổ thê nào cho Đáng Christ - các bạn sẽ không bao giờ biết ảnh hưởng có lẽ các bạn có vào lúc này trên những Cơ Đốc nhân khác - đừng bao giờ đánh giá thấp nó - bởi cách mà các bạn chịu khổ, con đường mà các bạn đi qua nỗi đau. Có thể là Đức Chúa Trời phải đặt xiềng xích trên các bạn và bỏ các bạn vào tù để giúp đỡ người khác, để khích lệ tín nhân ở trong Hội Thánh của Đức Chúa Jesus Christ. Hồi những bà mẹ, có thể các bà cảm thấy bị xiềng xích bởi phải chia sẻ Tin Lành với các bà mẹ khác. Hồi những doanh nhân, các ông có thể cảm thấy bị xiềng xích bởi phải chia sẻ Tin Lành với người mà tôi có thể không bao giờ thành công được. Hồi người bị bệnh suy nhược, các bạn có thể phải chia sẻ Tin Lành với bệnh nhân khác mà tôi sẽ không bao giờ gặp được. Tất cả chúng ta đều có giáo khu nhỏ bé của mình để đến và chia sẻ Tin Lành.

Hãy nghĩ đến Susanna Wesley với 19 người con ngày này qua ngày khác - những gì phải có được như trước bất kỳ hiện đại nào

hoặc tã lót trẻ em dùng một lần<sup>21</sup> - và bà đã khó nhọc cho đời sống tin kính và cầu nguyện của mình, hai người con trai bà, John và Charles đã làm đảo lộn nước Anh cho Đức Chúa Jesus Christ và chúng ta vẫn đang sống trong ảnh hưởng đó. Fanny Crosby,<sup>22</sup> bị mù lòa từ lúc mới sáu tuần tuổi, nhưng bà không để lại trong bóng tối về ảnh hưởng của bà đối với Đức Chúa Jesus Christ - chúng ta vẫn hát Thánh Ca của bà, mang lại trọn vẹn niềm vui tuyệt vời cho Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ, bởi vì bà nhận thức rằng Hội Thánh được khích lệ bằng cách chúng ta đối mặt với sự đau khổ của mình.

Anh ta sẽ không thích tôi nói điều này, nhưng có một thanh niên ở Portadown,<sup>23</sup> sau khi tôi giảng bài này, anh ghi chép lại từng lời và đăng tải lên internet. Anh phải ngồi xe lăn, đau đớn mỗi ngày, nhưng anh làm điều gì đó vượt khỏi nỗi đau của mình mà tôi không bao giờ có thể làm được - và nó đang làm tấn tới đạo Tin Lành. Đó là lời chứng mà người ta nhìn thấy và đang khích lệ trọn vẹn người khác cùng Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ. Chúng ta ở phương Tây cần phải nhận thức rằng Hội Thánh không phát triển qua tiền bạc hoặc quyền lực, mà chủ yếu qua chứng kiến sự chịu khổ của người yêu đuối. Các bạn hãy tự hỏi: Hội Thánh ở đâu đang phát triển tấn tới trong thế giới ngày nay? Ở Hoa Kỳ chẳng? Vâng, Hội Thánh ở Mỹ thì to lớn, nhưng tôi sẽ không nói Hội Thánh đó đang tấn tới. Chúng ta nhận tất cả cuộc oanh tạc tài liệu tăng trưởng Hội Thánh từ Mỹ, nhưng chúng ta không cần phong trào tăng trưởng Hội Thánh của Hoa Kỳ, những gì chúng ta cần là quay trở lại với phong trào tăng trưởng Hội Thánh ở Ecuador. Đó là gì? Đó là một nam nhân cùng vợ được gọi là Jim và Elisabeth Elliot với đứa con bé nhỏ

<sup>21</sup>Susanna Wesley (20.1.1669–23.7.1742), Anh Quốc giáo, mẹ của John và Charles Wesley, những người sáng lập phong trào Giám Lý. ND.

<sup>22</sup>Fanny Crosby, tức Frances Jane Van Crosby (24.3.1820 - 12.2.1915), nhà hoạt động truyền giáo Mỹ, thi sĩ, và nhạc sĩ. Bà viết nhiều Thánh Ca với mục sư của bà là Robert Lowry. Bà là một trong những người sáng tác nhiều Thánh Ca nhất trong lịch sử, với hơn 8.000 Thánh Ca và bài hát Phúc Âm cùng trên 100 triệu bản được in. ND.

<sup>23</sup>Portadown là thị trấn thuộc hạt Armagh, Bắc Ai-len, Vương Quốc Anh. Portadown nằm bên mạn Bắc sông Bann, cách Belfast khoảng 39km, dân số vào năm 2011 chừng 22.000 người. ND.

Valerie, đi đến bộ tộc Auca Indians,<sup>24</sup> ở Ecuador, Nam Mỹ. Jim đi tách ra với bốn nhà truyền giáo khác, rồi cố gắng liên hệ với họ, và ông bị sát hại như người tuân đạo cho Đáng Christ - rồi vợ ông Elisabeth khoác áo, đi vào với những người đã giết chồng mình, học ngôn ngữ họ, viết Lời Đức Chúa Trời, chia sẻ Tin Lành cho họ, mang đứa con nhỏ mình vào ở giữa họ, và ngày nay họ đã được cứu để giảng Tin Lành. Đó là gì? Đó là tinh thần của Phao-lô bị cầm tù. Điều đó quở trách chúng ta thế nào, nhưng điều đó cũng khích lệ chúng ta ra sao - ngày nay chúng ta không cần các phuơng pháp mới, tôi nghĩ phuơng pháp tuyệt vời nhất mà chúng ta có thể có là tôi tú chịu khổ của Đức Chúa Jesus Christ.

Thứ tư, các bạn sẽ có niềm vui thật trong sự chịu khổ nếu các bạn nhận ra rằng kẻ thù bị đánh bại. Nếu các bạn xem các câu 15 đến 17, các bạn thấy có việc rao truyền Đáng Christ bên ngoài nhà tù, do đôi người vì lòng ganh tị và cãi lẫy, một số vì xung đột, có những người vì ý phe đảng xui giục, và thậm chí vài kẻ còn làm tăng thêm khổ nỗi cho sự xiềng xích của Phao-lô - họ muốn Phao-lô phải ẩn mình trong tù, ai cũng biết, bởi vì Tin Lành đang phát triển ở bên ngoài. Họ nghĩ: "Nếu chúng ta giảng Tin Lành, ông ta sẽ bị đánh đập." Được, nhưng họ là ai? Vâng, tất cả các học giả suy đoán, một số nói đó là người Giu-đa, tôi không nghĩ họ là người Do Thái, bởi trong tất cả những điều Phao-lô đề cập đến nơi đây, ông không nói họ giảng một sứ điệp khác. Phao-lô bảo rằng họ đang rao truyền Đáng Christ.

Tôi nghĩ những gì chúng ta có nơi đây là người ta không đối nghịch với giáo lý của Phao-lô, nhưng họ đối nghịch với nhân cách của ông. Họ đối nghịch với ông khi ông như một người, họ ganh ty với ông, họ ganh ty với sự thành công của ông, ganh ty về việc ông hòa thuận với người ta thế nào, ông là nhà truyền giáo tuyệt vời ra sao, ganh ty bởi có lẽ ông

<sup>24</sup>Ecuador, nước cộng hòa trải dài cả hai bên xích đạo Nam Mỹ. diện tích 256.370 km<sup>2</sup> dân số 15.223.680 người (2012) thủ đô là Quito.

Auca là từ ngữ hàm ý miệt thị (Auca, biển thể của awqa, nghĩa là hoang dã) chỉ người Huaorani, ở rừng nhiệt đới Ecuador. Đây là bộ lạc cách biệt, nói tiếng bạo lực với chính người trong bộ lạc, cũng như với người ngoài xâm nhập vào lãnh địa. Cả năm nhà truyền giáo người Mỹ đã tuân đạo vào ngày 8 tháng Giêng năm 1956. ND.

là vị Sứ Đò vĩ đại. Tôi không nghĩ Phao-lô sẽ vui mừng nếu họ giảng tin lành sai lạc, trong Ga-la-ti, ông a-na-them, ông rửa sả kẻ giảng thứ tin lành khác.<sup>25</sup> Nhưng tôi nghĩ những gì Phao-lô nói ở đây là: “Ta biết những người này chống lại ta, ta có xung đột cá nhân với họ, nhưng ta không quan tâm bởi vì Đáng Christ được rao truyền, sứ điệp được giảng ra, và đó là tất cả những điều ta lo lắng đến.”

Đây là sự khiêm nhường rất lớn, phải không? Từ ngữ được sử dụng nơi đây theo nghĩa đen là xung đột và ganh ty, tất cả là từ ngữ dùng sau này, như vận động cho lễ nghi. Các bạn biết những chính trị gia khiến chúng ta phát ốm, các bạn thấy họ hôn những em bé rồi cho kẹo, và đó là loại giả hình với thái độ tự phụ - họ đang thử giống như Phao-lô, hoặc cố gắng tốt hơn ông, thế nhưng họ đang rao giảng Tin Lành. Phao-lô nói: “Tôi chẳng quan tâm động cơ của họ là gì, miễn là Đáng Christ được rao truyền.” Vâng, một khi họ loại Phao-lô ra, họ thấy cơ hội để tiến xa và phát triển, không phải Tin Lành mà là lợi ích và ảnh hưởng riêng, cùng tham vọng tự lo cho mình trước (self-seeking) của họ. Tôi nghĩ, nếu mình là Phao-lô, tôi sẽ thật sự rất khó chịu - nhưng ông đã làm gì? Ông được niềm vui thật sự - tại sao? Bởi vì nếu các bạn tin vào quyền thế trị, yêu thương của Chúa, Đáng không bao giờ đưa các bạn qua những ngục tù của đời sống, nhưng có mục đích, có chương trình, và có kế hoạch, các bạn cũng có thể tin cậy Chúa, Đáng có thể bác bỏ ngay cả việc rao giảng sai lạc, và qua đó mang con người đến với Đáng Christ.

Thật tuyệt vời, Phao-lô không quan tâm. Chẳng phải ông không quan tâm về lỗi lầm, nhưng ông không muốn chiến đấu vì có danh của riêng mình - ông biết rằng con thịnh nộ của Đức Chúa Trời sẽ giáng trên họ. Vâng, các bạn hãy nghĩ về Giô-sép, đó là người tôi nghĩ đến khi đang nghiên cứu - tất cả những gì Giô-sép đã trải qua, và vào cuối cuộc đời lả lùng của ông, chúng ta không có thời giờ để đi sâu vào nhưng các bạn biết về cuộc đời Giô-sép, hãy xem lời của ông như là tóm tắt và kết luận: “Các anh toan hại tôi, nhưng Đức Chúa Trời lại toan làm điều ích

<sup>25</sup>A-na-them là lời rửa sả, có nghĩa là dứt phép thông công. “Bằng có ai không kính mến Chúa, thì phải bị a-na-them! Ma-ra-na-tha” (I Côr. 16:22). “Nếu ai truyền cho anh em một tin lành nào khác với Tin Lành anh em đã nhận, thì người ấy đáng bị a-na-them” (Gal. 1:8-9). ND.

*cho tôi, hầu cho círu sự sống cho nhiều người, y như đã xảy đến ngày nay, và giữ gìn sự sống của dân sự đồng đảo”* (Sáng Thế Ký 50:20). Há chẳng tuyệt vời sao, khi Đức Chúa Trời thậm chí có thể làm việc qua các xung đột cá nhân? Hãy nhìn vào Phao-lô và Ba-na-ba, Chúa tể trị xung đột cá nhân và tạo ra thành điều tốt.

Có sự bắt bớ của các hoàng đế La Mã vào Hội Thánh đầu tiên trong sách Công Vụ không - sự bắt bớ đó thé nào? Trong thực tế sự bắt bớ đó chỉ kéo Cơ Đốc nhân trên toàn Âu Châu và đưa Tin Lành đến với họ. Hay đó là những người Thanh Giáo (Puritans), bị vua Charles đuổi khỏi Vương Quốc Anh, nhưng họ đập tàu tại Plymouth Rock,<sup>26</sup> rồi thành lập Khối Thịnh Vượng Chung Cơ Đốc (Christian Commonwealth) tuyệt vời, được gọi là Hợp Chủng quốc Hoa Kỳ (United States of America). Đức Chúa Trời tạo ra thành điều tốt. Rồi ở Mỹ xảy ra Nội Chiến, và ra khỏi cuộc chiến đẫm máu khủng khiếp đó, vị tổng thống Cơ Đốc vĩ đại Lincoln có thể trả tự do cho tất cả nô lệ - và bởi huyết dẫn đến chiến thắng trong Đấng Christ. Một lần nữa sự giận dữ của loài người được đổi thành sự tấn tới của Tin Lành. Bài thơ diễn đạt điều này như sau:

“Đấng Báo Thủ vĩ đại dường như lơ đãng  
 Song những trang lịch sử sẵn sàng ghi lại  
 Kẻ vật lộn với sự chét trong bóng tối  
 Hệ thống cũ xưa lỡ cõi và Lời Chúa  
 Lê thật đời đời ở trên đoạn đầu dài  
 Sai trật mãi mãi lại vẫn ngự trên ngai  
 Thế nhung đoạn đầu dài thông tri tương lai  
 Và phía sau trở nên tối mờ chẳng biết  
 Đức Chúa Trời vẫn luôn đứng trong bóng tối  
 Đang dõi mắt chăm xem dân sự của Ngài.”

“Careless seems the great Avenger;  
 History's pages but record

<sup>26</sup>Plymouth Rock (Đá Plymoth) kỷ niệm việc những người Thanh Giáo Anh đã đập tàu tại hải cảng Plymouth, bang Massachusetts, năm 1620 và thành lập nước Mỹ. ND.

One death-grapple in the darkness  
 Twixt old systems and the Word;  
 Truth forever on the scaffold,  
 Wrong forever on the throne;  
 Yet that scaffold sways the future,  
 And behind the dim unknown  
 Standeth God within the shadow  
 Keeping watch upon His own.”

Kẻ thù bị đánh bại ngay cả trong sự chịu khổ của chúng ta. Các bạn sẽ có niềm vui thật trong sự chịu khổ mình, nếu các bạn nhận thức rằng Đáng Christ được rao giảng. Hãy nghe những gì Phao-lô nói, ông không nói “bởi vì tôi rao giảng Đáng Christ.” Ông không vui mừng bởi mình rao giảng, mà ông vui mừng vì Đáng Christ được truyền ra. Theo thuật ngữ hiện đại, tôi có thể diễn giải như sau: Ông không quan tâm gì khác hơn, miễn là Đáng Christ được rao truyền. Như Phao-lô nói trong Tê-sa-lô-ni-ca, miễn là chúng ta cứ rao giảng Tin Lành (I Tê-sa-lô-ni-ca 2:4). Phao-lô không bào chữa lỗi lầm, ông không nói chúng ta phải mù lòa trước lỗi lầm, nhưng thừa nhận rằng mặc dù phương cách không có trong Kinh Thánh, Đức Chúa Trời có thể làm một số việc không phải bởi vì phương cách, mà không quan tâm đến phương cách.

Có một người nam nơi đây sáng nay được dẫn đến với Christ bởi người không phải là tín nhân. Các bạn tiến hành việc đó thê nào? Tôi nghe về người thường thức nhạc pop, và nó nhấp gì đó vào tâm trí họ; tôi nghe người xem phim nhìn thấy tấm bảng, nó gây ra gì đó trong lòng và trí họ, bởi vì Đức Chúa Trời tề trị, và Ngài có thể tiếp tục công việc nào đó - thậm chí trong các tôn giáo và hệ thống ít tin kính nhất, các bạn thấy Martin Luther leo lên các bậc thềm trên đâu gói đẫm máu vì sám hối của mình và Đức Chúa Trời bày tỏ cho ông: “*Người công bình sẽ sống bởi đức tin*” (Ha-ba-cúc 2:4; Rôm. 1:17; Gal. 3:11; và Hêb. 10:38), không phải bởi việc làm, mà bởi đức tin.

Ôi, chúng ta vui mừng bởi Đáng Christ được rao giảng. Hãy cho phép tôi nói, trước khi kết thúc bài học hôm nay, chúng ta là những thư tín được viết cho con người. Kinh Thánh duy nhất mà người nào đó sẽ đọc là các bạn, và họ sẽ đọc về cách các bạn chịu khổ thê nào. Đây là

phương pháp của Thầy, phải không? Chúa Jesus Christ trải qua nỗi đau đớn và thống khổ trên đồi Gô-gô-tha, nhưng mục đích sự thương khó Ngài là công trình cứu chuộc của Đức Chúa Trời, và sự cứu rỗi cho chúng ta. Đầy tớ có trên Chủ mình không? Không, Phao-lô nói: “*Cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài... Vì như những sự đau đớn của Đáng Christ chan chia trong chúng tôi thế nào... Chúng tôi thường mang sự chết của Đức Chúa Jesus trong thân thể mình, hầu cho sự sống của Đức Chúa Jesus cũng tỏ ra trong thân thể chúng tôi... Hãy có đồng một tâm tình như Đáng Christ đã có*” (Phil. 3:10; II Côr. 1:5; 4:10; Phil. 2:5).

Billy Strachan, người mà chúng ta biết và nhớ thương, có viết quyển sách nhỏ về thư Phi-líp, mà ông gọi là “Các Bạn Có Thể Kết Quả Khi Bị Cô Lập (You Can Be Fruitful in Your Isolation).” Các bạn đã nghe chua? Đức Chúa Trời có kế hoạch để cho các bạn niềm vui tuyệt vời nhất trong đời sống các bạn, thậm chí ở những giờ phút tăm tối nhất.

Lạy Cha, sáng nay chúng con cầu nguyện cho tất cả những người dự nhóm đang chịu khổ bởi cách này hay cách khác. Chúng con cầu nguyện để họ có niềm vui được ban cho bởi Đức Thánh Linh tuôn đổ ra trong lòng họ bởi đức tin, để nhận thức được rằng trong sự chịu khổ của họ, Tin Lành được phát triển, lời chứng họ được xác nhận, Hội Thánh được khích lệ, kẻ thù bị đánh bại, và Đáng Christ được rao truyền. Lạy Cha, xin hãy giúp chúng con giỏi chịu khổ. Không ai trong chúng con muốn đau khổ, nhưng Chúa giúp chúng con để trong sự chịu khổ đó, chúng con tin cậy vào tình yêu thương Chúa Jesus, cung cấp mọi nhu cầu, hoặc trong đời sống, hay vào sự chết, để biết tất cả đều tốt lành. Vì vậy sáng nay xin hãy giúp chúng con nắm lấy lời hứa tuyệt vời từ Lời Chúa, rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, rằng họ được kêu gọi theo ý muốn Ngài đã định - chúng con cầu nguyện trong Danh Đức Chúa Jesus, Con Người Thông Khổ, Đáng đã chịu khổ để chúng con có thể biết được niềm vui của tội lỗi được tha thứ. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Mười 2002.



**Bài 6****“Niềm Vui Của Sự Phục Vụ Chịu Khó”****Phần 1 - Phi-líp 1:18-26****David Legge**

Giờ đây chúng ta cùng giờ Kinh Thánh, sách Phi-líp, đoạn 1, bắt đầu đọc từ câu 18 - câu cuối cùng mà chúng ta học sáng Chúa Nhật tuần rồi. Chúng ta bắt đầu câu này lần nữa để có được dòng tư tưởng Phao-lô khi tuần rồi chúng ta rời khỏi đoạn văn đã nói với chúng ta thế nào sự chịu khổ là chất xúc tác của Tin Lành, và trên thực tế làm sao niềm vui lớn lao của Phao-lô qua sự chịu khổ của cá nhân ông, cùng sự chịu khổ của tín hữu Phi-líp và các con dân Chúa khác mà Tin Lành được tấn tới.

Như vậy, chúng ta bắt đầu từ câu 18: “*Song có hè gì! Dẫu thế nào đi nữa, hoặc làm bộ, hoặc thật thà, Đáng Christ cũng được rao truyền; ấy vì đó tôi đương mừng rõ, và sẽ còn mừng rõ nữa. Vì tôi biết rằng nhở anh em câu nguyện, và nhở Thánh Linh của Đức Chúa Jesus Christ giúp đỡ, thì điều này sẽ trở làm ích cho sự rỗi tôi. Tôi có lòng trông cậy chắc chắn này, việc chi tôi cũng chẳng hổ thiện cả, nhưng bao giờ cũng thế, tôi nói cách tự do mọi bề, như vậy, dầu tôi sống hay chết, Đáng Christ sẽ được cả sáng trong mình tôi. Vì Đáng Christ là sự sống của tôi, và sự chết là điều ích lợi cho tôi vậy. Ví thử tôi cứ sống trong xác thịt, là ích lợi cho công khó tôi, thì tôi chẳng biết nên lựa điều chi. Tôi bị ép giữa hai bề muốn đi ở với Đáng Christ, là điều rất tốt hon; nhưng tôi cứ ở trong xác thịt, ấy là sự cần hon cho anh em. Trong sự tin chắc đó, tôi biết rằng tôi sẽ cứ còn lại và ở với hết thảy anh em, để giúp đức tin anh em được tấn tôi và vui vẻ; hầu cho khi tôi lại đến cùng anh em, anh em sẽ nhọn tôi mà có nhiều cứ khoe mình luôn trong Đức Chúa Jesus Christ*” (Phil. 1:18-26).

Chúa Nhật rồi trong các câu Kinh Thánh từ câu 12 suốt đến câu 18, chúng ta đã nhìn xem thế nào sự chịu khổ của các thánh đồ, đặc biệt về sự chịu khổ của Sứ Đò Phao-lô, tác động đến sự tiến triển của Tin Lành Đức Chúa Jesus Christ. Chúng ta đã dành thì giờ để xem xét, ngay cả

trong ngục tù đó, lời chứng của Phao-lô ảnh hưởng thế nào với các vệ binh hoàng gia. Những nam nhân, những người lính La Mã đã tin Chúa, họ trở về doanh trại mình, và thậm chí vào thành Rô-ma, để nói với người khác về Tin Lành tuyệt diệu của Đáng Christ. Tin Lành được lan ra theo cách mà chúng ta không thể tưởng tượng được, hoặc ngay cả lập kế hoạch để rao truyền bất kỳ cách nào khác, khi mà Phao-lô bị giam trong xà lim nhà tù này. Chúng ta đã xem xét thế nào sự chịu khổ này khiến Tin Lành tiến triển trong việc làm chứng, và khích lệ cho Hội Thánh của Đức Chúa Jesus Christ. Những người khác, đặc biệt trong Hội Thánh Phi-líp, được khích lệ đi ra chia sẻ Tin Lành, bởi sự can đảm của Phao-lô, thậm chí trong lúc ông bị xiềng xích.

Chúng ta thấy Tin Lành được tấn tới qua sự chịu khổ của Phao-lô, bởi vì kẻ thù đã bị đánh bại, thậm chí những kẻ rao truyền Đáng Christ với luận điểm bất đồng, là kẻ có xung đột cá nhân với Phao-lô, và thật sự họ rao giảng Tin Lành để Phao-lô chịu khổ hơn trong nhà tù, và thực tế họ bị thất bại, bởi Phao-lô có niềm vui siêu việt được nâng cao lên khi Đáng Christ được rao truyền, bất kể Chúa được giảng ra như thế nào, hoặc ai đã giảng về Ngài. Chúng ta thấy điều cơ bản nhất là niềm vui tuyệt vời của Phao-lô trong sự chịu khổ, bởi vì vượt khỏi tất cả những việc này, cuối cùng Đáng Christ đã được rao truyền - đó là niềm vui lớn lao của ông, rằng Danh của Đáng Christ được tôn cao, và những linh hồn được cứu.

Giờ đây Phao-lô đổi qua cá nhân, ông bắt đầu nói về thế nào niềm vui trong sự chịu khổ của ông làm cho tấn tới đạo Tin Lành qua các sứ đồ. Sự chịu khổ làm chứng cho tâm lòng ông thế nào, và làm sao chúng ta nên vui mừng trong sự chịu khổ cá nhân chúng ta như tôi tớ của Đức Chúa Jesus Christ. Tựa đề của sứ điệp sáng nay là: “Niềm Vui Của Sự Phục Vụ Chịu Khổ.” Trong các câu Kinh Thánh này, Phao-lô đang nói với chúng ta rằng niềm vui trong sự chịu khổ tác động đến tất cả mọi mặt đời sống con dân Chúa, đặc biệt trong sự phục vụ Cơ Đốc, thậm chí xâm nhập và tác động trên các vấn đề nền tảng về đời sống và sự chết.

Tôi hy vọng các bạn biết rằng niềm vui là điều cần thiết để phục vụ Đức Chúa Jesus Christ. Khi nói về việc phục vụ Chúa, tôi không nói về điều mà chúng ta thường nói ngày nay là “phục vụ toàn thời gian,” mà

tôi nói về việc được cứu và có mục đích cho chúng ta về Đức Chúa Trời. Bất cứ gì chúng ta làm cho Đáng Christ, và tôi tin ngày nay các bạn đang làm việc gì đó cho Đáng Christ, đặc biệt tại Hội Thánh địa phương - thực tế là phần lớn các bạn không làm gì cả, và đó là lý do tại sao chúng ta gặp rất nhiều khó khăn để có người làm việc trong cộng đồng này. Nhưng ngay cả những người đang làm việc cũng thường chán nản, thất vọng, thậm chí buồn phiền, và sa ngã bên đường, bởi vì họ đánh mất trong sự phục vụ Chúa Jesus. Thật rất quan trọng để các bạn có niềm vui, vượt qua những khó khăn trong sự phục vụ Chúa Jesus.

Chúng ta đọc trong Nê-hê-mi 8:10 rằng: “*Chớ buồn thảm, vì sự vui vẻ của Đức Giê-hô-va là sức lực của các ngươi.*” Giống như Nê-hê-mi phục vụ Chúa xây dựng tường thành Giê-ru-sa-lem, chúng ta đang hầu việc Chúa xây dựng những tảng đá sống và đặt vào Hội Thánh của Đức Chúa Jesus Christ, sự vui vẻ của Chúa là sức lực của chúng ta - nếu chúng ta đánh mất niềm vui đó, chúng ta sẽ mất đi sức mạnh, và chúng ta sẽ ngã gục. Đó là điều cần thiết để hầu việc Chúa, bởi vì niềm vui mà chúng ta có trong sự phục vụ Ngài dựa trên lẽ thật chúng ta tin, và lẽ thật mà chúng ta đặt niềm vui vào đó cho chúng ta niềm vui tuyệt vời ở tương lai, được hầu việc Đáng Christ cách trung thực, rồi cuối cùng đứng trước Bema, ngai phán xét của Ngài, và nhận phần thưởng.

Vâng, Phao-lô đã có niềm vui đó, ngay cả trong xà lim ngục tù, và trong câu 19, ông chứng tỏ điều đó: “*Vì tôi biết*” - Tôi biết. Đó là điều chắc chắn đối với ông. Ôi, há chẳng tuyệt vời sao khi biết rằng ngày nay Cơ Đốc giáo sẽ đắc thắng. Những gì các nhà trí thức, lãnh đạo tôn giáo, chính trị gia, vua chúa của thế gian này nói ra không quan trọng, những gì các phương tiện truyền thông đại chúng ngụ ý và tiết lộ cũng chẳng quan trọng - rác rưởi và bụi bẩn đang thâm nhập vào, khiến cho xã hội chúng ta không còn là xã hội đạo đức (moral), thậm chí cũng không phải vô đạo đức (immoral), mà là xã hội phi luân (amoral)<sup>27</sup> - không ý thức gì về luân lý cả. Nhưng cũng không hè gì, bởi vì Phao-lô - thậm chí bị

<sup>27</sup>Khi nói ai đó vô đạo đức (immoral), thì người đó có rất nhiều điều không thể chấp nhận được về đạo đức, làm điều sai một cách tích cực như lừa đảo, ngoại tình... Người phi luân (amoral) không biết sự khác biệt giữa đúng và sai, không quan tâm điều mình làm, người đó ở ngoài phạm vi đạo đức. ND.

giam trong xà lim nhà tù La Mã - vẫn có thể nói: “Tôi biết rằng Cơ Đốc giáo sẽ đắc thắng.” Điều đó mang lại cho vị Sứ Đồ niềm vui lớn lao. Nếu các bạn nhớ tuần rồi rằng mặc dù sự yêu đuối của những người ủng hộ Cơ Đốc giáo, Phao-lô còn bị giam trong ngục - dường như các tín nhân Phi-líp sợ hãi - và mặc dù sự đối nghịch của kẻ thù, những người rao giảng Đáng Christ tranh cạnh, bất đồng, Tin Lành sẽ đắc thắng. Cuối cùng Tin Lành sẽ thành công, bởi vì chúng ta không giữ nhà thờ, chúng ta không giữ Tin Lành, mà là Đáng Christ dựng nên Hội Thánh và Đức Thánh Linh làm cho Tin Lành được tấn tới.

Ôi, việc đó sẽ đưa sắt vào trong xương các bạn ngay lập tức. Nếu các bạn xem câu 6 mà chúng ta đã mất nhiều thì giờ ở đoạn 1: “*Tôi tin chắc*” một lần nữa có sự chắc chắn của ông, “*rằng Đáng đã khởi làm việc lành trong anh em, sẽ làm trọn hết cho đến ngày của Đức Chúa Jesus Christ.*” Ông tin chắc và đó là tuyệt diệu để tin chắc vào quyền tể trị của Thánh Linh Đức Chúa Trời, Đáng đã khởi làm việc lành trong chúng ta và sẽ tiếp tục, Đáng đã khởi làm việc lành ở thời kỳ sơ khai của Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ vào Lễ Ngũ Tuần, và sẽ mang Hội Thánh đến đắc thắng trong vinh quang. Nhưng chúng ta phải nói lên vài lời cảnh báo: Mặc dù tin vào quyền tể trị của Đức Chúa Trời, chúng ta thấy trong câu 19 rằng cũng có trách nhiệm trên con người - và giữ đúng theo điều này, tôi trích dẫn từ một trong những nhà cải chánh vĩ đại Tô Cách Lan (Scotland) khi ông nói: “Chúng ta không tin vào bất kỳ hình thức nào về quyền tể trị của Đức Chúa Trời làm vô hiệu hóa trách nhiệm của con người.” Quyền tể trị của Đức Chúa Trời không tạo tất cả chúng ta trở thành người máy.

Chúng ta thấy điều này trong câu 19, bởi vì mặc dù ở câu 6 Phao-lô cho biết Đức Chúa Trời đã khởi làm việc lành, Chúa xui giục và Ngài sẽ hoàn thành khi ông đứng trước Đức Chúa Trời trong Đáng Christ, hoàn hảo trong hình dạng Chúa Jesus, mặc dù là như vậy, và chúng ta có thể chắc chắn bởi vì sự tề trị và chọn lựa của Đức Chúa Trời trong cuộc sống chúng ta - Phao-lô cảm ơn những tín hữu Phi-líp này rằng sự cứu rỗi ông sẽ đến nhờ sự cầu nguyện của họ và Thánh Linh của Đức Chúa Jesus Christ giúp đỡ. Không có nghĩa là chúng ta được cứu bởi sự cầu nguyện của người khác, không hề như vậy - nhưng Phao-lô đang nói

điều này: Từ lúc Đức Chúa Trời cứu ông cho đến khi ông đứng trước Ngài trong cõi đời đời, nói theo cách con người, ông sẽ tin cậy vào lời cầu nguyện từ các tín hữu Phi-líp, và cũng nhờ giúp đỡ của Thánh Linh Đức Chúa Jesus Christ về sau. Các bạn có thấy cân bằng không? Đó là việc làm đã hoàn thành của Đáng Christ, là công tác Đức Thánh Linh trong chúng ta để mang chúng ta đến vinh quang, nhưng đừng bao giờ phủ nhận trách nhiệm trên chính chúng ta, và thật sự là trách nhiệm của Hội Thánh, nơi Đáng Christ đặt vào để giúp chúng ta trên con đường đến đó.

Xin đừng làm phai nhạt đi từ ngữ “sự cứu rỗi” trong câu 19, bởi vì sự cứu rỗi không chỉ là việc xảy ra cho các bạn vào ngày các bạn tin Chúa, đó là quá khứ, mà đã xảy ra tại Đồi Gô-gô-tha. Thật vậy, các bạn có thể đi xa hơn trước nền tảng của thế giới khi Hội Thánh được chọn trong Đáng Christ, các bạn đi đến Đồi Gô-gô-tha, nơi các bạn được cứu bởi huyết báu Chúa Jesus và sự cứu chuộc của Ngài, rồi các bạn chuyển sang kinh nghiệm cải đạo của mình - nhưng đó không chỉ là quá khứ, giờ đây là hiện tại. Chúng ta được cứu, được thánh hóa, để trở nên càng ngày càng giống Chúa Jesus hơn, và sự cứu rỗi đến lúc này - khi chúng ta được cất lên tại nơi không trung và ở với Chúa, hoặc khi qua đời, thân xác chúng ta ở nơi mộ phần, vào sáng Phục Sinh thân xác chúng ta ra khỏi huyệt, cùng linh và hồn kết hiệp lại, rồi sự cứu chuộc, sự cứu rỗi của thân thể giờ đây gần hơn lúc đầu tiên chúng ta tin Chúa. Sự cứu rỗi có ba khía cạnh: Quá khứ, hiện tại, và tương lai, song những gì Phao-lô nói ở đây là hướng tương lai - vào ngày mà Đức Chúa Trời sẽ mang ông đến sự giải thoát của mình. Nhưng nếu Chúa mang ông đến đó, thì trên đường Ngài sẽ giúp đỡ ông bởi lời cầu nguyện của những Cơ Đốc nhân cùng quyền năng Đức Thánh Linh.

Buổi nhóm cầu nguyện thì quan trọng như thế nào? Buổi nhóm cầu nguyện có thể quan trọng như các bạn trên đường đến vinh quang. Tôi hy vọng các bạn ở đó - thật khốn khổ cho tôi, có một số bạn noi đây, tôi đang nhìn vào mặt các bạn, và các bạn thường vắng mặt ở buổi nhóm cầu nguyện - Chúa tha thứ cho các bạn. Các bạn có nhận thức rằng việc thiếu cầu nguyện của mình có thể là lý do tại sao có người tái phạm tội lỗi nào đó không? Tôi không nói họ chẳng chịu trách nhiệm, nhưng có

thể sự cầu nguyện của các bạn giúp họ như thể sự cầu nguyện đã giúp Phao-lô trong lúc ông bị tù, phải chống lại với sự cám dỗ từ bỏ Chúa chăng? Ông không muốn bị hổ thẹn vào ngày đó, và một trong những mặt làm cho mạnh mẽ là sự cầu nguyện của các tín hữu này.

Vâng, sự cầu nguyện đã giúp ông trong mục tiêu mình, và câu 20, chúng ta đọc thấy ông có lòng trông cậy chắc chắn mình chẳng hổ thẹn về việc gì “... *nhung bao giờ cũng thế, tôi nói cách tự do mọi bè, như vậy, đâu tôi sống hay chết, Đáng Christ sẽ được cả sáng trong mình tôi.*” Phao-lô miệt mài với lòng trông cậy chắc chắn, một mục tiêu - từ ngữ “lòng trông cậy chắc chắn” ở tiếng Hy Lạp là một chữ nhưng có ba yếu tố, yếu tố đầu là “quay đi (away),” yếu tố thứ hai là “cái đầu (the head)” và yếu tố sau cùng là “nhìn chăm chú (to watch).” Bây giờ các bạn đặt chúng lại với nhau và đây là ý tưởng kết hợp lại: Nhìn chăm chú vật gì đó với cái đầu quay đi khỏi tất cả các đối tượng khác - hầu như bị sao lãng, nhưng bị sao lãng cách trật tự. Nói cách khác, ông lờ đi mọi sự khác trong đời sống nhưng có lòng trông cậy chắc chắn rằng ông sẽ đến ngai phán xét của Đáng Christ mà chẳng hề hổ thẹn.

Tôi cảm thấy bị cáo trách trong lòng mình. Tôi có thể hỏi các bạn sáng nay, chúng ta sẽ không vội bỏ qua điều này: Các bạn có bận tâm với một điều gì trong đời sống không? Và đó có phải là việc các bạn sẽ đứng trước Đáng Christ vào ngày phán xét không? Nếu là không, tôi sẽ nói với các bạn tại sao không: Bởi Hội Thánh này sẽ bị bốc cháy. Để loại trừ mọi thứ khác, Phao-lô nói và nhắc lại tình cảm trong đoạn 3 câu 13 và 14: “*Hỡi anh em, về phần tôi, tôi không tưởng rằng đã đạt đến mục đích, nhưng tôi cứ làm một điều: Quên lìng sự ở đằng sau, mà buon theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục đích mà chạy, để giụt giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jesus Christ*” (Phil. 3:13-14). Việc dùng hết mọi nỗ lực khi chạy để giụt giải, và nếu Phao-lô cần tập trung như vậy, thì ngày nay há chúng ta lại không cần sự tập trung đó? Chúng ta không cần lời cầu nguyện của các thánh đồ chăng? Chúng ta không cần quyền năng Đức Thánh Linh sao? Ôi, chúng ta được cứu, và Đức Chúa Trời, Đáng đã khởi làm việc lành trong chúng ta, Chúa sẽ hoàn thành, ca ngợi Ngài - nhưng chúng ta không được miễn trừ trách nhiệm trên đường.

Thật đáng chê trách thái độ của người chỉ ngồi trên băng ghế, nghe bài giảng hết tuần này đến tuần khác, không bao giờ cầu nguyện, không hề có thì giờ yên tĩnh với Chúa, không ra đi làm chứng về Ngài. Các bạn ở đâu? Chúa giúp các bạn vào ngày đó. Các bạn sẽ được cứu, nhưng Phao-lô nói trong sách Cô-rinh-tô rằng các bạn sẽ được cứu song dường như qua lửa vậy (I Côr. 3:15) - nói cách khác, các bạn sẽ thu về da của răng mình. Vâng, nhờ anh em cầu nguyện, và quyền năng Đức Thánh Linh, có nhiều điều Phao-lô biết ông sẽ có ngay cả lúc trong tù. Điều thứ nhất là: Niềm vui về việc chẳng hổ thẹn vì bị chối bỏ. Ông muôn chẳng hổ thẹn việc chi hết, nhưng bao giờ cũng thế, ông nói cách tự do mọi bে, và Đáng Christ được cả sáng trong thân thể ông. Phao-lô đang nói về ngai phán xét và ông không muôn bị hổ thẹn khi ở đó.

Các bạn thấy đôi khi điều đó được giảng ngày nay, các bạn nghĩ đó là vài loại phần thưởng phát trong trường học (School Prize Giving), nơi Chúa Jesus sẽ cho các bạn ngôi sao vàng, vỗ nhẹ vào lưng các bạn và nói: "*Hỡi đầy tớ ngay lành trung tín kia, được lầm; hãy đến hưởng sự vui mừng của Chúa ngươi.*" Các bạn hãy xem Khải Huyền đoạn 1, nhìn vào đôi mắt như ngọn lửa của Chúa Jesus Christ, Con Đức Chúa Trời tôn quý, cao cả, và các bạn nói với tôi rằng đó sẽ là từng trái thoái mai chẳng? Giăng cho biết trong bức thư thứ nhất của mình, đoạn 2 câu 28: "*Vậy bây giờ, hỡi các con cái bé mọn ta, hãy ở trong Ngài, hầu cho, nếu Ngài hiện đến, chúng ta cũng đầy sự vững lòng, không bị hổ thẹn và quăng xa khỏi Ngài trong kỳ Ngài ngự đến*" (I Gi. 2:28). Phao-lô quan tâm đến việc các tín hữu cầu nguyện cho ông, sự chu cấp Thánh Linh sẽ được ban cho ông, bởi vì ông không muôn vào ngày đó bị hổ thẹn về cách mình sống. Có phải các bạn sẽ bị hổ thẹn vào ngày đó về cách các bạn sống chẳng?

Phao-lô cũng không muôn bị hổ thẹn về cách ông chết nữa. Ông muôn chết như một người lính dũng cảm của Chúa Jesus Christ, ông không muôn bị hổ thẹn về cách ông chịu khổ. Lời phán quyết của Đáng Christ về tôi sẽ là gì? Các bạn biết không, điều đó làm tôi khiếp sợ: Tôi nghĩ vài năm trước đây, tôi lấy một tờ giấy trắng lớn, rồi in một chữ nhỏ giữa tờ giấy: "Bema" (Bema, ngai phán xét của Đáng Christ) - và tôi dán nó trên tường. Đó là tất cả vấn đề.

Niềm vui của Phao-lô là ông sẽ không hổ thẹn vào ngày đó, nhưng điều thứ nhì, nền tảng thật sự cho các câu Kinh Thánh này và mâu chốt của tất cả là niềm vui về việc không sợ chết. Niềm vui về việc không sợ chết. Giờ đây chúng ta nghe từ người anh em của chúng ta Bill Freel cách đây không lâu về thân thể thì quan trọng như thế nào, và mọi điều mà ông nói hoàn toàn chính xác. Trong Rô-ma đoạn 12 câu 1, Phao-lô khuyên chúng ta: “*Vậy, hồi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lề sống và thánh, để lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em.*” Đó là mong chờ, không phải đời sống Cơ Đốc cao hơn, đó là trông đợi của tín nhân để dâng thân thể mình cho Cứu Chúa, là đền thờ của Đức Thánh Linh - không phải với ý định tôn vinh thân thể, mà với mục đích Đức Chúa Trời sẽ vinh hiển trong thân thể. Như một tác giả đã nói, thân thể sẽ trở thành phần xướng làm việc của Người Thợ Mộc thành Na-xa-rét.

Thân thể thì giống như chiếc khung tràn thể cho bức ảnh trên trời về đời sống của Chúa Jesus trong chúng ta. Phao-lô nói ở nơi khác rằng chúng ta là những bình đất sét, là ngọc châu vô giá, và kho tàng của đời sống Đức Chúa Trời được biểu hiện ở chúng ta. Phao-lô muốn phóng đại Đáng Christ trong thân thể ông, và chúng ta được bảo phải phóng đại Đáng Christ trong thân thể mình. Các bạn biết kính hiển vi là gì không, hãy đi vào phòng thí nghiệm khoa học, các bạn sẽ thấy dụng cụ này khiết cho vật nhỏ xíu trở thành lớn - đó không phải là những gì Đáng Christ được nói đến qua Thánh Linh Ngài trong Phao-lô. Ông nói hơn nữa về kính viễn vọng, kính hiển vi khiết cho vật nhỏ xíu trở thành lớn, nhưng kính viễn vọng hay kính thiên văn (telescope) khiết vật thật sự to lớn hiện ra to lớn với các bạn. Có lẽ những vật cách xa, như mặt trời, mặt trăng, hoặc ngay cả ngôi sao, chúng trông như hạt bụi nhỏ xíu trên khung xa của bầu trời, nhưng khi nhìn qua kính viễn vọng, nó trở thành giống như những gì thật sự là nó. Chúa Jesus trong Thánh Linh Ngài qua Phao-lô đang nói với chúng ta: “Ta ở xa tâm trí của nhiều người, trong tầm nhìn họ, họ không thể nhìn thấy Ta,” nhưng nếu Đáng Christ biểu hiện trong thân thể các bạn, thì Đáng lớn hơn toàn vũ trụ sẽ hiện ra to lớn như kích thước thật sự của Ngài - Đáng Christ được phóng đại trong thân thể chúng ta.

Đó là công việc của chúng ta. Đó là tình cảm của nhiều trước giả Thi Thiên: “*Hãy cùng tôi tôn trọng Đức Giê-hô-va, chúng ta hãy cùng nhau tôn cao danh của Ngài.*” Phao-lô nói: “*Tôi nói cách tự do mọi bể, như vậy, dù tôi sống hay chết, Đáng Christ sẽ được cả sáng trong mình tôi*” (Thi 34:3; Phil. 1:20). Ông như đang nói: “Tôi chẳng mong muôn gì khác cho bản thân mình, không có gì hết.” Ông thể hiện tình cảm của Giảng Báp-tít đối với Chúa Jesus: “Ngài phải được tôn cao, và ta phải bị hạ xuống, ta phải bị che khuất bởi Mặt Trời Công Bình của Đức Chúa Trời.” Các bạn có biết điều gì xảy ra cho thân thể của Phao-lô không? Thân thể của Phao-lô đã chết cho Phao-lô. Người ta nói về bí mật của đời sống Cơ Đốc nhân - tôi không nghĩ chỉ có một bí mật, mà có nhiều bí mật được mở ra trong Lời Đức Chúa Trời - nhưng một trong số đó đơn giản là: Chúng ta phải chết về chính mình. Thân thể của Phao-lô không phải chiếc xe đối với ông để sống qua cuộc đời của Phao-lô, mà ông nhận thức rằng thân thể đó đã được thánh hóa bởi huyết báu Chúa Jesus, là phương tiện để Đáng Christ sẽ được cả sáng trong mình ông, dù ông sống hay chết.

Đó là lý do tại sao ông có niềm vui trong việc không sợ hãi sự chết, thân thể ông đã chết cho Phao-lô rồi. Ông không có giữ sự sống mình, ông không nhìn xem cuộc đời trôi đi qua những ngón tay mình như nước hay cát, rồi cố giữ nó lại trước khi tất cả đều biến mất. Cuộc đời ông đã tận, Sứ Đò Phao-lô đã chết cho Phao-lô rồi, và đó là lý do ông không thể bị giết chết. Các bạn biết không, các bạn chẳng thể giết một người chết được, phải không? Phao-lô đã chết rồi, ông không sợ chết nữa, và các bạn không thể nói về người chết - các bạn có thể nói về người đó, nhưng chẳng có ảnh hưởng gì đến người, bởi vì người chẳng còn ý kiến gì về người khác nữa. Các bạn không thể xúc phạm đến người, bởi vì tự người chẳng còn bức mình, khó chịu nữa. Như ai đó đã nói: “Nếu bạn không có niềm kiêu hãnh, thì nó sẽ không bị tổn thương.”

Ôi, các bạn có thấy bí mật để Phao-lô không sợ hãi sự chết chưa? Đó là ông không có gì để mất cả - trên thực tế, tất cả những gì ông có trong sự chết là ích lợi. “Vì Đáng Christ là sự sống của tôi, và tôi sống như Christ, kẻ chết với Phao-lô, nhưng sống cho Đáng Christ - và sự chết là điều ích lợi cho tôi vậy, bởi vì rồi tôi sẽ thật sự chết, tôi sẽ vẫn

sống cho Đáng Christ.” Phao-lô đã nói gì trong thư Ga-la-ti? “*Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đáng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đáng Christ sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt, áy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đáng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi*” (Gal 2:20). Các bạn có biết Phao-lô nói gì không? Có thể các bạn không nhận ra, nhưng ông bị giam trong ngục, bị xích tay cùng vệ binh, và các bạn nhìn vào cảm thấy thương hại ông, và nghĩ: “Ta ước gì người đó được tự do, bởi vì Tin Lành sẽ bùng nổ khắp Âu Châu” - thế nhưng Phao-lô là người tự do nhất trên đời, người tự do nhất trong thế gian, bởi vì ông đã chết về chính mình. Thi sĩ đã gieo vần thơ trác tuyệt:

“Ta tự thoát mình khỏi tất cả niềm tin  
 Rằng bị ràng buộc với đau khổ muộn phiền  
 Nhiều việc mà những người khác nói và làm  
 Dựng thẳng đứng không rào cản trên lối ta  
 Lối lầm quá khứ ta bỏ lại phía sau  
 Tìm thấy dũng cảm mới, niềm vui, hy vọng  
 Bắt đầu ngày mới, ta không còn sợ hãi  
 Các thói quen đã hình thành trong năm qua  
 Những lời than phiền xưa cũ đặt ra xa  
 Ta nguyện cầu tấm lòng tràn đầy hy vọng  
 Cả trong thân thể, linh hồn và tâm trí  
 Ta sẽ tìm được nguồn dẫn từ nơi Chúa  
 Để làm công việc Ngài suốt cả cuộc đời.”

“I free myself from all belief  
 That I am bound by pain or grief.  
 The things that others do and say  
 Erect no barriers in my way.  
 All past mistakes I leave behind  
 New courage, hope, and joy I find  
 As I begin this day I free myself from lack of fear,  
 The habits formed in yesteryear,  
 Old grievances are laid away  
 And with a hopeful heart I pray,

That in my body soul and mind  
 A worthy channel God will find  
 To do His work this day.”

Niềm vui của Phao-lô là ông không thể bị giết nữa, bởi vì ông đã chết rồi. Nhưng có ba khía cạnh khác đối với quan điểm về sự chết của Phao-lô mà tôi muốn chia sẻ với các bạn trước khi kết thúc buổi nhóm hôm nay. Niềm vui của ông trong việc không sợ sự chết tìm được trong câu 20, bởi vì Đáng Christ được tôn cao, dù ông sống cũng như chết. Trong phần hai: “...như vậy, *dù tôi sống hay chết, Đáng Christ sẽ được cả sáng trong mình tôi.*” Các bạn có biết không, Phao-lô đang tôn cao Đáng Christ trong cuộc đời mình - tôi nghĩ tất cả các bạn sẽ đồng ý với tôi - nhưng các bạn đừng bao giờ quên rằng những lời mà chúng ta đọc đó là của một người tuân đạo Cơ Đốc.

Sứ Đồ Gia-cơ là vị Sứ Đồ duy nhất mà chúng ta đọc được là người tuân đạo, và ông đã chết như người tuân đạo như thế nào. Chúng ta biết từ truyền thống, ít nhất chúng ta cũng tin từ truyền thống, rằng tất cả các Sứ Đồ đều đã tuân đạo. Truyền thống cho chúng ta biết Sứ Đồ Gia-cơ (Gia-cơ Lớn), anh trai của Sứ Đồ Giangi bị giết bởi gươm của Hê-rốt; Phi-líp bị đóng đinh ở Hi-ê-ra-bô-li, xứ Phi-ri-gi; Gia-cơ con A-phê (Gia-cơ Nhỏ - James the Less) bị đánh đến chết ở Giê-ru-sa-lem; chúng ta đọc về Anh-rê bị đóng đinh tại một nơi gọi là Odessa; Thô-ma bị giáo dâm xuyên qua người ở Ấn Độ. Truyền thống nói rằng Si-môn gọi là Xê-lốt bị đóng đinh; Tha-dê bị đóng đinh tại Odessa; Ba-thê-lê-my bị đánh dập và đóng đinh ở Ấn Độ; Sứ Đồ Phi-e-rơ bị đóng đinh ở Rô-ma - và truyền thống kể rằng ông còn yêu cầu được đóng đinh ngược, quay đầu xuống đất, bởi vì ông cảm thấy mình không xứng đáng để chết theo cách tương tự như Chúa của ông. Giangi bị lưu đày đến đảo Bát-mô, từ ông chúng ta có sách Khải Huyền, người ta tin ông tuân đạo cách khủng khiếp là bị bỏ vào chảo dầu đang sôi. Ma-thi-ơ bị chặt đầu ở É-thi-ô-bi, Phao-lô bị chém đầu ở Rô-ma - tất cả họ đều chết cho Đáng Christ, tại sao? Bởi vì họ không thể bị giết, họ đã chết rồi.

Họ đã thành công bằng chuỗi vinh quang của những anh hùng như người Huguenots, Covenanters, và Reformers - chúng ta có thể tiếp tục

và tiếp tục, thậm chí những người chết vì đức tin mình ngày nay, khi chúng ta nói chung về Hội Thánh toàn cầu<sup>28</sup> - nhưng họ đã là những người tuân đạo rồi, đó là điều tôi muốn các bạn phải thấy. Họ là những người tuân đạo rồi. Không phải họ đã chết bì ngoài, mà họ đã chết bên trong - và khi các bạn đã chết bên trong, rồi không thành vấn đề nữa để chết bì ngoài. Ôi, tôi yêu thích bài Thánh Ca, và các bạn sẽ biết vì tôi không bao giờ ngừng để bạn hát, bài 722: “Hãy khiến con bị giam cầm, Chúa ơi (Make me a captive, Lord).” Phao-lô ở trong ngục tù đang hỏi:

“Hãy khiến con bị giam, Chúa ơi,  
Để rồi con sẽ được tự do.  
Buộc con phải trả lại gươm mình,  
Và để con sẽ chinh phục được.  
Con chìm trong đồi sóng bão động  
Khi mà con phải đứng một mình,  
Hãy giam con trong cánh tay Ngài  
Và sức mạnh sẽ ở tay con.”

“Make me a captive, Lord,  
Then I shall be free.  
Force me to render up my sword,  
And I shall conqueror be.  
I sink in life's alarms  
When by myself I stand,  
Imprison me within Thine arms  
And strong shall be my hand.”

Phao-lô có niềm vui trong việc không sợ chết, bởi vì Đáng Christ được tôn cao trong sự chết cũng như trong sự sống của ông, nhưng thứ hai trong câu 21: Vì sự sống nghĩa là cơ hội, nhưng sự chết là điều ích lợi. Sự sống nghĩa là cơ hội, nhưng sự chết là điều ích lợi: “Vì Đáng

<sup>28</sup>Người Huguenots, thành viên Hội Thánh Cải Chánh Pháp ở thế kỷ 16 và 17. Covenanters là phong trào của những người Trường Lão, phần quan trọng trong lịch sử Scotland ở thế kỷ 17. Reformers là những người cải chính vào thế kỷ 16 ở Âu Châu mà nổi bật nhất là Martin Luther, Đức với việc công bố 95 Luận Đề treo tại cửa nhà thờ của lâu đài Wittenberg. ND.

*Christ là sự sống của tôi, và sự chết là điều ích lợi cho tôi vậy.”* Nếu Phao-lô sống ông biết mục vụ và truyền giáo của ông sẽ kết quả, kết quả đó sẽ là phần thưởng của ông trong cõi đời đời. Nếu còn sống thì ông sẽ dùng mọi cơ hội mình có, nhưng các bạn có biết những gì tôi tìm thấy ở đây không, một nguyên tắc: Sự sống đó đối với Phao-lô là công việc, và sự chết đối với ông là yên nghỉ. Sự sống là công việc, và cõi đời đời là yên nghỉ. Giờ đây hãy lắng nghe: Không có việc nghỉ hưu đối với Sứ Đồ Phao-lô. Không có việc ngồi chờ đợi Đức Chúa Trời: Sông là làm việc. Đó là lý do tại sao ông nói với các tín hữu Cô-rinh-tô: “*Vậy, hỡi anh em yêu dấu của tôi, hãy vững vàng, chờ rúng động, hãy làm công việc Chúa cách dứt dật luôn, vì biết rằng công khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu*” (I Côr. 15:58).

Bấy giờ ở Rô-ma sự chết là nỗi kinh hoàng, dưới luật pháp Do Thái, cái chết được xem như hình phạt cho việc vi phạm luật pháp, sự phán xét của Đức Chúa Trời. Nhưng khi nhìn vào sự chết, Phao-lô không thấy đó là nỗi kinh hoàng, không thấy đó là hình phạt của luật pháp, nhưng ông thấy chính mình không đi vào trong lòng Áp-ra-ham như các thánh đồ Cựu Ước, mà trực tiếp bước vào sự hiện diện của Chúa Jesus để ở với Đáng Christ, thân thể ông đang chờ đợi sự phục sinh. Có phải đó là cách mà các bạn nghĩ về sự chết không? Các bạn có nghĩ về sự chết như là điều ích lợi không? Tôi biết thật rất khó để nghĩ theo cách đó, nhưng Phao-lô nói rằng đó là sự hoàn thiện cuối cùng của toàn bộ tiến trình thánh hóa đã bắt đầu trong sự cứu rỗi của các bạn. Ở cuộc sống, Phao-lô hoàn toàn tận hiến cho Đáng Christ, và trong sự chết ông mong ước được sở hữu hoàn toàn Đáng Christ. Nếu tôi có thể đọc phần diễn giải câu Kinh Thánh đó: “*Sự sống nghĩa là Đáng Christ đối với tôi, khi tôi hiểu biết, yêu thương, và phục vụ Ngài đầy trọn hơn nữa ngày này qua ngày khác; sự chết nghĩa là Đáng Christ đối với tôi, khi cuối cùng tôi sẽ sở hữu và hưởng thụ Ngài đời đời.*”

Sự chết đối với ông là chắc chắn, không phải là không chắc chắn. Đó là sự hiện hữu có ý thức, không phải là sự lảng quên vô thức. Đó là ở với Đáng Christ, không chỉ ở trong huyệt mộ. Tốt hơn rất nhiều, chẳng phải là điều đáng sợ hoặc bi thảm, mà là một phần của sự sống, không phải kết thúc hay chấm dứt sự sống. Đó là bắt đầu, không phải phần

cuối. Đó là khôi sự, không phải dừng lại - đó là sự sống trên quy mô rộng lớn hơn. Phao-lô có thể vui mừng không sợ hãi vì Đáng Christ được tôn cao trong sự chết cũng như trong sự sống, bởi đời sống nghĩa là cơ hội, nhưng sự chết là điều ích lợi - và tôi có thể nói cùng các bạn rằng điều này đã đưa Sứ Đồ Phao-lô đến tình trạng khó xử khủng khiếp. Các bạn có biết nó cũng đưa các bạn đến tình thế tiến thoái lưỡng nan không?

Tình trạng khó xử của Sứ Đồ Phao-lô là gì? Đó là: Ta sẽ chọn gì? Nếu sự sống là tốt lành vì đó là Đáng Christ; và nếu sự chết là ích lợi bởi tôi ở với Đáng Christ, tôi sẽ chọn bên nào? Các bạn sẽ chọn sự nào? Phao-lô nói: “Tôi bị ép giữa hai bè” - các bạn có bị ép giữa hai bè? Tôi nghĩ là không. Nếu tôi hỏi các bạn: Đầu là câu trả lời ích kỷ: Sống hay chết? Có lẽ các bạn sẽ đáp: “Vâng, sống là câu trả lời ích kỷ, há không đúng sao?” Sống và giữ lấy sự sống, không đi ở với Đáng Christ, không đến để nhận phần thưởng - các bạn biết Phao-lô nói gì không? “Không! Câu trả lời ích kỷ đối với ta là chết. Câu trả lời ích kỷ là đi ở với Đáng Christ, bởi vì ta cần ở nơi đây, ta biết khi ta thức dậy sẽ có niềm vui, sẽ là phần thưởng, sẽ được bình an trong sự hiện diện của Đáng Christ.” Tôi có thể nói, nếu có điều gì đó quở trách thái độ mà đôi khi chúng ta có đối với sự tái lâm của Chúa Jesus: Thời kỳ cuối cùng, Chúa đến mau chóng, tất cả những điều này đang đến trên sân khấu của lời tiên tri, và chúng ta lại ngồi nhàn rỗi để người ta đi vào địa ngục bởi Chúa Jesus gần đến. Tôi tin Ngài gần đến, tôi tin lời tiên tri, nhưng đôi khi đặc quyền thâm nhập vào quả cầu pha lê tiên tri của chúng ta bị tước đi khỏi chúng ta, bởi vì trách nhiệm tuyệt vời giờ đây chúng ta có. “Nhưng tôi cứ ở trong xác thịt, áy là sự cần hơn cho anh em” (Phil. 1:24).

Phao-lô nói, có nhiều việc cần phải làm, và ông sẵn sàng quên tất cả niềm vui riêng mình trên thiền đàng để dành cho những gì là cần thiết. Nhưng ông thú nhận: “Ước vọng thật của ta là rời khỏi.” “Đó là sự lựa chọn khó khăn,” ông nói, “Thật sự ta muốn ra đi, nhưng đôi khi ta ở lại thì cần thiết hơn.” Chúng ta ở Phương Tây vẫn xem sự chết là khủng khiếp, phải không? Mục tiêu cao nhất của xã hội là kéo dài tuổi thọ, trì hoãn sự chết càng lâu càng tốt về mặt y tế và thể chất có thể. Chúng ta bị ám ảnh với cuộc sống vật chất như nó ở trong thân thể chúng ta,

Hội Thánh bị ám ảnh với hiện tại, với vật chất, với an nhàn sung túc - và an nhàn sung túc của chúng ta trong đời này là ở sự sống (in life), ở cách sống (in living). Nhưng an nhàn sung túc của Phao-lô là ở cách chết (in dying). Sự đau khổ chúng ta là ở sự chết (in death), nhưng nỗi khổ đau của Phao-lô là ở cách sống.

Hầu hết mọi nguyên tắc đều ở các câu Kinh Thánh này, nhưng gần như mỗi một nguyên tắc đều thách thức quan niệm Phương Tây về đời sống Cơ Đốc nhân. Con người ngày nay đang trở nên cá tính hơn, Phao-lô nói nơi đây: “Các bạn cần nhờ vào lời cầu nguyện của người khác, và dựa trên Thánh Linh Đức Chúa Jesus Christ.” Ông thách thức tính tự mãn chúng ta, bởi vì chúng ta được círu, chúng ta trên đường đến vinh quang, được an ninh đời đời, lại phủ nhận sự kiên trì mà mình cần, như ông sẽ nói sau này, để sự kêu gọi và tuyển chọn của chúng ta chắc chắn. Thách thức sự an nhàn chúng ta, Phao-lô nói: “An nhàn sung túc không bao giờ là ưu tiên trong cuộc sống tựa như hành hương (pilgrimage) của người Cơ Đốc.” Ông cũng thách thức đề tài cầu nguyện của chúng ta, hãy nghe họ cầu nguyện: “Lạy Chúa, xin chữa lành bệnh cho người này người kia; lạy Chúa, xin làm dịu đau đớn họ; lạy Chúa, xin cho họ tiền; lạy Chúa, xin ban họ thức ăn.” Tôi không nói các lời cầu nguyện đó là sai, nhưng thường các lời đó ra từ động cơ ích kỷ, bởi vì chúng ta biết mình không muốn cảm thấy đau đớn, chúng ta biết mình không muốn dõi, chúng ta biết mình không muốn trần truồng, chúng ta không muốn chết - song Phao-lô có thể nói: “Chết thì tốt hơn nhiều.” Chúng ta phải dừng lại thôi, nhưng tôi có thể hỏi các bạn: Nếu giờ đây Chúa thì thầm vào tai các bạn, người chọn bên nào? Sống, hay chết? Bạn sẽ chọn gì?

Chúng ta hãy cầu nguyện, có lẽ các bạn biết một trong nỗi sợ hãi lớn nhất mà tôi có là gì không? Không phải là nghèo khó bây giờ, không phải là kém hiểu biết hiện tại, không phải là thất bại tức thời; mà là nghèo khó, thất bại, kém hiểu biết tại ngai phán xét. Ôi, tôi biết ân điển Chúa sẽ bao phủ tất cả, không nghi ngờ gì cả, nhưng tôi muốn dâng lên Chúa nhiều như tôi có thể - và giờ đây là thời điểm. Hỡi các bạn, tôi nói với sự yêu thương tự tâm lòng mình - một số các bạn đang lăng phí, không bận tâm đến cuộc đời mình. Phao-lô nói, hãy quên đi quá khứ, chuộc lại thời gian, và với những gì còn lại hãy buon tôi.

Lạy Cha, sức lực của chúng con thật yếu ớt và thấp kém, cho đến khi chúng con biết hầu việc Chúa, chúng con muốn ngọn lửa cần thiết để tỏa sáng, chúng con muốn con gió nhẹ để truyền sức mạnh. Không thể dẫn dắt thế gian cho đến khi tự nó được dắt dẫn, cờ thế gian chỉ có thể tung bay khi từ trời Chúa hả hơi trên đó. Lạy Chúa, xin hả hơi trên chúng con, và giúp chúng con dâng thân thế, cả hồn và linh chúng con ngay hôm nay, như của lễ lên cho Ngài. Lạy Chúa, hãy để chúng con ngu muội vì Đấng Christ ngày nay, để chúng con sẽ không ngốc nghếch ở cõi đời đời. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Mười 2002.

**Bài 7****“Niềm Vui Của Sự Phục Vụ Chịu Khổ”****Phần 2 - Phi-líp 1:18-26****David Legge**

Phi-líp đoạn 1, và nếu các bạn nhớ - tôi chắc các bạn khó có thể nhớ được - sáng Chúa Nhật rồi, chúng ta cùng học những câu Kinh Thánh này với đề mục là “Niềm Vui Của Sự Phục Vụ Chịu Khổ,” và chúng ta đã không có thì giờ để hoàn tất, vì vậy chúng ta kết thúc bài học đó sáng nay. Chúng ta bắt đầu đọc từ câu 18 suốt đến câu 26, đó là phần thứ hai của “Niềm Vui Của Sự Phục Vụ Chịu Khổ.”

*“Song có hè gì! Dẫu thé nào đi nữa, hoặc làm bộ, hoặc thật thà, Đáng Christ cũng được rao truyền; ấy vì đó tôi đang mừng rõ, và sẽ còn mừng rõ nữa. Vì tôi biết rằng nhờ anh em cầu nguyện, và nhờ Thánh Linh của Đức Chúa Jesus Christ giúp đỡ, thì điều này sẽ trở làm ích cho sự rối tôi. Tôi có lòng trông cậy chắc chắn này, việc chi tôi cũng chẳng hổ thẹn cả, nhưng bao giờ cũng thế, tôi nói cách tự do mọi bẽ, như vậy, dầu tôi sống hay chết, Đáng Christ sẽ được cả sáng trong mình tôi. Vì Đáng Christ là sự sống của tôi, và sự chết là điều ích lợi cho tôi vậy. Vì thử tôi cứ sống trong xác thịt, là ích lợi cho công khó tôi, thì tôi chẳng biết nên lựa điều chi. Tôi bị ép giữa hai bẽ muốn đi ở với Đáng Christ, là điều rất tốt hơn; nhưng tôi cứ ở trong xác thịt, ấy là sự cần hơn cho anh em. Trong sự tin chắc đó, tôi biết rằng tôi sẽ cứ còn lại và ở với hết thảy anh em, để giúp đức tin anh em được tấn tới và vui vẻ; hầu cho khi tôi lại đến cùng anh em, anh em sẽ nhơn tôi mà có nhiều cứ khoe mình luôn trong Đức Chúa Jesus Christ” (Phil. 1:18-26).*

Các bạn có biết bài Thánh Ca Tin Lành và nhiều người trong các nhóm Tin Lành Miền Nam mới - không mới lắm, nhưng mới với chúng ta, khi chúng tôi nhận những video, ghi âm, và đĩa CD Gaither này cùng tất cả phần còn lại - một trong những bài mà họ hát đã đụng chạm vào tâm lòng tôi trong những ngày gần đây, đó là:

“Con phục vụ Chúa lâu hơn,  
 Ngài trở nên ngọt ngào hơn,  
 Con càng yêu Chúa nhiều hơn,  
 Hơn cả tình yêu Ngài ban.  
 Mỗi ngày giống như thiên đàng,  
 Tràn ngập cả tấm lòng con:  
 Con phục vụ Chúa lâu hơn,  
 Ngài trở nên ngọt ngào hơn.”

“The longer I serve Him,  
 The sweeter He grows.  
 The more that I love Him,  
 More love He bestows.  
 Each day is like heaven,  
 My heart overflows:  
 The longer I serve Him,  
 The sweeter He grows.”

Đó là những lời tuyệt đẹp, viết từ giai điệu tuyệt hay, và dĩ nhiên được họ hát cách tuyệt vời - nhưng tôi tự hỏi, đó có phải là từng trải của chúng ta khi hầu việc Đức Chúa Jesus Christ không? Như Tozer<sup>29</sup> đã nói, và tôi cũng thường lập lại: “Cơ Đốc nhân không nói lời dối trá, họ chỉ hát chúng.” Phải chăng chúng ta hát những điều mà thật sự chúng ta không biết như kinh nghiệm trong đời sống mình? Phải chăng chúng ta có thể nói càng hầu việc Chúa Jesus lâu hơn thì Ngài càng trở nên ngọt nào hơn? Chúng ta càng yêu Chúa hơn cả tình yêu Ngài ban cho chăng? Mỗi ngày chúng ta phục vụ Chúa giống như thiên đàng tràn ngập cả tấm lòng minh chăng? Chúng ta có thể nói như vậy không?

Câu trả lời mà chúng ta có thể nói là: “Không, chúng con không thể nói vậy,” bởi vì khi chúng con hầu việc Chúa, những khó khăn đã đến đọc theo đường chúng con - chúng con chán nản và thất vọng, chúng

<sup>29</sup>Aiden Wilson Tozer sinh 21.4.1897 tại Pennsylvania, Hoa Kỳ, mục sư CMA, giảng sư, tác giả, chủ bút, và cố vấn thuộc linh. Bởi các công trình mình, ông đã nhận hai bằng Tiến Sĩ Danh Dự (Honorary Doctoral Degree). ND.

con bị tổn thương bởi các Cơ Đốc nhân khác, có lẽ là người mà chúng con đã làm việc cùng họ. Đã có những cay đắng vào trong sự phục vụ chúng con đối với Chúa, và niềm vui phục vụ Đáng Christ mà chúng con từng nếm biết, đã biến mất giữa đau buồn và thử thách, ở đau lòng, khổ sở, thậm chí có lẽ cảm dỗ và sa ngã vào trong tội lỗi. Vâng hỡi các bạn, tôi muốn các bạn thấy thật rõ ràng hôm nay rằng Phao-lô đã trải qua những khó khăn hơn, thử thách, đau buồn, và cảm dỗ hơn, có lẽ hơn bất kỳ ai trong tất cả chúng ta - nhưng Phao-lô có lẽ được thử nghiệm theo cách tuyệt vời nhất để ông biết được niềm vui về Đức Chúa Trời sâu đậm trong lòng mình, đó là niềm vui vượt quá mọi sự hiểu biết, bình an trải qua mọi cơn bão cùng mọi khó khăn, và đâm rẽ vững nền trong lòng ông như chiếc neo vững vàng trong bão tố.

Chúng ta biết được bởi vì Phao-lô vui mừng trong chính sự kiện mà qua những đau khổ ông đạo Tin Lành được tấn tới, qua những gì ông trải qua trong ngục tù, không chỉ qua sự khích lệ các tín nhân ở Hội Thánh tại Phi-líp - và họ qua lời chứng của Phao-lô mà đi ra rao truyền Tin Lành - mà còn có các thầy đội đền nữa, những người lính đó từ toán vệ binh hoàng gia bị xiềng chung với Phao-lô mỗi ngày, được nghe Tin Lành từng người một. Họ trở về doanh trại, với toán vệ binh, và họ làm chứng lại, rồi tiếp tục như vậy - và chúng ta biết nhiều người trong toàn thành phố Rô-ma đã tin Chúa qua lời chứng tuyệt vời của Phao-lô giữa thử thách, đau lòng trong các nan đề của ông.

Chúng ta đã thấy được ở bài học tuần rồi từ câu 18 đến 26, nói về sự chịu khổ trong phục vụ đã ảnh hưởng cá nhân Phao-lô như thế nào, tác động vào sự cứu rỗi cá nhân ông ra sao, và ông thật sự sử dụng từ ngữ đó trong câu 19: “*Vì tôi biết rằng nhờ anh em câu nguyện, và nhờ Thánh Linh của Đức Chúa Jesus Christ giúp đỡ, thì điều này sẽ trở làm ích cho sự rỗi tôi.*” Thế có nghĩa là gì? Phải chăng Phao-lô không biết mình được cứu hay không, cũng chẳng biết ông sẽ lên thiên đàng, hay đã được tái sinh chăng? Không, chẳng hề như vậy! Phao-lô rất chắc chắn, ông đã nói ở nơi khác trong Kinh Thánh: “*Áy lại là có mà ta chịu khổ. Nhưng ta chẳng hổ thẹn vì biết ta đã tin Đáng nào, chắc rằng Đáng áy có quyền phép giữ sự ta đã phó thác cho đến ngày đó*” (II Tim. 1:12). Chúng ta có lời dạy và giáo lý về sự an ninh đời đời qua Sứ Đồ

Phao-lô hơn bất kỳ giáo sư nào khác về Lời Đức Chúa Trời, đặc biệt trong bức thư tín tuyệt vời gửi cho các tín hữu Rô-ma. Không phải là nghĩa này, nhưng khi chúng ta hiểu rằng sự cứu rỗi là kinh nghiệm quá khứ, kinh nghiệm hiện tại và kinh nghiệm tương lai - chúng ta đã được cứu, nhưng chúng ta đang tiếp tục được cứu trên cơ sở mỗi ngày khi Đức Chúa Trời thánh hóa chúng ta hơn nữa và hơn nữa, rồi một ngày chúng ta nhận ra sự cứu rỗi trọn vẹn của mình, khi thân thể cũ chúng ta sẽ được chuộc (redeemed), và khi thân, hồn, và linh sẽ được kết hiệp lại với nhau lần nữa, chúng ta sẽ được cất lên ở với Đức Chúa Jesus Christ trong vinh hiển - đó là những gì vị Sứ Đồ ngũ ý khi ông nói sự cứu rỗi chúng ta ngày nay thì gần hơn giờ đầu tiên chúng ta tin Chúa.

Vâng, chúng ta đã thấy những gì Phao-lô trải qua các khó khăn này là gấp đôi: Có sự tể trị của Đức Chúa Trời, Đức Thánh Linh, và “*nhờ Thánh Linh của Đức Chúa Jesus Christ giúp đỡ*” trong câu 19; nhưng cũng có sự cầu nguyện của họ, và điều đó quan trọng đến nỗi chúng ta nhận ra rằng một ngày chúng ta sẽ được vinh hiển, đứng trước Đức Chúa Jesus Christ không chối trách được và chẳng hổ thẹn về những gì chúng ta đã làm cho Đấng Christ. Một: Chúng ta phải tin cậy vào quyền năng Đức Chúa Trời, quyền năng Thánh Linh Ngài ở đời sống chúng ta; nhưng chúng ta cũng cần sự cầu nguyện của anh chị em chúng ta trong Đức Chúa Jesus Christ. Giờ đây, Sứ Đồ Phao-lô được đầy dẫy Đức Thánh Linh, và bởi vì Hội Thánh tại Phi-líp cùng các Hội Thánh khác cầu nguyện cách nhiệt thành, ông được Đức Chúa Trời ban cho - câu 20 - *tâm lòng trông cậy chắc chắn*. Ông được ban cho ước vọng, một tâm lòng trông cậy chắc chắn - chúng ta xem từ ngữ Hy Lạp và thấy nó được tạo nên từ ba yếu tố. Đó là ý tưởng phối hợp, nếu tôi có thể dịch như thế này: Nhìn chăm xem vật gì với cái đầu quay khỏi các đối tượng khác. Nhìn chăm xem vật đó, và chỉ bận tâm với vật đó thôi, bỏ qua và thờ ơ với bất kỳ vật nào khác. Nói cách khác, Phao-lô có một mục tiêu, và ông không để cho bất kỳ điều gì khác trong đời sống làm giảm đi hoặc đánh lạc hướng ông khỏi mục tiêu của mình.

Nào hãy đánh dấu: Được ban cho bởi Thánh Linh Đức Chúa Trời, nhận thức được bởi sự cầu nguyện của dân sự Chúa, ông bày tỏ mục tiêu đó trong đoạn 3, từ câu 13: “*Hỡi anh em, về phần tôi, tôi không tưởng*

*rằng đã đạt đến mục đích, nhưng tôi cứ làm một điều*” - đó là bỏ qua tất cả những thứ khác - “*quên lưỡng sự ở dang sau, mà buon theo sự ở dang trước, tôi nhầm*” và hình ảnh cuộc đua ngựa, nhầm đến làn mực kết thúc để chiến thắng, “*tôi nhầm mục đích mà chạy, để giụt giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jesus Christ*” (Phil. 3:13-14). Đây là người, tôi muốn các bạn đánh dấu tốt, bởi vì các bạn sẽ không nhìn thấy quá nhiều người nam, người nữ như vậy vào ngày và thời chúng ta đang sống. Đây là người đang dùng cạn kiệt tất cả sức lực mình, tất cả năng lượng, tất cả của cải giàu có mà Thánh Linh Đức Chúa Trời đã ban cho, cùng tất cả lời cầu nguyện của các thánh đồ chỉ cho một mục tiêu: Ông có thể được vinh dự của Đức Chúa Trời vào ngày khi ông sống lại ra khỏi phần mộ và đứng trước Đức Chúa Jesus Christ là Quan Án minh.

Phao-lô biết điều sẽ cho ông niềm vui, hơn bất cứ gì khác trong sự hầu việc Chúa của ông, là biết vào ngày đó ông sẽ không hổ thẹn - há không đúng sao? Ông sẽ không bao giờ hổ thẹn chối Chúa Jesus. Ông nói trong câu 20: “*Tôi có lòng trông cậy chắc chắn này, việc chi tôi cũng chẳng hổ thẹn cả, nhưng bao giờ cũng thế, tôi nói cách tự do mọi bে, như vậy, dù tôi sống hay chết, Đáng Christ sẽ được cả sáng trong mình tôi*” (Phil. 1:20) - Bất kể gì ông chịu khổ trong lao tù, nếu ông bị tra tấn nữa, nếu ông bị ném đá rồi bị đê đô cho đến chết, hoặc bị đắm tàu, ông sẽ không bao giờ chối Chúa. Không vấn đề khó khăn, đau khổ, thử thách, chán ngán, và thất vọng nào mà ông có, rằng ông sẽ không bao giờ quay lưng lại với Chúa Jesus.

Hỡi các bạn, tôi biết, tôi biết đôi khi thật khó khăn thế nào để làm việc cho Chúa, nhưng tôi hy vọng mình sẽ không bao giờ chối Chúa và quay lưng khỏi công việc Ngài. Tôi tự hỏi liệu có ai đó ở đây hôm nay phải chịu cay đắng bởi việc gì mà người khác đã làm, bởi đau lòng, bởi thử thách - có thể các bạn đang cáo buộc Đức Chúa Trời hạ các bạn xuống, các bạn từ bỏ rất nhiều, các bạn cố làm cật lực cho Ngài, mà Chúa lại mang bệnh tật, hay một số vấn đề rắc rối khác trong đời sống, vào gia đình các bạn. Tôi hỏi các bạn, không phải trong ánh sáng của những gì các bạn trải qua hôm nay, không phải trong ánh sáng của những điều mà anh chị em khác đã làm đối với các bạn, nhưng trong

ánh sáng đôi mắt như rực lửa của Con Đức Chúa Trời, nhìn vào trong sâu thẳm con người các bạn tại ngai phán xét của Đáng Christ và Ngài sẽ đốt trui mọi vật không thuộc về Đức Chúa Trời, mọi vật thuộc về xác thịt, về bản ngã và tội lỗi, và trong ánh sáng đó, tôi xin hỏi các bạn: Phải chăng các bạn sẽ hổ thẹn vào ngày đó? Tôi hy vọng rằng không, bởi vì các bạn sẽ mong ước mình có thể quay lại thời gian và xóa bỏ mọi việc mình đã làm, và các bạn sẽ mong ước mình được ban cho Chúa nhiều hơn nữa.

Phao-lô cũng biết niềm vui mình trong phục vụ Chúa sẽ không phụ thuộc vào việc sợ chết. Dầu sống hay chết, Phao-lô hy vọng Đáng Christ sẽ được cả sáng trong mình ông. Nói cách khác, nếu ông gây ra đau khổ trong đời sống thì ông sẽ chịu khổ mà không chối Chúa, và nếu ông phải chết vì Đáng Christ thì ông sẽ chết với phẩm giá và vinh dự cho Ngài. Ông tiếp tục nói những lời vĩ đại này: “*Đáng Christ là sự sống của tôi, và sự chết là điều ích lợi cho tôi vậy*” (Phil. 1:21). Phao-lô không muốn gì cả trong sự sống hoặc sự chết, ngoài Đáng Christ.

Tôi không biết liệu mình có đi qua tất cả trong hôm nay không, bởi vì những phát biểu có giá trị này cần phải dừng lại một lúc và suy gẫm. Có phải tất cả điều chúng ta muôn trong sự sống hoặc sự chết là Đức Chúa Jesus Christ không? Có phải đó là tất cả để loại trừ mọi công việc khác? Thật không khó để thử nghiệm. Tôi không tin việc tham dự các buổi nhóm là nhiệt kế đo tình trạng thuộc linh của các bạn, các bạn có thể đến để nhóm, mà đã chết như chim bồ câu dodo nay đã tuyệt chủng - nhưng tôi sẽ nói với các bạn điều này, nếu chúng ta không ở với con dân Đức Chúa Trời, có điều gì đó sai trật. Nếu các bạn bỏ lỡ buổi nhóm sáng hoặc tối Chúa Nhật, rồi đi ra ngoài chơi picnic, hoặc giải trí riêng, có điều gì đó sai trật. Chúa có phải là Đáng Siêu Việt không? Giangi Báp-tít có thể nói: “*Ngài phải dậy lên, ta phải hạ xuống*” (Gi. 3:30).

Chúng tôi phát hiện ra, và đây là những gì tôi muốn mang trở lại cho các bạn nhớ, bởi vì nó tuôn tràn ra trong mọi thứ khác mà chúng ta sẽ phải nói hôm nay: Lý do tại sao Phao-lô ở trong tình trạng, thái độ, và tâm tính này, mà đối với ông sống và chịu khổ là Đáng Christ, và chết là điều ích lợi, đó là bởi vì Phao-lô đã chết trên thập tự giá. Phao-lô đã bị đóng đinh, Phao-lô đã bị giết chết rồi! “*Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự*

*giá với Đáng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đáng Christ sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đáng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi”* (Gal. 2:20). Lý do tại sao Phao-lô có thể chịu khổ, Phao-lô có thể chết, và thực hiện tất cả với niềm vui, đó là bởi vì Phao-lô đã chết rồi.

Giống như cao su chạm vào con đường, và nếu các bạn muốn biết bí mật của đời sống Cơ Đốc nhân, thì đó là: Có hai thập tự giá. Có thập tự giá trên đó Chúa Jesus đã chết, gánh tội lỗi các bạn; nhưng thập tự giá kia, trên đó các bạn phải chết. Roy Hession<sup>30</sup> đã nói về điều đó trong sách mình “Con Đường Thương Khó (The Calvary Road),” một số các bạn đã mua ở Bible Reading cách đây không lâu, tôi hy vọng các bạn đã đọc - ông trích dẫn một câu ngắn mà tôi thường đưa vào trong câu nguyện: “Lạy Chúa, xin hãy bẻ cong cái cổ cứng của con, xin hãy giúp con cúi đầu và chết, nhìn xem Chúa trên đồi Gô-gô-tha, Đáng đã cúi đầu Ngài vì con.”

Tôi biết chúng ta đã đến đồi Gô-gô-tha vì dòng huyết tinh sạch, đó không phải điều tôi hỏi các bạn, những gì tôi muốn hỏi là: Các bạn đã từng đến đồi Gô-gô-tha và nhìn thấy thân thể mình trên thập tự giá đó chưa? Bởi cho đến khi các bạn đến được vị trí đó, các bạn sẽ không bao giờ chịu khổ với niềm vui, và thậm chí chết với niềm vui như Phao-lô vậy - vì ông có thể nói sống nghĩa là Đáng Christ đối với tôi, khi tôi càng ngày càng hiểu biết Chúa đầy trọn hơn, yêu thương Chúa đầy trọn hơn, phục vụ Chúa đầy trọn hơn; và chết nghĩa là Đáng Christ đối với tôi, khi cuối cùng tôi sẽ sở hữu và vui hưởng Ngài đời đời. Thật tốt đẹp hơn thay! Đó không phải là một thảm kịch để chết với Phao-lô, bởi ông đã chết rồi - và vì điều đó ông ở tình thế khó xử! “Tôi bị ép giữa hai bê muôn đi với Đáng Christ, là điều rất tốt hơn; nhưng tôi cứ ở trong xác thịt, ấy là sự cản hơn cho anh em” (Phil. 1:23-24) - tôi sẽ làm gì? Ôi Chúa nhân từ ơi! (Boys-a-dear), nếu các bạn hỏi tôi câu hỏi đó, tôi biết mình phải làm gì - tôi muốn được ở lại! Các bạn sẽ không ở lại sao?

<sup>30</sup>Roy Hession (1908–1992), nhà truyền giáo và tác giả người Anh. The Calvary Road được phát hành năm 1950, ở bang Pennsylvania, Mỹ. ND.

Tôi đã hỏi các bạn, và tôi sẽ hỏi các bạn lần nữa vì điều này thật quan trọng - tôi không nghĩ mình chẳng có sứ điệp sáng nay, tôi muốn các bạn nhớ! Nếu tôi hỏi các bạn, lựa chọn nào là ích kỷ, ở lại trên đất hay đi đến thiên đàng, các bạn sẽ nói gì? Các bạn sẽ nói: “Ở lại trên đất, đó là sự lựa chọn ích kỷ” - đó không là sự lựa chọn ích kỷ với Phao-lô, sự lựa chọn ích kỷ của ông là đi đến thiên đàng, bởi của cải ông, sự sống ông ở trên đó, vì Phao-lô tin Chúa Jesus, Đáng đã phán, “*còn ai vì có Tamất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được*” (Mat. 10:39b). Đó là lý do tại sao đối với ông thật ích kỷ khi ông đi để lãnh phần thưởng, và Phao-lô đã chọn không ích kỷ để ở lại với các tín hữu Phi-líp, vì ấy là sự cần hơn cho họ - ông đã có thể quên đi sự hưởng thụ của riêng mình. Há chúng ta không thấy, ngay vào lúc bắt đầu nghiên cứu, tất cả những gì bức thư này nói đến là đặt sang một bên chính mình, các bạn, tôi, về tôi, của tôi, cả bốn của tôi, và hơn nữa - đặt sang một bên tất cả, “*tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự*” (Phil. 2:8). - vậy thì đó là gì? Hãy để tâm tình này ở trong các bạn, *hãy đồng một tâm tình như Đáng Christ đã có* - điều đó sẽ mang lại cho các bạn niềm vui.

Nào, chúng ta phải dừng lại một lúc để suy gẫm quan niệm về sự chết của Phao-lô, vì thật rất quan trọng. Quan niệm sự chết của Phao-lô về cơ bản là quan niệm về sự chết của Cơ Đốc nhân, và đây là lý do ông không sợ chết. Các bạn hãy xem những câu Kinh Thánh, Phao-lô nói sẽ ở với Đáng Christ theo nhiều cách trong các bức thư của ông. Cụm từ ông nói: “... đi ở với Đáng Christ, là điều rất tốt hơn,” ông sử dụng ngôn ngữ hình ảnh và minh họa, trước tiên đó là: “đi (to depart).” Minh họa gồm ba phần - một là về sự tan rã một hóa chất, ý nghĩa của từ ngữ này theo tiếng Hy Lạp, làm tan một chất hóa học. Nếu các bạn về nhà, rồi bị nhức đầu sau khi nghe tôi nửa giờ sáng nay, và các bạn có một trong những viên thuốc lớn đó - tình cờ, tôi ở Scotland cách đây không lâu, và các bạn sẽ thích việc này: Quý bà này vào bữa ăn tối, có vấn đề thật sự với chứng nhức đầu buổi sáng đặc biệt đó, bà không có viên panadol hoặc paracetamol nào, vì vậy đã hỏi xin một viên - một cô đã cho viên thuốc lớn này. Bà cầm ly nước, bỏ viên thuốc vào miệng, rồi nuốt, và khoảng 10 phút sau, bọt sôi trào ra ở miệng bà - họ đặt bà ta xuống sàn nhà làm hô hấp nhân tạo và mọi thứ, tôi nghĩ họ tưởng bà bị quỷ ám - vì vậy xin đừng làm việc đó. Khi bỏ viên thuốc vào trong nước, các bạn

thấy gì? Các bạn thấy viên thuốc sủi bọt, rồi bắt đầu tan ra, và theo nghĩa đen nó biến mất, phải không? Nó biến mất, nhưng nó ở đó, bản chất vẫn ở đó nhưng các bạn không thể thấy được. Phao-lô muốn nói sự chết đối với Cơ Đốc nhân cũng vậy, họ biến mất, các bạn không còn nhìn thấy gương mặt mà mình biết lâu nay, nhưng họ vẫn còn ở đó. Chỉ là sự tan ra, nhưng họ không ngừng hiện hữu.

Có bao nhiêu kẻ vô thần trong thời chúng ta không tin vào sự sống lại? Tôi đọc hôm qua, nhưng đã quên loại hóa chất đó, vào dịp có người hỏi người vô thần: “Nếu tôi bỏ khói bạc lớn vào hóa chất này nó có tan ra không? Dường như không phải là không thể, phải không?” Với hóa chất nào đó, bạc đã tan ra - anh nói cùng kẻ vô thần: “Chắc bạn không nói với tôi rằng bạc chẳng còn ở đó chứ?” Hắn phải thừa nhận: “Bạn nói đúng, bạc vẫn ở đó.” Rõ ràng khi các bạn đổ nước muối vào hóa chất đặc biệt này, chúng hòa tan với nhau lần nữa và một cục bạc lớn hiện ra, người thợ bạc đến với chiếc búa mình, rồi tạo ra sản phẩm mới.

Chúng ta chỉ cần nhìn vào bản chất, phải không? Chúng ta thấy các cành cây hầu như trống không vào lúc này trong năm, khi chạm vào các bạn có thể nghe tiếng rỗng tuếch, chúng đã chết - không có lá hay nụ, tất cả là màu nâu, đen, và chết, nhưng một ngày khi mùa xuân đến, những nụ mầm sẽ nảy ra đời sống mới, toàn bộ tạo vật ca ngợi Đức Chúa Trời vì chính Đức Chúa Jesus Christ là Hoàng Tử của Sự Sống, phải không? Vâng, từ ngữ Hy Lạp này cũng có thể được dùng cho việc kéo chiếc neo lên, để khởi hành (đi, to depart) - kéo neo. Nói cách khác, để di chuyển từ bờ (biển) này đến bờ khác. Điều gì xảy ra khi các bạn rời bờ? Đó là những gì được gọi là đường chân trời (horizon), và người ta nói nó “xa đến mức không còn xa hơn nữa (thus far and no further)” - các bạn không thể nhìn thấy con tàu đi trên đường chân trời, và xuống quả địa cầu, con tàu dường như biến mất, nhưng cả các bạn và tôi đều biết nó không biến mất. Chúng ta không nhìn thấy, chúng ta không thể nghe, nhưng chúng ta biết rằng chiếc neo sẽ được thả xuống trên bờ khác.

Cách dùng thứ ba của từ ngữ “đi (to depart)” ở với Đáng Christ được sử dụng về việc dỡ lều, việc làm sau khi ngủ. Nói cách khác, khi thức dậy nhỏ cọc lều, các bạn kéo chiếc lều xuống, gấp lại, đặt trên lưng lạc đà, rồi các bạn đi xa hơn. Phao-lô nói về điều này ở thư Cô-rinh-tô:

*“Và, chúng ta biết rằng nếu nhà tạm của chúng ta dưới đất đổ nát, thì chúng ta lại có nhà đời đời trên trời, bởi Đức Chúa Trời, không phải bởi tay người làm ra. Vì chúng ta thật than thở trong nhà tạm này, mà hết sức mong được mặc lấy nhà chúng ta từ trên trời”* (II Côr. 5:1-2). Chúng ta than thở chăng? Các bạn thấy Phao-lô nói về việc ra đi như thế nào? Sự hòa tan của hóa chất, việc kéo chiếc neo lên, rồi dỡ chiếc lều xuống. Vua Guy<sup>31</sup> nói: “Còn bão đã ném người thủy thủ khỏi thuyền hải hành cuối cùng, tới nơi người sẽ ăn náu; người chiến binh mang sẹo đi khỏi chiến trường để hồi tưởng lại quyền hành mình,” khi Cơ Đốc nhân chết, tất cả những bất trắc hiểm nguy và sự sống kết thúc, họ bỏ hết lại phía sau - và rời đi khỏi thế gian này, nhưng ngoại khen Đức Chúa Trời, đó không chỉ là rời đi, nhưng còn là nhận được.

Tôi muốn nói gì? Bởi đi ở với Đáng Christ, là điều rất tốt hơn, tốt hơn rất nhiều - là đi ở với Đáng Christ. Giờ đây chúng ta ở với Ngài, cùng Thánh Linh Ngài qua sự tương giao, phải không? Ngày nay qua ngày khác, chúng ta cảm nhận sự hiện diện của Chúa, ngay cả sáng nay, song đây chỉ là mối quan hệ mà chúng ta có, mối quan hệ mật thiết hơn nữa vẫn đang chờ chúng ta nơi vinh quang - mối quan hệ cực kỳ tốt hơn. Có những lúc khi ở trong mối tương giao với Chúa, chúng ta cảm nhận mình hầu như có thể đến và chạm vào Chúa, chúng ta cảm nhận Ngài - ý thức về sự hiện diện và quyền năng Chúa. Nhưng hỡi các bạn, sẽ như thế nào khi chúng ta nhìn thấy Chúa mặt đối mặt - đó là cực kỳ tốt hơn! Đó là tốt nhất hơn xa tất cả, Phao-lô nói. Nếu các bạn có thể thấy người không lồ của đức tin này, hãy tưởng tượng những gì giống như ông ở trong tù: Cả Hội Thánh lo lắng và cầu nguyện cho ông, họ nghĩ có lẽ ông sẽ bị hành hình - đó là khả năng dễ thấy lúc ban đầu, mặc dù không xảy ra, rồi cuối cùng ông nói mình ở lại ấy là sự cần hơn cho anh em, nhưng ông không biết lúc ban đầu, và các tín hữu cũng không biết. Họ nghĩ ông sẽ phải chết, họ không biết ông sẽ bị tra tấn thế nào, và có lẽ họ ngồi trong nhà thờ, bên ngọn lửa thoái mái ấm áp dễ chịu, rồi nói: “Ôi, Phao-lô khôn khổ, Phao-lô khôn khổ.” Hỡi các bạn tôi ơi, Phao-lô chẳng thấy mình khôn khổ, ông tự thấy mình cực kỳ giàu có - nếu ông

---

<sup>31</sup>Guy, có tên là Guy of Lusignan, (1129–1194), Vua Giê-ru-sa-lem, kẻ mất vương quốc Crusader trong tay kình địch Conrad of Montferrat. ND.

phải chịu khổ vì Đáng Christ thì đó sẽ thật tuyệt vời; và nếu ông phải chết, vâng, đó sẽ là điều ích lợi cho ông vậy.

Chúng ta quan niệm về sự chết thế nào? Chúng ta sống trong xã hội trọng vật chất Phương Tây, nó dập tắt tinh thần Cơ Đốc sẵn sàng chết cho Đức Chúa Trời. Chúng ta không có tình trạng tiền thoái lưỡng nan, đi đến với Đáng Christ hoặc ở lại - không có tình thế khó xử nào cả, chúng ta chỉ muốn ở lại cho đến chừng nào mà chúng ta có thể. Chúng ta đặt nhiều thuốc men trong chúng ta - tôi phải xem mình nói gì - nhưng chúng ta chạy, tập thể dục, ăn uống lành mạnh, và tất cả phần còn lại, để cố gắng ở lại thế gian này lâu chừng nào tốt chừng nấy... Nhưng các bạn biết, Phao-lô đang thúc giục chúng ta vị tha (selflessness) trong sự chịu khổ của mình. Tôi sẽ nói cùng các bạn, chúng ta có thể noi gương người khắp thế giới chúng ta, những người đang chịu khổ trong các Hội Thánh bị bắt bớ, và Chúa Nhật vừa rồi là ngày quốc tế cầu nguyện cho Hội Thánh bị bắt bớ.

Gần đây tôi đọc về một tín nhân Ba Tư (Iranian) học biết quan điểm Phao-lô về sự chết và chịu khổ, và đó là bài học cho chúng ta ở Phương Tây ngày nay. Tên ông là Medi Dija, tôi có thể khó phát âm đúng tên ông, nhưng ông bị cầm tù bởi chính phủ Ba Tư năm 1984 về tội bội giáo, đơn giản bởi vì ông tin Chúa Jesus và cải từ đạo Hồi sang Cơ Đốc giáo. Hình phạt cho tội bội giáo theo luật Hồi giáo là phải chết. Người nam này mòn mỏi trong nhà tù suốt mười năm trước khi lên đoạn đầu dài, và lời biện minh được viết ra của ông đơn giản chỉ là sự tái xác nhận trung thực cam kết của mình với Đức Chúa Jesus Christ. Đây là vài dòng về lời biện minh của ông, tôi muốn các bạn nghe và thấy tương tự với Phao-lô: “Đức Chúa Jesus Christ là Cứu Chúa chúng ta, Ngài là Con Đức Chúa Trời. Biết Chúa, nghĩa là biết sự sống đời đời. Là tôi nhân vô dụng, tôi đã tin vào Nhân Cách yêu dấu Ngài, mọi Lời Chúa, cùng những phép lạ được ghi lại trong các Phúc Âm, và tôi đã giao phó đời sống mình vào tay Chúa. Sự sống đời với tôi là cơ hội để phục vụ Chúa, và sự chết là cơ hội tốt hơn để ở với Ngài. Vì vậy, tôi không chỉ bằng lòng ở tù vì Danh Thánh Chúa, mà còn chuẩn bị sẵn sàng giao phó sự sống mình vì có ích lợi của Đức Chúa Jesus, Chúa của tôi.” Vào ngày 12 tháng 12 năm 1993, trước khi ông biện minh, tòa án đã kết án ông tử

hình, và rồi dưới áp lực mạnh mẽ từ Phương Tây, bao gồm Bộ Ngoại Giao Mỹ, chính phủ Iran đã sắp xếp để thả ông ra vào tháng Giêng 1994. Bảy tháng sau, ông được tìm thấy đã chết với tình huống đáng ngờ tại công viên Tehran, ông là Cơ Đốc nhân thứ ba bị giết ở Iran, sau khi được phóng thích khỏi nhà tù. Hầu hết mọi người đều tin rằng chính phủ đã phục tùng mệnh lệnh trong cái chết của ông.

Nhưng các bạn ơi, các bạn có được ước muốn mình, phải không? Các bạn có thấy thế không? John và Betty Stam<sup>32</sup> đã tuẫn đạo bởi binh lính Trung Hoa, trước khi Betty bị giết chết, cô ôm đứa bé trong tay, cô nhìn xem người chồng yêu dấu bị chặt đầu trước mắt mình. Cô được hỏi: “Bà có sợ không?” Cô nói: “Sợ ư? Sợ điều gì chứ? Phải chăng sợ sự chết, phải làm những gì mà sự sống chúng tôi không thể làm sao?” Cô đứng đấy, và bị chặt đầu, còn đứa bé ngã vào bụi bẩn - cả hai người họ đã hiệp nhất trong cõi đời đời. Hỡi các bạn tôi, nếu các bạn muốn không bao giờ phải hổ thẹn tại ngôi phán xét, nếu các bạn muốn không bao giờ phải sợ chết giống như Phao-lô, thì các bạn cần cho phép Đức Thánh Linh lập tức đưa bạn vào sự chết, làm người tuân đạo ngay cho Đáng Christ, rồi các bạn sẽ không bao giờ sợ hãi nữa, và các bạn sẽ được ban cho tinh thần kiên trì, không bị hổ thẹn. Thi sĩ Babcock diễn tả việc này như sau:

“Tại sao bạn lại phải sợ chết  
Như thế sự sống tựa hơi thở?  
Nhưng sự chết xúc đỗi mắt bạn  
Với đất, ôi niềm vui bất ngờ!

Tại sao bạn lại phải tuyệt vọng?  
Sự chết chỉ là vỏ hạt ngô  
Tại sao bạn lại sợ phải gặp  
Cả cái máy đập lúa mì?

<sup>32</sup>John Cornelius Stam (18.1.1907–08.12.1934) và Elizabeth “Alden” Betty Stam (sanh ở Scotland 22.1.1906–08.12.1934) là các nhà truyền giáo Cơ Đốc Mỹ cùng Helen, con gái ba tháng tuổi của họ đến Trung Hoa làm việc với cơ quan Truyền Giáo Nội Địa Trung Hoa (CIM). Họ bị lính Trung Quốc giết năm 1934, bé Helen bị ngập trong vũng máu được cho phép sống. ND.

Phải chăng ngủ là việc đáng sợ?  
Thế nhưng ngủ là bạn đã chết  
Đến khi bạn thức và trỗi dậy  
Nơi đây, hoặc bên kia bầu trời.

Sao lại là nỗi đau chia ly  
Khi rời khỏi băng ghé gỗ kia?  
Sao lại không thết lén sung sướng  
Chạy về nhà khi trường không còn?

Hỡi người thân yêu còn phía sau,  
Ôi kẻ ngu ngốc, và mù lòa!  
Một ngày, và bạn sẽ gặp lại,  
Một đêm, và bạn sẽ phô bày.

Đây là cái chết của sự chết:  
Phải thở ra ngoài một hơi thở,  
Và biết sự kết thúc xung đột,  
Và ném trải đời sống bất tử,

Và niềm vui không còn sợ hãi,  
Và nụ cười không còn khiếp kinh,  
Và nghỉ ngơi không còn làm việc  
Và tìm được kết cuộc tốt nhất.”

“Why be afraid of death  
As though your life were breath?  
Death but anoints your eyes  
With clay, oh glad surprise!

Why should you be forlorn?  
Death only husks the corn.  
Why should you fear to meet  
The Thresher of the wheat?

Is sleep a thing to dread?  
 Yet, sleeping, you are dead  
 Till you awake and rise  
 Here, or beyond the skies.

Why should it be a wrench  
 To leave yon wooden bench?  
 Why not with happy shout  
 Run home when school is out?

Dear ones left behind,  
 Oh foolish one, and blind!  
 A day and you will meet,  
 A night and you will greet.

This is the death of death:  
 To breathe away a breath,  
 And know the end of strife,  
 And taste the deathless life,

And joy without a fear,  
 And smile without a tear,  
 And work nor care to rest,  
 And find the last is best.”

Các bạn có thể trao tất cả cho Đức Chúa Trời không? Hồi các bạn tôi ơi, Phao-lô đã chọn ở lại vì ấy là sự cần hơn cho anh em ông. Đây là sự thử nghiệm, tôi muốn các bạn nhận được trong vài phút, đây là sự thử nghiệm, đời sống các bạn đã được ân giấu với Đáng Christ trong Đức Chúa Trời và đưa đến cái chết chua, hoặc các bạn không còn sống cho chính mình nữa, nhưng sống cho Đáng Christ và vì sự vinh hiển Ngài, Đáng Christ có được cả sáng trong mình các bạn, dù các bạn sống hay chết chua. Đó là có phải các bạn tin chắc về mục đích của mình ở thế gian này? Quả là cần thiết để Phao-lô ở lại vì những Cơ Đốc nhân này, vậy giờ đây Đức Chúa Trời đã chọn công việc gì cho các bạn?

Phải chăng các bạn có lý do để ở lại? Tôi nghe người ta nói với tôi: “Chúa chưa kêu gọi tôi, vì vậy Ngài phải có việc gì cho tôi làm” - các bạn có biết hầu hết thì giờ tôi nghĩ gì không? Chúa vẫn đang chờ đợi điều mà Ngài bảo các bạn làm 30 năm trước đây! Có phải các bạn đang làm việc gì đó cho Chúa, mà Ngài sẽ phải phán: “Ta không thể dắt hẵn về nhà bây giờ được, hẵn quá giá trị đối với Ta chăng?”

Có phải các bạn tin chắc về mục đích của mình ở thế gian này? Đây là câu hỏi kế tiếp: Có phải Cơ Đốc giáo các bạn mang sự tiến bộ cho người khác? “Trong sự tin chắc đó, tôi biết rằng tôi sẽ cứ còn lại và ở với hết thảy anh em, để giúp đức tin anh em được tân tới và vui vẻ” (Phil. 1:25) - các bạn mang niềm vui đến người khác, hay là quấy rầy, chọc giận người khác? Câu hỏi thứ ba: Các bạn có tạo cho người khác niềm vui dồi dào, niềm vui đầy dẫy không? Khi người ta nghĩ về các bạn, khi người ta nghĩ về tôi, niềm vui của họ có đầy dẫy vì những gì các bạn hay tôi đã làm cho họ trong Đáng Christ không? Các bạn có thể trao tất cả cho Ngài hôm nay không? Đó là điều cần thiết.

Khi W.E. Sangster<sup>33</sup> được hỏi bởi một bà mẹ đang tan nát cõi lòng vì con gái phải trải qua cuộc giải phẫu mắt, nếu thất bại cô sẽ bị mù suốt phần còn lại của đời mình. Cô gái nhỏ nói: “Ôi, con tin rằng Đức Chúa Trời sẽ lấy đi nhãn quan của con” - và W.E. Sangster, sau khi được bà mẹ hỏi, đã nói với cô gái nhỏ: “Jessie, ta sẽ không để Chúa làm điều đó nếu ta là con.” Cô bé bối rối nhìn ông, rồi nói: “Ngài có ý gì? Làm gì? Lấy nhãn quan của con đi sao? Có phải Ngài nghĩ con có thể dừng Đức Chúa Trời lại không lấy nhãn quan của con sao?” Ông van nài cô bé, ông yêu cầu cô nếu cô nghĩ rằng trong ba tuần hoặc một tháng, cô có thể cầu nguyện giống như sau: “Lạy Cha, nếu vì bất kỳ lý do nào với Chúa, con phải mất nhãn quan mình, con sẽ không để nó bị lấy đi khỏi con” - nhưng đây là chìa khóa, là bí quyết - “Con sẽ trao nó cho Chúa.”

Đó là khi niềm vui đền trong sự phục vụ. Thoạt đầu cô bé nói mình không thể sống mà không nhìn thấy, nhưng trong ba tuần cô bé có thể cầu nguyện lời này, và khi cô dần dần mất đi tia sáng le lói trong vỏ não

<sup>33</sup>W.E. Sangster (???–1959), mục sư Giám Lý Anh, một trong những nhà lãnh đạo vĩ đại của Hội Thánh Giám Lý ND.

mình, cô đã có thể trao tất cả cho Đức Chúa Trời. Với lời cầu nguyện đó sự bình an và quyền năng Đức Chúa Trời đã đến. Phải chăng có gì đó mà các bạn đang nắm giữ? Vật gì đó các bạn sợ Đức Chúa Trời sẽ lấy đi khỏi các bạn? Các bạn sẽ để cho nó đi sao? Rồi các bạn sẽ biết sự bình an và quyền năng của niềm vui phục vụ Chúa.

Lạy Cha của chúng con, chúng con tạ ơn Chúa vì tình yêu vĩ đại của Chúa Jesus cùng sự khiêm nhu Ngài, thế nào Chúa có thể phán: “Ta ở giữa các người như người phục vụ.” Thế nào Ngài, là Đức Chúa Trời của tất cả thiên đàng, tự bỏ mình đi, nhưng Chúa có thể nắm giữ những đặc quyền của Thần Tánh Ngài - nhưng không, Chúa đã đến và trở nên tôi tớ chặng chút danh phận nào. Lạy Cha, xin hãy để tâm trí này trong chúng con khi chúng con phục vụ Ngài, xin hãy giúp chúng con bỏ đi những khác biệt nhỏ cùng thói ích kỷ kiêu ngạo của mình, và xin hãy để chúng con phục vụ người khác chặng cần lợi lộc, nhưng phục vụ Chúa vì ích lợi Ngài - để ngày đó chúng con sẽ không bị hổ thẹn. Lạy Chúa, chúng con cầu nguyện rằng Chúa sẽ khôi phục lại niềm vui cứu rỗi cho ai đã đánh mất, và rằng Chúa sẽ ban cho chúng con tất cả, trong những ngày phía trước, niềm vui về việc phục vụ Ngài. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Mười Hai 2002.

**Bài 8****“Các Dấu Hiệu Hội Thánh Thuộc Linh”****Phần 1 - Phi-líp 1:27-30****David Legge**

Chúng ta giờ Kinh Thánh Tân Ước, thư của Phao-lô gửi cho tín nhân Phi-líp đoạn 1, và đề mục của chúng ta hôm nay là: “Các Dấu Hiệu Hội Thánh Tốt Lành” hoặc nếu các bạn thích “Các Dấu Hiệu Hội Thánh Thuộc Linh,” bởi đó là những gì chúng ta có ý nói về Hội Thánh tốt lành. Chúng ta không muốn nói đến Hội Thánh lớn về số lượng, thậm chí không có ý bàn về Hội Thánh rất tài năng liên quan đến các ân tú mà Chúa ban cho chúng ta, hoặc có lẽ chỉ những ân tú tự nhiên mà chúng ta được ban cho bởi tiến trình thiêng phú, là âm nhạc, hoặc tài hùng biện, hay bất kỳ thứ gì giống vậy - đó không phải là điều chúng ta muốn bàn đến, mà chúng ta nói về các dấu hiệu của Hội Thánh tốt lành về thuộc linh. Chúng ta tìm thấy Phao-lô phác thảo trong những câu Kinh Thánh mà chúng ta đọc hôm nay, Phi-líp đoạn 1, từ câu 27 đến câu 30.

Chúng ta nhớ Phao-lô đã nói về thể nào ông sẽ chiến thắng trong sự chết, nếu ông được kêu gọi để chết. Có lẽ đây là lần đầu tiên của các bạn, hãy để tôi cho các bạn biết một chút về bối cảnh: Phao-lô viết bức thư nhỏ này từ nhà tù, thật rất quan trọng để biết. Ông đang chịu khổ cho Chúa Jesus, và ông mô tả thể nào ông có được niềm vui tuyệt vời trong tâm lòng mình - không phải niềm hạnh phúc của thế gian này bắt nguồn và dựa vào nền tảng các tình huống cùng vật chất tốt và làm cho các bạn hạnh phúc, nhưng niềm vui được đậm rẽ, vững bền, và thậm chí chặn khói những cơn bão khó khăn của cuộc đời, vượt qua các vấn đề rắc rối của đời sống - Kinh Thánh gọi đó là bình an vượt quá mọi sự hiểu biết, thậm chí khi những việc trở nên khó khăn, ngay cả khi các bạn ở trong tù như Phao-lô nơi đây, các bạn cũng vui mừng có sự thỏa lòng và bình an sâu thẳm trong tâm lòng các bạn.

Như vậy, Phao-lô đang nói về việc nếu ông chết, vâng, ông sẽ hạnh phúc với điều đó; và nếu ông sống, vâng, ông cũng sẽ hạnh phúc như

vậy. Chúng ta sẽ đọc từ câu 21 để có ngữ cảnh cho các bạn: “*Vì Đáng Christ là sự sống của tôi, và sự chết là điều ích lợi cho tôi vậy. Vì thử tôi cứ sống trong xác thịt, là ích lợi cho công khó tôi, thì tôi chẳng biết nên lựa điều chi. Tôi bị ép giữa hai bè muốn đi ở với Đáng Christ, là điều rất tốt hon*” (Phil. 1:21-23) - đối với Cơ Đốc nhân chết, để đi ở với Đáng Christ, là tốt hơn sự sống nơi đây... “*Tôi bị ép giữa hai bè*” ... ông không biết chọn gì. Câu 24: “*Nhưng tôi cứ ở trong xác thịt, ấy là sự cản hon cho anh em. Trong sự tin chắc đó, tôi biết rằng tôi sẽ cứ còn lại và ở với hết thảy anh em, để giúp đức tin anh em được tấn tới và vui vẻ*” (Phil. 1:24-25). Đó không phải lúc tôi phải đi, tôi vẫn có công việc để làm, và công việc của tôi làm cho niềm vui các bạn đầy dẫy. Câu 26: “*hậu cho khi tôi lại đến cùng anh em, anh em sẽ nhân tôi mà có nhiều cớ khoe mình luôn trong Đức Chúa Jesus Christ.*”

Giờ chúng ta đến với những câu Kinh Thánh mà chúng ta xem xét hôm nay: “*Duy anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với đạo Tin Lành của Đáng Christ, để hoặc khi đến thăm anh em, hoặc khi vắng mặt, tôi cũng biết rằng anh em một lòng đứng vững, đồng tâm chống cự vì đức tin của đạo Tin Lành, phàm sự gì chẳng để cho kẻ thù nghịch ngầm dọa mình; điều đó là một chứng nghiệm chúng nó phải hư mất, còn anh em được cứu rỗi; và áy là từ nơi Đức Chúa Trời, Ngài nhân Đáng Christ, ban ơn cho anh em, không những tin Đáng Christ mà thôi, lại phải chịu khổ vì Ngài nữa, là phải chịu cùng một cuộc chiến tranh như anh em đã thấy ở nơi tôi và hiện nay còn nơi tôi*” (Phil. 1:27-30).

Thật không khó để nói về khúc Kinh Thánh đọc sáng nay rằng có chiến tranh. Đối với Sứ Đồ Phao-lô, viết thư cho các Cơ Đốc nhân Hội Thánh Phi-líp, ông muốn họ nhận ra có một cuộc chiến tranh thuộc linh. Hãy xem xét ngôn ngữ từ câu 27 đến 30, chúng ta thấy các từ ngữ “đứng vững,” “đồng tâm chống cự,” và “kẻ thù nghịch (quân địch),” rồi ông nói trong câu 30 về cuộc xung đột mà tất cả chúng ta ở trong đó. Giờ đây Phao-lô không nói về chiến tranh thuộc thế, những bài Thánh Ca về trận chiến Cơ Đốc mà chúng ta đã hát hôm nay cũng không nói về cuộc chiến tranh của thế gian này trong xác thịt. Phao-lô nói ở một nơi khác rằng vũ khí chiến tranh của chúng ta không phải là xác thịt, mà là thuộc linh - chúng ta đang ở trong cuộc chiến tranh thuộc linh.

Khi các bạn quan tâm đến một số Cơ Đốc nhân, và có lẽ ngay cả tại vài Hội Thánh Cơ Đốc, các bạn sẽ không nghĩ phải xem xét họ - có vẻ Cơ Đốc giáo giống bữa ăn ngoài trời (picnic) hơn, như câu chuyện hư cấu vui nhộn, bánh-trên-trời-khi-bạn-chết,<sup>34</sup> không phải trận đánh, hoặc cuộc chiến thuộc linh đẫm máu thật sự tiêu tốn tất cả năng lực, sức mạnh chúng ta, và thậm chí chúng ta còn có thể bị ép đến mức đổ huyết trên đất này. Thế nhưng Phao-lô nói, và Lời Đức Chúa Trời xuyên suốt Kinh Thánh dứt khoát nói với chúng ta cuộc đời Cơ Đốc nhân không là bữa ăn ngoài trời, cũng chẳng phải sân chơi, mà đó là bối chiến trường.

Giờ đây, chúng ta có thể bị buộc phải hỏi: “Vâng, nếu đó là bối chiến trường, vậy có lâm nguy gì trong cuộc chiến này?” Phao-lô nói với chúng ta ở cuối câu 27: “*Anh em một lòng đứng vững, đồng tâm chống cự vì đức tin của đạo Tin Lành,*” và chúng ta phải như vậy để chiến đấu cho Cơ Đốc nhân trên thế gian này. Cuộc chiến của chúng ta ở dưới cờ thập tự của Đức Chúa Jesus, cuộc chiến cơ bản quan trọng nhất của chúng ta với thế gian và với lãnh vực thuộc linh dựa trên Phúc Âm, lẽ thật của Đức Chúa Trời, về thể nào chúng ta được cứu, bởi vì Đức Chúa Jesus Christ đã đến trong thế gian để là Cứu Chúa của tội nhân - Ngài đã đến để tìm và cứu kẻ bị hư mất. Đó là sứ điệp mà thế gian này căm ghét, đó là sứ điệp mà cả hệ thống thế gian này, những triết lý và ý thức hê, thậm chí nền thần học thế gian với bản chất chống Chúa (antichrist) của họ, tất cả đều đối nghịch lại với Tin Lành. Đó là những gì chúng ta được kêu gọi để phòng vệ Hội Thánh.

Nếu giờ sang Giu-đe câu 3, các bạn thấy Giu-đe nói ở đó: “*Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì tôi đã ân cần viết cho anh em về sự cứu rỗi chung của chúng ta,*” Tin Lành, “*tôi tưởng phải làm điều đó, để khuyên anh em vì đạo mà tranh chiến, là đạo đã truyền cho các thánh một lần đú rồi.*” Ông nói: “Hỡi các Cơ Đốc nhân, các bạn phải chiến đấu cho Tin Lành” - không phải chiến đấu với thịt và huyết, hoặc đầm đá, hay với quân đội, nhưng có trận chiến thuộc linh mà các bạn ở trong đó, cùng thế gian

<sup>34</sup>Nguyên văn “pie-in-the-sky-when-you-die” - tác giả chơi chữ, trong đó có thành ngữ “pie in the sky” là một sự kiện trong dự kiến rất khó có thể xảy ra. Cụm từ “pie-in-the-sky-when-you-die” nghĩa là một sự kiện trong dự kiến rất khó có thể xảy ra khi các bạn chết. ND.

này, tôn giáo và tà giáo sai lầm, triết học và giáo lý của ma quỷ, tất cả đều mâu thuẫn và phá đổ sứ điệp Tin Lành. Đó là công việc của các bạn là Hội Thánh Cơ Đốc, và là những người lính Cơ Đốc cá nhân để phòng vệ, để đấu tranh và để chiến đấu cho Tin Lành.

Hãy để tôi chỉ ra cho các bạn đây là tinh huống thế nào, và Phao-lô phác thảo cho chúng ta ra sao, rằng chúng ta ở ngay trong cuộc chiến này. Nếu các bạn giờ sang thư Ti-mô-thê Thứ Nhất, Phao-lô viết cho mục sư trẻ Ti-mô-thê, đoạn 4 câu 1. Ông cảnh báo Ti-mô-thê sẽ có một ngày khi Tin Lành bị lâm nguy, lúc đó gian có mức độ độc ác như vậy, nó sẽ kéo Tin Lành rời ra, thậm chí sẽ không nhận biết được trong một khoảng thời gian. Vì lý do này, ông phải giữ lại nhanh, câu 1: “*Và, Đức Thánh Linh phán tỏ tường rằng, trong đời sau rốt, có máy kể sẽ bội đạo*” - ở đó một lần nữa, đức tin được giao cho các thánh đồ - “*mà theo các thần lừa dối, và đạo lý của quý dũ,*” đạo lý của quý dũ.

Chúng ta hãy chỉ dừng lại một chút, bởi vì tôi muốn tất cả chúng ta hiểu mình đang nói gì ở đây: Chúng ta đang nói về các Hội Thánh và tổ chức nói với chúng ta ngày nay rằng miễn là các bạn chân thành, và chỉ cần tìm kiếm Chúa trong một số hình thức mơ hồ, Đức Chúa Trời sẽ thương xót, sẽ tha thứ tội lỗi các bạn, và một ngày Đức Chúa Trời sẽ dắt các bạn đến thiên đàng. Chúng ta hiện sống trong những gì được gọi là thời kỳ “PC” và không phải là máy tính cá nhân (Personal Computer), mà Đúng Đắn Về Chính Trị (Political Correctness). Các bạn không còn có thể trò chuyện nơi công cộng như trước đây về xác thực, chắc chắn, rằng điều nào đó chắc chắn đúng, điều nào hoàn toàn sai, còn việc gì là rõ ràng. Chúng ta dường như sống trong bãi lầy buồn rầu ảm đạm, và chúng ta không được phép nói người này thì đúng hoặc kẻ kia là sai. Họ có lẽ chỉ sai noi chúng ta quan tâm về, nhưng họ không thể bị nói sai noi họ quan tâm đến. Đây là thuyết tương đối, nó có thể sai đối với các bạn, nhưng có thể đúng đối với họ.

Hỡi các bạn, Tin Lành không phù hợp với môi trường PC (đúng đắn về chính trị) đó, các bạn có biết tại sao không? Bởi vì Thánh Kinh nói Tin Lành đã được giao cho các thánh đồ, có nghĩa là Tin Lành mà các Sứ Đồ giao cho các thánh đồ lúc ban đầu thì giống như Tin Lành ngày nay, không có gì thay đổi cả. Tin Lành không thể thay đổi vì được

ban bởi Đức Chúa Trời cho các Sứ Đò, các Sứ Đò đến những Cơ Đốc nhân, và Cơ Đốc nhân tiếp tục đến tất cả thời kỳ trong lịch sử Cơ Đốc. Giờ đây là hiềm họa: Chúng ta tin đạo lý của quỷ dữ mà người ta dạy ngày nay, rằng không có khác nhau giữa Công giáo và Cơ Đốc giáo Thánh Kinh, rằng chẳng khác biệt gì giữa thần của đạo Hồi và thần của Phật giáo, hoặc thần của Chứng Nhân Giê-hô-va, hay cách của Một-môn - rằng tất cả con đường đều tương tự... Tất cả không cùng một con đường. Tin Lành của Thánh Kinh là Tin Lành mà Đức Chúa Trời đã giao cho các Sứ Đò, và đó là Tin Lành mà chúng ta phải chiến đấu để bảo vệ ngày nay.

Hãy để tôi chỉ ra cho các bạn đó là mô hình mà chúng ta có trong Lời Chúa, và điều này rất quan trọng. Nếu các bạn giở sách Ti-mô-thê Thứ Nhất, đoạn 1 câu 11, Phao-lô nói cho chúng ta Tin Lành được giao cho các Sứ Đò như thế nào: “*Ấy đó là điều đạo Tin Lành vinh hiển của Đức Chúa Trời hạnh phước dạy dỗ,*” đây là từ Đức Chúa Trời, không ngoài tâm trí và tưởng tượng của con người, “*mà sự truyền đạo đó đã giao phó cho ta.*” Nếu các bạn thích, Đức Chúa Trời tin cậy Phao-lô và ban Tin Lành để giao cho người khác. Đây là mô hình, các bạn chuyển đến đoạn 6 câu 20 của thư Ti-mô-thê Thứ Nhất, Phao-lô thừa nhận Tin Lành Đức Chúa Trời được giao cho ông, ông nói: “*Hỡi Ti-mô-thê, hãy giữ lấy sự giao phó đã này cho con, tránh những lời hư không phàm tục và những sự cãi lê bằng tri thức ngụy xung là tri thức.*” Giờ các bạn thấy mô hình chưa? Đức Chúa Trời tin cậy và ban Tin Lành cho Phao-lô để giao cho người khác; vì vậy Phao-lô tin cậy và giao cho Ti-mô-thê, để Ti-mô-thê cũng giao Tin Lành cho người khác.

Các bạn chuyển sang thư Ti-mô-thê Thứ Nhì đoạn 2, chúng ta thấy mô hình lần nữa: “*Những điều con đã nghe noi ta ở trước mặt nhiều người chúng, hãy giao phó cho mấy người trung thành, cũng có tài dạy dỗ kẻ khác*” (II Tim. 2:2). Đức Chúa Trời ban Tin Lành Ngài qua Đức Chúa Jesus Christ, Ngài giao sứ điệp Tin Lành cho các Sứ Đò, đặc biệt nơi đây là Phao-lô. Phao-lô được ban cho trách nhiệm giao Tin Lành cho người khác, vì vậy ông giao cho Ti-mô-thê, ông nói với Ti-mô-thê: “Bây giờ, con hãy giao Tin Lành mà con đã nghe noi ta, cho những người thành tín mà con tin cậy, để họ có thể cũng tin cậy mà giao cho

người khác nữa - không giảm bớt, cũng chẳng thay đổi Tin Lành, nhưng giao cho tất cả tinh túy cùng tất cả sự thánh khiết của Tin Lành.”

Hãy cho phép tôi nói rằng tại sao việc dạy Kinh Thánh ở Hội Thánh địa phương thì rất quan trọng. Đây là lý do việc dạy Kinh Thánh ở Hội Thánh địa phương là quan trọng: Để bảo tồn Tin Lành của Đáng Christ, để duy trì lâu dài đức tin được giao cho các thánh đồ - đó là lý do chúng ta cần những tín nhân thường xuyên học Lời Chúa và biết những gì Lời Chúa phán, và đó là tại sao chúng ta có buổi nhóm Đọc Kinh Thánh vào tối thứ Hai. Nó cho chúng ta thời gian, một giờ hoặc lâu hơn, để học Lời Chúa, và hiểu biết đức tin được giao cho các thánh đồ. Các bạn cần nhận thức rằng chúng ta đang ở trong chiến trận, và đó nghĩa là: Kẻ thù của linh hồn chúng ta muốn cướp lấy đức tin được giao cho các thánh đồ của chúng ta. Hắn muốn đức tin đó thay đổi, hắn muốn đức tin đó bị pha loãng, giảm bớt; hắn muốn lấy đức tin đó ra khỏi tín nhân, làm tê liệt và đánh bại tín nhân bằng việc đánh mất lẽ thật. Cuối cùng nếu chúng ta mất đức tin, những gì chúng ta mất là mục vụ Tin Lành, cùng tác động của Tin Lành đối với thế giới xung quanh chúng ta.

Giờ hãy lắng nghe: Nếu muốn Tin Lành có ảnh hưởng lớn nhất trong khu vực xung quanh, chúng ta cần đấu tranh và bảo vệ Tin Lành được Đức Chúa Trời ban cho chúng ta. Cách chúng ta làm, không chỉ là giảng Tin Lành bên ngoài, nhưng còn phải biết Tin Lành và nghiên cứu Lời Chúa với nhau. Ai đó đã nói chính xác rằng Hội Thánh là thế hệ duy nhất thoát khỏi khả năng diệt chủng. Tôi tin Đức Chúa Jesus dựng Hội Thánh Ngài, và các cửa Âm Phủ sẽ không thắng được Hội đó, nhưng cho phép tôi nói với các bạn điều này ở mức độ con người: Nếu chúng ta không dạy Kinh Thánh cho những người trẻ chúng ta, nếu chúng ta không dạy Lời Chúa cho lứa tuổi trung niên, hoặc nếu họ không biết Tin Lành bởi vì họ vắng mặt trong buổi Đọc Kinh Thánh, các buổi nhóm sáng Chúa Nhật, không học lớp Trường Chúa Nhật, chúng ta sẽ mất, chúng ta sẽ mất sự ký thác của Tin Lành. Tôi nói với các bạn điều này, và sẽ cho các bạn một minh họa: Có những cái gọi là các nhà thờ Tin Lành trên đất nước chúng ta vào thời gian này, và họ rất bối rối về Tin Lành là gì, bởi vì họ chưa bao giờ được dạy về Tin Lành suốt thời gian dài trong tất cả bản chất thánh khiết, đơn sơ hồn nhiên, và trọn vẹn của

Tin Lành, rằng giờ đây họ bối rối về Tin Lành của Kinh Thánh, với Tin Lành của Hội Thánh Công Giáo La Mã. Họ có các linh mục đang tại chức đến nhà thờ, các nhà thờ Tin Lành, như anh em, như chị em trong Đáng Christ. Chúng ta yêu thương những người Công Giáo La Mã thân mến này, chúng ta yêu thương những người của tất cả tôn giáo mọi loại, nhưng chúng ta không bối rối, nhầm lẫn Tin Lành là gì - chúng ta không thể như vậy, bởi Tin Lành quá quan trọng. Tin Lành được Đức Chúa Trời ban cho Phao-lô, bởi Phao-lô cho Ti-mô-thê, bởi Ti-mô-thê cho những người thành tín, những người sẽ bảo tồn Tin Lành, và Tin Lành được ban cho chúng ta - tôi đang nói với các bạn, hỡi những người trẻ tuổi, nếu không có mặt ở các buổi Học Kinh Thánh, các bạn sẽ không biết Tin Lành là gì. Rồi có thể đến một ngày, như có ở một số nhà thờ trong đất nước chúng ta, khi họ rất bối rối về Tin Lành đến nỗi họ dang tin vào đạo lý của quý dũ.

Các bạn có thể nghĩ đó thật rất khắc nghiệt, nhưng hãy để tôi cho các bạn biết những gì Phao-lô đã nói: “Nếu có kẻ nào đến với anh em, thậm chí cả thiên sứ trên trời và giảng thứ tin lành không phải là Tin Lành của Chúa Jesus, họ giảng một christ khác, không giống như Đáng Christ ở Thánh Kinh - hãy để cho hắn bị rủa sả” (II Côr. 11:4; Gal. 1:8-9). Có phải vì Phao-lô là người khắc nghiệt không? Không, mà bởi điều đang bị lâm nguy, đe dọa - sự quý báu của Tin Lành Đức Chúa Trời. Vậy, chiến trường của Tin Lành này là gì? Chúng ta phải chiến đấu với kẻ thù này thế nào? Có phải chúng ta mang cuộc chiến này đến các nhà thờ và hội trường thần học? Có phải chúng ta viết thư gửi đến tờ Belfast Telegraph,<sup>35</sup> và có có mặt trên TV để bảo vệ cho Tin Lành này? Tôi không chỉ trích tất cả những việc này, một số là rất cần thiết và Đức Chúa Trời kêu gọi ai đó làm, nhưng tôi sẽ chỉ cho các bạn điều Phao-lô nói nơi đây. Phao-lô nói chiến trường đấu tranh cho Tin Lành này là cách ăn ở (conversation) của chúng ta, cách ăn ở của chúng ta.

Hãy xem câu 27: “Duy anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với đạo Tin Lành của Đáng Christ.” Từ ngữ “ăn ở (conversation)” trong

<sup>35</sup>Belfast Telegraph là nhật báo phát hành ở Belfast, Bắc Ai-len, Vương Quốc Anh bởi tập đoàn Independent News and Media. ND.

tiếng Anh cổ của bản Kinh Thánh King James Version chúng ta đang đọc ngày nay, không có nghĩa theo ngôn ngữ mà chúng ta đang nói, mà **mang ý nghĩa cuộc đời chúng ta đang sống**. Từ ngữ đó đặc biệt không nói về cuộc trò chuyện, nhưng về bước đi của các bạn. Nó đến từ một chữ cổ thực sự có nghĩa là “quyền, tư cách công dân (citizenship),” vì vậy các bạn có thể dịch câu này: “Duy anh em phải có tư cách công dân xứng đáng với đạo Tin Lành của Đáng Christ.” Nói cách khác, hành vi trong cuộc sống các bạn, cách mà các bạn sống, lời các bạn nói, việc các bạn làm. Như thế chiến trường cho Tin Lành này là tư cách công dân của các bạn là Cơ Đốc nhân. Từ ngữ “tư cách công dân (citizenship)” này trong tiếng Hy Lạp bắt nguồn từ chữ “politics (chính trị)” mà chúng ta có được, “politics” hoặc “police (cảnh sát).”

Những gì Phao-lô đang nói ở đây là: Hãy hành động phù hợp với tư cách công dân mới của các bạn trong Nước Thiên Đàng. Những người này sống ở Phi-líp, nhưng Phao-lô nói - nếu các bạn xem đoạn 3 câu 20 - ý của ông là: “Anh em là tín nhân trong Đáng Christ, cách ăn ở của anh em thuộc về trời, tư cách công dân của anh em ở trên trời. Vì vậy, khi sống như công dân trong thành Phi-líp, anh em phải sống như thể là công dân trên trời vậy.” Phao-lô muốn nói là công dân trên trời phải làm cho anh em tốt hơn công dân của Phi-líp. Bây giờ, cuộc chiến đấu cho Tin Lành thắng nơi đâu trong ngày và thời này, ở đâu thì Tin Lành rất bối rối, lúng túng? Tôi sẽ nói cho các bạn nơi Tin Lành giành chiến thắng, không chỉ trong tính cách, mà cả trong hành vi của chúng ta nữa. Cuộc chiến mà chúng ta đang chiến đấu ngày nay hơn bất kỳ cuộc chiến nào từng xảy ra trên đất, về việc là tín nhân, chúng ta sống thế nào như công dân trên trời, là kẻ lân cận, cha mẹ, con trẻ, nam nữ thương gia, công nhân, chủ hãng, sinh viên, thương nhân, chúng ta sống ra sao. Trận chiến này thắng hay bại tùy thuộc vào cách chúng ta sống, chúng ta sống như thể trở nên Tin Lành của Đáng Christ, hoặc làm mất đi giá trị của Tin Lành Ngài.

Các bạn hình như đã nghe cụm từ: “Người ta thường mặc y phục thích hợp với họ,” có thể đó là chiếc nón, hoặc áo khoác, màu sắc thích hợp với khuôn mặt họ - có thể nó không xứng với hình dáng họ, hay chẳng phô bày họ ra trong trạng thái hoàn toàn đẹp nhất, không làm nổi

bật diện mạo của họ. Đó chính xác là điều Phao-lô nói ở đây: Cách mà chúng ta chiến thắng cuộc chiến vì Tin Lành ngày nay là nếu chúng ta sống cuộc đời làm nổi bật Tin Lành cho những người xung quanh chúng ta, và điều làm chúng ta thất bại trong cuộc chiến là chúng ta sống cuộc đời làm giảm giá trị và đẩy người khác ra khỏi Tin Lành. Vì vậy, câu hỏi đơn giản cho tất cả chúng ta ngày nay là: Các bạn đang làm nổi bật hay làm giảm giá trị Tin Lành?

Tôi hy vọng các bạn không phiền khi tôi hỏi: Phải chăng các bạn là hình nộm xinh tươi khoác áo Tin Lành? Phải chăng các bạn đặt để Tin Lành ở trạng thái tốt đẹp? Hãy cho phép tôi đưa các bạn đến sách Tít một lúc, chúng ta dành ít thì giờ cho điều này bởi vì rất quan trọng. Tít đoạn 2 câu 9, Phao-lô lần nữa viết thư cho Tít, ông nói: “*Hãy khuyên những tôi tớ phải vâng phục chủ mình.*” Đây là câu hỏi: Là Cơ Đốc nhân, các bạn có vâng phục chủ mình không? Tôi không nói các bạn để chủ bước đi trên tất cả các bạn, nhưng là Cơ Đốc nhân, các bạn có vâng phục chủ mình không? Rồi Phao-lô tiếp tục: “..., *phải làm đẹp lòng chủ trong mọi việc*” - các bạn có làm đẹp lòng chủ mình ở mọi việc không? “*Chớ cãi trả,*” các bạn có cãi trả chủ mình cách láo xược không? Điều này là tuyệt vời, phải không? Câu 10: “*Chớ ăn cắp vật chi,*” hoặc âm muru, “*nhưng phải hàng tò lòng trung thành trọn vẹn, để làm cho tôn quý đạo Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa chúng ta, trong mọi đường.*”

Điều đó đang nói về gì? Sự giống nhau của y phục, tựa như Phao-lô hỏi: Có phải các bạn đang mặc lấy đời sống cho thích hợp với Tin Lành không? Ông nói nơi đây: Có phải các bạn đang tự trang điểm với giáo lý Đức Chúa Trời trong tất cả mọi thứ không? Có phải người ta có thể nhìn thấy mọi sự các bạn làm và nói trong cách ăn ở, trong tư cách công dân của các bạn, rằng các bạn là Cơ Đốc nhân, và các bạn không có gì phải hổ thẹn? Hoặc các bạn có làm ô danh Tin Lành và đẩy người khác xa khỏi Tin Lành không? Sự giống nhau này xuyên suốt các thư tín của Phao-lô, nếu các bạn mở thư Cô-lô-se một lúc, Cô-lô-se đoạn 3 - chúng ta nhận thấy sự giống nhau này của Phao-lô, minh họa ông nói về đời sống Cơ Đốc nhân chúng ta tựa như mặc y phục nào vào và cởi ra quần áo nào chúng ta không nên mặc. Trong Cô-lô-se 3:8, ông nói: “*Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó,*” cởi ra tất cả quần áo cũ này

và ném chúng vào góc - chúng là gì? “tức là sự thạnh nộ, buồn giận và hung ác,” các bạn có tính khí hờn giận xấu xa đó không? Các bạn không còn tính khí hờn giận mình ở nhà với vợ, với con các bạn; các bạn mất tính khí mình nơi làm việc, có thể các bạn là chủ, có thể các bạn mất tính khí với chủ mình. Phao-lô nói, và Đức Chúa Trời phán qua ông: “Hãy cởi nó ra, hãy lột bỏ nó đi.”

“Sự thạnh nộ,” đó là một loại khác của cơn giận dữ, thậm chí có lẽ còn hơn cả cơn giận dữ đang sôi trào, để vào trong cơn giận dữ không thể kiểm soát được - Có phải đó là cách các bạn đối xử với những tín nhân khác đã làm sai trong cuộc đời các bạn? Phao-lô nói, và tôi muốn các bạn lắng nghe cách cẩn thận: “Hãy cởi nó ra, hãy lột bỏ nó đi.” “Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tiêu ra từ miệng anh em,” các câu chuyện mà các bạn kể, ý nghĩa gấp đôi và nói bông gió trong đôi thoại của các bạn, các tờ báo các bạn đọc: “Hãy cởi nó ra, hãy lột bỏ nó đi.” “Chớ nói dối nhau...” “Ô, tôi không nói dối” - tốt lắm, có phải điều dối trá chỉ là làm chứng sai trật, có để là gì đó mà mình không phải, cố lau nước mắt người ta trong chuyện buôn bán của các bạn chăng? Thậm chí có lẽ họ còn cường điệu, tạo ra những việc lớn hơn hoặc nhỏ hơn mà họ có? “Hãy cởi nó ra, hãy lột bỏ nó đi.” “vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó,” ông già định rằng chúng ta đã làm việc này, “mà mặc lấy người mới,” đây là tủ quần áo mới của các bạn, “là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đáng dụng nên người ấy, đăng đạt đến sự hiểu biết đầy trọn” (Côl. 3:8-10).

Hãy nhìn xuống câu 12, đây là y phục mới các bạn phải mặc vào: “Vậy anh em là kẻ chọn lựa của Đức Chúa Trời, là người thánh và rất yêu dấu của Ngài, hãy có lòng thương xót. Hãy mặc lấy sự nhơn từ,” nghĩa là đừng nhẫn tâm, chớ cay đắng, nhưng hãy thương xót những tín nhân khác quanh các bạn. “Sự nhơn từ,” nghĩ về người khác trước khi các bạn nghĩ về chính mình. “Khiêm nhường,” sự khiêm tốn của tâm trí, cho là người khác cao trọng hơn chính các bạn. “Mềm mại, nhịn nhục,” kiên nhẫn với nhau. “Nhường nhịn nhau,” chịu đựng nhau, đôi khi cắn vào lưỡi các bạn, “nếu một người trong anh em có sự gì phản nàn với kẻ khác thì hãy nhường nhịn nhau và tha thứ nhau” - tôi muốn các bạn nghe điều này thật cẩn thận: Nếu có ai trong các bạn ở đây hôm nay có

sự gì phàn nàn với bất kỳ người nào trong tòa nhà này, tôi mong các bạn sẽ không trở lại cho đến khi các bạn loại bỏ nó ra. Ý tôi là: “Hãy cởi nó ra, hãy lột bỏ nó đi,” “một lần và cho tất cả.” Đây là chuẩn mực, tại sao Phao-lô nói điều này: *“như Chúa đã tha thứ anh em thế nào, thì anh em cũng phải tha thứ thế ấy. Nhưng trên hết mọi sự đó, phải mặc lấy lòng yêu thương, vì là dây liên lạc của sự trọn lành”* (Côl. 3:12-14).

Giờ đây tất cả các bạn phải tổng hợp lại, các bạn không cần phải giờ đến Rô-ma đoạn 13, nếu không muốn - đây là những gì Phao-lô nói về tất cả: *“Nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jesus Christ, chớ chăm nom về xác thịt mà làm cho phi lòng dục nó”* (Rôm. 13:14). Ông nói về việc gì? Ông nói về việc sống với tư cách công dân như Đức Chúa Jesus Christ đã sống. Còn có điều khác nữa. Câu hỏi của tôi cho các bạn là: Tất cả các bạn trông đẹp đẽ và bảnh bao trong bộ âu phục dễ thương, với cà-vạt, mũ, cùng tất cả phần còn lại, nhưng phải chăng các bạn cũng mất nhiều thì giờ trong việc cởi ra và mặc vào những y phục thuộc linh, như các bạn làm với y phục thuộc thế này? Phải chăng các bạn dùng nhiều tiền - xài nhiều tiền, đó là đúng - nhưng có phải cho những việc thuộc linh, như các bạn làm cho những việc thế gian không? Đây là câu hỏi lớn, giả sử nếu chúng ta bị mù ở đây, không ai có thể nhìn thấy chiếc mũ hay cà vạt dễ thương hoặc cái áo khoác đáng yêu của các bạn, liệu các bạn có dùng nhiều thì giờ như vậy để chăm sóc những gì các bạn mặc vào không? Các bạn sẽ không, bởi vì không ai nhìn thấy nó. Đây là những gì Phao-lô nói, hãy lắng nghe câu 27: *“Duy anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với đạo Tin Lành của Đáng Christ, để hoặc khi đến thăm anh em, hoặc khi vắng mặt, tôi cũng biết rằng anh em một lòng đúng vững, đồng tâm chống cự vì đức tin của đạo Tin Lành, phàm sự gì chăng để cho kẻ thù nghịch ngầm dọa mình”* (Phil. 1:27).

Phải chăng chúng ta chỉ làm những việc đúng và nói những điều phải, khi người khác đang nhìn vào chúng ta? Phải chăng chúng ta chỉ đến buổi nhóm Đọc Kinh Thánh, hoặc cầu nguyện khi Mục Sư Quản Nhiệm ở trên bục giảng? Khi chúng ta làm những việc đúng và khi nào chúng ta làm những việc sai? Chúng ta làm điều đó vì những lý do đúng hay vì những lý do sai? Chúng ta làm điều đó để được con người nhìn thấy, hay chúng ta làm để được Đức Chúa Trời chứng kiến? Tôi sẽ nói

với các bạn rằng: Khi chúng ta làm những việc để được loài người nhìn thấy, các bạn có biết xảy ra gì không? Việc làm của chúng ta là sai lầm, và lời chứng bên ngoài là chúng ta không làm điều này cho Đáng Christ, và tư cách công dân của chúng ta không dành cho Đáng Christ, mà cho chính chúng ta. Câu hỏi cuối cùng mà Phao-lô hỏi ở đây về Hội Thánh này là: Lời chứng của các bạn cho thế giới bên ngoài là gì? Nếu tôi rảo bước xuống đường phố ở Phi-líp, tôi sẽ nghe gì về Hội Thánh nhỏ bé của các bạn tại Phi-líp?

Tôi nghĩ rằng các bạn sẽ đồng ý với tôi, khi tôi nói không có mối hiềm họa nào đối với Tin Lành của Đáng Christ lớn hơn là lời chứng tệ hại về Hội Thánh - không có mối hiềm họa nào hơn cho Cơ Đốc nhân, và thật sự cho những người chưa được cứu. Các bạn biết tại sao không? Bởi nó làm cho Tin Lành trở nên trò hề! Người ta nhìn vào chúng ta, rồi nói, và họ nói đúng về một số người: “Nếu đó là Cơ Đốc nhân, những người như vậy, tôi không muốn là Cơ Đốc nhân.” Tôi cũng muốn nói với các bạn, nếu Cơ Đốc nhân là những người như vậy, tôi sẽ không là Cơ Đốc nhân. Họ chứng kiến đôi khi chúng ta cãi nhau bên trong hội chúng thế nào, họ nhìn thấy chúng ta trò chuyện với nhau ra sao, và họ nói đúng: “Điều này không chứng minh về những gì họ nói, nhưng các việc họ làm mâu thuẫn với mọi sự họ nói.” Như ai đó có dịp đã nói: “Tôi không thể nghe những gì các bạn nói, vì nhìn thấy những gì các bạn đang làm.”

Xin hãy thật cẩn thận. Một thành viên của Hội Thánh dừng Mục Sư mình tại cửa vào một ngày, và hỏi: “Mục Sư, có cặp vợ chồng sống bên cạnh chúng ta và họ tin vào Tin Lành sai lạc, chúng tôi tự hỏi liệu Mục Sư có sách vở tài liệu nào cho họ, để giúp họ không?” Vị Mục Sư mở Kinh Thánh tại thư Cô-rinh-tô Thứ Nhì đoạn 3 câu 2: “Áy chính anh em là thơ gởi gắm của chúng tôi, viết trong lòng chúng tôi, mọi người đều biết và đều đọc.” Ông nói: “Thưa ông, sách vở tài liệu tốt nhất mà ông có thể cho kẻ lân cận mình là đời sống của chính ông. Hãy để họ đọc đời sống của chính ông, hãy để họ thấy Đáng Christ trong đời sống ông, hãy để họ thấy Tin Lành tại công việc trong đời sống của ông, và đó sẽ cho anh cơ hội tốt nhất để chia sẻ Đáng Christ với họ.” Không có bất kỳ tài liệu sách vở nào để thay thế tốt hơn đời sống của chính các bạn.

Kinh Thánh đã cho biết gì ở sách Công Vụ đoạn 4 câu 13: “*Khi chúng thấy sự dạn dĩ của Phi-e-ro và Giăng, biết rõ rằng ấy là người dốt nát không học, thì đều lấy làm lạ; lại nhận biết hai người từng ở với Đức Chúa Jesus.*”

“Con đang viết một Phúc Âm,  
Từng chương, riêng đoạn mỗi ngày,  
Bởi các việc lành con làm  
Cùng những lời mà con nói.

Người ta đọc điều con viết,  
Dù trung tín hay chân thật:  
Chính những gì là Phúc Âm  
Phải chăng tùy thuộc theo con?”

“You are writing a gospel,  
A chapter each day,  
By the deeds that you do  
And the words that you say.

Men read what you write,  
Whether faithful or true:  
Just what is the gospel  
According to you?”

Tôi kết thúc sứ điệp mình sáng nay, nhưng tôi muốn chúng ta nán lại hai phút về điều này, bởi vì rất quan trọng cho tương lai hội chúng này và cho lời chứng cá nhân của các bạn. Đó là gì? Chiếc xe tuyệt vời nhất cho Tin Lành Đức Chúa Jesus Christ vào ngày và thời chúng ta sống trong giáo lý lệch lạc cùng Tin Lành sai lầm là chiếc xe của đời sống tốt lành và Hội Thánh thành tín. Khi người ta nghe đến David Legge, có phải họ nghe cuộc đối thoại đáng coi trọng về Tin Lành của Đáng Christ không? Khi người ta nghe đến các trưởng lão Iron Hall, có phải họ nghe cách sống và cách hoạt động tiêu biểu về Tin Lành của Đáng Christ không? Khi người ta thấy các chấp sự Iron Hall làm việc, các thành viên đại diện cho Iron Hall, các nhân sự Iron Hall tại buổi

nhóm thiểu nhi, ở Trường Chúa Nhật, công tác đến từng nhà (door-to-door work), trong nơi làm việc của các bạn, chốn công xưởng<sup>36</sup> - phải chăng họ thấy một người luôn trả giá cho bất kể gì, như Phao-lô nói... Tôi hầu như có thể nghe bà Gia-cơ đang nói: “Thậm chí nếu chồng tôi bị chém đầu u?” - Vâng! Dù phải trả với bất kỳ giá nào đối với các bạn. Vợ Phi-e-rơ như đang nói: “Ngay cả nếu chồng tôi bị đóng đinh ngược đầu vì cớ Đức Chúa Jesus Christ à?” - Vâng! Ngay cả nếu xảy ra điều đó! Vợ Giăng: “Ngay cả nếu chồng tôi bị ném trong chảo dầu đang sôi trên Đảo Bát-mô chăng?” - Vâng, bà Giăng! Ngay cả nếu xảy ra điều đó, các bạn xứng đáng với Tin Lành của Đức Chúa Jesus Christ.

Tốt? Phải chăng đời sống của các bạn là xứng đáng? Khi người ta nghe tên các bạn, điều trước tiên họ nghĩ đến là gì? Có phải là sự tin kính và thánh khiết của đời sống, hay sự cay đắng, hoặc phàn nàn, nói hành kẻ khác? Có ai trong chúng ta ở đây cần lột bỏ quần áo cũ để mặc lấy y phục mới không? Bởi vì tôi nói với các bạn, vũ khí tuyệt vời nhất chống lại kẻ thù ma quỷ là sự kiên định (consistency),<sup>37</sup> chăng có một sự thay đổi nào - đó là Lời Chúa! - sự kiên định về một đời sống thánh khiết, công bình, tin kính, cùng một Hội Thánh thánh khiết, công bình, và tin kính.

Chúng ta có những lựa chọn để thực hiện trong những ngày này: Có phải chúng ta sẽ thực hiện lựa chọn đúng? Chúng ta hãy cúi đầu mình xuống một lúc, bởi vì điều này rất quan trọng, rất, rất quan trọng. Các bạn là tín nhân, điểm đặc trưng nổi bật của đời sống các bạn là gì? Đó không phải là trái Thánh Linh, phải không? Đó là trái xác thịt. Các bạn ở đâu khi chúng ta học giáo lý đã được giao cho các thánh đồ? Tại sao các bạn không dự buổi nhóm Đọc Kinh Thánh? Tại sao các bạn chẳng có mặt ở buổi nhóm cầu nguyện? Tại sao các bạn không nhớ đến Chúa Jesus quanh Bàn Tiệc Thánh? Đây là những gì phải có về tư cách môn đồ (discipleship), và nếu các bạn không làm, chúng ta có thể thấy có

<sup>36</sup>Iron Hall Assembly, Hội Thánh ở Belfast, Bắc Ai-len, nơi tác giả David Legge hầu việc Chúa từ 1998 đến 2008. ND.

<sup>37</sup>“Mọi ân điển tốt lành cùng sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chăng có một sự thay đổi, cũng chăng có bóng của sự biến cải nào” (Gia-cơ 1:17). ND.

điều gì sai trật trong đời sống các bạn - nhưng phải chăng các bạn có thể nhìn thấy nó? Phải chăng các bạn có thể đổi mặt với nó? Không phải là những gì sai trật trong đời sống của ai đó, nhưng là những điều sai trật trong đời sống các bạn. Phải chăng các bạn đổi mặt với nó hôm nay? Tôi tạ ơn Đức Chúa Trời về những người này ở Iron Hall, về công việc mà họ làm, cùng ước muôn mà họ phải thấy những linh hồn được cứu, và chúng ta đang cầu nguyện, chúng ta đang có những ngày cầu nguyện, chúng ta đang mang những người hư mất đến dưới âm hưởng Lời Chúa - nhưng tôi nói với các bạn điều này: Các bạn đang sống trong đất nước của cõi mộng mơ (cloud cuckoo land), nếu các bạn nghĩ mình có thể ngồi ở thính phòng này với sự cay đắng trong lòng và tận hưởng phước hạnh của Đức Chúa Trời. Có thể nào các bạn là kẻ đang cản trở phước hạnh sắp đến chăng? Chỉ các bạn mới có thể trả lời, và tôi khẩn thiết nài xin các bạn lột bỏ quần áo cũ xác thịt này không còn thuộc về các bạn nữa, chúng là của bản chất cũ các bạn, để mặc lấy Đức Chúa Jesus Christ. Có phải các bạn sẽ thực hiện ngay bây giờ trước Chúa, quay lại và tạo nên sự khác biệt chăng? Các bạn sẽ làm chứ?

Lạy Cha, ví bằng chúng con nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng con lừa dối mình, và lẽ thật không ở trong chúng con. Lạy Chúa, chúng con nhớ lời Chúa Jesus phán với môn đồ: "Còn ngươi, hãy theo Ta." Lạy Chúa, Hội Thánh này sẽ ra sao, nếu mỗi người nam, người nữ lột bỏ chiếc áo cũ của cay đắng, xung đột, sa ngã, tội lỗi; và mặc lấy Đức Chúa Jesus Christ - sẽ có sự phục hưng. Lạy Cha, xin hãy chạm vào chúng con; xin Thánh Linh thúc giục chúng con; lay Chúa Jesus xin cho chúng con bỏ lại tất cả, xin đặt tay chúng con trên chiếc cày, theo Chúa và không bao giờ nhìn lại. Lạy Chúa, xin cho chúng con có cái nhìn của Chúa Jesus, Đáng chăng coi sự bình đặng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nǎm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, và nguyện chúng con theo sau Ngài trong khiêm nhường, nhu mì, và kính sợ Chúa. Lạy Chúa, xin thanh tẩy bất kỳ điều gì ở chúng con ngăn trở phước hạnh Chúa trong đời sống, và trong Hội Thánh chúng con, chúng con cầu nguyện trong Danh Chúa Jesus. Amen.



**Bài 9****“Các Dấu Hiệu Hội Thánh Thuộc Linh”****Phần 2 - Phi-líp 1:27-30****David Legge**

Phi-líp đoạn 1, từ câu 27: “*Duy anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với đạo Tin Lành của Đáng Christ, để hoặc khi đến thăm anh em, hoặc khi vắng mặt, tôi cũng biết rằng anh em một lòng đứng vững, đồng tâm chống cự vì đức tin của đạo Tin Lành, phàm sự gì chẳng để cho kẻ thù nghịch ngầm dọa mình; điều đó là một chứng nghiệm chúng nó phải hư mất, còn anh em được cứu rỗi; và áy là từ nơi Đức Chúa Trời, Ngài nhơn Đáng Christ, ban ơn cho anh em, không những tin Đáng Christ mà thôi, lại phải chịu khổ vì Ngài nữa, là phải chịu cùng một cuộc chiến tranh như anh em đã thấy ở nơi tôi và hiện nay còn nghe nói có nơi tôi*” (Phil. 1:27-30).

Chúng ta đang nghiên cứu những câu Kinh Thánh cuối cùng của đoạn 1, từ câu 27 cho đến hết, các dấu hiệu của một Hội Thánh tốt lành - hoặc, nếu các bạn thích, hay hơn là “Các Dấu Hiệu Hội Thánh Thuộc Linh.” Chúng ta đã thấy tuần rồi ngôn ngữ mà Phao-lô sử dụng nói với chúng ta rằng có một cuộc chiến, và trong cuộc chiến này đối tượng đang lâm nguy là chính Tin Lành Đức Chúa Jesus Christ. Vì lý do đó, ông nói trong câu 27, “Duy anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với đạo Tin Lành của Đáng Christ.” Tin Lành của Đáng Christ là điều đang bị đe dọa ở đất nước chúng ta trong sự chứng kiến của những người tin vào Chúa Jesus, là Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ. Chúng ta đã hỏi tuần rồi, chúng ta phải chiến đấu cho Tin Lành như thế nào, và câu trả lời mà Phao-lô cho chúng ta ngay ở câu 27: “Duy anh em phải ăn ở một cách xứng đáng,” cách sống của các bạn, hoặc cụ thể là từ ngữ phát sinh ra chữ đó được sử dụng cho tư cách công dân, “Duy tư cách công dân của anh em phải xứng đáng với Tin Lành của Đức Chúa Jesus Christ.”

Tin Lành là chiến đấu, chủ yếu trên cuộc chiến về sinh kế, về tư cách công dân của chúng ta trên thế gian, và chúng ta đại diện cho Đức

Chúa Jesus Christ thể nào trong cách mà chúng ta sống cuộc đời của chúng ta. Chúng ta đã thấy tuần rồi, có các loại y phục nào đó tùy thuộc vào bản chất cũ mà chúng ta bỏ lại phía sau trong cách sống cũ mình, và chúng ta phải lột bỏ quần áo cũ đó, mặc lấy y phục mới để trở nên Tin Lành của Đức Chúa Jesus Christ. Nói cách khác, sinh kế của chúng ta, đời sống của chúng ta, cách ăn ở của chúng ta, tư cách công dân của chúng ta phải làm nổi bật Tin Lành, chứ không làm suy yếu Tin Lành.

Chúng ta đã thấy điều đó quan trọng như thế nào, bởi vì lời chứng của Hội Thánh Phi-líp nhỏ bé này sẽ ra nước ngoài, và Phao-lô nói: “Tôi muốn nghe về công việc của anh em, để hoặc khi đến thăm anh em, hoặc khi vắng mặt, tôi cũng biết rằng anh em một lòng đứng vững, đồng tâm chống cự vì đức tin của đạo Tin Lành.” Cho dù chúng ta có thích hay không, chúng ta có thừa nhận hoặc chúng ta biết hay không, lời chứng về Iron Hall, lời chứng mà chúng ta nắm giữ khi những tín nhân đi ra, và các tín nhân khác nghe đến. Nếu chúng ta đến nhà cách đặc biệt với lời chứng cá nhân và cách ăn ở của mình trước Chúa Jesus, chúng ta có thể nói rằng công việc mình - dù người ta thấy hay không, như Phao-lô ước mong ông có thể thấy, nhưng không thể vì ông đang ở trong tù, nhưng thậm chí trong tù ông vẫn nghe về công việc của họ - đời sống của họ đã chứng minh thể nào cho Tin Lành và xứng đáng với Tin Lành của Đức Chúa Jesus Christ.

Thật sự mâu chốt và mẫu số chung của kết luận chúng ta trong sứ điệp tuần rồi là: Không có vũ khí nào tuyệt vời để chiến đấu cho Tin Lành và chiến đấu chống lại ma quỷ cùng các thế lực nó, hơn là sự kiên định của một đời sống tin kính và Hội Thánh tin kính. Giờ đây chúng ta sẽ tiếp tục, bởi vì Phao-lô nói nếu chúng ta muốn xứng đáng, dĩ nhiên như Hội Thánh mà ông nói đến, chúng ta có thể áp dụng cách cá nhân cho chính mình, rằng nếu chúng ta muốn xứng đáng với Tin Lành của Đáng Christ, chúng ta phải có ba điều - hoặc, nếu các bạn thích, chúng ta phải làm ba việc.

Việc thứ nhất chúng ta tìm thấy ở cuối câu 27: “... anh em một lòng đứng vững...” Như vậy chúng ta sẽ thấy hôm nay rằng việc đầu tiên Phao-lô nói là dấu hiệu của Hội Thánh tốt lành, Hội Thánh thuộc linh, hoặc như ông nói cách đặc biệt, Hội Thánh xứng đáng với Tin Lành của

Đáng Christ, là Hội Thánh đứng cùng nhau, Hội Thánh đứng với nhau trong một Thánh Linh, và cùng một tâm trí. Nếu tiếp tục chúng ta sẽ thấy ông làm cho Hội Thánh đó đặc biệt hơn bằng cách nói: "... *đồng tâm chống cự vì đức tin của đạo Tin Lành.*" Phao-lô nói, không chỉ chúng ta đứng cùng nhau, nhưng chúng ta còn phải chống cự cùng nhau vì Tin Lành của Đáng Christ. Khi đọc câu 29, chúng ta thấy ông nói: "*Ngài nhơn Đáng Christ, ban ơn cho anh em, không những tin Đáng Christ mà thôi, lại phải chịu khổ vì Ngài nữa.*" Giờ Phao-lô đang nói đến Hội Thánh, thân thể của tín nhân, để đứng cùng nhau, để chống cự cùng nhau, và họ được kêu gọi để chịu khổ cùng nhau vì Danh của Đức Chúa Jesus nữa.

Chúng ta có một dấu hiệu gấp ba lần trong tâm trí Phao-lô về một Hội Thánh thuộc linh, Hội Thánh tốt lành, Hội Thánh có lời chứng, Hội Thánh xứng đáng với Tin Lành, và sự kêu gọi của Đức Chúa Jesus Christ. Như vậy chúng ta hãy nhìn vào việc thứ nhất hôm nay: Để đứng cùng nhau, và ông nói - hãy xem câu 27: "Một lòng đứng vững (stand fast together)," hoặc có thể dịch là "đứng vững với nhau (stand firm together)." Từ ngữ Hy Lạp này Phao-lô sử dụng thường được dùng cho người lính để bảo vệ cho chức vụ, cho đơn vị mình bằng mọi giá, thậm chí mất mạng sống mình, mất gia đình mình, và mối quan hệ mà người có trong cuộc sống này, người phải đứng vững bằng mọi giá. Nếu đến mức phải hy sinh mạng sống mình, người cũng phải làm. Phao-lô đang nói với Hội Thánh: "Anh em phải đứng vững với nhau vì sự tin quyết, và chức vụ mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi anh em bắt chấp tất cả mọi đối nghịch đến trên đường anh em."

Hãy nhớ là vị Sứ Đò ở trong tù khi ông viết lá thư, và chính ông có thể nói điều này bởi vì ông đang đứng vững. Chúng ta biết trong các nghiên cứu gần đây, chỉ vài tuần trở lại, rằng lời chứng của Phao-lô về thế nào ông đứng vững trong tù vì Tin Lành, đã thật sự cung cống, khích lệ và thêm sức mạnh cho các tín hữu Phi-líp khác đi ra để giảng Tin Lành, bởi vì họ thấy trong lời chứng của Phao-lô điều gì đó tuyệt vời về một người đứng vững vàng trên sự tin quyết của mình - và bắt kể nếu toàn bộ Đế Quốc La Mã chống lại Phao-lô, ông cũng sẽ đứng vững, không lay động. Dĩ nhiên, đó là sự đứng vững gấp hai lần - đó là sự đứng vững

cho Đức Chúa Trời, và sự đúng vững chống lại ma quỷ. Phao-lô đã làm cả hai điều này.

Tôi tin, có lẽ hình ảnh mà Phao-lô có - và nhớ rằng ông nhìn thấy những người lính mỗi ngày, thật sự ông không thể tách ra bởi vì ông bị xích vào tay họ - ông nghĩ về đội quân nhạc (military band) hoặc đạo binh, đang diễn hành cùng nhau. Đôi khi các bạn thấy việc này trên TV, hay nếu các bạn đến Điện Buckingham<sup>38</sup> vào lúc thay đổi lính gác, các bạn sẽ thấy: Tất cả quân nhân này, có thể hàng trăm người, đứng và bước đi như thể tất cả họ chỉ là một người. Họ kiên định, trước sau như một, vai kề vai, không ai ra khỏi vị trí, chẳng kẻ nào bước trệch thì giờ - tất cả họ giống một người lính. Đó chính xác là những gì Phao-lô đang nói đến, hãy xem: “đúng vững, cùng một linh, và cùng một tâm trí (Bản Truyền Thống 1926: một lòng đúng vững, đồng tâm).”

Từ ngữ “linh (spirit)” ở đây không phải là Đức Thánh Linh (Holy Spirit), ông nói về linh (tâm linh, tinh thần) mà các bạn có - các bạn cần phải biết, chúng ta được dựng nên gồm ba phần (tripartite). Các bạn có thân (body) mà tất cả chúng ta có thể thấy; các bạn có hồn (soul), giống như tính cách (personality) các bạn, đó là chỗ của trí tuệ, cảm xúc, ý chí, và ý muốn các bạn - các bạn suy nghĩ với hồn mình, các bạn quyết định với hồn mình, các bạn cảm xúc với hồn mình. Nhưng đây không phải là điều Phao-lô nói đến ở đây, ông nói về linh (spirit) các bạn: Đó là phần mà các bạn liên hệ với Đức Chúa Trời, phần này bị suy giảm dần trước khi các bạn được cứu, giờ đây nhanh hơn, và các bạn trở nên sống động về phía Đức Chúa Trời trong linh các bạn. Giờ Phao-lô nói về thể nào chúng ta phải có mục đích (purpose) cùng mục tiêu (aim) cho linh mình, nếu linh chúng ta kết nối với Đức Chúa Trời thì mục đích và mục tiêu chúng ta sẽ là của ai? Đó sẽ là của Đức Chúa Trời.

“Là của cùng một linh,” nghĩa là có những mục tiêu và mục đích mà Đức Chúa Trời sẽ làm cho các bạn, hiệp một như Hội Thánh của Đức Chúa Jesus Christ trong những mục đích và chương trình các bạn.

<sup>38</sup>Buckingham Palace, Luân Đôn, nơi ở chính thức của Hoàng Gia Anh Quốc, được xây dựng từ năm 1703. Buckingham Palace được xây dựng để tổ chức các sự kiện đặc biệt của đất nước và hoàng gia. ND.

Nếu chúng ta có thể theo chiều ngang, thì không có sự phân chia, sự bất đồng (division) nào trong Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ. Đây là dấu hiệu, một trong các dấu hiệu của Hội Thánh thuộc linh tốt lành - có mong muốn của Đức Chúa Trời như mong muốn chúng ta, mục đích của Đức Chúa Trời như mục đích chúng ta, chương trình của Đức Chúa Trời như chương trình của Iron Hall. Đó là những gì Phao-lô nói ở đây.

Rồi tiếp tục, ông nói: “và cùng một tâm trí (đồng tâm).” đứng vững với nhau, cùng một tâm trí - từ ngữ dùng cho “tâm trí (mind)” nơi đây là chữ tương tự như “(tâm) hồn (soul),” là từ ngữ Hy Lạp “pseukae” và đôi khi chúng thay đổi cho nhau trong Kinh Thánh. Tôi từng nói với các bạn một trong những khía cạnh của tâm hồn là tâm trí, trí tuệ của các bạn: Có cảm xúc, có ý muốn, có quyết định của các bạn, nhưng cũng có trí tuệ các bạn nữa - các bạn nghĩ trong tâm hồn mình, và đó là lý do tại sao chữ “tâm trí (mind)” có thể được dịch theo cách này. Nhưng tôi tin rằng ở đây Phao-lô đặc biệt muốn nói các bạn nghĩ trong tâm trí mình như thế nào, qua tâm hồn các bạn, với quyết định và với ý muốn hoàn thành những gì trong linh của các bạn được Đức Chúa Trời ban cho. Vâng, các bạn nhận lấy như sau: Các bạn liên hệ với Đức Chúa Trời, và Ngài bày tỏ cho tâm linh các bạn ý muốn của Ngài là gì - tốt lầm, các bạn cần phải tương tác và thể hiện ý muốn của tâm hồn mình với quyết định làm những gì Đức Chúa Trời có mục đích và kế hoạch cho các bạn.

Tôi hy vọng chúng ta nhận được toàn bộ hình ảnh nơi đây hôm nay: Hội Thánh thuộc linh là Hội Thánh sẵn sàng cho Đức Chúa Trời phán vào tâm lòng chúng ta, để biểu lộ, để phô bày, và để rao truyền ý muốn Chúa cho tâm lòng chúng ta. Nhưng không dừng lại ở đó, không phải tất cả đều biết ý muốn của Chúa, dấu hiệu của Hội Thánh thuộc linh sẽ không chỉ là cùng một tâm linh, mà còn cùng một tâm trí nữa - chỗ của ý muốn các bạn - sự thể hiện nơi các bạn làm những gì Đức Chúa Trời đã công bố cho các bạn. Nơi “pseukae,” tâm hồn là chủ động; nơi các bạn không chỉ có mục tiêu, mà các bạn còn có mục tiêu và hành động; nơi các bạn có mục đích. Những gì chúng ta cần ngày nay trong Hội Thánh mình, và trong vòng các tín nhân, cùng cho lời chứng của Tin Lành là người có mục đích, nhưng phải hành động và trả giá cho mục đích đó.

Các bạn đã nghe câu nói cỗ xưa rằng nếu các bạn không nhắm mục tiêu vào điều gì các bạn sẽ vớ được nó - có phải điều đó không đúng? Đôi khi tôi phải thừa nhận mình kinh sợ về cách mà chúng ta xử lý công việc Chúa. Thậm chí chúng ta tạo ra kế hoạch để đi chơi và mua sắm - không phải tôi biết nhiều về điều đó, nhưng đôi khi tôi thấy một danh sách nhỏ được làm ra - và ngay cả có chút suy nghĩ là đi và mua hàng. Có ý nghĩ về việc rửa xe, có ý định về việc làm bánh và lau nhà, nhưng lầm lúc khi đến với công việc Chúa, lại có thái độ: "Này, chúng tôi sẽ làm đúng." Hỡi các bạn tôi, nếu Phao-lô là đúng, và chúng ta biết là ông đúng, bởi vì ông được Thánh Linh Đức Chúa Trời soi dẫn ở đây, chúng ta không thể không nhắm vào mục tiêu nào hết trong công việc của Đức Chúa Trời. Chúng ta không thể không có mục tiêu, cùng không có mục đích, và chúng ta không thể hài lòng với việc biết những gì mình phải làm, nhưng không có ý muốn và quyết định, ý chí để thể hiện thật sự - và, trả bất cứ giá nào cho mục tiêu và mục đích đó.

Tôi sẽ nói với các bạn điều này, trong ánh sáng bức thư Phao-lô gửi cho các tín nhân Phi-líp, vào thời mà ông đang sống, và vào ngày mà chúng ta đang sống - không phải một triệu dặm cách xa nền văn minh và kinh nghiệm cá nhân của Phao-lô - tôi tin rằng cách duy nhất Tin Lành có thể thành công ngày nay là với Hội Thánh sẽ đứng vững, cùng một linh, và cùng một tâm trí (một lòng đứng vững, đồng tâm). Đó là những gì chúng ta cần. Hãy giờ với tôi sách Công Vụ đoạn 4 câu 32, chúng ta sẽ không bao giờ đi qua điều này lần nữa, có lẽ chỉ một lần thôi. Tôi thật sự cảm thấy Chúa đang phán với chúng ta là Hội Thánh qua các câu Kinh Thánh này, và đó là lý do tôi dùng thi giờ nhiều hơn thường lệ một chút. Công Vụ đoạn 4 câu 32, dĩ nhiên chúng ta có hoạt động của Hội Thánh đầu tiên, cũng như các Sứ Đồ, các bạn thấy Hội Thánh đầu tiên như thế nào - có lẽ ở trong hình thức thuần khiết nhất của Hội Thánh - đã hoạt động. Câu 32: "*Và, người tin theo đồng lăm, cứ một lòng một ý cùng nhau...*" Các bạn có thể hỏi: "Tại sao Hội Thánh đầu tiên rất thành công trong việc thể hiện mục vụ Tin Lành? Tại sao những người đàn ông đơn sơ đó, những người dốt nát không học, lại có thể đảo ngược thế giới như vậy?" Tôi có thể chỉ cho các bạn về đời sống cầu nguyện của họ, tôi có thể chỉ cho các bạn về sự thánh thiện của họ, tôi có thể chỉ cho các bạn họ cho mọi sự mà họ có thể nào, và kể là của chung cho

Tin Lành - nhưng chắc chắn chúng ta không thể bỏ qua điều này: Họ tin với một tấm lòng và một tâm hồn, “...Chẳng ai kể của mình là của riêng; nhưng kể mọi vật là của chung cho nhau.”

Họ làm việc cùng nhau vì Đức Chúa Trời trong một tâm linh và một tâm trí. Dĩ nhiên ở Ê-phê-sô đoạn 6, chúng ta đọc về áo giáp của Đức Chúa Trời, mà chúng ta là những tín nhân phải mặc vào, và thật hiệu quả khi tất cả chúng ta đều mặc áo giáp của Đức Chúa Trời, chúng ta trở thành tinh binh Cơ Đốc như chúng ta hát Thánh Ca lúc đầu buổi nhóm. Tất cả chúng ta cất bước cùng nhau như mặc chung bộ giáp, vai kè vai, và chúng ta di chuyển tựa như toàn bộ một người lính. Phao-lô nói chúng ta phải mặc áo giáp đó và làm việc cho Đức Chúa Trời, không phải với cách làm chiếu lệ vừa lòng người ta, nhưng như tôi tớ của Đáng Christ làm theo ý muôn Đức Chúa Trời từ “pseukae,” tấm lòng.

Lý do chúng ta phải đứng vững cùng nhau trong một tâm linh và một tâm trí là bởi vì chúng ta phải chiến đấu với kẻ thù. Dĩ nhiên, có kẻ thù trong giáo lý sai lạc, và những người đến chúng ta không biết, nhưng có lẽ kẻ thù chính yếu mà chúng ta có là chính ma quỷ. Công việc chúng ta là chiến đấu với các lực lượng tà ác, và phải biết về sự tà ác đó. Xin hãy giờ với tôi Ê-phê-sô đoạn 4, chúng ta đã học trong buổi Đọc Kinh Thánh khoảng một năm trước. Câu 1, Phao-lô bày tỏ tình cảm tương tự về việc đứng vững cùng nhau: “Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa,” một lần nữa ông viết trong tù, “khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em,” đó là điều giống như ông đã nói cho các tín hữu Phi-líp, đó là anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với đạo Tin Lành của Đáng Christ. “phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhặt nhục, lấy lòng thương yêu mà chịu nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn...” từ ngữ “giữ gìn (keep)” là từ ngữ dành cho “canh gác (guard),” “canh gác bằng mọi giá” - Đó hơi giống với “đứng vững,” để bảo vệ đòn lũy minh và không di chuyển bằng mọi giá - giữ gìn điều gì? “Dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh” - tại sao, Phao-lô? Tại sao lại giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh này trong dây hòa bình? Bởi vì đó là khi lời chứng Tin Lành sẽ tuyệt vời nhất, và đó là khi chúng ta làm công việc nguy hiểm nhất cho kẻ thù, khi chúng ta hiệp một với nhau trong Tin Lành.

Tôi nói lại lần nữa vì tôi muốn thật thông suốt, rằng không có gì làm tổn hại cho lời chứng Tin Lành nhiều như tình trạng chia rẽ trong Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ. Sự trớ trêu của các câu Kinh Thánh mà chúng ta đọc với nhau, đó là chính chúng ta, những tín nhân trong Đức Chúa Jesus Christ, lại có thể đang làm công việc của ma quỷ để đánh bại Tin Lành qua tình trạng chia rẽ trong hội chúng. Hãy tưởng tượng chỉ một chút thôi, những người đã được giải phóng bởi ân điển Đức Chúa Trời và quyền năng huyết báu của Đáng Christ; được cứu thoát khỏi thế gian, xác thịt, và ma quỷ bởi thập tự giá Chúa - lại đang làm công việc của ma quỷ! Tôi nói cùng các bạn, nếu các bạn tham gia vào công việc gây bất hòa, vu khống, nói hành, mưu mô, và nỗi loạn, thì các bạn là môn đồ tốt nhất mà ma quỷ có nơi đây trong Hội Thánh Iron Hall này. Có phải các bạn nghe điều đó từ Lời Đức Chúa Trời hôm nay? Nếu các bạn không lấy nó từ tôi để giải thích Lời Chúa, hãy lắng nghe Chúa Jesus trong Ma-thi-ơ 12 câu 25: “Một nước mà chia xé nhau thì bị phá hoang; một thành hay là một nhà mà chia xé nhau thì không còn được” - chắc chắn, đó là lẽ thường, phải không? Nhưng là tín nhân, chúng ta dường như không thể năm bắt điều này, hoặc có lẽ chúng ta chỉ không muốn hiểu thấu vấn đề. Khi chúng ta chia rẽ, người ta thấy chúng ta bị chia rẽ, lời chứng Tin Lành bị tổn hại và chúng ta không xứng đáng với Tin Lành mà chúng ta đã mặc lấy và đề cao..

Nếu các bạn giờ Giăng đoạn 17 một lúc, tôi muốn chỉ cho các bạn thật rõ ràng đây là Lời Đức Chúa Trời. Lời cầu nguyện của Chúa Jesus, thường được gọi là lời cầu nguyện như thầy tế lễ cả thượng phẩm; hoặc cũng có thể gọi là lời cầu thay của Ngài. Giăng 17:21, đây là một trong những lời cầu nguyện mà Chúa ban cho - Chúa cầu nguyện xong, và đây là lời cầu xin khác: “để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta,” đây là lý do mà chính Chúa ban cho để họ hiệp làm một, “đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến.” Giờ chúng ta hãy đi ngược lại: “Lạy Cha,” Ngài nói, “nếu thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến, thật sẽ rất cần thiết để cho ai nấy hiệp làm một.”

Điều này thật nghiêm trọng để mục sư, người giảng đem vào bài giảng, nhưng khi các bạn thấy chính Đức Chúa Jesus Christ quỳ gối

trước Cha Ngài mà cầu nguyện để chúng ta sẽ hiệp làm một - há đó không khiến các bạn muốn hiệp làm một sao? Khi chúng ta nhận thức được rằng Tin Lành mà Chúa đã đổ huyết và chết cho, đang bị đe dọa, đó sẽ không khiến chúng ta muốn hiệp một sao? F.A. Noble đã nói: “Hội Thánh mà trong đó tình cảm hiệp một đã bị thay thế bằng ý muốn cay đắng lẫn nhau, thì những ngày hữu dụng và thịnh vượng của Hội Thánh đó kết thúc.” Chúng ta có đứng vững với nhau trong cùng tâm trí và một tâm linh không? Tôi biết một số các bạn có thể có tâm linh tuyệt vời, tôi chẳng nghi ngờ rằng tâm hồn và cảm xúc của một số các bạn đã bị tổn thương bởi tín nhân khác, hoặc có thể bởi việc nào đó đang tiếp diễn trong hội chúng này - tôi chỉ không muốn biết - có lẽ trong tâm trí, trí tuệ, trong tâm hồn mình, các bạn bị đau khổ chỉ bởi vì mình không đồng ý với việc lặt vặt nơi đây hay nơi kia. Tôi không biết đó là gì, có thể ý muốn các bạn bị xúc phạm, nhưng chỉ dường như không có ý muốn trong các bạn để vâng phục Đức Chúa Trời và để ngồi tại Bàn của Chúa, để dự nhóm cầu nguyện, để làm những việc Chúa bảo, để thực hiện điều hội chúng trông đợi các bạn. Tôi có thể nói với các bạn: Chúng ta có vị Thuyền Trưởng của thuyền cứu rỗi chúng ta, vị Chỉ Huy của Đức Giê-hô-va Vạn Quân, Đáng Chiến Thắng và Đáng Chinh Phục, Đáng đã đánh bại những sự này trong đời sống Ngài - và Chúa phán qua Thánh Linh Ngài, sử dụng từ ngữ tương tự “pseukae” trong Hê-bo-ro đoạn 12 câu 3: “Vậy, anh em hãy nghĩ đến Đáng đã chịu sự đối nghịch của kẻ tội lỗi dường ấy, hầu cho khỏi bị mệt sòn lòng.”

Giờ chúng ta hãy hỏi cách cá nhân sáng nay: Điều gì ngăn trở bạn đứng vững cùng một tâm linh và một tâm trí với những tín nhân còn lại trong hội chúng này? Tại sao có người nào đó bận rộn cay đắng, không trò chuyện với nhau, lại nói hành người khác? Tại sao lại như vậy? Có thể chính bản thân họ phải chịu đựng sự mâu thuẫn của những kẻ tội lỗi, nhưng lời kêu gọi hôm nay là: Đừng đáp trả những gì các bạn nhận được, thay vào đó hãy chớ nản lòng hoặc chán ngán trong lòng các bạn, hãy vững vàng, chớ rúng động, hãy làm công việc Chúa cách dứt đập luôn. Hãy để tôi thưa với một số người trong tòa nhà này, những người trải qua chặng đường dài trên con đường đức tin với Đức Chúa Jesus Christ. Tôi nói với các bạn, thật tuyệt vời khi chúng ta đầu tiên được cứu, phải không? Thật tuyệt vời với công việc Chúa và đứng vững để

bảo vệ Tin Lành, nhưng có điều còn tuyệt vời hơn việc khởi sự tốt. Thật tốt để bắt đầu, nhưng tuyệt vời hơn là hãy vững vàng cho đến cuối cùng.

Tôi muốn hỏi các bạn: Các bạn đang ở đâu trên con đường đức tin? Chúng ta nhìn thấy người lính trẻ nhiệt tình đi vào giữa cuộc chiến lúc bình minh với bộ giáp lấp lánh, và ánh sáng rọi vào rực rỡ - cảnh tượng thật tuyệt vời làm sao! Nhưng các bạn biết cảnh tượng nào còn tuyệt vời hơn không? Khi tất cả mùi hôi thối và khói chiến trận đã bay đi, và khi Phao-lô nói trongÊ-phê-sô 6:13 rằng: “Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng.” Các bạn có được đứng vững vàng hôm nay? Nào, các bạn đang ở đâu trong công việc của Tin Lành? Các bạn đang ở đâu trong công việc của hội chúng? Có phải các bạn lạc bước? Có phải các bạn không bước đi vai kề vai? Có phải các bạn đứng nơi đòn lũy mình từng đứng, nhưng trong sự sợ hãi? Hỡi các bạn tôi, đây là cuộc chiến: Nếu chúng ta muốn thấy người ta tin Chúa, nếu các bạn muốn thấy vinh quang trong Tin Lành Đáng Christ, và nếu chúng ta muốn thấy hội chúng mình xứng đáng với Tin Lành của Đáng Christ; chúng ta phải đứng vững vàng cùng nhau trong cùng một linh và cùng một trí.

Tôi được hướng dẫn để tin rằng trong Thế Chiến Thứ Hai, Không Quân Hoàng Gia Anh (RAF) thường sử dụng các nhà tâm lý học, bác sĩ tâm thần. Một trong những nhà tâm lý học nhận thấy rằng bất cứ khi nào phi công, các phi công Spitfire,<sup>39</sup> đi vào chiến trận, bất cứ lúc nào những máy bay ném bom thực hiện phi vụ họ, hệ thống thần kinh họ bị căng lên đến đỉnh điểm như lưỡi dao, và họ chỉ nhận thức được mỗi việc duy nhất diễn ra xung quanh họ - họ rất ý thức, rất tập trung. Rồi họ đi vào cuộc chiến - sống sót sau chuyến bay, và chiến trận đó - họ sẽ đáp xuống phi đạo trên mặt đất, các nhà tâm lý học, bác sĩ tâm thần ghi nhận hầu như có xu hướng không thể cưỡng lại được là phải thư giãn. Các

---

<sup>39</sup>Supermarine Spitfire là kiểu phi cơ tiêm kích một chỗ ngồi Anh Quốc được Không quân Hoàng gia Anh và nhiều nước Đồng Minh sử dụng trong Thế Chiến II đến tận những năm 1950. Spitfire luôn được so sánh với chiếc tiêm kích Đức Messerschmitt Bf 109, máy bay tiêm kích tốt nhất thời kỳ đó. ND.

bạn có biết khi nào tai nạn thường hay xảy ra nhất không? Khi trở về trong chuyến hạ cánh cuối cùng của họ.

Hỡi các con trẻ, tôi nói trong ân điển với các con hôm nay, như thế tôi nói với tâm lòng của riêng mình: Các con có từng thư giãn trong trận chiến thuộc linh này chưa? Tôi tỏ bày với các con như dân sự Đức Chúa Trời: Chúng ta đã thư giãn chua? Chúng ta đã thư giãn trong công việc Đức Chúa Trời chua? Đây là cuộc chiến, và là chiến đấu cho đến chết. Nhà tiên tri vĩ đại Đa-ni-ên có nhiều thuộc tính đáng cho chúng ta xem xét hôm nay, một trong các thuộc tính đó, có lẽ tuyệt vời nhất mà các bạn sẽ dễ dàng đọc lướt qua câu chuyện trong đoạn 1 câu 21: “*Vậy nên Đa-ni-ên cứ ở đó*” - ông cứ ở đó. Những gì thế giới ngày nay cần không phải là huân chương lắp lánh hoặc sao băng rực rỡ, điều thế giới cần thấy hiện giờ là Hội Thánh và dân sự sẽ đứng vững với cùng một linh và cùng một tâm trí. Câu hỏi của tôi hôm nay là: Có phải các bạn sẽ là dân sự đó?

Chúng ta hãy cúi đầu mình xuống, hỡi các bạn, tôi không biết về các bạn, nhưng tôi biết Đức Chúa Trời đã phán vào tâm lòng tôi qua sứ điệp này - đó là lý do chúng ta dành thì giờ cho sứ điệp. Tôi chân thành hy vọng Chúa cũng đang phán cho các bạn, mỗi một người trong các bạn. Có thể nào các bạn tự hỏi mình: Các bạn có đứng vững với hội chúng này không? Hoặc có những lần hội chúng này được đề cập trên môi miệng các bạn trong khinh thị, trong chỉ trích? Các bạn có đứng vững với sự giám sát và các bạn có giúp các chấp sự trong công việc không? Các bạn có công việc nào để làm cho Chúa Jesus không, hoặc phải chăng các bạn chăng làm gì cả? Điều này thật nghiêm trọng, đây là câu hỏi cơ bản sẽ thêm vào lời chứng này nơi đây mười năm hoặc không, và chúng ta cần phải đối mặt với nó giờ đây trước khi quá trễ. Lời kêu gọi tập họp của Tư Lệnh chúng ta, Đức Chúa Jesus Christ, ngày nay là: “Hãy đến với nhau, các ngươi có thể có sự khác nhau về quan điểm, các ngươi có thể có sự khác nhau về ý tưởng và cảm xúc, nhưng hãy đến cùng nhau ít nhất vì cớ Tin Lành của Ta, vì cớ Huyết Ta, vì cớ những người bị hư mất, và cần thấy sự kiên định trong cách ăn ở của dân sự Ta và Hội Thánh Ta.” Phải chăng các bạn sẽ dâng bát cứ điều gì

đang làm tổn thương các bạn lên cho Đức Chúa Trời? Vâng, tôi cầu nguyện với Đức Chúa Trời rằng các bạn sẽ như vậy.

Lạy Cha, chúng con tạ ơn Chúa vì bản chất sắc như gươm hai lưỡi của Lời Ngài. Lạy Cha, không có ai trong chúng con ở đây có thể nói rằng chúng con mang nó cách nhẹ nhàng, hoặc đó là sứ điệp tuyệt vời cho tâm lòng chúng ta, vì chẳng phải vậy - bởi chúng ta cảm thấy bị lén án, chúng ta cảm thấy tội lỗi trước Chúa. Chúng ta cảm thấy bị buộc đặt sang bên những khác biệt mình, nhưng đây là cuộc chiến cho Tin Lành, cuộc chiến vì Danh của Đức Chúa Jesus Christ. Lạy Chúa, đó là kế hoạch và mục đích đời đời của Ngài để có người thánh biệt riêng cho Chúa, cho Tin Lành, cho lời chứng Danh Ngài. Xin Chúa tha thứ cho chúng con, tha thứ cho chúng con vì sự chia rẽ, tha thứ cho chúng con vì vu khống, và nói về người khác theo cách chỉ trích, không phải tìm kiếm sự tốt hơn cho anh em, chị em mình trong Đáng Christ. Lạy Cha, Đáng duy nhất chúng con sẽ nói với về anh chị em chúng con. Lạy Cha, xin hãy đổ dầu chữa lành vào tâm lòng chúng con, chúng con cầu nguyện trong Danh Chúa Jesus. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Mười Hai 2002.

**Bài 10****“Các Dấu Hiệu Hội Thánh Thuộc Linh”****Phần 3 - Phi-líp 1:27-30****David Legge**

Nào hãy giờ với tôi sách Phi-líp đoạn 1, câu 27 đến 30 - nếu có thể, tôi muốn hôm nay chúng ta kết thúc những câu Kinh Thánh này, nhưng chúng ta sẽ không vội vã lướt qua nhanh, bởi vì tôi cảm thấy có rất nhiều lẽ thật quan trọng tìm thấy trong đó cho Hội Thánh địa phương và những thành viên hoặc người tham dự ở bất kỳ Hội Thánh nào, không chỉ Hội Thánh này, mà bất kỳ hội chúng địa phương nào theo ý nghĩa của Tân Uớc. Đó là lý do chúng ta phải cân nhắc một chút trên những câu Kinh Thánh này, để chỉ giải mã và thưởng thức hương vị của lẽ thật rất quan trọng trong ngày và thời đại đó, nghĩa là phải có các dấu hiệu của Hội Thánh thuộc linh hoặc Hội Thánh tốt lành. Quả rất khó khăn để đọc những câu Kinh Thánh này mà không nhận ra Phao-lô đang khích động Hội Thánh đi vào một cuộc chiến, bởi chiến tranh đang xảy ra, có điều gì đó bị đe dọa trong chiến tranh mà chúng ta phải chiến đấu - dĩ nhiên chúng ta đã tìm thấy trong các tuần qua, rằng cuộc chiến đó là cho đức tin của đạo Tin Lành.

Phao-lô cũng nói với chúng ta phải chiến đấu như thế nào cho cuộc chiến đức tin lớn này, đó là phải chiến đấu trên chiến trường về nếp ăn ở của chúng ta - nói cách khác, nếp sống và tư cách công dân của chúng ta thuộc Nước Trời, mà sống trên đất. Vì vậy, chúng ta phải sống như công dân Nước Trời, nhưng ở trên đất. Nếu từng có Nước Trời trên đất này, thì đó phải là Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ theo cách các tín nhân cư xử như tư cách công dân Nước Trời trên đất này - song Phao-lô định rõ bằng việc nói rằng tư cách công dân Nước Trời được chứng kiến chủ yếu là đời sống chúng ta xứng đáng với Tin Lành Đáng Christ, câu 27: “*Duy anh em phải ăn ở*,” tư cách công dân các bạn, “*một cách xứng đáng với đạo Tin Lành của Đáng Christ*.” Đời sống chúng ta phải làm nâng cao, nổi bật Tin Lành, thay vì khiến cho Tin Lành suy yếu.

Phao-lô biết điều này cực kỳ quan trọng, bởi đó là lời chứng của Hội Thánh - thật ra là lời chứng của cá nhân mỗi tín hữu - đối với bên ngoài. Vì lý do đó, ông nói: “Tôi muốn nghe cách ăn ở của anh em xứng đáng với Tin Lành Đáng Christ, để hoặc khi tôi đến thăm anh em, hoặc khi tôi nghe về anh em, tôi muốn nghe điều này - và đây là điều rất quan trọng. Anh em phải nhận thức rằng lời chứng anh em với bên ngoài... Để hoặc khi đến thăm anh em, hoặc khi vắng mặt, tôi có thể nghe về công việc của anh em.” Đây là ba dấu hiệu đặc biệt mà chúng ta bắt đầu xem xét vào ngày sau rốt của Chúa - ba dấu hiệu của một Hội Thánh thuộc linh, hoặc tốt lành. Một: ***anh em một lòng đứng vững***; dấu hiệu thứ hai: ***đồng tâm chống cự vì đức tin của đạo Tin Lành, phàm sự gì chẳng để cho kẻ thù nghịch ngầm dọa mình***. Cuối cùng, câu 29: “*Ngài nhơn Đáng Christ, ban ơn cho anh em, không những tin Đáng Christ mà thôi, lại phải chịu khổ vì Ngài nữa.*”

Giờ đây chúng ta phân tích ba dấu hiệu của Hội Thánh thuộc linh. Một: Phải đứng cùng nhau, đứng vững, hoặc đứng vững trong một linh, và với một hồn - các bạn nhớ chúng ta đã định nghĩa vào tuần rồi về một hồn (soul), một ý muốn (will), thực hiện theo ý chỉ của Đức Chúa Trời. Tuần này chúng ta sẽ xem xét dấu hiệu thứ nhì như thế nào là đồng tâm chống cự, không chỉ một lòng đứng vững cùng nhau như Hội Thánh, mà còn phải đồng tâm chống cự với nhau. Chúng ta sẽ thấy những gì chúng ta phải đồng tâm chống cự với nhau, và cuối cùng, có lẽ trong ngày vào thời Phao-lô sống, dấu hiệu đặc trưng nhất của Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ - mà chắc chắn ở Phương Tây ngày nay là dấu hiệu tiêu biểu yêu kém nhất của Hội Thánh, đó là: Phải chịu khổ cùng nhau vì cớ Đức Chúa Jesus Christ.

Chúng ta sẽ không có thì giờ để tóm tắt lại về những gì phải đứng vững cùng nhau trong Phúc Âm - nhưng chúng ta vừa thấy điều chúng ta cần cho Hội Thánh của Đức Chúa Jesus Christ: Đó phải là sự giải mã ý muốn Đức Chúa Trời được Đức Thánh Linh tiết lộ ra trong tâm linh chúng ta, từ các chấp sự đến thành viên, và toàn thể các tầng lớp trong Hội Thánh, để ý muốn Chúa được rao truyền đúng qua Hội Thánh địa phương của Đức Chúa Trời và ý muốn Chúa được thực hiện trong cùng một linh (one spirit). Rồi cùng một trí (one mind), hoặc một hồn

(one soul), đó là sự thể hiện ước muôn trong lòng chúng ta, quyết định phải làm, phải thực hiện những gì theo ý muôn Đức Chúa Trời - không chỉ biết, mà còn phải làm nữa. Chúng ta thấy điều đó quan trọng thế nào, và vào ngày của Chúa, bắt chấp các bạn hầu việc Chúa bao lâu, chúng ta thách thức tất cả thánh đồ hỏi: Các bạn một lòng đứng vững cùng nhau, trong một linh và một trí với Hội Thánh của Đức Chúa Jesus Christ như thế nào?

Hãy xem dấu hiệu thứ hai của một Hội Thánh thuộc linh, đến cuối câu 27: “*đồng tâm chống cự vì đức tin của đạo Tin Lành phàm sự gì chẳng để cho kẻ thù nghịch ngầm dọa mình.*” Giờ đây hãy chỉ nhìn vào chữ “chống cự (strive)” một lúc, dĩ nhiên các bạn biết Kinh Thánh nguyên gốc không được viết bằng Anh ngữ - một số người nghĩ Đức Chúa Trời đã ban cho bản Kinh Thánh King James Version (Authorised Version)<sup>40</sup> từ trời xuống, thật không đúng, vì Tân Uớc viết bằng tiếng Hy Lạp. Cũng như chúng ta yêu thích bản Kinh Thánh Authorised Version mình, bản Tân Uớc nguyên ngữ Hy Lạp là bản Kinh Thánh gốc, mà đôi khi chúng ta phải trả lại để tìm thấy ý nghĩa sâu sắc thật sự của một số từ ngữ. Khi xem chữ “chống cự (strive)” trong tiếng Hy Lạp, chúng ta thấy đó là từ ngữ “sunathleo,” có nghĩa đen là “đấu tranh (to contend),” đấu tranh hay chiến đấu (to fight) - ở đây không cụ thể theo nghĩa trận đánh, như chúng ta học tuần rồi, khi Kinh Thánh dạy: “đứng vững cùng nhau (standing fast together)” chúng ta đã nghĩ đến quân đội La Mã, vai sánh vai làm việc với nhau như cùng một thân thể. Khi chúng ta nhìn đoàn quân La Mã, dường như họ là một, hoạt động cùng một linh, một trí.

Nhung Phao-lô giờ đây sử dụng minh họa khác, ông đi vào thế giới của môn điền kinh, và lý do tại sao tôi biết, đó là nếu các bạn tách chữ “sunathleo” ra, phần thứ hai của chữ này là “athleo” mà chúng ta có từ ngữ điền kinh (athletics) - “athleo, athletics.” Phần đầu “sun” nghĩa đơn

<sup>40</sup>Bản Kinh Thánh King James Version hay Authorised Version, là bản Kinh Thánh Anh Ngữ được dịch cho Hội Thánh Anh Quốc sử dụng, hoàn tất năm 1611. Một số rất nhiều Hội Thánh cổ điền Mỹ, Anh,... rất ưa thích, và chỉ dùng bản Kinh Thánh này (hay bản hiệu đính NKJV), như bản Kinh Thánh 1926 ở Việt Nam được hầu hết Hội Thánh Tin Lành sử dụng. ND.

giản là “với (with)” - vậy Phao-lô nói “với điền kinh (with athletics).” Các bạn phải đấu tranh với nhau, chống cự cùng nhau, với năng lực như thế các bạn tham dự các cuộc chạy điền kinh vậy. Điều này rất quan trọng, để thấy hình ảnh tuyệt vời mà Phao-lô sử dụng. Hãy lắng nghe điều ông nói: “Những dấu hiệu một Hội Thánh thuộc linh hay tốt lành, là họ giống như đội quân thao diễn bên nhau như một chiến sĩ, không phải nhiều trung đội hoặc tiểu đoàn tách ra với các trận đánh khác nhau, mà như một đội quân kết hiệp cùng nhau vì một nguyên nhân.” Bây giờ Phao-lô dùng minh họa từ thế giới điền kinh, khi ông nói chúng ta được hiệp một với nhau - tôi nghĩ điều Phao-lô thật sự nói đến là không có quá nhiều lực lượng, khi chúng ta đấu tranh với nhau, mà cảm giác về sự thống nhất, về tình yêu, về tình bạn, đó là chống cự cùng nhau như một đội (team).

Hãy cùng giờ với tôi Phi-líp đoạn 4, vì chúng ta có cửa sổ nhỏ cho toàn bộ vấn đề này trong câu 3. Phao-lô nói: “*Hỡi kẻ đồng liêu trung tín, tôi cũng xin anh giúp hai người đàn bà ấy, nhân hai bà ấy cùng tôi đã vì đạo Tin Lành mà chiến đấu; Cơ-lê-män và các bạn khác đồng làm việc với tôi cũng vậy, có tên những người đó biên vào sách sự sống rồi.*” Hỡi các quý bà, hãy can đảm, đây là những phụ nữ cùng làm việc cực nhọc với Sứ Đò Phao-lô trong Tin Lành, với Cơ-lê-män cũng vậy - ông gọi họ là các bạn “đồng làm việc (fellowlabourers),” Phao-lô không gọi họ là “những người dưới tôi,” “những người làm điều tôi bảo,” “môn đồ tôi,” mà họ là những người đồng làm việc với Sứ Đò Phao-lô, bởi vì sau cùng họ là những người đồng làm việc với Đức Chúa Trời. Nhưng điều tôi muốn các bạn phải thấy đã khiên Hội Thánh nhỏ bé này trở nên tuyệt vời, và những gì mang lại cho Sứ Đò Phao-lô niềm vui lớn lao khi ông bị ngồi tù vì cớ Tin Lành, những gì đánh dấu để không chỉ họ một lòng đứng vững với nhau, đồng tâm chống cự cùng nhau trong công việc của Đức Chúa Trời.

Vậy nếu việc đứng vững ở một vị trí, đứng yên và không di chuyển, đứng vững với nhau hơi khác - không chịu thua bất kỳ mức độ nào, như chuyển động về phía trước; không chỉ đứng ở vị trí, mà hành động, công khai, đối nghịch, chuẩn bị tấn công - không đứng vững với nhau lúc này, mà cùng nhau tấn công. Một số người trong Hội Thánh đã làm việc

này, nếu chúng ta suy gẫm một chút, tôi thật sự tin rằng ý tưởng nơi đây là hình ảnh về sự hợp tác. "Sunathleo," không hẳn là sự kiện điền kinh, nơi có người này chạy nước rút, hoặc kẻ kia với cây lao - tất cả họ là những cá nhân cố gắng đánh bại các cá nhân khác - nhưng bức tranh mà Phao-lô thật sự cố gắng để vẽ nơi đây là về một đội, như đội túc cầu hay banh bầu dục (rugby), hoặc một số loại đội thể thao khác tùy thuộc vào nhau, và sẽ không bao giờ chiến thắng (trận đánh hay trò chơi), trừ phi họ thi đấu với nhau cho cùng một mục tiêu cụ thể.

Phao-lô nói về làm việc đồng đội, theo nhóm (teamwork). Dĩ nhiên, trên quy mô lớn hơn có đội Sa-tan chống lại đội Đức Chúa Trời, nếu tôi có thể dùng cách nói (phraseology) đó - và tôi không nghĩ đó là bất kính, vì đây là điều Phao-lô nói đến. Chúng ta không phải cá nhân, nhà thơ vĩ đại John Donne<sup>41</sup> nói: "Không ai là hòn đảo cả" - và không có vấn đề loại trừ và cô lập thế nào, đó là chống lại kế hoạch và ý muốn Đức Chúa Trời, các bạn muốn là con Chúa, bởi tất cả chúng ta ở bên nhau trong trận chiến này, chiến đấu và làm việc cùng nhau, đứng vững với nhau chống lại các thế lực mờ tối, hắc ám. Chúng ta được kéo lại với nhau, và mục đích là khi được kéo lại với nhau, chúng ta đứng vững và làm việc cùng nhau, tất cả chúng ta cùng hoạt động - hoặc có nghĩa là để được làm việc - cho mục tiêu như nhau. Mọi người tìm kiếm mục tiêu.

Nếu xem câu trước câu 3 của Phi-líp đoạn 4, các bạn sẽ thấy sự đối nghịch chính xác cũng hiện hữu ở Hội Thánh tại Phi-líp. Phao-lô nói: "*Tôi khuyên Ê-yô-di và khuyên Sin-ty-cơ phải hiệp một ý trong Chúa*" (Phil. 4:2). Ôi, đây lại thật sự là bức tranh về Hội Thánh chung, chúng ta có thể chọn ra bất kỳ Hội Thánh nào ở toàn đất nước chúng ta, và các bạn có thể tìm thấy trong đó người ta cùng làm việc, đấu tranh với nhau, rồi có những kẻ khác cố chống lại nhau. Hầu hết các bạn sẽ nghĩ chúng ta ở hai đội khác nhau, chiến đấu chống lại nhau, cố gắng để chiến thắng trận đánh nhỏ bé riêng của mình chống lại dân sự Đức Chúa Trời mà không nghĩ theo cách như chúng ta. Tôi không nói tất cả chúng ta giống

<sup>41</sup>John Donne (22.1.1572-31.3.1631) - trưởng tu viện St. Paul's Cathedral, London (1621-1631), nhà thơ Anh theo trường phái siêu hình (metaphysics), tác giả thơ sonnet, thơ tình, bi ca và các bài giảng nổi tiếng, là một trong những nhà thơ lớn của Anh thế kỷ 17. ND.

người máy và có cùng quan niệm, và các bạn sẽ khó khăn để có một số quan niệm tương tự như tôi - tôi chắc các bạn sẽ đồng ý về điều đó. Nhưng hỡi các bạn, liên hệ đến Tin Lành, nghĩa là chúng ta phải chiến đấu cùng nhau - và không có nghĩa bất kỳ bộ phận nào trong chúng ta. Có lẽ một trong các bản cáo trạng trọng đại nhất kết án Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ ngày nay (sự hiệp một) là việc mà một đội túc cầu dường như có thể làm được, nhưng Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ lại không thể.

Không có gì ngạc nhiên khi Chúa nói rằng đôi khi trẻ con ở thế gian này khôn ngoan hơn trẻ con của sự sáng. Hãy để tôi chỉ lấy hội chúng này làm ví dụ, bởi tôi không biết bất kỳ hội chúng nào khác như thế này - nếu chúng ta chỉ làm việc với nhau một tháng trong năm, chỉ ở mức độ hiệp một mà các bạn tìm thấy trong đội túc cầu, đó là tất cả. Chỉ ở mức độ hiệp một mà các bạn sẽ tìm thấy, làm việc cùng nhau và huấn luyện, trong đội túc cầu - các bạn có thể nói: “Ôi, anh thật sự đang tự hạ thấp phẩm giá những việc thuộc linh ngày nay” - nhưng tôi hỏi các bạn: Có phải thậm chí các bạn đang làm điều đó? Nếu tôi tự hạ thấp phẩm giá những việc thuộc linh, thì chúng ta làm điều này chưa?

Trên thực tế những gì Phao-lô cố để có được là: Các bạn cần phải khởi sự làm việc hơn nữa như đội túc cầu, hoặc một số đội hay tổ chức điền kinh, để làm việc với nhau, và đấu tranh cùng nhau cho một mục tiêu, nếu các bạn muốn chiến thắng trận chiến này. Đôi khi chúng ta để bị nhiễm thói quen mờ đạo khoa trương của mình, chỉ là thói giả hình, để rồi không thể nhìn thấy những điều phải thấy là lầm lúc thế gian có thể tổ chức bữa ăn và đi chơi ngoài trời (picnic) còn tốt hơn chúng ta. Hỡi các bạn, chúng ta hãy thật sự trung thực: Bởi lòng tôi rất nặng nề trong những ngày này, có điều gì đó mà chúng ta chạm vào trong hoàn cảnh hiện tại làm cản trở Tin Lành Đáng Christ còn hơn sự phân hóa, chia rẽ trong Hội Thánh Chúa không? Tôi không nghĩ là có. Tôi không có câu trả lời cho bất kỳ Hội Thánh nào khác trên đất nước này, nhưng tôi muốn hỏi mọi người nơi đây: Các bạn biết mình đang ở đâu không? Có phải việc tranh cãi nhỏ các bạn còn quan trọng hơn cả Tin Lành của Đức Chúa Jesus Christ? Phải không? Bởi không thể, các bạn đã chẳng đứng cách xa và không đấu tranh với chúng ta trong Tin Lành. Điều

quan trọng hơn, có ý nghĩa hơn, phải chăng các bạn dường như không thể hạ thấp rắc rối, phàn nàn, và cay đắng mơ hồ, nhỏ nhoi của mình đối với Tin Lành? Vâng, tôi muốn công bố với các bạn sáng nay, dựa trên Lời Đức Chúa Trời, rằng nếu đó là tâm tính các bạn, và đó là tình trạng trì trệ thuộc linh của các bạn, thì không Hội Thánh nào có bất kỳ việc gì cho các bạn - nhưng còn tệ hại hơn nữa, Đức Chúa Trời sẽ không sử dụng các bạn.

Tôi sẽ không quá lo lắng về các Hội Thánh sử dụng các bạn, nhưng điều lớn nhất từng gây phiền não tôi, là người giảng Lời Đức Chúa Trời, thậm chí chỉ như một Cơ Đốc nhân, đó là ngày sẽ đến khi Chúa không thể sử dụng tôi nữa. Các bạn biết, tôi sợ đó là chỗ của một số người. Tôi e rằng với kẻ khác, không chỉ là sự nỗi loạn rõ ràng hay tính ngoan cố, hoặc không muốn làm việc gì cho Chúa, mà còn tìm thấy trong cụm từ nhỏ bắt đầu câu 28: “*Điều đó là một chứng nghiệm chúng nó phải hư mất.*” Có một số kẻ kinh hãi về việc thực hiện bước cam kết cuối cùng này, và đấu tranh cùng nhau - ôi, họ sẽ đứng vững cho những điều mà họ tin vào, họ sẽ chiến đấu cho trận đánh vì những nguyên tắc, nhưng khi phải thật sự tiến đến phía trước và di chuyển cùng nhau như một đội, họ lại lo sợ.

Đây là lý do tại sao Phao-lô kêu gọi sự táo bạo, không sợ hãi, và lòng dũng cảm. Tôi nói các bạn biết, Phao-lô là người có thể kêu gọi cho điều đó, phải không? Ông bị nhốt trong tù, xích vào lính gác La Mã, không biết ông sẽ ở đó bao lâu - lúc đầu thậm chí Phao-lô không biết mình ra khỏi đó. Hỡi bạn tôi, Phao-lô có quyền nói với người ta chó sợ hãi, nhưng Giảng cũng có thể nói vậy - lý do tại sao chúng ta không nên sợ hãi khi tìm về phía trước với Tin Lành, là “*vì Đáng ở trong các con là lớn hon kể ở trong thế gian*” (I Gi. 4:4). Chúng ta không phải sợ hãi kẻ thù mình trong thế gian, vì Đáng Christ ở trong chúng ta, niềm hy vọng vinh quang.

Có một chữ Hy Lạp nhỏ rất quan trọng trong câu 28<sup>42</sup> mà tôi muốn các bạn xem: “chẳng kinh hãi (in nothing terrified).” Từ ngữ “kinh hãi

<sup>42</sup>Trong Bản Kinh Thánh Truyền Thống 1926 chữ này nằm ở cuối câu 27, “... phàm sự chẳng để (không sợ) cho kẻ thù nghịch ngầm dọa mình.” ND.

(terrified)" theo nghĩa đen có thể được dịch là "sợ (scared)," "chẳng kinh hãi." Chúng ta quay lại hình ảnh trận chiến nơi đây, và các bạn có biết hình ảnh là gì không? Theo nghĩa đen đó là hình ảnh về một con ngựa được trang bị để vào trận chiến, nhưng thỉnh lình nó tránh né vì sợ hãi - có lẽ bởi âm thanh khủng khiếp từ đại bác và súng máy, hay mùi tanh máu, khói thuốc súng khét lẹt, hoặc sự ẩm ướt của chiến trường, tôi không biết - nhưng vì một số lý do con ngựa đó bị choáng, run rẩy trong sợ hãi, đau đớn, căng thẳng, và thối lui khỏi cuộc chiến. Ôi bức tranh sống động làm sao! Tôi hy vọng mình không đủ chất phác, hoặc thiếu kinh nghiệm hay dạy dỗ, mà nghĩ rằng mọi người không đứng vững với Hội Thánh địa phương và mọi người không đồng tâm chống cự cho Tin Lành trong hội chúng, là nỗi loạn hoặc tội lỗi kinh khiếp. Tôi tin đó là bất tuân, nhưng đôi khi tôi nghĩ tận cùng của tất cả, có sự tổn hại, có vết thương đau, và có nỗi sợ hãi. Tôi biết, rất nhiều người trong hội chúng này bị tổn hại từ việc rời khỏi các hội chúng khác, và hoàn cảnh những người đó, tôi không cần phải đi vào, tôi cũng không muốn biết bất kỳ gì về họ theo nghĩa nào đó - nhưng đôi khi có thể làm hỏng các bạn. Nó tựa như một số từng trải mà các bạn có ở thời thơ ấu có thể hủy hoại phần còn lại của cuộc đời các bạn, nếu không tổng khứ chúng ra, vâng lắm lúc các bạn có thể bị tổn thương ở một hội chúng, hoặc trong hội chúng này - và bởi thế các bạn tự đóng mình lại, rồi nói: "Được, tôi sẽ không bao giờ để mình bị tổn thương nữa, tôi sẽ không mở lòng mình ra cho những kẻ này để họ đặt lưỡi dao vào - không bao giờ."

Như vậy các bạn giống con ngựa kia khi nghe tiếng gào thét và âm thanh vang dội, khói cùng mùi của chiến trận, rồi choáng váng, thối lui - các bạn kinh khiếp, các bạn sợ hãi, sợ bị tổn thương, sợ trách nhiệm. Hồi các bạn, tôi muốn các bạn nghe thật rõ ràng Lời Chúa cho các bạn: "... phàm sự gì chẳng để cho kẻ thù nghịch ngãm dọa mình." Được áp dụng tốt cho các trường hợp cá nhân trong Hội Thánh, nhưng lại rất khó trong ngày và thời chúng ta sống ở Bắc Ai-len, phải không? Vì chúng ta không thật sự phải sợ hãi về việc giữ vững đức tin mình. Song tôi sẽ nói cho các bạn, trong ngày và thời đại này sự việc sẽ trở nên đáng sợ nơi công sở, ở góc phố, chỗ mua sắm, trong trung tâm thị trấn, khi chúng ta làm chứng cho Đấng Christ và giảng Tin Lành - sẽ ngày càng trở nên khó khăn hơn ở thời đại đa nguyên (pluralism) và đa thần (polytheism)

mà chúng ta sống. Đã có những lần tôi giảng về tầm quan trọng thế nào khi làm chứng tại nơi làm việc, và các anh chị em thân ái cho tôi biết rằng giờ đây không được phép làm chứng cho Chúa trong công sở ở Ulster nữa - các bạn có thể bị khiển trách vì làm vậy.

Đây là thời chúng ta đang sống, nhưng hối các bạn tôi ơi, tôi cảm thấy tận đáy lòng mình tiếng kêu gọi của Sứ Đò Phao-lô cho chúng ta là: “Đừng sợ bất kỳ ai trong số họ.” Các bạn nói: “Được lắm, thật tốt cho anh, nếu vậy anh sẽ mất việc làm? Nếu vậy anh sẽ gặp rắc rối? Anh sẽ bị tổn thương lần nữa theo cách tôi đã bị ở Hội Thánh địa phương sao?” Hãy lắng nghe, hối các bạn tôi: Tôi nghĩ rằng chúng ta đang sống trong ngày khi chúng ta được kêu gọi phải gánh lấy sự bắt bớ và chịu khổ cho Đức Chúa Jesus.

Hãy giờ với tôi sách Công Vụ, chúng ta phải dành thì giờ cho điều rất quan trọng này - chúng ta không thể học hết hôm nay, nhưng hãy xem Công Vụ đoạn 4, câu 18. Hãy nhìn những gì xảy ra cho các Sứ Đò, chúng ta không thể tách các Sứ Đò khỏi tư cách đạo đức riêng mình vào ngày và thời chúng ta đang sống, dù họ là những người vĩ đại đùòng nào - và một ngày tôi sẽ phải trả giá từ bục giảng này, vì có lúc các bạn sẽ không thể giảng chống lại tội lỗi nào đó nữa. Tôi nghĩ sẽ có ngày khi người ta ngồi trên băng ghế, theo nghĩa đen, và các bạn có thể nghĩ tôi buồn cười, lố bịch, rồi họ có thể kiện các bạn, vì các bạn bảo con đùòng họ không dẫn đến Đức Chúa Trời. Tôi tin ngày đó sẽ đến, nếu không có sự đánh thức của Chúa và Thánh Linh Ngài. Bởi các bạn nói người ta rằng họ là sai, văn hóa họ không đúng, tôn giáo họ lầm lạc, rằng nó sẽ không bao giờ đưa họ đến thiên đàng mà dắt họ xuống hỏa ngục, và Chúa Jesus là con đùòng duy nhất - tôi tin rằng các bạn sẽ gặp rắc rối.

Nhưng hãy xem cách cư xử của các Sứ Đò thế nào, khi họ được bảo không được giảng hay dạy nhân danh Đức Chúa Jesus - từ câu 18: “*Họ bèn đòi hai người vào, rồi cấm tiệt, chăng cho nhân danh Đức Chúa Jesus mà nói hay là dạy. Nhưng Phi-e-ro và Giăng trả lời rằng: Chính các ông hãy suy xét, trước mặt Đức Chúa Trời có nên vâng lời các ông hơn là vâng lời Đức Chúa Trời chăng? Vì, về phần chúng tôi, không có thể chăng nói về những điều mình đã thấy và nghe*” (Công Vụ 4:18-20) - tôi nghĩ có sự khác biệt. Họ chẳng thể không nói, không ai có thể buộc

họ câm miệng lại. Ngày nay chúng ta lại yên lặng rất dễ dàng, phải không? Chúng ta hãy xem các Sứ Đồ lần nữa, Công Vụ đoạn 5, câu 40 - các Sứ Đồ được bảo không được làm nữa, Ga-ma-li-ên đã khuyên các thầy tế lễ cả và lãnh đạo tôn giáo rằng nếu việc này là bởi Đức Chúa Trời thì chúng chẳng thể phá đổ được, và chúng đồng ý với ông - từ câu 40: “...thì đòi các Sứ Đồ trở vào, sai đánh đòn, rồi cấm không được lấy danh Đức Chúa Jesus mà giảng dạy; đoạn, tha ra. Vậy, các Sứ Đồ từ Tòa Công Luận ra, đều hồn hở về mình đã được kể là xứng đáng chịu nhục vì danh Đức Chúa Jesus. Ngày nào cũng vậy, tại trong đèn thờ hoặc từng nhà, Sứ Đồ cứ dạy dỗ rao truyền mãi về Tin Lành của Đức Chúa Jesus, tức là Đáng Christ” (Công Vụ 5:40-42).

Bây giờ tôi không cần phải hỏi các bạn: Điều này khác nhau thế nào với Hội Thánh ngày nay? Họ vui mừng. Các bạn có biết tại sao không? Bởi vì nếu xem lại thư Phi-líp, những câu Kinh Thánh mà chúng ta học rất nhiệt tình các sáng Chúa Nhật, Phao-lô nó rằng chính điều này là bằng chứng cho sự cứu rỗi của các bạn - sự kiện mà các bạn đang đấu tranh và sẵn lòng chịu khổ cho Tin Lành - đó cũng là chứng cứ cho sự diệt vong của kẻ thù các bạn. Các bạn thấy, họ có trong tâm trí mình rằng điều gì đó bị đe dọa dù họ có đấu tranh cho Tin Lành hay không, dù họ có sẵn lòng chịu khổ vì có Tin Lành hay không, và đó là: Họ cảm thấy có phản ảnh trên sự cứu rỗi của mình. Tôi không nói họ cố chứng minh, đắc thắng, và kiểm được sự cứu rỗi mình, không phải như vậy, họ đã chắc chắn mình được cứu - song họ cảm thấy nếu mình thật sự được cứu, họ sẽ đấu tranh cho Tin Lành, và người chưa được cứu sẽ chống Tin Lành, sự đối nghịch của họ là bằng chứng họ chưa được cứu.

Vâng, nếu đó là nguyên do và chứng cứ về sự lên án hoặc tha bổng của chúng ta ở tòa án luật pháp ngày nay, bao nhiêu người trong chúng ta sẽ được trả tự do? Hồi các bạn của tôi ơi, hãy đọc những lời này cẩn thận: “Hồi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong lò lửa thử thách, chớ lấy làm lạ như mình gặp một việc khác thường. Nhưng anh em có phần trong sự thương khó của Đáng Christ bao nhiêu, thì hãy vui mừng bấy nhiêu, hầu cho đến ngày vinh hiển của Ngài hiện ra, thì anh em cũng được vui mừng nhảy nhót. Vì bằng anh em vì có Danh Đáng Christ chịu

*sỉ nhục, thì anh em có phuộc; vì sự vinh hiển và Thánh Linh của Đức Chúa Trời đậu trên anh em” (I Phi. 4:12-14).*

Phải chăng chúng ta đấu tranh với nhau cho Tin Lành, và việc đó khiến chúng ta phải chịu khổ cùng nhau không? Hãy nghe, các tín nhân Phi-líp biết sự chịu khổ mà Sứ Đò Phao-lô đã trải qua, các bạn chỉ cần đọc Công Vụ đoạn 16 khi Phao-lô ở Phi-líp, ông chịu khổ vì bạo loạn và bị đánh đập vì rao giảng Tin Lành, rồi bị giam vào ngục - các bạn biết câu chuyện người đê lao thành Phi-líp - vâng, tất cả ở Phi-líp! Đau khổ mà vị Sứ Đò trải qua, và họ đã chứng kiến ông đứng vững, đấu tranh, và chịu khổ cho Tin Lành thế nào, đó là lý do tại sao ông nói với họ trong câu 30: “là phải chịu cùng một cuộc chiến tranh như anh em đã thấy ở nơi tôi” - Đây là những gì tôi đã chịu khổ.

Các bạn có biết từ ngữ Hy Lạp dùng cho “xung đột (conflict)” là gì không? “Agon,” là chữ chúng ta có trong Anh ngữ “agony (đau đớn cực độ).” Từ ngữ này có thể biểu hiện sự hội họp, một nhà hát nếu các bạn thích, nơi các môn thể thao Olympic Hy Lạp được thi đấu. Phao-lô như đang nói: “Anh em đã chứng kiến, như một nhà hát, sự chịu khổ, đau đớn cực độ, các xung đột, và rối loạn của ta.” Giống như cuộc thi điền kinh giữa các quyền lực bóng tối, là ý nghĩa của Lời Chúa trong I Timô-thê 6, và Hê-bo-ro 12, đánh trận tốt lành, theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta. Nhưng đặc biệt nó nói về sự xung đột bên trong tâm hồn, mà thường là hậu quả xung đột của các thế lực bên ngoài, và nó gợi ý về một cuộc thi, trận đánh, môn thể thao, giữa kẻ thù thuộc linh chúng ta và lực lượng tốt lành của Đức Chúa Trời. Tôi sẽ nói với các bạn điều tốt hơn: Từ ngữ “agon” là chữ được dùng ở Lu-ca đoạn 22 về Đức Chúa Jesus Christ chúng ta ở Vườn Ghết-sê-ma-nê, Kinh Thánh nói về Ngài: “Trong con rất đau thương (agony), Ngài cầu nguyện càng thiết, mồ hôi trớn như giọt máu lớn rơi xuống đất” (Lu. 22:44).

Giờ hãy nghe: Không ai trong chúng ta từng có thể vào trong những khổ hạnh của Vườn Ghết-sê-ma-nê, cũng không thể bước lên sự chuộc tội trên Đồi Gô-gô-tha, song đó không phải là ý nghĩa nơi đây. Nhưng gì Phao-lô nói là chúng ta được kêu gọi để chịu khổ thay mặt, nhân danh Đáng Christ. Hãy đặt câu hỏi, chúng ta đang đứng với nhau, hoặc đấu tranh cùng nhau, vấn đề ở đây là: Có phải chúng ta cùng chịu khổ dưới

tay người ta vì ích lợi của Chúa Jesus chúng ta không? Hãy nhớ những gì Phao-lô được nghe ngay lúc ông cài đạo: “*Ta lại sẽ tỏ ra cho người biết phải chịu đau đớn (agon)*” - chịu khổ - “*vì Danh Ta.*” Chúng ta đang chịu khổ gì cho Chúa? Điều này đôi khi thật sự nám giữ tâm lòng tôi, bởi Hội Thánh ngày nay dường như đối nghịch về mọi sự mà chúng ta thấy kể thừa trong Hội Thánh chịu khổ - tôi đang nói về Hội Thánh Phượng Tây. Đó không phải là dấu hiệu của chúng ta, chúng ta thoái mái, chúng ta rúc vào, đ้อม dáng, bảnh chọe trên băng ghế, chúng ta ra khỏi những thực tế đau khổ khắc nghiệt của thế giới tội lỗi bên ngoài. Nhưng Phao-lô nói, như Hội Thánh, và là Cơ Đốc nhân, các bạn sẽ thật sự biết mình hầu việc Đáng Christ như thế nào và nếp ăn ở của các bạn đối với Đáng Christ ra sao, bằng việc các bạn đang chịu khổ cho Chúa thế nào! Và tôi nói, ma quỷ sẽ làm cho các bạn đau khổ.

Tôi không nói về cái móng chân mọc lên đậm vào thịt hoặc chúng loét dạ dày gây đau đớn, những thứ đó không dành cho Đáng Christ - tôi đang nói về chịu khổ vì có sự công bình. Có phải là những gì Phao-lô nói với Ti-mô-thê? “*Vả lại, hết thảy mọi người muốn sống cách nhân đức trong Đức Chúa Jesus Christ, thì sẽ bị bắt bớ*” (II Tim. 3:12) - hết thảy mọi người. Tôi yêu John Wesley,<sup>43</sup> John Wesley thường ngồi trên lưng ngựa đi quanh các làng nhỏ không chỉ ở Anh, mà còn ở Ai-len,<sup>44</sup> rồi cả Mỹ nữa. Vào một dịp sau ba ngày trên lưng ngựa đọc theo đường, ông nhận ra rằng cũng ba ngày rồi mà không có bất kỳ sự bách hại nào. Rất kinh hoàng, ông trở xuống, đứng bên cạnh con ngựa, và nghĩ: “Điều gì đã xảy đến với ta? Ba ngày không bị bắt bớ ư! Có phải ta đã tái phạm tội? Phải chăng có tội lỗi ẩn giấu nào mà ta không biết?” Ông quỳ gối xuống và nói: “Lạy Chúa, nếu có bất kỳ điều gì con làm chống lại Ngài, là nguyên do con không bị bắt bớ nữa, con xin xung tội với Chúa và con

<sup>43</sup>John Wesley (28.6.1703-2.3.1791), mục sư, nhà thần học Anh Quốc giáo. John Wesley cùng với anh là Charles và George Whitefield lập ra phong trào Giám Lý (Methodism). ND.

<sup>44</sup>Anh Quốc, tên đầy đủ là The United Kingdom of Great Britain and Northern Ireland, gọi tắt là The UK. Nước Anh thống nhất được thành lập năm 1801 khi vương quốc Anh và vương quốc Ai-Len hợp lại làm một. The UK hiện nay gồm có 4 tiểu vùng: England (nước Anh), Wales (xứ Wales), Scotland và Northern Ireland (Bắc Ai-Len). ND.

cầu nguyện rằng Ngài sẽ mang nó trở lại với con.” Có người đàn ông thô bạo ở phía bên kia hàng rào, tên này đã nghe ông cầu nguyện, hắn nói: “Tao phải sửa chữa gã mục sư Giám Lý đó,” rồi ném nửa viên gạch qua hàng rào, trúng vào John Wesley. Ông nhảy nhót vui mừng và nói: “Tạ ơn Chúa, tốt lắm, con vẫn có sự hiện diện của Ngài.”

Ba ngày không phải chịu khổ vì có sự công bình - vậy với chúng ta đã bao lâu rồi? Các bạn biết thật đáng kinh ngạc về các môn đồ đầu tiên và Sứ Đồ: Họ kể đó là đặc ân. Chúng ta đã nghe sáng nay quanh Bàn Tiệc Thánh: “Vì anh em biết ơn của Đức Chúa Jesus Christ chúng ta,” chúng ta nghĩ về ơn của Chúa như thế nào? Ôi, chúng ta nghĩ về sự tha thứ, chúng ta nghĩ về sự sống đời đời, chúng ta nghĩ về dụ Tiệc Thánh với Chúa - các bạn có biết rằng được bao bọc trong ơn của Đức Chúa Jesus Christ là đặc ân về sự chịu khổ vì Danh Ngài không?

Chúa chúng ta đã phán với Hội Thánh Si-miệc-nơ: “*Ngươi chớ ngại điều mình sẽ chịu khổ. Này, ma quỷ sẽ quăng nhiều kẻ trong các ngươi vào ngục, hầu cho các ngươi bị thử thách; các ngươi sẽ bị hoạn nạn trong mười ngày. Khá giữ trung tín cho đến chết, rồi Ta sẽ ban cho ngươi mős triều thiên của sự sống*” (Khải 2:10). Các bạn có thể sẽ không bao giờ đổ huyết vì đức tin mình, nhưng nếu các bạn không bao giờ chịu khổ theo cách nào đó cho đức tin, thì đó là sự xưng tội rõ ràng tuéch. Sê-sa nói: “Chúng ta sẽ nhổ tận gốc Cơ Đốc giáo này, với đầu của chúng.” Các thống đốc khác nhau thúc giục hết kẻ này đến tên nọ, chạy theo sau những môn đồ để mang họ đến cái chết, thế nhưng họ càng bị bắt bớ số lượng họ càng tăng lên gấp bội - tại sao? Bởi họ đã chịu khổ cùng nhau, đấu tranh, và đứng vững với nhau. Tổng đốc các tỉnh đã ra lệnh tiêu diệt từng mői Cơ Đốc nhân, và càng bị săn đuổi thì càng có nhiều Cơ Đốc nhân, cho đến cuối cùng - hãy nghĩ về điều này - càng có nhiều Cơ Đốc nhân thật sự tự ép mình chống lại quan tòa và yêu cầu được chết cho Đáng Christ. Chúng tra tấn, thậm chí chúng còn tạo thêm các cực hình, chúng xé những thánh đồ dưới gót chân ngựa, chúng đặt họ trên những vĩ nướng thịt nóng đỏ, chúng lột da họ ra khỏi thịt hết mảng này đến mảng khác, họ bị cưa xé ra, họ bị bọc trong các tấm da tẩm hắc ín, rồi đặt trong vườn của Nê-rô ban đêm để đốt như đuốc. Họ bị bỏ cho thối rữa trong ngục tối, họ bị dựng làm cảnh cho mọi người trong các hí

trường, những con gấu vồ lấy họ đến chết, sư tử xé họ ra từng mảnh, bò hoang ném họ trên sừng chúng - thế nhưng Cơ Đốc giáo lan rộng ra, vì sự yếu đuối của Đức Chúa Trời còn mạnh mẽ hơn quyền lực con người.

Tôi có thể nói, khi kết thúc hôm nay, với Hội Thánh và mỗi cá nhân - xin đừng bỏ lỡ, hãy lắng nghe cẩn thận: Đức Chúa Trời không thể lấy bè sâu ra khỏi những đồi sóng nồng cạn. Chúng ta phải đứng vững với nhau trong một linh, một trí, đấu tranh cùng nhau vì Tin Lành của Đáng Christ, chịu khổ cùng nhau vì làm hai việc đó - và khi làm như vậy, chúng ta sẽ có các dấu hiệu của một Hội Thánh tốt lành.

Lạy Cha chúng con, vào lúc này chúng con nghĩ về những anh em, chị em ở Việt Nam, Triều Tiên, Trung Quốc, Ấn Độ, các quốc gia Phi Châu, Nam Mỹ, và Đông Âu - nơi khi rao giảng họ phải chịu khổ thay mặt cho Đáng Christ. Lạy Chúa, xin ban cho họ ơn để có được hạnh phúc trong hoàn cảnh đó, và xin giúp chúng con nếu thi giờ đến. Xin ban cho chúng con ân điển để chịu khổ vì cớ sự công bình, xin giúp chúng con đấu tranh cùng nhau cho Tin Lành, xin giúp chúng con đứng với nhau một linh, một trí trong lẽ thật. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Mười Hai 2002.

*Bài 11*

## “Vẻ Uy Nghi Và Khiêm Nhường Của Đáng Christ”

### Phần 1 - Phi-líp 2:1-11

**David Legge**

Sau khi nghỉ Lễ Giáng Sinh và Năm Mới, giờ đây chúng ta bắt đầu học sáng nay ở thư Phi-líp đoạn 2. Chúng ta đọc toàn bộ bài Thánh Ca tuyệt vời này, từ câu 1 đến câu 11: “*Vậy nếu trong Đáng Christ có điều yên ủi nào, nếu vì lòng yêu thương có điều cứu giúp nào, nếu có sự thông công noi Thánh Linh, nếu có lòng yêu mến và lòng thương xót, thì anh em hãy hiệp ý với nhau, đồng tình yêu thương, đồng tâm, đồng tư tưởng mà làm cho tôi vui mừng trọn vẹn. Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình. Mỗi người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa. Hãy có đồng một tâm tình như Đáng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến Danh Đức Chúa Jesus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thay đều xưng Jesus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha*” (Phil. 2:1-11).

Cho phép tôi nói ngay lúc đầu của sứ điệp, phân đoạn Kinh Thánh này là đất thánh mà chúng ta đang đứng, và khó có thể với tới được vẻ uy nghi và tầm vóc quan trọng của các chiềng sâu thuộc linh chúa đựng trong đó. Không có thuật hùng biện hay lời nói hoa mỹ của bất kỳ diễn giả hoặc nhà văn nào có thể gợi lên để giải thích sự lộng lẫy, huy hoàng của những lẽ thật thuộc linh được gói gọn trong tám câu Kinh Thánh đầu tiên mà chúng ta sẽ nghiên cứu sáng nay, bởi vì không có nơi nào

trong toàn bộ Thánh Kinh mà vẻ uy nghi tột cùng và khiêm nhường của Cứu Chúa được đặt bên nhau, tương phản, và kết nối với nhau trong Con Người Chúa Jesus, cùng tư thế gập mình Ngài mang từ trời xuống đất. Trong mươi một câu Kinh Thánh Sứ Đò Phao-lô được Đức Thánh Linh soi dẫn, có điểm mà Chúa Jesus ở trên ngai vĩnh trú tối cao của Thần Tánh như Đức Chúa Trời trước khi thế gian được dựng nên, thế mà tại điểm khác chúng ta thấy Ngài hoàn toàn khiêm nhường, bị đóng đinh trên thập tự giá Đồi Gô-gô-tha, gánh tội lỗi của cả thế gian. Những bước chân tuyệt vời mà Chúa Jesus chúng ta bước đến luôn càng ngày càng giàn hơn tội lỗi và nhu cầu đáng sợ của con người.

Điều kỳ lạ, có lẽ các bạn sẽ nghĩ khi chúng ta đọc phân đoạn Kinh Thánh này, đó là lẽ thật tuyệt vời về sự hạ mình (condescension) của Đức Chúa Jesus Christ chúng ta từ trời xuống đất, được dùng không chỉ bối cục một số lẽ thật và giáo lý thần học, mà còn được sử dụng để minh họa cho Hội Thánh tại Phi-líp về mối quan hệ của anh chị em trong Đáng Christ ở Hội Thánh. Dĩ nhiên, các bạn biết khi chúng ta nghiên cứu bức thư nhỏ này, chủ đề bao quát toàn bộ là chủ đề về niềm vui, niềm vui phải có trong đời sống tín nhân. Chúng ta tìm thấy một trong những cách chính mà cá nhân và hội chúng có thể có niềm vui, là qua sự hiệp một và dây hòa bình mà chúng ta có trong mối thông công của Đức Chúa Jesus Christ chúng ta, nhưng chủ yếu ở mối thông công của Hội Thánh địa phương. Có niềm vui tuyệt vời trong việc yêu thương nhau, hiệp một cùng nhau, và thật sự đặt lợi ích người khác trước chính mình.

Lẽ thật tuyệt vời về sự hạ mình của Chúa chúng ta được sử dụng như minh họa về cách chúng ta đối xử với nhau thế nào, đó là những gì bốn câu Kinh Thánh đầu cho chúng ta biết. Hãy xem từ câu 1: “*Vậy nếu trong Đáng Christ có điều yên ủi nào, nếu vì lòng yêu thương có điều cứu giúp nào, nếu có sự thông công noi Thánh Linh, nếu có lòng yêu mến và lòng thương xót, thì anh em hãy hiệp ý với nhau, đồng tình yêu thương, đồng tâm, đồng tư tưởng mà làm cho tôi vui mừng trọn vẹn. Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình. Mỗi người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa*” (Phil. 2:1-4). Nếu chúng ta có thể tổng hợp bốn câu Kinh Thánh đầu tiên

của đoạn 2, và thật sự toàn bộ phân đoạn, sẽ được tóm gọn trong chữ cuối cùng của câu 4: “*kẻ khác*” - kẻ khác phải đến trước chính chúng ta.

Nếu các bạn biết đôi điều về thị trấn nhỏ Phi-líp, và về thế giới Hy Lạp mà họ sống, các bạn sẽ biết rằng người Hy Lạp là dân kiêu hãnh. Thật ra họ có mọi lý do để hãnh diện, bởi vì họ xuất sắc trong nền văn minh vào thời đại mình. Các bạn nhìn xem các triết gia của họ: Socrates, Plato, Aristotle. Họ có những diễn viên hài vĩ đại, nhà bi kịch tuyệt vời, thi sĩ, điêu khắc gia - kiến trúc Hy Lạp không hề đứng thứ nhì. Họ xuất sắc trong khoa học, thiên văn, ở toán học, cùng y học. Thật sự, tôi được dẫn dắt để tin rằng Hippocrates<sup>45</sup> vẫn là người được cảm ơn và ca ngợi như mở đường cho y học hiện đại chúng ta có ngày nay. Trong chính phủ, ở ngành luật pháp, họ khai lối cho nguyên tắc, chế độ dân chủ, sự cai trị. Một dân tộc vĩ đại có mọi lý do để tự hào.

Chúng ta đã học trong các tuần gần đây rằng dân tộc tuyệt vời này ở thành Phi-líp đã bị Đế Quốc La Mã chiếm đóng, họ trở nên cư dân một thuộc địa nhỏ của La Mã. Khi Phao-lô viết thư cho họ, người La Mã đã cai trị khoảng 200 năm. Người La Mã cũng là dân tộc rất kiêu ngạo, không phải nhà cải cách, nhưng họ là kẻ bắt chước. Họ thích bắt chước các xã hội tốt đẹp khác, và họ xây dựng những đền thờ vĩ đại như đền thờ Hy Lạp - họ chỉ không xây dựng chúng bằng đá cẩm thạch, mà chỉ dùng gạch, và vữa hồ, rồi đặt lớp bề mặt bằng đá cẩm thạch lên trên. Không phải nhà cải cách, là kẻ bắt chước - nhưng họ vẫn là dân tộc kiêu ngạo. Ngay cả các hoàng đế vĩ đại của họ, đặc biệt là Hoàng Đế cai trị Hy Lạp lúc này ở Phi-líp, tự đưa mình vào địa vị thần thánh. Họ ra lệnh rằng họ là thần, phải được thờ phượng như thần. Vì vậy nhiều Cơ Đốc nhân vào thời kỳ này đã bị giết, vì không quỳ gối trước Sê-sa.

Các bạn có thấy những gì Phao-lô nói ở đây không? “Hỡi các tín hữu Phi-líp, là Cơ Đốc nhân, tư cách đạo đức các bạn không bị sai khiến

<sup>45</sup>Các nhà sử học đồng ý Hippocrates thực sự có tồn tại, và sinh khoảng năm 460 trước Công Nguyên trên hòn đảo Kos, thuộc Hy Lạp, là thầy thuốc, giảng viên y khoa. Ông được xem là người khai sinh nền y học hiện đại, nổi tiếng với Lời Thề Hippocrates mà các bác sĩ phải đọc và nguyện làm theo trong lẽ tốt nghiệp, trước khi ra trường hành nghề. ND.

bởi tinh thần thời đại, hoặc bởi kiến thức, hay nền văn minh, mà là hạnh kiểm cá nhân của các bạn” - các câu 1 đến 4 - “phải là mẫu mực theo Nhân Tánh Đáng Christ.” Các bạn biết rằng mọi tạo vật tuyệt vời đều có nguyên hình (archetype) và khuôn mẫu (pattern), có nguồn gốc - nguyên mẫu (prototype) nếu các bạn thích, khi có được nguyên mẫu đó, các bạn có thể sản xuất ra hàng ngàn, hàng triệu bản sao. Đó là cỗ máy gốc đầu tiên, là mô hình thật sự. Nếu quen thuộc chút ít với toàn bộ lịch sử Cựu Ước, các bạn sẽ biết đến thời điểm này trong Tân Ước, khoảng chừng 4.000 năm Đức Chúa Trời ở trên trời, đã cố gắng chỉ ra cho con người sự bất xứng (inadequacy) hoàn toàn của họ - cả nhân loại, bất kể họ là nhân vật nào - đều xấu xa, suy đồi, và họ không thể đến với Đức Chúa Trời hoặc làm vui lòng Ngài. Các bạn có A-đam, rồi các bạn có Áp-ra-ham, có Môï-se, có Đa-vít, và ngay cả È-li - tất cả họ không có ngoại lệ đều thất bại dưới mắt Đức Chúa Trời, và Thánh Kinh ghi nhận sự thảm bại của họ. Chúa cõi tỏ ra cho con người rằng họ thất bại, nhưng hình ảnh thu nhỏ của bài học tuyệt vời này là: Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài, sanh bởi người nữ, thực hiện theo luật pháp hầu cứu chuộc con người bị đặt dưới luật pháp, để chỉ ra - đây là Con Người mà nhân loại và nền văn minh chờ đợi. Đây là Con Người được Chúa ban làm khuôn mẫu cho nhân loại. Con Người Christ Jesus, loại người thật mà tất cả những người khác phải và nên được đúc nặn cùng rập theo khuôn mẫu.

Chúng ta có thể thấy điều này bên bờ sông Giô-đanh, khi Đức Chúa Jesus chúng ta chịu Báp-têm, các tùng trời mở ra, và có tiếng Đức Chúa Trời phán rằng: “*Này là Con yêu dấu Ta, đẹp lòng Ta mọi đàng.*” Mắt Chúa lướt qua toàn bộ lịch sử từ thuở sáng tạo cho đến bây giờ, chẳng có ai và cũng sẽ không có ai khác - “*đẹp lòng Ta mọi đàng.*” Bởi đó Phao-lô nói với các tín hữu Phi-líp rằng có một Đáng mà mọi đời sống và nếp ăn ở của tín nhân nên giống như vậy. Đây là khuôn mẫu của Cơ Đốc nhân, khuôn mẫu thiên thượng, vì Đức Chúa Christ Jesus này là hình ảnh của Đức Chúa Trời đời đời. Ngài là trái đầu mùa của mọi tạo vật, là con đầu lòng của nhiều anh em - Ngài là mẫu mực mà chúng ta phải lập nên cho chính mình, Ngài là khuôn mẫu cho đời sống chúng ta.

Phao-lô là tấm gương tốt lành, nhiều Sứ Đò khác cũng vậy, nhưng tất cả họ chỉ là ánh sáng phản chiếu, nhận sự chiếu sáng từ Con Đức

Chúa Trời, và soi ánh sáng đó ra ngoài vì lợi ích của người khác. Chúng ta đừng bao giờ quên rằng mặc dù quý trọng Sứ Đồ, chúng ta chỉ quý trọng họ chừng nào mà họ còn theo sau và làm khuôn mẫu của Đức Chúa Jesus Christ - đó là Đáng Christ để chúng ta theo sau! Chúng ta thuộc về Đáng Christ. Chúng ta đừng bao giờ quên lẽ thật tuyệt vời về sự hạ mình của Chúa thúc đẩy để chúng ta giống Chúa trong sự khiêm nhường và chịu khổ của Ngài, là minh họa về những gì chúng ta có trong tư cách đạo đức Cơ Đốc chúng ta.

Tiến sĩ tài năng A.B. Simpson<sup>46</sup> đưa ra bảy điểm, có bảy bước về sự hạ mình của Chúa chúng ta, nhưng ông chiết sáng bảy bước đó trong bảy điểm về sự khiêm nhường mà chúng ta nên có, đến từ khuôn mẫu thiên thượng của Đức Chúa Trời, và tôi muốn chỉ ra cho các bạn hôm nay. Thứ nhất: Phẩm cách (dignity) có ý thức. Thứ nhì: Đầu phục tự nguyện. Thứ ba: Đầu phục hoàn toàn. Thứ tư: Đầu phục về ý chí. Thứ năm: Vị trí trên đất của Chúa. Thứ sáu: Vâng phục cho đến chết. Thứ bảy: Sự hy sinh cuối cùng của Chúa. Chúng ta hãy xem sáng nay, sự hạ mình vĩ đại của Cứu Chúa chúng ta. Thứ nhất chúng ta tìm thấy từ câu 5: “*Hãy có đồng một tâm tình như Đáng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời.*” Đây là hình ảnh về sự khiêm nhường của Chúa Jesus chúng ta, các bạn phải nhìn thấy Chúa Jesus chúng ta bắt đầu từ độ cao vĩ đại hạ mình xuống, độ cao của sự vinh hiển, lộng lẫy, huy hoàng và uy nghi Ngài. Chúng ta thấy từ điều này rằng Chúa ý thức về phẩm cách của Ngài, trước khi thực hiện sự hạ mình vĩ đại.

Bản Kinh Thánh Truyền Thống Authorised Version (KJV) cho biết, “*Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời,*” một bản dịch khác nói, “trong chính bản chất Ngài là Đức Chúa Trời.” Ý nghĩa của mô tả này là Ngài đã ban cho ở quá khứ đòi đòi, nếu tôi có thể nói như vậy, sự biểu hiện bề ngoài của sự thật bên trong về việc Ngài là Đức Chúa Trời - nhưng Ngài bày tỏ trong vinh quang và uy nghi tuyệt mĩ, vẻ sáng ngời của bản thể Ngài. Hình dạng bản thể Ngài không bao giờ thay đổi, ngay cả Ngài

<sup>46</sup> Albert Benjamin Simpson (15.12.1843–29.12.1919), người Canada, nhà thần học, tác giả, mục sư Trưởng Lão và sáng lập Hội Truyền Giáo Phúc Âm Liên Hiệp (CMA) truyền giáo vào Việt Nam năm 1911. Năm 1880, Simpson được mời làm quản nhiệm Hội Thánh Trưởng Lão ở đường 13, New York. ND.

đến trong xác thịt con người cũng không bao giờ thay đổi. Ngài là, đã, và sẽ là Đức Chúa Trời vĩnh hằng, là Đức Chúa Trời có từ trước vô cùng, hiện tại, và còn đến đời đời - Đức Chúa Trời, chẳng hề kết thúc. Tôi hy vọng các bạn đồng ý. Thánh Kinh chứng minh Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được. Hê-bo-ro đoạn 1 câu 3 nói rằng: “*Ngài là sự chói sáng của vinh hiển Đức Chúa Trời, và hình bóng của bốn thể Ngài.*” Giảng đoạn 1 câu 1: “*Ban đầu có Ngôi Lời,*” Đáng Christ, “*Ngôi Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời*” - và chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài, Ngôi Lời, vì Ngài là Đức Chúa Trời.

Nhưng điều tôi muốn các bạn thấy trong ánh sáng của chuyến hành hương xuống trên đất này: Đó là bởi ý thức Đáng Christ về phẩm cách của chính Ngài để Ngài có thể cùi xuống phía trước. Tôi muốn nói đến người có nhân cách thánh khiết, cao cả có thể hạ mình. Lúc kẻ khác đầy dẫy đam mê vì hư danh riêng để cố giữ lấy phẩm cách mình, kẻ tìm kiếm vinh quang tràn thế, kẻ luôn cố giữ tiếng tăm nhỏ nhoi mình có - một phẩm chất thật, là Đáng có ý thức về phẩm cách thì khác với diện mạo bên ngoài, vì Ngài biết phẩm cách mình không thể bị tra vấn, nghĩ ngò. Các bạn có thấy không? Không quan trọng những gì người ta nghĩ về Ngài, thậm chí chẳng thành vấn đề những gì người ta thấy về Ngài - không có gì trong Ngài mà chúng ta khao khát - Ngài biết mình là ai! Ngài biết mình đến từ đâu!

Có bài học cho chúng ta trong tư cách đạo đức Cơ Đốc mình để nhận thức rằng trước khi chúng ta có thể bắt chước Con Đức Chúa Trời trong sự khiêm nhường của Ngài, chúng ta cần hiểu rõ sự kêu gọi thánh khiết và cao cả mà chúng ta có như con dân Đức Chúa Trời, được tái sanh trong công việc tốt lành. Khi chúng ta biết được mình là ai và chúng ta có gì trong Đáng Christ, sẽ không khó khăn để cùi gập xuống phía trước, thậm chí xuống mức thấp nhất của sự tự hạ mình và hy sinh. Ngài có ý thức về phẩm giá của chính mình.

Thứ nhì: Đó là sự đầu phục tự nguyện, được nói đến trong câu 6, phần sau: “... song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ.” Cũng có thể được dịch như sau: “Ngài không xem sự bình đẳng với Đức Chúa Trời là điều gì đó phải nắm chặt, hoặc ganh ty

giữ lấy.” Từ ngữ “nắm chặt (grasped)” có thể có hai nghĩa - là vật gì đó bị chiếm giữ (seized), bị giật lấy (grabbed) bằng vũ lực, thậm chí bị lấy trộm (stolen); hoặc là giải thưởng (prize), phần thưởng (award) mà người ta nỗ lực hướng đến. Bất kể ý nghĩa gì, nó có thể áp dụng cho Chúa Jesus chúng ta, bởi vì điều có thể ghi nhận được về sự hạ mình của Chúa trên đất, đó là Ngài không bám víu lấy đặc quyền, đặc lợi là Đức Chúa Trời. Ngài không giữ lấy, Ngài không ganh ty nắm chặt, giữ lại. Hoặc theo ý nghĩa khác, Ngài không đấu tranh hướng đến chúng nhu vật sở hữu để sử dụng.

Lý do thứ nhất Ngài không làm là bởi vì Ngài chắc chắn về điều đó. Ngài không cần phải chứng minh Chính Minh Ngài là ai, Ngài không cần phải chứng minh cho người khác, Ngài biết mình là ai. Ngài tuyên bố là Đức Chúa Trời nhiều lần, đã không làm giảm đi vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng điểm chính mà Phao-lô nói đến ở đây là Ngài không giữ quyền lợi và danh dự mình, nhưng sẵn lòng, tình nguyện từ bỏ tất cả. Nữ Hoàng Elizabeth của chúng ta, chỉ ở hình dạng Nữ Hoàng khi bà ngồi trên ngai vàng với áo choàng ermine<sup>47</sup> đỏ tươi, đội vương miện trên đầu, tay cầm vương trượng cùng các sĩ quan và thần dân mình phía trước. Bà ở hình dạng, thể hiện bà trong bản chất Nữ Hoàng, song bà chỉ thể hiện bản thân như vậy trong vinh quang mà bà chiếu sáng. Chúng ta mở sách Gióp và thấy có Đức Chúa Trời trên hết cả vũ trụ, Kinh Thánh nói rằng các con Chúa với ngay cả ma quỷ cũng đến mà qua lại phô trương và có thể biện bạch cùng Ngài, đó là hình ảnh về vẻ uy nghiêm và vinh hiển của Đức Chúa Trời - cả thế gian đều có thể biện bạch với Đức Chúa Trời tối cao.

Ngài là Đáng Sáng Tạo, và tạo vật của Ngài đến, tôn kính bái phục Ngài. È-sai đoạn 6 cho biết: “Về năm vua Ô-xia băng, tôi thấy Chúa ngồi trên ngôi cao sang, vật áo của Ngài đầy đầy đèn thờ” (Ès. 6:1) - các sê-ra-phin cùng chê-ru-bim đèn thờ phượng Ngài. Đó là địa vị đặc quyền của Đức Chúa Trời, ngồi trên ngai và các tạo vật của Ngài không

<sup>47</sup>Ermine (tên khoa học Mustela erminea), chồn hương lông trắng, hay chồn đuôi ngắn, chồn Bonaparte, là loài chồn phượng Bắc họ Mustela, đặc biệt bộ lông chúng có màu trắng như tuyết vào mùa đông, nên da chúng trong lịch sử thường được sử dụng làm áo choàng cho Hoàng gia Âu Châu. ND.

chỉ đến trước Chúa để có thể biện bạch, mà còn hầu việc và thờ phượng Ngài nữa. Tôi hy vọng các bạn biết trong Giăng 12, Giăng nói khi Ê-sai thấy Chúa ngồi trên ngôi cao sang, ông đang nói về Đức Chúa Jesus ở tất cả vinh hiển Ngài, trong tất cả sự ngời sáng của uy nghi và vĩ đại Ngài, cùng tất cả đặc quyền Ngài là Đức Chúa Trời. Chúng ta biết trong Khải Huyền đoạn 4 và 5 rằng có một ngày đến khi tất cả nhân loại được cứu chuộc sẽ ở quanh ngai Chúa và họ sẽ hát: “*Chúc cho Đáng ngồi trên ngôi cùng Chiên Con được gọi khen, tôn quý vinh hiển và quyền phép cho đến đời đời*” (Khải 5:13) - Đáng sẽ ngồi trên ngôi lần nữa đến đời đời, đời đời vô cùng.

Hồi các bạn tôi, suốt ba mươi ba năm sống trên đất, Chúa tự nguyện đặt sang một bên vinh hiển, uy nghi đó. Ngài không đặt sang bên Thần Tánh mình vì không thể, nhưng Ngài tự nguyện đặt sang bên biểu hiện Ngài là ai. Đáng Chủ Tể chúng ta có thể bước xuống từ ngai vàng, cởi bỏ vương miện, áo xống, buông vương trượng xuống, ra khỏi cung điện, vào nơi làm việc, mặc đồ kẻ hầu và làm công việc của tôi tớ - nhưng Ngài vẫn có đặc quyền hoàng gia và Thần Tánh mình. Đó phải là Đáng Christ, Ngài có những đặc quyền nhưng tình nguyện đặt sang một bên, tôi nghĩ thật tuyệt vời. Bài học nào cho chúng ta khi nhìn lại chính mình được tạo nên theo hình ảnh của A-dam đầu tiên; A-dam, người ở trong vườn khao khát được như Đức Chúa Trời, và sa ngã - thế nhưng nơi đây chúng ta có hình ảnh của Đáng đã không nǎm chặt lấy đặc quyền thần thánh mà Ngài vốn có, đã tôn vinh Ngài, và cứu chuộc chủng tộc sa ngã của A-dam! Há điều đó không tuyệt diệu sao? Ngài cui mình xuống rất thấp để nhắc nhân loại tội lỗi chúng ta lên cao.

Chúa ý thức về Thần Tánh Ngài, đó là sự đầu phục tự nguyện, cũng là sự đầu phục hoàn toàn - vì Đáng Christ không từ bỏ điều gì đó, Kinh Thánh cho biết Ngài từ bỏ tất cả. Câu 7: “*Chính Ngài đã tự bỏ mình đi,*” có thể được dịch “Ngài tự làm mình trống rỗng (He emptied Himself).” Các nhà thần học gọi là thuyết “Kenosis” - nói cách khác, từ ngữ “kenosis” bắt nguồn từ Hy Lạp có nghĩa “làm cho trống rỗng (to empty)” hoặc “trút bỏ (to divest),” từ ngữ nơi đây là “bỏ đi danh tiếng (made of no reputation).” Ngài tự làm mình trống rỗng, không có nghĩa Chúa không còn tính cách hay bản chất Ngài, giống như các bạn không

thể tự làm cho các bạn không còn là mình nữa. Tôi sẽ cho các bạn năm cách rất nhanh chóng mà Chúa đã tự bỏ mình đi. Thứ nhất, Chúa đã tự bỏ mình đi về vinh hiển thiên thượng (divine glory) ẩn chúa trong Ngài. Đừng nói không có, nó ở đó, nhưng ẩn chúa trong thân xác Ngài. Chúa rời bỏ sự thờ phượng thiên đàng, Ngài tự quy phục - hãy nghĩ về điều đó - hiểu lầm, chối bỏ, vô tín, vu cáo và mọi hình thức bắt bớ bởi tay con người tội lỗi - theo ý nghĩa, đó chính Ngài đã tự bỏ mình đi.

Thứ hai, Chúa đã tự bỏ mình đi về thẩm quyền thiên thượng độc lập (independent divine authority). Trong Giăng đoạn 10, Chúa phán: “*Ta với Cha là một*” (Gi. 10:30). Ngài không giàu về sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời, một Ngôi trong Ba Ngôi, thế nhưng suốt toàn bộ các sách Phúc Âm - từ Ma-thi-ơ đến Giăng, đặc biệt ở Giăng - Chúa tuyên bố sự lệ thuộc hoàn toàn và tuyệt đối của Ngài vào Đức Chúa Trời. Ngài tự nguyện từ bỏ thẩm quyền thiên thượng độc lập mình, để có thể dựa vào Đức Chúa Trời bởi đức tin. Ôi sự trống rỗng làm sao! Thứ ba, Chúa tự bỏ mình đi về việc tự nguyện không sử dụng một số thuộc tính thiên thượng của Ngài (divine attributes). Ngài không ngừng là Đức Chúa Trời, Ngài chẳng thể không là Đức Chúa Trời được - đừng tin lời dối trá của ma quỷ! Ngài không dùng là Đáng Toàn Tri (Omniscient), Toàn Tại (Omnipresent), Toàn Năng (Omnipotent), hay Bất Biến (Immutable, chẳng hề thay đổi) - nhưng đúng hơn, đây là chìa khóa cho tất cả, Chúa đã không chọn sử dụng giới hạn đầy đủ các thuộc tính đó ở cuộc sống trên đất của Ngài, Chúa không loại bỏ các thuộc tính đó ra khỏi Ngài, song sử dụng phần nào cách chọn lọc - Chúa có thể nhìn Na-tha-na-ên và nói: “*Ta đã thấy ngươi lúc ở dưới cây vả*” (Gi. 1:48), nhưng trong Ma-thi-ơ 24, Ngài phán không ai biết ngày hoặc giờ Chúa tái lâm, ngay cả Con Người cũng vậy (Mat. 24:36) - giờ các bạn kết thúc cách này! - chỉ vì việc Chúa giữ lại hiểu biết chính Ngài.

Ôi, Chúa đã tự bỏ mình đi về sự giàu có đói đói của Ngài. Các bạn biết câu Kinh Thánh chúng ta thường nghe trích dẫn là II Cô-rinh-tô 8:9 không? “*Ngài vốn giàu, vì anh em mà tự làm nên nghèo, hầu cho bởi sự nghèo của Ngài, anh em được nên giàu.*” Sự kiện Chúa đã sống trong đồng vắng xứ Giu-đê, rằng Ngài chẳng có gì để gói đầu, nói đến tính chất trọng đại của sự giàu mà Ngài có, việc Ngài được tôn thờ nơi thiên

đàng, và Ngài đã bỏ đi tất cả - đó là những gì chúng ta đang nói đến. Điều lớn lao Chúa từ bỏ, và sự nghèo mà Ngài gánh chịu - tại sao? Bởi Con Người không đến để được phục vụ, nhưng để hầu việc, và phó sự sống mình làm giá cứu chuộc cho nhiều người.

Chúa cũng đã tự bỏ mình đi tạm thời về sự độc nhất, thân mật, mối quan hệ mặt đối mặt với Cha Ngài, tất cả liên hệ với nhau trong Đức Chúa Trời, sự hiệp nhất Ba Ngôi ở một bản tánh, tình yêu hoàn hảo với người khác - thế nhưng khi Chúa đến thế gian, không còn liên hệ mặt đối mặt, mà luôn ở mối thông công và hiệp thông (communion, Tiệc Thánh), Ngài cầu nguyện như một người cầu nguyện. Nhưng tất cả là hình ảnh thu nhỏ và đạt đến cực điểm khi chúng ta đến Đồi Gô-gô-tha, và nơi đó Ngài kêu lên: “*Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lìa bỏ tôi?*” (Mat. 27:46). Ôi sự trống rỗng làm sao! Tôi tin đó là cảnh khủng khiếp, khiến mồ hôi Chúa đổ xuống như những giọt máu lớn trong vườn, nỗi buồn sâu đậm cho đến chết.

Các bạn có thể thấy thế nào Chúa tự nguyện từ bỏ sự thể hiện vinh hiển Ngài - như Môi-se che kín mặt mình khi xuống núi Si-nai, Đáng Christ che kín vinh hiển Ngài trong thân xác mình. Hãy tưởng tượng điều này: “*Ngôi Lời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lẽ thật; chúng ta đã ngắm xem sự vinh hiển của Ngài, thật như vinh hiển của Con Một đến từ noi Cha*” (Gi. 1:14). Các bạn biết đền tạm, trong đền tạm có Hòm Giao Ước (Ark) của Đức Chúa Trời, trên Hòm Giao Ước có sự hiện diện Đức Chúa Trời ngự trên ngai thương xót, và có sự vinh hiển Shekinah<sup>48</sup> trong đền tạm đó - ngay ở Nơi Chí Thánh. Đáng Christ đã có vinh hiển đó trong Ngài, nhưng Ngài che kín trong xác thịt loài người, để khi nhìn Ngài không có gì khiến chúng ta khao khát, mong muôn - và trên thực tế, tôi nói cách cung kính, nếu Ngài ở trong phòng này, các bạn sẽ không thể nhận ra Ngài. Thế nhưng người ta nói trên trời sẽ không có mặt trời, tại sao? Bởi sự sáng ngời của vinh hiển

<sup>48</sup>Vinh hiển Shekinah (Shekinah glory), từ ngữ không xuất hiện trong Thánh Kinh, nhưng có khái niệm rõ ràng, do các giáo sĩ Do Thái đặt ra theo tiếng Hê-bo-ro, có nghĩa là cuộc thăm viếng thiêng thượng của Đức Chúa Trời trên đất này. Shekinah là chứng cứ đầu tiên (trụ mây ban ngày, trụ lửa ban đêm) khi dân Y-sơ-ra-ên di khỏi Su-cốt trong hành trình thoát khỏi Ai Cập. ND.

Ngài vĩ đại đến nỗi đó sẽ là mặt trời. Ngài đặt sang bên tất cả, thế nhưng khi chúng ta đi cùng Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng đến Núi Hóa Hình, điều gì đã xảy ra? Cùng cách như Ngài tự nguyện đặt sang bên sự thể hiện vinh hiển đó, Ngài cho phép vinh hiển chiếu sáng ra và bùng lên khỏi bản thể Ngài, để họ chiêm ngưỡng Chúa trong tất cả vinh hiển Ngài - và Đức Chúa Trời đã phán gì lần nữa? “*Này là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đường; hãy nghe lời Con đó*” (Mat. 17:5).

Mọi việc mà Chúa Jesus thực hiện, rất nhiều điều không làm trong quyền năng thiên thượng của Ngài, đối với tôi điểm này thật đáng chú ý - mà Ngài chọn tốt hơn là hoàn toàn tùy thuộc vào Cha Ngài. Nếu đó không phải là tự bỏ mình đi, thì là gì? Thánh Giăng nói Ngài không làm cho chính mình, mà làm những gì Ngài thấy Cha làm; Ngài không nói lời của mình, mà nói những điều Ngài nghe Cha phán; Ngài không kể công việc là của mình, mà là của Cha, Đáng đã sai Ngài. Ngài chọn đời sống con người là đời sống đức tin, và đây là câu hỏi lớn: Tại sao? Tại sao? Vì yêu thương các bạn. Há không khiến các bạn sững sờ, kinh ngạc sao? Vì yêu thương các bạn. Ngài không đến như Vị Vua, trong bộ lễ phục của Vua, ở cung điện Vua - tại sao? Bởi Ngài muốn sống cuộc đời con người thật sự, Ngài muốn bước những bước chúng ta, Ngài muốn khóc những giọt nước mắt chúng ta, Ngài muốn nhận đầy đủ quyền năng Đức Chúa Trời qua cầu nguyện và đức tin, bởi vì một ngày Ngài sẽ là Thầy Té Lẽ Thượng Phẩm Tuyệt Vời của chúng ta và chúng ta sẽ đến với Ngài trong mọi thử thách, mọi vấn đề của mình.

Như một tác giả đã nói: “Ngài đã bỏ không dùng những thuộc tính đặt xung quanh mình như các dụng cụ trong tầm tay của thợ lành nghề.” Các bạn đừng nghĩ những thuộc tính không ở đó, các bạn đừng nghĩ Ngài không thể sử dụng được. Chúa phán: “*Ngươi tưởng Ta không có thể xin Cha Ta lập tức cho Ta hơn mười hai đạo thiên sứ sao?*” (Mat. 26:53) - nhưng đây là mấu chốt của phân đoạn Kinh Thánh này: Ngài không xin! Không lần nào! Tại sao? Để các bạn có thể đến với Ngài với sự yêu đuối mình, trong khiêm nhường, nhận được sức mạnh từ Đáng đã bị cám dỗ ở mọi phương diện như các bạn, nhưng không phạm tội.

Lý do thứ nhì là gì? Chúng ta không thông qua bảy điểm, song tôi sẽ để lại cho các bạn điều này: Lý do thứ nhì là chúng ta nên nhận thức

mình là con trai, con gái Đức Chúa Trời, chúng ta nên tự nguyện đầu phục hoàn toàn theo ý muôn Ngài. Tuần tới chúng ta sẽ thấy Đức Chúa Trời ở trên cao đã trở nên xác thịt và đầu phục Chính Ngài theo ý muôn người khác. Chúng ta hãy đọc các câu Kinh Thánh 3, 4 và 5 khi kết thúc: “*Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình. Mỗi người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa. Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có*” (Phil. 2:3-5).

Tất cả chúng ta hãy cúi đầu. Có lẽ một số các bạn ở đây sáng nay chưa tin Chúa, các bạn chưa từng nhận thức được những gì Chúa Jesus đã làm để các bạn được cứu. Tôi cầu nguyện Đức Thánh Linh mở lòng để các bạn nhận ra điều Chúa Jesus đã làm hầu các bạn có thể được cứu. Tất cả đòi hỏi là các bạn phải đến với đức tin và nhận Ngài là Cứu Chúa của các bạn, nhận món quà tha tội mà Ngài đạt được tại Đồi Gô-gô-tha cho các bạn, để trở về nhà hôm nay biết Đấng Christ là Cứu Chúa của mình. Hỡi những tín hữu, lòng các bạn há không xao động khi được nhắc nhớ về những gì Chúa Jesus đã làm cho chúng ta, há chẳng khuyên nhủ chúng ta cư xử theo đúng cách với anh em mình, với người xung quanh chúng ta sao? Đó sẽ là những người nhận thức được phẩm cách mình là con trai, con gái của Đức Chúa Trời, những người sẽ có thể cúi gập mình xuống. Tôi cầu nguyện với Đức Chúa Trời rằng tất cả chúng ta sẽ có tâm tình đó.

Lạy Cha chúng con, chúng con thật kinh ngạc, không có lời nào của con người - chúng con nói cách cung kính - và không có lời nào của Thánh Kinh từng có thể nắm bắt được tính chất trọng đại, khi Đức Chúa Trời ở trên cao từ bỏ đặc quyền và sự thể hiện vinh hiển Ngài, đến thế gian trong sự nghèo nàn để là Cứu Chúa của nhân loại. Lạy Chúa, chúng con tạ ơn Ngài, chúng con cầu nguyện rằng tâm trí khiêm nhường và đầu phục đó sẽ được tìm thấy trong mỗi chúng con khi chúng con liên hệ với Đức Chúa Trời mình và với nhau. Chúng con cầu nguyện trong Danh Đức Chúa Jesus Christ. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Giêng 2003.

*Bài 12*

## “Vẻ Uy Nghi Và Khiêm Nhường Của Đáng Christ”

### Phần 2 - Phi-líp 2:1-11

**David Legge**

Tôi muốn chúng ta cùng giờ Phi-líp đoạn 2, và chúng ta bắt đầu đọc từ câu 1. Tuần rồi, chúng ta có cái nhìn vào khuôn mẫu (pattern) Cơ Đốc, xem xét Con Người Đức Chúa Jesus chúng ta, và đặc biệt sự cùi mình khi Ngài rời khỏi thiền đàng để xuống thế gian làm Cứu Chúa chúng ta. Sáng Chúa Nhật tuần rồi, chúng ta chỉ xem xét ba bước đầu tiên, và chúng ta sẽ xem xét bốn bước cuối hôm nay.

Giờ chúng ta bắt đầu đọc từ câu 1: “*Vậy nếu trong Đáng Christ có điều yên ủi nào, nếu vì lòng yêu thương có điều círu giúp nào, nếu có sự thông công nơi Thánh Linh, nếu có lòng yêu mến và lòng thương xót, thì anh em hãy hiệp ý với nhau, đồng tình yêu thương, đồng tâm, đồng tưởng mà làm cho tôi vui mừng trọn vẹn. Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình. Mỗi người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa. Hãy có đồng một tâm tình như Đáng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jesus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thấy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thấy đều xưng Jesus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha*” (Phil. 2:1-11).

Như tôi đã nói, chúng ta xem xét tuần rồi về khuôn mẫu Cơ Đốc - sự cùi mình xuống của Đức Chúa Jesus chúng ta. Đây là khúc Kinh

Thánh tuyệt diệu, một số học giả tin rằng đây là tín điều Cơ Đốc cổ xưa, nền tảng của niềm tin; những người khác tin đó là Thánh Ca, là bài kinh ca ngợi Chúa Jesus (doxology), nói theo Cơ Đốc học (Christology) - là phác thảo về sự hạ mình của Đức Chúa Jesus chúng ta từ trời xuống đất. Tôi không nghĩ có bất kỳ phần Kinh Thánh nào khác có thể phù hợp hơn trong việc mô tả sự uy nghi và vẻ đẹp tuyệt mỹ mà Đức Chúa Jesus chúng ta lìa bỏ thiên đàng để xuống thế gian tội lỗi này. Nhưng các bạn nên nhớ, có lẽ điều quan trọng nhất mà chúng ta ghi nhận tuần rồi, theo ngữ cảnh từ đoạn văn này chúng ta tìm thấy sự khích lệ của Phao-lô cho các Cơ Đốc nhân Hội Thánh Phi-líp đối xử với nhau thế nào. Đó là ý nghĩa thiết yếu toàn bộ khúc Kinh Thánh này, không chỉ cho chúng ta giáo lý Cơ Đốc học về Chúa Jesus vốn là Đức Chúa Trời, bước xuống lìa bỏ vinh hiển Ngài, trở nên Con Người khiêm nhường, tất cả nghĩa là thập tự giá đối với Ngài, rồi sau đó được Đức Chúa Trời tôn cao bởi vì sự hạ mình xuống thấp của Ngài - mà hơn thế nữa còn cho chúng ta một gương, và Phao-lô đang dùng lẽ thật thần học tuyệt vời này để chỉ ra cho chúng ta rằng khi Đáng Christ hạ mình xuống thấp, như vậy chúng ta cũng phải hạ mình xuống thấp - tất nhiên là với nhau.

Lời kêu gọi đó được tìm thấy trong bốn câu đầu của khúc Kinh Thánh, và là lời kêu gọi hiệp một. “*Vậy nếu trong Đáng Christ có điều yên ủi nào, nếu vì lòng yêu thương có điều cứu giúp nào, nếu có sự thông công noi Thánh Linh, nếu có lòng yêu mến và lòng thương xót... mà làm cho tôi vui mừng trọn vẹn*” - niềm vui của tôi là khi anh em khiêm nhường đối xử với nhau, khi anh em “*hiệp ý với nhau, đồng tình yêu thương, đồng tâm, đồng tư tưởng, chờ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình.*” Đó là lời kêu gọi hiệp một - giờ hãy ghi nhận: Đây không phải là lời kêu gọi để giống nhau, cùng một kiểu (uniformity), rằng tất cả chúng ta phải cùng là dòng vô tính (clones) với nhau, tất cả chúng ta phải tin vào mọi điều rất nhỏ (iota) tương tự nhau. Tất nhiên nói cách cơ bản về những điều chúng ta tin, niềm tin từng bày tỏ cho các thánh đồ - tất cả chúng ta phải đứng cùng nhau với một tâm trí. Các bạn nhớ những câu Kinh Thánh trước ở đoạn 1 bảo thế nào chúng ta phải đứng vững cùng nhau với đức tin, chiến đấu cho đức tin, và đấu tranh cùng nhau trong đức tin.

Đó phải là đồng tâm, hiệp một, không phải cùng một kiểu, mà là hiệp một. Nhưng Phao-lô bảo chúng ta con đường hiệp một là phải có tâm tình của Đáng Christ. Câu 5: “*Hãy có đồng một tâm tình như Đáng Christ đã có*” - và trong những câu Kinh Thánh từ câu 5 đến câu 11 mà chúng ta sẽ nghiên cứu hôm nay, Phao-lô mô tả thế nào tâm tình khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn chính mình, thật sự tìm thấy được thể hiện trong Chính Đức Chúa Trời, và thế nào Chính Đức Chúa Trời trong Con Người Đáng Christ đã cùi mình xuống khiêm nhường về phía nhân loại. Ở các nghiên cứu sau, chúng ta sẽ xem các câu Kinh Thánh từ câu 12 đến 16, nhưng trong lời mở đầu, tôi sẽ nói với các bạn rằng đó đơn giản chỉ là sự biểu lộ khác về tính khiêm nhường này, sự thể hiện khác về tâm tình Đáng Christ trong hội chúng tại Phi-líp. Từ các câu 17 đến 18, chúng ta thấy sự bày tỏ tâm tình Đáng Christ khiêm nhường trong chính vị Sứ Đồ Vĩ Đại Phao-lô. Ở các câu 19 đến 24, chúng ta thấy tâm tình Đáng Christ được biểu lộ trong Ti-mô-thê, tôi tớ Phao-lô. Nơi các câu 25 đến 30, chúng ta sẽ thấy tâm tình Đáng Christ được thể hiện trong Ép-ba-phô-đích.

Như chúng ta biết, những gì Phao-lô nói đến là bức thư tuyệt vời về niềm vui, ông đã bày tỏ rằng niềm vui Đáng Christ sẽ kinh nghiệm trong hội chúng của Đức Chúa Trời, khi chúng ta khiêm nhường, khi chúng ta yêu nhau, khi chúng ta hòa bình với nhau, khi chúng ta đặt người khác trước chính mình - đó là tâm tình Đáng Christ - coi người khác như tôn trọng hơn; rồi chúng ta sẽ biết niềm vui Đáng Christ qua trải nghiệm của mình. Bi kịch là xu hướng về chính chúng ta, và ngay cả những tín nhân Hội Thánh Phi-líp lúc này, là phóng đại các dị biệt, và giảm thiểu các thỏa thuận, những việc mà chúng ta phải đồng tâm. Câu 5 này cũng có thể được dịch như sau: “*Hãy có đồng một thái độ (attitude) như Đáng Christ đã có*.” Như trong thời của Sứ Đồ Phao-lô, mà ngày nay là những tín nhân, chúng ta thường tỏ thái độ mình do nguyên cớ bất đồng, hơn là tỏ thái độ mình trên lý do đồng ý. Tôi đang nói về những điều cơ bản ở đây, tôi không nói về việc đồng ý với những ai chối bỏ các nguyên tắc nền tảng của đức tin. Chúng ta sẽ phải đồng ý ở khán phòng này sáng nay rằng nhiều người chúng ta bất đồng về các việc nhỏ, và họ có quyền làm như vậy, nhưng chúng ta phải tin vào sự tự do của lương tâm, có lẽ 95% những điều thuộc về Kinh Thánh là đồng một tâm với cùng một

linh, và chúng ta phải đồng ý ít nhất vào 95% những điều đó. Nhưng xu hướng, tôi tin là xu hướng của bản chất con người A-dam cũ chúng ta, là tập trung vào sự bất đồng, để tỏ thái độ mình với người khác về những điều chúng ta không đồng ý, làm tối đa hóa các bất đồng cho đến lúc cuối cùng, chúng làm lu mờ những gì chúng ta từng đồng ý và chúng trở thành tâm điểm của mọi sự chúng ta làm.

Sự thật của vấn đề là những gì Phao-lô đang nói chống lại. Ông nói điều này, và tôi nghĩ các bạn sẽ thấy rất đúng rõ ràng suốt toàn bộ chủ đề của bức thư, là tính chất thuộc linh Kinh Thánh thật sẽ đưa đến niềm vui trong đời sống các bạn, là người nam và người nữ, người có thể làm việc với những người mà mình bất đồng với họ. Người có thể coi người khác như tôn trọng hơn mình, bỏ qua khác biệt nhỏ, làm việc với họ trong sự hiệp một của Đáng Christ và vì sự tấn tới của đạo Tin Lành. Sự thật của vấn đề đó là Hội Thánh này ở Phi-líp, không có xe hơi, hay xe bus, hoặc xe lửa cho họ đi đến nhà thờ khác, khi họ có sự bất đồng với nhau họ phải nói ra với nhau bởi vì họ sống ở Phi-líp và họ phải thờ phượng nơi đó. Nhưng nỗi sợ của Phao-lô là sự xung đột có khả năng sẽ bùng nổ từ trong họ, những gì xảy ra với người Do Thái cũng sẽ xảy ra với Hội Thánh Cơ Đốc, họ sẽ bị đập tan ra nhiều mảnh, có lẽ trên toàn thế giới. Ông không muốn điều này xảy ra - và tôi tự hỏi, có phải ngày nay nỗi sợ hãi đó của Phao-lô lại được nhận ra ở nhiều hội chúng, hệ phái và giáo phái trong Cơ Đốc giáo?

Phao-lô nói các bạn phải đặt sang bên những khác biệt này - không phải là giáo lý, không phải lời dạy và những điều trở nên giáo lý, mà là những khác biệt cá nhân nhỏ - Phao-lô nói đây là điều phải làm. Bất kỳ ai trong chúng ta cố gắng thực hiện điều biết rằng điều đúng phải làm luôn luôn là điều khó làm nhất. Các bạn từng thử thực hiện những gì tìm thấy trong câu 3: "*Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình.*" Các bạn có luôn coi người khác như tôn trọng hơn mình không? Thật là phi thường, phải không? Phải chăng tôi coi người khác như giảng tốt hơn mình? Các bạn có thể nghĩ việc đó không quá khó với tôi, song có lẽ tôi đặt câu hỏi đó cho các bạn: Các bạn nghĩ mình giỏi về một việc, phải chăng các bạn coi người khác như giỏi hơn các bạn về việc đặc biệt đó?

Chúng ta có bản chất con người và thường nói: “Vâng, bản chất con người tôi không phải vậy” - nhưng chúng ta phải nhớ khi thật lòng tin Chúa Jesus, Đức Chúa Trời ban cho chúng ta bản chất mới. Tôi biết thật khó tránh khỏi ở bản chất con người chúng ta, cám dỗ và dục vọng của A-dam cũ sẽ nỗi dậy trong chúng ta, chúng ta nghĩ mình tốt hơn kẻ khác, rồi khinh bỉ họ; nhưng chúng ta phải nhớ rằng Đức Chúa Trời đã dựng chúng ta thành tạo vật mới trong Đức Chúa Christ Jesus, tất cả sự cũ đã qua đi, mọi sự đều trở nên mới. Thật sự điều Phao-lô nói là chúng ta không còn ích kỷ nữa. Tín nhân Cơ Đốc Tân Uớc không còn ích kỷ nữa. Vì vậy, các câu Kinh Thánh Phi-líp đoạn 2 từ câu 1 đến 4, Phao-lô thúc giục chúng ta phải nghĩ về người khác - từ ngữ cuối cùng trong câu 4, ông nghĩ về cách cư xử cá nhân của chúng ta, những gì chúng ta đã học tuân rời: Cách cư xử cá nhân chúng ta phải là mô hình (model) Con Người Đáng Christ và sự hạ mình của Ngài, Ngài là khuôn mẫu (pattern) Cơ Đốc trong việc cúi mình khi Ngài từ trời xuống thế gian.

Giờ chúng ta hãy mau chóng tóm tắt lại: Trước hết, Chúa Jesus có hình, có bản chất của Đức Chúa Trời - Ngài có ý thức về phẩm cách, địa vị (dignity). Ngài cao quý trong tính cách, Ngài có thể hạ mình xuống. Bởi vì Ngài biết Ngài là ai, Ngài biết không ai có thể cất đi từ Ngài những gì Ngài có trong bản chất, Ngài không sợ phải khiêm nhường, hạ mình. Ai đó đã nói: “Sự tự khẳng định (self-assertion) là xa lạ và không cần thiết với Đáng có thẩm quyền thần thánh không thể tranh cãi được.” Ngài không cần phải tự khẳng định Chính Minh, Ngài không cần phải tự đầy mình về phía trước như thế Ngài là Đức Chúa Trời, bởi vì Ngài là Đức Chúa Trời và Ngài biết Ngài là Đức Chúa Trời - và chính tảng đá kê bước chân đầu tiên cho sự hạ mình và nhục nhã của Ngài là sự công nhận về phẩm cách Ngài là Đức Chúa Trời.

Bài học nào chúng ta học được từ đó, bởi chúng ta nhận thức rằng chúng ta sẽ không sợ những gì người khác nghĩ gì hoặc nói gì về mình, nếu chúng ta biết chúng ta là ai, và chúng ta thật sự là gì - nếu chúng ta có ý thức về phẩm cách mình. Dĩ nhiên tất cả chúng ta đều giống nhau theo nghĩa tất cả chúng ta đều là con dân của Đức Chúa Trời, và chúng ta có mọi lời hứa của Đức Chúa Trời. Sự cúi mình xuống thứ hai chúng ta thấy là việc đầu phục tự nguyện - hãy xem câu 6: “*Ngài vốn có hình*

*Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ,”* hoặc có thể được dịch là: “Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi đó là điều phải nắm chặt lấy.” Chúng ta thấy từ ngữ “nắm chặt (grasped)” nghĩa là vật gì đó bị tóm lấy (seized) hay bị chiếm đoạt (carried off) bằng vũ lực, có thể là giải thưởng hoặc phần thưởng. Nói cách khác, Ngài không cần phải đoạt lấy danh tiếng Đức Chúa Trời, bởi Ngài đã có - Ngài có ý thức về phẩm cách, địa vị của Chính Ngài. Ngài không đấu tranh để có giải thưởng, vì Ngài không cần phải chiến thắng bởi Ngài là Đức Chúa Trời. Nhưng tôi nghĩ trong ngữ cảnh ở đây là Phao-lô cố khích lệ các tín hữu phải khiêm nhường với nhau, điểm chính ông muốn nói là Chúa sẵn lòng nhường các đặc quyền Ngài là Đức Chúa Trời trong sự đầu phục tự nguyện - Ngài không nắm chặt những gì đúng là của Ngài, Ngài không đấu tranh như đó là mục tiêu, Ngài không đoạt lấy, mà lại từ bỏ. Không như A-dam đầu tiên ở Vườn Ê-den khao khát được giống Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jesus, A-dam cuối cùng, đã không nắm chặt lấy. A-dam sa ngã, nhưng Đáng Christ được tôn vinh - vì khuôn mẫu của Đức Chúa Trời là khi các bạn hạ mình xuống thì sẽ được tôn lên (Mat. 23:12).

Sự đầu phục tự nguyện... Sự cút mình thứ ba là đầu phục hoàn toàn, chúng ta thấy không chỉ đầu phục một số điều, mà là đầu phục mọi sự. Câu 7: “*Chính Ngài đã tự bỏ mình đi,*” từ ngữ đó nghĩa đen là “không có gì (nothing)” hoặc “đã tự làm mình trống rỗng (emptied Himself).” Hãy cho phép tôi nói điều này: Thuyết sai làm “Kenosis” cho rằng Đáng Christ tự làm trống rỗng Thần Tánh (deity) Ngài là lời dối trá. Hãy để tôi làm rõ. Từ ngữ “kenosis” ở trong khúc Kinh Thánh này, nhưng tôi muốn các bạn chớ hiểu làm tôi: Ngài không tự làm trống rỗng Thần Tánh Ngài, vì nếu như vậy Ngài đã tự làm trống rỗng hình Ngài, bản tánh Ngài. Nếu các bạn tự làm trống rỗng bản chất (nature) mình thì các bạn sẽ ngừng hiện hữu, các bạn không còn là mình nữa. Đó là không thể được, tuy nhiên từ ngữ có ý nghĩa bóng gió là “đã tự làm mình trống rỗng tất cả” - sự trống rỗng hoàn toàn.

Vậy, đó là sự trống rỗng hoàn toàn về điều gì? Hãy để tôi tóm tắt lại với các bạn: Vinh hiển thiên thượng Ngài được ẩn giấu trong xác thịt con người; Ngài tự làm mình trống rỗng về tính độc lập, thẩm quyền

thiên thượng để sử dụng các thuộc tính Đức Chúa Trời, Ngài chưa bao giờ làm vậy; Ngài tự làm mình trống rỗng về việc sử dụng một số thuộc tính thiên thượng của Ngài; Ngài tự làm mình trống rỗng về sự giàu có vĩnh cửu - Ngài vốn giàu, vì có chúng ta trở nên nghèo khó - không phải sự nghèo của thế gian, mà sự nghèo khó vì bị tước đi sự giàu có của thiên đàng. Đó là ý nghĩa thiết yếu! Ngài tự làm mình trống rỗng về sự độc nhất, thân mật, liên hệ mặt đối mặt với Cha Ngài. Tạm thời trên thế gian này Ngài không ở trong sự hiệp thông (communion) mà Ngài luôn biết, nhưng Ngài biệt riêng ra trong thân xác - và thậm chí khi đến trên Đồi Gô-gô-tha, Ngài kêu lớn lên rằng: “*Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lia bỏ tôi?*” Ông, السيد nhục ở nơi đó là thế nào! Tôi nghĩ đó là C.I. Schofield đã nói: “Ngài đặt sang bên biểu hiện bề ngoài của Thần Tánh vinh hiển Ngài.” Ngài không đặt sang bên Thần Tánh Ngài, cũng không đặt sang bên những thuộc tính Ngài - nhưng đặt sang bên biểu hiện về tất cả.

Giờ đây chúng ta hãy xem các sự cùi mìn thứ tư, thứ năm, thứ sáu và thứ bảy. Thứ tư được tìm thấy trong câu 7: “*Chính Ngài... lấy hình tôi tớ (servant)*” - đây là đầu phục ý chí. Sự đầu phục ý chí, có thể dịch là “lấy hình tôi mọi, nô lệ (bondservant).” Đây không có nghĩa Ngài mặc y phục của tôi tớ, không phải như vậy. Ý nghĩa là Ngài đã trở thành tôi tớ hoàn toàn, như Ngài hoàn toàn là Đức Chúa Trời. Các bạn thấy điều đó không? Chúng ta sẽ không tranh luận sáng nay rằng Ngài là Đức Chúa Trời hoàn hảo, tuyệt đối; nhưng trong cùng ý nghĩa Ngài là tôi tớ hoàn toàn, hoàn hảo, tuyệt đối. Từ ngữ Hy Lạp là “doulos” nói về kẻ tôi tớ chẳng có gì hết, thậm chí không có cả y phục, mọi thứ đều thuộc về chủ người. Các bạn không cần phải đọc quá nhiều trong các sách Phúc Âm để tìm xem những gì Chúa chúng ta sở hữu, không đất, không nhà, không vàng, không trang sức. Ngài không kinh doanh, không thuyền, không ngựa - ngay cả khi đến lúc chết, Chúa cưỡi trên con lừa mượn để vào Giê-ru-sa-lem; trước khi bị đóng đinh trên thập tự giá, Ngài ban Tiệc Thánh đầu tiên trên phòng cao được mượn; và sau khi chết Ngài được chôn trong huyệt mộ cũng cho mượn.

Nhưng hơn thế nữa, Ngài là tôi tớ chúng ta - thật kỳ diệu, bởi chúng ta biết từ Ê-sai 53, theo nghĩa đen Chúa đã làm cho tội lỗi của hết thảy

chúng ta đều chất trên Ngài. Ngài làm tôi tớ chúng ta - Ngài là Tôi Tớ Đức Giê-hô-va, nhưng thật ra Ngài sẽ trải qua thập tự giá phục vụ chúng ta. Ngài trở thành Tôi Tớ Đức Giê-hô-va để làm trọn ý muôn Đức Chúa Trời cho chúng ta. Người ta thường mơ hồ, lẩn lộn về Vườn Ghét-sê-ma-nê, và hãy để tôi nói, tôi cũng rất mập mờ nhiều. Nhưng một điều được giải thích cho tôi ở nghiên cứu Phi-líp đoạn 2 về nơi Chúa Jesus nói: “*Xin ý Cha được nén, chớ không theo ý tôi*” (Lu. 22:42) là sự xáo trộn về nơi nào đó họ nói: “Vâng, có phải ý Chúa chống lại ý Cha, và Ngài phải trao chính mình theo ý Cha chẳng?” Không, không phải và không thể như vậy, chẳng phải Chúa không muốn đi đến Đồi Gô-gô-tha mà Ngài nói: “*Xin ý Cha được nén, chớ không theo ý tôi*” - thật không thể như vậy, bởi Ngài quở trách các môn đồ vì nói bông gió nhầm ngăn cản Ngài không đến Gô-gô-tha. Song ý nghĩa thiết yếu là Chúa Jesus có ý muốn con người, và ngay cả ý muốn đó không đối nghịch, vẫn phải đầu phục ý muốn Đức Chúa Trời. Các bạn có hiểu không? Chúa biết sự vâng phục bằng những điều Ngài chịu khổ, sách Hê-bo-ro nói - không phải ý Ngài đối nghịch bất kỳ cách nào với ý Đức Chúa Trời, song Ngài muốn từ bỏ vì Chúa: “Ta phải luôn làm những việc đẹp lòng Ngài.”

Tôi nghĩ các bạn sẽ đồng ý với tôi rằng con người thích là vua trong gian nhà tranh hòn làm tôi tớ nơi cung điện. Tôi muốn các bạn thấy điều này: Đức Chúa Jesus, Đáng Sáng Tạo vĩ đại, Đáng dựng nên, quản trị và duy trì muôn vật bởi Lời quyền năng Ngài, giờ đây cúi gập mình để là tôi tớ ở thế giới của riêng Ngài, bị kiểm soát bởi ý muốn Cha Ngài, và thậm chí ý muốn người khác. Ngài cúi mình chịu khuất phục người xung quanh Ngài: Đám đông, kẻ mù, người điếc, què, cả người chết, cần Ngài và muốn Ngài giúp - thật đáng chú ý! Ngay cả các môn đồ, Ngài cũng khuất phục mình như tôi tớ trước tính khí bất thường của họ. Khi họ muôn được tựa vào ngực Ngài bởi đức tin, như đứa trẻ dựa vào mẹ để được an ủi và giúp đỡ, Ngài luôn ở đó với họ. Thật đáng kinh ngạc vào lúc cuối cùng - các bạn hãy đánh dấu điều rất to lớn, phi thường này - thậm chí Ngài còn tự nộp mình cho kẻ thù, rồi sau hết cho phép họ tước đoạt tự do và cả sự sống Ngài. Đó là sự đầu phục đầy đủ và hoàn toàn, Ngài nhường hết từng bước một, hy sinh này đến hy sinh kia, cho đến cuối cùng Ngài bị dắt đi như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên câm ở trước mặt kẻ hót lông.

Đầu phục theo ý muôn... rồi địa vị trên đất của Ngài: “*Chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người*” (câu 7). Đây vẫn thấp hơn, mỗi bước mỗi thấp hơn. Ngài không chỉ là tôi tớ - Phao-lô nói - Ngài là thấp nhất loài người, khiêm tốn nhất chủng tộc. Ngài chịu khổ về sự sỉ nhục của đời người mà Đức Chúa Trời thiết kế để Ngài phải đi qua. Ngài chịu khổ về sự khiêm nhường yêu đuối tuỗi thơ, Ngài là đứa trẻ bé nhỏ trong máng cỏ. Ngài không trở nên con người theo ý nghĩa A-dam sa ngã - một số người nghĩ Chúa Jesus bước như A-dam đi quanh trước khi sa ngã. Thậm chí tôi còn nghe người ta nói Chúa Jesus không chịu đau khổ đến tuần cuối cùng Ngài bị đóng đinh trên thập tự giá, như thế Đức Chúa Trời lấy một số loại khiên vũ trụ khỏi Ngài, cho phép Ngài phải chịu khổ và biết sự yêu đuối - vật vô nghĩa. Ngài tự chấp nhận địa vị thấp nhất loài người tội lỗi - thế nhưng Ngài tự chấp nhận những nhược điểm, những giới hạn, những đau khổ kề thùa từ nhân loại bởi sự sa ngã, mặc dù Ngài chẳng có tội lỗi gì.

Các bạn có thể thấy điều đó trong sự kiện Ngài đói, và những người đau khổ, day dứt vì đói - trong đồng vắng 40 ngày và 40 đêm - nếu từng bị đói lâu, các bạn sẽ biết. Ngài khát, Ngài đau khổ, buồn bã tại mộ phần của La-xa-rơ. Như người khác, Ngài mệt, Ngài yếu sức, Ngài cần ngủ - sách Rô-ma cho biết, và đây là câu Kinh Thánh nếu các bạn muốn: “*Ngài lấy xác thịt giống như*” - không phải xác thịt tội lỗi, nhưng - “*lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta*” (Rôm. 8:3). Ngài không được tạo nên giống như xác thịt tội lỗi, Ngài không tạo nên xác thịt tội lỗi, nhưng Ngài lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi. Địa vị thế nào: Ngài có thể lấy hình dạng của thiên sứ không sa ngã, thế nhưng Đáng Sáng Tạo vĩ đại đã trở nên thụ động. Ở máng cỏ nhỏ bé đó, những tạo vật sa ngã và tội lỗi của Ngài, có thể nhắc Ngài lên trong cánh tay và đặt Ngài xuống theo ý muôn họ. Thế đó là gì? Đáng Sáng Tạo là sự vui mừng của người khác - không phải con hoàng gia, hoặc giàu sang, hay danh dự; mà sanh ra trong nghèo nàn thấp kém, và người trinh nữ thậm chí ném trên sự giáng sinh Ngài bóng đen của nghi kỵ và sỉ nhục, Ngài bị gọi là con hoang, thấp nhất của sự thấp kém. Ngài đã tự bỏ mình đi.

Tại sao Ngài làm như vậy? Bởi Ngài phải biết những gì con người chúng ta trải qua - Ngài phải biết! Ngài cần phải được kết hợp cách hoàn

hảo với con người, như Ngài đã và luôn luôn kết hợp cách hoàn hảo với Đức Chúa Trời, vì Ngài phải trở thành Thầy Té Lễ Thượng Phẩm hay thương xót của chúng ta. Ngài phải cầu thay cho chúng ta, và làm thế nào Ngài có thể cầu thay cho chúng ta nếu Ngài không biết những gì về chúng ta? Ngợi khen Đức Chúa Trời, Chúa biết, Ngài biết hết.

Bước thứ sáu là vâng phục cho đến chết, câu 8: “*Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết,*” sẽ là bản dịch tốt hơn, vì Chúa không vâng phục để chết, sự chết không giữ được Ngài, nhưng Ngài tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, Ngài từ bỏ chính mình để chết. Ngài đã vâng phục với nỗi đau sinh nở trong lòng của Ma-ri, Ngài đã vâng phục Ma-ri và Giô-sép như cha mẹ Ngài - Đức Chúa Trời thiêng đáng vâng phục họ. Ngài đã vâng phục Giô-sép ở xương mộc, đỗ mồ hôi để làm việc, và không lần nào Ngài tự cứu mình khỏi đau khổ của con người bằng quyền năng thiên thượng Ngài - không lần nào cả. Ngày cả các bạn đi đến Ma-thi-ơ đoạn 4, sự cám dỗ Đức Chúa Jesus Christ, nhìn xem sự cám dỗ đầu tiên và thứ nhì đến với Ngài từ ma quỷ. Một: Hóa đá ra bánh; hai: Hãy gieo mình xuống từ nóc đền thờ, các thiên sứ sẽ nâng Ngài trên tay - chúng là gì? Chúng là những cám dỗ để cho Đáng Christ của Đức Chúa Trời phải dùng các thuộc tính thiên thượng của Ngài, nhưng Ngài đã không vậy - tại sao? Bởi vì Ngài phải đối mặt với cám dỗ như một người, không phải là Đức Chúa Trời. Các bạn không đối mặt với cám dỗ như Đức Chúa Trời, phải không? Các bạn đối mặt với nó như một người, song tạ ơn Chúa, các bạn có thể là người chiến thắng vì Đáng Christ là Đáng chiến thắng trước các bạn.

Nhưng sự xấu hổ cuối cùng là Ngài chết, Chúa đã chết! Ngài không cần phải chết, bởi Ngài không có tội, mà tiền công của tội lỗi là sự chết (Rôm. 6:23). Ngài phán về mình ở Giăng 10:18: “*Chẳng có ai cất sự sống Ta đi, nhưng tự Ta phó cho; Ta có quyền phó sự sống, và có quyền lấy lại.*” Trên Núi Hóa Hình - các bạn hãy đánh dấu điều này - Đáng Christ có mọi quyền năng, quay lưng với các môn đồ Ngài, bước lại vào thiên đàng, không cứu họ. Ngài không làm bởi Ngài phải vâng phục để chết, vâng phục theo ý muốn Cha Ngài. Với sự suy nghĩ cân nhắc kỹ càng và hiểu biết đầy đủ về tất cả những gì chờ đợi Ngài ở Đồi Gô-gô-tha, Chúa cúi đầu khiêm nhường dưới vương trượng của thần chết.

Thứ bảy: Sự hy sinh cuối cùng của Ngài, *Ngài vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự*. Không phải cái chết danh tiếng lùng lẫy cho Con Đức Chúa Trời, cũng không phải bi kịch anh hùng, mà trao cho tội nhân, cho cặn bã thế gian là cái chết của Chúa Jesus, Con Đức Chúa Trời. Họ đặt Ngài bên ngoài tường thành, các bạn có biết tại sao không? Bởi tội nhân bị cho là ô uế khu vực thánh ở Giê-ru-sa-lem, họ đặt Chúa Jesus bên ngoài vì sợ Ngài sẽ làm ô uế họ. Quả thật là sự hy sinh cuối cùng, giữa hai tên trộm cướp như thể chính Ngài cũng bị kết án; bị chôn trong huyệt mộ của người xa lạ như thể Ngài chẳng có giá trị gì cả. Các bạn biết, và tôi cũng biết có hàng ngàn người ở thế giới chúng ta, ngay sáng nay sẵn sàng hy sinh chính mình, khoe khoang khoác lác về mình, trao toàn bộ sinh kế mình cho cái gì đó anh hùng, nếu nó mang cho họ danh hiệu, để họ có hào quang của chủ nghĩa anh hùng và danh vọng trên trán họ - nhưng không có danh vọng nào cho Đấng Christ.

“Người với người sẽ liều lĩnh bất chấp  
Nỗi kinh hoàng của ngôi mộ hé ra,  
Bạn với bạn, và trẻ con với ông bà,  
Không sợ hãi và bất động trút hơi  
Vì yêu thương, hiếu thảo, hoặc tự hào -  
Ai có thể chết như Jesus đã chết?”

“Man for man will boldly brave  
The terrors of the yawning grave,  
And friend for friend, and child for sire,  
Undaunted and unmoved expire  
For love, or piety, or pride -  
But who can die as Jesus died?”

Ngài đã chọn cách mất danh dự, mất phẩm giá nhất, hình thức đau khổ của sự chết - Ngài không thể có bất kỳ cách nào thấp hơn nữa. Trí tưởng tượng chúng ta có thể tốt đẽ đặt Ngài trong nhà của Ma-ri, Ma-thê và La-xa-ro ở Bê-tha-ni, nằm trên giường hấp hối, với Mary lau trán cho Ngài, với Ma-thê chạy ra chạy vô giúp đỡ Ngài, với cửa sổ mở đón gió từ Giê-ru-sa-lem - nhưng đó không phải là cái chết của Ngài. Ngài đã chọn bị làm thịt trên thập tự giá xuống đến mức thấp mà Ngài có thể, hầu mang chúng ta lên cao như Ngài mong muốn. Ngài đã ném trại sự chết mỗi người, những thánh tử đạo và nhà cải chánh tuyệt vời, cùng các

sứ đồ và môn đồ đầy đức tin, Ngài có thể bước vào những gì họ đã trải qua để là Vị Cứu Chúa biết cảm thông.

Đây là mâu chốt của sứ điệp: “*Hãy có đồng một tâm tình*,” đó là những gì Phao-lô nói. Ý thức về phẩm cách và đầu phục tự nguyện, sự đầu phục hoàn toàn, sự đầu phục ý chí, địa vị trên đất thấp hèn, sự vâng phục cho đến chết, và ngay cả sự hy sinh cuối cùng mất tất cả phẩm cách và nhận mọi xấu hổ để xuông trên các bạn. Một trong những sách tuyệt vời nhất từng được viết bởi một người nam Cơ Đốc là quyển “*Bắt Chước Chúa Jesus*<sup>49</sup> (*The Imitation of Christ*).” Hỡi các bạn tôi, đó là quyển sách tốt và tôi giới thiệu nó cho các bạn, nhưng hãy cho phép tôi khuyễn cáo các bạn vào cuối bài học này trong Phi-líp đoạn 2: Các bạn cũng có thể cố gắng và bắt chước Chúa Jesus như thể chim hoàng yến bắt chước Pavarotti<sup>50</sup> vậy - nó không thể làm được. Các bạn cũng không thể làm được với sức riêng mình, và Đáng Christ trong phân đoạn Kinh Thánh này không có quá nhiều tấm gương, nhưng Ngài chính là quyền năng để sống cuộc đời này, đó là cuộc đời Ngài. Hãy đánh dấu những gì câu 5 cho biết: “*Hãy có đồng một tâm tình như Đáng Christ đã có*” - tâm tình như Ngài! Không phải cố gắng làm cho tâm tình mình như Ngài, song các bạn hãy chết chính mình đi và để cho Ngài sống qua các bạn.

Nếu có lẽ thật nào cần được được biết đến trong Cơ Đốc giáo, thì đây là lẽ thật sâu xa nhất: “*Tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đáng Christ sống trong tôi*” (Gal. 2:20). Đây là lẽ mâu nhiệm của sự tin kính: Đáng Christ ở trong các bạn, niềm hy vọng vinh quang. Có phải các bạn muốn khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình? Hãy vâng phục Đáng Christ và hãy để cuộc đời Ngài sống qua các bạn! Các bạn muốn yêu thương chẳng? Được lâm, hãy mở lòng mình ra cho phép Báp-têm tình yêu đến từ Con Đức Chúa Trời - tình yêu của Ngài. Nếu các bạn muốn kiên nhẫn thì đó sẽ phải là kiên nhẫn của Ngài; dũng

<sup>49</sup>The Imitation of Christ được chia ra bốn sách do Thomas à Kempis viết và ấn hành đầu tiên bằng tiếng La-tinh vào những năm 1418-1427. Thomas à Kempis sinh năm 1380 tại Kempen, Đức và mất 25.7.1471 tại Hòa Lan. ND.

<sup>50</sup>Luciano Pavarotti sinh ngày 12.10.1935 tại Modena, Italia là ca sĩ opera giọng nam cao nhận được đến 5 giải thưởng danh giá Grammy. Ông là giọng ca vàng của nước Ý. Ông qua đời ngày 6.9.2007 tại Modena. ND.

cảm ư, dũng cảm của Ngài; khôn ngoan ư, khôn ngoan của Ngài - bất kể là gì, thì đó sẽ phải là của Ngài. Các bạn có thể nghĩ: “Vâng, điều này thật lộn xộn, khó hiểu” - tôi nói với các bạn không phải vậy, bởi nó làm sáng tỏ nhiều vấn đề, các bạn biết tại sao không? Vì nó làm cho sự việc ít phức tạp hơn: Tất cả điều các bạn cần là Đáng Christ.

Sự đơn giản tuyệt vời, không phải 101 bước, mà chỉ có một: Đáng Christ. Nó lấy đi ra khỏi mọi sự phức tạp, các bạn không nhìn xem bản thân và bước chân mình nữa, nhưng các bạn chú mắt vào Chúa Jesus, các bạn ở trong Gốc Nho thật, các bạn để cho Gốc Nho sống qua cuộc đời các bạn bởi các bạn đã chết, và Ngài là sự sống trong các bạn (Gi. 15:1-5). Các bạn có hiểu không? Cách để được tôn cao là những gì Chúa Jesus đã làm: “*Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài Danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến Danh Đức Chúa Jesus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thấy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thấy đều xưng Jesus Christ là Chúa*” (Phil. 2:9-11). Hỡi các bạn tôi, nếu các bạn muốn được tôn cao thì đó phải là con đường thập tự giá. Khúc Kinh Thánh này dạy các bạn rằng con đường đi lên là con đường đi xuống, con đường để chiến thắng là con đường thất bại, con đường để mạnh sức là con đường yếu đuối, con đường đến vinh quang là con đường sỉ nhục, con đường đến sự sống là con đường chết - đây là luật đền bù (recompense) của Chúa, bởi chưa có ai từng cúi xuống rất thấp và không có ai từng được tôn lên rất cao.

Bước vĩ đại nhất mà Ngài dùng dẫn đến danh dự tuyệt vời nhất mà người ta từng có, và tôi muốn các bạn phải đánh dấu - có bảy bước xuống, và cũng có bảy bước lên. Như các bạn biết, số bảy là con số trọn vẹn, hoàn hảo, rằng sự nhục nhã, vắng lời, đau phục trọn vẹn sẽ dẫn đến sự tôn cao hoàn hảo, và Ngài đã có, Chúa đã được tôn cao hoàn hảo. Hỡi các anh chị em, một tâm trí như vậy phải ở trong chúng ta, chúng ta phải sẵn lòng đặt sang bên tham vọng, vinh quang riêng, tư lợi, các ngai nhỏ bé tiện nghi tôn trọng của mình, để phục vụ người khác trong Hội Thánh và trong thế giới hư mất. Có rất nhiều người trong chúng ta thích là hai người sẽ ngồi bên hữu và bên tả Đáng Christ ở Nước Trời, nhưng Chúa phán rằng chúng ta phải uống chén Ngài, chúng ta phải chịu phép Báp-têm nhu phép Báp-têm Ngài đã chịu.

Phao-lô có thể nói trong bức thư tuyệt vời của ông gửi cho tín hữu Hội Thánh Cô-rinh-tô rằng: “*Nhưng phần chúng ta, thì có ý của Đáng Christ*” (I Côr. 2:16) - phải không?

Tôi sẽ rời các bạn với bài thơ nhỏ gọi là “Tha Nhân, Người Khác (Others)” sau đây:

“Xin Chúa giúp con sống ngày qua ngày  
Trong cùng con đường hy sinh như vậy,  
Ngay cả khi con quỳ gối nguyện cầu  
Lời cầu nguyện con dành cho người khác.

Xin giúp con trong mọi việc con làm  
Để luôn được chân thành và trung thực;  
Biết tất cả việc con làm cho Ngài  
Cũng cần phải được làm cho người khác.

Hãy để con bị đóng đinh, bị giết  
Rồi bị chôn sâu vào chốn vô minh  
Nguyễn nỗ lực con tái sanh lần nữa,  
Trừ phi con phải sống cho tha nhân.

Khi công việc con trên đất đã xong,  
Việc mới con trên thiên đàng bắt đầu,  
Nguyễn con quên vương miện mình đạt được  
Trong lúc vẫn luôn nghĩ đến tha nhân.

Tha nhân, Chúa ơi, là những người khác,  
Hãy để điều này là phuong châm con,  
Xin hãy giúp con sống cho người khác  
Rằng con có thể sống giống như Ngài.”

“Lord help me live from day to day  
In such a self-forgetful way,  
That even when I kneel to pray  
My prayer shall be for others.

Help me in all the work I do  
To ever be sincere and true;  
And know that all I do for thee  
Must needs be done for others.

Let self be crucified and slain  
And buried deep, and all in vain  
May efforts be to rise again,  
Unless to live for others.

And when my work on earth is done,  
And my new work in Heaven's begun,  
May I forget the crown I won  
While thinking still of others.

Others, Lord, yes others,  
Let this my motto be,  
Help me to live for others  
That I may live like Thee.”

Lạy Cha chúng con, chúng con tạ ơn Chúa vì bước chân diệu kỳ, bước chân bất khả định lượng, không thể đo lường mà Đáng Christ rời bỏ thiên đàng đến thế gian bước đi trong vòng loài người chúng con. Lạy Chúa, chúng con cầu nguyện rằng chúng con sẽ được đánh giá sâu sắc hơn - nhưng chúng con thấy được rằng chúng con sẽ có sự đánh giá sâu sắc hơn, khi chúng con chịu khổ cùng sỉ nhục Ngài chịu. Lạy Chúa, xin giúp chúng con luôn là người bước xuông, để Đức Chúa Trời có thể nâng chúng con lên. Xin giúp chúng con là những người yêu thương nhau và khiêm nhường coi người khác tôn trọng hơn mình. Lạy Chúa, xin giúp tất cả chúng con hôm nay nhận thức được chúng con phải bắt chước Chúa, rằng chúng con phải chết chính mình, để cho Đáng Christ sống trong chúng con - nguyện tâm, thân, hồn, linh, và thái độ của chúng con là của Đức Chúa Christ Jesus. Amen.



**Bài 13****“Đời Sống Cơ Đốc Nhân Hướng Nội”****Phi-líp 2:12-13****David Legge**

Tôi muốn các bạn giờ với tôi Phi-líp đoạn 2, chúng ta nghiên cứu bức thư nhỏ này đã hơn mươi tuần và xong gần phân nửa đoạn 2. Chúng ta xem từ câu 12 và 13, tôi muốn nói với các bạn sáng nay về đề mục “Đời Sống Cơ Đốc Nhân Hướng Nội,” hãy nhớ mọi điều chúng ta đã nghiên cứu cho đến nay, Phao-lô tiếp tục: “Áy vậy, *hỡi những kẻ rất yêu dấu của tôi, như anh em đã vâng lời luôn luôn, chẳng những khi tôi có mặt mà thôi, lại bây giờ là lúc tôi vắng mặt, hãy cùng hơn nữa, mà lấy lòng sợ sệt run rẩy làm nên sự círu chuộc mình. Vì áy chính Đức Chúa Trời cảm động lòng anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài. Phàm làm việc gì chớ nên lầm bầm và lưỡng lự, hầu cho anh em ở giữa dòng dõi hung ác ngang nghịch, được nên con cái của Đức Chúa Trời, không vít, không tì, không chổ trách được, lại giữa dòng dõi đó, giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đuốc trong thế gian; cho đến nỗi tới ngày của Đáng Christ, tôi có thể khoe mình rằng chẳng đã chạy vô ích và khó nhọc luồng công*” (Phil.. 2:12-16).

Tôi hy vọng các bạn biết Mark Twain,<sup>51</sup> là tác giả vĩ đại người Mỹ, ông không phải là tín nhân trong Đức Chúa Jesus Christ, đã nói những lời rất chân thật: “Vài điều còn khó chịu đựng hơn nỗi phiền muộn về một tấm gương tốt (Few things are harder to put up with than the annoyance of a good example).” Các bạn nghĩ gì sau lời phát biểu của Mark Twain? Tôi nghĩ, có lẽ ông nói nỗi phiền muộn về tấm gương tốt là sự bất lực của chúng ta để đạt được tấm gương đó, hoặc để hoàn thành tiêu chuẩn mà tấm gương đó đưa ra. Dĩ nhiên, chúng ta có tấm

<sup>51</sup>Mark Twain, tức Samuel Langhome Clemens (30.11.1835–21.6.1910), nhà văn trào phúng và diễn thuyết gia nổi tiếng của Mỹ. Ông sinh ra và qua đời vào ngày sao chổi Halley xuất hiện (hai lần, 75 năm). ND.

gương tốt đẹp hơn trong khúc Kinh Thánh này, noi Đức Chúa Jesus được bảo là “*vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi*” - trong nhiều thuộc tính (quyền năng) Ngài, Chúa tự nguyện từ bỏ, không sử dụng các đặc quyền đó. Ngài đã đến như tôi tớ, với hình dáng con người, Ngài tự hạ mình xuống, và vâng phục cho đến chết - thậm chí chết trên cây thập tự. Rồi ở đó niềm hân hoan vinh hiển diệu kỳ đã đến, kết quả từ nơi sâu thẳm Ngài đi vào, Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh: Ngày đó nghe đến danh Đức Chúa Jesus, mọi đầu gối thảy đều quỳ xuống.

Phản lý thuyết Cơ Đốc học đó rất vinh hiển và uy nghi trong ngôn ngữ được ban cho chúng ta không chỉ cho sự suy gẫm và chiêm nghiệm về thần học của chúng ta. Các bạn sẽ nhớ lý thuyết Cơ Đốc học đó được trao cho Hội Thánh Phi-líp, đầu tiên và trước hết như tấm gương về sự khiêm nhường mà các bạn, tôi cùng những tín hữu Phi-líp phải có với nhau như những Cơ Đốc nhân, và lý thuyết được cất giữ trong lời yêu cầu khẩn thiết (plea) từ câu 1 đến câu 4: “*Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh,*” câu 4, “*Mỗi người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa.*” Lời yêu cầu khẩn thiết tìm kiếm lợi kẻ khác trước lợi chúng ta. Rồi khuôn mẫu được ban cho trong câu 5 suốt đến câu 11, Đức Chúa Jesus, Ngài là tấm gương đó.

Có lẽ chúng ta sẽ được tha thứ vào cuối của tất cả bài học - bởi suy luận ra và thấy những gì các Sứ Đò và Đức Thánh Linh đòi hỏi chúng ta là những thánh đò, kiểu khiêm nhường của Đức Chúa Jesus chúng ta - rồi chúng ta nói: “Ôi, điều này là không thể! Làm sao tôi có khả năng làm được những điều như vậy? Phao-lô có thể yêu cầu, có thể cho tôi khuôn mẫu, nhưng tiến hành thế nào, đâu là năng lực để tôi sống cuộc đời giống thế?” Giờ đây để tìm được phương cách và năng lực, chúng ta sẽ thấy hôm nay trong các câu 12 và 13. Phao-lô đề cập đến bằng việc nói: “*Áy vậy,*” hoặc “*Như thế thì,*” “*hỡi những kẻ rất yêu dấu của tôi, như anh em đã vâng lời luôn luôn, chẳng những khi tôi có mặt mà thôi, lại bây giờ là lúc tôi vắng mặt, hãy cùng hơn nữa, mà lấy lòng sơ sệt run rẩy làm nên sự círu chuộc mình.*” “*Như thế thì,*” bởi những gì các bạn đã học biết - ông mang từ đoạn 1 câu 27, nếu các bạn xem lại một

lúc, nơi ông nói những lời tương tự: “*Duy anh em phải ăn ở*,” hoặc phương cách sống của anh em, “*một cách xứng đáng với đạo Tin Lành của Đáng Christ, để hoặc khi đến thăm anh em, hoặc khi vắng mặt, tôi cũng biết rằng anh em một lòng đứng vững, đồng tâm chống cự vì đức tin của đạo Tin Lành.*”

Các bạn phải mặc lấy cho mình y phục cứu rỗi để trở nên giống như Chúa chúng ta, mà bày tỏ Đức Chúa Jesus Christ vinh hiển trong tất cả sự lộng lẫy huy hoàng, khiêm nhường, tôn cao, không làm giảm đi giá trị lẽ thật mà Tin Lành nói đến. Điều tương tự thật sự là những gì ông nói lúc kết thúc bài đàm luận tuyệt vời này về sự si nhục Chúa chúng ta gánh chịu trong đoạn 2: “Như thế thì, bởi vì điều này, ấy vậy, chẳng những khi tôi có mặt hoặc là lúc tôi không ở với anh em, anh em đã vâng giữ những lời tôi nói với anh em.” Nếu các bạn xem lại câu 12, trong tình cảm mến thương ông gọi họ là “*những anh em rất yêu dấu*” như ông thường gọi trong các thư tín mình, bởi vì ông cố nồng niu với lòng cảm thông lời cỗ vũ, khích lệ mà ông sẽ trao cho họ. “*Hồi những kẻ rất yêu dấu của tôi, như anh em đã vâng lời luôn luôn, chẳng những khi tôi có mặt mà thôi,*” giờ chúng ta hãy dừng lại ở đó một lúc, bởi vì ngay lập tức chúng ta thấy những tín hữu Phi-líp này luôn luôn vâng lời Phao-lô, khi Phao-lô ở với họ và khi ông trong thẩm quyền Sứ Đò đã cho họ lời giáo huấn. Tất nhiên, các Sứ Đò có đặc quyền Đức Chúa Trời để làm những việc này, song tôi muốn các bạn thấy Phao-lô giới thiệu với họ rằng khi ông ở giữa họ, ông trao họ mệnh lệnh, và họ đã vâng lời như thế nó đến từ Chúa, không có bất kỳ thắc mắc nào. Ngẫu nhiên, trong ánh sáng của những gì khúc Kinh Thánh này đã dạy, Phao-lô nói: “Anh em đã phản chiểu sự khiêm nhường của Đáng Christ, bởi vì Ngài vâng lời, Ngài là tôi mọi theo ý muốn Cha Ngài, và cũng vậy tôi đến với anh em để trao cho anh em những mệnh lệnh của Đức Chúa Trời, anh em đã vâng lời tôi, khi tôi có mặt với anh em.”

Như vậy Phao-lô nói với họ rằng sự khen ngợi là xứng đáng với họ, họ đã vâng lời khi ông ở với họ. Nhưng giờ đây ông bước xa hơn, các bạn thấy trong câu 12: “*Tôi muốn anh em vâng lời chẳng những lúc tôi có mặt mà thôi.*” Từ ngữ “có mặt (presence)” là chữ Hy Lạp “parousia” (sp? không biết viết đúng chính tả chưa?) thường được dùng để nói đến

Sự Tái Lâm của Chúa Jesus chúng ta khi Ngài sẽ có mặt với dân sự Ngài. Nhưng ý nghĩa là: “Tôi muốn anh em vâng lời chẳng những khi tôi có mặt mà thôi, mà cả lúc tôi không ở với anh em nữa.” Ý nghĩa của từ ngữ “parousia” không chỉ là “có mặt,” mà còn “chịu ảnh hưởng bởi (being influenced by)” - hoặc các bạn có thể dịch là “được giúp đỡ bởi (being helped by).” Chúng ta hãy xem lại lần nữa, Phao-lô như thế đang nói: “Thật đáng khen ngợi, anh em đã khiêm nhường hạ mình vâng theo những mệnh lệnh từ Thánh Linh Đức Chúa Trời lúc tôi có mặt với anh em, khi tôi ở đó để ảnh hưởng anh em, khi tôi ở đó để giúp đỡ anh em - nhưng tôi muốn anh em phải đi bước xa hơn, đó là khi tôi không ở đó anh em cũng phải làm tương tự. Giờ đây tôi không ở đó để ảnh hưởng anh em, giờ đây tôi không ở đó để giúp đỡ anh em, nhưng giờ đây anh em cần phải làm nhiều hơn nữa lúc tôi vắng mặt” - từ ngữ Hy Lạp “aprousia,” với tiếp đầu ngữ “ap,” có nghĩa là “rời xa (away from)” - “giờ đây tôi rời xa anh em, ảnh hưởng tôi cũng rời xa anh em.”

Vấn đề là Phao-lô bị nghi ngờ, và tôi nghĩ đúng như vậy, rằng sự vâng lời của tín hữu Phi-líp tùy thuộc vào sự có mặt của vị Sứ Đò vĩ đại, sự hiện diện thân thể ông với họ. Theo ý nghĩa, với họ thật dễ dàng làm theo những gì Phao-lô nói khi ông ở đó, lúc mắt Phao-lô có thể thấy và tai ông có thể nghe những gì họ đang làm, và điều họ đang nói. Nhưng giờ Phao-lô nói: “Các bạn không phải tùy thuộc vào tôi, nhưng hãy nhận thức được sự tùy thuộc của các bạn vào Đáng Christ; bởi vì đức tin là bằng cớ của những điều mình chẳng xem thấy” - “aprousia” - “những điều không hiện diện, khi anh em rời xa bất kỳ ảnh hưởng tin kính nào, khi anh em làm theo ý muốn Đức Chúa Trời” - và ông tiếp tục bước xa hơn để khích lệ họ bằng việc nói tất cả đều có đủ khả năng, thầm quyền làm theo ý muốn Đức Chúa Trời là sự có mặt Đáng Christ trong anh em.

Như chúng ta đã thấy trong các tuần qua, dĩ nhiên họ không được khích lệ, bởi vị Sứ Đò hiện ở trong tù. Họ rất có thể chán nản, thất vọng bởi lãnh đạo mình đã ra đi, và Phao-lô có khích lệ họ: “Không, anh em không phụ thuộc vào tôi, anh em không chỉ vâng lời khi tôi ở với anh em, khi tôi ảnh hưởng và giúp đỡ anh em, nhưng tất cả cần hơn nữa, khi tôi không ở đó. Khi thế gian nhìn vào tín nhân và họ tìm để xem đây là thật hay chỉ được cất giữ ở vài loại hệ thống về thầm quyền sứ đồ, con

người nhìn vào con người.” Các bạn thấy tín hữu Phi-líp có nguy cơ trở thành kẻ tội gọi là “Cơ Đốc nhân ủy quyền (proxy Christians).” Họ có xu hướng dựa vào Phao-lô quá nhiều. Họ dựa vào sức mạnh của ông, họ dũng cảm khi ông hiện diện, nhưng giờ đây ông ra đi, họ yếu đuối, họ sợ hãi lúc ông vắng mặt. Thật sự nếu có thể nói theo cách thông tục (colloquialise) trong ngôn ngữ mình, chúng ta có thể bảo Phao-lô như đang nói: “Này, giờ đây anh em phải biết đứng trên hai chân của mình.”

Không phải chúng ta cần phải độc lập với nhau trong thân thể Đáng Christ - chúng ta biết là không thể - hoặc chúng ta không cần nhau... bức thư này, nếu nói về điều gì đó, thì nó đang nói ngược lại: Nơi đó cần phải hiệp một trong tình yêu thương và tùy thuộc vào nhau. Nhưng điều Phao-lô nói thật ra là mấu chốt thuộc bản chất bên trong, trung tâm lực hấp dẫn của đức tin chúng ta và làm thế nào chúng ta sống trong cảm giác bên ngoài với thế giới xung quanh chúng ta phải tùy thuộc vào một mình Đáng Christ - bởi vì tất cả xung quanh chúng ta thay đổi, noi Ngài không thay đổi. Các bạn thấy, nếu vợ các bạn có đức tin mạnh hơn, các bạn có thể dựa vào đức tin vợ mình. Các bạn có thể tùy thuộc vào sự lãnh đạo của chồng mình trong nhà, bởi biết anh là Cơ Đốc nhân mạnh mẽ, các bạn dựa vào quyết định và hướng dẫn của chồng mình hơn là cuối cùng nhờ vào Chúa. Hai việc đó tự chúng không có gì sai, nhưng chúng ta phải trả giá về việc chỉ tùy thuộc chủ yếu vào Đức Chúa Trời.

Các bạn có thể dựa vào uy tín của Hội Thánh mình. Chúng ta luôn luôn tin vào lẽ thật, và chúng ta đứng vững chắc trên Lời và Phúc Âm Đức Chúa Trời, rồi cách nào đó các bạn đặt đầu mình lên đó như chiếc gối đức tin và nghỉ ngơi - nhưng nếu tôi hỏi các bạn điều gì sẽ xảy ra nếu bốn bức tường này và những người thật sự thuộc về Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ bị phân tán khắp nơi, không còn Iron Hall hay bất kỳ hội chúng nào để các bạn tùy thuộc vào, đức tin các bạn sẽ ở nơi đâu? Làm sao các bạn được nhận dạng trong thế giới xung quanh các bạn? Lời chứng của các bạn sẽ là gì? Đôi khi người ta nghĩ, khi không có mục sư, công việc không thể tiếp tục - tôi nghĩ đây là sai lầm mà chúng ta thấy trong tín hữu Phi-líp, họ nghĩ người đàn ông này (Phao-lô) có thể làm được mọi sự. Những Hội Thánh khác chúng ta thấy công việc bị suy yếu và sụt giảm bởi vì họ nhìn vào một con người.

Một số người nói “mục sư, nhân sự, giáo sĩ, hãy để họ làm công việc cứu rỗi cho tôi. Ông ta cầu nguyện, đọc Kinh Thánh và làm chứng cho Chúa là đủ rồi. Tôi sẽ trả tiền hỗ trợ - ông ta có thể là ủy quyền (proxy) của tôi.” Tôi không cho rằng có ai nói như vậy ở đây, tôi chỉ cố gắng để minh họa với các bạn tín hữu Hội Thánh Phi-lip gặp nguy biến và rơi vào hiểm họa, lúc họ nói: “Hãy để người đàn ông Phao-lô này là an ninh và làm công việc cứu rỗi của tôi. Khi tôi có vấn đề tôi đi đến Phao-lô, khi có rắc rối trong Hội Thánh tôi đi đến Phao-lô, khi chúng tôi cần hướng dẫn, chúng tôi đi đến Phao-lô.” Một số người đi bước xa hơn, trong tư cách thuộc linh hơn, nói: “Vâng, tôi sẽ không xem con người làm sự cứu rỗi cho tôi, hãy để Đức Chúa Trời là Cơ Đốc nhân cho tôi.” Nói cách khác, “Tôi sẽ không làm gì hết, tôi được cứu là đủ rồi, hãy để Đức Chúa Trời làm phần còn lại.” Đây cũng bằng như xáu xa, và tôi sẽ nói cho các bạn tại sao: Bởi hậu quả của cả hai thái độ đó, không phải là người làm việc, cũng không phải người làm việc cho sự cứu rỗi mình, vì họ chỉ dựa vào cột chống (props).

Tôi tự hỏi các bạn có bát kỳ cột chống nào hôm nay không, hoặc kẻ giúp các bạn, hay người các bạn dựa vào, người thật sự ảnh hưởng đến các bạn - nếu người đó, hay ảnh hưởng, hoặc sự giúp đỡ đó không còn nữa, thì ai biết điều gì có thể xảy ra? Có lẽ gần đây cột chống đó, hoặc sự giúp đỡ, hay ảnh hưởng mà các bạn có đã bị lấy đi, vì đôi khi Đức Chúa Trời làm vậy để cho chúng ta thấy chúng ta không dựa vào bát kỳ cột chống nào, ngay cả những điều tốt. Chúng ta phải tin cậy hoàn toàn và trọn vẹn vào Đức Chúa Trời.

Có hai ứng dụng cho hai câu Kinh Thánh này sáng nay. Một áp dụng cho Hội Thánh, bởi Phao-lô cảm thấy họ gặp hiểm họa khi dùng ông như cột chống, vì vậy Đức Chúa Trời cắt cột chống của họ đi, Ngài đặt ông vào ngục, Chúa khóa ông lại. Chúng ta biết từ đoạn 4 câu 2 rằng có sự chia rẽ trong hội chúng, nếu Phao-lô ở với họ thì có khả năng đây là dịp để họ đến với Phao-lô ngay lập tức và Phao-lô sẽ sắp xếp tất cả. Ông làm việc cho sự cứu rỗi họ, giúp họ thoát khỏi rắc rối này, và lời chứng của họ sẽ được bảo đảm an toàn trong xã hội, không còn chia rẽ trong Hội Thánh, Cơ Đốc nhân sẽ không bị nói hành và đấu đá nhau. Song Phao-lô không ở với họ, và đó là cách của Đức Chúa Trời, Phao-lô

nói những rắc rối hội chúng được giải quyết từ bên trong. Nhưng chúng ta biết qua lịch sử Hội Thánh, hội chúng có xu hướng không làm như vậy, mà họ chạy đến các lãnh đạo yêu cầu được giúp đỡ.

Đừng cho là tôi sai, tất nhiên phải có các lãnh đạo trong Hội Thánh, khi đọc thư gởi cho tín hữu Cô-rinh-tô, chúng ta thấy rất rõ ràng: Nên có các giám mục (overseers). Nhưng chúng ta cũng thấy, đặc biệt ở khúc Kinh Thánh phải áp dụng kỷ luật, đoạn 5 nếu tôi nhớ đúng, rằng có những việc thậm chí không nên mang ra để phân xử bên ngoài - vì cách của Đức Chúa Trời là những việc đó phải được xử lý đầu tiên và trước hết giữa các bạn và anh em mình, người xúc phạm các bạn, hoặc các bạn đã xúc phạm họ. Các bạn có thấy không? Những việc này chủ yếu phải bị loại ra ngoài, và các bạn có thể nói cách duy tâm, từ bên trong và giữa họ là các bên đều bị xúc phạm.

Tôi nghĩ các bạn có thể thấy trong lịch sử Hội Thánh, hệ thống tu sĩ và thế tục được mở ra - nơi người ta cảm thấy: “Vâng, tự tôi không thể sắp xếp việc này được,” và họ chạy đến tu sĩ hay lãnh đạo tôn giáo, vì vậy họ coi lãnh đạo tôn giáo đó tôn cao hơn người bình thường. Những người như Đì-ô-trép, kẻ ưng đứng đầu Hội Thánh (III Gi. 1:9); như đạo Ni-cô-la, người được cho là phân chia thế tục và tu sĩ, giữa kẻ bình thường và người trên bục giảng là mục sư. Điều này đơn giản bởi các tín nhân đầu tiên thấy rằng thường dễ dàng khẩn cầu người giảng hoặc thầy dạy để giúp đỡ hơn là phó thác mình hoàn toàn vào Đức Chúa Trời, và nhìn Lời Đức Chúa Trời qua cầu nguyện cho con đường phía trước.

Các bạn có thể nghĩ: “Vâng, ông tìm ra gì?” Hãy cho phép tôi cá nhân hóa và áp dụng cho Hội Thánh, và áp dụng cho tất cả chúng ta ở đây bởi vì chúng ta chỉ có thể làm bản thân mình trần truồng trước mặt Đức Chúa Trời trong Lời Ngài vào thời điểm đặc biệt này, khi chúng ta chỉ hỏi: Ai các bạn sẽ chạy đến trước hết khi cần giúp đỡ? Nơi đâu các bạn đến đầu tiên? Có phải các bạn đến với người hôn phối mình? Cha mẹ các bạn? Bạn thân nhất của các bạn? Luật sư của các bạn? Ngân hàng của các bạn? Mục Sư của các bạn? Hoặc chúng ta đi đến Đức Chúa Trời? Phải chăng các bạn dựa vào người khác? Không phải chúng ta không cần người khác. Một số người sẽ đồng ý, có lẽ đây là những gì sẽ đi vào trong đầu các bạn vào lúc này: “Vâng, đúng rồi, nhưng người

bình thường quá ngu dốt để giải quyết các việc này. Họ không thể sắp xếp, các bạn phải tìm người khác.” Tôi đồng ý với các bạn có những trường hợp nào đó, và đó là lý do tại sao có các lãnh đạo được bổ nhiệm trong Hội Thánh - nhưng cách lý tưởng, dù các bạn có thể nghĩ đó là duy tâm, hãy cho phép tôi nói rằng Lời Chúa được ban cho người nam và người nữ, những kẻ đều sai lầm và tội lỗi như các bạn và tôi, mà chúng ta trông chờ để nhận được. Ở Phi-líp, họ có Lời và Thánh Linh Đức Chúa Trời, chúng ta cũng có Lời và Thánh Linh Đức Chúa Trời, tôi có thể hỏi các bạn: Những lãnh đạo có Lời và Thánh Linh Đức Chúa Trời gì hơn chúng ta? Họ chẳng có gì hơn cả! Đôi khi Chúa ban ân tứ cho họ cách riêng tư khác thường - các bạn có thể nói là rất kỳ lạ - nhưng Chúa ban cho tất cả chúng ta Lời và Thánh Linh Ngài để hướng dẫn trong những khác biệt này cùng các vấn đề có thể nảy sinh ra. Nhưng điều thường bị thiếu là sự khiêm nhường cần thiết, và đây là vấn đề Phao-lô chờ đợi nơi Đức Chúa Trời - nếu cần thiết, sự hướng dẫn của Chúa sẽ không theo con đường của tôi, để tôi tự hạ mình trước Ngài mà nhận lấy. Tôi nghĩ đó là chỗ sơ hở mà tất cả chúng ta đều chạm phải.

Đó không phải chúng ta bỏ qua lời khuyên và xét đoán của người khác, nhưng những gì Phao-lô bảo là chúng ta chớ tin tưởng vào đó, mà phải tin cậy nơi Đức Chúa Trời. Khi tin cậy nơi Đức Chúa Trời, câu 14, chúng ta sẽ làm tất cả mọi việc mà không lầm bầm và lưỡng lự, chúng ta sẽ trở nên con cái của Đức Chúa Trời, không vิต, không tì, không chỗ trách được, lại giữa dòng dõi đó, giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đuốc trong thế gian. Chúng ta sẽ được chứng kiến điều gì đó khác hẳn: “*Giữ lấy đạo sự sống, cho đến nỗi tới ngày của Đáng Christ, tôi có thể khoe mình rằng chẳng đã chạy vô ích và khó học luồng công.*” Giờ đây Phao-lô nói cách cá nhân: “Nếu các bạn làm điều này, tôi sẽ không hối tiếc về tất cả nỗ lực mà tôi đặt vào trong các bạn tại ngai phán xét của Đáng Christ, bởi vì tôi sẽ nhận được phần thưởng lớn hơn.”

Tôi muốn dành thì giờ còn lại mà chúng ta có để áp dụng cách cá nhân vào hai câu Kinh Thánh này. Nó bao gồm hai phần, câu 12: Sự làm nên (work out) của Cơ Đốc nhân; và câu 13: Sự đưa vào (work in) của Chúa. Sự làm nên của Cơ Đốc nhân, chúng ta hãy xem trước hết. “*Làm nên sự círu chuộc mình,*” có người nói: “Vâng, đây là bằng chứng sự

cứu rỗi là bởi việc làm. Các bạn có thể giảng mọi điều mình thích về ân điển, đức tin, vân vân, và không làm gì cả để được cứu, nhưng ở đây rõ ràng giấy trắng mực đen là: Làm nên sự cứu chuộc mình.” Có phải khúc Kinh Thánh này đang nói về sự cứu rỗi linh hồn các bạn khỏi địa ngục đời đời không? Rõ ràng là không phải, nếu các bạn nhìn vào, Kinh Thánh nói: “... mà lấy lòng sợ sệt run rẩy làm nên sự cứu chuộc mình,” Kinh Thánh không nói: “... mà lấy lòng sợ sệt run rẩy làm cho (work for) sự cứu chuộc mình,” không phải làm cho mà làm nên (work it out).

Có cô bé một lần nghe giảng khúc Kinh Thánh này rằng không phải bởi ân điển, cũng chẳng phải bởi đức tin - các bạn cần ân điển và các bạn cần đức tin để giúp các bạn đọc theo đường, nhưng các bạn phải gặp Đức Chúa Trời giữa đường. Ngài thật sự nói rằng không phải chỉ bởi ân điển thôi mà chúng ta được cứu - cô bé kéo mạnh cánh tay mẹ mình mà nói: “Mẹ ơi, làm thế nào mẹ có thể làm nên nó (sự cứu rỗi), nếu nó không có ở trong?” Làm thế nào các bạn làm nên nó nếu các bạn không có nó bên trong? Các bạn có thấy sự khác nhau nơi đây không? Nó phải ở bên trong trước khi các bạn có thể làm nên nó. Đây là sự khác biệt cơ bản giữa Cơ Đốc giáo và các tôn giáo của thế gian - bởi vì tôn giáo là nỗ lực để đưa vào (work in), hơn là để cho Đức Chúa Trời làm việc đó, các bạn đang cố gắng để đưa sự cứu rỗi vào.

Đó là sự khác nhau về việc cố gắng tác động để thay đổi bên trong các bạn, hơn là cho phép Đức Chúa Trời là nguyên nhân thay đổi bên trong các bạn. Đó là sự khác nhau giữa nỗ lực hơn là ân điển. Những gì Phao-lô thật sự nói là sự cứu rỗi đã được ban cho các bạn là một món quà, đó là đời sống thiêng liêng ở trong các bạn, chính Thánh Linh của Đáng Christ đã được cấy vào linh các bạn. Ông đã nói ở dịp khác: “Đối với tôi sống là Christ... tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đáng Christ sống trong tôi.” Giờ ông đang khích lệ các Cơ Đốc nhân này: Hãy làm nên sự cứu rỗi đó, hãy làm nên sự sống đó mỗi ngày.

Dĩ nhiên “sự cứu rỗi (salvation)” có nhiều nghĩa, và tôi nghĩ sự cứu rỗi trong câu Kinh Thánh này hầu như có thể được hiểu như ý nghĩa tiến trình nên thánh của các bạn, khi các bạn nhắm mục đích mà chạy, để giụt giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Christ Jesus - cuối cùng phần thưởng các bạn ở trên trời. Không phải sự

cứu rỗi, nhưng phần thường các bạn sẽ nhận được tại ngai phán xét của Đáng Christ. Đây không thể nói về sự cứu rỗi vì không nói đến cá nhân ở nơi đầu tiên, mà về hội chúng, về họ được nhìn thấy bên ngoài như thế nào - thật sự đó là ý nghĩa “sự cứu rỗi” theo nghĩa đen, khi các bạn di chuyển từ Ai Cập vào xứ Ca-na-an, người ta thấy các bạn di chuyển từ chợ nô lệ của tội lỗi vào trong Đất Hứa Đức Chúa Trời. Họ có thể thấy sự khác nhau. Các bạn đã được cứu trong mắt họ bởi vì họ thấy như vậy. Đó là những gì Phao-lô nói đến.

Vậy, hỡi Cơ Đốc nhân, sự làm nên của các bạn sẽ như thế nào? Các bạn làm nên thế nào những gì Đức Chúa Trời đã cấy vào các bạn? Hãy để tôi kể cho các bạn câu chuyện rất thú vị: Một trong những nhân vật đáng chú ý nhất trong lịch sử Hoa Kỳ là một người nam gọi là George Washington Carver.<sup>52</sup> Ông sinh ra là một nô lệ, lúc còn rất bé đã bị bán đi như một con ngựa. Hãy cho phép tôi đọc bản báo cáo: “Nhiều năm trước khi các nô lệ được tự do, một cậu bé da đen sáu tháng tuổi bị đánh cắp cùng những nô lệ khác khỏi chủ nó. George Carver sống gần Diamond Grove, Missouri, cuối cùng trở thành giáo sư Viện Đại Học Tuskegee, Alabama, Hoa Kỳ. Ông lấy bằng Cử Nhân và Cao Học của Học Viện Hoàng Gia về Nghệ Thuật, Ché Tạo, Thương Mại của Vương Quốc Anh. Ông còn là nhạc sĩ, từng lưu diễn ở miền Trung Tây Mỹ như một nghệ sĩ dương cầm. Ông cũng là họa sĩ, đã trưng bày ở những phòng tranh lớn nhất thế giới - nhưng điều đáng kinh ngạc nhất về ông là khả năng tạo ra những vật hữu dụng.” Hãy chờ cho đến khi nghe xong điều này! “Ông có thể vẽ bằng đất sét, ông có thể làm đá cầm thạch bằng dăm bào gỗ, tinh bột, giấm, mực, làm đèn giày; ông có thể làm kẹo, đường caramel bằng khoai lang” - các bạn có thể làm điều này không? “Ông chế tạo bơ, dầu, phô-mai, thuốc nhuộm, phấn thoa mặt, đồ ăn sáng, mực máy in, dura chua, cà phê hòa tan, dầu mỡ cốt máy, và 276 chế phẩm khác từ đậu phộng.” Mặc dù tầng lớp mình, Giáo Sư Carver nói, hãy lắng nghe điều này: “Khi làm những việc bình thường theo cách khác thường, các bạn sẽ khiến thế giới phải chú ý.”

<sup>52</sup>George Washington Carver (1860s–5.1.1943 tại Tuskegee, Alabama, Hoa Kỳ). Năm 1941, tạp chí Time vinh danh Carver là Leonardo da Vinci Da Đen (Black Leonardo). ND.

Đó là điều Phao-lô đang nói, khi cuộc đời các bạn thay đổi để làm nên sự cứu rỗi mình theo cách như vậy, thế gian đứng lại và nhìn thấy các bạn làm mỗi ngày những việc bình thường, nhảm chán, nhưng với vinh hiển và khiêm nhường Đáng Christ, họ sẽ lưu ý. Giáo Su Carver được công nhận và ghi danh là một thiên tài, thiên tài thật sự, nhưng ông không xưng mình là thiên tài. Thực tế ông quy tất cả thành công mình cho Đức Chúa Trời, đây là những gì ông nói: “Bất kỳ vật nào làm ra, tôi làm bởi vì Đức Chúa Trời đã đặt khả năng về nó vào bản chất tôi. Tôi chỉ làm những gì Đức Chúa Trời bảo tôi phải làm.” Theo nghĩa đen, ông đang làm trong lãnh vực thuộc thể những gì Phao-lô đang hô hào, khích lệ các tín hữu Phi-líp phải làm trong lãnh vực thuộc linh - phải đào sâu, và đào ra những gì Đức Chúa Trời đã đặt vào đó. Để làm nên nó, và các bạn biết ngay trên thế giới này có những nguồn khổng lồ tài nguyên thiên nhiên và khoáng sản trong lòng đất, bị lấy đi mỗi ngày, với tốc độ hàng tỷ bảng Anh và đô-la Mỹ mỗi năm - nhưng không có người thợ mỏ nào có thể làm việc dưới lòng đất cho vàng, hay kim cương, hoặc đồng, những vật không được Đáng Sáng Tạo Vũ Trụ đặt dưới đó. Anh chỉ có thể làm nên những gì Đức Chúa Trời đã đặt vào.

Học giả cổ Strabo, sống vào năm 64–62 BC (trước Chúa), là người La Mã, nhưng viết bằng tiếng Hy Lạp. Trong bản báo cáo về mỏ bạc nổi tiếng ở Tây Ban Nha, ông đề cập đến cụm từ “sự làm nên (working out),” và ông cũng dùng cụm từ như Phao-lô sử dụng. Những gì Strabo mô tả nơi người La Mã vận hành một hệ thống khai thác, cướp đoạt và vắt kiệt hoàn toàn giá trị tối đa mọi vật trong các mỏ đó. Họ sở hữu tất cả chúng, nhưng họ vẫn vắt kiệt mọi vật bên trong. Đó là ý nghĩa của từ ngữ này. Hồi tin nhân, tôi nói với các bạn: Đức Chúa Trời đã đặt vào linh các bạn quyền năng còn lớn hơn tất cả bom khinh khí (hydrogen bombs) mà thế giới này từng có thể tưởng tượng. Câu hỏi của Phao-lô là: Có phải các bạn đang làm nên nó? Từ ngữ Hy Lạp mà ông sử dụng là “categoismai” - đó là công việc với lao động siêng năng, với ý nghĩa là “sự trưởng thành được phát triển đầy đủ.” Nó bảo chớ ngừng giữa chừng, đừng bằng lòng với sự cứu rỗi từng phần, hãy đi theo sự cứu rỗi của các bạn cho đến cuối cùng. Đó là việc làm nên của một sinh viên toán học với công thức cho đến khi anh có kết luận - anh có đáp án, và anh ở đó cho đến khi nhận được nó.

Trong câu 13, chữ ông dùng cho “làm việc (work)” là từ ngữ khác: “*Đức Chúa Trời cảm động* (làm trong) *lòng anh em.*” Công việc mà Chúa cảm động chúng ta là một chữ có trong Anh ngữ: “năng lượng (energy),” nói về năng lượng được đặt trong các bạn khi các bạn đầu tiên được tái sanh và được cứu. Đức Chúa Trời đã đặt năng lượng siêu nhiên này trong các bạn, nhưng khi các bạn nhận được năng lượng đó, các bạn phải làm việc (work at) cho sự cứu rỗi, tiếp tục làm việc (work on) cho sự cứu rỗi, và làm nên (work out) sự cứu rỗi. Các bạn có thấy sự khác biệt không? Có lẽ khó hiểu, nhưng cho phép tôi minh họa như sau: Vàng dương tuyệt đẹp trên bầu trời vào buổi sáng Chúa Nhật tháng Hai này, có lẽ thậm chí các bạn còn thấy những cánh hoa xuân bắt đầu hé nở. Đó là nguồn bên ngoài của hoa, là “energae,” là nguồn năng lượng giống như từ ngữ ở câu 13 mà Đức Chúa Trời làm trong chúng ta, những gì Ngài đặt trong chúng ta. Nó đến từ mặt trời, những đóa hoa bé nhỏ hấp thụ lấy, và bắt đầu hoạt động với những gì Chúa ban cho. Nó làm nên hoa và phán, hương thơm và kết quả, cùng mọi loại màu sắc tươi đẹp, bởi vì nó lấy những gì Chúa ban cho và làm nên vậy.

Đó là điều Phao-lô nói: Phải làm nên với những gì Đức Chúa Trời đã đưa vào (worked in) với nỗ lực có ý thức. Không phải “đi và để cho Đức Chúa Trời,” như chúng ta thường nghe, nhưng nắm lấy Chúa bởi ân điển Ngài và làm nên những gì Chúa đã đưa vào với lòng sợ sệt run rẩy, nhận thức được chúng ta có phạm và roi vào tội lỗi, nhận thức được chúng ta có Đức Chúa Trời, cùng ân điển và quyền năng Ngài - nhưng với lòng sợ sệt run rẩy, và cụm từ “*lòng sợ sệt run rẩy*” luôn được sử dụng trong Tân Uớc về sự vâng lời, thế nhưng chúng ta vâng lời Chúa đi về phía trước để trưởng thành. Không phải sự cứu rỗi từng phần, nhưng là đầy trọn mọi sự mà Đức Chúa Trời đã đưa vào trong chúng ta.

Tôi có thể hỏi các bạn: Các bạn đang làm nên một Cơ Đốc nhân như thế nào? Vâng, câu 13, hãy cho phép tôi khích lệ các bạn khi chúng ta kết thúc, nói về việc Chúa đưa vào: “*Vì ấy chính Đức Chúa Trời cảm động* (đưa vào) *lòng anh em.*” Sự nhấn mạnh ở ngôn ngữ Hy Lạp đặc biệt trên từ ngữ “Đức Chúa Trời.” “Đó là Đức Chúa Trời đã đưa vào lòng anh em,” đó không chỉ là việc làm của riêng các bạn. Các bạn không cần phải dựa vào sức riêng mình - tạ ơn Chúa vì điều đó, bởi tôi

có sức lực quá nhỏ bé, và Chúa đã nhắc nhở tôi: “*Nếu con ngã lòng trong ngày hoạn nạn, thì sức lực con nhỏ mọn thay*” (Châm 24:10). Nhưng há chẳng tuyệt diệu sao khi biết rằng Đức Chúa Trời đã đưa vào trong chúng ta “energo,” năng lượng, noi Chúa không chỉ là đồng hành thánh của chúng ta, mà Ngài còn ở trong chúng ta, Chúa của vạn ngàn hà, Vua của muôn tinh cầu, Đáng tạo nên các châu lục, chạm khắc trên các tầng biển cả và đồ đầy với những cơn mưa, Đức Chúa Trời của các thế kỷ và thời đại đang làm việc trong chúng ta.

Thế Chúa làm việc với khuôn mẫu nào? Ôi, hỡi các bạn tôi, đó là khuôn mẫu Ngài cho chúng ta trong chính đoạn này: “*Vì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con Cá ở giữa nhiều anh em*” (Rôm. 8:29). Tôi tự hỏi phải chăng người ta nhìn vào các bạn và nói: “Chúa đang làm việc trong người nam hay người nữ đó.” Tôi tin khu vực Pasadena, California, Albert Einstein nhiều năm trước sống trong ngôi nhà khiêm tốn ở đó. Ngay lập tức sau khi chuyển khỏi nơi cư trú mình, ngôi nhà giản dị này đã trở thành đối tượng quan tâm rất lớn, người ta lái xe qua, họ bước vào đó trên chân trần, và họ đứng bên ngoài - tại sao? Tại sao tất cả đều quan tâm? Bởi vì Albert Einstein đã làm việc trong ngôi nhà đó. Vậy chúng ta phải sống thế nào để thấy Chúa đang làm việc trong chúng ta, để chúng ta vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài, thực hiện ý muốn đời đời của Chúa?

Tôi hầu như đã xong, Xin hãy nghe tôi chút nữa, bởi tôi ý thức rằng có thể có ai đó nơi đây đang đấu tranh với tội lỗi và cảm dỗ. Việc cố gắng để hạ mình, cố gắng để làm những gì được viết ra trong khúc Kinh Thánh mà Chúa ban cho chúng ta như tấm gương. Vâng, các bạn phải chết, và trong sự vâng lời, cho phép Đáng Christ sống trong các bạn - nhưng không phải không có sự cộng tác của các bạn. Xin cho phép tôi minh giải như sau: Ở thành phố New York, khi xây dựng một trong những chiếc cầu qua sông phía Đông, kỹ sư cho chìm sâu các cassion<sup>53</sup> - nếu các bạn không biết, là khoang kín chứa nước đặt dưới nước để tạo

<sup>53</sup>Trong ngành địa kỹ thuật (geotechnical engineering), giềng chìm cassion là cấu trúc kim loại kín giữ nước lại, người ta cố định cassion nơi nào cần xây dựng dưới nước, rồi bơm nước ra tạo môi trường khô ráo. Cassion được dùng xây dựng các bến cảng, con đập bê-tông, trụ cầu hay ụ sửa chữa tàu. ND.

không gian khô ráo - cỗ gắng đặt cassion này xuống dưới mực nước, họ chạm phải chiếc xà lan cũ bị đắm, nó không chịu nhúc nhích, dính chặt dưới sông đến nỗi tất cả dây cáp máy đều bất lực không thể chuyển nó đi. Vào thời điểm thất bại, khi họ nghĩ không có năng lượng nào có thể di chuyển nó, thì có một thanh niên trẻ vừa mới tốt nghiệp trường kỹ thuật, anh nói: “Vâng, có thể nào cho phép tôi xem trường hợp này?” Sau khi nghiên cứu, anh xin được phép thử kế hoạch mình. Khi được phép, thậm chí anh lấy một xà lan lớn hơn, đặt nó trên mặt nước đúng ngay trên chỗ chiếc xà lan bị chôn dưới nước. Anh dùng những dây xích không lò cột chặt chiếc xà lan bị đắm vào chiếc xà lan lớn hơn bên trên. Rồi tất cả họ nhìn xem trong sự kinh ngạc, bởi vì khi nước thủy triều bắt đầu dâng cao nơi đó, thì năng lượng và sức mạnh không thể cưỡng lại được này đến, khi bè mặt xà lan tăng cùng với thủy triều dâng, và nhắc vật bị đắm lên - tại sao? Bởi vì người kỹ sư trẻ đã sử dụng sức mạnh thiên nhiên vô hạn của thủy triều đại dương.

Phao-lô nói: “Hỡi con dân Chúa, hãy làm nên sự cứu rỗi mình và sử dụng quyền năng mà Ngài đã đặt trong anh em, để vừa muôn vừa làm theo ý tốt Ngài.” Nếu các bạn có đời sống liên kết với Chúa, không có nghĩa các bạn gặp Chúa nửa chừng và Ngài sẽ gặp các bạn giữa đường, mà là: Các bạn trao tất cả và Đức Chúa Trời sẽ ban cho tất cả - quyền năng Ngài sẽ được chứng minh với thế giới xung quanh Ngài đang làm việc trong các bạn, vì chúng ta là tài khéo (workmanship) được tạo dựng trong Đức Chúa Christ Jesus. Từ ngữ “tài khéo” đó có nghĩa là “bài thơ (poem),” và chúng ta có “bài thơ” trong Anh ngữ chúng ta - tôi nghĩ về điều đó: Đức Chúa Trời đang hoán chuyển một bài thơ qua đời sống các bạn, đời sống tôi, kết hợp chúng lại với nhau. Một ngày Chúa sẽ kết hợp mọi con dân Chúa với nhau trong bài thơ giao hưởng tuyệt vời ca ngợi sự vinh hiển của Đáng Sáng Tạo thiên thượng. Các bạn đang làm nên sự cứu rỗi mình như thế nào? Có lẽ không xảy ra quá nhiều, thế nhưng tôi có thể khích lệ các bạn biết những gì Đức Chúa Trời đã làm trong các bạn, rồi các bạn sẽ đi ra hôm nay và bắt đầu làm nên sự cứu rỗi mình.

Lạy Cha chúng con, chúng con tạ ơn Cha vì đặt sức mạnh năng động sâu trong tâm lòng chúng con, đó chính là quyền năng phục sinh để Chúa Jesus chúng con sống lại từ kẻ chết. Nhưng lạy Chúa, con phải

thú nhận, và con không tin mình cô độc, rằng con đã không làm nên quyền năng đó tốt nhất trong khả năng mình, nhưng lạy Chúa, một ngày điều gì sẽ đến khi quyền năng đó sẽ được biến đổi trong tất cả khả năng của nó. Lạy Chúa, khi sự hư nát này mặc lấy sự không hay hư nát, chúng con sẽ phản chiếu vinh hiển Đấng Christ đời đời. Lạy Chúa, xin hãy giúp chúng con thấy ngày đến, để chúng con làm nên sự cứu rỗi mình với lòng sợ sệt run rẩy. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Hai 2003.



*Bài 14*

## “Ánh Sáng Tĩnh Lặng”

**Phi-líp 2:14-16**

**David Legge**

Chúng ta hãy giờ sách Phi-líp đoạn 2 lần nữa. Tuần rồi chúng ta đã xem xét đời sống Cơ Đốc nhân từ bên trong, và chúng ta nhìn vào điều làm nên sự cứu rỗi chúng ta, như câu 12 cho chúng ta biết làm nên Cơ Đốc nhân - thực tế chúng ta làm nên sự cứu rỗi mình bởi vì Đức Chúa Trời, Đáng cảm động (làm việc trong) lòng các bạn vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài. Có sự làm nên của Cơ Đốc nhân và cảm động (làm) của Đức Chúa Trời. Phân đoạn Kinh Thánh chúng ta nghiên cứu sáng nay, từ câu 14 đến 16, nói về sự soi sáng yên lặng, ánh sáng tĩnh lặng.

Hãy đọc từ câu 14: “*Phàm làm việc gì chớ nên làm bầm và lưỡng lự, hâu cho anh em ở giữa dòng dõi hung ác ngang nghịch, được nên con cái của Đức Chúa Trời, không vít, không tì, không chổ trách được, lại giữa dòng dõi đó, giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như được trong thế gian; cho đến nỗi tới ngày của Đáng Christ, tôi có thể khoe mình rằng chẳng đã chạy vô ích và khó nhọc luồng công*” (Phil. 2:14-16).

Tôi nghĩ tất cả các bạn đều biết ánh sáng, thường không tạo ra bất kỳ tiếng ồn nào, song ánh sáng bừng lên. Ánh sáng không làm nên tiếng động, nhưng gọi đi ra ngoài sự sáng ngời. Các bạn nghe người anh em chúng ta George Bates gần đây kể câu chuyện về người bạn anh được yêu cầu đi đến và sửa cái chuông cửa cho một phụ nữ 84 tuổi. Dĩ nhiên, các bạn biết đàn ông là thế nào khi được yêu cầu làm việc gì đó, các bạn gác qua bên một lúc - rồi thì lâu hơn, cuối cùng bà vợ cần nhẫn, nói ra nói vào, và đay nghiến, anh quyết định: “Ta đi đến để sửa chuông cho quý bà này thi tốt hơn.” Anh đến nhà người phụ nữ và gõ cửa, khi đến cửa bà nói: “Cái chuông tôi đã vỡ rồi, vỡ hoàn toàn, tôi cần cái chuông mới. Anh có thể thử để sửa nó, nhưng về phần tôi, tôi cần cái chuông mới.” Trông lạ chưa kia, anh thử ẩn chuông, nhưng nó không hoạt động. Vì vậy anh lấy tua-vít tháo chuông ra, và thấy tất cả sai trật là viên pin

dẹp. Anh đến gặp người phụ nữ bé nhỏ trong phòng khách và nói: “Không, cái chuông vẫn hoạt động.” Bà nói: “Không, tôi xin lỗi, nhưng nó chẳng hoạt động, tôi đã thử ấn, người khác cũng thử, nó không hoạt động.” Anh nói: “Bà không hiểu tôi, nó vẫn hoạt động, song bà phải có viên pin dẹp. Tất cả điều bà cần làm là đi đến cửa hàng góc đường mua viên pin mới chỉ vài đồng, tôi sẽ lắp pin mới vào, và mọi việc sẽ như cũ - chuông bà sẽ reo lại.” Lúc anh nói xong, bà bảo: “Vâng, anh có thể cung lắp pin vào cái đèn trên trần đó không, vì nó cháy mỗi giờ suốt mọi ngày, chi phí cho tôi cả gia tài?” Anh nói: “Không, thưa bà, tôi không thể lắp pin vào cái đèn đó, bởi nó cần nhiều năng lượng để chiếu sáng hơn là reo chiếc chuông.” Phải cần nhiều năng lượng để chiếu sáng hơn là reo chiếc chuông.

Đừng hiểu là làm những gì tôi nói với các bạn hôm nay, thật tốt để có tiếng nói trong đời sống Cơ Đốc chúng ta, và chúng ta đang hô hào. Ở các khúc Kinh Thánh gần đây trong sách này, từ ngực tù Phao-lô đã khích lệ những tín hữu Phi-líp thế nào, đi ra không sợ hãi, nói với người khác về tình yêu thương của Chúa Jesus bất chấp hậu quả là sự chịu khổ có thể đến với họ. Nhưng trong các câu Kinh Thánh này, Phao-lô muốn nói sự chiếu sáng còn tốt hơn làm nên tiếng động. Thật đúng để tạo ra tiếng động, thật phải để có tiếng nói, song nếu chúng ta không làm được điều đó, hãy để cho ánh sáng Tin Lành và đời sống Đáng Christ soi sáng từ chúng ta.

Thật quan trọng để có tiếng nói trong đức tin Cơ Đốc, nhưng điều Phao-lô chạm đến ở các câu Kinh Thánh này là thường Cơ Đốc nhân có tiếng nói, song những gì rung lên từ môi miệng của họ không phải là lời ca ngợi, không phải công bố và tuyên giảng về Tin Lành, mà là tiếng phàn nàn - tiếng làm bầm và lưỡng lự, như ông đặt trong câu 14. Nếu có tiếng nói phát ra từ đời sống của con dân Đức Chúa Trời cho thế gian tối tăm này, thì đó phải ánh sáng Tin Lành, ánh sáng của đời sống thánh khiết và niềm hy vọng mà họ có qua Đáng Christ, chứ không phải đập chấn với tiếng rên rỉ, phàn nàn, bắt bẻ, chê trách, và chỉ trích.

Sau khi suy nghĩ về điều này suốt tuần qua, tôi có ý kiến giả định rằng những người tạo ra tiếng phàn nàn ôn ào nhất đang làm theo một số cách kỳ lạ để bù vào việc thiếu ánh sáng trong đời sống họ. Không có

lửa thật sự trong lòng họ, sự sống Đức Chúa Trời không phát ra từ đời sống họ theo cách mà người ta có thể dừng lại và nói: “Người (nam hoặc nữ) này bày tỏ đời sống của Đáng Christ.” Vì vậy, họ phải phàn nàn để người khác chú ý đến họ. Họ lên tiếng than phiền cách có ý thức hoặc vô thức, bởi có lẽ họ cố đánh lạc hướng người khác, thấy họ chẳng chiếu sáng. Tôi không biết các bạn có chấp nhận không, rằng: Thay vì chiếu sáng, họ gào lên, trông mong người ta không thể nói ra sự khác biệt. Có lẽ họ không chỉ cố thuyết phục người khác, mà còn tự thuyết phục mình rằng sự phàn nàn bù đắp cho việc thiêu lửa thật và ánh sáng.

Tôi vẫn tin đó là những kẻ không có mối quan hệ sinh động thật sự với Đáng Christ - tôi không nói họ chưa được cứu, song họ chẳng bước đi mỗi ngày trong sự hiệp thông và nhờ cậy vào Đức Chúa Jesus Christ - có khoảng không trong đời sống họ, sự trống rỗng này chỉ có thể được đổ đầy bằng mối thông công với Chúa, nhưng họ lại cố lấp vào đó với một số loại vận động nhỏ nhoi hoặc lời kêu ca, phàn nàn. Việc này cất đi chỗ của Đáng Christ trong đời sống họ, và họ bắt đầu tự thuyết phục mình: “Điều này khiến cho mình thuộc linh.” Có thể tự điều đó là thuộc linh, nhưng loại người này tin rằng điều đó sẽ thay thế ánh sáng của Đức Chúa Trời ở tâm lòng các bạn, và chiếu sáng ra cho thế gian xung quanh các bạn, song không phải như vậy! Thực tế, tôi tin khi chúng ta đi sâu hơn và phân tích các động cơ phía sau những tín nhân kêu ca, phàn nàn, rên rỉ, kêu xin, làm bầm và càu nhau, chúng ta thấy Phao-lô đang thật sự nói - hãy nhớ lại ngữ cảnh phàn còn lại chúng ta đã nghiên cứu trong khúc Kinh Thánh này, sự hạ mình kỳ diệu của Đức Chúa Jesus khi Ngài từ trời xuống thế gian, khi Ngài cúi mình xuống thấp, dù đó không phải để được nhìn thấy là Đức Chúa Trời và được đối xử như Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nǎm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi - các bạn biết tất cả phàn còn lại chúng ta đã xem xét cách sâu sắc. Nhưng điều Phao-lô thật sự nói ở đây là những kẻ càu nhau, phàn nàn đang cố gắng kéo người khác xuống, để họ có thể tự nâng chính mình lên. Các bạn có thấy không?

Họ không tự hạ mình, họ không làm điều Phao-lô hướng dẫn trong câu 3 và 4, hãy xem: “Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì huy vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình.

*Mỗi người trong anh em chờ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa.*" Thay vì gây dựng, đưa người khác lên, họ kéo xuống để mình có thể được tôn cao. Tôi hy vọng các bạn cảm thấy được sự kết nối - chẳng giúp gì cho đời sống Cơ Đốc nhân là sự kiện chúng ta được lập trình trong xã hội ngày nay để bắt mẫn. Phương tiện truyền thông đại chúng và quảng cáo khích lệ chúng ta không hài lòng với những điều mình có, muốn hơn, và muốn thêm nữa. Khi các bạn nghiên cứu xã hội và văn minh, dường như xã hội càng giàu có thì càng bất mẫn hơn. Càng có nhiều, càng muốn thêm lên. Chúng ta bị dội bom với thế giới ảo tưởng này qua truyền hình, phim ảnh, và quảng cáo - Phương tiện truyền thông đại chúng liên tục tấn công các giác quan chúng ta với những hình ảnh quyền rũ, và thường là các bức tranh phi hiện thực về điều chúng ta có thể đạt được, nếu chúng ta có sản phẩm của họ.

Loại hoàn hảo dởm (bằng nhựa) mà dường như họ có ý định cho chúng ta là tiêu chuẩn, họ nói với chúng ta - có thể đôi lúc chúng ta cho phép - "Đây là những gì bạn cần, là những gì bạn nên có," và chúng ta tạo ra giả thuyết, công thức và phương trình sai lầm rằng: "Nếu tôi có điều đó," hoặc "nếu tôi giống như vậy," hay "nếu thích điều đó, tôi sẽ hạnh phúc." Khi chúng ta có được những điều, những vật đó, hoặc có lẽ chúng ta đừng nên có, chúng ta không trở nên hạnh phúc, mà lại trở thành bất mẫn. Sự không hài lòng sanh ra thiếu kiên nhẫn, và các bạn sẽ biết sự thiếu kiên nhẫn là đặc tính xác định của thời đại chúng ta. Nếu ai đó kéo xe các bạn phía trước trên xa lộ, hoặc tại chốt đèn giao thông, các bạn không bóp còi và có lẽ ai đó làm các dấu hiệu khiếm nhã với các bạn, các bạn mang giày bót vào, lấy cây gậy bóng chày, và đánh gãy chân họ. Đó là cơn thịnh nộ trên đường, bởi người ta càng ngày càng thiếu kiên nhẫn, vì sự bất mẫn đã khiến họ trở nên như vậy. Các bạn không cần phải đi đến những người phạm phải cơn thịnh nộ trên đường để xem, các bạn có thể thấy nó ngay cả trong Hội Thánh của Đức Chúa Jesus Christ, nơi nền văn hóa tiêu dùng đã trở nên phổ biến hơn. Đó là lý do tại sao, hơn bao giờ hết, càng ngày càng có nhiều Hội Thánh chia rẽ hơn chúng ta từng được biết đến - các tín nhân đấu đá và gây lộn với nhau, thông thường nó đến từ hạt giống phàn nàn và bất mẫn trong hội chúng càng ngày càng phổ biến hơn ngày nay.

Người ta rời bỏ nhà thờ bởi vì âm nhạc không đủ khác thường, lôi cuốn, hoặc con họ thích nhà thờ hiện đại hơn mà các bạn của chúng tham dự. Có lẽ đó là sự bất đồng nhỏ với chính sách, hoặc với lãnh đạo trong Hội Thánh - nhưng điều chúng ta tìm thấy ngày nay là tư tưởng người tiêu dùng trong Hội Thánh của Đức Chúa Jesus Christ: “Nếu tôi không thích điều gì đó, vâng, tôi sẽ từ bỏ nó và tôi sẽ đi đến điều gì đó tốt hơn tôi thích, nếu nó không cho tôi cảm giác phấn chấn thú vị, nếu nó khiến tôi không hài lòng.” Nhưng chúng ta thấy hầu hết những Cơ Đốc nhân này hoạt động theo cách luôn luôn bất mãn, di chuyển quanh các nhà thờ, bởi họ chẳng bao giờ tìm được hạnh phúc. Tôi nói với chúng ta, cũng như Hội Thánh ngày nay, nếu chúng ta xúc tiến, thúc đẩy một bầu không khí vui chơi giải trí - như nhiều Hội Thánh ngày nay đã làm - chúng ta sẽ phải liên tục cố gắng để đáp ứng các nhu cầu cảm xúc, ý tưởng bất chợt của những kẻ đấu tranh chỉ để tìm thấy sự thỏa lòng của mình trong đó.

Các bạn thấy, có mối nguy hiểm lớn nơi đây, bởi nếu phục vụ cho nhu cầu cảm xúc và ý tưởng bất chợt, thì chúng ta hoạt động trên mức độ hời hợt, và chúng ta cung cấp cho đòi hỏi của những người đang khao khát, trông mong vào những điều mà tôi nói là thuần túy thuộc về xác thịt. Hãy để tôi cho các bạn minh họa: Tôi thích âm nhạc. Tôi không thích loại âm nhạc mà các bạn thích, và các bạn thì không thích âm nhạc mà tôi thích, nhưng tôi thích âm nhạc và tôi có vài đĩa nhạc compact. Điều gì sẽ xảy ra với tôi, khi ai đó cho tôi một đĩa compact mới - và tôi nói với người nào đó tuần này cho tôi hai đĩa - rồi tôi sẽ nghe, tôi sẽ nghe hết lần này đến lần khác, dĩ nhiên nếu tôi thích, tôi sẽ nghe hết lần này đến lần khác, lập đi lập lại, cho đến khi tôi giàn như phát óm về nó. Rồi tôi sẽ ném nó vào góc nhà, và có lẽ một năm hay sáu tháng kể từ lúc này, tôi sẽ nhìn xuống tất cả những đĩa CD mà tôi không nghe chúng khoảng thời gian, rồi tôi sẽ đặt nó lên - tôi sẽ làm điều tương tự lần nữa. Tôi sẽ nghe, nghe, nghe, và nghe lần nữa, đó là thuần túy thuộc về xác thịt - không có gì sai với nó, nhưng tất cả đó là: Tôi liên tục cần sự hài lòng, và tôi có được sự hài lòng này cho đến khi tôi trở nên không hài lòng, tôi cần điều gì đó mới. Nếu tôi hoạt động trong lãnh vực thuộc linh, thì loại khả năng xác thịt này, các nhu cầu cảm xúc, ý tưởng bất chợt, trông mong trên mức độ hời hợt, tôi sẽ phải liên tục cố gắng để

đáp ứng nhu cầu đó. Là Hội Thánh, nếu làm vậy, chúng ta sẽ phải liên tục thay đổi và không bao giờ có thể làm hài lòng người ta.

Các bạn thấy, Hội Thánh không có nghĩa là hoạt động ở mức độ hời hợt bè ngoài, mà trên bình diện thuộc linh - bởi phải làm điều gì đó khác để không dẫn đến bất mãn, phàn nàn, và cuối cùng mất kiên nhẫn. Đó là lý do tại sao mệnh lệnh Kinh Thánh là rất rõ ràng: Chớ phàn nàn! Đừng phàn nàn! Nếu quen thuộc với Cựu Ước, các bạn sẽ hiểu dân sự Đức Chúa Trời đã biết cách đáng hổ thẹn về tội lỗi này. Có lẽ họ biết về nó nhiều hơn cả thế giới, và đó có thể là trường hợp mà ngày nay tội lỗi này được xếp hạng ở mức độ số một - kẻ thù chung số một - trong Hội Thánh: Kêu ca, phàn nàn (to complain). A-đam phàn nàn nghịch cùng Đức Chúa Trời trước cả Sa-tan - các bạn nhớ, rồi Đức Chúa Trời hỏi: “A-đam, ngươi ở đâu?” A-đam thưa rằng: “Đó chẳng phải lỗi tôi, mà là người nữ Chúa đã cho tôi ăn.” Rồi người đàn bà phàn nàn rằng A-đam khuyến khích và con rắn cũng dỗ dành bà. Đó là nền văn hóa đỗ lỗi, ngay chính từ lúc bắt đầu thời gian. Rồi Ca-in bị trừng phạt vì giết em trai mình là A-bên, hắn phàn nàn hình phạt này quá nặng: “Tôi không thể chịu đựng nổi.” Chúng ta biết dân Israel, khi họ được giải thoát khỏi Ai Cập, chúng ta thấy họ ca ngợi Đức Chúa Trời và hát Thi Thiên tôn vinh Ngài, nhưng điều chúng ta thường quên là ba ngày sau, họ đã phàn nàn về nước ở Ma-ra quá đắng, chẳng uống được. Vì vậy, Đức Chúa Trời mang họ đến nơi gọi là Ê-lam, là ổ đảo nghi ngoi, thức ăn, làm hết cơn khát của họ - và họ phàn nàn ở Ê-lam rằng Đức Chúa Trời không cung cấp bất kỳ thực phẩm nào cho họ.

Khi hai người do thám thiều đức tin từ Đất Hứa trở về để báo cáo rằng nơi đó là thảm khốc, tối tăm ám đạm, và buồn chán, thì họ lại phàn nàn: “Có phải các người mang chúng tôi vào nơi này để bị giết chăng?” Khi Đức Chúa Trời ban cho họ bánh từ trời, thực phẩm của thiên sứ, họ phàn nàn rằng họ phát óm vì thức ăn đó, rồi nhắc đi nhắc lại những dưa chuột, dưa gang, củ kiệu, hành và tỏi của xứ Ê-díp-tô. Hãy cho phép tôi chỉ ra một minh họa để cho các bạn thấy đây không phải là hiện tượng mới. Dân Số Ký đoạn 14, các bạn có thể thấy khuôn mẫu của sự phàn nàn nơi đây, nhưng điều tôi muốn các bạn thấy là sự phàn nàn của họ đã trở nên truyền nhiễm, dễ lây, nó lan ra. Dân Số Ký đoạn 14, từ câu 2:

*“Hết thấy dân Y-so-ra-ên làm bầm cùng Môi-se và A-rôn; cả hội chúng nói cùng hai người rằng: Chớ chi chúng tôi đã chết trong xứ Ê-díp-tô, hay là đã chết trong đồng vắng này! Vì có nào Đức Giê-hô-va dẫn chúng tôi vào xứ này đặng bị guom mà ngã? Vợ và con nhỏ chúng tôi sẽ bị làm một miếng mồi. Về phần chúng tôi, há chẳng khá trở về xứ Ê-díp-tô hơn sao? Rồi dân sự nói với nhau rằng: Chúng ta hãy lập lên một quan trưởng, và trở về xứ Ê-díp-tô đi”* (Dân 14:2-4). Câu 10: “Bấy giờ cả hội chúng nói ném đá hai người này,” đó là Môi-se và A-rôn, “nhưng sự vinh quang của Đức Giê-hô-va hiện ra trên hội mặc, trước mặt dân Y-so-ra-ên.”

Khi một người Israel bắt đầu kêu ca phàn nàn, rồi anh phàn nàn với kẻ khác, và người đó đồng ý. Họ bắt đầu phàn nàn cùng mọi người xung quanh họ, và trước khi chúng ta biết, họ thật sự cầm đá lên để ném vào các lãnh đạo mà Đức Chúa Trời đặt trên họ - bởi sự phàn nàn dẫn họ đến bất mãn, mất kiên nhẫn, cầm đá vào tay mình. Khi Phao-lô đề cập đến sự việc đặc biệt đó trong thư Cô-rinh-tô Thứ Nhất đoạn 10 câu 9 và 10, các bạn hãy xem lời này: *“Cũng chớ thử thách Chúa như mấy người trong họ đã thử thách mà bị loài rắn hủy diệt. Lại cũng chớ làm bầm như mấy người trong họ đã làm bầm mà bị chết bởi kẻ hủy diệt.”*

Khi xem sách Giu-de, chúng ta cũng tìm thấy dấu hiệu của kẻ bội đạo trong câu 16: *“Ây đều là những kẻ hay làm bầm, hay phàn nàn luôn về số phận mình, làm theo sự ham muôn mình, miệng đầy những lời kiêu căng, và vì lợi mà nịnh hót người ta.”* Tại sao tôi lại mang tất cả tham khảo này vào sự chú ý của các bạn? Đơn giản để chỉ ra cho các bạn rằng phàn nàn nghịch cùng Chúa, hoặc phàn nàn chống lại dân sự Chúa là vẫn đề rất nghiêm trọng. Nó đã bám sát dân sự Đức Chúa Trời ngay từ lúc ban đầu, và vẫn như vậy với dân sự Đức Chúa Trời cho đến ngày nay - chúng ta có thể giờ Gia-cơ đoạn 5, thư Phi-e-ro Thứ Nhất đoạn 4, các Sứ Đò lần nữa nói với chúng ta: “Chớ có cắn rắn, oán trách nhau, đó là tội nặng nghịch cùng Đức Chúa Trời” (Gia-cơ 4:9; I Phi. 5:9).

Như vậy chúng ta có mệnh lệnh trong câu Kinh Thánh: *“Phàm làm việc gì chớ nên làm bầm và lưỡng lự”* - hãy ngừng phàn nàn. Chúng ta hãy chia nhỏ ra: “Phàm làm việc gì.” Thật đáng chú ý, bởi đôi khi chúng ta cảm thấy mình có lý do, được bảo đảm, và chính đáng trong việc than

van rên rỉ và phàn nàn của mình - nhưng Phao-lô nói các bạn chẳng nên phàn nàn. Khi các bạn làm nên sự cứu rỗi mình, dĩ nhiên, khi các bạn chuyển đến thiên đàng, tiếng ôn duy nhất các bạn nên làm là ca ngợi Đức Chúa Trời, chứ không phải phàn nàn. Phi-líp 4:4 mà chúng ta sẽ xét sau, Phao-lô xác nhận: “*Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: Hãy vui mừng đi.*” Đây là người đàn ông bị giam trong ngục, và ông như thể đang nói: “Không có lời bảo đảm hay biện minh nào cho việc con dân Đức Chúa Trời lại than van, rên rỉ.”

Phàm làm việc gì chớ nên lầm bầm, chớ nên lưỡng lự. Chúng ta hãy xem hai từ ngữ này. Từ ngữ thứ nhất “lầm bầm (murmuring)” có thể được dịch là “càu nhau (grumbling).” Nó phát xuất từ chữ Hy Lạp, hãy nghe cẩn thận, “gongusmosai” là từ ngữ tượng thanh (onomatopoeic) - đơn giản có nghĩa là từ ngữ mà âm giống như những gì nó mô tả. Các bạn đã nghe về cái “chiêng (gong),” phải không? Chiêng, tiếng vang rèn lớn - các bạn có từ ngữ này “gongusmosai,” và Phao-lô sử dụng một chữ thật sự mô tả trong nó âm thanh yết hầu càu nhau mà người ta tạo ra khi họ phàn nàn. Tôi không biết các bạn có xem phim hoạt hình “Dastardly và Muttley” chưa, khi con chó nhỏ không thích bị tiếp tục làm phiền, nó tạo ra tiếng động đó - các bạn đã nghe. Đó là cách biểu lộ đến từ sâu thẳm trong bản chất các bạn, để các bạn càu nhau, các bạn lầm bầm, các bạn phàn nàn. Từ ngữ này được dùng trong Giáng đoạn 7 về những kẻ lầm bầm và âm mưu nghịch cùng Chúa Jesus Christ. Nó cũng được sử dụng trong Công Vụ đoạn 6 về các Cơ Đốc nhân phàn nàn khi việc cấp phát hàng ngày bị bỏ bê trong vòng các thánh đồ, có phân biệt rằng người Do Thái nhận được nhiều hơn Dân Ngoại - và từ đó phải có các chấp sự được bổ nhiệm. Sự càu nhau này chẳng được miễn khỏi dân sự Đức Chúa Trời, đó là từ ngữ tương tự được dùng trong I Cô-rinh-tô 10:10 mà chúng ta đã xem, về các thánh đồ Cựu Ước lầm bầm Môi-se. Sự càu nhau của họ dẫn đến bất mãn, sự bất mãn dẫn đến mất kiên nhẫn khiến họ cúi xuống nhặt đá, chuẩn bị sẵn sàng để giết Môi-se và A-rôn.

Từ ngữ kế tiếp “lưỡng lự (disputing)” bắt nguồn từ chữ Hy Lạp là “dialogismos” và đây là chút khác biệt vì lý do nội tại. Đó là sự phàn nàn trong tâm trí, và trong tâm lòng các bạn - các bạn thấy giống như “cuộc đối thoại (dialogue),” nó tựa như nói với chính các bạn. Nếu lầm

bầm là việc thuộc tình cảm, nơi những âm thanh rên rỉ và càu nhau, sâu trong yết hầu đến, thì đây là tiếng than van trí tuệ. Nó như sự tranh luận, có lẽ với chính các bạn: “Tôi không xứng đáng, tôi sẽ phải quay lại,” hoặc có lẽ ngay cả tranh luận với Đức Chúa Trời: “Lạy Chúa, điều này không đúng. Tại sao lại xảy đến với con? Thật không công bằng.” Song những gì Phao-lô thật sự cố gắng có được là cả hai, lầm bầm tình cảm và lưỡng lự trí tuệ, cùng sự tranh luận với chính các bạn và Đức Chúa Trời, tất cả tuôn chảy ra từ kiêu ngạo.

Các bạn phải nhớ Phao-lô nói về xã hội, nơi những triết gia, đặc biệt người theo Aristotle,<sup>54</sup> họ đầy dẫy kiêu ngạo và tinh thần tranh luận, họ sẽ ngồi nơi phố chợ, tranh luận hết điều này đến điều khác - vô giá trị vô nghĩa. Nhưng họ tự hào khả năng minh về tranh cãi, về phàn nàn, về lầm bầm, và việc này là một bệnh dịch trong thành Phi-líp, nơi Phao-lô viết thư gởi đến.

Tôi tự hỏi có phải chúng ta từng phàn nàn nghịch cùng Đức Chúa Trời? Có lẽ Ngài yêu cầu chúng ta làm việc gì đó; hoặc một trong các tôi tú Chúa bảo chúng ta làm; và việc đó khiến chúng ta trả giá, chúng ta bắt đầu cảm thấy cái giá của những gì mình làm: Chúng ta lầm bầm, và chúng ta nói trong tâm trí mình: “Vâng, tại sao tôi phải làm vậy? Thật không công bằng.” Ý nghĩa điều Phao-lô nói ở đây là: “Hỡi các người thân thuộc, tôi đang ở tù, tôi đang chịu khổ vì Đáng Christ.” Trong đoạn 4 từ câu 11, mà chúng ta sẽ nghiên cứu sau, ông nói điều này: “Không phải tôi muốn nói đến sự cần dùng của tôi; vì tôi đã tập hể gấp cảnh ngộ nào, cũng thỏa lòng ở vậy. Tôi biết chịu nghèo hèn, cũng biết được dư dật. Trong mọi sự và mọi nơi, tôi đã tập cả, đói no hay đói, đói dù hay thiếu cũng được” (Phil. 4:11-12).

Tôi không nói đôi khi Phao-lô chẳng tự hỏi lòng mình: “Tại sao?” Tôi không nói ông chưa từng nhầm lẫn, nhưng điều Phao-lô nói là: “Tôi không bao giờ phàn nàn bằng lời hay bằng trí theo cách thế gian xung quanh thấy tôi như kẻ hay lầm bầm, phàn nàn.” Đó là những gì ông đạt được. Giờ đây, lý do tại sao Phao-lô bảo họ chớ lầm bầm hay phàn nàn?

<sup>54</sup> Aristotle (Aristoteles, 384–322 trước Chúa), triết gia, bác học Hy Lạp cổ đại. Aristotle, Platon và Socrates là ba cột trụ của văn minh Hy Lạp. ND.

Có ba lý do, tôi muốn các bạn nhận được vì rất quan trọng cho hội chúng, cho đời sống cá nhân, và cho việc chứng đạo của chúng ta. Lý do thứ nhất là cho Hội Thánh chúng ta. Chúng ta không nên lầm bầm và phàn nàn vì lợi ích của Hội Thánh chúng ta, câu 15: “*Hầu cho anh em... được nên con cái của Đức Chúa Trời, không vít, không tì, không chồ trách được.*” Phao-lô nói các bạn không nên lầm bầm hoặc phàn nàn để các bạn được nên con dân Chúa, loại con dân mà Ngài mong muốn. Ông sử dụng từ ngữ này “không chồ trách được (blameless) và không vít không tì (harmless)” hoặc “không vít không tì (harmless)” có thể được dịch là “vô tội (innocent).”

Chúng ta là con dân Chúa, nhưng đôi lúc bi kịch là chúng ta cãi nhau trong ý nghĩa sai lạc hoặc vô nghĩa. Chúng ta bối rối mình, chúng ta hờn dỗi, lầm khi chúng ta coi khinh và đau khổ tưởng tượng với anh chị em trong Chúa. Phao-lô nói phàn chủ yếu về việc này, để là con dân Đức Chúa Trời, để là thành viên Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ, phải từ bỏ phàn nàn, phải không chồ trách được. Đơn giản theo ngữ căn có nghĩa là “không có tật xấu hoặc nhơ nhuốc” - sự tinh khiết về đạo đức và thuộc linh, để không ai có thể chỉ tay vào các bạn và nói: “Tôi biết những gì hắn làm, tôi đã thấy hắn làm điều này hoặc việc kia.” Các bạn chớ trách người khác, nhưng theo cách công bằng họ chẳng tìm thấy bất kỳ lỗi lầm nào trong các bạn để trách cứ và xúi giục tinh thần phàn nàn và lầm bầm. Từ ngữ “vô tội (innocent)” nghĩa là “không chồ trách được (blameless)” như tôi nói, hoặc “không pha trộn (unmixed),” hay “thuần khiết (unadulterated).” Nó thật sự sử dụng kim loại ròng, nguyên chất (unalloyed), kim loại không pha trộn; nó được dùng cho rượu vang không pha nước. Những gì Phao-lô nói ở đây là: “Các bạn không được pha trộn với thế gian, tình cảm, triết lý, và thái độ của thế gian. Các bạn phải khác biệt, và các bạn phải được nhìn thấy là khác biệt vì lợi ích của việc làm chứng cho Tin Lành Đáng Christ.”

Chúa dùng thuật ngữ này “không chồ trách được (blameless) và không vít không tì (harmless)” khi Ngài phán: “*Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu*” (Mat. 10:16). Nghĩa là người ta không thể chỉ tay vào các bạn liên quan đến việc kinh doanh, hoặc các bạn là láng giềng thế nào, hay thái độ, lời nói của các bạn, thậm chí cách các bạn

phàn nàn về những Cơ Đốc nhân khác nữa - không nên như vậy. Phao-lô nói các bạn phải được nêu con cái của Đức Chúa Trời, không vết kh้อง tì (without rebuke), không chổ trách được (without reproach). Từ ngữ đó liên hệ gần gũi với chữ “không chổ trách được (blameless),” nhưng được sử dụng nhiều lần trong bản dịch tiếng Hy Lạp của Cựu Ước về chiên con không có khuyết tật (without blemish) và không có đốm, tì vết (without spot). Các bạn phải được nhìn thấy và làm chứng bởi thế gian xung quanh là tinh khiết, nguyên sơ, chẳng ô uế về bất kỳ trách cứ hay tội lỗi nào. Có điều gì đó khác, phải không?

Các bạn có thể ngồi nơi đây khi tôi nghiên cứu việc này, và nghĩ: “Được, nhưng điều này khả thi như thế nào?” Vâng, thật không thể với sức riêng chúng ta - nhưng có thể làm nên sự cứu rỗi chúng ta vì lợi ích của hội chúng, chúng ta không thể thực hiện một mình. Chúng ta phải làm nên những gì Đức Chúa Trời đã đặt trong chúng ta bởi Đức Thánh Linh. Chúng ta phải nhận thức được mình phụ thuộc hoàn toàn và tuyệt đối vào quyền năng, và ân điển Ngài, để có thể làm thành những việc này. Như Giu-de nói: “*Đáng có thể gìn giữ anh em khỏi vấp phạm,*” từ ngữ là không chổ trách được, “*và khiến anh em đứng trước mặt vinh hiển mình cách rất vui mừng, không chổ trách được*” (Gia-cơ 1:24). Các bạn đã ghi nhận ở các tuần vừa qua là một trong những niềm vui chính mà vị Sứ Đồ tìm thấy ở Hội Thánh Phi-líp là sự hiệp một của họ trong Đáng Christ, việc họ coi người khác như tôn trọng hơn mình, sự quay ngược lại của họ để phục vụ lẫn nhau. Phao-lô nói các bạn không thể làm như vậy mà phàn nàn và lầm bầm trong Hội Thánh.

Tiếp tục xa hơn, bởi Phao-lô nói: Lý do tại sao tôi truyền lệnh này cho anh em, cũng cho thế gian mà anh em đang sống... “*hầu cho anh em ở giữa dòng dõi hung ác ngang nghịch, được nêu con cái của Đức Chúa Trời, không vít, không tì, không chổ trách được, lại giữa dòng dõi đó, giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đuốc trong thế gian.*” Các bạn thấy có tác động tiêu cực rất lớn trên người chưa được cứu, người chưa có Đáng Christ ở thế giới xung quanh chúng ta, khi chúng ta cãi nhau, đấu đá, và lầm bầm với nhau. Phao-lô chứng minh điều đó bằng việc nói rằng các bạn sống trong thế giới quanh co, không thật thà (crooked), từ ngữ dùng là “uốn cong (bent, curved), cuộn, xoắn lại (twisted),” tiếng

Hy Lạp là “scolios” là chữ mà chúng ta có trong thuật ngữ y khoa “scoliosis (chứng veo cột sống)” bao hàm sự uốn cong xương sống và sự lệch của lưng. Phao-lô nói: “Các bạn đang sống trong thế giới quanh co, bị uốn cong, cuộn xoắn lại, và vì vậy trong thế giới đó các bạn phải được nhìn thấy là ngay thẳng.” “Hung ác và ngang nghịch,” đó là từ ngữ tương tự, nhưng tích cực hơn, nó năng động, nghĩa là họ cố làm tất cả xung quanh chúng ta ở thế giới này theo cách hung ác, tội lỗi và bất công - nhưng các bạn phải khác biệt ở sự giao thiệp mình, và đặc biệt trong đối thoại bằng lời nói các bạn, ánh sáng của các bạn phải không có lầm bầm và tranh cãi.

Phao-lô nói việc sống cuộc đời trong sạch, hiệp một, bình an là điều kiện tiên quyết để mang Tin Lành đến thế giới hung ác và ngang nghịch này. Chúng ta ở giữa họ, chúng ta không được bỏ lỡ, về địa lý chúng ta ở giữa thế gian, nhưng phương diện thuộc linh chúng ta phải dứt khoát và hoàn toàn biệt riêng ra khỏi họ. Vấn đề lớn ở đây là: Phải chăng chúng ta là ánh sáng tĩnh lặng cho thế giới quanh chúng ta? Hoặc phải chăng cách mà chúng ta cư xử, có lẽ thế nào chúng ta ẩn náu và tách rời chính mình khỏi thế gian, và cố tránh khỏi họ càng xa càng tốt; hoặc việc họ làm chứng chúng ta cãi lẫy, đấu đá, phản nàn cách vô nghĩa, có ảnh hưởng đến lời chứng của chúng ta không? Phao-lô nói chúng ta phải giảng về việc “giữ lấy đạo sự sống,” nhưng ông nói rằng nền tảng “giữ lấy đạo sự sống” là phải chiêu ánh sáng chói lòa của cuộc đời mà chúng ta sống.

Phao-lô nói: “Hầu cho anh em,” hãy xem, “chiếu sáng như đuốc.” Nó gợi nhớ những gì chúng ta học trong Bài Giảng Trên Núi, Ma-thi-ơ 5:14-16, nơi chúng ta phải sống như sự sáng của thế gian, như đèn đặt trên đồi cao, như muối của đất, để người ta thấy những việc lành của chúng ta - không phải lời lầm bầm, càu nhau, phản nàn của chúng ta - và khi nhìn ánh sáng chúng ta, họ thấy vinh hiển Cha chúng ta ở trên trời khi chúng ta phản chiếu ánh sáng cho thế gian quanh chúng ta. Hình ảnh Phao-lô ở đây là không gian có nền tối đen, và những ngôi sao chiếu sáng. Đó là ngọn hải đăng hướng dẫn con bão đêm người thủy thủ vào cảng an toàn. Trên thực tế, từ ngữ Hy Lạp là “như những vàng sáng (as luminaries),” ông ám chỉ về mặt trời và mặt trăng, những vàng sáng

lớn hơn hết. Chúng ta cũng phải như vậy. Các vầng sáng đó hướng dẫn toàn bộ thế giới, thời tiết, biển cả và thủy thủ. Như thế giới nhận ánh sáng từ mặt trời mặt trăng, như vậy chúng ta phải giữ lấy đạo sự sống, và sự sống phải hầu như đến qua chúng ta đến đạo đó và vào trong tâm lòng họ - chúng ta phải yên lặng nhưng hiệu quả.

Ý nghĩa toàn bộ đời sống chúng ta phải là nền tảng cho Tin Lành, bởi phương cách mà Đức Chúa Trời thực hiện đúng suốt mọi thời đại là “*Ngôi Lời* (Đức Chúa Jesus) đã trở nên xác thịt ở giữa chúng ta.” Đạo (Lời sự sống) phải trở nên xác thịt trong đời sống chúng ta, chúng ta phải giống như bức điện sống theo nghĩa đen, để khi họ đến tiếp xúc bởi quá trình cảm ứng, chúng ta chuyển giao chính năng lực đời sống chúng ta. Nó như thông điệp điện tín mà chúng ta truyền đạt bởi quyền năng thiên thượng này, ánh sáng chiếu ra từ đời sống chúng ta là Đáng Christ, để thắp sáng và ảnh hưởng đến người khác.

Câu hỏi chúng ta cần hỏi chính mình là: Chúng ta truyền đạt gì? Chúng ta có thể ảnh hưởng tốt hoặc xấu đến người khác, nhưng người khác nhận được gì khi họ làm trái ý, nghịch cùng chúng ta? Phải chăng họ nhận lời phàn nàn, than vãn, và lầm bầm? Điều họ cần nhận được là ánh sáng của Tin Lành, không chỉ bằng lời nói - họ nghe các bạn nói: “Anh em biết anh em cần được cứu,” rồi trong tiếng thì thào kế tiếp, các bạn viết ra cho các tín hữu khác - các bạn có nghĩ họ ngu ngốc không? Tôi nói với một số người tuân này thế nào về việc không đủ để phân phát chứng đạo đơn, không đủ để giảng Tin Lành từ bục giảng, chúng ta phải ở trong người hư mất thời gian đủ lâu để ảnh hưởng đến họ bởi sự sáng chúng ta và cho họ cơ hội để sự sáng chúng ta soi trên họ, nếu chúng ta có bất kỳ sự sáng nào.

Đó là lời (đạo) của sự sống, là Tin Lành mang lại sự sống - xin đừng hiểu lầm tôi. Đó là quyền năng của Tin Lành, nhưng điều Phao-lô nói là: Đời sống các bạn phải minh họa cho Tin Lành, để cho thấy Tin Lành đó hoạt động. Đời sống các bạn nên đặt nặng vào lời của Tin Lành. Người chưa tin là ngọn đèn chưa thắp sáng. Tôi tin có lẽ ám chỉ Phao-lô làm chứng cho người đê lao thành Phi-líp, trong Công Vụ đoạn 16. Các bạn nhớ những gì xảy ra khi con động đất rất lớn xảy đến đê Phao-lô và Si-la được tự do, người đê lao bị chìm vào trong tối tăm, và

người cầu xin ánh sáng - Phao-lô và Si-la là ánh sáng của người. Tại sao? Bởi người đã nghe họ hát, cầu nguyện, và dâng sự ca ngợi cho Đức Chúa Trời trong xà lim nhà ngục, đó không chỉ là lúc người hỏi: “*Tôi phải làm chi cho được cứu rỗi?*” - Công 16:31 “*Hãy tin Đức Chúa Jesus Christ*” - người biết những mội miệng đó nói lời Đức Chúa Trời, phía trước là đời sống bày tỏ quyền năng Chúa và sự sáng của Tin Lành.

Chúng ta phải là cả người truyền đạt lẵn người chiếu sáng, chúng ta phải là cả tiếng nói và sự sáng, chúng ta phải nói, nhưng chúng ta cũng soi sáng, chúng ta phải nghe, nhưng chúng ta cũng cảm nhận. Ánh sáng tĩnh lặng cho Hội Thánh, cho thế gian, và cuối cùng cho các lãnh đạo chúng ta. Phao-lô nói trong câu 16: “*Cho đến nỗi tối ngày của Đáng Christ, tôi có thể khoe mình rằng chẳng đã chạy vô ích và khó nhọc luồng công.*” Wuest dịch câu này như sau: “... tôi có thể khoe mình rằng chẳng đã chạy cuộc đua giành giải ma quỷ, cũng không làm việc khó nhọc cách hay lảng tránh.” Đừng nghĩ Phao-lô sẽ trở lại những gì ông nói trong I Cô-rinh-tô 15:58 rằng: *Công khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô ích đâu* - tôi tin rằng ở đó có ý nghĩa khác hơn những gì Phao-lô nói nơi đây. Ông ám chỉ một ý nghĩa trong đó có khả năng làm việc khó nhọc cho con cái Đức Chúa Trời cách vô ích, luồng công liên quan đến ngai phán xét. Cũng giống tranh giành một giải thưởng không tồn tại, chạy cuộc đua marathon rồi thấy các bạn chạy mà không có gì; như làm việc mà không bao giờ được trả lương, không có gì vào cuối ngày làm việc của các bạn. Phao-lô nói: “*Hỡi dân sự tôi, tôi muốn anh em là nguồn vui đồi với tôi tại ngai phán xét, rằng khi đứng trước mặt Đức Chúa Trời, tôi sẽ vui mừng khi Ngài mang tên anh em lên.*”

Há đó không phải là những gì ông đã nói trong thư Tê-sa-lô-ni-ca Thứ Nhất đoạn 2 câu 19-20? “*Vì sự trông cậy, vui mừng và mao triều thiên vinh hiển của chúng tôi là gì, há chẳng phải là anh em cũng được đứng trước mặt Đức Chúa Jesus chúng ta trong khi Ngài đến sao? Phải, anh em thật là sự vinh hiển và vui mừng của chúng tôi vậy.*” Phao-lô muốn có thể vui mừng trong các tín hữu Hội Thánh Phi-líp. Các bạn biết điều tốt nhất mà một tín nhân có thể làm cho lãnh đạo và chấp sự của họ trong Đáng Christ, ngoài cầu nguyện cho họ, là ngừng than van rên rỉ, ngừng phàn nàn, và phải hiệp một, để chúng ta có thể nói vào ngày đó

rằng: “Tôi có thể khoe mình rằng chẳng đã chạy vô ích và khó nhọc luống công.” Nói cách khác, để có thể thấy công việc mà chúng ta đang đặt vào trong con cái Đức Chúa Trời là ích lợi.

Nào đừng hiểu làm tôi, nhưng chúng ta hãy trung thực: Có những lúc khi ở trong công việc Chúa, các bạn cảm thấy mình đang lãng phí thì giờ. Đó có thể là sai, nhưng là sự thật. Đôi khi tôi tớ Chúa cảm thấy như vậy, và Phao-lô không muốn cảm thấy điều đó bây giờ, hoặc tại ngai phán xét. Ông đã đỗ tất cả nỗ lực mình từ nhà tù vào các Cơ Đốc nhân Hội Thánh Phi-líp, họ đã lãng phí vì tất cả điều họ làm chỉ là than vãn và phàn nàn. Trên trần đại sảnh quốc gia vĩ đại ở Điện Versailles có bức tranh Hercules<sup>55</sup> trong môi trường thần thoại, người ta nói rằng người nghệ sĩ đã mất hai năm rưỡi để hoàn thành tác phẩm tuyệt vời đó. Khi vào lúc cuối, không được trả tiền, ông hoàn toàn bị phá hủy đến nỗi đã tự tử trong chính căn phòng phía dưới bức tranh vĩ đại đó, bởi vì ông cảm thấy đời sống dường như chẳng còn mục đích cho mình, vì thiếu mất phần thưởng tương xứng cho tác phẩm hoàn thành - thật vô nghĩa!

Giờ đây có ý nghĩa trong đó công việc Chúa là tiền lương của Ngài, nhưng lại có ý nghĩa khác rằng trong ánh sáng của sự thật là Đức Chúa Trời đã hứa ban phần thưởng, ai lại muốn lãng phí thì giờ mình chứ? Tôi thì không! Đôi khi các lãnh đạo nghe thái độ: “Đó không phải là chuyện anh, anh lo chuyện của mình đi, điều tôi làm liên quan đến những đêm tôi không dự nhóm, tại sao tôi không ở Bàn Tiệc Thánh.” Có thể nào tôi nói với các bạn: Đó là chuyện của tôi! Đó sẽ là chuyện của tôi tại ngai phán xét, tôi không muốn lãng phí bất kỳ thì giờ mình cho anh. Niềm vui tuyệt vời nhất mà một lãnh đạo có thể có là những gì Giangi nói trong thư Giangi Thứ Ba câu 4: “Tôi nghe con cái tôi làm theo lẽ thật, thì không còn có sự gì vui mừng hơn nữa.” Đức Chúa Trời cứu chúng ta khỏi đời sống tầm thường nhỏ bé, vì Ngài muốn chúng ta chiếu sáng - và nếu Chúa muốn chúng ta chiếu sáng, thì chúng ta phải bừng

<sup>55</sup>Trong thần thoại Hy Lạp Hercules là tên La Mã của vị thần sức mạnh Hy Lạp Heracles, con trai thần Zeus (tên La Mã Jupiter) và thần chét Alcmene. Bức bích họa vẽ thần Hercules nơi căn phòng lớn được gọi là The Hercules Drawing Room trong Điện Versailles (Palace of Versailles), tọa lạc ở ngoại ô thủ đô Paris, Pháp. ND.

cháy, không có ngọn đèn nào từng bùng cháy và cho ánh sáng mà không đốt lên và tiêu thụ dầu. Không có ngọn nến nào cho ánh sáng mà không tan chảy sáp, và Giăng Báp-tít được mô tả là ngọn đèn bùng cháy và chiếu sáng - ông đã chiếu sáng và ông đã mất dầu vì nó. Giá phải trả cho ông để bùng cháy.

Có phải chúng ta sẽ ngừng lầm bầm, than vãn và phàn nàn? Có phải chúng ta sẽ bắt đầu bùng cháy và chiếu sáng cho Đức Chúa Trời? Rồi Hội Thánh sẽ được phuộc, thế gian sẽ được phuộc, và lãnh đạo của các bạn sẽ được phuộc, khi họ đứng trước ngai phán xét của Đấng Christ.

Lạy Cha, xin hãy nhìn chúng con, im lặng quan sát tất cả những gì chúng con làm. Ôi Cha, tình yêu thương là những gì Chúa Jesus đã đến để mở ra, và chúng con cầu nguyện rằng sự khiêm nhường hạ mình và tình yêu Chúa Jesus có thể tỏa sáng trong đời sống chúng con - chúng con cầu nguyện rằng thế giới xung quanh chúng con có thể nhìn thấy ánh sáng của Tin Lành trong đời sống chúng con, và nhận được sự cứu rỗi. Lạy Chúa, xin giúp chúng con trong hội chúng này là những người được đánh dấu bởi tình yêu, những gì thế giới này nghe từ chúng con phải là thông điệp của tình yêu, họ sẽ thấy tình yêu mà chúng ta dành cho nhau và dành cho họ, rằng họ sẽ đến với Chúa qua lời của sự sống. Chúng con cầu nguyện trong Danh Chúa Jesus. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Hai 2003.

**Bài 15****“Bạn Giống Đáng Christ Của Phao-lô”****Phi-líp 2:17-30****David Legge**

Hãy giờ với tôi trong Phi-líp đoạn 2, và cho phép tôi nói rằng sẽ là tuyệt vời nếu một số các bạn ghi chú lại bài học vào các sáng Chúa Nhật này - tôi biết khó có thể mọi người đều làm được, nhưng tôi hy vọng các bạn có thể nhận được nhiều lời Thánh Kinh mà tôi nghiên cứu suốt tuần, mang về nhà suy gẫm, bởi vì có rất nhiều lẽ thật quan trọng mà chúng ta có thể dễ dàng bỏ lỡ.

Điều tôi muốn mang đến cho các bạn sáng nay là “Bạn Giống Đáng Christ Của Phao-lô (Paul's Christ-like Friends).” Đoạn Kinh Thánh này thật phi thường đối với chúng ta, bởi đôi khi chúng ta thật sự choáng ngợp bởi sự hạ mình của Đáng Christ, và khía cạnh Cơ Đốc học tuyệt mỹ về thể nào Đức Chúa Jesus từ thiên đàng, đặt vinh hiển Ngài sang bên, đến thế gian này trong hình tôi tú, và trở nên giống như loài người xác thịt tội lỗi. Nhưng chúng ta thường bỏ qua thể nào Phao-lô đã áp dụng lẽ thật tuyệt vời này, và ông thực hiện lần nữa bằng việc cho chúng ta hai tấm gương về hai người bạn ông xem giống như Đáng Christ (Christ-like). Tôi muốn các bạn chỉ xem hai câu 18 và 19: “Anh em cũng vậy, hãy vui lòng về điều đó, và hãy cùng vui với tôi. Vả, tôi mong rằng nhờ ơn Đức Chúa Jesus, kíp sai Ti-mô-thê đến cùng anh em, để tôi phiên tôi, tôi nghe tin anh em, mà được yên lòng.” Rồi câu 25: “Trong khi chờ đợi, tôi tưởng cần phải sai Ép-ba-phô-đích, anh em tôi, bạn cùng làm việc và cùng chiến trận với tôi, đến cùng anh em, người cũng là ủy viên của anh em ở kè tôi, đăng cung cấp mọi sự cần dùng cho tôi vậy” (Phil. 2:18-19, 25).

Thi sĩ John Dunne nói: “Không có ai là một hòn đảo cá,” thậm chí cả Sứ Đồ Phao-lô, chúng ta có thể thấy ông là người rất độc lập trong Tân Uớc, nhưng ông không độc lập đến nỗi không cần hoặc không yêu mến những người bạn rất thân của mình. Khi tình cờ đọc qua những thư

tín của Phao-lô cách đặc biệt, các bạn sẽ tìm thấy các nhân vật trong đó như A-qui-la và Bê-rít-sin, Si-la và Ba-na-ba, Ti-chi-cơ và Trô-phim, Ô-nê-si-phô-ro và Ép-ba-phô-đích, Ti-mô-thê, Tít, Lu-ca, và ngay cả chúng ta có thể nói Mác, người nổi bật lên như những người bạn thân thuộc của vị Sứ Đồ vĩ đại. Họ không chỉ quen biết, hoặc cùng làm việc với ông, nhưng ông thường mô tả họ trong các thuật ngữ rất thân mật và tinh cảm. Nhìn thoáng qua chúng ta thường thấy họ chỉ ra cách cá nhân họ đối với Phao-lô là vô giá, họ có giá trị tuyệt vời cho mục vụ rao giảng Tin Lành và các hành trình truyền giáo của ông.

Nhưng điều tôi muốn các bạn đặc biệt thấy sáng nay là nơi chúng ta tìm được hai người này, Ti-mô-thê và Ép-ba-phô-đích, trong phân đoạn Kinh Thánh mô tả sự hạ mình và khiêm nhường của Đức Chúa Jesus Christ. Câu 5: “*Hãy có đồng một tâm tình,*” hoặc đồng một thái độ, hay đồng một tính khí (disposition), “*như Đáng Christ đã có.*” Những gì Phao-lô nói với chúng ta: “Thái độ, và tính khí khiêm nhường này cùng sự giống Đáng Christ có thể được nhìn thấy và hiện thân trong hai người bạn của ta, Ti-mô-thê và Ép-ba-phô-đích. Họ là các tín nhân bình thường giống như anh em ở Hội Thánh Phi-líp, họ chỉ là người 5'8" (5 feet 8 inches, khoảng 1,70 mét) bình thường; như Gia-cơ nói, như È-li, người có niềm đam mê như chúng ta; họ không phải là một số tạo vật siêu linh, thay thế người (sub-human) của Đức Chúa Trời - nửa thiên sứ, nửa người - nhưng họ là người bình thường như các bạn. Họ thật sự là hiện thân và gói gọn mọi sự mà ta đã có dạy cho anh em về sự khiêm nhường của Đức Chúa Jesus nên ở trong anh em là những tín nhân.” Tôi nghĩ thật là rất tốt, phải không?

Thomas Brooks, người theo Thanh giáo thế kỷ 17 nói: “Gương mẫu là thuật hùng biện mạnh mẽ nhất.” Nó sẽ đúng nếu Phao-lô dừng lại tại câu 16, và nói về sự sáng mà chúng ta nên có trong nhân loại, sự sáng cho thế giới tối tăm; nói về thế nào Đức Chúa Jesus Christ từ vinh hiển đã đến, đặt rất nhiều thứ sang bên trong sự khiêm nhường, ra lệnh chúng ta phải khiêm nhường; song ông không cho chúng ta tấm gương nào thật sự hấp dẫn chúng ta. Nhưng gương mẫu là thuật hùng biện mạnh mẽ nhất trong ý nghĩa mà Phao-lô không chỉ ngừng tại lời dạy này, song ông cho gương mẫu về những người giống như chúng ta, có thể sống

đời sống này. Tôi nghĩ có lẽ khía cạnh quan trọng nhất của lãnh đạo Cơ Đốc là phải có đời sống tin kính để người khác noi theo. Thật đúng là có thể đứng lên, ngẩng cao mặt, và giảng, nếu không có đời sống tin kính - tôi tin đó là lúc quyền năng thường đang thiêng trong nhiều mục vụ và đáng buồn là tôi phải nhìn vào chính mình và kết luận tương tự.

Một dịp Charles Haddon Spurgeon<sup>56</sup> nghe George Mueller<sup>57</sup> giảng, ông nói mình chưa bao giờ nghe được sứ điệp nào đơn giản hơn sứ điệp mà George Mueller đã giảng. Ông nói sứ điệp đó có thể gói cho các bé trai và bé gái như bài học của trẻ em, không có gì cao sâu thâm thúy, hoặc khác thường, ngoại trừ một điều: George Mueller ở trong đó - đời sống ông là nền tảng cho sứ điệp ông. Người ta biết những gì ông nói là thật, bởi vì họ có thể thấy nó trong đời sống riêng ông, hiện thân và sống động, trọng lượng của những gì ông nói là sự thật, rằng những gì ông nói được sao lưu lại bởi cuộc đời mà ông đã sống.

Sau khi đọc khúc Kinh Thánh này một số người có thể nói: “Vâng, đúng là nói về sự khiêm nhường của Đức Chúa Jesus Christ, hoặc cà Sứ Đò Phao-lô; nhưng Chúa Jesus vô tội (sinless), phải không? Tôi không vô tội. Đức Chúa Trời đã chọn Phao-lô làm sứ đồ cho Dân Ngoại, ông là người rất đặc biệt, đôi khi được ban cho các quyền năng đơn độc - song tôi không giống Phao-lô, tôi chẳng phải sứ đồ, tôi không được ban cho các khả năng như Phao-lô.” Hồi các bạn, Phao-lô đưa ra hai tấm gương của hai người bình thường có thể sống đời sống khiêm nhường này. Nhà chú giải Guy King nói: “Họ là cặp đôi mẫu mực tốt cho chúng ta.” Vì vậy tôi muốn các bạn nhìn vào họ, những người nam này thuộc về Đáng Christ (Christ's-ones) - không chỉ bởi danh tánh, mà còn bởi bản chất. Nhãn hiệu (đời sống) được dán bên ngoài tương ứng với bản chất được tìm thấy bên trong chai (con người) - họ là thật, hoàn toàn thật.

<sup>56</sup>Charles Haddon Spurgeon (19.6.1834–31.1.1892), mục sư Báp-tít Anh, giảng sư, tác giả nhiều sách nổi tiếng, Spurgeon mệnh danh là Ông Hoàng của các Nhà Giảng Luận. Ông rất ngưỡng mộ George Mueller. ND.

<sup>57</sup>George Mueller (27.9.1805–10.3.1898), nhà truyền giáo Cơ Đốc, giám đốc cô nhi viện Ashley Down ở Bristol, Anh, cả đời ông đã chăm sóc 10.024 cô nhi, thiết lập 117 trường Cơ Đốc để giáo dục trên 120.000 trẻ em, rất nhiều trong số đó là cô nhi. ND.

Lý do chúng ta biết, đó là bởi vì Phao-lô chỉ ra ba điều bày tỏ sự khiêm nhường sâu xa và đời sống hy sinh của họ cho Đáng Christ. Một: Họ sẵn sàng đi bất cứ nơi đâu. Cả Ti-mô-thê và Ép-ba-phô-đích đã chuẩn bị sẵn sàng đi bất kỳ nơi nào. Hai: Họ sẵn sàng giúp đỡ bất cứ người nào; và ba: Họ sẵn sàng hy sinh bất kỳ việc gì. Giờ đây hãy đặt chính các bạn vào vị trí đó chỉ một lúc sáng nay thôi, hãy tưởng tượng nếu Đức Chúa Trời có kế hoạch sai các bạn đến vài góc vô tín tối tăm của địa cầu, đến một số bộ lạc chưa ai đến và những người chưa bao giờ nghe Danh của Đức Chúa Jesus Christ, Ngài phái các bạn đến để là ánh sáng trong sự tối tăm vô tín và tà giáo của họ - có phải các bạn sẽ đi? Hãy tưởng tượng nếu Đức Chúa Trời kêu gọi các bạn đến Siberia, không phải Caribbean, mà là Siberia? Hoặc nếu Đức Chúa Trời kêu gọi các bạn, tốt hơn, tới Iraq - phải chăng các bạn sẽ đi? Vâng, Đức Chúa Trời kêu gọi những người nam này, và họ đã đi. Giống Henry Martyn, vào đêm trước khi khởi hành đến công trường truyền giáo tối tăm, họ nói: “Tôi đi đến để bùng cháy cho Đức Chúa Trời, tôi sẵn sàng đi bất cứ đâu, giúp bất kỳ ai, và tôi sẵn sàng hy sinh bất kể vật gì.” Tôi tự hỏi phải chăng chúng ta sẵn sàng để làm nếu đó là ý muốn Chúa cho chúng ta? Bất cứ lúc nào, bất kỳ nơi đâu, bất kể điều gì cho Đức Chúa Trời.

Nếu đi qua suốt toàn bộ Kinh Thánh Tân Cựu Ước, các bạn sẽ tìm thấy ba đặc tính phong phú tuyệt vời đó trong tất cả những tội lỗi vĩ đại nhất của Đức Chúa Trời. Hãy nhớ khi Chúa đến với Môi-se, và phán: “Môi-se, Môi-se,” từ bụi gai đang cháy - dĩ nhiên Môi-se trải qua nhiều lập luận và lý do để thoát thác với Chúa, song cuối cùng Lời Chúa công bố: “Và Môi-se đã đi” - Môi-se đã đi! Ông đi đâu? Môi-se trở lại Ai Cập, nơi ông đến từ 40 năm trước, là nơi ông chạy thoát chết khỏi đó - nhưng ông sẵn sàng đi bất cứ đâu, vào bất kỳ lúc nào, trả bất kể giá gì cho Chúa. Khi chúng ta đọc về Ê-li, Kinh Thánh cho biết: “Và Ê-li đã đi,” Ê-li đi đâu? Ông đi đến để gặp vua độc ác Israel là A-háp, kẻ đang truy lùng Ê-li vì lời giảng của ông làm hắn khó chịu, và gây ra những rắc rối giữa triều đình và đất nước - thế nhưng khi Đức Chúa Trời bảo Ê-li phải đi đến với tên bạo chúa đang tìm lấy huyết mình, Ê-li đã đi.

Hãy đi vào Tân Ước, chúng ta đọc: “A-na-nia bèn đi,” A-na-nia đi đâu? Phao-lô tin Chúa trên đường đến Đa-mách, Công Vụ đoạn 9, ông

vào ngôi nhà nhỏ - ông bị mù bởi ánh sánh mà ông nhìn thấy, và đang cầu nguyện. A-na-nia được hướng dẫn trong sự hiện thấy từ Chúa để chữa cho Sứ Đò Phao-lô sáng mắt trở lại. Rồi A-na-nia bắt đầu tranh luận với Đức Chúa Trời, như thế ông nói - nếu tôi có thể phiên dịch dài dòng, có lẽ tôi vượt quá dòng chữ nơi đây, nhưng tôi cảm thấy ông nói: “Lạy Chúa, Ngài không biết người đàn ông này là ai sao? Hắn đang bắt bớ Hội Thánh. Nếu tôi đi đến Phao-lô, như thế tôi đặt đầu mình vào miệng sư tử.” Nhưng sau tất cả tranh luận với Đức Chúa Trời, Kinh Thánh cho biết: “A-na-nia bèn đi” (Công 9:17).

Một số các bạn sẽ làm quen với tác phẩm F. B. Meyer,<sup>58</sup> vâng F. B. Meyer đã giảng ngay vào thập niên tám mươi đời mình. Khi ở tuổi 82, ông nói trong bài giảng: “Tôi chỉ có tham vọng duy nhất, được làm đứa trẻ sai vặt của Đức Chúa Trời.” Một tham vọng, được làm đứa trẻ sai vặt của Chúa - để đi bắt cứ đâu vào bất kỳ lúc nào với bất kể giá gì. Các bạn có nhớ khi thiên sứ Gáp-ri-ên đến với Xa-cha-ri trong câu chuyện Giáng Sinh ở Lu-ca 1:19, thiên sứ đã nói gì với ông? “Ta là Gáp-ri-ên, đứng trước mặt Đức Chúa Trời; Ngài đã sai ta đến...” - đó là kế hoạch và mục đích của Thầy không chỉ cho các thiên sứ, nhưng cũng là kế hoạch và dự án Chúa cho các môn đồ Ngài. Trong Mác 3:14, Thánh Kinh nói: “Ngài bèn lập mười hai người, gọi là sứ đồ, để ở cùng Ngài và sai đi giảng đạo.” Các thiên sứ theo cách sắp đặt của Đức Chúa Trời, những môn đồ dưới quyền sử dụng của Đức Chúa Jesus Christ, và câu hỏi mà chúng ta tự hỏi ngày nay khi nhìn vào đời sống Ti-mô-thê và Ép-ba-phô-dích: Có phải chúng ta được đặt dưới quyền sử dụng của Chúa để đi bắt cứ đâu vào bất kỳ lúc nào, và hy sinh bất kể gì để giúp đỡ bất kể người nào?

Tất nhiên Phao-lô là tấm gương cho chính ông - trong câu 17, ông nói: “Vì đâu huyết tôi phải dùng để tưới trên của té lẽ và của dâng đức tin anh em tôi cũng vui lòng, lại đồng vui với anh em hết thảy” (Phil. 2:17). Một bản dịch khác diễn đạt: “Tôi đã được dâng lên như rưới rượu (libation) trên của té lẽ dâng cho đức tin anh em.” Như thế Phao-lô tuôn đổ đời sống mình trên các tín hữu Phi-líp như rưới rượu, một của dâng

---

<sup>58</sup>Frederich Brotherton Meyer (8.4.1847–28.3.1929), mục sư Báp-tít và nhà truyền giáo Anh, tác giả của rất nhiều sách được phát hành ngày nay. ND.

té lẽ quý giá. Ông sẵn sàng làm của té lẽ kiên định cho Đức Chúa Trời vì nguyên nhân và mục đích của Đáng Christ. Các bạn có biết điều đó lập tức nói gì với chúng ta không? Nó cho chúng ta biết rằng sự hy sinh và chặng bê tha là nền tảng của tất cả sự thành tựu. Các bạn có thể đi đến những công ty kinh doanh thế tục ngày nay, các bạn sẽ thấy trên bàn làm việc và trên tường của họ câu phương châm: “Không thắng lợi nào không có đau đớn (No gain without pain),” thế nhưng vì vài lý do khi chuyển từ lãnh vực thế tục sang thuộc linh, chúng ta nghĩ mọi sự đến với chúng ta là bởi ân điển, vì vậy - kết luận sai lầm - chúng ta không cần phải làm bất cứ gì, chịu đựng bất kỳ gì, hoặc trải qua đau đớn để thành tựu bất kể gì. Quả thật đó là sai lầm chết người, bởi vì điều này đặc biệt ở lãnh vực thuộc linh: Sự hy sinh đó, không buông thả, nhưng sự hy sinh là nền tảng của tất cả mọi thành tựu. Tôi không nói về những việc xảy ra cách tinh cò trong đời sống các bạn, khi điều gì đó đến thình lình các bạn không kiểm soát được, và các bạn nghĩ: “Được, tôi đã làm, tôi phải chịu đựng và trải qua điều đó vì Đáng Christ”- đây không phải là những gì Phao-lô nói. Ông bảo: “Tôi đã tuôn đổ,” ông tích cực, ông tự nguyện, “Tôi đã quyết định với ý muôn mình, tôi tuôn đổ đời sống như sự chọn lựa và kết quả trên anh em.”

Tôi nghĩ đây thường là nơi chúng ta sa ngã. Đây không phải là điều gì đó bất ngờ, mà là sự lựa chọn mà chúng ta thực hiện những quyết định trong đời sống mình. Tôi tự hỏi, ai trong chúng ta sẽ chọn để chịu khổ, chọn bệnh hoạn hơn khỏe mạnh, chọn đau đớn hơn bình an, chọn lo âu chính đáng hơn yên tĩnh - vâng, đây là kinh nghiệm của Phao-lô, chúng ta thấy trong I Cô-rinh-tô 9, nơi ông nói: “Song tôi đãi thân thế mình cách nghiêm khắc, bắt nó phải phục” (I Côr. 9:27). Ông đã chọn qua kỷ luật, qua thói quen, và mục đích mỗi ngày để tuôn đổ đời sống mình cho Đức Chúa Trời và cho Đáng Christ. Bây giờ điều thú vị nào trong câu 3 và 4, nếu chúng ta nghĩ về những gì chúng ta đã học trong các tuần lễ gần đây, có phải Phao-lô tích cực thực hiện điều ông bảo các tín hữu Phi-líp phải làm khi ông khen ngợi Ti-mô-thê và Ép-ba-phô-dích. Câu 3: “Chớ làm sự chi vì lòng tranh cạnh hoặc vì hư vinh, nhưng hãy khiêm nhường, coi người khác như tôn trọng hơn mình.” Đây là điều ông làm với Ti-mô-thê và Ép-ba-phô-dích, ông nói về họ, ông đưa họ ra làm gương, chứ không đưa chính mình. “Mỗi người trong anh em

*chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa”* (câu 4) - ông nói về những gì họ đã làm, điều họ đã đạt được.

Chúng ta hãy xem xét hai nhân vật này một lúc: Ti-mô-thê - tôi gọi Ti-mô-thê là người trợ giúp nhiệt thành và vị tha. Nếu quen thuộc với Tân Ước, các bạn biết Ti-mô-thê là bạn rất thân với Sứ Đồ Phao-lô, trên thực tế Phao-lô nói, đó là mối quan hệ giữa cha và con trai. Ông chào thăm Ti-mô-thê vào nhiều lúc: “*Gởi cho Ti-mô-thê, là con thật của ta trong đức tin*” (I Tim. 1:2). Các bạn biết Ti-mô-thê tin Chúa qua Sứ Đồ Phao-lô, và không lâu sau khi cải đạo, ông đồng hành với Phao-lô trên các chuyến hành trình truyền giáo và là người trợ giúp cá nhân. Phao-lô biết ngay sự trợ giúp của Ti-mô-thê là đến tận cuối cùng, vì thế Phao-lô có thể nói: “*Thật vậy, tôi không có ai như người (Ti-mô-thê) đồng tình với tôi để thật lòng lo về việc anh em*” (Phil. 2:20). Các bạn thấy, Ti-mô-thê là người đã chuẩn bị sẵn sàng để đi bất cứ đâu, giúp bất kỳ ai, và hy sinh bất kể gì để vâng theo Lời Đức Chúa Trời.

Có hai điều tôi muốn các bạn ghi chú từ khía Kinh Thánh này về Ti-mô-thê: Một, ông là người trợ giúp. Tôi không biết các bạn có kinh nghiệm điều này hay không, nhưng thật không dễ dàng để nhận vị trí thứ nhì. Spurgeon nói: “Phải cần nhiều ân điển hơn để tôi có thể ở địa vị phụ thuộc tốt được.” Đó là thật, và tôi nghĩ phải cần nhiều ân điển như vậy, nếu không nói là hơn nữa, để là kẻ trợ giúp hơn là người lãnh đạo. Chúng ta cũng sẽ lưu tâm đến một số kẻ giúp đỡ người khác vì những gì họ có thể dần dần mất nó, đó thường là động cơ - họ chỉ giúp đỡ trong công việc hoặc nghề nghiệp ít được ưa chuộng hơn, bởi vì họ nhìn vào những điều lớn hơn, họ muốn leo lên các bậc thang và khao khát địa vị cao hơn. Nhưng điều hoàn toàn khác biệt là nhận vị trí thứ nhì, để cống hiến cuộc đời các bạn như tôi cho những nguyện vọng, mục tiêu, kế hoạch, và kết quả của người khác, mà từ bỏ những gì của riêng mình.

Tất nhiên điều này hoàn toàn ngược lại với mọi thứ mà chúng ta được dạy ở xã hội ngày nay và cả trong trường học. “Hãy dõi theo, hãy tìm kiếm số một, hãy khao khát điều tốt nhất cho mình” - trên thực tế triết lý thời đại này không khác biệt với thời Phao-lô, ông nói: “*Ai này đều tìm lợi riêng của mình*” (Phil. 2:21). Ti-mô-thê thì lại khác: “Người không tìm kiếm số một, nhưng tuôn đổ đời sống mình ra giống như của

dâng; người chuẩn bị sẵn sàng để đi bất cứ đâu khi ta ra lệnh theo Lời Đức Chúa Trời, để giúp đỡ bất kỳ ai, và hy sinh bất kể gì - ta biết điều này bởi vì người đã làm cho ta, và người không làm để mong có địa vị hoặc được lợi nào đó, người chỉ làm vì Chúa.” Thật là phi thường, phải không? Khi chúng ta khảo sát sự sâu sắc tuyệt vời của Bài Giảng Trên Núi trước đây, thói đạo đức giả được tìm thấy ở người Pha-ri-si là kẻ giả hình, bởi họ làm điều mình muốn - cầu nguyện, kiêng ăn, bỏ thí, vân vân - để được người ta nhìn thấy, để nhận sự ca ngợi của con người. Các bạn thậm chí có thể làm điều tốt đẹp với động cơ là được người ta nhìn thấy - nhưng Chúa Jesus nói đó không phải là tinh thần Tân Uớc, mà đúng hơn là Chúa đã phán trong Ma-thi-ơ 23: “*Song ai lớn hơn hết trong các người, thì sẽ làm đầy từ các người*” (Mat. 23:11). Đó là tinh thần Tân Uớc. Ti-mô-thê là mẫu mực của tinh thần đó: Người là kẻ trợ giúp cho Phao-lô, không vì những gì người có thể nhận được từ Phao-lô, không vì địa vị mà người có thể nhận được bởi việc liên kết với Phao-lô, mà chỉ vì sự giúp đỡ, vì tình yêu thương, vì Đáng Christ.

Guy King trong chú giải mình có kể câu chuyện về người được gọi là Sir Bartle Frere<sup>59</sup> trở về từ Ấn Độ. Khi ông trở về trên chuyến xe lửa được phái đến ga làng đưa ông về nhà, người hầu muôn biết Sir Bartle Frere là ai - anh này mới vào nghề - hỏi mẹ ông, “Làm sao tôi nhận ra con trai bà?” Mẹ ông đáp: “Hãy tìm người nào giúp đỡ kẻ khác.” Khi xe lửa đến từ London, người hầu quan sát thấy một quý ông đang trợ giúp một quý bà lớn tuổi ở sân ga, chạy ra chạy vào khuân hành lý cho bà. Đi thẳng đến người đàn ông, người hầu hỏi: “Có phải Ngài Frere không?” Ông nói: “Vâng.” Há không phải đó là danh tiếng đáng yêu phải có sao? Hãy tìm người nào giúp đỡ kẻ khác - các bạn thấy, đó là điều Ti-mô-thê đã làm, vì đó là tinh thần Tân Uớc, thực tế là tinh thần của Đức Chúa Jesus Christ chúng ta. Các bạn có nhớ khi Chúa Jesus trên thập tự giá để chết cho tội lỗi các bạn và tôi, những kẻ ché diễu và phỉ báng Ngài đến và nói: “Hắn cứu người khác” - thật danh tiếng làm sao! Chúng đi xa hơn: “Hắn cứu người khác, mà không thể cứu mình” - song chúng đã nhẫn mạnh sai: “Chúa cứu người khác, Ngài sẽ không cứu chính mình.”

---

<sup>59</sup>Sir Henry Bartle Edward Frere (29.3.1815–29.5.1884), nhà quản trị thuộc địa Anh. Ông rất thành công ở Ấn Độ, từng là Thống đốc Bombay. ND.

Ti-mô-thê là người trợ giúp, nhưng hãy xem, thứ hai: Ti-mô-thê là người trợ giúp vị tha. Câu 21 cho biết: “*Ai này đều tìm lợi riêng của mình, chứ không tìm của Đức Chúa Jesus Christ.*” Ngay cả trở lại thời của Phao-lô, mục vụ được sử dụng cho những cứu cánh ích kỷ thêm nữa. Người chăn bầy chân thật chúng ta tìm thấy ở Lời Đức Chúa Trời là người làm việc cho đàn chiên, vì người yêu thương và mong muốn điều tốt đẹp cho đàn chiên. Chúng ta thấy ở Ti-mô-thê có điều gì đó giống như vậy, nó hơn cả sự trung thành đơn sơ với Sứ Đồ Phao-lô qua tình bằng hữu, hơn cả lòng kính mến đối với nhà lãnh đạo chính trị hay tôn giáo, thậm chí nó không chỉ sót sắng nhiệt tình vì một nguyên nhân, nhưng là lòng yêu thương những linh hồn hư mất mà người đang phục vụ. Phao-lô nói trong câu 20: “*Thật vậy, tôi không có ai như người đồng tình với tôi để thật lòng lo về việc anh em.*” Đó là trái Thánh Linh để yêu thương và chăm sóc cho người khác.

Các bạn thấy điều Phao-lô nói nơi đây, Ti-mô-thê là tôi tú vị tha vì Thánh Linh Đáng Christ ở trong người. Những gì bên trong Ti-mô-thê là tấm lòng Thầy ở mục vụ riêng người. Người yêu thương, đồng cảm với bầy chiên, người đi vào chính nhu cầu và điều kiện mà họ trải qua, bởi vì người chăm sóc họ, như Đáng Christ chăm sóc họ. Tôi tú thật của Đáng Christ là người giúp đỡ và giúp đỡ cách vị tha. Hãy xem thư Cô-rinh-tô Thứ Nhì đoạn 12, điều này được nhìn thấy ở Sứ Đồ Phao-lô, câu 14: “*Này là lần thứ ba tôi sẵn sàng đi đến cùng anh em, và tôi sẽ chẳng làm lụy cho anh em đâu, vì không phải tôi tìm của cải anh em, bèn là tìm chính anh em vậy,*” đó không phải là bản dịch thật tốt về ý nghĩa. Những gì thật sự được nói là: “Điều tôi muốn chẳng phải là của cải anh em, mà là anh em. Tôi không đến để ăn bám và để bòn rút dân sự Đức Chúa Trời.” Rất nhiều tôi tú Đức Chúa Trời thậm chí dường như muốn thực hiện trong ngày này, như đã làm ở thời của Phao-lô, “Tôi đến chẳng phải lấy của cải từ anh em, nhưng tôi đến vì tôi muốn anh em, yêu thương anh em.” Đó là dấu hiệu của người giúp đỡ thật, người chăn chán thành, và đối nghịch lại là kẻ mà Chúa Jesus gọi là “chăn thuê,” kẻ chỉ điền vào vị trí người chăn để có được điều hẵn muốn - tiền lương.

Như vậy chúng ta thấy vào thời Phao-lô, trong lúc kẻ khác phục vụ vì lợi ích riêng - dễ dàng, thoái mái, họ cố lập nên danh tiếng là giảng

sư, hoặc một số loại mục sư - thì Ti-mô-thê quan tâm đến những điều về Đức Chúa Jesus Christ. Tôi không chắc về việc Ti-mô-thê bệnh như thế nào, nhưng một số học giả tin rằng ông té nhị tạo ra - ông có thể chật yết. Tôi nghĩ vài người khiến ông yếu đuối hơn, tuy nhiên bất kể khiếm khuyết gì, ông là người đáng tin cậy nhất mà Sứ Đồ Phao-lô có. Giờ đây, tôi nói với các bạn, Ti-mô-thê, với bất kỳ căn bệnh và vấn đề gì, ông là người đáng tin cậy. Thật sự điều tôi đang muốn hỏi các bạn và chính mình là: Có bao nhiêu điều chúng ta từ bỏ vì Đức Chúa Jesus Christ? Có phải chúng ta sẽ từ bỏ bất kỳ tiện nghi nào vì Đáng Christ? Chúng ta có từng vội vã bảo vệ danh tiếng riêng mình? Chúng ta có từng tìm kiếm tư lợi? Hậu quả là chúng ta đánh mất những điều lớn hơn về Đức Chúa Jesus Christ, chúng ta bắt đầu tìm kiếm những điều của riêng chúng ta hơn là của Chúa.

Ti-mô-thê là người trợ giúp vị tha chân thành. Chúng ta hãy nhanh chóng nhìn vào Ép-ba-phô-dích, tôi gọi ông là người bạn hy sinh. Câu chuyện về Ép-ba-phô-dích là độc nhất. Có lẽ ông là lãnh đạo Hội Thánh ở Phi-líp, và Hội Thánh phái ông đến Rô-ma để phục vụ cho Phao-lô trong tù. Khi Ép-ba-phô-dích nghe về sự chịu khổ khủng khiếp của Sứ Đồ Phao-lô, ông cố gắng hết sức để tim người, đặng cung cấp mọi sự cần dùng cho người. Vài người nói ông đã đi quá xa, cố gắng quá sức nên bị bệnh hiểm nghèo. Ông rất vị tha, không nghĩ đến lợi ích bản thân, Phao-lô nói với chúng ta trong khúc Kinh Thánh này rằng ông đặc biệt che giấu căn bệnh mình với bạn bè ở Phi-líp, e họ lo lắng cho ông cũng như Sứ Đồ Phao-lô trong tù. Khi phát hiện họ tim thấy bệnh mình, ông vô cùng buồn bã (câu 26). Thế nhưng Đức Chúa Trời đầy ân điển, chừa lành ông cách kỳ diệu, phục hồi cho ông sức khỏe lẫn sức mạnh, và Phao-lô không còn phải buồn rầu, đau đớn, âu sầu phiền muộn bởi vì vì sứ đồ cảm thấy về cái chết của người tôi tớ này.

Chúng ta có thể học được gì từ Ép-ba-phô-dích? Ba điều: Ông phục vụ - như Ti-mô-thê, câu 25: “Trong khi chờ đợi, tôi tưởng cần phải sai Ép-ba-phô-dích, anh em tôi, bạn cùng làm việc và cùng chiến trận với tôi, đến cùng anh em, người cũng là ủy viên của anh em ở kè tôi, đặng cung cấp,” phục vụ, “mọi sự cần dùng cho tôi vậy.” Tôi chắc người đàn ông này, có lẽ là trưởng lão trong Hội Thánh tại Phi-líp, chắc chắn là có

thể giảng, dạy, làm những việc lớn - nhưng ông chuẩn bị để mang quà đến, cung cấp mọi sự cần dùng về thuộc thể cho Phao-lô, và cầm lá thư gởi cho các tín hữu Phi-líp trở lại Hội Thánh. Ông được chuẩn bị để đáp ứng nhu cầu thuộc thể của ai đó. Câu hỏi đến với chúng ta là: Có phải chúng ta cung ứng cho những người chịu khổ vì Đáng Christ? Theo Lời của Chúa: Có phải chúng ta tìm kiếm người nghèo khó, bệnh hoạn, tù đày vì cớ Chúa, để phục vụ họ, cho họ tách nước, và vì thế làm điều đó cho Chúa? Đây là Ép-ba-phô-đích, và đó là những gì ông đã làm.

Thứ nhì tôi muốn các bạn thấy là ông hy sinh. Phao-lô nói ông đã đánh liều cuộc sống mình: Ông làm việc cực nhọc, ông gặp rắc rối cho đến lúc kiệt sức, mà trở nên bệnh nghiêm trọng. Ông dùng quá sức lực thể chất mình. Có lẽ khi sống lây lất ở các doanh trại trên sàn nhà ướt lạnh, ông đã bị vài loại bệnh - nhưng câu 30 nói rằng, “*áy là vì công việc của Đáng Christ mà người đã gần chết.*” Ông đã đến gần với cái chết. Kinh Thánh cũng nói ông sẵn lòng, “liều sự sống mình,” ông sẵn lòng liều sự sống mình. Thuật ngữ Hy Lạp dùng cho “liều (risked)” có thể được dịch là “đánh bạc (gamble)” - các bạn có thể dịch câu đó: “Ông đánh bạc sự sống mình để đi và trợ giúp Sứ Đồ Phao-lô.” Từ ngữ dùng cho “đánh bạc, liều,” là trò chơi thường được chơi ở Hy Lạp, gọi là “ném cọc” - nó hơi giống trò chơi của các bạn nam khi còn là những cậu bé, các bạn thường đặt tay mình trên bàn trong trường, rồi lấy con dao nhỏ thả xuống từ trên cao... có thể các bạn không làm vậy... có lẽ điều gì đó về tâm lý... nhưng các bạn thường thả con dao nhỏ xuống - hơi giống chơi ru-lét kiểu Nga (Russian Roulette) nếu các bạn thích. Họ chơi với những cọc bằng gỗ - và Phao-lô dùng từ ngữ này, để nói về những gì Ép-ba-phô-đích đã làm trong đời sống mình. “Ông yêu ta rất nhiều, ông yêu Đáng Christ rất nhiều, ông sẵn lòng đi bất cứ đâu, giúp bất kỳ ai, và trả bất kể giá nào.” - thậm chí cả mạng sống mình.

Mong muốn duy nhất của ông là tín hữu Hội Thánh Phi-líp không biết ông bị bệnh như thế nào, há chẳng kinh hãi sao? Sự vị tha. Điều Phao-lô nói ở đây là âm vang Chúa Jesus từ Bài Giảng Trên Núi: Để nhìn thấy người phục vụ là sai, song cũng nhìn thấy người chịu khổ là sai. Các bạn nói, “Vâng, tôi không thể giúp được nếu tôi bị gãy chân” - đó không phải là điều tôi nói đến. Nhưng theo cách các bạn có thể cầu

nguyễn để ca ngợi con người, các bạn không nên chịu khổ để thương hại con người, đó là điều ông nói. Vì nếu các bạn làm vậy - hãy tìm kiếm sự thương hại hoặc ca ngợi - Chúa Jesus nói các bạn có phần thưởng mình, song nếu các bạn làm điều đó trong Ngài và các bạn quên ngay sau khi làm, Chúa Jesus nói Cha các bạn trên trời sẽ thấy những gì được làm ở chỗ kín giấu sẽ ban thưởng cho các bạn cách tò tò.

Ai là người Chúa Jesus nói sẽ ngồi bên hữu của Vua khi Ngài đến trong vinh hiển của Cha Ngài? Ma-thi-ơ 25 nói gì? Ai là người cho kẻ đói ăn, ai người mặc cho kẻ trần truồng, ai là người thăm kẻ bị tù - chẳng phải kẻ kiêu ngạo trong sự phục vụ, mà là những người đã quên việc mình làm đó. Làm sao tôi biết được người nào đã quên? Bởi trong câu 37 của Ma-thi-ơ 25, những người này sưng sốt trước điều Chúa phán: “*Vì Ta đói, các ngươi đã cho Ta ăn; Ta khát, các ngươi đã cho Ta uống; Ta là khách lạ, các ngươi tiếp rước Ta; Ta trần truồng, các ngươi mặc cho Ta; Ta đau, các ngươi thăm Ta; Ta bị tù, các ngươi viếng Ta. Lúc ấy, người công bình sẽ thưa rằng: Lay Chúa, khi nào chúng tôi đã thấy Chúa đói, mà cho ăn; hoặc khát, mà cho uống?”* (Mat. 25:35-37). - và họ vẫn lại: “Khi nào các bạn trần truồng, khi nào các bạn đói, khi nào các bạn bị tù” - họ đã quên. Họ không làm để ca ngợi con người, nhưng họ làm cho Chúa. Họ sẽ được phần thưởng vào ngày đó, chính Chúa sẽ tỏ những sự giấu trong noi tôi ra nơi sáng, và bày ra những sự toan định trong lòng người, và rồi mọi người sẽ ca ngợi Đức Chúa Trời.

Thật là một bức tranh! Tôi ao ước có nhiều thì giờ hơn để chỉ ra cho các bạn hai người đàn ông này, Ti-mô-thê, người trợ giúp chân thành vị tha; và Ép-ba-phô-đích, người bạn phục vụ, hy sinh, im lặng, và quên mình trong sự hào việc và chịu khổ. Đây là những phẩm chất cao đẹp nhất của tính cách Cơ Đốc nhân. Các bạn có thể là Cơ Đốc nhân tốt, thậm chí có thể là người nam, người nữ công bình, và không có những phẩm chất cao đẹp này. Đó là sự khác nhau giữa than đá và kim cương, giữa hoa cúc và đóa hồng xinh đẹp - về phương diện thuộc linh, đó là sự khác nhau giữa linh hồn được cứu dường như qua lửa và thánh đồ vinh hiển qua cổng với thửa kê phong phú - như Phi-e-rô nói - “*dường ấy, anh em sẽ được cho vào cách rộng rãi trong nước đời đời của Đức Chúa Jesus Christ, là Chúa và Cứu Chúa của chúng ta*” (II Phi. 1:11).

Các bạn thấy, Phao-lô nói tất cả chúng ta được Đức Chúa Trời ban cho cơ hội mỗi ngày về đời sống đắc thắng, về việc đạt được phần thưởng tuyệt vời này, và ông nói chớ bỏ lỡ cơ hội trong sự chọn lựa: Hãy chọn để chịu khổ cho Đáng Christ, hãy chọn chịu khổ để đi bất cứ nơi đâu, hãy chọn chịu khổ để giúp đỡ người khác dù phải trả bất kỳ giá gì. Ông bảo chúng ta phải đối mặt với mọi tình huống với giải thưởng, mục tiêu trong tâm trí, rèn mao triều thiên tương lai chúng ta qua những thử thách bốc lửa; chuyển đổi nghịch, cảm dỗ, và đau khổ vào sự tăng trưởng trong ân điển vì Chúa Jesus chúng ta.

Hãy cho phép tôi nói lúc kết thúc rằng gần đây tôi đọc qua tiểu sử của Hudson Taylor, nhà truyền giáo vĩ đại đến Trung Hoa, hy sinh rất nhiều để mang Tin Lành đến cho người đang chết mất trong vô tín. Ông có hai mục tiêu trong việc chuẩn bị cho công trường truyền giáo - đây là trước khi ông đến Trung Hoa. Hai mục tiêu đó là: Một, học tập để tăng sức chịu đựng gian khổ; hai, sống tiết kiệm. Vì vậy, như sinh viên, ông quyết định ngủ trên sàn nhà, không ngủ trên nệm, giống với những điều kiện ông sẽ phải đối mặt trên cánh đồng truyền giáo. Bữa sáng ông dùng bánh quy nâu và cá trích, rẻ hơn so với bơ. Ông tìm được ngôi chợ nhỏ có thể mua phô-mai giá 4 đến 6 xu (penny) mỗi pound (454 gram), và ông nghĩ nó được thử tốt hơn một số loại giá 8 xu mỗi pound. Ông ngâm một xu bắp cải đỏ với ba nửa-xu (half-pence) giấm, trong bình lớn để làm dưa chua. Ông nói: “Sống tiết kiệm, nhưng theo tính cách tượng trưng, nghĩa là tôi có thể dâng 60% thu nhập của mình cho Đức Chúa Trời. Và tôi khám phá rằng càng dâng nhiều hơn tôi càng trở nên hạnh phúc hơn.” Ông đã ghi lại trong nhật ký mình: “Niềm vui không kể xiết mọi ngày dài, và mỗi ngày là kinh nghiệm hạnh phúc. Đức Chúa Trời của tôi là hiện thực sống động, tươi sáng, và tất cả điều tôi phải làm là phục vụ cách vui mừng.” Song ông vẫn cảm thấy cần uốn cong các bắp thịt mình cho sức mạnh thuộc linh hơn - nhưng khi cuối cùng ông đến Trung Hoa, các bạn biết ông sống nơi đâu không? Ông sống trong căn phòng phía trên cửa hàng bán nhang, mà muốn vào đó phải trèo lên cái thang qua một lỗ mở trên tường. Bác sĩ Cơ Đốc D. Laporte, hành nghề ở cộng đồng nơi Taylor hoạt động, hồi tưởng lại việc gặp gỡ Hudson Taylor, nói điều này - và nó đã kẹp chặt trái tim tôi, hãy nghe: “Tôi nhìn thấy ông về nhà vào cuối ngày, chân bị đau và mệt mỏi, khuôn mặt ông

phủ đầy vết nám bởi ánh nắng mặt trời. Ông ném mình xuống để nghỉ ngơi trong tình trạng kiệt sức, rồi ông trỗi dậy lần nữa trong vài giờ để đối mặt với vất vả mệt nhọc của một ngày khác. Rõ ràng đối với tôi, ông đã hưởng được sự kính trọng cao nhất từ người Trung Hoa, và làm nhiều điều tốt lành cho họ. Ánh hưởng của ông như đóa hoa tỏa hương thơm dịu dàng của Cơ Đốc giáo chân thật, tất cả về ông.” Tại sao? Bởi gương mẫu còn mạnh hơn lời nói. Có phuơng châm nào tốt cho tinh binh Cơ Đốc và người theo Đức Chúa Jesus Christ hơn ba từ ngữ này không? Bất cứ đâu (anywhere), bất kỳ ai (anyone), bất kể gì (anything).

Chúng ta hãy cầu nguyện: Lạy Cha, chúng con tạ ơn Ngài vì tấm gương kỳ diệu của Chúa Jesus chúng con, Ngài đã đến thế gian này để là tôi tớ của loài người và Đức Chúa Trời. Lạy Cha chúng con, tạ ơn Cha vì chúng con cũng có những tấm gương theo sau sự khiêm nhường, hy sinh, và phục vụ. Lạy Chúa, xin cho tất cả chúng con nói rằng, chúng con có thể cho hơn nữa, làm hơn nữa, trả giá hơn nữa, đi xa hơn nữa đến kẻ khác để giúp đỡ họ. Lạy Chúa, xin giúp chúng con, dâng hiến hơn nữa cho Đáng đã ban cho chúng con tất cả. Chúng con cầu nguyện trong Danh Đức Chúa Jesus Christ. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Ba 2003.

**Bài 16****“Bảo Vệ Niềm Vui Các Bạn”****Phi-líp 3:1-8****David Legge**

Bây giờ chúng ta mở Kinh Thánh trong sách Phi-líp đoạn 3, đề mục của chúng ta hôm nay là: “Bảo Vệ Niềm Vui Các Bạn.” Chúng ta bắt đầu đọc từ câu 1: “*Hỡi anh em, sau hết, anh em hãy vui mừng trong Chúa! Tôi chẳng hề sợ phiền mà lại viết những điều này cho anh em nữa, vì áy là có ích cho anh em. Hãy coi chừng loài chó; hãy coi chừng kẻ làm công gian ác; hãy coi chừng phép cắt bì giả. Vì, áy chính chúng ta là kẻ chịu phép cắt bì thật, là kẻ cậy Đức Thánh Linh Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời, khoe mình trong Đáng Christ, và không để lòng tin cậy trong xác thịt bao giờ. Áy chẳng phải tôi không có thể cậy mình trong xác thịt đâu. Vì bằng kẻ khác tưởng rằng có thể cậy mình trong xác thịt, thì tôi lại có thể bội phản nữa, tôi chịu phép cắt bì ngày thứ tám, về dòng Y-so-ra-ên, chi phái Bên-gia-min, người Hê-bo-ro, con của người Hê-bo-ro; về luật pháp, thì thuộc phe Pha-ra-si; về lòng sót sảng, thì là kẻ bắt bớ Hội Thánh; còn như về sự công bình của luật pháp, thì không chỗ trách được. Nhưng vì có Đáng Christ, tôi đã coi sự lời cho tôi như là sự lỗ vây. Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jesus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rác, hâu cho được Đáng Christ*” (Phil. 3:1-8).

Câu hỏi tôi muôn hỏi các bạn hôm nay là: Các bạn có hạnh phúc khi là Cơ Đốc nhân không? Tôi không thử để thay đổi tâm trí các bạn, nhưng các bạn có hạnh phúc khi là Cơ Đốc nhân không? Hoặc tôi hỏi theo cách này: Các bạn có ham thích Đức Chúa Trời không? Tôi hy vọng mình không bất kính, hoặc có âm điệu xúc phạm khi nói như vậy, “ham thích Đức Chúa Trời,” nhưng đó là câu hỏi đúng phép, đặc biệt khi chúng ta nhìn vào chủ đề mà Phao-lô nói đến trong đoạn 3 của thư Phi-líp. Các bạn có hạnh phúc khi là Cơ Đốc nhân và có ham thích Đức

Chúa Trời không? Các nhà viết tiểu sử cho Martin Luther kể cho chúng ta rằng trong những năm cuối của đời mình, ông trở thành người rất ảm đạm buồn bã, đến nỗi một ngày vợ ông vào phòng nơi ông ngồi đọc sách, mặc y phục hoàn toàn đen với mạng che mặt trên đầu. Martin hỏi: “Ai chết vậy?” Bà đáp: “Đức Chúa Trời,” ngay lập tức hơi thở bật ra khỏi nhà cái chánh già nua, và ông hỏi: “Mình ơi, tại sao mình nói vậy?” “Bởi vì sự ảm đạm buồn bã của ông,” bà trả lời. Nó như thể Đức Chúa Trời đã chết, và tất cả lời hứa cũng qua đi với Ngài.

Triết gia Đức Frederick Nietzsche<sup>60</sup> - kẻ thù của Cơ Đốc giáo - ông ta nói cách khinh bỉ về Cơ Đốc nhân ở thời ông ta: “Tôi sẽ tin vào sự cứu rỗi, nếu họ nhìn giống như người đã được cứu nhiều hơn một chút.” Chúng ta không muốn sang bên kia với kẻ thù của Cơ Đốc giáo, nhưng tôi nghĩ ông ta có điểm đúng: Có những lúc Cơ Đốc nhân phản bội lại niềm vui thật sự mà họ nên có trong sự cứu rỗi mình, với tất cả phước hạnh chúng ta có trong Đức Chúa Jesus Christ. Rất nhiều lần là Cơ Đốc nhân, chúng ta lại có thể có cảm xúc tương tự như người phi Cơ Đốc. Nếu chúng ta thuần túy nhìn vào sự khác biệt, thì nét tương phản giữa Cơ Đốc nhân và người phi Cơ Đốc, cùng mức độ cảm xúc, chúng ta có thể giật mình khi tìm thấy không có bất kỳ sự khác biệt nào.

Xin đừng hiểu lầm về điều tôi nói hôm nay, bởi chúng ta không bao giờ muốn các Cơ Đốc nhân chỉ thuần túy chuyên vào mức độ cảm xúc. Nhưng tất cả chúng ta đều có những cảm xúc, là Cơ Đốc nhân chúng ta phải biết làm sao để đối phó với những cảm xúc mình - hoặc chúng ta sẽ kiểm soát chúng, hay là chúng sẽ điều khiển chúng ta. Kinh Thánh có rất nhiều chỗ nói về cảm xúc (emotions), và một trong những cảm xúc đó chúng ta xem xét sáng nay: Phao-lô nói về niềm vui (joy) - “Hỡi anh em, sau hết, anh em hãy vui mừng trong Chúa” (Phil. 3:1).

Nhiều người thì quá cảm xúc, lầm kẽ lại chuyên cảm xúc vượt mức và sai lầm, nhưng rồi có mặt khác, và có sự thay đổi khuynh hướng của nhiều Cơ Đốc nhân chính thống, những người đi đến cực điểm khác về việc bỏ qua những cảm xúc hoàn toàn và dứt khoát - thậm chí khinh bỉ,

---

<sup>60</sup>Frederick Nietzsche (15.10.1844–25.8.1900), triết gia Đức, không được đánh giá cao của người đương thời trong suốt cuộc đời ông. ND.

ghét cay ghét đắng bất kỳ điều gì thuộc về cảm xúc. Điều tôi muốn các bạn ghi chú lập tức trong câu 1 là niềm vui đó có sẵn ở tín nhân, là mạng lệnh của vị Sứ Đò: “*Hỡi anh em,... hãy vui mừng trong Chúa.*” Không những đó là mạng lệnh chúng ta phải thi hành, mà còn là bí mật về kinh nghiệm Cơ Đốc nhân hạnh phúc. Nếu có bí mật hẫu được niềm vui trong đời sống các bạn, hoặc có sự hiện hữu hạnh phúc, thì đó phải là biết làm thế nào để vui mừng trong Chúa.

Phao-lô nói quyền của chúng ta là có được đời sống vui mừng, vì vậy đó là lý do tại sao ông nói: “Để viết điều tương tự cho anh em, với tôi thực sự chẳng đau buồn, nhưng với anh em thì an toàn.” Nó cũng chẳng gây cảm giác khó chịu để mang họ đến đề tài về niềm vui, bởi vì ông tin họ sẽ bị thiệt thòi nếu không vui mừng trong Chúa. Là Cơ Đốc nhân đó là quyền của họ. Chúng ta sẽ thấy trong nghiên cứu sau, ở đoạn 4 câu 4, Phao-lô lập lại lần nữa: “*Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: hãy vui mừng đi*” (Phil. 4:4). Giải thích về điều ông nói trong đoạn 3 câu 1 có thể như sau: “Hãy tìm niềm vui chính của anh em trong Chúa.”

Tôi hy vọng các bạn sẽ đồng ý với tôi hôm nay khi tôi nói, tất cả người trên hành tinh này, Cơ Đốc nhân phải là người hạnh phúc nhất - các bạn sẽ đồng ý với tôi? Bởi vì Phao-lô nói chúng ta ở trong Chúa, và trung tâm của đời sống chúng ta chính là Đức Chúa Jesus Christ. Kinh nghiệm chúng ta sẽ chính xác tương tự như Cơ Đốc nhân Cựu Ước, chỉ lớn hơn, nhưng họ biết làm thế nào để vui mừng trong Chúa. Các bạn nhớ Vua Đa-vít vĩ đại, Kinh Thánh nói rằng bất cứ khi nào đội quân ông nổi loạn nghịch cùng ông, Đa-vít đều tự khích lệ mình trong Chúa. Ông biết ở những tình huống đen tối nhất trong cuộc đời làm thế nào để vui mừng trong Chúa. Các bạn nhớ thế nào Nê-hê-mi, gặp rắc rối với kẻ thù của Israel, đã nhắc nhở dân sự Đức Chúa Trời rằng niềm vui của Chúa là sức mạnh của anh em.

Giờ đây Sứ Đò Phao-lô đến với chúng ta trong thời Tân Ước, thậm chí nói lớn hơn, lập đi lập lại nhiều hơn, và tuyệt vời hơn bởi vì chúng ta ở trong Đáng Christ, và thực tế tất cả chúng ta được phước hạnh trong Đáng Christ - ông đến lần nữa và nói rằng tất cả mọi người trong Kinh Thánh và ở toàn vũ trụ sẽ có thể vui mừng trong Chúa. Phao-lô nói dứt

khoát rằng niềm vui thật chỉ có thể tìm được trong Đáng Christ. Chúng ta sẽ thấy điều này trong giây phút còn lại, niềm vui thật không thể tìm được trong chính chúng ta - chúng ta là ai hoặc chúng ta có thể làm gì, đó chỉ có thể tìm thấy bằng việc tập trung và đặt cơ sở trên trung tâm Đáng Christ trong đời sống. Vì vậy Phao-lô nói, chúng ta nên tập trung vào Chúa và coi mọi sự như là sự lỗ vây.

Trong câu 1, khi ông nói: “*Hỡi anh em, sau hét, anh em hãy vui mừng trong Chúa,*” tôi nghĩ, giả sử các tín hữu Phi-líp gặp nguy hiểm về việc cố gắng tìm kiếm niềm vui ở nơi nào đó. Tôi hỏi các bạn hôm nay: Niềm vui các bạn đặt trọng tâm ở đâu? Có phải các bạn gặp nguy hiểm như các tín hữu Phi-líp, khi đặt trọng tâm niềm vui và sự thỏa lòng của đời sống mình ở điều khác hơn là Đức Chúa Jesus Christ? Phải chăng niềm vui các bạn ở trong Chúa? Có phải Chúa là nguồn gốc niềm vui của đời sống các bạn? Hãy nghĩ về điều đó, bởi vì khi tôi suy gẫm và nghĩ làm sao chúng ta có thể hưởng thụ bầu không khí Hội Thánh - tôi muốn nói, những vật xung quanh nhà thờ, trạng thái bên ngoài của Hội Thánh. Một số bạn thích hát, mặc dù vài bạn không thể hát. Một số bạn thường thức âm nhạc, số khác chỉ thích kinh doanh. Có lẽ các bạn cô đơn ở nhà và thích đi chơi - chăng có gì sai cả. Vài bạn thích giảng, tôi không biết là ai - các bạn thích nghe, các bạn thích đọc, và có lẽ tại nhà các bạn thích nghiên cứu Lời Đức Chúa Trời. Một số bạn thích cầu nguyện, chúng ta nói về cầu nguyện, và nhìn thấy cầu nguyện được đáp lời. Những người khác thích vòng quanh các cửa, thậm chí tại nơi làm việc để làm chứng cho Chúa Jesus. Vài người thích phục vụ, người khác thích nghi lễ Tiệc Thánh, ngồi quanh để bẻ bánh và cùng uống chén.

Những điều đó là đúng, và chúng ta nên thích thú tất cả - và tôi nghĩ đây là điểm chính của Phao-lô - đó là chúng ta có thể đang làm tất cả việc này, nhưng không ham thích, hưởng thụ Chúa. Tôi tự hỏi các bạn có từng lưu tâm đến khả năng đó chưa? Tôi tự hỏi nếu tất cả những việc chúng ta làm bị cắt đi khỏi chúng ta, phải chăng chúng ta sẽ vẫn có niềm vui mà chúng mang lại cho chúng ta? Hoặc phải chăng niềm vui chúng ta sẽ sâu đậm hơn, đậm rẽ vững nền trong Đáng Christ, niềm hy vọng vinh hiển? Phải chăng niềm vui chúng ta trong những tình huống và bên ngoài hoàn cảnh, không thay đổi bởi vì sự chiếm hữu Đáng Christ trong

chúng ta không bao giờ thay đổi - Đức Chúa Jesus Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay đổi.

Vâng, đây là kiểm tra, xin hãy trả lời cách trung thực với chính các bạn: Đã bao lâu từ khi các bạn nhìn vào đời sống mình, và bắt đầu đánh giá lại những việc như các bạn dâng thì giờ, các bạn dùng ta-lâng mình có, các bạn tuôn đổ năng lực mình vào, thậm chí có lẽ các bạn dâng các nguồn vật chất mình, để thấy việc các bạn làm có thật sự là những việc quan trọng hơn hết không? Tôi nghĩ nếu thực hiện, các bạn sẽ biết sức mạnh năng động của đời sống các bạn là gì, động cơ cuộc sống các bạn là gì. Sẽ tốt cho tất cả, nếu chúng ta thực hiện cuộc khám nghiệm thuộc linh, giống như kiểm tra MOT vậy,<sup>61</sup> bởi vì rất dễ bị trêch đi khỏi những gì Đức Chúa Trời dự định là sự tập trung chủ yếu quan trọng nhất của tất cả đời sống chúng ta, và đó là Đức Chúa Jesus Christ.

Phao-lô đã nói gì trong Phi-líp đoạn 1 câu 21? “*Vì Đáng Christ là sự sống của tôi*” - Tôi chắc chắn ông thích hát ca ngợi Chúa, tôi chắc chắn ông thích nhóm lại thờ phượng Chúa, tôi chắc chắn ông thích trình bày Lời Chúa, tôi chắc chắn ông thích hầu việc Chúa trên các chuyến hành trình truyền giáo và hướng dẫn người ta đến với Đáng Christ - nhưng điểm cốt yếu, mẫu số chung của sức mạnh năng động phía sau đời sống của Sứ Đò Phao-lô: Đó là Đáng Christ và chỉ một mình Đáng Christ. Các tín hữu Hội Thánh Phi-líp có nguy cơ bị mất niềm vui trọng yếu của mình. Chúng ta thấy điều này khi Phao-lô nói trong Phi-líp đoạn 3 câu 2: “*Hãy coi chừng loài chó*” - chúng ta không có thì giờ để đi qua tất cả các mô tả này, song vị Sứ Đò nói với họ về mối hiểm họa của giáo lý lầm lạc bởi đạo đang đến với Hội Thánh Phi-líp. Có những giáo sư già đã cải đạo gọi là Judiasers (người Gia-đa), họ nói như Cơ Đốc nhân, họ tin vào sự chết và sống lại của Đáng Christ để tha thứ tội lỗi họ - song họ thêm vào đó việc giữ luật pháp Môi-se, phép cắt bì, các quy tắc và nghi thức, cùng tất cả phần còn lại của những ngày lễ và kiêng ăn, để được Chúa chấp nhận và được thánh hóa theo ảnh tượng Ngài.

---

<sup>61</sup>Kiểm tra MOT (MOT test) là cuộc kiểm tra hằng năm về an toàn xe ở Anh cho những xe đã sử dụng trên ba năm (Bắc Ai-len trên bốn năm). MOT là viết tắt của Ministry of Transport (Bộ Giao Thông). Kiểm tra này không áp dụng trên các đảo nhỏ đường sá ít tiện nghi. ND.

Chúng ta không thể đi qua hết, song điều tôi muốn các bạn phải thấy khi Phao-lô mô tả về những người Judiasers này: Sai lầm chính của họ là bỏ Đức Chúa Jesus Christ khỏi vị trí ưu việt xứng đáng của Ngài, rồi đặt mình vào nơi đó - điều họ có thể thực hiện, điều họ có thể đạt được - họ đã đặt tín nhân làm trung tâm đời sống Cơ Đốc của họ, thay vì Đức Chúa Jesus Christ. Các giáo sư, dĩ nhiên tôi không chắc họ sẽ được công nhận, nhưng họ cho con người vinh hiển, thay vì dâng mọi vinh hiển cho Đức Chúa Trời trong Đáng Christ. Họ được vinh quang ở xác thịt: Điều họ có thể làm, những gì họ có thể nói, dù họ là ai - đó là hệ thống trao vinh hiển cho loài người, nhưng Phao-lô nói, con người chỉ có vinh quang ở xác thịt, chiếm lấy vị trí ưu việt xứng đáng của Đức Chúa Jesus Christ. Niềm vui và sự thỏa lòng của họ ở sự thành tựu riêng, hơn là trong Chúa và chỉ một mình Chúa. Các bạn có thấy không?

Đó là lý do tại sao Phao-lô nói trong câu 1 và 2, nếu tôi có thể diễn đạt thế này: “Hỡi anh em, hãy tìm sự vui mừng của anh em nơi anh em nên tìm thấy trong Chúa, chứ không phải ở bản thân anh em nơi nhận được bởi xác thịt - vì vậy hãy coi chừng loài chó, hãy thận trọng với kẻ làm công gian ác, hãy chú ý về phép cắt bì giả” - những biểu lộ khinh bỉ khác mà Phao-lô dành cho kẻ cõi gắng thay thế vinh hiển, trung tâm, và phụ thuộc của Đáng Christ bằng các thành tựu xác thịt riêng của chúng. Vì vậy Phao-lô đưa ra những ví dụ từ cá nhân ông trong quá khứ để cho thấy ông cũng đã phạm sai lầm đó ra sao. Ông nói: “Ví bằng kẻ khác thường rằng có thể cậy mình trong xác thịt, thì tôi lại có thể bởi phần nữa, tôi chịu phép cắt bì ngày thứ tám, về dòng Y-so-ra-ên, chi phái Bên-gia-min, người Hê-bo-ro, con của người Hê-bo-ro; về luật pháp, thì thuộc phe Pha-ra-si; về lòng sót sảng, thì là kẻ bắt bớ Hội Thánh; còn như về sự công bình của luật pháp, thì không chỗ trách được” (Phil. 3:4-6). Bảy dấu hiệu của sự tự cho mình là công bình tôn giáo xác thịt, chẳng hoen ó, không chỗ trách được, mà Sú Đồ Phao-lô đã có trong đời sống quá khứ của riêng ông trước khi tin Chúa. Nhưng điều Phao-lô nói ở đây là: “Nhưng vì có Đáng Christ, tôi đã coi sự lời cho tôi như là sự lỗ vây. Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jesus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rác, hâu cho được Đáng Christ” (Phil. 3:7-8).

Vậy thì, niềm vui các bạn đặt trọng tâm vào đâu? Phải chăng đôi khi niềm vui các bạn đặt trọng tâm vào việc chúng ta là ai, chúng ta làm gì cho chính mình hay cho Đức Chúa Trời? Hoặc là chúng ta có thể nói như Phao-lô: “Nhưng vì có Đáng Christ, ngay cả những sự lời cho tôi trong xác thịt, tôi cũng coi là sự lỗ - niềm vui thật của tôi đến từ việc đậm rẽ vững nền trong Đáng Christ, không phải vào chính tôi và những gì tôi đạt được ở xác thịt” chăng? Nay giờ đây là câu hỏi chúng ta cần giải đáp: Niềm vui các bạn có thể được bảo vệ như thế nào? Công thức được tìm thấy trong câu 7 và 8: “Nhưng vì có Đáng Christ, tôi đã coi sự lời cho tôi như là sự lỗ vậy. Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jesus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và,” nhấn mạnh điều này, “tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rách, hẫu cho được Đáng Christ.”

Phao-lô ví những việc làm của xác thịt với rơm rách.<sup>62</sup> Khi chúng ta nghĩ về nó, thật là thú vị, phải không? Từ ngữ “dung” được dịch rất đúng ở đây, nhưng cũng có thể dịch cách hợp pháp tương tự là “thức ăn còn thừa lại sau bữa ăn.” Những việc làm xác thịt mà tôi có ở đời sống tôi trong quá khứ trước khi tin Chúa, cũng giống người nội trợ mang trở lại vào bếp tất cả thức ăn còn thừa lại của gia đình - những thứ mà họ không muốn ăn. Tôi có thể dịch như vậy: “Trải qua nhiều năm,” Phao-lô nói, “tôi đã dùng thức ăn thừa mà Môi-se cung cấp, tôi hài lòng về chúng và kiêu hãnh về thành tựu của mình trong Do Thái giáo, rồi đến lúc khi Đức Chúa Trời đặt trước tôi Bánh Hàng Sống từ trời, tôi ném thứ, tôi ăn, và tôi thỏa lòng - tôi không muốn thức ăn thừa đó nữa.”

Há không phải sao? Nay điều tự hào trong các câu 4 đến 6 là sự lời của ông, nhưng có phải ông không đứng trên nền tảng Chúa Jesus, khi Cứu Chúa nói ẩn dụ về ngọc châu giá cao? Cứu Chúa phán: “Nước thiêng dang lại giống như một người lái buôn kiếm ngọc châu tốt” (Mat. 13:45). Phao-lô kiêu hãnh về đời sống quá khứ bảy ngọc châu tốt theo cách sống Do Thái của ông theo luật pháp; nhưng ẩn dụ của Chúa Jesus

<sup>62</sup>Bản Kinh Thánh Truyền Thống Anh ngữ King James Version dùng chữ “dung” (phân thú vật, điều dơ bẩn) như bản tiếng Pháp “ordures” - bản NIV thì sử dụng từ ngữ “rubbish” (rác ruồi, vật bỏ đi). Bản tiếng Việt dùng “rơm rách” thì nhẹ nhàng hơn. ND.

tiếp tục nói: “Khi đã tìm được một hột châu quý giá, thì đi bán hết gia tài mình mà mua hột châu đó.” Vị Sứ Đồ nói gì với chúng ta nơi đây khi bỏ đi tất cả ngọc châu mình trước đó, bởi vì ông say mê với ý nghĩa ưu việt về sự công bình của Đức Chúa Jesus Christ.

Tôi tự hỏi có phải chúng ta thỏa lòng chỉ với Đáng Christ? Các bạn biết tôi thích âm nhạc, và yêu loại âm nhạc nào đó - một số người rất câu nệ, cứng nhắc về âm nhạc: “Chúng tôi cần điều này, chúng tôi cần vật đó để âm nhạc chúng tôi sống động hơn, để cho bầu không khí nóng nhiệt lên.” Chẳng có gì sai với âm nhạc, nhưng phải chăng chúng ta cần những thứ vô dụng, rườm rà; phải chăng chúng ta cần ma thuật trên bục giảng để làm chúng ta hài lòng, để chọc cười, để nhử, để kích động, để giải trí cho chúng ta? Thực đơn giản bởi vì chúng ta chẳng thỏa lòng trong một mình Đáng Christ; và nếu tất cả những điều đó được cắt đi khỏi, có phải chúng ta sẽ có niềm vui không thể đè nén được trong Con Người của Đức Chúa Jesus Christ? Có phải chúng ta thỏa lòng trong một mình Đáng Christ? Có phải chúng ta xem bất kỳ điều gì và mọi việc khác, ngay cả việc lành, đều là sự lỗi, miễn là chúng ta có Đáng Christ?

Thân phụ của John Wesley nói, sau khi ngôi nhà ông bị cháy rụi và các con ông được an toàn: “Hãy để ngôi nhà đi đi, các láng giềng ơi, tôi có ở đây tất cả các con tôi rồi.” “Hãy để ngôi nhà đi đi,” đó cũng là lời Phao-lô đã nói: “Hỡi Do Thái giáo, hãy để nó đi đi. Các việc làm của xác thịt, hãy để nó đi đi - ngay cả các việc lành mà tôi có thể làm cho Đức Chúa Trời,” các bạn biết có xác thịt tốt cũng có xác thịt xấu, “thậm chí những việc tôi nghĩ mình giỏi và tự khen ngợi mình, hãy để chúng đi hầu cho tôi được Đáng Christ.” Hoặc có phải chúng ta nói như tiên tri già Mi-ca: “Các ngươi đã cướp lấy các thần ta đã làm nên, và luôn thày té lẽ, mà đi. Còn chi lại cho ta? Sao các ngươi còn hỏi rằng ta có làm điều chi?” - ta có làm điều chi? Các bạn có gì, hối tín nhân? Tôi nói điều này cách thận trọng: Nếu quyền Thánh Kinh bị lấy ra khỏi các bạn - đó là điều xảy ra cho một số tín nhân khắp thế giới - các bạn có gì nếu Hội Thánh Iron Hall bị lấy ra khỏi các bạn? Các bạn có gì nếu sự giải thích nào đó về Kinh Thánh khiến một thần bị lấy ra khỏi các bạn? Phải chăng đó là Đáng Christ, và có phải đó là một mình Đáng Christ, nguồn gốc niềm vui các bạn?

Phao-lô có thể nói ở câu 8: “*Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗi, vì sự nhận biết Đức Chúa Jesus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi*” - tất cả mọi thứ không còn quan trọng nữa! Đó là Florence Nightingale,<sup>63</sup> người nói: “Tôi chưa bao giờ từ chối Đức Chúa Trời bắt cứ việc gì” - bắt cứ việc gì? Các bạn có thể nói không? Có phải các bạn cho đi tất cả và cảm thấy không bị mất mát gì? Đó không phải là hy sinh cho đi tất cả khi các bạn nhận Đáng Christ lại, vì Đức Chúa Trời không mắc nợ con người. Khi Florence Nightingale dâng tất cả cho Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời ban mọi sự cho bà - Đáng Christ. Đó là suy nghĩ phía sau tâm trí Phao-lô - tất cả chúng ta nhìn vào đời sống Phao-lô và nói: “Ôi, ông có tâm hồn nghèo khó làm sao! Hãy nhìn những gì ông phải trả cho Đáng Christ, hãy xem những gì ông phải chịu khổ.” Chúng ta nhìn xem các nhà truyền giáo: “Có phải họ quá nghèo? Tôi hy vọng Đức Chúa Trời đừng bao giờ kêu gọi tôi làm như thế” - đó không phải cách mà họ đã thấy. Họ sẵn sàng hơn để thu thập tất cả tài sản, tất cả thành tựu, tất cả lợi ích vào tay của họ, rồi đi trên vách đá của lòng khoan dung, độ lượng Đức Chúa Trời và thả chúng ra cho Đáng Christ.

Các bạn thấy, chẳng có sự so sánh nào. Ngay cả các việc tốt về địa vị và lạc thú, thậm chí những điều mà Lời Đức Chúa Trời phán: “Ngài ban cho chúng ta cách đòi dào để hưởng thụ,” nếu chúng ta bằng lòng từ bỏ chúng đi để nhận Đáng Christ. Phao-lô nói ông chịu khổ vì mất tất cả mọi thứ: Sức khỏe, giàu có, ông chịu khổ vì mất tất cả chúng - tại sao? Để được Christ! Các bạn có biết điều gì xảy ra khi các bạn bắt đầu nói như vậy? Vài môn đồ của Chúa Jesus suy nghĩ lan man và nói: “Sự lãng phí này nghĩa là gì? Đó là lãng phí, phải không?” Khi kẻ hoang đàng vô giá trị đập vỡ chiếc lọ ngọc thờ phượng, tuôn đổ đời sống bà tại chân Chúa Jesus, món quà yêu thương - nhiều kẻ nghĩ đó là lãng phí, nhưng Phao-lô không nghĩ vậy: Đó là sự lời, đó là Đáng Christ. Đó là những gì thiên hạ nói khi C.T. Studd, tay chơi môn cricket tuyệt vời Cambridge và Anh, ông được thừa kế gia tài lớn từ người họ hàng mình, ông từ bỏ của cải mình và ra đi làm việc cực nhọc ở cánh đồng truyền giáo nội địa

<sup>63</sup>Florence Nightingale (12.5.1820 - 13.8.1910), sanh tại Firenze, Ý và qua đời tại London, Anh Quốc. Bà còn được tưởng nhớ là “Người Phụ Nữ Với Cây Đèn” - người sáng lập ngành y tá hiện đại. ND.

Trung Hoa và Phi Châu - khi ông từ bỏ sự lăng phí thế gian, ông đã lăng phí, song ông lăng phí vì điều gì? Sự lời thiêng đàng.<sup>64</sup>

Tôi tin họ sẽ hỏi tương tự - sự lăng phí này nghĩa là gì? - về hạt lúa mì nhỏ bé, hạt lúa mì vàng đáng yêu xinh đẹp gieo vào trong đất, bị vùi dập, dày xéo, chà đạp dưới chân người nông dân, rồi chết đi. Song Chúa Jesus phán: “Nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều” (Gi. 12:24). Tôi biết điều gì xảy ra trong tâm trí các bạn: “Anh chàng này lại bị kẹt nữa rồi: Hy sinh, hy sinh, hy sinh” - không! Quan điểm của Phao-lô đó không phải là hy sinh, để có được Đấng Christ. Các bạn thấy một trong những nguồn kiêu hãnh lớn nhất mà chúng ta có thể có trong đời sống mình là: “Tôi dâng điệp này lên cho Chúa Jesus. Tôi đi noi đây vì Chúa Jesus. Tôi làm điệp này cho Chúa Jesus. Tôi chịu khổ vì Chúa Jesus.” Vào dịp, ai đó có gắng khích lệ Hudson Taylor đã nói: “Ông Taylor, ông phải hy sinh nhiều.” “Này anh ơi, tôi chưa bao giờ hy sinh trong đời mình,” vì ông có Đấng Christ - các bạn thấy không? Việc ném trại Đấng Christ và nhận sự công bình của Đấng Christ, Phao-lô không còn vinh quang trong việc ông là gì, hoặc ông làm gì, hay ông trở thành gì - đối với ông, sống là Christ, niềm vui và sự mừng rỡ của ông không còn ở chính ông nữa. Tôi nghĩ nếu có bí mật với hạnh phúc Cơ Đốc nhân, sự thỏa lòng và niềm vui, đó là sẵn sàng từ bỏ mọi sự để được Đấng Christ.

Vâng, hỡi tín nhân, các bạn hạnh phúc không? Có phải các bạn là Cơ Đốc nhân vui mừng? Thật rất quan trọng đến nỗi chúng ta là Cơ Đốc nhân vui mừng bởi đó là những gì Đức Chúa Trời dự định vào lúc ban đầu - khuôn mặt chúng ta sẽ chỉ ra chúng ta có vui mừng hay không. Rất nhiều người bước đi dạo chơi với khuôn mặt dài (nghiêm trang), họ nghĩ vậy là thánh thiện - và thế gian bắt đầu tin các khuôn mặt dài nghĩa là thánh thiện. Các bạn có biết Kinh Thánh nói gì không? Thi Thiên 34:5

<sup>64</sup>Charles Thomas Studd (02.12.1860–16.7.1931), tay chơi cricket nổi tiếng người Anh, là nhà truyền giáo ở Trung Hoa, Ấn Độ, và Phi Châu. C. T. Studd đứng đầu Cambridge Seven, 7 nhà truyền giáo đến Trung Hoa. Cricket là môn thể thao dùng gậy để đánh banh, phổ biến ở nhiều nước trong Khối Thịnh Vượng Chung Anh. Cricket chơi với hai đội đối địch nhau, mỗi đội 11 cầu thủ, đấu trên sân cỏ hình tròn. Hai đội thay phiên nhau, một đội giao banh và một đội đánh banh. ND.

nói về các thánh đồ nhìn vào mặt Đức Chúa Trời: “*Chúng ngửa trông Chúa thì được chói sáng.*” Khi các bạn nhìn vào mặt Chúa, các bạn không có khuôn mặt dài, các bạn có khuôn mặt rộng (rạng rỡ, tươi vui). Một dịp, người bạn của Ralph Waldo Emerson<sup>65</sup> nói về ông rằng, “Ông vào nhà chúng ta sáng nay với tia sáng mặt trời trên khuôn mặt.”

Tôi không muốn xúc phạm bất cứ ai nơi đây cách không cần thiết. Các bạn biết, chúng ta có khuôn mặt chúng ta đáng được không? Nếu các bạn có khuôn mặt nhăn nhó, khó tính, khuôn mặt chua ngoa, khuôn mặt buồn bã, các bạn xứng đáng với nó - vì các bạn có khuôn mặt mà tấm lòng minh bày tỏ ra. Người y tá bệnh viện vào phòng bệnh nhân của cô, anh ta nói với cô: “Cô vào phòng với khuôn mặt tuyên thệ (affidavit) mình.” Các bạn biết tuyên thệ là gì không? Đó là thuật ngữ pháp lý, nó chứng minh giá trị của lời tuyên bố - anh chỉ nói rằng việc chứng minh những gì trong lòng cô y tá, giá trị của nó, là dấu hiệu trên khuôn mặt cô. Là Cơ Đốc nhân, khuôn mặt chúng ta xác nhận và định giá trị tính cách và tấm lòng chúng ta. Chúng ta có đang sống cuộc đời vui mừng không, hay là bên trong chúng ta là héo hon với cay đắng, hận thù, ghen ghét, và mưu mô xảo trá. Ai đó đã nói thật đúng: “Khuôn mặt là bản đồ của tâm trí, là mục lục của tâm lòng, là sân chơi của cảm xúc, là trận chiến của đam mê, và phong cảnh của tâm hồn.”

Khuôn mặt các bạn biểu lộ điều gì về các bạn? Có phải nó biểu lộ các bạn có niềm vui? Liệu nó có thể hiện sự thỏa lòng và hạnh phúc sâu xa của các bạn trong Đáng Christ không; khi bệnh, khi các thứ chống lại, thì các bạn có thể hiện niềm vui đó không; khi người ta nói mọi điều gian ác nghịch cùng các bạn cách sai trật, vì cớ Chúa các bạn có thể có niềm vui đó không? Tôi kính mến rất nhiều ở George Mueller, người của đức tin tuyệt vời, ông nói - tôi nghĩ mình đã nói với các bạn trước đây - ông thực hiện công việc hàng ngày buổi sáng để bão đám hạnh phúc mình trong Đức Chúa Trời, để chắc chắn trước khi ra khỏi phòng, ông hạnh phúc trong Đức Chúa Trời. Ông bắt đầu buổi nói chuyện năm

<sup>65</sup>Ralph Waldo Emerson (1803 - 1882), là nhà viết tiểu luận, thi sĩ, triết gia Mỹ, đi đầu phong trào tự lực và chủ nghĩa siêu việt (transcendentalism). Ông giao du thân mật với các nhà văn nổi tiếng đương thời là Nathaniel Hawthorne và Henry David Thoreau. ND.

mới tại nhà nguyện Bethesda Chapel vào năm 1876 bằng việc thực hiện điểm này, tôi trích dẫn trước khi kết thúc: “Qua sự tốt lành của Chúa, chúng ta được phép bước vào năm mới - tâm trí nhiều người trong chúng ta chắc chắn sẽ bận rộn với các kế hoạch cho tương lai, và nhiều người sợ hãi về công việc cùng sự phục vụ của chúng ta cho Chúa. Nếu cuộc sống dư thừa, chúng ta được cam kết trong những điều: Sự chăm sóc bảo vệ gia đình, sự thịnh vượng trong kinh doanh, và công việc cùng sự phục vụ chúng ta cho Đáng Christ có thể được xem là các vấn đề quan trọng nhất để tham dự vào; nhưng theo đánh giá của tôi, điểm quan trọng nhất để tham dự vào là đây: Trên tất cả phải xem tâm hồn các bạn có hạnh phúc trong Chúa không. Những việc khác có thể đè nặng lên các bạn, công việc Chúa thậm chí có thể yêu cầu khẩn cấp trên sự chú ý các bạn, nhưng tôi cố tình lập lại” - như Phao-lô đã làm - “Nó có tầm quan trọng tối cao và tối thượng mà các bạn sẽ tìm kiếm trên tất cả mọi sự để tâm hồn các bạn có được hạnh phúc thật trong chính Đức Chúa Trời. Hãy tìm kiếm mỗi ngày để thực hiện công việc quan trọng nhất của đời sống các bạn. Đây là điều kiện chắc chắn, không thay đổi cho năm và ba mươi năm qua. Suốt bốn năm đầu sau khi tin Chúa, tôi không biết nó có tầm quan trọng rất lớn, nhưng sau khi trải nhiều kinh nghiệm, tôi đặc biệt ca tụng điểm này với sự chú ý về anh chị em trẻ hơn của tôi trong Đáng Christ: Bí mật của tất cả sự phục vụ có hiệu quả thật là niềm vui trong Đức Chúa Trời, có sự hiểu biết kinh nghiệm và thông công với chính Đức Chúa Trời.”

Chắc chắn chúng ta biết bởi giờ đây qua bức thư này, rằng niềm vui được giữ lấy hoặc không mất đi bởi các điều kiện bên ngoài, nhưng bởi tiêu chuẩn nội tại của cuộc sống chúng ta - đó là kết quả của những gì bên trong hơn là bên ngoài chúng ta. Các bạn không thể cố gắng và tạo ra hạnh phúc xung quanh các bạn, các bạn cũng không thể cố gắng và giữ được hạnh phúc khi các điều kiện có lợi ở môi trường các bạn, hạnh phúc không thể được giữ hơn các bạn giữ sức khỏe mình - nhưng điều các bạn có thể làm là giữ luật pháp nào sẽ giữ hạnh phúc chìm sâu trong tâm hồn các bạn khi tất cả địa ngục vỡ tan ra. “Đó là gì?” các bạn hỏi. Hãy giữ Chúa là trung tâm của đời sống các bạn, và các bạn sẽ có niềm vui của Ngài như sức lực của mình - vì niềm vui không phải là không còn rắc rối, mà niềm vui là sự hiện diện của Đáng Christ.

Chúng ta đã hát bài Thánh Ca này trong Lễ Tiệc Thánh, tôi không định hát bây giờ, nhưng chúng ta sẽ hát bài Thánh Ca đó: Bài 469 - các bạn biết, chúng ta tập trung quanh bàn để kỷ niệm với Chúa và thập tự giá Ngài, và dĩ nhiên tập trung hát Thánh Ca này. Bài Thánh Ca ở trong phần “Hiến Dâng Và Tình Yêu Cho Đáng Christ” trong quyển Thánh Ca, nói với chúng ta rằng chúng ta xem thập tự giá Đáng Christ và hỏi chính mình: Có phải chúng ta đã bị đóng đinh với Chúa Jesus? Và như trong câu: “Sự lời dồi dào nhất của tôi, tôi coi là sự lỗ, và đó vào bình tất cả kiêu ngạo tôi.” Khi nhìn vào thập tự giá, các bạn nói: “Hãy ngăn cấm Chúa ơi, điều mà con sẽ khoe mình, hãy giữ chúng con trong thập tự giá Đáng Christ. Tất cả những điều hư không quyến dụ con - chúng khiến hạnh phúc chúng con tách rời Đáng Christ.” giờ đây con có thể nói noi đây, lúc này - “tôi hy sinh chúng để có được Đáng Christ?” Tôi tự hỏi điều các bạn không sẵn lòng từ bỏ là gì - đó là gì, tốt hay xấu, mà các bạn không sẵn lòng để mất, có phải các bạn nắm chặt nó trong tay không ai có thể gỡ ra được? Hỡi con dân yêu dấu Đức Chúa Trời, tôi nài xin các bạn, nếu có thể tìm được sức mạnh và ân điển trong Đáng để mở tay các bạn ra và coi sự đó như là sự lỗ vậy, Đức Chúa Trời sẽ ban cho các bạn Đáng Christ. Các bạn có thể nói: “Tôi sẽ từ bỏ mọi sự ngoại trừ Đáng Christ, tôi không muốn bắt cứ thứ gì ngoại trừ Đáng Christ?”

Lạy Cha chúng con, điều này rất khó nếu chúng con không có khả năng và sức lực mà Đức Chúa Trời ban cho - vì vậy Chúa ơi, xin giúp chúng con. Xin hãy để niềm vui chúng con ở trong Đáng chẳng hề mất đi - Đức Chúa Jesus Christ, hôm qua, ngày nay, cho đến đời đời không hề thay đổi. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Ba 2003.



*Bài 17*

## “Những Khao Khát Lớn Lao”

**Phi-líp 3:7-11****David Legge**

Chúng ta cùng giờ thư Phi-líp đoạn 3, và bắt đầu đọc từ câu 7. Các bạn nhớ tuần rồi Phao-lô nói chúng ta có thể vui mừng như thế nào, không phải bởi những việc chúng ta thành tựu cho Chúa, hay có lẽ chỉ với cảm giác ngon miệng của xác thịt ích kỷ mình, mà là chúng ta phải vui mừng trong Chúa vì ân điển Ngài đối với chúng ta - Phao-lô nói cho chúng ta rất nhiều rằng điều ông đạt được ở các vấn đề luật pháp, ngay cả điều tích cực, việc lành, điều công chính, ông kể chúng như chẳng có gì, xem mọi sự là sự lỗ vì cớ Đáng Christ.

Hãy xem từ câu 7: “*Nhưng vì cớ Đáng Christ, tôi đã coi sự lời cho tôi như là sự lỗ vậy. Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jesus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rác, hẫu cho được Đáng Christ và được ở trong Ngài, được sự công bình, không phải của tôi bởi luật pháp mà đến, bèn là bởi tin đến Đáng Christ mà được, tức là công bình đến bởi Đức Chúa Trời và đã lập lên trên đức tin; cho đến nỗi tôi được biệt Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết*” (Phil. 3:7-11).

Ở bài đọc Kinh Thánh hằng ngày, các bạn tìm thấy những người không lò thuộc linh ngay từ bắt đầu Cựu Ước cho đến cuối Tân Ước. Chỉ cần ngẫu nhiên đọc lịch sử Hội Thánh, các bạn đối chiếu với những người không lò thuộc linh, con trai và con gái Đức Chúa Trời, Cơ Đốc nhân nào đó là con dân Chúa, tách khỏi số còn lại, họ là những người không lò của Đức Chúa Trời với loài người. Từ thời này đến thời khác, có lẽ các bạn bị cám dỗ để hỏi: “Vâng, điều gì tạo nên người không lò về thuộc linh? Điều gì tạo nên những người khác biệt đó từ các Cơ Đốc

nhân bình thường? Có phải họ được sanh ra theo cách này, hoặc họ có đặc quyền nào đó cho phép họ phát triển, tạo ra thành những đỉnh cao thuộc linh như vậy?" Nếu chúng ta được hỏi Sứ Đồ Phao-lô, tôi nghĩ lời đáp mà ông cho chúng ta là những câu Kinh Thánh mà chúng ta vừa đọc cùng nhau, thật sự chúng ta biết Phao-lô nói rằng không có gì ở bản chất cho con người tính cách thuộc linh (spirituality). Chẳng có gì xếp đặt một người "trong giây lát (in tick)" cùng Đức Chúa Trời cho con người sự tin cậy với Đức Chúa Trời - không có gì ở bản chất riêng con người có thể được chấp nhận theo bất kỳ cách nào với Đức Chúa Trời. Đó là trước khi cũng như sau khi ân điển được bày tỏ ra cho chúng ta.

Đôi khi chúng ta để riêng ra những điều này trước khi tin Chúa, song những gì chúng ta nói đến hôm nay không chỉ việc trước khi tin Chúa, mà ngay cả các thành tựu chúng ta sau khi cải đạo, không có con đường nào mang chúng ta đến gần Đức Chúa Trời, vì chúng ta vẫn bước đi bởi ân điển. Phao-lô nói rằng chẳng phải tính cách tạo cho con người thành người không lò thuộc linh, và chúng ta có thể rơi vào sai lầm khi nghĩ vài kẻ thì thiên về thuộc linh hơn người khác - đó là điều người thế gian nói, "Vài kẻ có thiên hướng thuộc linh, khác người." Rồi một số người, thậm chí tôi nghĩ cả ở Hội Thánh - tôi chỉ đánh giá từ cuộc trò chuyện mà tôi nghe - nghĩ rằng vài kẻ thì thiên về thuộc linh hơn người khác, với loại nhân cách thâm trầm và thích thường ngoan. Phao-lô nói đó là rơm rác. Không có ai được dẫn dắt qua nhân cách để trở thành người không lò thuộc linh.

Người khác nói: "Vâng, tôi nghĩ có nhiều việc để làm với các tình huống của riêng người đó." Có lẽ với các tình huống về sự cứu rỗi được chỉ ra, nếu các bạn có vài loại chứng đạo làm cảm động lòng người, dẫn dắt tốt thì hầu như đầy các bạn về phía trưởng thành thuộc linh. Phương trình này là chiều cao mà chúng ta đạt được, đo lường bởi chiều sâu mà chúng ta đã lấy ra. Nói cách khác, nếu các bạn ở dưới đáy xã hội như tôi nhân đáng sợ thì các bạn sẽ được tha thứ nhiều, rồi các bạn sẽ làm nhiều cho Đức Chúa Trời, các bạn có cơ hội lớn để là người không lò thuộc linh hơn người bình thường khác, mà có lẽ được cứu như một đứa trẻ. Vâng, Phao-lô vừa san bằng tất cả loại tranh cãi và phỏng đoán này, ông nói ngay: "Để là người nam hay người nữ thuộc linh chẳng có gì phải

làm với nhân cách các bạn, không có gì để làm với kinh nghiệm các bạn, không có gì để làm với các tình huống các bạn - cho dù chưa tin Chúa hoặc sau khi tin Chúa - mà tất cả phải hạ xuồng một chữ,” và tôi nghĩ nếu Phao-lô có thể sử dụng từ ngữ này, đây là chữ ông sẽ dùng cho chúng ta ngày nay, việc tổng hợp toàn bộ các câu Kinh Thánh chúng ta vừa đọc, tất cả gom lại một điều: Sự khao khát (appetite). Đó là sự khao khát thuộc linh của các bạn.

Tôi sẽ không định mức sự khao khát của bất kỳ riêng ai, vì vậy xin đừng lo lắng, nhưng các bạn biết khi con mình còn bé các bạn cho bú sữa, rồi đến ăn thức ăn cứng, và cuối cùng nó trở thành người lớn. Song thật sự, nếu các bạn tổng kết sự phát triển về tiêu hóa làm cho đứa trẻ tăng trưởng, các bạn sẽ nói rằng tất cả chỉ là sự khao khát. Đó chính xác là sự song song tương tự trong lãnh vực thuộc linh, hãy để tôi cho các bạn một ví dụ từ Cựu Ước. Nếu các bạn quay trở lại Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 33 một lúc - chúng ta đến đúng vào giữa cuộc đời của Môis-se, tôi không cần phải mất thì giờ nói với các bạn chiêu cao tuyệt vời về thuộc linh mà Môis-se đạt đến. Song điều chúng ta ghi nhận riêng về Môis-se, đây là lời Môis-se ở Xuất Ê-díp-tô Ký - trên thực tế ông là người không lò thuộc linh - tôi nghĩ chiêu cao thuộc linh mà ông đạt được không thành tựu bởi bất kỳ kiến thức nào mà ông thu thập được ở trường đại học Ai Cập, hay bất kỳ kinh nghiệm nào ông có noi xú Ê-díp-tô, hoặc ngay cả trong đồng vắng - chắc chắn là những điều đó rèn luyện và giúp đỡ ông, nhưng không tạo cho ông trở thành người không lò thuộc linh.

Tôi nghĩ đây là chìa khóa cho tất cả ở Xuất đoạn 33 từ câu 10: “*Cả dân sự thấy trụ mây dừng tại cửa trại, bèn đứng dậy, rồi mỗi người đều sấp mình xuồng nơi cửa trại mình. Đức Giê-hô-va đối diện phán cùng Môis-se, như một người nói chuyện cùng bạn hữu mình. Đoạn, Môis-se trở về trại quân, còn kẻ hầu trẻ của người, tên là Giô-suê, con trai của Nun, không ra khỏi trại. Môis-se thura cùng Đức Giê-hô-va rằng: Này, Chúa phán cùng tôi rằng: Hãy đem dân sự này lên! Song Chúa chẳng cho tôi biết Chúa sai ai đi cùng tôi. Vả, Chúa có phán rằng: Ta biết ngươi vì danh ngươi, và ngươi được ơn trước mặt Ta.*” Giờ hãy xem: “*Vậy bây giờ, nếu tôi được ơn trước mặt Chúa,*” Môis-se nói, “*xin cho tôi biết đường của Chúa, để cho tôi biết Chúa và được ơn trước mặt*

*Ngài. Xin cũng hãy nghĩ rằng dân này là dân của Ngài.”* Ở câu 18, lần nữa chúng ta thấy khao khát này: “*Môi-se thưa rằng: Tôi xin Ngài cho tôi xem sự vinh hiển của Ngài*” (Xuất 33:10-12, 13, 18).

Môi-se có kiến thức tuyệt vời, Môi-se trải qua kinh nghiệm phi thường với Đức Chúa Trời, mà Chúa dẫu dắt ông vào, nhưng tôi nghĩ ông có tính cách trên tất cả là có ham muốn đi sâu hơn với Chúa, ham muốn hiểu biết Ngài. Câu 13: “... *dể cho tôi biết Chúa*” - đây không chỉ là ham muốn trong tâm trí ông, mà cũng là ham muốn của tấm lòng hiểu biết về Đức Chúa Trời, rằng nhịp đập con tim ông sẽ được hòa điệu với nhịp đập con tim của Đức Chúa Trời Toàn Năng. Giờ đây các bạn có thể giờ các trang Cựu Ước và tìm thấy ngay điều này trong mỗi sách, ở mỗi con người vĩ đại của Đức Chúa Trời, tiên tri, tổ phụ và thầy tế lễ. Hãy để tôi cho các bạn một ví dụ: Nếu các bạn nhìn xem trước giả Thi Thiên ngọt ngào của Israel, Vua Đa-vít trong Thi Thiên 42, tôi nghĩ các bạn sẽ đồng ý với tôi, bất chấp tất cả tội lỗi, sai lầm, và sa ngã, Đa-vít vẫn là người của Đức Chúa Trời, và thậm chí là người không lồ thuộc linh. Thi Thiên 42 - song thành tựu của ông như người không lồ thuộc linh không phải qua kiến thức mà ông có, dù ông có kiến thức tuyệt vời; cũng chẳng qua các tình huống ở cung đình mà ông là Vua, song đây là mấu chốt, điểm đặc trưng chung về lý do Đa-vít biết Chúa, câu 1 và 2: “*Đức Chúa Trời ôi! linh hồn tôi mơ ước Chúa, như con nai cái thèm khát khe nước. Linh hồn tôi khát khao Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời Hằng Sóng: Tôi sẽ đến ra mắt Đức Chúa Trời chừng nào?*

Các bạn thấy không? *Sự khao khát Đức Chúa Trời.* Thi Thiên 63, nhanh chóng chỉ ra cho các bạn đó không phải là tình cờ riêng lẻ - câu 1 và 2: “*Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa là Đức Chúa Trời tôi, vừa sáng tôi tìm cầu Chúa; trong một đất khô khan, cực nhọc, chẳng nước, Linh hồn tôi khát khao Chúa, thân thể tôi mong mỏi về Chúa, dặng xem sự quyền năng và sự vinh hiển của Chúa, như tôi đã nhìn xem Chúa tại trong nơi thánh.*” Câu 8: “*Linh hồn tôi đeo theo Chúa*” - từ ngữ “đeo theo” có ý nghĩa về đi săn: “Linh hồn tôi săn theo Ngài, săn Chúa.” Dĩ nhiên đây là tình cảm suốt toàn bộ Kinh Thánh, vì Chúa Jesus trong Tám Phước Lành (His Beatitudes) tuyên phán, Ngài đã nói gì? “*PhuỚc cho những kẻ đòi khát sự công bình, vì sẽ được no đủ*” (Mat. 5:6).

Khi chúng ta đến Phi-líp đoạn 3, tất cả nói về Phao-lô. Vâng, ông có sự cài đạo kỳ lạ, phi thường, với kinh nghiệm trên Đường Đa-mách. Ông có địa vị cao trong đời sống trước khi tin Chúa dưới chân giáo sư Ga-ma-li-ên, và chúng ta biết từ đoạn này, ông là chuyên gia về luật pháp tuyệt vời thế nào và thật sự tuân giữ luật pháp ra sao - nhưng đó không phải là sự cài đạo, không phải các tình hướng, chẳng phải kiến thức của ông về Lời Đức Chúa Trời, song điểm đặc trưng mà Phao-lô có là sự khao khát chẳng thể thỏa mãn được đối với Đấng Christ. Tôi tin đó là những gì đã tạo nên Phao-lô, và thật sự những gì đã tạo nên bất kỳ ai trước hoặc sau Phao-lô, người nam hoặc người nữ thuộc linh là: Sự khao khát đối với Đức Chúa Jesus Christ.

Các bạn có thể diễn giải lời Phao-lô ở các câu Kinh Thánh này như sau: “Tôi từ bỏ mọi sự mà tôi tìm được chỗ đứng mình ở Israel; tôi từ bỏ tất cả mọi sự mà tôi kể như kho báu và giữ điều trân quý bởi giá trị siêu việt có trong sự nhận biết Đức Chúa Jesus Christ. Uớc muôn mà tôi tìm thấy trước kia có thể chấp nhận khi thử nghiệm luật pháp Môi-se, nhưng giờ đây niềm đam mê cháy bỏng của đời sống tôi là được hiểu biết Chúa cách thân mật, từng trải, và liên tục.” Ôi, sự khao khát mà ông có cho Chúa Jesus thế nào! Đó là điều chúng ta cần, và tôi hỏi các bạn hôm nay: Phải chẳng các bạn có sự khao khát Cứu Chúa? Phải chẳng các bạn có sự khao khát cho những sự về Đức Chúa Trời? Tôi đã hỏi các bạn tuần rồi: Có phải các bạn hạnh phúc trong Đức Chúa Trời? Có phải các bạn vui mừng ở Đức Chúa Trời? Tôi hỏi các bạn tuần này: Có phải các bạn ước muôn, khao khát Đức Chúa Trời?

Các bạn biết con chim bé nhỏ, khi nó còn sơ sinh, rồi bắt đầu há mồ - chim cha chim mẹ nuôi dưỡng nó, nhưng nó không ăn cho đến khi nó bắt đầu há mồ. Các bạn biết, Đức Chúa Trời không buộc các thánh đồ Ngài phải ăn uống, chẳng bóp miệng họ mở ra, rồi nhét các lẽ thật thuộc linh xuống cổ họng họ, nhưng cách làm việc của Đức Chúa Trời là nuôi dưỡng bằng việc đáp ứng sự khao khát của họ. Tôi được nghe nhiều năm trước đây - tôi chỉ tiếp nhận việc này để tự học hỏi - các em bé được nuôi dưỡng bằng việc “cho ăn theo thời khóa biểu (schedule feeding).” Tôi biết có sự tranh cãi diễn ra, nhưng xu hướng thiên về trường hợp mà ngày nay một số người tán thành, điều được gọi là “cho

ăn theo nhu cầu (demand feeding)" - nói cách khác, các bạn không cho đứa bé ăn mỗi bốn giờ, các bạn chỉ cho ăn khi đứa trẻ muốn ăn. Đó là cách Đức Chúa Trời làm việc: Nếu các bạn muốn ăn, nếu các bạn đói khát Ngài, Chúa sẽ nuôi dưỡng các bạn, Ngài sẽ mặc cho các bạn, và Ngài sẽ làm thỏa lòng các bạn.

Những người không lò thuộc linh giống Phao-lô không được sinh ra đã là như vậy, tôi biết có nhiều điều chúng ta tuyển chọn, định trước, và tất cả phải thực hiện với Phao-lô - song theo ý nghĩa con người, Phao-lô không được sanh ra cách đó, ông được tạo thành người không lò thuộc linh bởi vì ông có sự khao khát Chúa không thể thỏa mãn nổi. Nếu các bạn được phép hỏi Sứ Đò Phao-lô: "Phao-lô, điều gì đã tạo ngài thành người của Đức Chúa Trời?" Ông sẽ nói: "Khi ta tìm thấy giá trị siêu việt có trong sự nhận biết Đáng Christ, Ngài trở thành mục tiêu trong cuộc sống ta, Ngài trở thành niềm đam mê của những ngày ta, biết Chúa trở nên sức mạnh thúc đẩy, ép buộc, lấn tới trong cuộc đời ta - như vậy đời sống có thể được tóm tắt trong điều này: Sống là biết Chúa." Tôi tự hỏi, liệu chúng ta có thể nhận được điều đó không?

Chúng ta hãy xem xét nhanh ba mục tiêu của Phao-lô, ba mục tiêu của đời sống ông. Một, câu 8: "... *hầu cho được Đáng Christ.*" Đó là Con Người của sự cứu rỗi. Ông biết sự cứu rỗi không ở nhà thờ, hoặc trong tín điều, hay nơi tôn giáo, giữ các quy tắc đạo đức, mà ở trong Con Người (Chúa Jesus): Con Người của sự cứu rỗi, Cứu Chúa, và ông muốn có được Ngài. Hai, câu 9: "... *và được ở trong Ngài.*" Đây là vị trí của sự cứu rỗi. Giờ đây ông không đứng như một người Do Thái ở sự công bình riêng theo luật pháp, mà đứng bên ngoài và trong Đáng Christ - bởi các bạn không thể đứng trong sự công bình riêng mình, mà phải đứng trong Đáng Christ. Nếu ở trong Đáng Christ, các bạn ở ngoài sự công bình riêng mình, và ngược lại, nếu các bạn ở ngoài Đáng Christ, các bạn trong sự công bình của riêng mình, và các bạn sẽ bị đoán phạt. Phao-lô đã tìm, và muốn tìm, được ở trong Đáng Christ. Ba, câu 10: "... *cho đến nỗi tôi được biết Ngài,*" được biết Đáng Christ - đây là quyền năng của sự cứu rỗi, và là điều tôi muốn nhấn mạnh hôm nay.

Sự thân mật ngày càng tăng dần: Biết Đáng Christ là biết quyền năng của sự cứu rỗi. Tiên Tri Đa-ni-ên nói: "... *nhung dân sự biết Đức*

*Chúa Trời mình sẽ mạnh mẽ mà làm*" (Đa. 11:32). Có thể các bạn nghĩ về một thánh đồ đã làm mạnh mẽ hơn cả sứ đồ chăng? Tại sao như thế? Bởi vì sự khao khát mà người có vì Đức Chúa Trời: Hầu cho được Đáng Christ, được ở trong Đáng Christ, để được biết Đáng Christ trên tất cả ai khác. Hãy lắng nghe những gì F. B. Meyer nói: "Chúng ta có thể biết Ngài cách thân mật cá nhân mặt đối mặt. Đáng Christ chưa sống lại trái nhiều thế kỷ qua, cũng không ở giữa những đám mây trên trời, Chúa gần chúng ta, Ngài ở với chúng ta, đi quanh đường chúng ta, trong sự nghỉ ngơi chúng ta, và làm quen với tất cả mọi cách chúng ta. Nhưng chúng ta không thể biết Ngài trong đời sống trần thế này, ngoại trừ qua sự chiếu sáng và dạy dỗ của Đức Thánh Linh, và chúng ta phải biết Đáng Christ cách chắc chắn, không như kẻ xa lạ vào thăm ban đêm, hoặc như vua được tôn cao của con người, mà phải là sự hiểu biết bên trong như người mà Chúa kể là bạn thân thuộc riêng Ngài, người Ngài tin cậy với những bí mật, người cùng ăn bánh với Chúa."

Phao-lô nói ở đây về việc biết Chúa trong sự cứu rỗi, ông bàn về điều sâu xa hơn - một kiến thức thân mật về Đáng Christ qua hiệp thông với Ngài. Phao-lô cho biết những gì liên quan đến sự hiệp thông đó. Nếu các bạn muốn biết Đáng Christ giống như vậy, có ba điều các bạn phải chuẩn bị. Mọi người đều yêu thích cái đầu tiên (the first), có sự khao khát thật cho điều này, câu 10: "*Cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài,*" có sự diễn giải khác: "Tôi muốn biết Ngài theo cách cá nhân, thân mật; tôi muốn quyền phép sự sống lại của Ngài sẵn sàng cho tôi, để hoạt động hàng ngày trong đời sống tôi; tôi muốn quyền phép đã mang Ngài đến sự phục sinh tác động trong tôi." Đó là những gì ông nói.

Nếu các bạn ghi chú thứ tự của ba điều này: Quyền phép sự sống lại của Ngài; sự thông công thương khó của Ngài; làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài - các bạn sẽ thấy có sự ngược lại về thứ tự qua sự chết cứu rỗi của Đáng Christ. Hãy nhìn vào thứ tự sự cứu rỗi của Đáng Christ là: Chúa chịu khổ, Ngài chịu chết, Ngài phục sinh - nhưng thứ tự đời sống và kinh nghiệm Cơ Đốc nhân thì ngược lại: Đó là sự sống lại, được mang đến sự sống, được ban cho quyền năng để sống; và rồi chết. Sự giải thích duy nhất có thể hiểu được đơn giản là: Các bạn

không thể đến và dâng chính mình trên bàn thờ Đức Chúa Trời, trước hết trừ phi các bạn được cứu, nhưng đây là điểm tôi nghĩ Phao-lô giải thích rõ ràng: Các bạn thậm chí cần quyền phép sự sống lại của Đức Chúa Trời để hy sinh đời sống mình như vậy. Các bạn không thể chỉ làm điều đó cho chính mình. Đó không thể là một số loại đầu phục về nghi lễ, tôn giáo, chết chóc, có tính toán, lạnh lẽo. Nhưng nếu đó là thật, là hoàn thành và tuyệt đối, thì đó sẽ thuộc về Thánh Linh Đức Chúa Trời, và sẽ được thực hiện trong quyền phép của sự sống lại.

Hãy để tôi minh họa điều này bằng việc trích dẫn Áp-ra-ham một lúc. Các bạn có từng nghĩ đó là gì, quyền năng nào phía sau Áp-ra-ham cho phép ông hy sinh, hoặc bằng lòng dâng con trai mình không? Thế nào ông có thể đặt con trai mình trên bàn thờ núi Mô-ri-a? Đứa con trai một là tất cả hy vọng của gia tộc ông, của đất nước, và mọi tình cảm gia đình bị trói buộc vào thanh niên này; tất cả lời hứa của giao ước Đức Chúa Trời với dân sự Ngài được kết nối chẳng tách rời được với cậu bé đó - như vậy điều gì khiến Áp-ra-ham phải đặt gã trai trẻ trên bàn thờ, nhắc dao lên, và sẵn sàng đâm xuống? Tôi sẽ nói với các bạn là gì: Đó là quyền phép sự sống lại của Đấng Christ. Các bạn há chưa đọc trong Hê-bo-rơ 11:19 rằng bởi đức tin Áp-ra-ham đã làm điều đó, ông nghĩ rằng Đức Chúa Trời có thể nâng Y-sác lên, thậm chí từ kẻ chết, có phải cũng từ nơi ông nhận ra con mình trong hình dáng con người? Chúng ta thấy thật sự trong câu chuyện kể của Sáng Thế Ký đoạn 22, làm thế nào ông có thể nói với hai kẻ đầy tớ rằng ông và con trai sẽ trở lại.

Các bạn có thấy những gì tôi nói nơi đây không? Các bạn có thấy bức tranh được Đức Thánh Linh dựng nên, nếu các bạn phải thực hiện những hy sinh thuộc linh cho Đức Chúa Jesus Christ, hy sinh thuộc linh đó sẽ chỉ được hoàn thành trong quyền phép của sự sống lại, bởi đức tin, biết rằng có điều tuyệt vời hơn ở phía trước. Niềm hy vọng phước hạnh và đức tin đắc thắng đó đã lấy cái nọc khỏi sự đau buồn ông, ban sự sống và sự thăng cho hy sinh mà ông sẵn lòng thực hiện. Đó là đức tin, Tân Ước cho chúng ta biết các việc làm bởi tình yêu thương đắc thắng thế gian, và đắc thắng ngay cả chính sự chết nơi huyệt mộ. Giờ đây Phao-lô muốn quyền phép đó hoạt động trong đời sống ông - các bạn há không muốn điều đó sao? Tôi thì muốn như vậy.

Hãy giờ nhanh thư Ê-phê-sô đoạn 1, tôi không thể mất quá nhiều thì giờ ở đây, nhưng thật quan trọng. Phao-lô cầu nguyện cho các Cơ Đốc nhân Hội Thánh Ê-phê-sô để họ có thể trải nghiệm quyền phép đó. Ông nhắc nhở họ về những gì mà quyền phép đó đã làm cho Đức Chúa Jesus Christ, thứ nhất từ câu 19: “...và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đáng Christ, khi khiến Đáng Christ từ kẻ chết sống lại,” quyền phép đó bật tung Ngài ra khỏi huyệt mộ, và thứ hai: “...và làm cho ngài bên hữu minh tại các nơi trên trời,” quyền phép đó đặt Ngài ngài bên hữu của Cha trong vinh hiển. Thứ ba: “...cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời sau đến nữa,” quyền phép đó khuất phục mọi vật dưới hạt giống (dòng dõi) Đức Chúa Jesus Christ, cho Ngài thầm quyền phò quát trên mọi vật hiện hữu, và ban cho Đức Chúa Jesus Christ làm đầu Hội Thánh. Câu 22: “Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đáng Christ, và ban cho Đáng Christ làm đầu Hội Thánh” - và Phao-lô nói: “Tôi muốn biết quyền phép đó.”

Tôi tin Phao-lô biết quyền phép đó. Tại sao ông biết? Có phải bởi vì ông là Sứ Đồ Phao-lô? Không. Có phải bởi vì ông sinh ra có triển vọng? Không. Có phải bởi vì ông trưởng thành trong hoàn cảnh thuận lợi và có sự cải đạo tuyệt vời? Không. Bởi vì ông khao khát Đức Chúa Trời. Song đây sẽ trở nên khó khăn, nếu chúng ta có thể lựa chọn điều thứ nhất mà không có thứ hai và thứ ba, thì sẽ là rất tốt, nhưng chúng ta không thể. Để hiểu biết Chúa, không chỉ trong quyền phép của sự sống lại Ngài, mà còn mỗi thông công về sự thương khó của Ngài nữa. Giờ đây hãy xem xét ý nghĩa của mỗi thông công về sự thương khó Ngài. Hãy để tâm trí quay lại với các trước phẩm Phúc Âm và xem xét sự thương khó của Chúa Jesus chúng ta - Phúc âm Ma-thi-ơ, về sự cám dỗ, sự cám dỗ của chính Sa-tan. Đức Chúa Jesus Christ bị lấy đi lương thực cung cấp hàng ngày, chịu khổ bởi các hành động vô nhân đạo từ kẻ thù Ngài, bị bạn hữu chối bỏ, bị bạn đồng liêu phản bội, bị đa số dân chúng trong nước hiểu lầm, bị tầng lớp có đặc quyền và cơ sở tôn giáo căm ghét - cuối cùng là nỗi thống khổ khủng khiếp và đáng sợ ở Vườn Ghết-sê-ma-nê và Đồi Gô-gô-tha.

Ngay khi các bạn cầu nguyện cách liên thoáng: “Lạy Chúa, con có thể hiểu biết Chúa, và quyền phép sự sống lại, cùng mối thông công về sự thương khó Ngài” - hãy nhớ rằng cầu nguyện như vậy thật là nguy hiểm, trừ phi các bạn sẵn lòng chấp nhận sự dính líu đầy trọn nhất mọi điều, đó là với mối thông công trong nghèo khó về sự thương khó của Đáng Christ. A. B. Simpson,<sup>66</sup> là người sáng lập ra Hội Truyền Giáo Phúc Âm Liên Hiệp CMA (Christian and Missionary Alliance), ông là mục sư trước khi A. W. Tozer<sup>67</sup> ở trên bục giảng, ông có người bạn đã dâng lời cầu nguyện lạ lùng này cho người mình yêu, và Simpson nói ông chưa từng biết lời cầu nguyện nào gây ấn tượng cho ông hơn là lời cầu nguyện của quý bà này - đây là những gì bà nói: “Con cầu xin Chúa đặt trên con tất cả gánh nặng, đau khổ, thử thách, và nhu cầu của bạn con. Con không cầu xin được chia sẻ các niềm vui, nhưng con khẩn nài nếu có đau đớn, áp lực của bạn con mà con có thể chịu đựng nổi, xin hãy đặt lên con ở sự cảm thương, thông công, cầu nguyện, quyền năng nâng cao và giúp đỡ hầu cuộc sống mà con chịu khổ, bạn con có thể được tự do hơn để phục vụ và làm việc cho Ngài.”

Chắc chắn những gì chúng ta thấy trong Đức Chúa Jesus Christ chúng ta, đó là tình yêu luôn mong ước gánh chịu đau khổ cho người khác. Tâm lòng vị Sứ Đò nơi đây trong mối thông công với Đáng Christ được mang đến điểm, ông sẵn sàng, mong ước mãnh liệt chia sẻ chính những đau khổ của Đáng Christ - các bạn thấy đây là điều xảy ra, càng gần gũi với Đáng Christ, các bạn càng đau khổ hơn. Có thể là bên ngoài, song một điều chắc chắn: Đó sẽ là bên trong. Yếu tố sâu xa nhất của chức vụ tế lễ Đáng Christ cũng sẽ là của các bạn: Chúa xúc động với sự cảm thương những yếu đuối chúng ta, và khi các bạn đến với mối thông công với Đáng Christ, để hiểu biết Chúa, để kinh nghiệm quyền phép của sự sống lại Ngài, các bạn sẽ ném trãi sự đau khổ của Đáng Christ.

<sup>66</sup> Albert Benjamin Simpson (15.12.1843 - 29.10.1919), nhà thần học người Canada. Simpson kêu gọi truyền giáo đến Việt Nam năm 1887, và khai sinh ra Hội Thánh Tin Lành Việt Nam vào năm 1911. ND.

<sup>67</sup> Aiden Wilson Tozer (21.4.1897 - 12.5.1963), người Mỹ, quản nhiệm Hội Thánh CMA, diễn giả nổi tiếng và là tác giả rất nhiều sách. Cầu nguyện là yếu tố có tính sống còn đối với Tozer. ND.

Đó không là lựa chọn, đời sống giống Đáng Christ (Christlike) sẽ cùng với Christ đi vào mục vụ cầu nguyện, vào trong nhu cầu cho người khác, đau đớn vì tội lỗi và buồn khổ của họ, vào ý tưởng sâu xa với sự quan tâm dịu dàng nhất cho thế gian hư mất, đang chết dần, xứng đáng với hỏa ngục. Đó là ý Phao-lô khi ông nói trong Cô-lô-se 1:24 rằng chúng ta sẽ lập đầy công việc của Đáng Christ: “...đem xác thịt mình chịu hết các điều còn lại trong sự thương khó của Ngài.” Đây là điều Chúa để lại cho chúng ta phải làm: Thông công trong sự thương khó Ngài. Chúng ta biết điều này chứ? Tất cả chúng ta đều muốn quyền phép của sự sống lại Ngài, phải không? Thế nhưng cùng lúc lại lảng tránh mỗi thông công về sự thương khó Ngài, bởi vì chỉ qua sự chịu khổ này mà tính cách được cung cấp, mục đích cao nhất được thực hiện và chúng ta trở nên giống như Chúa.

Thứ ba và cuối cùng: Hiểu biết Chúa trong hình thể, để phù hợp với hình ảnh sự chết của Ngài. Đây là sự nhận dạng thuộc linh với Đáng Christ trong sự chết Ngài. Phao-lô có thể nói ở Ga-la-ti 2:20 rằng: “Tôi đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đáng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đáng Christ sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác thịt, ấy là tôi sống trong đức tin của Con Đức Chúa Trời, là Đáng đã yêu tôi, và đã phó chính mình Ngài vì tôi.” Phải có sự giống nhau với Chúa ở xác thịt Ngài, trước khi có sự giống nhau với Chúa trong đời sống Ngài, vì đời sống theo trật tự Cơ Đốc nhân luôn nảy sinh ra sự chết. Ngoại trừ hạt giống lúa mì rơi vào đất và chết đi, nó vẫn ở một mình. Nếu các bạn về nhà đến bàn ăn mình hôm nay với món nướng, hoặc thịt heo, hay bất kỳ món gì dùng bùa, thì các bạn đang lấy đời sống ra khỏi nó - nhưng trước hết nó phải chết! Đó là kịch bản giống nhau, và khác biệt giữa khổ đau cho Đáng Christ và sự chết là chẳng còn đau khổ nào sau cái chết - đó là quan điểm của Sứ Đồ Phao-lô.

Tôi không nghĩ ông nói về sự chết thân thể hiện thời, mặc dù ông phải bước đi trên lộ trình đó - nhưng ông nói một người chết trước Đáng Christ là người mà đau đớn đã ngừng và buồn khổ đã qua đi. Hỡi các con ta, nếu các ngươi là kẻ gánh lấy đau đớn, bất công, buồn khổ của riêng cá nhân trên đôi vai mình, các ngươi không chết. Người chết không cảm thấy những điều đó. Khi Phao-lô được đem lên đến tùng trời

thứ ba, các bạn có nhớ ông nói gì không? “*Tôi biết một người trong Đáng Christ, cách mười bốn năm trước*” (II Côr. 12:2) - như thế thàm chí ông không biết người đó cách cá nhân khi đó là chính ông. Ông đã chết với chính mình, thế nhưng khi chết chúng ta làm gì? Thay vì tự chặt đầu mình và cắt đầu khỏi tội lỗi, chúng ta lại tự cho mình kiểu tóc. Chúng ta không giết chết mà chỉ tước lấy khí giới tội lỗi chúng ta. Chúng ta giống như Nê-rô, khi chạy trốn khỏi kẻ thù truy đuổi, lịch sử ghi lại rằng hắn tự đâm vào mình khoảng hai mươi chỗ - nhưng hắn cần thận, mỗi lần đâm vào hắn tránh chỗ nào có thể gây tử vong.

Nơi chiến thắng và an nghỉ của Cơ Đốc nhân là nơi chúng ta thật sự chết, và chúng ta không ý thức ngay cả những gì chúng ta làm cho Đáng Christ, chúng ta chỉ ý thức về Chúa và sự sống lại của Ngài. Trong câu 11, Phao-lô nói: “...mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẽ chết.” Lý do tại sao ước muôn của tôi là hiểu biết Đáng Christ, được tìm thấy trong Đáng Christ, hầu cho được Đáng Christ, thông công trong sự thương khó Ngài, biết quyền phép của sự sống lại Ngài, được phù hợp trong sự chết Ngài, là bởi vì có một ngày phục sinh sắp đến - sự sống lại từ những thân thể, sự cất lên, rồi chúng ta sẽ đứng trước sự phán xét, và tôi muôn được mặc lấy cách đầy trọn với Đáng Christ, chỉ một mình Đáng Christ. Không phải tôi đã làm gì hoặc tôi là ai, mà tôi được tìm thấy trong Đáng Christ khi thân thể được cứu chuộc.

Hãy nhớ điều người mẹ nói với Chúa Jesus về hai môn đồ con trai của bà? “Lạy Chúa Jesus, xin cho hai con trai tôi đây ngồi một đứa bên hữu Ngài, một đứa bên tả, ở trong nước Ngài,” và Chúa bắt đầu nói thế nào Ngài không ban cho điều đó. Rồi Chúa hỏi họ: “Các ngươi có uống được chén Ta uống, và chịu được phép Báp-têm Ta chịu chẳng?” Đáp lời cho câu hỏi đó là “vâng” - không phải quy mô đầy đủ về những gì ở Đồi Gô-gô-tha, nhưng “vâng” trong mối thông công về sự thương khó của Cứu Chúa nơi Đồi Gô-gô-tha. Chúng ta biết gì về việc đó? Trong Lu-ca đoạn 10, Ma-thê nghĩ quan trọng hơn là bận rộn cho Đáng Christ, thế nhưng Ma-ri lại chọn ngồi dưới chân Chúa Jesus.

Tôi không biết liệu điều này từng xảy đến với các bạn hay chưa, nhưng đôi khi tôi hỏi: “Các bạn biết kẻ này người nọ không?” Thường được trả lời là: “Tôi biết, hoặc tôi không biết,” nghĩa là có lẽ đôi khi tôi

gặp họ, hoặc thậm chí đã làm quen với họ, nhưng tôi thật sự không dành nhiều thì giờ với họ - tôi không biết họ rõ. Loại khao khát gì mà các bạn dành cho Đức Chúa Jesus Christ, cho quyền phép về sự sống lại Ngài, cho môi thông công về sự thương khó Chúa, cho sự chết và phục sinh vinh hiển Ngài hầu các bạn sẽ không phải hổ thẹn?

Lạy Cha chúng con, chúng con cầu nguyện rằng chúng con sẽ có sự khao khát dành cho Ngài, để hiểu biết Đáng Christ, để được tìm thấy trong Đáng Christ, hầu cho được Đáng Christ, và thậm chí thông công trong sự thương khó Ngài, biết quyền phép của sự sống lại Ngài, được phù hợp trong sự chết Ngài. Lạy Chúa, xin hãy giúp chúng con sống cho Đáng Christ, và tìm kiếm cõi đời đời, chúng con cầu nguyện trong Danh Chúa Jesus, Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Tư 2003.



**Bài 18****“Sự Tiên Tới Mục Đích”****Phi-líp 3:12-16****David Legge**

Chúng ta bắt đầu đọc thư Phi-líp đoạn 3 từ câu 12. Đó là đoạn văn của chúng ta, nhưng chúng ta sẽ lấy ngữ cảnh từ câu 7 suốt đến câu 16. Từ câu 7, Phao-lô nói: “*Nhưng vì cớ Đáng Christ, tôi đã coi sự lời cho tôi như là sự lỗ vây. Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jesus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó.* Thật, *tôi xem những điều đó như rơm rác, hẫu cho được Đáng Christ và được ở trong Ngài, được sự công bình, không phải của tôi bởi luật pháp mà đến, bèn là bởi tin đến Đáng Christ mà được, tức là công bình đến bởi Đức Chúa Trời và đã lập lên trên đức tin; cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết. Áy không phải tôi đã giụt giải rồi, hay là đã đến nơi trọn lành rồi đâu, nhưng tôi đang chạy hẫu cho giụt được, vì chính tôi đã được Đức Chúa Jesus Christ giụt lấy rồi. Hỡi anh em, về phần tôi, tôi không tưởng rằng đã đạt đến mục đích, nhưng tôi cứ làm một điều: *Quên lưỡng sự ở đằng sau, mà bươn theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục đích mà chạy, để giụt giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jesus Christ.* Vậy, *hãy những người trọn vẹn trong chúng ta, phải có ý tưởng đó; và nếu anh em tưởng đằng khác, Đức Chúa Trời cũng sẽ lấy sự đó soi sáng cho anh em. Duy chúng ta đã đạt đến bậc nào, thì chúng ta phải đồng đi vậy*” (Phil. 3:7-16).*

Tôi muốn nói với các bạn sáng nay dưới đề mục “Sự Tiên Tới Mục Đích.” Tiên sĩ Dwight Pentecost, người mà nhiều các bạn quen thuộc, và thực tế ông giảng ở hội chúng này nhiều năm trước, đã viết quyển sách về thư Phi-líp được gọi là “Niềm Vui Cuộc Sống (The Joy of Living).” Trong sách ở phần đặc biệt này, ông giải thích điều Phao-lô

nói, và liên kết với kinh nghiệm của chính ông, khi thăm một số phòng trưng bày nghệ thuật ở thành phố London. Tôi chỉ trích dẫn cho các bạn, ông nói: “Khi ở London, tôi tìm đường đến nhiều bảo tàng và phòng trưng bày nghệ thuật của thành phố. Tôi muốn xem một số bức tranh nổi tiếng mà mình trở nên quen thuộc qua các sách nghệ thuật. Đó là từng trải thú vị khi bước qua các hành lang này. Tôi chú ý đặc biệt đến một bức tranh: Hai chiếc xe ngựa đang chạy đua với vận tốc chóng mặt, các bánh xe chỉ là vết mờ chuyển động, những người đánh xe roi da trên tay quất vào ngựa họ với sự tiêu tốn mỗi ounce năng lượng mà họ có. Cường độ cuộc đua lộ ra trong mắt họ, trên gương mặt, và ở tập hợp toàn bộ thân thể họ. Những con ngựa dường như tự căng mình đến cận điểm sụp đổ. Mắt đại di, mũi phình to lên, chúng cố ngón lấy những hơi lớn không khí khi buông về phía mục tiêu. Với mục tiêu phía trước, họ chẳng dè dặt với cuộc đua mình. Kẻ không sử dụng đến mức tối đa năng lực bản thân đã bị bỏ lại phía sau, và là phần không có ý nghĩa của nền bức tranh. Người họa sĩ tập trung sự chú ý của người xem trên hai người đánh xe ráng sức buông về phía mục tiêu.”<sup>68</sup>

Sáng Chúa Nhật tuần rồi, chúng ta đã xem sự khao khát của Sứ Đồ Phao-lô dành cho Đức Chúa Jesus Christ, cho sự trưởng thành và những việc thuộc linh. Các bạn nhớ ông nói ba điều - ước muốn của ông là *hầu cho được Đáng Christ*, câu 8; *được ở trong Chúa*, câu 9; và *được biết Ngài*, câu 10. Chúng ta thấy thước đo thuộc linh các bạn trưởng thành trong Đáng Christ thế nào, dù các bạn có tăng trưởng hoàn hảo trong Chúa hay không - đó không phải là các đặc quyền mà các bạn có ở việc cải đạo, cũng không phải là kiến thức mà các bạn có trong Kinh Thánh, nhưng tất cả gom vào một việc: Sự khao khát mà các bạn có cho Con Người của Đức Chúa Jesus Christ. Phao-lô nói với chúng ta rằng mẫu số chung thật về tất cả ai đạt được sự trưởng thành thuộc linh - họ là “những người không lò thuộc linh” - họ có sự khao khát, họ đói khát và ước muốn Đáng Christ.

---

<sup>68</sup>John Dwight Pentecost (24.4.1915–28.4.2014) nhà thần học Cơ Đốc Mỹ, nổi tiếng với quyển “Things to Come.” Là giáo sư nổi bật về Chú Giải Thánh Kinh ở Dallas Theological Seminary, nơi ông lấy bằng Tiến Sĩ Thần Học năm 1941. Ông viết gần hai mươi quyển sách, hầu hết dành cho Cơ Đốc nhân. ND.

Sau khi bảo chúng ta như vậy, giờ đây Phao-lô nói về sự tiến bộ của ông trong việc đạt được ý định và mục tiêu đó. Vì Sứ Đồ tuyệt vời bác bỏ ngay lập tức bất kỳ ý tưởng nào cho rằng ông đã đạt được sự hoàn hảo thuộc linh này. Thật sự, ông vứt đi bất kỳ kịch bản nào xét về sự hoàn hảo Cơ Đốc lý thuyết có thể đạt được trên đất này. Tôi không quan tâm các bạn là ai, các bạn đã làm, hoặc không làm gì, các bạn thuộc Hội Thánh nào, các bạn muốn triết lý thuộc linh gì, Phao-lô nói khá rõ ràng là không ai trong chúng ta ở đây trên đất này có thể đạt được sự hoàn hảo đầy đủ, thánh khiết, không tì không vết về tội lỗi ở chúng ta. Trên thực tế, có lẽ Phao-lô là Cơ Đốc nhân vĩ đại nhất từng sống trên đất này, nhưng chính ông nói mình cũng không đạt được. Trong câu 11, ông cho biết: “*mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết,*” câu 12, “*Áy không phải tôi đã giục giải rồi, hay là đã đến noi trọn lành rồi đâu,*” câu 13, “*Hỡi anh em, về phần tôi, tôi không tưởng rằng đã đạt đến mục đích*” - ông không nghĩ rằng mình đã đến được sự hoàn hảo thuộc linh đó.

Trong câu 11, ông chưa đến được mục tiêu về sự sống lại hoàn hảo. Một điều cho chúng ta biết về vị Sứ Đồ vĩ đại, và chúng ta sẽ noi theo gương tốt của ông: Ông là sự hiện thực thuộc linh, và ông cũng là người trung thực về thuộc linh. Ông thấy các sự việc theo cách mà chúng thật sự là vậy, và ông cũng trung thực khi nói cách thuộc linh về tâm tính mình trước mặt Chúa. Hãy suy xét một lúc, vị Sứ Đồ tuyệt vời này không ở trong số những người ngày nay nói: “Tôi không biết gì hơn, tôi không có kinh nghiệm nào hơn, tôi không đạt được mục tiêu thuộc linh hơn” - Phao-lô không bao giờ nói như vậy. Hãy ghi nhận rằng Phao-lô không nói về địa vị mình trong Đáng Christ, vì ở câu 15, ông thấy người trọn vẹn: “*Vậy, hỡi những người trọn vẹn trong chúng ta,*” ông bao gồm chính mình trong số đó. - “Vậy, hãy xem chính chúng ta là trọn vẹn.”

Ông đang nói về việc gì? Có phải ông tự mâu thuẫn? Lúc này ông nói mình không hoàn hảo, lúc khác ông lại bao gồm chính mình vào những người trọn vẹn. Vâng, các bạn phải nhận thấy sự phân biệt nơi đây: Ở câu 15 ông nói về sự hoàn hảo (trọn lành) thuộc về địa vị trong Đáng Christ. Nói cách khác, ông không đứng trước mặt Đức Chúa Trời trong sự công bình và hoàn hảo vô tội riêng mình, vì ông không có

được; nhưng bởi Đáng Christ đã chết cho ông tại Gô-gô-tha, và ông có đức tin trong Christ, đức tin trong Christ đã quy cho ông sự hoàn hảo của chính Đáng Christ, sự công bình chẳng tì vết vô tội của riêng Ngài. Đó là của Phao-lô, và thực sự của mọi tín nhân, sự nên thánh về địa vị trong Chúa Jesus - bởi chúng ta ở trong Đáng Christ, chúng ta có thể đến gần Đức Chúa Trời - câu 15. Nhưng khi Phao-lô nói mình không đạt được sự trọn lành ở các câu 11, 12, và 13, ông nói đến sự trong sạch và nên thánh riêng ông. Chúng ta có thể diễn giải: “Chúng ta hoàn hảo, nhưng không hoàn hảo. Chúng ta trọn lành, nhưng không trọn lành.”

Có chút mơ hồ, lộn xộn, phải không? Hãy để tôi minh họa cho các bạn: Đứa bé sơ sinh vào trong thế giới này và bác sĩ kiểm tra ngay khi nó ra khỏi lòng mẹ, ông có thể tuyên bố với cha mẹ đứa bé đang ruột gan như lứa đốt rằng nó khỏe mạnh - thậm chí ông còn có thể nói: “Đó là cậu bé hoàn hảo.” Đứa trẻ đó, dường như với mắt thường ngay lập tức tất cả các bộ phận phát triển như đã đến qua chín tháng mang thai trong tử cung. Nhưng mọi người biết, cha mẹ nó biết, vị bác sĩ biết, và các bạn biết, đứa trẻ đó không đến mức hoàn hảo đầy đủ - nó không tăng trưởng đầy đủ, không hoàn hảo, không trọn vẹn. Nó có tất cả các cơ quan, thậm chí có lẽ giống như cha hay mẹ nó, song những bộ phận đó chưa tăng trưởng hoặc phát triển đầy đủ. Đó là điều Phao-lô cho biết ở đây trong các câu 11, 12 và 13, khi nói về sự hoàn hảo. Ông nói về sự trưởng thành thuộc linh, ông nói về sự trọn vẹn, sự phát triển trong Chúa.

Mặc dù chúng ta được hoàn hảo qua sự nên thánh, qua sự cứu rỗi chúng ta trong Đức Chúa Jesus Christ, nhiều người chúng ta - có lẽ tất cả chúng ta trên thực tế - vẫn có con đường dài phải đi, bất kể chúng ta trưởng thành thế nào, tất cả chúng ta làm công việc gì, có một số trưởng thành ra sao - đó là vấn đề. Sự trưởng thành này là gì, và giai đoạn cuối của nó? Rồi cuối cùng ý định và mục tiêu của đời sống Phao-lô? Khi nào ông sẽ được thỏa lòng? Lúc nào ông sẽ đạt được và nhận biết rằng Đáng Christ hiểu rõ ông? Ở đây thật rất rõ ràng, từ câu 20: “*Nhưng chúng ta là công dân trên trời; ấy là từ nơi đó mà chúng ta trông đợi Cứu Chúa mình là Đức Chúa Jesus Christ, Ngài sẽ biến hóa thân thể hèn mạt chúng ta ra giống như thân thể vinh hiển Ngài, y theo quyền phép Ngài có để phục muôn vật*” (Phil. 3:20-21).

Mục tiêu của Phao-lô đơn giản là: Được giống như Chúa Jesus. Vì vậy, tôi tin rằng chúng ta sẽ không thỏa lòng cho đến khi có hình ảnh Con Đức Chúa Trời phù hợp trong chúng ta. Đó nên là mục tiêu tương tự của chúng ta, và sự thành tựu phải là mục đích tối thượng của chúng ta trong đời sống - không hài lòng cho đến khi chúng ta làm được điều này, chúng ta trở nên giống Đức Chúa Jesus Christ trong mọi khía cạnh của cuộc sống chúng ta. Chúng ta hãy nhìn vào người nam Phao-lô này, sự tiến bộ của ông trong ước vọng và mục đích, cùng yêu cầu đòi điều ở mỗi quan hệ với ông và áp dụng cho chính chúng ta. Đây là điều thứ nhất tôi thấy về ông: Phao-lô chẳng tự thỏa lòng, ông không nghĩ mình đã đến, câu 12 rõ ràng: “*Áy không phải tôi đã giục giải rồi, hay là đã đến nơi trọng lành rồi đâu.*” Các bạn thấy những gì Phao-lô nói nơi đây, và đặc biệt khi chúng ta xem câu 21, là thế này: “Tôi không đạt được cho đến khi trọn lành và hoàn toàn giống như Đức Chúa Jesus Christ.”

Có thể tôi vừa nhắc nhở các bạn rất khiêm nhường, rằng cho đến khi các bạn giống như Đức Chúa Jesus Christ, các bạn không thể nói mình đã đạt được. Hãy đứng lên nếu các bạn nghĩ mình giống Chúa Jesus trong ý nghĩa hoàn hảo. Nếu các bạn ở đây hôm nay, bắt kể kiến thức và kinh nghiệm thuộc linh các bạn có trong quá khứ là gì, để các bạn có thể nói: “Tôi thì hoàn hảo giống như Đức Chúa Jesus Christ?” Vì cho đến khi các bạn có thể nói điều đó, các bạn không có quyền thỏa lòng với sự phát triển thuộc linh mình. Nếu thỏa lòng và các bạn không còn ước muốn đi xa hơn nữa với Đáng Christ, làm hơn nữa cho Chúa, có nhiều hơn cho Ngài, thánh khiết hơn, cầu nguyện hơn, kiêng ăn hơn, làm chứng hơn, học hỏi hơn, và kết luận duy nhất của tôi là các bạn phải giống như Chúa. Các bạn phải giống như Ngài, mặt khác các bạn chẳng có lý do gì để tự thỏa lòng. Hoặc có lẽ vấn đề là đây, điều chúng ta đã xem xét tuần rồi: Các bạn không có sự khao khát Ngài, đó có thể là vấn đề, là lý do tại sao các bạn tự thỏa lòng.

Các bạn biết điều gì xảy ra khi các bạn đánh mất sự khao khát mình - lý do gì các bạn đánh mất sự khao khát mình? Đó là vì các bạn không khỏe mạnh. Các bạn bị bệnh. Các bạn khốn khổ. Những gì Phao-lô ám chỉ nơi đây là: Nếu các bạn không có sự khao khát cho Đáng Christ, hầu cho được Chúa, ở trong Ngài, hiểu biết Chúa và quyền phép sự sống lại

của Ngài, trong môi thông công về sự thương khó Chúa, để được hòa hợp trong sự chết Ngài - nếu các bạn không ước muốn buơnỚt, các bạn tự thỏa lòng, và nghĩ rằng mình đạt được mọi sự mình cần - các bạn bị bệnh, mà thậm chí các bạn còn không biết. Các bạn cần tham khảo ý kiến của Vị Bác Sĩ Vĩ Đại để giải phẫu con tim đang nguy kịch ngay sáng nay tại nơi này. Nếu các bạn nhìn vào người khác, và đây là điều người ta thường làm, họ trở nên tự thỏa lòng như thế nào: Họ xem xét chuẩn mực của những người xung quanh, hoặc đơn giản là các ý tưởng riêng, hay điều họ cố vượt qua, tiêu chuẩn họ gắng đạt đến - và khi đạt đến chuẩn mực đó, cho dù là họ hay là kẻ khác, họ trở nên tự thỏa lòng bởi vì họ đã có mục tiêu của mình.

Đây là những gì đang xảy ra trong Hội Thánh xung quanh chúng ta ngày nay - thậm chí có thể xảy ra tại đây - các bạn cố gắng và đạt được với ai đó mình thích, người nào các bạn kính trọng, và khi đạt đến tiêu chuẩn nhận thức của họ, các bạn dừng lại. "Khi ở Rô-ma hãy làm như người La Mã" - "nếu tôi có thể giống như anh này hoặc cô kia, đó là mục tiêu của tôi, và khi được, tôi sẽ dừng lại." Nhưng nếu mục tiêu các bạn là Đấng Christ, đó là việc khác, phải không? Các bạn thấy, khi các bạn đi theo chuẩn mực của kẻ khác xung quanh, các bạn biết điều gì xảy đến không? Các bạn sẽ trở nên vô danh, các bạn lẩn lộn vào đám đông, các bạn không nổi bật. Các bạn biết Phao-lô nói gì không, nếu tôi có thể diễn giải lần nữa cho các bạn, chỉ để nó nắm chặt lấy con tim chúng ta, ông nói: "Tôi không thể nghỉ ngơi, vì chuẩn mực tôi không là chuẩn mực các thánh đồ mà tôi sống, chuẩn mực tôi là chuẩn mực Đức Chúa Trời đặt trước tôi trong Con Người Đấng Christ." Đó phải là chuẩn mực các bạn, và nếu các bạn tự thỏa lòng hôm nay, nếu các bạn nghĩ mình đã đạt được, các bạn sẽ không có gì hơn nữa để biết, các bạn sẽ không kinh nghiệm gì hơn nữa, các bạn sẽ không có mục tiêu nào để hoàn thành - Đức Chúa Trời giúp các bạn, bởi vì các bạn đang bị bệnh.

Giảng nói với chúng ta, tình trạng tự thỏa lòng là dấu hiệu của thời kỳ sau rốt. Trong sách Khải Huyền, ông nói đến Hội Thánh Lao-đi-xê nghĩ rằng mình đã giàu có rồi, hàng hóa gia tăng, và họ không cần chi nữa, và chính Chúa Jesus đã đến, thẳng thừng nói với họ rằng họ khô sờ, họ khôn khó, họ nghèo ngặt, họ đui mù, họ lõa lồ. Họ cũng chẳng giàu

có, và đó là thái độ tự thỏa lòng: Nó sản sinh ra thói tự mãn bởi vì các bạn nghĩ mình có rồi, khi thật ra các bạn chẳng có gì cả và các bạn chỉ là gã ăn xin. Song Phao-lô có, và đây là những gì tôi muốn các bạn thấy, ông có tính cách công kích thánh (aggressiveness). Hình ảnh Phao-lô vẽ, như ông là người minh họa tuyệt vời, là của đấu trường thể thao - ông đang chiến đấu, ông đang cõ gắng, ông đang tranh đua cho giải thưởng. Đó là tiếng kèn gây chú ý, đó là tiếng kêu chiến thắng - như chúng ta đọc, nó khuấy động tấm lòng chúng ta, làm máu chúng ta gia tăng cường độ, chúng ta phải được ban cho tính nghiêm chỉnh của linh hồn này, như chúng ta thấy tấm lòng rực cháy của vị Sứ Đò. Lòng sốt sắng thuộc linh này phải tác động đến chúng ta với ước muốn mà Phao-lô có, hầu cho được Đáng Christ, được ở trong Chúa, và được biết Ngài.

Câu hỏi của tôi hôm nay là: Lòng sốt sắng thuộc linh có cho chúng ta ước muốn Đáng Christ không? Phải chăng nó khiến chúng ta muốn đầy nhanh thêm lên và chiến thắng hơn nữa cho Đáng Christ trong cuộc sống chúng ta? Nào, giờ đây có phải các bạn tự thỏa lòng? Đây không phải tính đa cảm thuộc linh mềm yếu, mà chính phục chiến trường, như những gì các bạn xem trên TV và báo chí ngày nay - Phao-lô như đang nói: “Mặc dù tất cả tôi đã đạt được, tôi không thể negi nơi, chẳng phải lúc để thư giãn, vì tôi chưa giống như Đáng Christ.” Cho đến khi các bạn giống Đáng Christ, hối các bạn tôi ơi, tôi không quan tâm các bạn là ai, hoặc các bạn biết gì, các bạn chưa thể negi nơi, thư giãn được.

Phao-lô không tự thỏa lòng, đây là điều thứ hai: Ông đã đấu tranh cho sự hoàn hảo. Ông đấu tranh cho sự trọn lành này, ông có sự khao khát, và sự khao khát đó khiến ông đấu tranh cho sự trọn lành. Câu 12: “*Áy không phải tôi đã giụt giải rồi, hay là đã đến nơi trọn lành rồi đâu, nhưng tôi đang chạy hầu cho giụt được, vì chính tôi đã được Đức Chúa Jesus Christ giụt lấy rồi.*” Từ ngữ “*đang chạy*,” theo nghĩa đen là “sử dụng quá mức sức lực chính mình.” Đó là hình ảnh về những con ngựa mà Dwight Pentecost nói đến trong sách ông: Chúng sử dụng mọi cấu trúc thân thể, và mọi sức mạnh có trong thân thể để theo đuổi mục tiêu và giải thưởng - việc đấu tranh cho sự trọn lành.

Tôi muốn các bạn phải thấy ba điều Phao-lô đã làm. Một: Để loại trừ mọi sự khác. Từ câu 13: “*Hối anh em, về phàn tôi, tôi không tưởng*

*rằng đã đạt đến mục đích, nhưng tôi cứ làm một điều: quên lùng sự ở đằng sau, mà buon theo sự ở đằng trước, tôi nhăm mục đích mà chạy”* (Phil. 3:13-14). Để loại trừ tất cả thứ khác, Phao-lô vất bỏ mọi ảnh hưởng và lợi ích cạnh tranh ở đời sống mình, vì ông biết cuộc đời quá ngắn ngủi, quá nhỏ bé để bị phân tán ra nhiều phuong. Như vậy điều Phao-lô làm là ông cô đọng lại tất cả ước muôn, mọi sức mạnh mình, vào chỉ một hướng - cao nhất và tốt nhất. Các bạn có thể nói vậy không? “Tôi cứ làm một điều?” Là Đáng Christ, những việc của Đáng Christ và của Đức Chúa Trời, việc cao nhất trong đời sống các bạn, ý định, phuong hướng, ước muôn, và mục tiêu cao nhất - có phải là Đáng Christ? Phao-lô nói trong Hê-bo-ro rằng, “chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội lỗi để ván vương ta, lấy lòng nhin nhục theo đời cuộc chạy đua đã bày ra cho ta” (Hêb. 12:1), để thắng được giải, để loại trừ mọi thứ khác mà chúng ta phải đấu tranh cho sự trọn lành đó.

Điều thứ hai là: Phao-lô làm mà quên đi quá khứ, “quên lùng sự ở đằng sau, mà buon theo sự ở đằng trước.” Tôi nghĩ mình đúng khi nói rằng không ai đạt đến sự trưởng thành Cơ Đốc cho đến khi họ có thể đè cập đến quá khứ. Có lẽ hôm nay các bạn tự thấy mình bị mắc kẹt theo ý nghĩa thuộc linh, các bạn không thể chuyển động, Nhưng công thức của Phao-lô là: Các bạn phải “quên lùng sự ở đằng sau.” Nếu các bạn đấu tranh cho sự trọn lành và trưởng thành thuộc linh, các bạn phải quên đi quá khứ. Không phải thực hiện bởi mánh lói khéo léo hoặc các câu thần chú về tâm lý, nói những điều lập đi lập lại với chính mình - nhưng sự quên mà Phao-lô nói ở đây chỉ có thể xảy ra qua sự xung nhận, xung nhận tội lỗi các bạn, sửa chữa đời mình, và hồi phục lại. Các bạn phải đến với Đức Chúa Trời và thưa với Ngài rằng các bạn là tội nhân, các bạn phải ăn năn tội lỗi các bạn, và sửa chữa rắc rối trong đời sống mình. Sự hồi phục nghĩa là các bạn phải đặt đúng lại bất cứ điều gì các bạn có thể, những điều mà các bạn đã làm sai trong quá khứ.

Nhiều tín nhân chẳng thể chuyển động, nhiều tín nhân bị bế tắc, kẹt lại, trì trệ, những thánh đồ chết; và lý do thường là bởi vì có sự gì đó trong quá khứ mà họ giữ lại. Quá khứ phá hủy hoàn toàn tương lai họ. Phao-lô nói: “Cách duy nhất để buon tới là phải xóa bỏ đi quá khứ.” “Các bạn phải giải quyết quá khứ, hoặc quá khứ sẽ xử lý các bạn.” Nếu

các bạn không giải quyết quá khứ, nó có khuynh hướng trở thành hiện tại, và ngăn trở sự phát triển thuộc linh tương lai của các bạn. Trừ phi các bạn giữ sạch quá khứ mình, quá khứ các bạn sẽ tống khứ các bạn. Tôi hy vọng các bạn có thể thấy rõ ràng đây là thế nào, thế nhưng nhiều Cơ Đốc nhân vẫn đang mắc kẹt trong quá khứ. Sự tăng trưởng họ bị èo uột, còi cọc bởi vì quá khứ, họ nói đi nói lại với bản thân, với kẻ lân cận, và với người thân yêu nhất: “Nếu tôi có thể quay lại, có thể chỉnh đồng hồ trở lại và làm việc đó theo cách khác, thực hiện lựa chọn khác, đi theo con đường khác.” Phao-lô nói: “Các bạn có thể làm tốt hơn việc chỉnh lại đồng hồ, là các bạn quên nó đi. Không phải trên cơ sở tâm lý, mà dựa vào nền tảng cứu chuộc - rằng nếu các bạn là con dân của Đức Chúa Trời, hãy bỏ lại, hãy quên lửng sự ở đằng sau. Hãy xung tội, hãy sửa chữa đường lối mình, và phục hồi lại.” Nhưng được cảnh báo: Nếu các bạn không quên đi, ký ức bị ám ảnh đó sẽ phá hủy tất cả sức mạnh thuộc linh của các bạn, nó sẽ theo dõi bước chân các bạn và gây bất lợi đời sống các bạn cho Đức Chúa Trời mãi mãi.

Tất cả chúng ta đều có những sự ở quá khứ mình mà kẻ kiện cáo xa xưa sẽ khơi dậy và mang đến trước chúng ta, phải không? Đó có thể là điều tôi nói với ai đó trong buổi nhóm hôm nay, và điều này thậm chí có thể tách các bạn ra khỏi bàn của Chúa, có thể ngăn các bạn ra khỏi buổi nhóm cầu nguyện, hay học Kinh Thánh. Khi các bạn quỳ gối mình xuống để cầu nguyện, đó có thể chính là điều được mang đến trước các bạn không biết bao nhiêu lần, cướp lấy tự do, bình an, và hiệp thông của các bạn với Đấng Christ. Lời của Đức Chúa Trời cho các bạn hôm nay là: Nếu sự đó được đặt dưới huyệt, hãy quên nó đi! Há không tuyệt diệu sao? Một sự giải thoát bao la, kỳ mỹ, phi thường! Nhưng hỡi các bạn tôi ơi, nếu các bạn không quên những sự đó, nó sẽ vẫn lưu giữ mãi mãi là ký ức cay đắng, và nó sẽ hủy diệt mọi thứ mà các bạn có thể làm cho Đức Chúa Trời - nó sẽ không bao giờ nguyên rùa linh hồn các bạn, mà lấy đi niềm vui của các bạn.

Câu chuyện ngụ ngôn kể về một thanh niên khắc kỷ, và kể theo chủ nghĩa khắc kỷ là các triết gia tin rằng không được để cho đời sống mình bị rung chuyển vì hoàn cảnh hay cảm xúc - thậm chí chúng ta sử dụng cụm từ này theo ý nghĩa ẩn dụ, rằng ai đó rất khắc kỷ, giống như “tính

kiên cường không sao lay chuyển được,” họ chẳng tỏ ra bất kỳ cảm xúc nào. Vâng, gã thanh niên khắc kỷ này đánh cắp một con cáo, lúc người chủ tiễn đến phía hắn, hắn không biết phải làm gì với con cáo - vì vậy hắn đây con cáo ở phía dưới áo dài mình. Khi người chủ đến trước mặt, gã khắc kỷ xuất hiện bình thường không có bất kỳ cảm xúc nào. Hắn chỉ đứng đó lạnh lùng như đá cầm thạch, nhưng bên trong chiếc áo dài, con cáo đã cắn xé nát các cơ quan sụ sống của hắn cho đến lúc hắn ngã xuống chết mà không có biểu hiện nào trên khuôn mặt. Rất nhiều người là tín nhân với những nỗi đau, sợ hãi, thống khổ, ký ức, và ác mộng kín giấu mà không được xử lý, giải quyết - chúng sẽ xé toạc chính đời sống họ ra khỏi sự hiện hữu thuộc linh.

Làm sao các bạn có thể quên được quá khứ? Vâng, đây là hai cách - tôi đoán rằng các bạn xưng nhận với Chúa và ăn năn tội lỗi - nhưng đây là một cách: Đừng phạm nữa. Không phải là cố quên đi việc nào đó mà các bạn dự định làm nữa vào ngày mai, lặp đi lặp lại lần nữa, mà đừng phạm tội nữa. Đây là cách khác: Đừng dựa vào lịch sử. Đừng ngồi đó và phân tích các lỗi làm, và ghi nhận lỗi làm các bạn để nhớ chúng, cũng không ghi nhận lỗi làm người khác để nghịch lại cùng họ.

Một người nam gặp bạn học cũ ở khu trung tâm thành phố vào một đêm, và bắt đầu trò chuyện về thời gian nơi trường xưa cùng bạn. Trước khi nhận ra đã quá nửa đêm, và họ tiếp tục trên đường về nhà - nhưng cả hai đều lo lắng những gì vợ họ sẽ nói vì về nhà quá trễ. Ngày kế tiếp, họ gặp nhau lần nữa, một người hỏi: “Vợ bạn thế nào khi bạn về nhà quá muộn?” Anh đáp: “Vâng, tôi giải thích cho cô ấy, và xong rồi. Còn vợ bạn thế nào?” “Tốt,” người nói, “khi tôi về, vợ tôi thì historical” - “Bạn muốn nói quá kích động (hysterical),<sup>69</sup> phải không?” - “Không, về lịch sử, liên quan đến quá khứ thôi (historical), cô ấy được dưỡng dục mọi sự theo cách ba mươi năm trước.” Giờ chúng ta có thể áp dụng trong ý nghĩa thuộc linh cho chính mình, xin hãy nghe: Chúng ta có thể làm cho người khác; chúng ta có thể cười cợt, chòng và vợ có thể làm điều này. Chúng ta có thể đưa ra các lỗi làm quá khứ được tha thứ, mà con dân

---

<sup>69</sup>Vì “historial (thuộc lịch sử, liên quan đến quá khứ)” và “hysterical (quá kích động)” phát âm gần giống nhau nên anh nghe nhầm. ND.

Đức Chúa Trời cố quên đi, nhưng có lẽ các bạn khơi lại lỗi lầm đó, nhắc đi nhắc lại, rồi ném chúng vào mặt họ. Các bạn không thể “historical,” không thể lỗi dậy lỗi lầm quá khứ, các bạn không được tự nhắc nhớ mình về họ, hoặc nhắc nhở người khác về họ.<sup>70</sup> Đây là lời dịch thú vị, có duyên về tình yêu thương ở Cô-rinh-tô Thú Nhất đoạn 13 câu 5: “Tình yêu thương chẳng ghi nhận những sai lầm.”

Khi Winston Churchill<sup>71</sup> viếng thăm Hoa Kỳ vào những năm chiến tranh, ông nhận xét quá trình diễn biến về hội đàm của mình: “Nếu các cuộc tranh luận hiện tại với quá khứ, thì không thể có tương lai.” Nào xin hãy lắng nghe: Phao-lô không chỉ nói ở đây về quá khứ tiêu cực, mà còn nói đến quá khứ tích cực nữa. Ông liều bỏ mọi sự hào cho được Đáng Christ, và việc lành - chúng ta thấy danh sách mọi điều lợi đó từ câu 1 đến câu 7. Phao-lô có chuỗi các Hội Thánh phía sau mà ông khai mở, hàng trăm ngàn linh hồn mà ông dẫn đến với Chúa; ông đã chịu khổ rất nhiều vì Đáng Christ mà chúng ta đọc thấy ở các thư tín, nhưng ông nhìn quá khứ mình không như chiếc gói êm ái để ngủ suốt mùa đông tương lai mình, quá khứ không phải là sự gì đó để nhìn lại và nói: “Tôi đã làm tất cả, tôi đã đạt được những gì tôi cần phải hoàn thành, giờ đây tôi sẽ nghỉ ngơi - nếu vậy, không có tương lai cho tôi trong Đức Chúa Trời.” Nhưng ông nói quá khứ ông sẽ là nền tảng, là bàn đạp cho tương lai ông - và nền tảng mà ông có càng lớn, kiến trúc thương tầng mà ông xây dựng cho Đức Chúa Trời càng to rộng. Hỡi các bạn, nếu các bạn có quá khứ tuyệt vời, điều đó thật phi thường, và Đức Chúa Trời ban phước cho các bạn - nhưng giờ đây các bạn đã có được gì?

<sup>70</sup>Tác giả dùng cụm từ nguyên văn là “under the blood” (ở trong huyết, che phủ bởi huyết), nhắc đến Lễ Vượt Qua khi Đức Chúa Trời giải thoát dân Israel khỏi thân phận nô lệ ở Ai Cập (Xuất Ê-díp-tô Ký đoạn 12). Dân sự Chúa dâng chiên con làm tế lễ, lấy huyết bôi trên cột và mày cửa (*under the blood*), ăn bánh không men và rau đắng. Đêm đó Chúa giáng tai vạ thứ mười, các con trai đầu lòng Ai Cập đều bị giết, ngoại trừ những người “under the blood” bởi huyết, họ đã được tha thứ. ND.

<sup>71</sup>Sir Winston Churchill (30.11.1874–24.1.1965), chính trị gia Anh, nổi tiếng nhất với cương vị Thủ Tướng Anh trong Thế Chiến II, với hai nhiệm kỳ, 10.5.1940–27.7.1945 và 26.10.1951–7.4.1955. ND.

Chúng ta có quá khứ tuyệt vời nơi đây ở Hội Thánh Iron Hall... nhưng bây giờ chúng ta có gì? Nền tảng càng lớn, kiến trúc thương tầng sê cảng rộng; Chiếc gối quá khứ càng lớn, giấc ngủ sê càng dài, càng sâu. Nếu các bạn có điều tuyệt vời trong quá khứ, thì ngày nay đòi hỏi điều tuyệt vời lớn hơn. Như Giăng nói, chúng ta hãy chờ để mất đi những điều mà chúng ta được rèn luyện, nhưng hãy nhận phần thưởng đầy đủ. Thứ ba, đây là việc khác Phao-lô có thể làm cho mục đích và tiến bộ mà ông tập trung cho tương lai. Ông làm điều này để loại trừ tất cả các sự khác, với việc quên đi quá khứ, và tập trung vào tương lai. Có những kẻ ở Hội Thánh chúng ta ngày nay tự gọi mình là Cơ Đốc nhân mà không nhìn vào tương lai, họ chẳng thể thấy ngay phần chính của những việc quanh họ. Các bạn biết điều tôi nói đến: Họ không nhìn xa, họ cũng chẳng trông rộng, họ không nhìn bức tranh lớn, chẳng thấy toàn cảnh. Song cũng có người nhìn tương lai, thấy khó khăn, thảm họa, và thậm chí chính sự chết, Đức Chúa Trời sẽ ban phước, sẽ hướng về những người đó. Bởi người nam hoặc người nữ nào nhìn vào ngày mai, hay nhìn vào tương lai, là người sống bởi đức tin, vì “*đức tin là sự biết chắc vững vàng của những điều mình đương trông mong, là bằng cớ của những điều mình chẳng xem thấy*” (Hêb. 11:1).

Chúng ta không có thì giờ, nếu có chúng ta có thể hướng về nơi Phao-lô nói vào lúc cuối rốt tất cả, trước khi qua đời, tuân đạo cho Đấng Christ, ông đã đánh trận tốt lành, đã xong sự chạy, đã giữ được đức tin (II Tim. 4:7). Mục tiêu cuối cùng của ông là sự kêu gọi ở nơi cao, sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jesus Christ, bởi vì ông có ước muôn, bởi vì ông có khao khát lớn lao, và ông đấu tranh để loại trừ tất cả các sự khác, với việc quên đi quá khứ, và tập trung vào giải thưởng tương lai - Phao-lô có, các bạn cũng sẽ có, nếu các bạn buon theo, nếu các bạn nhắm mục đích - biểu hiện của lòng sốt sắng sâu sắc nhất mà linh hồn con người có khả năng cần thiết cho - đó không phải là trò chơi trẻ con, không phải là ý niệm tạm thời trong buổi nhóm, mà là khả năng núi lửa lan xuống sườn núi mang theo mọi thứ trong dòng chảy bốc lửa của nó. A. B. Simpson nói: ‘Đó là hình ảnh người nam buon tới phía trước cuộc đua, với các bắp thịt căng múc tối đa, với thần kinh cảnh giác, và tất cả sống động với mọi lợi thế của cuộc xung đột, với toàn bộ người được hấp thụ mạnh mẽ vào cuộc đấu tranh cho giải

thưởng từ các tùng trời mở rộng, nơi vị Trọng Tài vĩ đại đứng vững gọi người vào, đón cho người vương miện vinh quang.”

Vâng, giờ có phải các bạn đã tự thỏa lòng? Làm thế nào các bạn tự thỏa lòng được? Chúng ta đã nói đến quá khứ, chúng ta đã bàn về tương lai, vậy hiện tại các bạn thế nào? Các bạn có khỏe không? Lúc này các bạn ở đâu? Có phải các bạn trên đường đua? Có phải các bạn ở cuộc thi? Hoặc các bạn trong đấu trường như khán giả? Có phải các bạn ở cuộc chiến như thí sinh, hoặc trên băng dự bị là người quan sát? Tôi không biết các bạn hối tiếc việc gì, tôi không biết các bạn đang sống - cho dù đó là công việc các bạn hay của gia đình các bạn - tôi không biết đó là gì, thói quen các bạn, thú vui các bạn, tiêu khiển của các bạn, nhưng hối Cơ Đốc nhân, một ngày các bạn sẽ hối tiếc vì không dâng tất cả cho Đáng Christ. “*Anh em há chẳng biết rằng trong cuộc chạy thi noi trường đua, hết thảy đều chạy, nhưng chỉ một người được thưởng sao? Vậy, anh em hãy chạy cách nào cho được thưởng*” (I Côr. 9:24).

“Hãy chạy thẳng qua ân điển tốt lành của Chúa,  
Hãy nhường mắt người lên và tìm kiếm mặt Ngài,  
Đời với lỗi nó trước khi chúng ta nằm xuống:  
Đáng Christ là con đường, Đáng Christ là giải thưởng.”

“Run the straight race through God's good grace,  
List up thine eyes and seek His face,  
Life with its ways before us lies:  
Christ is the path, and Christ the prize.”

Nguyện ước muôn của Phao-lô là ước muôn của các bạn, và nguyện tiên bộ của Phao-lô, cũng là tiên bộ của các bạn.

Lạy Cha, chúng con ý thức Lời Chúa phán với chúng con rằng nếu không có đức tin thì chẳng thể đẹp lòng Đức Chúa Trời được, nhưng chúng con cũng biết Chúa thường cho kẻ siêng năng tìm kiếm Ngài. Lạy Chúa, nếu chúng con khao khát Chúa, xin hãy cho chúng con khao khát Ngài không thôi cho đến khi thấy được Ngài, yêu thương Ngài. Xin hãy cho chúng con đói để sẽ chẳng thỏa lòng cho đến khi chúng con được nuôi dưỡng bằng Bánh Hằng Sống Ngài, cho đến khi chúng con ngồi với Chúa ở Tiệc Cưới Chiên Con.

Lạy Chúa Jesus, xin ban cho chúng con ước muôn, nếu chúng con chưa có, hầu cho được Ngài, ở trong Chúa, và để biết Ngài trong quyền phép sự sống lại của Ngài, trong sự thương khó Chúa ở Đồi Gô-gô-tha, và phù hợp với sự chết Ngài. Lạy Chúa, xin hãy để cho chúng con đấu tranh hướng đến giải thoát, cho đến khi chúng con gặp Chúa và giống như Ngài. Xin hãy cho chúng con thỏa lòng với bất kỳ sự gì kém thiêú, chúng con cầu nguyện trong Danh Đức Chúa Jesus Christ. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Tư 2003.

**Bài 19**

## “Việc Định Hướng Sự Vâng Phục Chúng Ta”

**Phi-líp 3:15-21**

**David Legge**

Tôi muốn nói với các bạn sáng nay từ những câu Kinh Thánh về: “Việc Định Hướng Sự Vâng Phục Chúng Ta.” Như tôi đã nói, chúng ta phải giữ trong tâm trí mọi điều Phao-lô nói trong các câu Kinh Thánh trước về việc buon tới trước nhắm mục đích mà chạy để giụt giải về sự kêu gọi của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Christ Jesus. Ông hô hào chúng ta phải quên các sự ở phía sau, cả xấu lẫn tốt, để buon tới trước hầu giụt giải về sự kêu gọi của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Christ Jesus, thực tế là để tìm kiếm chỉ mình Đáng Christ, hầu cho được Ngài, được ở trong Christ, hiểu biết Chúa trong quyền phép sự sống lại Ngài, trong mỗi thông công về sự thương khó Chúa, và được phù hợp với sự chết Ngài. Như vậy là Cơ Đốc nhân, bỗn phận chúng ta là phải nhìn vào những ngày tương lai, và bởi việc nhìn vào tương lai, chúng ta sẽ chỉnh đốn lại hiện tại.

Như chúng ta học tuân rồi cùng các tuần trước nữa, bằng lời nói ám chỉ, nghĩa là chúng ta đến để Phao-lô khích lệ chúng ta rằng giờ đây chúng ta phải vâng theo những lẽ thật mà ông bày tỏ cho chúng ta bởi Đức Thánh Linh. Thật vậy, ông nói với chúng ta theo nghĩa đen ở câu 16: “Duy chúng ta đã đạt đến bậc nào,” hoặc như một số bản dịch diễn đạt, “*Duy chúng ta đã đạt đến bậc nào, thì chúng ta phải đồng đi vậy.*” Chúng ta phải bắt đầu vâng theo những điều mình đã học. Tôi nghĩ có lẽ trong toàn bộ thế giới Cơ Đốc, đây là việc khó khăn nhất để thực hiện. Thực khó để nghiên cứu Lời Đức Chúa Trời, để học hỏi, để thu thập kiến thức, thật khó nhưng không phải là không thể - song bởi quan sát, một điều hầu như không thể đối với nhiều tín nhân ngày và thời nay là vâng theo Lời Đức Chúa Trời, chuyển từ kiến thức về điều chúng ta phải làm, sang đến thật sự làm việc đó.

Tôi nghĩ lý do mà Phao-lô bảo chúng ta phải vâng theo những gì mình đã học được, đó là bởi đặc tính của công dân Nước Trời, vì sự khao khát các bạn cho Đấng Christ, sự bươn tới các bạn nhằm giụt giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Christ Jesus, người thế gian sẽ nhận ra các bạn là con cái Chúa và công dân Nước Trời. Các bạn sống trong Thánh Linh, các bạn sống trong Chúa và sống với Chúa, các bạn sống và chờ đợi Chúa, khi Ngài đột nhiên hiện ra từ mây trời và trở lại lần nữa vào ngày tái lâm. Bởi những việc này, vâng theo Lời Chúa, người ta sẽ nhận ra các bạn đang bươn tới phía trước, các bạn là công dân Nước Trời, rằng ý định, mục tiêu, và ước muôn các bạn là Đấng Christ. Đó là lý do tại sao sự vâng phục là rất cần thiết khi các bạn nhận biết các lẽ thật từ Kinh Thánh.

Sáng nay tôi sẽ phân tích cho các bạn bốn lý do tại sao sự vâng phục thì rất cần thiết, và tôi tin bởi việc suy gẫm trên những lý do này, bởi sự giúp đỡ của Thánh Linh chúng ta sẽ có thể định hướng - nếu cần thiết, định hướng lại - sự vâng phục chúng ta đối với Lời Đức Chúa Trời. Lý do thứ nhất tại sao Phao-lô nói sự vâng phục cần thiết, bởi vì các bạn là tấm gương. Các bạn đã được ban cho tấm gương, là con Đức Chúa Trời, các bạn phải là tấm gương cho những người xung quanh các bạn - câu 15 đến 17: “*Vậy, hễ những người trọn vẹn trong chúng ta, phải có ý tưởng đó; và nếu anh em tưởng đằng khác, Đức Chúa Trời cũng sẽ lấy sự đó soi sáng cho anh em.*” Đây là quan niệm Đức Chúa Trời, và ngay cả nếu các bạn không chắc về những gì mình nghe sáng nay, nếu các bạn đến với Đức Chúa Trời và nói: “Lạy Chúa, con muốn biết trực tiếp từ Chính Ngài,” các bạn sẽ nhận chính xác câu trả lời tương tự từ Đức Chúa Trời, như các tín hữu Phi-líp nhận từ Phao-lô. “*Duy chúng ta đã đạt đến bậc nào, thì chúng ta phải đồng đi vậy,*” câu 17, “*Hỡi anh em, hãy bắt chước tôi, lại xem những kẻ ăn ở theo mẫu mực mà anh em thấy trong chúng tôi.*”

Vì vậy Phao-lô bảo: “Anh em phải vâng theo những gì tôi vừa nói, bởi vì anh em có mẫu mực trong tôi, và anh em là tấm gương cho những người xung quanh anh em.” Điều ông nói, bỗn phận hiện tại của mọi tín nhân là phải vâng theo ánh sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho. Tôi tự nhủ nếu tôi phải hỏi các bạn hôm nay, Đức Chúa Trời đã ban cho các

bạn ánh sáng gì liên quan đến sự dạy dỗ và lẽ thật của Lời Ngài, tôi chắc rằng rất nhiều các bạn có thể chứng tỏ Đức Chúa Trời rất tốt với mình. Chúng ta tạ ơn Đức Chúa Trời về sự dạy dỗ Kinh Thánh mà chúng ta học biết trong hội chúng này suốt những năm qua, nhưng điều Phao-lô giải quyết giờ đây, là tín nhân chúng ta có bốn phận phải bước đi và vâng theo ánh sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho mình. Cùng một hội chúng, trách nhiệm đó cũng là của chung: Bốn phận chúng ta là có cùng một ý trong ánh sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta.

Dĩ nhiên, chúng ta không tán thành việc tất cả chúng ta là bản sao của nhau, và chúng ta không có ý kiến và quan niệm cá nhân về những việc thứ yếu của đời sống thuộc linh - nhưng điều chúng ta nói là: Trong những việc thật sự quan trọng, chúng ta phải có cùng tâm trí dưới ánh sáng mà Đức Chúa Trời đã bày tỏ cho chúng ta. Phao-lô bảo chúng ta chớ bị đánh lạc hướng khỏi tiến trình dẫn đến giải thưởng, đó là quan điểm của ông. Cách duy nhất để việc đó không xảy ra là chúng ta theo gương Phao-lô và người xung quanh chúng ta thì thành tín, ngoan đạo. Đó là những gì ông nói trong câu 17: "*Hỡi anh em, hãy bắt chước tôi, lại xem những kẻ ăn ở theo mẫu mực mà anh em thấy trong chúng tôi.*" John Newton,<sup>72</sup> người buôn bán nô lệ, tin Chúa và viết bài Thánh Ca nổi tiếng "Ân Đeniable Diệu Kỳ (Amazing Grace)" thuật lại: "Tôi đã từng xưng tội với sự buồn khổ rằng tôi xa khỏi những gì mình được, và xa khỏi những gì mình ao ước - phước hạnh thay Danh Đức Chúa Trời - nhưng cũng chứng tỏ rằng tôi ở xa, rất xa, khỏi những gì tôi từng làm." Há đó chẳng phải là lời chứng của nhiều người chúng ta sao? Đó há không phải là những gì chúng ta thường có sao, chúng ta biết mình không phải là điều chúng ta nên là, nhưng chúng ta cần đánh giá lại chính mình như John Newton đã làm, và tôi tin Phao-lô cũng làm ở khúc Kinh Thánh này. Nó chỉ ra việc thực hành tự kiểm tra là có giá trị, đó là việc tốt để giữ sự tiến bộ thuộc linh của các bạn - Phao-lô nói nơi đây, không chỉ cho lợi ích riêng và sự tranh đấu riêng các bạn để giụt giải, mà cũng vì lợi ích của người khác nữa. Chúng ta phải thấy hôm nay, cũng như

---

<sup>72</sup>John Newton (4.8.1725–21.12.1807), mục sư Anh Quốc giáo, trước đó là thuyền trưởng tàu buôn nô lệ. Ông cũng là tác giả nhiều ca khúc tôn giáo, trong đó có bài Thánh Ca rất được yêu thích Ân Đeniable Diệu Kỳ. ND.

chúng ta có tấm gương ở vị Sứ Đồ và Đức Chúa Jesus Christ, chúng ta phải là tấm gương cho những người xung quanh mình.

Phao-lô trông đợi chúng ta có thể nhìn vào người xung quanh và có tim thấy họ như mẫu mực trong sự tin kính và thánh khiết. Các bạn có thể không biết điều này, nhưng nó thật quan trọng để các bạn lưu ý rằng, sự vâng phục hoặc bất tuân của các bạn là tấm gương cho một số người đang nhìn vào các bạn chính ngày này. Họ có thể là con, có thể là vợ hoặc chồng, bạn trai, bạn gái của các bạn, có thể là bạn đồng nghiệp, hay đồng chấp sự, trưởng lão, thành viên trong Hội Thánh - tôi không biết họ là ai, nhưng các bạn cần phải nhận thức rằng người ta sẽ nhìn vào tất cả Cơ Đốc nhân chúng ta là những tấm gương.

Nếu người thủy thủ thiết lập hành trình mình bởi các ngôi sao, nhưng lại dựa vào ngôi sao sai lạc, người sẽ chẳng bao giờ đến được nơi mình dự định. Nếu người phi công bắt đầu chuyến bay và bật tần số dẫn đường sai, người sẽ không bao giờ đến đúng phi trường. Điều Phao-lô nói là: “Hãy chọn mẫu mực các bạn rất cẩn thận, hãy theo sau tôi và tất cả ai giống như tôi,” và bằng lời ngụ ý, “Hãy giống như tôi bởi vì người khác sẽ theo sau các bạn, người khác sẽ nhìn các bạn như tấm gương.” Dĩ nhiên trong thư Cô-rinh-tô, và chúng ta sẽ nghiên cứu sau, nhưng Phao-lô không tự đặt ông nơi đây như một số loại Ayatollah,<sup>73</sup> tự quảng cáo cho chính mình, Phao-lô chỉ yêu cầu các tín nhân này theo sau ông như thể ông theo sau chính Đáng Christ. Đó là những gì ông nói trong I Cô-rinh-tô 11:1 rằng: “*Hãy bắt chước tôi, cũng như chính mình tôi bắt chước Đáng Christ vậy.*” Các bạn thấy Đáng Christ là mục tiêu, đoạn 2 và 3 của thư Phi-líp này nói cho chúng ta rằng niềm vui của tín nhân là phải theo sau, phải khao khát Đáng Christ. Vì vậy, khi các bạn tìm kiếm mẫu mực, khi các bạn sẽ là tấm gương, hãy tìm kiếm người đó - người nam hoặc nữ đó - trong họ các bạn thấy Đáng Christ, họ là người nam hay nữ mà trong họ Đáng Christ có thể được nhìn thấy.

---

<sup>73</sup>Ayatollah bắt nguồn từ tiếng Ả Rập có nghĩa là “dấu hiệu của Allah” ở kinh Quran của dòng Hồi giáo Shi'a (không giống Sunni). Ayatollah là danh hiệu cao cấp dành cho các giáo sĩ Shi'a chuyên nghiên cứu luật, kinh Quran, và triết học về Hồi giáo. Ayatollah cũng được sử dụng như danh hiệu của lãnh đạo ở các quốc gia đạo Hồi. ND.

Tâm gương, mẫu mực, là sức lực mạnh mẽ trong những sự việc thuộc linh. Các bạn có thể đọc Kinh Thánh từ đầu đến cuối, và các sách thần học, cho đến khi các lẽ thật đến ngoài tai các bạn, các bạn có thể đọc những gì mình cần phải đọc, rồi đóng sách lại, và nghĩ: “Vâng, tôi phải làm việc này, hoặc phải làm điều nô,” nhưng khi các bạn đưa lên câu chuyện đời của người đã làm việc đó, hoặc các bạn thấy tâm gương của người đang làm nó, các bạn kết luận không phải “tôi biết mình phải làm điều này,” nhưng là “tôi có thể làm nó.” Còn hơn thế nữa, thậm chí họ có thể truyền cảm hứng để các bạn nói: “Tôi muốn làm điều đó.”

Tâm gương, mẫu mực, là năng lực, là sức mạnh, vì tôi tin tâm gương đặt trên đời sống, đặt vào lẽ thật - đó là lý do tại sao tiêu sứ Cơ Đốc nhân tác động rất mạnh mẽ vào đời sống tôi và đời sống nhiều tín nhân khác, họ là những nhà truyền giáo và lãnh đạo mẫu mực đã làm chứng suốt biên niên sử của Hội Thánh - để nhìn xem trong người nam và người nữ khả năng kiên trì đi theo sau Đức Chúa Trời, và giành giải thưởng. Đó là khi các bạn thấy như vậy trong người nam hoặc người nữ, các bạn nói: “Tôi cũng có thể làm điều đó.” Thậm chí các bạn có thể được hướng dẫn để nói: “Tôi muốn làm điều đó.” Nó khiến cho lẽ thật sống động, đó là chân lý hằng sống - và nếu các bạn suy nghĩ một lúc, đó chính xác là những gì trong cuộc đời Chúa Jesus. Không giống như điều giáo phái Một-môn dạy, các bạn có từng suy nghĩ thế nào Đức Chúa Trời lại không ban cho khai tượng từ trời trên các bảng đá hoặc vàng, hay bất kỳ gì khác. Chúa không chỉ thả trôi quyển sách từ Sáng Thế Ký đến Khải Huyền xuống từ bầu trời, nhưng khi Ngài muốn ban khai tượng cho các bạn và tôi, Kinh Thánh cho biết: “*Ngôi Lời đã trở nên xác thịt, ở giữa chúng ta*” (Gi. 1:14). Vì nếu Chúa không ở giữa chúng ta, chúng ta sẽ không ngắm xem sự vinh hiển Ngài, thật như vinh hiển của Con Một đến từ nơi Cha, đầy ơn và lẽ thật. Đây là khuôn mẫu của Đức Chúa Trời: Không chỉ ban cho chúng ta lẽ thật, mà hiện thân hóa (personify) lẽ thật, để lẽ thật trở nên sống động trong nhân cách.

Một nhà văn diễn đạt như sau: “Phao-lô không chỉ là người mẫu có kích thước người thật, nhưng là người mẫu có chuẩn mực Cơ Đốc nhân (Christ-sized). Ông không là tôn giáo trưng bày, mà là kinh nghiệm thực hành. Ông đã sống nó trong yên lặng xứ A-ra-bi, nhà hội ở An-ti-Ốt, bị

ném đá tại Lít-tro, bị rối loạn ở Ê-phê-sô, và giờ đây bị giam giữ tại Rô-ma.” Phao-lô, từ phía sau các chấn song của nhà tù, nói: “Hãy bắt chước tôi, và cũng bắt chước tất cả những ai theo sau Đáng Christ nữa.” Hỡi các bậc cha mẹ, phải chẳng quý vị đánh giá thấp tác động mà quý vị có trên con trẻ mình? Hỡi các trưởng lão, các chấp sự, phải chẳng quý vị đánh giá thấp tác động mà quý vị có trên Hội Thánh? Hỡi các giáo viên Trường Chúa Nhật, trên bục giảng quý vị; hỡi các lãnh đạo Thanh Niên, trên những người trẻ? Cho dù có ý thức hay không có ý thức, có người đang nhìn vào chúng ta, theo sau chúng ta như mẫu mực, tấm gương.

Câu 17, “mẫu mực, tấm gương (example)” có từ ngữ “tapor” trong tiếng Hy Lạp, chủ yếu được dùng để chỉ về dấu hiệu, hay dấu vết (mark) được tạo nên bởi cú đóng, như đóng dấu tem thư. Các bạn nhớ Thô-ma nghĩ ngờ không, khi các môn đồ nói với ông về khai tượng Chúa cùng sự sống lại của Ngài, thì Thô-ma nói: “*Nếu ta không thấy dấu định trong bàn tay Ngài,*” có từ ngữ “tapor” đó, “*nếu ta không đặt ngón tay vào chỗ dấu định, và nếu ta không đặt bàn tay nơi sườn Ngài, thì ta không tin.*” Điều Thô-ma thật sự nói là: “Những dấu định của thập tự giá là tất cả, ta phải đi đến, và ta muốn nhìn thấy chúng.” Bất cứ sự gì khác, bất kỳ dấu hiệu nào khác, đối với Thô-ma đều là dấu hiệu sai.

Giờ đây điều Phao-lô nói: Chúng ta phải là dấu hiệu giống như Đáng Christ đối với thế giới xung quanh. Phao-lô có thể nói ở Ga-la-ti: “*Ước gì từ nay về sau, chẳng ai làm khó cho tôi, vì trong mình tôi có đốt dấu vết*” hoặc nhãn hiệu, “*của Đức Chúa Jesus vậy*” (Gal. 6:17). Chắc chắn thật phi thường. Bởi đó Phao-lô bảo chúng ta cần phải bắt chước ông như tấm gương, nhưng chúng ta cần phải là mẫu mực để theo sau - và chắc chắn các tín hữu Phi-líp đã biết. Há chúng ta không nhìn vào Ti-mô-thê, Ép-ba-phô-đích, Si-la ở với họ, và thật thú vị: Họ biết những gì giống như gấp người đàn ông trong xác thịt, song là người của Đức Chúa Trời, giống như Đáng Christ, người mà họ có thể chỉ vào và nói: “Tôi sẽ theo sau người, bởi vì người đang theo sau Đáng Christ.”

Kế tiếp chúng ta thấy chỉ trong khoảnh khắc Phao-lô nói về những kẻ chúng ta phải tránh. Tôi nghĩ chúng ta ở đây đều là các chuyên gia tuyệt vời trong việc biết ai là kẻ phải tránh, nhưng ai là người trong chúng ta mà chúng ta có thể theo sau? Ở Ti-mô-thê Thứ Nhất đoạn 1,

Phao-lô tin rằng ông được cứu như khuôn mẫu cho những người sẽ được cứu sau ông, một phác thảo về cách chúng ta phải sống. Chúng ta không chỉ có Phao-lô, còn bao nhiêu người nam và người nữ của Đức Chúa Trời mà các bạn biết? Chúa có thể nói ở Hê-bo-ro 12: “*Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vây lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội lỗi để ván vương ta, lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jesus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin*” (Hêb. 12:1-2). Như vậy, Chúng ta phải vâng phục bởi chúng ta có các mẫu mực tuyệt vời, nhưng chúng ta cũng phải là những tấm gương tốt đẹp nữa.

Thứ hai: Sự vâng phục là cần thiết vì bất tuân là đặc tính của kẻ thù Đáng Christ, câu 18 và 19, Phao-lô nói với chúng ta: “*Vì tôi đã thường nói điều này cho anh em, nay tôi lại khóc mà nói nữa: Lắm người có cách ăn ở như là kẻ thù nghịch thập tự giá của Đáng Christ. Sự cuối cùng của họ là hư mất; họ lấy sự xấu hổ của mình làm vinh hiển, chỉ tư tưởng về các việc thé gian mà thôi*” (Phil. 3:18-19). Các bạn thấy, các bạn phải vâng phục tất cả điều mà Phao-lô nói, cùng tất cả những gì các bạn biết trong Lời Chúa, vì bất tuân là đặc tính của kẻ thù Đáng Christ. Kẻ không vâng phục Lời Đức Chúa Trời, hoặc chẳng theo sau mẫu mực Đáng Christ, ngay cả những người khác quanh chúng ta, đều là kẻ thù của Đáng Christ. Phao-lô không nói về kẻ say rượu hoặc phuờng điếm dĩ đã khiến ông rời nước mắt, mà nói đến tín hữu ở Hội Thánh Phi-líp, những người tuyên bố là theo sau Đức Chúa Jesus Christ. Việc giảng và dạy, đó có thể là sự đối trả, nhưng họ đang mang Danh Đáng Christ.

Tôi tin điều Phao-lô ám chỉ noi đây là: “*Hỡi các tín hữu Phi-líp, anh em đang gặp nguy hiểm về việc theo sau các tấm gương sai lầm, về sự bất tuân, và về việc bị đánh dấu bởi tính cách của những người là kẻ thù của chính thập tự giá. Anh em đang theo kẻ đối nghịch lại với những người theo sau mục tiêu trên trời,*” và đây là tính cách họ mà Phao-lô nói với chúng ta hôm nay: Hãy chắc chắn các bạn không bắt chước bởi vì chúng dẫn các bạn đến địa ngục. Vâng, họ mang tên theo Danh Đáng Christ, họ đến nhà thờ, thậm chí họ giảng và dạy, nhưng Phao-lô nói họ dẫn đến địa ngục - “*Sự cuối cùng của họ,*” câu 19, “*là hư mất,*” từ ngữ này là “sự diệt vong (perdition).”

Đây là ba dấu hiệu, và hỡi anh em, xin hãy chắc chắn không có các dấu hiệu này trong đời sống các bạn. Một: Họ nuôi dưỡng ham muốn xác thịt hơn là khao khát tâm linh. “*Họ lấy sự xấu hổ của mình làm vinh hiển,*” câu 19. Mục tiêu chính của sự vừa lòng, khát vọng, mục đích, cứu cánh của họ trong đời sống là hưởng thụ và nuông chiều những ham muốn trần thế của mình - không phải những sự ở trên trời. Thần của họ chính là cái bụng mình. Phao-lô nói ở Rô-ma: “*Vì những kẻ đó chẳng hầu việc Đáng Christ, Chúa chúng ta, song hầu việc cái bụng họ, và lấy những lời ngọt ngào đưa nịnh dỗ dành lòng kẻ thật thà*” (Rôm. 16:18). Tôi không quan tâm các bạn nói gì, chẳng quan tâm các bạn đi đâu, song cần phải cẩn thận để không theo sau gương kẻ trên đường đến địa ngục, kẻ mà Phao-lô nói thần họ là cái bụng mình, để các bạn không ở trên đường đến địa ngục của chính mình.

Thật sự điều tôi hỏi các bạn hôm nay là: Phải chăng các bạn sống cho những sự của thế gian? Nào! Có phải các bạn sống vì đồ ăn? Có phải các bạn sống vì quần áo? Có phải các bạn sống vì đồ tiêu dùng? Xe hơi của các bạn, chiếc xe mới; xe đạp của các bạn, chiếc xe đạp mới; kỳ nghỉ của các bạn, kỳ nghỉ mới - hai kỳ nghỉ, ba kỳ nghỉ - các bạn sống vì cái gì? Sự khao khát các bạn cho việc gì? Hoặc phải chăng sự khao khát các bạn cho những sự ở trên trời? Nhà văn tuyệt vời Herring nói: “Con bò bằng vàng đã được đúc thành hình thức khác nhau ngày nay.” Ôi, nếu tất cả chúng ta cúi mình thờ phượng mảnh vàng hay miếng gỗ, thì chúng ta bị lén án hoàn toàn - nhưng mục đích của cuộc đời chúng ta là gì? Con bò vàng được đúc ngày nay như thế nào? Thế nào A-rôn nói với chúng ta như ông đã nói với dân Israel ngày xưa thờ phượng con bò vàng: “Đây là thần các ngươi ư?” F.B. Meyer bảo: “Chẳng có nhà nguyện nào trong đời sống họ, chỉ nhà bếp thôi. Thần của họ là cái bụng mình, không có nhà nguyện nào trong đời sống họ, chỉ nhà bếp thôi.” Điều ông muốn nói, thần của một người là cái gì người đó tự cho mình - các bạn đang cho chính mình thứ gì? Nào! Có phải việc làm các bạn, có phải các chuyển động suy đi tính lại của đời sống các bạn? Vâng, thần của các bạn là cái bụng mình! Các bạn không sống cho Đức Chúa Trời, các bạn chẳng đấu tranh để giụt giải, và các bạn sẽ mất hết. Tôi không nói các bạn sẽ xuống địa ngục, nhưng các bạn đang theo sau tấm gương của những kẻ sẽ đến địa ngục, bởi vì các bạn chẳng khác họ. Các

bạn đang tự cho mình cái gì? Họ nuôi dưỡng xác thịt, họ ham muốn xác thịt hơn tâm linh.

Thứ hai, họ khoe mình về tội lỗi hơn là Đáng Christ: “*Họ lấy sự xấu hổ của mình làm vinh hiển.*” Thật sự đó có nghĩa là tấm lòng con người luôn luôn phải lấy sự này hoặc sự khác làm vinh hiển. Người phải có vinh hiển trong sự hiện hữu nào đó, và Phao-lô ám chỉ rằng nếu các bạn không lấy vinh hiển duy một mình ở thập tự giá, các bạn sẽ vinh hiển trong sự gì đó khác hơn thập tự giá. Đó là lý do tại sao Phao-lô nói ở Ga-la-ti 6:14: “*Còn như tôi, tôi hẳn chẳng khoe mình, trừ ra khoe về thập tự giá của Đức Chúa Jesus Christ chúng ta, bởi thập tự giá ấy, thế gian đối với tôi đã bị đóng đinh, và tôi đối với thế gian cũng vậy.*” Các bạn vinh hiển trong sự gì? Giáo dục? Địa vị? Uy tín? Hay Đáng Christ?

Thứ ba, đặc tính ké thù Đáng Christ là chúng tập trung vào những sự dưới đất hơn là những sự trên trời: “...chỉ tư tưởng về các việc thế gian mà thôi” (câu 19). Giống như người nam của Bunyan, nếu các bạn đọc Thiên Lộ Lịch Trình (Pilgrim's Progress)<sup>74</sup> - có chương trình tôi hôm qua về các quyền sách khác nhau, và tất cả đều bâu cho quyền Thiên Lộ Lịch Trình - tôi cảm thấy hầu như có đủ tinh nghịch để gọi điện thoại và đề cập đến quyền Thiên Lộ Lịch Trình. Có người nam ở Thiên Lộ Lịch Trình với cái bàn cào. Anh đang cào rác rưởi, và Bunyan nói anh hoàn toàn không ý thức về sứ giả trên trời đội trên đầu vương miện vàng vinh hiển đến với anh, bởi vì mắt anh mãi chú vào trên đất, hoàn toàn bận rộn với công việc vật chất là quét dọn tất cả rác rưởi vô giá trị xung quanh mình. Có phải đó là điều xảy ra với các bạn? Có phải các bạn tập trung rất nhiều vào việc dưới đất, mà bỏ qua việc trên trời? Tôi có thể nhắc nhở các bạn về Gia-cơ 4:4: “*Ai muốn làm bạn với thế gian, thì người ấy trở nên kẻ nghịch thù cùng Đức Chúa Trời vậy.*”

Nếu các bạn đang theo sau Đáng Christ, hãy đánh dấu, nếu các bạn kiên trì theo sau Đáng Christ điều đó sẽ không xảy ra - nó sẽ không xảy

<sup>74</sup>Thiên Lộ Lịch Trình (Pilgrim's Progress) sách ngũ ngôn, là một trong những quyền sách thành công nhất mọi thời đại của tác giả người Anh John Bunyan (30.11.1628–31.8.1688). Ông từng bị giam đến khoảng 12 năm vì rao giảng không có phép. Sau đó trở thành mục sư Báp-tít. ND.

ra. Nếu các bạn theo sau mẫu mục Đáng Christ, Leeman Strauss nói: “Con Đức Chúa Trời không muốn thế gian hon Cứu Chúa mình khi Ngài ở trên đất.” Nếu kiên trì theo sau Đáng Christ, các bạn sẽ muốn càng ít về các sự trên đất như Đáng Christ vậy. Chúa đã sống đời sống vật chất tầm thường, đời sống Chúa là sự kêu gọi ở trên cao, là tất cả động cơ thuộc linh, các lý tưởng trên trời - và Phao-lô nói với chúng ta hôm nay với mọi điều các bạn học được trong đoạn 3: “*Vậy nếu anh em được sống lại với Đáng Christ,... hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất*” (Côl. 3:1-2). Ông nói trong ánh sáng của cải trên trời, không có nét đặc sắc nhân vật, không có tính cách về phẩm hạnh, cũng chẳng có thói quen đánh giá hoặc cầm giữ của cải, nếu các bạn không thể hiểu, hãy mang sự vô giá trị nó cùng bạn vào vinh hiển. Tôi không nói rằng nó phục vụ không có mục đích, mà tôi nói đến sự vô giá trị đời đời của nó - và hãy chắc chắn rằng các bạn dâng thì giờ mình cho cõi đời đời.

Lý do thứ ba: Bởi vì chúng ta thuộc về trời. Phao-lô chẳng thể rõ ràng hơn về việc này, câu 20: “*Nhưng chúng ta là công dân trên trời; ấy là từ nơi đó mà chúng ta trông đợi Cứu Chúa mình là Đức Chúa Jesus Christ.*” Ông nói vâng phục chỉ ra sự sẵn lòng thuộc về trời của chúng ta. Từ ngữ “công dân (citizenship)” sẽ được thay thế là “sự đối thoại (conversation)” hay “thịnh vượng chung (commonwealth).” Đó là chữ mà chúng ta có từ “chính trị học (politics)” và Phao-lô nói lối sống của chúng ta là ở trên trời. Chúng ta tùy thuộc vào đất nước khác, nơi thành phố có nền tảng xây dựng, kiến trúc, hay tạo dựng do Đức Chúa Trời. Đây là cách khích lệ của Đức Chúa Trời cho tâm lòng chúng ta theo sau mục tiêu, bởi vì chúng ta được sanh ra trên trời, bởi vì chúng ta được tái sanh, bởi vì chúng ta có đời sống Đức Chúa Trời trong chúng ta - ông nói chúng ta phải vì vậy mà ràng buộc ở trên trời, chúng ta phải hướng đến mục tiêu đó, không dựng lều sáu trên đất.

Hãy cho phép tôi cực kỳ nghiêm trọng với các bạn hôm nay, bởi vì đây là con dao hai lưỡi cắt qua tâm lòng tôi. Nếu các bạn không bao giờ có thiên đàng trong tâm trí mình, nếu thiên đàng không có chỗ trong ý nghĩ các bạn, trong việc thực hiện quyết định của các bạn, trong cách các bạn tiêu tiền, sử dụng thì giờ, cách các bạn đầu tư năng lực mình, thì

khả năng là - khả năng duy nhất, nhưng các bạn phải xem xét - rằng các bạn không phải là công dân thiên đàng. Quan điểm của Phao-lô không chỉ ở tương lai, tôi nghĩ điểm chính là về hiện tại: Công dân thiên đàng chúng ta *không bắt đầu* vào lúc chết, hoặc sự cất lên của Hội Thánh, nhưng *vào lúc tin Chúa, lúc cải đạo* (conversion), khi chúng ta tin Chúa và được cứu. Đó có nghĩa là sự hiện thực thời nay của chúng ta - ông nói, giờ đây sự cải đạo của chúng ta là ở trên trời. Như ai đó nói: “Đó là bởi vì chúng ta đánh rơi các lẽ thật đòi đòi và bắt từ ra khỏi tư tưởng chúng ta, rằng chúng ta nhanh chóng trở nên một thế hệ của kẻ ngoại giáo tầm thường” - nhưng đó không bao giờ là trường hợp chúng ta. Con Đức Chúa Trời vượt qua thế giới đồng vắng này đến thiên đàng như là nhà, vì Cha chúng ta ở trên trời, nhiều người thân yêu chúng ta đã về trời, lợi ích chúng ta, giải thưởng chúng ta, kho báu chúng ta phải ở trên trời - và Phao-lô nói Cứu Chúa chúng ta phải ở trên trời, từ noi Chúa sẽ đến để mang chúng ta ở với chính Ngài trên thiên đàng - “*từ noi đó mà chúng ta trông đợi Cứu Chúa mình là Đức Chúa Jesus Christ.*” Những gì ông nói là, khi chúng ta sống nơi đây trên đất này, hãy sống như thế chúng ta sống trên thiên đàng. Chúng ta nên cư ngụ mỗi ngày trên ý nghĩ về sự trở lại của Chúa, và về những gì sẽ giống như là sống với Ngài. Chúng ta phải sống với Chúa trong tâm linh, và nếu điều gì đó định hướng sự vâng phục chúng ta, thì đó phải là: Bất kỳ lúc nào theo nghĩa đen, chúng ta cũng có thể ở trên thiên đàng.

Bởi các bạn có mẫu mục và các bạn là tấm gương, vì sự bất tuân là tính cách của kẻ thù thập tự giá, bởi chúng ta thuộc về trời, và thứ tư vì chẳng bao lâu nữa Đáng Christ sẽ thay đổi chúng ta. Câu 21: “*Ngài sẽ biến hóa thân thể hèn mạt chúng ta ra giống như thân thể vinh hiển Ngài, y theo quyền phép Ngài có để phục muôn vật.*” Cứu Chúa, Đáng đã giải thoát chúng ta khỏi hình phạt của tội lỗi, khỏi sức mạnh tội lỗi, một ngày chẳng bao lâu sẽ giải thoát chúng ta khỏi chính sự hiện diện của tội lỗi. Bản Kinh Thánh The Revised Version cho biết: “Ai sẽ làm thích hợp lần nữa thân thể sỉ nhục của chúng ta.” Hãy tưởng tượng bản chất lố bịch của việc cố gắng để vào thiên đàng trong thân thể này. Các bạn có thể nghĩ mình có thân thể trên trời, nhưng các bạn chẳng có gì giống thân thể mà một ngày Chúa Jesus sẽ ban cho các bạn. Thân thể này không thể vào thiên đàng. Nó là đối tượng phạm tội, và đau khổ,

cùng nhiều điều sỉ nhục khác, nhưng chẳng bao lâu nữa - ca ngợi Danh vinh hiển của Chúa - tiếng kèn sẽ trỗi lên, giọng nói sẽ nức nở, và chúng ta ở trong Đáng Christ sẽ được thay đổi. Thể hay hư nát này sẽ mặc lấy sự không hay hư nát, và thể hay chết này sẽ mặc lấy sự không hay chết; người chết trong Đáng Christ tất cả sẽ sống lại trước hết, và chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn (I Côr. 15:53-54; I Tê. 4:15-17).

Nguồn gốc tội lỗi, các bạn chẳng căm ghét nó sao? Các bạn không đấu tranh với nó ngày này qua ngày khác sao? Tội lỗi trú ngụ trong thân thể chúng ta, mặc dù chúng ta được cứu và chúng ta có bản chất mới, vào ngày đó nó sẽ ra đi! Phao-lô hỏi: “Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết này?” (Rôm. 7:24). “Nhưng, ta ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng, nhờ Đức Chúa Jesus Christ chúng ta” (I Côr. 15:57). Đó là Chúa! Giờ đây câu hỏi mà chúng ta đặt ra là: Có phải các bạn đang tìm kiếm, và các bạn sống cho sự cứu chuộc thân thể không? Nếu vâng theo Lời Đức Chúa Trời, các bạn sẽ được sống cho điều này. Nếu đấu tranh cho mục tiêu đó, các bạn sẽ được sống cho điều này. Không thể trù trừ đứng giữa (middle ground) hoặc không xác định (grey area). Các bạn sẽ có cảm giác mà Giăng đã có: “Chúng ta biết rằng,” tám lòng khao khát, “khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ giống như Ngài” (I Gi. 3:2). Chúng ta sẽ phù hợp với thân thể vinh hiển Ngài.

Chúng ta sẽ suy nghĩ về điều đó trong hai Chúa Nhật, và tư tưởng hết sức thú vị, đó là: Thân thể đó, thân thể mà Chúa Jesus sống lại từ kẻ chết đã được biến đổi, Phúc Âm Giăng 20 cho biết. Thân thể phục sinh Chúa không bị ràng buộc bởi thời gian, không gian, cũng như bản chất, thân thể đó không còn phục theo luật pháp, như thân thể thiêng nhiên bị kiểm soát. Hãy nghĩ về thân thể đó, các bạn nơi đây, người đang chịu khổ với ngón chân cái, tai đau và thị lực kém cỏi, cùng mọi thứ còn lại, tất cả sẽ biến mất - và hàng triệu hàng triệu người đang chịu khổ, chẳng thể kiểm soát thân thể mình, chịu khổ bởi tác động của tử thần trong sự hiện hữu tự nhiên bị phá vỡ bởi tội lỗi - trong chốc lát, chỉ chớp mắt, sự biến hình Phi-e-ro, Gia-cơ và Giăng chứng kiến trên Núi Hóa Hình - cũng nhanh như thế. Các bạn sẽ được thay đổi, há chẳng phải phép lạ ư?

Há không tuyệt diệu sao? Phép lạ về quyền năng vô hạn và thiên thượng của Đức Chúa Trời, y theo, hãy xem câu 21: “*y theo quyền phép Ngài có để phục muôn vật.*” Với quyền phép đó, Chúa chữa lành người bệnh, Ngài khiến kẻ chết sống lại, làm kẻ mù được thấy, người liệt cật bước đi, quyền phép tương tự sẽ không dừng lại cho đến khi các bạn - tội nhân cũ và kẻ tái phạm tội - các bạn được giống như Chúa Jesus.

Chúa có thể thực hiện thay đổi mà các bạn không thể, và hiểu biết sẽ khiến các bạn nghe lời, đó là sự vâng phục của các bạn - trớ trêu thay, dù kỳ lạ - sẽ thúc đẩy các bạn tìm kiếm sự đền của Đấng Christ, bởi vì các bạn cố vâng phục Chúa, nhưng các bạn biết tận sâu thẳm tấm lòng mình, các bạn vẫn chưa hoàn hảo, các bạn vẫn chưa hiểu rõ, các bạn vẫn chưa đạt được. Há chẳng tuyệt vời để biết rằng một ngày rất gần, Chúa không chỉ sẽ thay đổi các bạn, mà Ngài còn sẽ phục muôn vật y theo quyền phép Ngài. Chúa sẽ thay đổi xã hội chúng ta, một xã hội độc ác, gian xảo, xấu xa mà chúng ta sống. Xã hội này đã xé nát thế giới, và thế giới sẽ càng tan vỡ hơn nữa, Kinh Thánh nói, “*họ sẽ lấy guom rèn lưỡi cày, lấy giáo rèn lưỡi liềm*” (Mi-chê 4:3). Con người hiện sống ở thế giới này bởi kẻ tiếm quyền trên đất của Đức Chúa Trời, con người ngày nay cai trị trong chính phủ, ở nhiệm kỳ tổng thống, và chính thể quân chủ bởi sự cho phép thiên thượng - song Đức Chúa Trời đến trong Chúa Jesus, rồi sẽ có chính phủ chưa bao giờ được biết đến: Công lý tuyệt đối, bình đẳng hoàn toàn, công bình thuần túy, an ninh không bị xáo trộn. Đó sẽ là giải pháp cuối cùng cho các vấn đề chúng ta, nhưng cách cá nhân: Chúa sẽ thay đổi thân thể hèn mọn chúng ta được tạo hình giống như thân thể vinh hiển của Ngài.

Nào, phải chăng các bạn vâng phục như vậy? Các bạn theo sau mẫu mục giống như Đáng Christ, và các bạn là tấm gương giống như Đáng Christ cho con trai, con gái mình, cho cháu, cho chồng và cho vợ mình? Hoặc là sự bất tuân các bạn, việc nuôi dưỡng khao khát xác thịt và vật chất, việc tìm kiếm của các bạn sau khi tôn vinh các sự khác ngoài Đáng Christ, xem các sự trên đất hơn các sự trên trời - phải chăng tất cả nói lên rằng các bạn đang đi sau những kẻ tham chí còn chăng theo Đáng Christ, những kẻ trên đường đến địa ngục? Có phải các bạn sống như công dân thiên đàng, và có phải các bạn vâng phục đến mức độ như vậy

để các bạn tìm kiếm sự hiện ra và thay đổi vinh hiển mà Đáng Christ sẽ thực hiện trong các bạn khi Ngài tái lâm?

Những câu thơ sau đây được Cecil Arthur Spring-Rice<sup>75</sup> sáng tác vào ngày 12 tháng Giêng năm 1918. Đó là đêm cuối cùng của ông là Đại Sứ Anh tại Washington DC, USA - giờ đây xin các bạn lắng nghe:

“Ta mắc nợ người đất nước của mình,  
 Tất cả những thứ ở trên trần gian -  
 Toàn thể, cùng toàn bộ, và toàn hảo,  
 Sự phục vụ, tình yêu thương của ta;  
 Tình yêu thương thì chẳng cần phải hỏi  
 Tình yêu thương là chịu đựng thử thách  
 Tình yêu thương đó đặt trên bàn thờ,  
 Thân ái nhất cùng là toàn vẹn nhất.  
 Tình yêu đó chẳng bao giờ lưỡng lự,  
 Tình yêu đó phải trả cho một giá,  
 Tình yêu đó chẳng khiến ta run sợ,  
 Sự cuối cùng là tế lễ hy sinh.

Và rồi có một quốc gia khác nữa,  
 Ta nghe nói đến từ lúc rất lâu  
 Hầu như thân yêu với họ yêu nàng,  
 Hầu như lớn lao với họ để biết,  
 Chúng ta có thể chẳng kể quân nàng,  
 Chúng ta có thể chẳng thấy vua nàng,  
 Pháo đài nàng là tấm lòng thành tín,  
 Niềm tự hào nàng là chịu khổ đau  
 Và linh hồn, bởi linh hồn, yên lặng  
 Sự chiểu sáng nàng hạn chế gia tăng,  
 Và lỗi nàng là lỗi của dịu dàng,  
 Và tất cả đường nàng là bình an.”

“I owe to thee my country,  
 All Earthly things above -

<sup>75</sup>Sir Cecil Arthur Spring-Rice (27.2.1859–14.2.1918) là nhà ngoại giao Anh, Đại sứ Anh tại Mỹ từ năm 1912 đến năm 1918. ND.

Entire and whole and perfect,  
 The service of my love;  
 The love that asks no question:  
 The love that stands the test:  
 That lays upon the altar,  
 The dearest and the best:  
 The love that never falters,  
 The love that pays the price,  
 The love that makes undaunted,  
 The final Sacrifice.

And there's another country,  
 I've heard of long ago  
 Most dear to them that loves her,  
 Most great to them that know;  
 We may not count her armies,  
 We may not see her King:  
 Her fortress is a faithful heart,  
 Her pride is suffering:  
 And soul by soul and silently  
 Her shining bounds increase,  
 And her ways are ways of gentleness  
 And all her paths are peace.”

“Vì vậy hỡi anh em tôi, yêu dấu và mong ước, niềm vui và vương miện của tôi; hãy đứng vững trong Chúa, hỡi anh em yêu dấu tôi.”

Lạy Cha, chúng con tôn vinh Ngài bởi chúng con là công dân trên trời. Nhưng Chúa ơi, nếu chúng con là công dân, nguyện cách sống của chính chúng con thuộc về thiên đàng ở nơi đây. Chúa phán với người Do Thái xưa rằng nếu họ vâng theo Lời Ngài và bước đi trong lời hứa và luật lệ Ngài, thì đó sẽ là thiên đàng trên đất cho họ. Lạy Chúa, đó là những gì được làm thành cho chúng con. Chúng con thấy sự thay đổi lớn lao khi gần gũi Ngài, trong ý nghĩa hiệp thông và thông công với Chúa và Con Ngài, để chúng con càng gần Chúa, để chúng con ở trong Đáng Christ, và Đáng Christ ở trong Đức Chúa Trời. Lạy Chúa, xin hãy giúp chúng con, có những ai trong buổi nhóm lúc này, đang phục vụ

thần công việc và nghề nghiệp của họ, còn Đấng Christ thì bị lãng quên. Lạy Chúa, chúng con không đoán xét họ vì chính chúng con cũng quên Chúa nhiều, rất nhiều lần. Có những người phục vụ gia đình và bạn bè - ôi, lạy Cha, Ngài sẽ cứu chúng con - hình tượng yêu quý nhất mà con hăng biết, dù đó là bất kỳ hình tượng gì, xin hãy giúp chúng con xé nát chúng ra khỏi ngai, và chi thò phượng duy mình Chúa. Tất cả vinh hiển thuộc về Chúa, chúng con cầu nguyện trong Danh Đức Chúa Jesus Christ, Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Tư 2003.

**Bài 20**

# “Hạnh Phúc Cần Hòa Hợp”

**Phi-líp 4:1-5****David Legge**

Tôi muốn nói cùng các bạn sáng nay về đề mục: “Hạnh Phúc Cần Hòa Hợp” từ thư Phi-líp 4:1-5. Đây là bài học hai mươi về sách Phi-líp, và dĩ nhiên các bạn ghi nhận chúng ta giờ đây đi vào đoạn thứ tư, đoạn cuối cùng - Đức Chúa Trời vui lòng khi chúng ta không nên có quá nhiều tuẫn lẽ còn lại cho bức thư nhỏ này về niềm vui. Chúng ta đang nhìn vào “Hạnh Phúc Cần Hòa Hợp” hôm nay. Tôi không biết các bạn thế nào, nhưng đối với tôi chẳng có gì tệ hơn là đứng bên cạnh ai đó không thể hát được - tôi không đặc biệt tách riêng ra bất kỳ người nào bằng cách nói này. Thông thường trong ban hát, thật khổ khi ở vị trí đứng bên cạnh ai đó, mà có lẽ họ không bắt đầu cùng chỗ như người khác, hoặc họ không kết thúc cùng thời điểm như những người còn lại, và họ có vẻ thuộc loại hài hòa âm nhạc, nhưng dường như lại là âm nhạc của hành tinh khác.

Chúng ta có thể dùng phép loại suy đó cho quân đội, nếu các bạn từng xem trên TV, có lẽ không có gì tệ hơn khi đoàn quân diễn hành thì một người lính ngất xỉu hay chêch bước ra ngoài, trông thật khủng khiếp - nó vừa lấy mất đi toàn bộ tính chất đồng điệu của buổi diễn. Điều tôi ghét nhất là khi xem tin tức trên TV, hoặc gì đó mà mỗi một người chuyển động chẳng đồng bộ với lời được phát ra - tôi ghét như vậy! Tôi không thể xem bất cứ điều gì giống thế. Trong tất cả sự giống nhau đó, chúng ta có thể nói rằng để thưởng thức những kinh nghiệm này phải có sự hài hòa, hòa hợp, hòa điệu (harmony). Phải có sự hài hòa, các sự việc phải hoạt động cùng nhau.

Cũng tương tự với hôn nhân, chúng ta thường khuyên các cặp đám cưới và hứa hôn rằng họ cần hòa hợp, và chúng ta trích dẫn câu Kinh Thánh từ sách A-mốt: “*Nếu hai người không đồng ý với nhau, thì há cùng đi chung được sao?*” (A-mốt 3:3). Họ cần phải đồng ý, giải quyết

vấn đề, và một thỏa thuận chung trong mối quan hệ đối tác sẽ tạo cho cuộc hôn nhân đó thành công. Tôi nghĩ minh họa tuyệt vời nhất về sự hài hòa, hòa hợp, hòa điệu, dĩ nhiên là thế giới âm nhạc. Tôi không biết các bạn có ghi nhận hay không, nhưng nói chung ngày nay, thậm chí trong hội chúng ở các nhà thờ, việc hát trong sự hài hòa, hòa điệu là nghệ thuật đang hấp hối. Việc hát từng phần được giao cho các ban hát, nếu còn có những ban hát còn lại trong nhiều Hội Thánh chúng ta - song chắc chắn các bạn rất hiếm khi nghe được sự hài hòa ở hội chúng ngay trong buổi nhóm thờ phượng chung. Dường như sự hài hòa đó thì quá tầm thường.

Đối với tôi thật thú vị khi chúng ta nhận thấy rằng mình sống ngày nay trong thời đại cá nhân hơn, một xã hội nơi chúng ta tùy thuộc vào người khác ít hơn trước đây. Chúng ta dường không biết nhờ cậy vào người khác như những ngày thuở xưa, và điều đó có thể thấy ngay cả ở các con phố quanh khu vực chúng ta, trong tình láng giềng noi các bạn sống. Những năm trước đây, tôi được kể - tôi phải kể lại - người láng giềng thường đi vào, đi ra nhà người khác, họ trao đổi các chai súra, đĩa nhỏ đường, và vân vân, thậm chí họ đi vào nếu nhà mở cửa, ngồi xuống và nói chuyện huyên thuyên với các bạn. Trên thực tế, điều đó không còn nữa, có lẽ trong tình láng giềng của các bạn, rằng nếu nói về ai đó sống bên cạnh, các bạn bị xem là xâm nhập (intruding).

Chúng ta sống ở thời đại cá nhân, ngày nay chúng ta không hợp tác như trước đây trong nhiều ân tú và khả năng mà mình có. Không có nhiều giọng trầm, hơi cao, giọng nam cao, và giọng nữ cao vút, tất cả chúng ta chỉ hát cùng một cách - nếu các bạn thích, tất cả chúng ta đều hát đơn ca. Tôi sợ có mối hiểm họa ở lối sống cá nhân này, là những tín hữu thật sự trong xã hội nói chung, khi chúng ta bắt hòa với người khác, chẳng có áp lực lớn nào đặt trên chúng ta, bởi vì về cơ bản cuộc sống chúng ta đi đến mức độ không cần bất kỳ ai khác.

Hãy suy nghĩ, nếu các bạn bắt hòa với láng giềng mình - tôi phải cẩn thận bởi một số láng giềng tôi ở đây hôm nay - nhưng nếu các bạn bắt hòa với láng giềng mình, đó không phải là khó ở tình láng giềng các bạn chỉ lờ họ đi, bởi vì hầu hết thời gian có lẽ các bạn chẳng thường nhìn thấy họ. Như vậy không có nhiều áp lực trên chúng ta. Giờ đây mỗi

hiểm nguy, tôi sợ hãi khi chúng ta đến với những câu Kinh Thánh này - mọi điều tôi nói hôm nay được lấy ra trực tiếp từ lời chú giải mà chúng ta có trước đây - mối hiểm nguy đó là cách sống này có thể đi vào trong Hội Thánh. Ở thời đại cá nhân, chúng ta có thể không hài hòa với người khác và nghĩ điều đó chẳng quan trọng - hoặc có lẽ đổi chơi với điều đó, chúng ta có thể nghĩ chúng ta hát một mình và làm việc riêng, mà không cần anh em quanh chúng ta, không cần tất cả ân tú, mục vụ, và tài nguyên của họ được Đức Chúa Trời ban cho, chúng ta có thể nhận vào của riêng mình - chúng ta không cần phần còn lại của ban hát.

Vâng Phao-lô ngẫu nhiên đi ngay vào giữa xã hội cá nhân, và đặt rõ ràng cho tất cả chúng ta, đó là ông nói: “Hạnh phúc, niềm vui, cần sự hài hòa.” Phải chăng các bạn muốn có niềm vui - niềm vui đã xuyên suốt toàn bộ bức thư này - ở mọi lãnh vực kinh nghiệm Cơ Đốc các bạn? Sự hài hòa, hòa hợp sẽ là cần thiết trong lãnh vực đó để có niềm vui. Có bốn phạm vi Phao-lô bao hàm ở những câu Kinh Thánh mà chúng ta sẽ xem xét sáng nay. Bốn phạm vi mà Phao-lô cho chúng ta là: Một, niềm vui với các thánh đồ; hai, niềm vui trong sự phục vụ; ba, niềm vui trong Cứu Chúa; và bốn, niềm vui trong sự tái lâm của Chúa. Tất cả đều được cai quản bởi sự hài hòa với Chúa và hòa hợp với các tín nhân khác.

Chúng ta hãy nhìn vào phạm vi thứ nhất: Để có niềm vui với các thánh đồ các bạn sẽ cần sự hài hòa. Câu 2: “Tôi khuyên Ê-yô-đi và khuyên Sin-tỷ-cơ phải hiệp một ý trong Chúa” (Phil. 4:2). Chúng ta đã xem câu Kinh Thánh này ở các tuần trước, bởi chúng ta biết có khả năng về sự chia rẽ, chắc chắn giữa hai người chị em này trong Đáng Christ, song có lẽ ở hội chúng - mối đe dọa đó là hội chúng làm rất tốt về nhiều lãnh vực đòi hỏi kỹ năng cao, mà bị chia rẽ với vài khó khăn cá nhân giữa Ê-yô-đi và Sin-tỷ-cơ. Vì vậy, Phao-lô đến và thúc giục họ, tôi muốn nói nó mạnh hơn cả thúc giục, ông biện bạch với hai người phụ nữ này, Ê-yô-đi và Sin-tỷ-cơ, phải sống trong sự hài hòa với Chúa. Cuối cùng đó là những gì ông yêu cầu họ phải làm, hãy sống hòa hợp với nhau trong Chúa. Lý do tại sao ông biện bạch và kêu gọi họ làm dịu đi bất đồng của họ, bởi vì cả hai ở trong Chúa, bởi vì họ đều thuộc về Chúa - Chúa như đang nói với họ qua Phao-lô: “Ta muốn các ngươi nguôi đi bất đồng của mình.” Do đó Phao-lô biện bạch với họ.

Có vấn đề chia rẽ trong hội chúng. Phao-lô nói rằng È-yô-đi và Sin-ty-cơ ở số các phụ nữ đóng vai trò nổi bật trong Hội Thánh Phi-líp. È-yô-đi và Sin-ty-cơ, câu 3, “*Hỡi kẻ đồng liêu trung tín, tôi cũng xin anh giúp hai người đàn bà ấy, nhân hai bà ấy cùng tôi đã vì đạo Tin Lành mà chiến đấu,*” ông vẫn đang nói về È-yô-đi và Sin-ty-cơ. Các phụ nữ này có dự phần trong rao giảng Tin Lành ở Hội Thánh Phi-líp. Nếu để tâm trí quay lại với sách Công Vụ, các bạn sẽ nhớ buổi nhóm cầu nguyện phụ nữ, nơi Phao-lô đầu tiên giảng Tin Lành khi ông đến Phi-líp. Từ buổi nhóm cầu nguyện đó mà tấm lòng Ly-đi được mở ra để nhận Tin Lành của Đức Chúa Jesus, và bà được cứu - Công Vụ đoạn 16. Tôi muốn nói bất kỳ hội chúng nào được phuộc bởi những phụ nữ cầu nguyện ngoan đạo, thành tín, là hội chúng biết ơn Chúa. Những phụ nữ thành tín, ngoan đạo dự phần quan trọng trong Hội Thánh Chúa Jesus.

Hãy suy nghĩ về các con trai của người phụ nữ ngoan đạo. Họ được huấn luyện để trở thành lãnh đạo, những người không lồ ở Hội Thánh Đức Chúa Trời. Đừng chỉ nghĩ về các con trai, hãy tính đến sự phục vụ mà những phụ nữ giúp đỡ cho Hội Thánh Chúa Jesus. Hãy nghĩ đến các bài hát, ngay cả ở thời và kỷ nguyên hiện đại chúng ta - Fanny Crosby<sup>76</sup> - là một chị em viết những bài hát được ban cho Hội Thánh. Lời cầu xin dâng lên thay cho Hội Thánh bởi những phụ nữ. Chúng ta có thể chỉ ra các ví dụ cụ thể: O-nít huấn luyện cho Ti-mô-thê theo con đường mà người sẽ đi, dạy cho người Lời Đức Chúa Trời khiến người khôn ngoan trong sự cứu rỗi; Đô-ca ở sách Công Vụ Các Sứ Đò, người làm nhiều việc lành và hay bô thí, với chiếc kim bà đã may bao nhiêu áo xống và áo ngoài cho người của Đức Chúa Trời. Ở buổi nhóm cầu nguyện trong Phòng Cao, Công Vụ 1:14 chúng ta thấy có nhiều phụ nữ, và nơi đó họ quỳ gối xuống với sự khẩn nài mình trước mặt Đức Chúa Trời.

Tôi không muốn bị hiểu lầm hôm nay, có cách mà Tân Ước nói cho chúng ta những phụ nữ không thể phục vụ Chúa ở hội chúng địa phương - không nghi ngờ gì về điều đó. Song chúng ta đừng bao giờ quên có

<sup>76</sup>Fanny Crosby, tức Frances Jane van Alstyne (24.3.1820–12.2.1915), nhà truyền giáo Mỹ, thành viên Hội Thánh Báp-tít Sixth Avenue Bible ở Brooklyn, New York, Mỹ. Bà là một trong những người sáng tác nhiều ca khúc truyền giáo và Thánh Ca nhất với hơn 8.000 bài. ND.

nhiều cách Đức Chúa Trời xác nhận trong thời kỳ ân điển của Tân Uớc, nơi phụ nữ có thể hầu việc Chúa ở Tin Lành. Có nhiều việc phụ nữ có thể làm - để nghiên cứu kỹ họ, hãy xem I Cô-rinh-tô 14 và I Ti-mô-thê 2 trong lúc các bạn nghỉ. Nhưng điều Phao-lô đặc biệt nhìn vào nơi đây trong khát Kinh Thánh là sự làm việc vất vả của phụ nữ với ông trong Tin Lành - chúng ta phải thừa nhận rằng có những noi phụ nữ có thể đi, có những việc phụ nữ có thể làm, mà đàn ông không thể, trong việc đạt được linh hồn cho Đức Chúa Jesus Christ.

Nhà văn về Tân Uớc Roy Lauren nói: “Phụ nữ phục vụ Đáng Christ và Hội Thánh chẳng thể kẽ xiết. Họ bước vào Hội Thánh khi người nam vắng mặt. Họ tiếp tục khi người nam từ bỏ. Họ thiết lập thước đo về lòng thành kính mà hiếm khi người nam đạt đến,” và tôi tin rằng ông đúng, khi các bạn thấy Ma-ri ngồi nơi chân Đức Chúa Jesus Christ. Hãy nghĩ một lúc về sự phục vụ mà người nữ Đức Chúa Trời dâng cho Ngài ở nhà, dạy dỗ con mình, nuôi chúng trưởng thành, hướng dẫn con đường chúng sẽ đi, cầu nguyện cho chúng, có lẽ cầu nguyện cho chồng họ khi người ra đi, lao động vất vả cho Tin Lành. Hãy nghĩ đến phụ nữ trên công trường truyền giáo, hãy nghĩ điều chúng ta sẽ làm mà không có phụ nữ, vì ngày nay có rất ít người nam đi đến công trường truyền giáo.

Những phụ nữ mà Phao-lô nói đến, Ê-yô-di và Sin-ty-cơ, thể hiện tinh thần đáng ghi nhận về sự hợp tác ở công việc Chúa. Họ bày tỏ việc làm đồng đội trong Tin Lành, họ hoạt động với Sứ Đồ Phao-lô, cố gắng dẫn dắt người khác đến với Lời Đức Chúa Trời. Thế nhưng hai cá nhân này lại bất hòa. Chúng ta không nói điều gì khiến họ bất hòa, và có lẽ tốt hơn là chúng ta không biết, song tiếc thay Sa-tan có được lợi thế về sự tranh cãi của họ - và điều gì là bi thảm cho Hội Thánh trở thành trò vui cho kẻ thù. Kẻ kiện cáo ưa thích khi các tín nhân bất hòa với nhau. Tôi ghét chính trị, tôi phải thú nhận rằng mình từng ưa thích, nhưng giờ đây tôi ghét nó với cảm xúc mạnh mẽ - song đôi khi mắt tôi bắt lấy tin tức, hoặc chương trình chính trị khi người theo phe Hợp Nhất (Unionists) và kẻ thuộc Dân Tộc (Nationalists) tranh luận với nhau. Tôi thường thấy cảnh, nơi người Hợp Nhất khởi sự gây lộn với nhau, họ luôn như vậy; rồi kẻ thuộc phe Dân Tộc bắt đầu cùng nhau cười, bởi vì đối thủ họ đang chiến đấu với chính mình và họ nghĩ đó thật là hài hước.

Sa-tan cười to khi tín hữu bắt hòa theo kiểu này, như Ê-yô-đi và Sin-ty-co. Thế gian xung quanh sẽ nói: “Vâng, điều này chứng tỏ Cơ Đốc giáo chỉ là trò hè.” Thông thường có lẽ trong các Hội Thánh bị tách ra, tín nhân thật sự hỏi - làm sao tín nhân lại có thể nói những điều đó về người khác, và làm những việc như vậy với người khác. Bất kỳ các bạn làm gì, đừng để ma quỷ có được chiến thắng, bởi ai đó nói, và tôi tin là đúng: “Cơ Đốc giáo phải có nguồn gốc thiên thượng, vì Cơ Đốc giáo sống, bắt chấp các tín hữu của mình” - há không đúng sao? Ngay cả sau tất cả những năm tranh cãi, xung đột, phân rẽ, bô đạo, và tất cả phần còn lại, Chúa Jesus phán Ngài sẽ dựng Hội Thánh Ngài, và các cửa âm phủ cũng không thể thắng nổi Hội đó. Nếu đây chỉ là tổ chức của con người, nó sẽ kết thúc. Tạ ơn Chúa không phải như vậy.

Thế nhưng vấn đề này vẫn ở với chúng ta ngày nay, và nó vẫn là vấn đề cần được giải quyết bởi vì mỗi chị em này, Ê-yô-đi và Sin-ty-co, mỗi người đều nghĩ mình đúng và đều không muốn mình sẽ đi bước đầu tiên để kết thúc. Phao-lô nói rằng có cách để làm dịu bớt loại bất đồng này, và đó là cách đúng: Trong Chúa. Trong Chúa! Họ cần phải được khôi phục lại sự hòa hợp, họ cần phải đồng lòng lại với nhau. Phao-lô nói bóng gió rằng đó là tất cả trách nhiệm của họ. Nếu có bất kỳ ai bắt hòa với kẻ khác, đó không chỉ là trách nhiệm họ, mà là của tất cả chúng ta để bảo đảm hội chúng được bảo vệ, xung đột đó không bị đào sâu và sự phân rẽ không trở nên trầm trọng. Các bạn sẽ nhận ra rằng ông nói: “Tôi khuyên Ê-yô-đi và khuyên Sin-ty-co,” họ là kẻ phạm tội, nhưng ông nói với hội chúng, câu 3: “Hỡi kẻ đồng liêu trung tín, tôi cũng xin anh.” Có trách nhiệm trên hội chúng để khắc chấn các việc này không xảy ra và không ai thấy. Phao-lô đã nói gì trong thư Ga-la-ti? “Hỡi anh em, vì bằng có người nào tình cờ phạm lỗi gì, anh em là kẻ có Đức Chúa Trời, hãy lấy lòng mềm mại mà sửa họ lại; chính mình anh em lại phải giữ, e cũng bị dỗ dành chăng” (Gal. 6:1). Đó là bốn phận không chỉ cho những kẻ tranh cãi, mà cho tất cả chúng ta. Điều Phao-lô nói đó là để có niềm vui các bạn phải có sự hòa hợp với các thánh đồ.

Phạm vi thứ nhì mà Phao-lô nói với chúng ta đó là để có niềm vui trong phục vụ các bạn cần sự hòa hợp. Trong câu 3, hãy xem Phao-lô gọi người mà ông viết thư cho - ông gọi là “hỡi kẻ đồng liêu trung tín,”

hoặc có thể dịch là “bằng hữu trung thành” hay “bạn đồng đội (team-mate)” - Phao-lô yêu cầu người này trung tín với ông trong mục vụ mình để giúp đỡ các phụ nữ đang tranh cãi này. Vì ông nói: “Hai bà ấy làm việc chăm chỉ khó nhọc với tôi, họ chiến đấu cùng tôi, họ ở bên cạnh tôi trong việc rao giảng Tin Lành.” Bản dịch khác cho biết: “Xin hãy giúp hai người phụ nữ này để họ vẫn cứ tiếp tục hợp tác.” Những phụ nữ này thường hợp tác, họ thường làm việc cùng nhau trong Tin Lành, song vì một số lý do họ đã dừng lại. Giờ đây Phao-lô giới thiệu về họ, bạn đồng liêu trung tín của ông, người mà ông viết thư cho; rồi ông đề cập đến các phụ nữ từng làm việc với ông; ông nhắc đến Cơ-lê-măn; và kể ra các bạn khác đồng làm việc mà tên họ được biên vào sách sự sống rồi - để đoán trước có nhiều người giúp đỡ Phao-lô thậm chí ông không thể liệt kê tất cả họ vào trong bức thư ngắn ngủi như vậy.

Tôi hy vọng các bạn có thể thấy chủ đề phục vụ, sự hòa hợp trong phục vụ, và thế nào sự hòa hợp thì cần thiết nếu chúng ta phải làm việc cùng nhau trong Hội Thánh Đức Chúa Jesus Christ, nếu chúng ta để niềm vui đó vượt qua cả con người chúng ta. Có bao nhiêu người nam và người nữ đã làm việc vất vả khó nhọc cho Chúa, cho dù các bạn gọi đó là công việc toàn thời gian, mục vụ hầu việc Chúa, công trường truyền giáo hay không, thì vào chính ngày này họ lại xa rời nhau bởi vì một số tội lỗi, bất hòa không tin kính? Phao-lô nói với họ rằng họ không buộc phải đồng ý với nhau về mọi vấn đề, đó không phải những gì Kinh Thánh dạy, sự hiệp một theo Kinh Thánh là - chúng ta không phải là sản phẩm vô tính và người máy để tất cả đều nghĩ theo một cách và nói cùng điều tương tự. Các bạn có biết lời châm biếm: “Hai người đàn ông nhìn qua các chấn song cửa, người thì thấy sinh lầy, còn người kia thấy các ngôi sao.” Quan điểm chúng ta về các vật thể ở đời sống, và thậm chí đôi khi việc không rõ ràng nào đó trong Kinh Thánh, được xác định bởi sự việc chủ quan như địa vị, ảnh hưởng chúng ta có trong kinh nghiệm Cơ Đốc, môi trường chúng ta sống hoặc lớn lên, và ngay cả giáo dục chúng ta thụ hưởng. Chúng ta phải nói, buộc phải nói rằng luôn có chỗ cho sự khác nhau về quan niệm và nguồn gốc tư tưởng giữa dân sự Đức Chúa Trời.

Các bạn có thể nói: “Vâng, vậy thì làm sao chúng ta có thể cùng một ý?” Đó không phải là những gì cùng ý nghĩa; cùng một ý là điều

kiện phải có khi chúng ta đến cùng nhau trong Chúa. Tôi sẽ giải thích đó là: Sự đa dạng mà không có phân chia. Các bạn biết việc này là có thể không? Sự khác nhau về phương pháp mà không chia rẽ, bất hòa về ý là có thể; sự bất đồng mà không có ý kiến xung đột và rời khỏi - Phao-lô nói những sự này là có thể, và đôi khi sự đa dạng có thể là việc tốt; nhưng Phao-lô nói, tình trạng phân chia, bất hòa (disunity) sẽ phá hủy lời chứng về Đức Chúa Jesus Christ. Như vậy ngay cả khi các bạn không thể thấy tận mắt về việc nào đó, Phao-lô thúc giục các bạn rằng để có niềm vui các bạn cần hòa hợp trong sự phục vụ Chúa của mình.

Để có niềm vui với những thánh đồ các bạn cần hòa hợp, để có niềm vui trong sự phục vụ các bạn cần hòa hợp; phạm vi thứ ba: Để có niềm vui trong Cứu Chúa các bạn cần hòa hợp. Ở câu 4, Phao-lô nói: “*Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: Hãy vui mừng đi.*” “Hãy luôn luôn đầy niềm vui trong Chúa, tôi lại còn nói nữa: Hãy vui mừng đi.” “Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn,” Bản Kinh Thánh Amplified Version nói “hãy vui mừng (rejoice)” có thể dịch là “hãy thích thú (delight), hãy làm sung sướng chính mình (gladden yourselves) trong Chúa.” Tôi muốn các bạn ghi nhận sự tiến triển nơi đây một lúc, bởi vì khi vấn đề chia rẽ, bất hòa đến trong hội chúng, hoặc ở đời sống cá nhân tín hữu, nó thường gây hậu quả chán nản, ngã lòng, buồn rầu, phiền muộn, và đó là chính xác những gì xảy ra ở Hội Thánh Phi-líp. Họ thất vọng, họ chán nản ngã lòng, họ buồn rầu phiền muộn. Tôi không biết về các bạn, nhưng tất cả chúng ta đôi khi trải qua sự chán nản ngã lòng nơi công việc Chúa và ở đời sống Cơ Đốc. Không ai trong chúng ta được miễn trừ việc đó cả. Thật dễ dàng làm sao tất cả chúng ta phải chán nản, ngã lòng, buồn rầu, và phiền muộn.

Điều thường xảy ra là các trường hợp mà chúng ta chịu ảnh hưởng đến mức độ mà chúng xác định niềm vui và khả năng chúng ta, thậm chí bóp nghẹt sự biểu hiện chúng ta về nó, để chúng ta không thể cảm nhận niềm vui chúng ta trong Chúa nữa - niềm vui về tội lỗi chúng ta được tha thứ, được ở trong sự thịnh vượng chung của Đức Chúa Trời, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đáng Christ dù mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời. Đôi với những tín hữu Phi-líp này, sự chia rẽ và bất hòa đã cuộp đi niềm vui của họ. Các bạn biết đôi khi tôi tư vấn cho

các tín nhân, thường là người trẻ tuổi, họ không có niềm vui trong sự cứu rỗi mình. Một trong những lý do đó là kẻ kiện cáo xưa chỉ ra điều gì đó ở quá khứ họ, với nó theo nghĩa đen, hắn đâm túi bụi vào họ; đập đổ, làm bị thương, và kéo họ vào chỗ nhớp nhúa dơ bẩn, cố làm cho họ cảm thấy có tội về những điều mà Chúa Jesus đã mang trên thập tự giá và rửa sạch với huyết báu Ngài. Một trong những điều mà tôi thường nói với các bạn trẻ là: “Ma quỷ không thể nào lấy đi sự cứu rỗi của các bạn, hãy ca ngợi tạ ơn Đức Chúa Trời hắn không thể làm điều đó - nhưng một điều ma quỷ sẽ làm, nếu các bạn để cho hắn lấy đi niềm vui của mình.” Bởi vì hắn biết không thể nào lấy đi sự cứu rỗi các bạn, việc tốt nhất và lớn nhất hắn có thể làm là cướp đi niềm vui của các bạn.

Bao nhiêu tín nhân cho hắn vị trí chắc chắn có liên quan? Thế nhưng Phao-lô đến lần nữa: Hãy vui mừng, niềm vui - bao nhiêu lần các bạn nghe cụm từ có thể được kể là “hạnh phúc” này? Song tách ra khỏi hoàn cảnh chúng ta, bởi vì trái Thánh Linh, Ga-la-ti 5:22 nói cho chúng ta loại niềm vui sâu sắc này vượt quá tất cả hoàn cảnh và môi trường đời sống, đến từ đời sống Cơ Đốc được đầy dẫy Thánh Linh. Tôi trông đợi ngày mà Hội Thánh sẽ tổng khứ tất cả ấn tượng sai lầm về tính u sầu ủ rũ và sự chết. Nó làm cho tôi phát óm khi nghĩ nhiều người phác họa chân dung Cơ Đốc giáo, các giáo phái Tin Lành tin vào Kinh Thánh, như thể một số loại trạng thái trầm cảm ủ rũ u buồn mà các bạn ở trong đó, nơi các bạn chẳng thể hưởng thụ bất kỳ điều gì. Tạ ơn Đức Chúa Trời, đó không phải là nơi tôi ở trong đó. Đời sống Cơ Đốc nhân là nguồn suối nước của niềm vui, và Phao-lô nói, mỗi chúng ta phải bảo vệ niềm vui đó - vì có nhiều tâm trạng bối rối, lo âu quanh chúng ta trong thế giới này sẽ khiến chúng ta thất vọng chán nản, sẽ cướp khỏi chúng ta niềm vui đó. Chúng ta cần phải bảo vệ nó.

Một nhà văn đã nói: “Tinh thần vui tươi này sẽ được duy trì vào mọi lúc, trong mọi hoàn cảnh, vì bất kỳ sai sót nào từ nó sẽ làm suy yếu sự phòng thủ của chúng ta chống lại trạng thái chán nản ngã lòng buồn rầu phiền muộn (depression).” Nay giờ hãy đánh dấu điều này - có lẽ các bạn ngồi nơi đây hôm nay, và nói: “Tôi chẳng thể vui mừng vì sức khỏe mình. Làm sao tôi có thể vui mừng được? Hãy xem những gì tôi sẽ trải qua. Hãy nhìn điều tôi chịu khổ. Tôi không thể vui mừng, các con

tôi chưa được cứu, các con tôi đưa tôi vào cơn ác mộng. Tôi không thể vui mừng, chồng tôi đối xử tệ hại với tôi, chồng tôi chưa được cứu, và tôi ước gì anh được cứu, chúng tôi không có nhiều sự việc chung như chúng tôi thường có lúc mới kết hôn, có sự phân rẽ giữa chúng tôi, có cái nêm chèn vào và tách chúng tôi ra.” Hãy nghe: “*Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: hãy vui mừng đi*” (Phil. 4:4).

Tôi chắc chắn rất ít người trong chúng ta có thể vui mừng ở hoàn cảnh mình. Phao-lô không yêu cầu chúng ta phải vui mừng ở hoàn cảnh mình, ông bảo chúng ta phải vui mừng trong Chúa. Nhưng cách duy nhất để vui mừng trong Chúa là phải hòa hợp với Chúa và với dân sự Ngài. Khi nguồn của sự vui mừng các bạn là Chúa, các bạn sẽ có thể nói như Tiên Tri Ha-ba-cúc: “*Vì đâu cây và sẽ không nứt lở nữa, và sẽ không có trái trên những cây nho; cây ô-li-ve không sanh sản đồ ăn; bảy chiên sẽ bị dứt khỏi ràn, và không có bảy bò trong chuồng nữa. Dù vây, tôi sẽ vui mừng trong Đức Giê-hô-va, tôi sẽ hồn hở trong Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi tôi*” (Ha-ba-cúc 3:17-18). Vào lúc chúng ta không thể vui mừng trong những sự việc xung quanh mình, nhưng ngợi khen Đức Chúa Trời chúng ta có thể luôn luôn vui mừng trong Chúa. Chúng ta thấy Chính Cứu Chúa ở Phòng Cao tại Lễ Tiệc Thánh, nhìn chằm chằm Vườn Ghét-sê-ma-nê, Đồi Gô-gô-tha và khuôn mặt, cùng điều Chúa phán trong Giăng 15:11? “*Sự vui mừng của Ta.*”

Thật thú vị khi quan sát nơi đây sự hô hào phải vui mừng lại kết hợp với lời thúc đẩy cho những thánh đồ tranh cãi phải làm dịu đi các khác biệt họ. Cơ Đốc nhân không thể vui mừng nếu họ ở trong sự bất đồng với nhau. Phao-lô nói, sự mất đoàn kết là kẻ hủy diệt niềm vui - nhưng niềm vui là kết quả tự nhiên của tình yêu. Trái của Thánh Linh như tôi đã nói, nhưng hãy tiếp tục trong trái của Thánh Linh: Trái của Thánh Linh, ấy là lòng yêu thương, sự vui mừng - niềm vui đến từ tình yêu. Nếu yêu Chúa các bạn sẽ vui mừng trong Chúa, nếu yêu anh em các bạn sẽ vui mừng với anh em, , nếu yêu thương kẻ thù các bạn sẽ vui mừng hơn kẻ thù mình - và bí mật của niềm vui bất tận là mối thông công này với Đáng Christ và với riêng Ngài.

Diễn giả vĩ đại Jowett diễn đạt như sau - tôi không thể trình bày như ông được, vì vậy tôi chỉ đọc lại những gì ông nói ra: “*Niềm vui Cơ*

Đốc nhân là tâm trạng độc lập với các tinh huống trước mắt chúng ta. Nếu niềm vui đó tùy thuộc vào môi trường chung quanh, thì quả thật chắc chắn sẽ như ngọn nến không che chắn được đốt vào đêm gió lộng. Một khoảnh khắc ngọn nến cháy sáng tỏ và ổn định, khoảnh khắc kế tiếp ngọn lửa lập lòe ngay cạnh tim nến, và chỉ tạo ra rất ít hoặc không có ánh sáng. Niềm vui Cơ Đốc nhân không có mối liên hệ nào với cách sắp đặt tạm thời của đời sống, và vì vậy niềm vui đó không phải là nạn nhân của những ngày trong quá khứ. Vào lúc này tâm trạng tôi tự sắp xếp như ngày nắng ấm chan hòa tháng Sáu, một lát sau chúng tự sắp đặt lại giống ngày u ám ảm đạm tháng Mười Một. Một ngày tôi ở tại đám cưới, ngày kế tôi lại đứng cạnh mộ phần. Một ngày trong mục vụ mình, tôi chiến thắng mười linh hồn cho Chúa, rồi những ngày dài qua đi, tôi chẳng có người nào. Vâng, những ngày có thể thay đổi như thời tiết, thế nhưng niềm vui Cơ Đốc nhân có thể dai dẳng, bền bỉ, liên tục, kiên trì. Bí mật của sự dai dẳng, bền bỉ, liên tục, kiên trì vinh quang tuyệt vời đó nằm ở đâu? Đây là huyền nhiệm” - hãy lắng nghe! - “Và này, Ta thường ở cùng các người luôn...” (Mat. 28:20). Trong tất cả những ngày đổi thay, Chúa chẳng hề thay đổi, cũng không mệt nhọc. Chúa không là bạn đồng hành với thời tiết tốt, lia bỏ tôi khi những năm tháng tối tăm và giá lạnh xảy đến. Ngài không chọn lựa ngày lễ hội thịnh vượng của tôi, mặc dù không tìm thấy ngày bần cùng và thất bại của tôi. Chúa không tò Chính Minh ra khi tôi mang vòng hoa, và giấu Chính Minh lúc tôi đội mao gai. Ngài thường ở cùng tôi luôn: Ngày thịnh vượng, ngày khó khăn, ngày khi chuông tang lễ rung lên, và ngày lúc chuông hôn lễ vang rền. Tất cả các ngày: Ngày sự sống, ngày sự chết, ngày phán xét.”<sup>77</sup>

Nếu đang vui mừng trong Chúa các bạn sẽ có sự hòa hợp với Ngài, và các bạn sẽ có niềm vui sâu đậm đó trong tấm lòng mình. Thứ tư và cuối cùng, câu 5: “Hãy cho mọi người đều biết nét nhu mì của anh em. Chúa đã gần rồi.” Để có niềm vui trong sự tái lâm của Chúa, các bạn cần sự hòa hợp. Chúng ta đã thấy để có niềm vui trong các thánh đồ các bạn cần sự hòa hợp, để có niềm vui trong phục vụ Chúa các bạn cần sự hòa hợp, để có niềm vui trong Cứu Chúa các bạn cần sự hòa hợp, và giờ

---

<sup>77</sup>John Henry Jowett (1863–1923), diễn giả Tin Lành Anh có ảnh hưởng lớn. Ông viết nhiều sách có đề tài liên quan đến đời sống Cơ Đốc nhân. ND.

đây để có niềm vui trong sự tái lâm của Chúa các bạn cần sự hòa hợp. Chúa phán: “Hãy để cho mọi người thấy rằng các bạn quan tâm đến tất cả mọi người trong mọi việc các bạn làm, bởi vì Chúa đã gần rồi.” Bản dịch khác diễn đạt: “Hãy để lời dịu dàng êm ái, hoặc tinh thần nhẫn nại của các bạn, là hiển nhiên rõ ràng cho tất cả. Hãy để cho tất cả mọi người biết và nhận ra được sự ân cần, chu đáo, quan tâm đến người khác không ích kỷ của các bạn.”

Hãy nhớ rằng hội chúng này đầy dẫy sự chia rẽ, bất hòa, chán nản, ngã lòng, buồn rầu, phiền muộn, và tất cả điều này đã cướp khỏi thánh đồ sự bình an hằng mong muốn - chúng ta sẽ nghe về điều đó trong Chúa Nhật tuần sau. Nhưng Phao-lô nói: “*Hãy cho mọi người đều biết nét nhu mì* (sự tiết độ - moderation) *của anh em*,” hoặc bản dịch tốt hơn, “Sự độ lượng, hoặc nhẫn nhịn, ân cần chu đáo lịch sự, biết điều nhẹ nhàng, tính dễ chịu, mềm dẻo, lịch sự nhã nhặn của các bạn” - thật sự những gì ông nói là: “Điều này ngược lại với sự bướng bỉnh, ngoan cố, và mong muốn theo cách riêng của các bạn trái mọi thời đại.” Nhiều người xoay đổi từ ngữ “sự tiết độ (moderation)” và sử dụng như tấm áo che giấu tội lỗi, họ nói: “Ô, thật là đúng, Cơ Đốc nhân phải uống rượu điều độ, hút thuốc điều độ, đi đến vũ trường điều độ, và tất cả phần còn lại điều độ” - tất cả không phải nghĩa là vậy. Những sự đó phải bị ném ra ngoài ngay lập tức. Bản dịch Syriac Version nói “sự ngọt ngào (sweetness),” và tôi nghĩ bản dịch tốt nhất là: “Sự biết điều ngọt ngào (Sweet reasonableness).” “*Hãy cho mọi người đều rõ sự biết điều ngọt ngào của anh em.*”

Đối nghịch với tinh thần kiên cường, không chịu khuất phục là giáo điều nghiêm khắc, tự quyết định, luôn luôn thống trị tính cách và quan điểm các bạn - và khi chúng ta trở nên giống như vậy, nó thay vào vị trí nhu mì và nhân từ của Đấng Christ. Nó dập tắt tinh thần ân điển ở Đấng Christ trào dâng lên trong chúng ta để giúp đỡ các tín hữu khác. Có sự bất hòa, chia rẽ giữa Ê-yô-đi và Sin-ti-cơ bởi vì một bà được xác định là có con đường của mình. Phao-lô không kêu gọi họ phải hy sinh những nguyên tắc đúng, mà nài xin họ sự ngọt ngào về tinh thần, sự thúc đẩy nhân từ và mềm mỏng nhún nhường để thúc giục ơn từ bỏ - từ bỏ quyền lợi các bạn, đó là sự biết điều ngọt ngào. Ôi, đối với Đức Chúa Trời, nếu

chúng ta có điều đó hơn nữa về Hội Thánh chúng ta và ở mọi Hội Thánh - sự biết điều ngọt ngào! Hãy cho mọi người đều biết sự này!

Ai đó có thể nói: “Nhưng nếu chịu nhường tôi sẽ mất vị trí, mất lập trường và tôi có thể thất bại, thua thiệt.” Phao-lô nói: “Sự lo lắng không có nghĩa là như vậy,” tại sao? Bởi vì Chúa ở gần (at hand). Hãy sử dụng sự biết điều ngọt ngào bởi vì Chúa sắp đến. Đó có thể mang hai ý nghĩa - có thể là Chúa ở gần, hoặc cũng có thể nghĩa là Chúa sắp đến. Chúa ở gần theo nghĩa Ngài sẽ chu cấp cho các bạn, Chúa sẽ không bao giờ để con Ngài phải thua thiệt - Chúa ở bên cạnh. Hãy để tôi dừng một lúc: Ai ở bên cạnh Phao-lô? Bị xiềng với cánh tay ông là người lính La Mã. Các bạn có thể nói chính ma quỷ ở bên cạnh Phao-lô, song ma quỷ thở vào cổ Phao-lô không phải là vấn đề, ông ở trong tù, tất cả điều quan trọng là Chúa ở bên cạnh ông. Người khác thì gần, nhưng Chúa đang thở gần hơn, gần hơn cả tay lẫn chân. Nếu các bạn có thể nhận ra, nếu tất cả chúng ta có thể nhận ra rằng Chúa ở nơi đây, ngay cả sáng nầy. Mọi cuộc tranh cãi ngu xuẩn và thói kiêu ngạo sẽ dừng lại, chúng ta sẽ nhanh chóng hòa thuận với nhau thế nào.

Cũng có thể nghĩa là Chúa sẽ đến lần nữa mau chóng, cách cá nhân vào ngày đó Ngài sẽ thưởng cho tất cả những ai bị tước mất quyền lợi mình. Ca ngợi Đức Chúa Trời, có một ngày ước tính sắp đến - và tôi có thể ngủ yên và chấp nhận, bởi vì tôi biết ngày đó công lý sẽ được thi hành. “Vì có chép lời Chúa phán rằng: *Sự trả thù thuộc về Ta, Ta sẽ báo ứng*” (Phục 32:35; Rôm. 12:19). “*Và nầy, Ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế*” (Mat. 28:20). Chúa không bao giờ chịu để cho đứa con nào của Ngài là kẻ thua cuộc. Các bạn có thể tưởng tượng điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta tuôn đổ sự biết điều ngọt ngào vào trong nhà chúng ta, trên con cái, chồng, vợ, bạn bè, và láng giềng của chúng ta, thậm chí kẻ thù nghịch chúng ta? Há đó chẳng phải là hơi thở mùa hè và tia nắng ấm áp khi chúng ta đi qua họ, nói chuyện và làm quen với họ ngày nầy qua ngày khác sao?

Phao-lô nói trong câu 1, và với điều này chúng ta kết thúc: “Vậy thì, hỡi anh em rất yêu rất thiết, là sự vui mừng và mão triều thiên cho tôi.” Họ là những thánh đồ mà Phao-lô đã chiến thắng cho Đáng Christ trong chức vụ ông, và khi một tôi tớ như Phao-lô đứng tại Ngai Phán

Xét của Đáng Christ, đó sẽ đồ đầy tấm lòng ông để thấy niềm vui đến từ những tín nhân trưởng thành vào với nhau, làm việc cùng nhau, hòa hợp với nhau trong sự phục vụ, với Cứu Chúa, và chờ đợi sự tái lâm Ngài. Ông sẽ được đầy dẫy sự vui mừng.

Há đó chẳng phải lời Rutherford<sup>78</sup> đã nói: “Ôi, nếu một linh hồn từ Anwoth gặp tôi ở bên hữu Đức Chúa Trời, thiên đàng của tôi sẽ là hai trong vùng đất Emmanuel.” Khi kẻ gặt và người gieo ở bên nhau, tất cả người lao động và thánh đồ sẽ ở trong vinh hiển đời đời - không có vấn đề gì khác biệt ở chúng ta nơi đây. Tôi nghĩ điều Phao-lô ám chỉ cho chúng ta hôm nay là: Sẽ không tốt nếu nơi đây và giờ này chúng ta chẳng biết hòa thuận với nhau, bởi vì chúng ta sẽ hòa hợp ở thiên đàng. Việc xem chúng ta là công dân Nước Trời, há chúng ta không tìm kiếm sự hòa hợp nơi đây sao? Nếu chúng ta làm vậy, điều đó sẽ mang lại niềm vui tuyệt vời.

Lạy Cha chúng con, chúng con cầu nguyện xin Chúa tuôn đổ linh của sự chữa lành xuống buổi nhóm này sáng nay. Nếu có bất kỳ bất hòa chia rẽ, nếu có bất kỳ buồn rầu chán nản, nếu có bất kỳ thiếu thốn niềm vui nào trong sự cứu rỗi, nếu kẻ kiện cáo ngăn trở chúng con vui mừng trong Chúa, nguyện Ngài giáng hàn đòn chí tử và ban cho chúng con chiến thắng. Nguyện tất cả chúng con vui mừng trong Chúa bất kỳ hoàn cảnh nào. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Tư 2003.

---

<sup>78</sup>Samuel Rutherford (1600–29.3.1661), mục sư, giáo sư Cải Chánh người Scotland. Ông tốt nghiệp Đại Học Edinburgh, trở thành giáo sư tiếng La-tinh, năm 1623. Ông thụ phong mục sư, quản nhiệm Hội Thánh Anwoth, Galloway, Scotland năm 1627. ND.

**Bài 21****“Đường Đến Bình An Tâm Trí”****Phần 1 - Phi-líp 4:6-7****David Legge**

Chỉ hai câu Kinh Thánh, câu 6 và 7, tôi muốn nói với các bạn về “Đường Đến Bình An Tâm Trí,” con đường dẫn đến bình an cho tâm trí. *“Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn và trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời. Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ gìn giữ lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jesus Christ”* (Phil. 4:6-7).

Đi xuyên suốt bức thư này, chúng ta tìm thấy Sứ Đò Phao-lô đã khích lệ các tín hữu Phi-líp bắt chước thái độ của Chính Đức Chúa Jesus Christ. Dĩ nhiên Chúa Jesus là Cứu Chúa chúng ta, bởi đức tin trong Jesus, Ngài ban cho chúng ta được kẻ là công bình. Đó nghĩa là chúng ta không bao giờ sống đúng với chuẩn mực có thể chấp nhận được dưới tầm nhìn thánh của Đức Chúa Trời - vì vậy để được cứu, để được chấp nhận với Đức Chúa Trời, và được vào Nước Ngài, Chúa Jesus phải ban cho chúng ta sự công bình của Đức Chúa Trời bởi đức tin. Nếu chúng ta muốn, Chúa ban cho chúng ta sự tốt lành Ngài, để chúng ta có thể đứng trước sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Do đó trong bất kỳ ý nghĩa nào, chúng ta không bao giờ có thể thật sự sống đúng với chuẩn mực Đức Chúa Jesus - nhưng khi các bạn là Cơ Đốc nhân, các bạn được tái sanh, các bạn được ban cho đời sống mới, và Thánh Linh Đức Chúa Trời sống trong các bạn, thì cho phép các bạn bởi đức tin để sống, chúng ta được bảo là giống Đáng Christ.

Chúng ta hãy đừng bao giờ quên rằng mình là Cơ Đốc nhân - người của Đáng Christ, những kẻ đi theo và môn đồ của Chúa Jesus - và chúng ta phải bắt chước tấm gương Ngài bởi Đức Thánh Linh. Dĩ nhiên đó là những gì Phao-lô nói trong đoạn 2 từ câu 5, đó là nếu các bạn muốn điểm máu chót, hoặc tổng hợp toàn bộ bức thư này: *“Hãy có đồng một tâm tình,”* hoặc thái độ, *“như Đáng Christ đã có.”* Vì vậy, bất kỳ tâm

tình, thái độ nào của Đáng Christ, đó phải là tâm tình, thái độ của con dân Đức Chúa Trời và môn đồ Chúa Jesus. Nếu có thì giờ chúng ta sẽ xem Ga-la-ti đoạn 5 để xem thái độ của Chúa Jesus được nhìn thấy trong tín nhân bởi những gì được gọi là trái Thánh Linh. Tôi không biết các bạn có quen thuộc hay không, nhưng ba trái Thánh Linh đều được ban cho trong Phi-líp đoạn 4. Chúng ta đã xem xét trong các tuần qua, có lẽ các bạn chưa nhận ra, nhưng trong câu 2, Phao-lô khuyên Ê-yô-đi và Sin-ty-co, hai phe tranh chiến, chị em trong hội chúng Phi-líp, rằng họ phải hiệp một ý trong Chúa. Ông nài xin họ phải làm việc với nhau, và cách có hiệu quả là phải yêu nhau, phải ngừng tranh chiến với nhau, hãy yêu thương nhau. Như vậy có trái Thánh Linh đầu tiên: Yêu thương.

Nếu các bạn nhìn vào 4, đây là nghiên cứu cuối cùng của chúng ta: “*Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn. Tôi lại còn nói nữa: Hãy vui mừng đi*” - trái Thánh Linh thứ nhì: Vui mừng, và chúng ta xem trong câu 7 trái Thánh Linh thứ ba: “*Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sê gìn giữ lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jesus Christ*” - bình an! Yêu thương, vui mừng, bình an. Giờ đây, bình an là ân tứ quý giá nhất trong tất cả ân tứ Đức Thánh Linh; quý giá đến nỗi đó là di sản Chúa Jesus để lại phía sau khi Ngài trên đường đến thập tự giá, sống lại và thăng thiên về trời, Chúa để lại cho chúng ta sự bình an tuyệt vời này vượt quá mọi sự hiểu biết mà Kinh Thánh cho biết. Thực tế, khi Chúa trên Phòng Cao ở các câu Kinh Thánh nổi tiếng đó trong Giảng đoạn 14 câu 27, Ngài phán với họ: “*Ta để sự bình an lại cho các người; Ta ban sự bình an Ta cho các người; Ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi.*”

Nếu có bất kỳ điều gì mà thế gian xưa cũ này tìm kiếm hôm nay, cho dù tâm lý hay cảm xúc, quốc gia hay quốc tế, thì đó là sự bình an. Nhưng tôi muốn các bạn ghi nhận khi chúng ta xem xét con đường dẫn đến bình an tâm trí từ góc độ của Đức Chúa Trời, không phải là bình an mà thế gian cho hoặc tìm kiếm. Sự bình an này là bình an của Đức Chúa Trời. Đó không phải là sự bình an tuôn chảy ra từ chính bên trong các bạn, cho dù từ cảm xúc, tấm lòng các bạn, hay ngay cả tâm trí của các bạn. Đó chẳng đạt được qua sự nhào lộn tâm lý, hoặc bố trí riêng về tinh

cách và nhân vật mà các bạn tạo ra, hoặc các bạn có trong bất kỳ ý nghĩa gì. Đó không phải là những gì chúng ta nói ở đây, nhưng chúng ta nói về sự bình an siêu nhiên đến từ Đức Chúa Trời bên ngoài nhân loại.

Hãy cũng cho phép tôi nói rằng chúng ta không bàn về sự bình an với Đức Chúa Trời. Bình an với Đức Chúa Trời đến qua huyết báu Chúa Jesus đổ ra trên Đồi Gô-gô-tha để chúng ta phục hòa với Đức Chúa Trời và tội lỗi chúng ta được tha thứ. Điều kiện tiên quyết để biết sự bình an Đức Chúa Trời là phải có sự bình an này qua huyết báu thập tự giá Chúa Jesus, nếu chẳng phải là Cơ Đốc nhân, thì các bạn vật lộn để làm sao có bình an tâm trí, bình an tám lòng, bình an với chính mình và bình an với Chúa, bình an đó chỉ có thể xảy ra bởi đức tin trong Chúa Jesus và sự hy sinh Ngài tại Đồi Gô-gô-tha. Các bạn không thể có bình an của Chúa mà lại không hòa bình với Ngài. Thế nhưng bình an của Đức Chúa Trời không đồng nghĩa với hòa bình cùng Ngài, mà là bình an của Chính Đức Chúa Trời. Hãy để điều đó thật rõ ràng trong tâm trí các bạn: Những gì chúng ta nói đến hôm nay là tám lòng yên tĩnh và thầm lặng của Đức Chúa Trời. Dù đó thật sự có nghĩa là gì, phải biết tám lòng yên tĩnh và thầm lặng của Chúa như sở hữu cá nhân chúng ta - nếu các bạn tưởng tượng một giây thôi, ấy Đức Chúa Trời đổ đầy tám lòng con người với sự tĩnh lặng thiêng thượng Ngài. Đó là sự bình an của Đức Chúa Trời.

Tôi hy vọng các bạn ở đây sáng nay nói: “Làm sao tôi có thể nhận được? Thế nào điều này là của tôi?” Vâng, có ba điều mà các câu Kinh Thánh này tóm lược cho chúng ta, chúng rất đơn giản và tất cả đều dẫn đến sự bình an tâm trí. Thứ nhất: Chớ lo phiền chi hết. Thứ hai: Mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện. Thứ ba: Hãy tạ ơn về mọi sự. Chúng ta sẽ tìm thấy ba yếu tố đó trong phương trình dẫn đến sự bình an của Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ tám lòng và tâm trí các bạn qua Đức Chúa Christ Jesus.

Như vậy chúng ta hãy nhìn vào yếu tố thứ nhất: *Chớ lo phiền chi hết*. Tôi muốn thực hiện điều này thật đơn giản, bởi vì mục vụ từ hai câu Kinh Thánh này thiết thực đến nỗi tôi không muốn chúng ta phải bỏ lỡ, tôi không muốn bất kỳ ai đi ra mà không thật sự nhận được gì đó. Lo phiền là gì? Chúng ta cần phải hỏi ngay: Lo phiền là gì? Hãy cho phép tôi nói rằng khi Phao-lô nói: “Chớ lo phiền chi hết,” thật sự những gì ông nói là: Đừng băn khoăn sợ sệt gì cả, hoặc đừng lo lắng bất cứ điều

gi. Khi nói “chớ lo phiền” thì có chút ít sai lạc trong dịch thuật, bởi có sự chăm sóc và quan tâm chính đáng mà tất cả chúng ta nên có ở cuộc sống chúng ta. Những gì Phao-lô khích lệ nơi đây không phải là sự thiếu cẩn trọng với cuộc sống hoặc sinh kế chúng ta, không phải là thiếu suy nghĩ chín chắn, và tôi nghĩ rằng một số người chúng ta có thể làm với sự cẩn trọng và suy nghĩ tốt hơn về cách chúng ta mặc, về cách chúng ta nhìn, về cách chúng ta môn đồ hóa chính mình và đây không phải chuyện của chúng ta. Phao-lô không khuyến khích chúng ta bỏ mặc chính mình, hoặc chẳng quan tâm gì đến công việc và ảnh hưởng đời sống. Phao-lô nói về sự cẩn trọng quá mức. Sự cẩn trọng quá mức chảy tràn ra từ sự quan tâm và chăm sóc hợp pháp chính đáng, đến sự nào đó bất hợp pháp, quá mức, và vượt khỏi lãnh vực lo lắng và băn khoăn.

Hãy để tôi trêu chọc các bạn chút nữa. Làm sao các bạn biết khi sự quan tâm và lo lắng của các bạn là quá đáng? Vâng, đây là ba cách để đánh giá - trước nhất, nếu các bạn lo lắng về những gì các bạn khao khát hơn ý muốn Đức Chúa Trời, các bạn quá cẩn thận. Nhiều người tin rằng sự bình an đến khi có những gì mình muốn, khi có số dư ngân hàng, chiếc xe, ngôi nhà, hay sức khỏe, rồi thì sự bình an sẽ vào trong đời sống. Đó không phải trường hợp này, nhưng Kinh Thánh dạy và chứng minh sự bình an Đức Chúa Trời đến khi các bạn không tìm kiếm điều mình muốn, mà tìm kiếm những gì Chúa muốn. Vì vậy các bạn lo lắng, cẩn thận hơn trong đời sống mình, nếu các bạn đấu tranh cho giấc mơ riêng mình, tưởng tượng hơn là tìm kiếm ý muốn Đức Chúa Trời.

Cách thứ hai mà các bạn biết khi sự quan tâm các bạn là quá đáng, khi các bạn hối hả đi vào tinh huống thất sách, vụng về. Khi các bạn giận điên lên đến mức độ, các bạn thực hiện các quyết định cách vội vàng và kém thận trọng, đó là dấu hiệu các bạn ở trên cả cẩn thận, các bạn băn khoăn, và các bạn lo lắng quá nhiều. Ê-sai nói ở Ê-sai 28:16, “Ai tin sẽ chẳng gấp rút.” Vội vàng là một phần lo lắng, nhưng để là người cẩn thận chờ đợi Đức Chúa Trời, các bạn không cần phải vội vã bởi vì Đức Chúa Trời không vội vã; và Đức Chúa Trời là hữu thể đời đời, Ngài ở bên ngoài thời gian, thời gian không phải là yếu tố, hoặc vấn đề với Đức Chúa Trời - vì thế chúng ta không cần vội vã, hoặc thực hiện gấp rút các quyết định mình.

Cách thứ ba chúng ta có thể biết sự chăm sóc mình là quá đáng khi chúng ta bối rối, dao động liên tục trong hiện tượng bất ổn. Các bạn có từng cảm thấy như vậy? Giống như bên trong các bạn bị co quắp lại với định ghim và kim tiêm, ở đó súc đẩy trong các bạn dường như lấy đi tất cả đời sống và sức lực ra khỏi các bạn, thật là bất ổn. Đó là dấu hiệu các bạn quá cẩn thận về rất nhiều, nhiều điều và bất ổn - bất cứ điều gì - đó không phải là đặc tính của bình an hoặc của đức tin.

Các bạn có thể nói ba dấu hiệu này về lo lắng và quan tâm quá đáng là đặc tính của xã hội mà chúng ta sống ngày nay - lo lắng về những gì chúng ta muốn hơn là Chúa muốn, vội vã và gấp rút để thực hiện các quyết định khờ dại, nhẹ dạ, không chờ đợi Đức Chúa Trời, và thứ ba là bối rối, dao động liên tục trong hiện tượng bất ổn. Vào dịp một người nam Trung Hoa được yêu cầu tổng hợp về thế hệ phương Tây, và anh gói gọn chỉ trong ba từ ngữ: “vội vàng, lo lắng và bận rộn.” Dường như đó là bảng tổng kết hầu hết cuộc sống chúng ta, phải không? Đừng hiểu lầm Phao-lô nói đây, ông không xem thường vấn đề của chúng ta, ông không bảo các bạn chớ quan tâm tất cả, mà nên hiểu rõ tình thế, đó không phải là điều ông nói - song điều ông nói là những gì quan trọng ở đời sống, những gì các bạn làm với sự lo lắng, cho dù các bạn có quan tâm và có loại chúng ra bởi lo lắng, băn khoăn, và cẩn thận quá đáng, hoặc các bạn có từ bỏ sự quan tâm mình cho Đức Chúa Trời hay không.

Đó là sự khác nhau giữa sự quan tâm chính đáng, hợp pháp và bất hợp pháp - sự quan tâm bất hợp pháp là băn khoăn, lo lắng. Học giả Kinh Thánh F. B. Meyer nói từ ngữ “anxiety (băn khoăn, lo âu)” trong Anh ngữ đến từ ngữ căn “anger (giận dữ)” - “an,” bắt đầu của “anxiety” và “anger” - và nguồn gốc thật ra đe cập đến hành động vật lý gây xúc động, làm nghẹt thở, khiến lặng người (chokeing). Há đó chẳng phải là hình ảnh tuyệt vời về lo lắng sao? Các bạn cảm thấy mình bị nghẹt thở, không khí chẳng thể đi vào chỗ thoáng, hoặc nước sấp ngập đầu làm các bạn chết đuối, mà các bạn không thể giữ đầu mình bên trên nước. Điều Phao-lô nói đó là băn khoăn và lo lắng bóp nghẹt đời sống và đức tin trong Đức Chúa Jesus Christ.

Như vậy tôi hy vọng chúng ta biết rõ ràng lo lắng là gì và khi nào sự quan tâm thì không cần thiết quá đáng. Nhưng chúng ta hãy trả lời

câu hỏi khác trước khi đi xa hơn: Chúng ta lo lắng về điều gì? Đó thường là cách mà chúng ta có thể biết điều gì là lo lắng: Chúng ta lo lắng về những sự gì? Vâng, các nhà thống kê ở Đại Học Wisconsin, Hoa Kỳ nghiên cứu việc này, họ đã đưa ra kết quả là những lo lắng cá nhân trung bình có thể được chia ra bốn loại và tỷ lệ khác nhau. Họ nói rằng loại thứ nhất trên hết tất cả, người ta lo lắng về những sự chưa bao giờ từng xảy ra - không chỉ chẳng bao giờ xảy ra, nhưng không bao giờ từng xảy ra và trở thành hiện thực - và loại này đến 40% người được khảo sát. Không phải là tín nhân, nhà văn Mark Twain, đã nói: “Tôi là một người già và có nhiều điều lo lắng, hầu hết chúng không bao giờ xảy ra.” Điều đó không đúng sao? Chúng ta có khuynh hướng lo lắng hơn về những sự không chỉ chẳng bao giờ xảy ra, mà còn không bao giờ từng trở thành hiện thực trong sự hiện hữu chúng ta.

Loại thứ hai là người lo lắng về những sự xảy ra ở quá khứ, đã trôi qua và kết thúc, có thể không bao giờ thay đổi với tất cả lo lắng trên thế gian - 30% số người lo lắng như vậy đã chết, và thời gian thì không thể quay trở lại để khắc phục. Loại thứ ba là người lo lắng về các việc vụn vặt, không cần thiết, 20% số người đó - những điều ngớ ngẩn, có thể chúng là mối quan tâm chính đáng hợp pháp, nhưng mối quan tâm đó gây nên sự băn khoăn, lo lắng và kích động quá mức. Châm ngôn Thụy Điển diễn đạt tốt khi định nghĩa các lo lắng này: “Lo lắng giống như thế cho vật nhỏ một cái bóng lớn.” Việc bé xé ra to, phải không?

Loại thứ tư các nhà thống kê ở Wisconsin gọi là các lo lắng chính đáng, hợp pháp. Chúng chỉ có 8%. Hãy cho phép tôi nói, theo Lời Đức Chúa Trời, chẳng hề có lo lắng chính đáng, hợp pháp. Kinh Thánh nói về Ma-thê ở Phúc Âm Lu-ca đoạn 10 rằng bà thi “cẩn thận,” đó cũng là từ ngữ “băn khoăn” về nhiều việc. Có lẽ chúng là các việc chính đáng, hợp pháp, nhưng bà lại để chúng chất đầy vào tâm lòng và chiếm đóng đời sống bà, trong lúc Phao-lô bảo chúng ta nên cẩn thận, không phải về nhiều thứ mà về bất cứ gì! Trong Bài Giảng Trên Núi, Đức Chúa Jesus Christ sử dụng cách diễn tả tương tự khi Ngài phán điều này, trong bản dịch Anh ngữ chúng ta: “Chớ suy nghĩ (Take no thought)” nó chính xác như cụm từ Hy Lạp: “Đừng băn khoăn lo lắng về bất cứ điều gì.” Chúa nói trong ngữ cảnh lo lắng về thức ăn uống, đồ mặc, nơi trú ẩn trên đầu,

hoặc bất kỳ khía cạnh nào ở tương lai trần thế. Nếu các bạn đi đến Matthi-ơ đoạn 13, Chúa Jesus kể ẩn dụ rất nổi tiếng về người gieo giống đi ra gieo hột giống, một số hạt giống được gieo ra, rồi cỏ dại, gai góc, cây tật lê mọc lên và tăng trưởng xung quanh làm nghẹt hột giống. Chúa nói gai góc, tật lê, và cỏ dại là những quan tâm về đời này. Các bạn có biết những quan tâm, lo lắng, và băn khoăn quá mức của thế gian làm gì không? Chúng làm nghẹt ngòi Lời Đức Chúa Trời trong đời sống các bạn, chúng cũng kiểm chế, và làm chết ngạt kết quả cho Đức Chúa Trời mà Ngài muôn tuôn đổ ra từ đời sống các bạn bởi Đức Thánh Linh. Các bạn có thấy không? Những điều mà chúng ta lo lắng về...

Tôi tự hỏi phải chăng các bạn là kẻ lo lắng hơn ở buổi nhóm chúng ta hôm nay? Một số tín hữu Phi-líp phải là vậy, bởi vì Phao-lô bảo họ, ra lệnh cho họ như ông ra lệnh cho chúng ta qua sự hà hơi của Đức Thánh Linh: Hãy ngừng sự lo lắng lại! Thật rất rõ ràng, và đó là việc giờ đây tôi muốn các bạn thấy. Có hai điều tôi muốn các bạn thấy về sự lo lắng, thứ nhất đó là: Sự lo lắng là tội lỗi. Các bạn có biết không? Lo lắng đó là tội lỗi sao? Nhà truyền giáo Giám Lý vĩ đại John Wesley nói: “Tôi sẽ không lo lắng hơn là tôi sẽ rửa sá hoặc thề thốt.” Sự lo lắng cũng bằng như bất kỳ tội lỗi nào khác, và giống bất kỳ tội lỗi nào khác ở đời sống tín nhân, nó cướp đi khỏi các bạn sự bình an giữa các bạn và Đức Chúa Trời, sự bình an trong tấm lòng của riêng các bạn, vì thế lo lắng chính xác là như vậy. Tôi tự hỏi, khi các bạn thấy mình lo lắng, cắn móng tay, hoặc bên trong các bạn bị vặn mạnh như miếng giẻ ướt siết chặt lại, phải chăng các bạn dừng chân mình lại, quỳ gối mình xuống, phải chăng các bạn ngẩng đầu mình lên trời, và phải chăng các bạn thú nhận đó là tội lỗi? Đó là tội lỗi cũng như tà dâm, hoặc giết người, hay thờ hình tượng - thế nhưng là tín nhân các bạn thường đối xử với băn khoăn và lo lắng như thế một số loại ánh sáng trước mặt Đức Chúa Trời. Các bạn nghe người ta nói: “Vâng, đó đúng là tôi, đó là trang điểm, là cách của tôi, tôi chỉ là kẻ lo lắng hơn thôi.” Đức Chúa Trời phán rằng khi các bạn lo lắng các bạn cần nhận thức các bạn đã rơi vào trong tội lỗi.

Giờ đây chúng ta hãy xem xét lý do tại sao lo lắng lại là tội lỗi. Tôi không nói đôi khi các lý do để lo lắng chúng ta chẳng phải là mối quan tâm chính đáng hợp lẽ, nhưng vẫn đề là chúng ta đến gần mối quan tâm

và lo lắng đó như thế nào. Lo lắng đến khi các bạn đối mặt với nan đề, các bạn cảm thấy mình hoàn toàn không đủ sức để vượt qua, không phải vậy sao? Khi nó vượt ngoài vòng kiểm soát, các bạn bắt đầu lo lắng. Tôi lỗi đến khi các bạn quyết định sẽ không dâng lo lắng đó lên cho Chúa, mà giữ lấy cho bản thân mình - ngay cả dù các bạn biết mình không có nguồn lực để đáp ứng cho mối quan tâm đó, các bạn nghĩ: “Được, bê nào ta sẽ có hướng đi tốt, ít nhất cũng ở tâm trí và tấm lòng ta.” Phao-lô nói và Lời Đức Chúa Trời chứng minh hoàn toàn đúng tất cả, đó là nếu chúng ta không chuyển cảm giác thiếu tự tin sang cho thẩm quyền Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ lo lắng - và lo lắng là tội lỗi.

Học giả vĩ đại Herbert Lockyer,<sup>79</sup> người đến từ Mỹ nhiều năm trước đây để giảng tại Hội Thánh Iron Hall này, nói rằng sự lo lắng là tội lỗi, trong đó nó tạo ra nghi ngờ ở tâm trí của tín nhân gấp ba hướng. Xin hãy nghe thật cẩn thận: Ông nói, thứ nhất, tình yêu thương Chúa bị nghi ngờ khi chúng ta lo lắng. Nghi ngờ tình yêu thương của Chúa là tội lỗi, để làm rõ cho các bạn: Tình yêu thương Chúa bị nghi ngờ bởi vì lo lắng hàm ý rằng Chúa không quan tâm đến con dân mà Ngài đã sai Con Một Ngài đến thế gian để chết thay. Các bạn có nghi ngờ tình yêu Chúa không? Thứ hai, sự khôn ngoan Chúa bị nghi ngờ khi chúng ta lo lắng. Đó như là Chúa không thể lập kế hoạch, không biết điều gì tốt nhất cho con dân Ngài. Các bạn có nghi ngờ sự khôn ngoan Chúa không? Thứ ba, quyền năng Đức Chúa Trời bị nghi ngờ khi chúng ta lo lắng, bởi như thế ân điển Chúa không đủ cho mọi nhu cầu của con dân Ngài. Các bạn có thể thấy, thế nào lo lắng là tội lỗi như vậy sao? Tình yêu Đức Chúa Trời, khôn ngoan Đức Chúa Trời, ân điển Đức Chúa Trời bị nghi ngờ!

William Ward<sup>80</sup> diễn đạt như sau: “Lo lắng là đức tin trong tiêu cực” hay đảo lại, “phó thác trong khó chịu, bảo đảm về thảm họa, và niềm tin ở thất bại” - và tôi sẽ nói hôm nay trên thẩm quyền Lời Đức

<sup>79</sup>Herbert Lockyer (1886, London, Anh - 1984, Mỹ), mục sư và tác giả của hơn 50 quyển sách bán chạy nhất, bao gồm loạt 21 quyển All. ND.

<sup>80</sup>William Arthur Ward (1921 - 30.3.1994) nhà giáo dục lỗi lạc của nước Mỹ, tác giả quyển Fountains of Faith (Suối Nguồn Đức Tin). Ông là một trong những tác giả được trích dẫn nhiều nhất ở Mỹ về các câu nói truyền cảm hứng, đặc biệt các trang của tờ tuần san Quote dành cho các nhà hùng biện. ND.

Chúa Trời, lo lắng là hình thức của chủ nghĩa vô thần thực hành, bởi nó phản bội, thiếu phô thác và thiếu tin cậy vào Chúa. Các bạn có thấy tội lỗi này nghiêm trọng thế nào không? Đó là tội lỗi! Các bạn đã nghe về gã đàn ông treo mình trên vách đá, tôi nghĩ trên bản tin tối qua, các bạn biết điều hấn đã làm: Hắn cắt lìa cánh tay mình! Thật khủng khiếp! Hắn cắt lìa cánh tay mình, và Chúa Jesus phán: “Nếu tay ngươi làm cho ngươi phạm tội, hãy chặt nó đi; còn nếu mắt ngươi làm cho ngươi phạm tội, hãy móc nó - ném nó đi.” Không đàm phán với tội lỗi, và lo lắng là tội lớn như bất kỳ tội lỗi nào. Chúng ta làm gì? Có phải chúng ta nói về nó không? Không, chúng ta không nói về nó. Có phải chúng ta bắn khoan về nỗi lo lắng chúng ta không? Không, chúng ta cũng không bắn khoan. Chúng ta ném nó đi! Bởi lo lắng, trước hết là tội lỗi; nhưng thứ nhì hãy thấy điều này: Lo lắng là kẻ thù của sự bình an Đức Chúa Trời.

William Ward cũng nói những lời này: “Lo lắng bóp méo suy nghĩ chúng ta, phá vỡ công việc, khuấy động tâm hồn chúng ta, làm rối loạn cơ thể, làm xấu đi khuôn mặt chúng ta, phá hủy bạn bè, gây bại hoại đời sống, đánh bại đức tin, làm suy yếu năng lượng chúng ta; lo lắng khiến chúng ta không đủ năng lực để giải quyết khó khăn, ngăn chặn chúng ta suy nghĩ rõ ràng; lo lắng khiến tay chúng ta run lên đến nỗi không thể thực hiện bất kỳ hoạt động tinh tế nào cả. Lo lắng gây ra các nếp nhăn trên trán các bạn, cột dạ dày các bạn thành các nút khiến các bạn dễ cáu kỉnh và khó chịu.” Thật chí có những người khi không thấy mình lo lắng, thì họ bắt đầu lo lắng về những sự không đáng lo lắng. Tôi có thể thấy một số các bạn là người đó. Thi sĩ diễn tả điều này như sau:

“Ta đã gia nhập Hội Đừng Lo Lắng  
 Giờ đây ta giữ hơi thở của mình  
 Ta lại rất sợ mình sẽ lo lắng  
 Răng ta lo lắng nhiều cho đến chết.”

“I've joined the new Don't Worry Club,  
 And now I hold my breath,  
 I'm so afraid I'll worry  
 That I'm worried half to death.”

Đức Chúa Trời ban cho chúng ta mệnh lệnh: Đừng lo lắng - và đó là: “Đừng lo lắng về bất cứ điều gì!” Các bạn có thấy tinh trọng đại của

điều này không? Mạng lệnh là vô điều kiện và không giới hạn, ngay cả chẳng lo lắng về đời sống thuộc linh của các bạn. Mạng lệnh không nói đúng thận trọng, và một số các bạn có thể làm - tôi bao gồm chính mình trong đó - thận trọng hơn về bước đi thuộc linh chúng ta, nhưng không đến mức quá băn khoăn lo âu, để nó ăn sâu vào và phá hủy chúng ta. Ai đó đã nói: “Vết loét không đến từ những gì các bạn ăn, nhưng chúng đến từ những gì đang ăn các bạn.” Tôi tự hỏi những gì đang ăn các bạn ngày nay? Phao-lô nói đó là bất cứ thứ gì, ngay cả đời sống thuộc linh các bạn, bạn bè các bạn, thậm chí sự đáp lời các bạn với cầu nguyện, thậm chí những điều cao sâu nhất và thánh khiết nhất, Thánh Kinh nhất quán từ lúc khởi đầu cho đến cuối cùng, là cầm lo lắng, bởi vì đó là tội lỗi, nó cướp đi khỏi các bạn sự bình an Đức Chúa Trời.

Như vậy đây là bước thứ nhất trên đường dẫn đến sự bình an tâm trí: Đừng lo lắng gì cả. Đây là bước thứ nhì: Hãy cầu nguyện về mọi sự: “*Chớ lo phiền chi hết, nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn và trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời.*” Hãy cầu nguyện về mọi sự - các bạn có thể hỏi: “Vâng, tôi có gắng và cầu nguyện về mọi sự, nhưng loại cầu nguyện nào mang lại sự bình an và ngừng lo lắng cho tôi?” Ở đây thật đơn giản: Đó là lời cầu nguyện cho mọi sự. Lời cầu nguyện cho mọi sự, bất kỳ điều gì, không loại trừ gì hết - các bạn trao hết mọi sự lo lắng mình cho Đức Chúa Trời. Các bạn không giữ lấy cho chính mình, các bạn không cố gắng gạt bỏ chúng ra khỏi tâm trí và tám lòng các bạn, cố gắng để đáp ứng điều không thể với tâm trí, tám lòng, sức lực, khả năng hạn hẹp của các bạn - nhưng hãy mang sự lo lắng các bạn biến thành lời cầu nguyện dâng lên cho Chúa.

Diễn giả lão luyện C. H. Spurgeon, diễn đạt thật hay khi ông nói: “Sự cầu nguyện là phương thuốc cho nỗi lo âu, phiền muộn.” Đó có thể là quá đơn giản cho các bạn, nhưng là sự thật - hãy xem câu 6, có ba từ ngữ khác nhau sử dụng cho cầu nguyện ở câu Kinh Thánh này trong ngôn ngữ Hy Lạp. Thứ nhất được dịch ở Anh ngữ chỉ là “cầu nguyện (prayer)” với ý nghĩa chung là cầu nguyện, tôn kính, thờ phượng, sùng bái Chúa khi các bạn đến với Ngài. Đôi khi chúng ta vội vàng đến trước Chúa vào sự hiện diện Ngài, chúng ta thiếu tôn kính Danh Ngài, và chúng ta cầu xin những điều mình cần trước khi chúng ta nhận ra Đức

Chúa Trời mà mình đến. Tôi cảm thấy nếu chúng ta thật sự nhìn thấy bản chất phi thường, vẻ uy nghi, quyền năng, tính cách Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ được đổ đầy đức tin, giúp chúng ta trước khi chúng ta đến và cầu xin những điều cần thiết. Có bài học ở chính sự cầu nguyện, khi các bạn mang các nhu cầu mình, mọi nhu cầu trước Đức Chúa Trời, đừng quên tôn kính Ngài, đừng quên thờ phượng Ngài, đừng quên nhinn vào Vua mà các bạn đến với, lời thỉnh cầu mà các bạn dâng lên Ngài.

Từ ngữ thứ nhì là “khẩn xin (supplication)” - khẩn xin, có nghĩa đen là lời yêu cầu cụ thể hết lòng. Đó không là lời cầu nguyện nửa vời, mà là các bạn thật sự tuôn đổ chính mình vào, tuôn đổ linh hồn mình cho Đức Chúa Trời như của lễ dâng về việc đặc biệt. Không chỉ thông thường, “Chúa ban phuộc cho nhà truyền giáo, cho người chứng đạo, cho mục sư, người bệnh, trưởng lão, và tất cả người còn lại” - nhưng đặc biệt với những người lo lắng và mang sự lo lắng mình dâng cho Chúa. Từ ngữ thứ ba được sử dụng là “thỉnh cầu (requests)” “khẩn xin, thực hiện thỉnh cầu các bạn cho Đức Chúa Trời.” Có thể có ý nghĩa khác với khẩn xin, đây là lời cầu nguyện chi tiết - không chỉ cụ thể, nhưng trong chi tiết bởi vì Đức Chúa Trời quan tâm đến từng chi tiết.

Các bạn có thể xem xét và nói: “Cầu nguyện, khẩn xin, và thỉnh cầu, có gì khác nhau?” Vâng, tôi nghĩ nhà chú giải Kinh Thánh định nghĩa rất hay, ông minh họa thế này: “Đức Chúa Trời thích thú với buổi hòa nhạc nói chung, chương trình cụ thể, và các tiết mục chi tiết.” Há đó chẳng dễ thương sao? Buổi hòa nhạc nói chung, chương trình cụ thể, và các tiết mục chi tiết - hoặc diễn đạt như sau trong ngữ cảnh chúng ta: Chúa quan tâm đến buổi nhóm này nói chung, nhưng Ngài quan tâm đến một tấm lòng cụ thể đang trึu xuồng trong lo lắng, nhưng Ngài cũng quan tâm không chỉ tấm lòng đó, mà còn chi tiết mỗi cá nhân. Người vĩ đại về đức tin George Mueller, chúng ta nghĩ về đời sống cầu nguyện của ông nói chung, phải không? Ông cầu nguyện cho nhiều điều, chúng ta nghĩ cụ thể về các Cô Nhi Viện của ông, và nghĩ chi tiết về phúc lợi trẻ em, mỗi cái đầu nhỏ của mọi bé trai và bé gái nơi đó - há chẳng tuyệt diệu rằng chúng ta được khích lệ để mang cho Đức Chúa Trời những lo lắng, phiền muộn của chúng ta: Việc lớn, việc nhỏ, không có việc gì dù ngớ ngẩn thế nào, chúng ta phải mang đến cho Đức Chúa Trời.

Tôi nghe một số người đói khi nói: “Tại sao các bạn phải để cho Đức Chúa Trời biết về những điều mà Ngài đã biết rồi? Há Kinh Thánh chẳng bảo Chúa biết điều chúng ta cầu xin ngay cả trước khi chúng ta mở lời sao?” Dĩ nhiên Kinh Thánh nói điều đó, và tôi không sai. Tôi không tin rằng chúng ta nên chỉ ra cho Chúa những điều mà Ngài đã biết - đói lúc các bạn nghĩ Đức Chúa Trời không biết một số điều. Các bạn nghe ai đó nói trong buổi nhóm cầu nguyện: “Lạy Chúa, con không biết Chúa có xem tin tức tôi nay không, nhưng...” - như thế Chúa không thấy. Chúng ta không cần phải nói với Chúa điều Ngài biết, và cho phép tôi nói chúng ta cũng không cần phải giảng ở buổi nhóm cầu nguyện, song khi chúng ta mang mọi lo lắng mình cho Ngài và thỉnh cầu, những gì chúng ta làm là giao thông với Đức Chúa Trời trong sự chuyển giao - chúng ta chuyển giao mọi lo lắng mình vào Ngài. Bởi việc làm đó còn hơn cả lời cầu nguyện, mà trở thành hành động của đức tin - đó là lý do tại sao chúng ta thỉnh cầu cách đặc biệt, không phải là loại bài tập tâm lý chỉ tác động đến người cầu nguyện. Hãy nghe điều này: Cầu nguyện tạo ra sự khác biệt. Cầu nguyện thay đổi các điều - cầu nguyện thay đổi con người, tôi biết, nhưng cầu nguyện thay đổi không chỉ các bạn mà còn thay đổi những điều mà các bạn cầu nguyện.

Đừng lo lắng gì hết, hãy cầu nguyện về mọi sự, và thứ ba, hãy tạ ơn về bất kỳ việc gì. Tôi biết có một số linh hồn thân yêu ở buổi nhóm này, tôi không muốn vô cảm với các bạn, và các bạn nói: “Vâng, David, tôi đã cầu nguyện như anh vừa nói, và tôi không nhận được điều mình cầu xin. Đường như hoàn cảnh của tôi ngày càng tệ hơn.” Phao-lô nói thỉnh cầu (requests) mà các bạn thực hiện là để được biết Đức Chúa Trời, song khẩn xin (supplication) phải là với sự tạ ơn - đây là lời cầu nguyện tạ ơn mà Phao-lô ám chỉ để tạ ơn về bất kỳ việc gì. Các bạn phải ca ngợi tôn vinh Chúa cũng như phải cầu nguyện, tôi sẽ nói thậm chí những người thành công giữa chúng ta trong cầu nguyện, và tôi tưởng tượng có rất ít người phải thú nhận mình thất bại để dâng lời tạ ơn cho Đức Chúa Trời. Không chỉ tạ ơn Chúa về bất cứ việc gì Ngài đã làm cho, nhưng tôi nghĩ còn ám chỉ phải tạ ơn Chúa về những gì Ngài sẽ làm nữa.

Tôi nghĩ về các bạn, những linh hồn đã cầu nguyện suốt nhiều năm, có lẽ về một điều cụ thể, lời cầu nguyện với sự tạ ơn chỉ ra rằng ý muốn

các bạn là đầu phục Đức Chúa Trời. Tôi nghĩ đó có nghĩa là các bạn đang nài xin, các bạn khóc lóc, các bạn tan vỡ tâm lòng cho mỗi quan tâm đặc biệt này - nhưng các bạn cũng đầu phục để tạ ơn Chúa về bất kỳ điều gì, ngay cả nếu Ngài không cho phép xảy ra. Đây là thể nào sự bình an Chúa sẽ vào trong tâm lòng và ngập tràn linh hồn các bạn, khi các bạn đầu phục Chúa - và tôi tin hơn nữa rằng các bạn có thể nói: “Tôi không thể làm điều đó cho đến khi tôi nhận được những gì tôi muốn” - nhưng đây là cách các bạn nhận được những gì mình muốn. Thậm chí các bạn đến trong đức tin vào khả năng như vậy để tạ ơn Đức Chúa Trời vì những gì Ngài sẽ làm, ngay cả cho dù các bạn không thể thấy.

Giờ đây tôi biết mọi người có thể nghĩ: “Được, David, anh biết gì về những điều anh nói hôm nay không? Anh chưa từng trải qua những gì tôi trải qua. Anh đừng có ý kiến.” Vâng, có lẽ các bạn đúng, tôi không nên có ý kiến - nhưng Phao-lô thì có. Ông không ở trong tù sao? Ông chẳng chịu khổ sao? Đây không phải là diễn giả khoa trương, lên mặt với những người biết hắn chẳng biết mình nói gì. Đây là người đàn ông chịu khổ, ông nói: “Đừng lo lắng gì cả, nhưng hãy cầu nguyện về mọi sự với lòng khẩn xin, với sự tạ ơn, dâng lời cầu nguyện các bạn lên Đức Chúa Trời, thì sự bình an Ngài sẽ tràn ngập tâm trí và tâm lòng các bạn.” Những gì ông nói là: “Đừng cầu nguyện với tinh thần bi quan, nhưng hãy đến trong đức tin.” Đôi khi buổi nhóm cầu nguyện làm các bạn chán nản, ngã lòng. Người ta cầu nguyện như thể Đức Chúa Trời không thể chuyển động, như thể Đức Chúa Trời không thể làm được việc gì, như thể Đức Chúa Trời đã quên tình huống khó khăn của chúng ta. Chúa là Đức Chúa Trời, Đáng có thể làm được mọi sự.

Tôi yêu ba người bạn trong lò lửa thử thách: “Đức Chúa Trời mà chúng tôi hầu việc, có thể cứu chúng tôi thoát khỏi lò lửa hực, nhưng thậm chí Ngài không cứu, chúng tôi sẽ vẫn thờ phượng Ngài. Chúng tôi sẽ tôn vinh Ngài.” Ai đó đã nói: “Nếu một đời sống đầy dẫy âu lo phiền não được đầy dẫy sự cầu nguyện, và nếu sự cầu nguyện đó đầy dẫy lời ca ngợi tôn vinh, thì sẽ kết quả bình an.” Kết quả đó, điều thứ tư mà Phao-lô gọi là sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ gìn giữ lòng và ý tưởng anh em. Xin đừng tách ra khỏi vấn đề lo lắng này, hãy thấy rằng sự bình an này không phải là tình cờ, chẳng phải may

mắn hay đức tin - đó là vấn đề chọn lựa! Phải chăng các bạn giữ âu lo phiền não cho chính mình? Phải chăng các bạn giao phó chúng cho Đức Chúa Trời? Làm sao để biết sự bình an, chính sự bình an của Đức Chúa Trời? Tôi đang nói về điều gì? Tôi nói về sự bình an ở trong tấm lòng của chính Đức Chúa Jesus Christ xuyên suốt hoàn toàn tất cả cảnh tượng xúc động trên hành trình của Ngài. Hãy tưởng tượng khoảnh khắc cuối cùng của cuộc đời Chúa Jesus, việc bắt giữ Ngài, sự chết Ngài trên thập tự giá, và tất cả đúng hoàn toàn. Chúa mang trong tấm lòng Ngài sự bình an của Đức Chúa Trời, từ bỏ sự yên tĩnh nguyên vẹn để theo ý muôn của Đức Chúa Trời. Sự bình an đó có thể là của các bạn.

Chúa Jesus phán: “*Ta đã bảo các ngươi những điều đó, hầu cho các ngươi có lòng bình yên trong Ta. Các ngươi sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, Ta đã thắng thế gian rồi*” (Giăng 16:33). Hãy tưởng tượng Chúa chúng ta: Ngài bị khạc nhổ, bị nhạo báng, bị đánh đập, bị đóng đinh vào thập tự giá, không bao giờ có lúc nào Chúa mất đi sự bình an hoặc cân bằng của Ngài giữa sự khích động ở khu vườn, bị dẫn đi như kẻ tội phạm đến Đồi Gô-gô-tha, Chúa ngự nơi đó, phép lạ của sự bình an. Rất nhiều đến nỗi khi Phi-e-ro cắt tai đứa tớ thầy tế lễ thượng phẩm Man-chu, trong sự bình an đó Chúa có thể yên ổn để chữa lành tai đứa tớ. Khi đứng trước Phi-lát, nhân cách hoàng gia của Chúa rất hiền nhiên, rõ ràng đến nỗi chính viên Thống Đốc đã bị thuyết phục rằng Chúa chẳng làm gì sai cả, và thậm chí một lúc hấn trở thành kẻ bào chữa của chính Đáng Christ.

Tôi tự hỏi có lần nào khi bão tố cuốn lấy các bạn vào trong hồ, bao lâu thì cơn sốt âu lo phiền muộn ở thế gian này đi vào các bạn, vì chăng có rào chắn nào ngăn nó lại, và nhịp đập linh hồn các bạn lên cơn sốt nhiệt cho đến khi các bạn cảm thấy bóp chặt nỗi băn khoăn cùng lo lắng quá mức quanh cổ các bạn? Tôi có thể nói có rào chắn sẵn sàng cho các bạn, đó là sự bình an của Đức Chúa Trời mà theo nghĩa đen, trú phòng trong tâm trí và tấm lòng các bạn giống như đội quân để ngăn chặn các tư tưởng tiêu cực vào trong lòng, vượt quá mọi sự hiểu biết của chúng ta. Nó vượt xa sự hiểu biết, và nhìn thấy điều ngược lại: Chúng ta có gắng để hiểu các nan đề của mình, chúng ta cố gắng loại bỏ chúng, làm cho chúng đúng trong tâm trí mình, nhưng sự bình an này - các bạn

không thể hiểu nó. Các bạn có thể hiểu tại sao khi mặt trời chiếu sáng mọi người thì hạnh phúc, đó không vượt xa sự hiểu biết. Khi bạn bè và tiện nghi vây quanh các bạn, khi các bạn có sức khỏe và giàu có, nhưng điều vượt xa sự hiểu biết các bạn là khi tất cả những vật đó bị lấy đi, và sự bình an của Đức Chúa Trời là lính gác và đồn trú trong tâm lòng các bạn - từ ngữ theo nghĩa đen “sẽ, phải giữ (shall keep),” thật sự là người lính được trang bị đứng gác quanh tâm lòng các bạn, kiềm soát các cỗng tâm trí, tiền đồn của con người các bạn, đứng trung thành và bảo vệ tại cửa ngõ cảm xúc các bạn để hành động chống lại bất kỳ mối đe dọa, xâm nhập, và xáo trộn nào - vì tâm trí các bạn không còn âu lo phiền muộn của mình nữa, mà tất cả ở trên Đức Chúa Trời.

Há chẳng phải Ê-sai đã nói: “*Người nào để trí minh nương dựa noi Ngài, thì Ngài sẽ gìn giữ người trong sự bình an trọn vẹn, vì người nhờ cậy Ngài*” (Ês. 26:3). Làm sao các bạn có thể làm điều đó? Vâng, nó rất đơn giản, song sâu sắc. Đó là điều Phi-e-ro nói ở I Phi-e-ro 5:7 “*Hãy trao mọi điều lo lắng mình cho Ngài, vì Ngài hay săn sóc anh em.*” Có thể tôi kết thúc với một hoặc hai câu chuyện ứng dụng cho các bạn. Một quý bà nói với chồng mình: “Tại sao anh không ngủ. Anh đã đi tới đi lui trên sàn phòng ngủ từ 3 giờ sáng?” Ông nói: “Cưng ơi, anh đã mượn một ngàn bảng từ người láng giềng cạnh cửa, mà chưa trả lại cho ông ta. Anh không thể trả, mà anh phải trả cho ông ta vào ngày mai.” Người vợ nhảy bô ra khỏi giường, mở tung cửa sổ, thò đầu ra ngoài và gào lên: “Sam! Sam!” Sau ít phút người hàng xóm chênh choạng mở cửa sổ, và ló đầu ra ngoài, lẩm bẩm: “Cái gì vậy?” “Anh biết một ngàn bảng mà chồng tôi nợ anh không?” “Có!” “Vâng, anh ta không thể trả nó!” Bà đóng cửa sổ lại, trở lại giường, quay sang người chồng và nói: “Giờ anh hãy đi ngủ và hãy để anh ta đi tới đi lui trên sàn phòng.”

Nhưng không phải sao? Hãy trao lo lắng các bạn cho Ngài. Một ông thường lo lắng về mọi sự, và bạn bè biết ông là kẻ lo lắng mạn tính. Một ngày bạn bè thấy ông với nụ cười trên mặt và huýt sáo, họ nói: “Người bạn chúng ta sao thế? Không thể được... nhưng đó là!” Họ dừng ông ta lại rồi hỏi: “Có chuyện gì vậy?” Ông trả lời: “Tôi trả tiền cho người làm tất cả mọi lo lắng cho tôi.” “Anh muốn nói rằng mình không còn lo lắng nữa?” “Không! Bất cứ khi nào tôi có khuynh hướng lo lắng, tôi chỉ việc

để anh ta làm nó cho tôi.” “Anh trả cho anh ta bao nhiêu?” Ông đáp: “Tôi trả anh ta 2.500 bảng một tuần.” Họ nói: “Nhưng làm sao anh có đủ khả năng đó?” Ông nói: “Vâng, đó không phải là lo lắng của tôi.”

Hỡi các bạn tôi, có thể nào tôi đọc thuộc lòng cho các bạn lời dịch của J. B. Phillips về câu Kinh Thánh I Phi-e-ro 5:7 không? Xin hãy lắng nghe: “Anh em có thể ném toàn bộ sức nặng của lo lắng mình trên Ngài, vì anh em là mối quan tâm cá nhân của Ngài.” Đừng lo lắng gì hết, hãy cầu nguyện về mọi sự, hãy tạ ơn cho bất kỳ việc gì, và sự bình an của Đức Chúa Trời sẽ gìn giữ tâm lòng và ý tưởng các bạn trong Đức Chúa Jesus Christ, Chúa chúng ta.

Lạy Cha chúng con, chúng con tạ ơn Chúa vì Ngài là Đức Chúa Trời hay thương xót, chăm sóc, và yêu thương. Lạy Chúa, xin tha tội cho chúng con vì chúng con thường mang gánh nặng mình khi không có nhu cầu. Lạy Chúa, xin ban cho chúng con ân điển để trao hết mọi gánh nặng cho Chúa để Ngài chăm sóc chúng con. Lạy Chúa, xin cho những ai đến đây hôm nay với tâm lòng nặng nề được biết đến Cứu Chúa, được nghe tiếng gọi của Ngài: “*Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các ngươi được yên nghỉ.*” Chúng con cầu nguyện nhân danh Chúa Jesus Christ. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Năm 2003.

**Bài 22****“Đường Đến Bình An Tâm Trí”****Phần 2 - Phi-líp 4:6-9****David Legge**

Chúng ta trải qua hơn hai mươi tuần ở các bài học sáng Chúa Nhật trong sách Phi-líp, mà chúng ta gọi là Thư Tín Của Niềm Vui. Tuần rồi chúng ta bắt tay vào nghiên cứu đoạn 4, câu 6 và 7, và chúng ta gọi là “Đường Đến Bình An Tâm Trí - Phần 1.” Sáng nay chúng ta sẽ xem xét các câu Kinh Thánh 8 và 9 với tựa đề “Đường Đến Bình An Tâm Trí - Phần 2.” Chúng ta sẽ có hơn nữa các bước dẫn đến sự bình an với Đức Chúa Trời ở tâm trí chúng ta, để biết sự bình an Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời bình an trong tấm lòng chúng ta, ở cùng chúng ta mỗi ngày.

Chúng ta hãy đọc các câu 6, 7, 8 và 9 để có thể nhận được dòng chảy tư tưởng của Sứ Đò Phao-lô. Câu 6: “*Chớ lo phiền chi hết,*” và chúng ta thấy “chớ lo phiền” có thể được dịch “chớ băn khoăn, hoặc chớ lo lắng chi hết,” “nhưng trong mọi sự hãy dùng lời cầu nguyện, nài xin, và sự tạ ơn và trình các sự cầu xin của mình cho Đức Chúa Trời. Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ gìn giữ lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jesus Christ. Rốt lại, hỡi anh em, phàm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn, điều chi công bình, điều chi thánh sạch, điều chi đáng yêu chuộng, điều chi có tiếng tốt, điều chi có nhân đức đáng khen, thì anh em phải nghĩ đến. Hết sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi và đã thấy trong tôi, hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh em” (Phil. 4:6-9).

Trong câu 6 và 7 chúng ta thấy thế nào để có sự bình an của Đức Chúa Trời trong các bạn, đúng không? Câu 7: “*Sự bình an của Đức Chúa Trời vượt quá mọi sự hiểu biết, sẽ gìn giữ lòng và ý tưởng anh em trong Đức Chúa Jesus Christ.*” Làm thế nào để có sự bình an Đức Chúa Trời trong các bạn, nhưng nếu các bạn nhìn vào câu 8 và 9, Phao-lô nói ở đây là làm thế nào để có Đức Chúa Trời của sự bình an với các bạn. Vào cuối câu 9: “...thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở cùng anh

*em.”* Thật sự đó là phần mở rộng của nhiều cách mà chúng ta có thể biết sự bình an của tâm trí và tấm lòng với chính mình qua sự hiểu biết Đức Chúa Trời trong mối quan hệ cá nhân với Ngài. Tôi nói với bạn diễn giả khác tuần rồi về những gì tôi giảng vào Chúa Nhật này, bạn hỏi tôi khúc Kinh Thánh nào, và anh đã đặt tựa đề cho những câu Kinh Thánh là: “Viên Thuốc Bình An Của Tín Nhân Phi-líp” - câu 6 đến 9. Làm thế nào để có sự bình an, giống viên thuốc nhỏ các bạn uống, dòng chảy sẽ mang sự bình an của Đức Chúa Trời vào tấm lòng các bạn, và Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở trong đời sống các bạn ngay lập tức.

Chúng ta thấy tuần rồi trong câu 6 và 7, rằng việc đó xảy ra khi các bạn không nghĩ về những việc tiêu cực. Chớ lo phiền chi hết, hãy loại bỏ tiêu cực ra khỏi đời sống các bạn - đó nghĩa là băn khoăn, xao xuyến, lo lắng, thì còn hơn cả lo phiền về những sự trong đời sống các bạn. Chúng ta đã tìm thấy cách phải làm là: Cầu nguyện về mọi sự, đừng lo lắng gì hết, và tạ ơn cho bất kỳ việc gì. Nếu các bạn làm vậy, là loại bỏ tiêu cực ra khỏi đời sống các bạn về việc quá băn khoăn và lo lắng không cần thiết, các bạn sẽ biết kinh nghiệm sự bình an của Đức Chúa Trời tràn ngập tâm lòng và tâm trí các bạn qua Đức Chúa Christ Jesus. Như vậy tuần rồi, Kinh Thánh bảo chúng ta loại bỏ, chứ không phải nghĩ về những việc tiêu cực. Nhưng tuần này chúng ta có phản đè, đối nghịch lại trong câu 8 và 9, giờ đây Phao-lô nói với chúng ta: Lấy đi suy nghĩ tiêu cực ra khỏi đời sống các bạn vẫn chưa đủ, mà các bạn còn phải thay thế nó bằng những điều tích cực.

Điều này còn hơn cả sức mạnh của suy nghĩ tích cực và tâm lý tốt lành, đây là điều gì đó siêu nhiên - bởi vì tâm lý tốt lành không cho các bạn sự bình an của Đức Chúa Trời, cũng chẳng mang các bạn vào mối quan hệ với Đức Chúa Trời của sự bình an, và đưa Ngài cách mật thiết trong đời sống các bạn như hiện thực cảm nhận được. Phao-lô đang nói: Hãy loại bỏ những điều tiêu cực, mang điều tích cực vào đời sống các bạn, và các bạn sẽ thấy sáng nay điều tích cực đó là gì, khi ông liệt kê những điều tích cực đó cho chúng ta. Nhưng trước khi chúng ta tiếp tục đi xa hơn, tôi muốn các bạn phải thật sự nắm bắt được điều này, vì rất quan trọng nếu các bạn muốn chiến thắng ở đời sống bằng việc loại bỏ tư tưởng tiêu cực và mang vào tâm trí mình tư tưởng tích cực - đây là

điều các bạn phải tiến đến. Tôi hy vọng tất cả chúng ta đều biết quyền năng Chúa là cần thiết ở đời sống Cơ Đốc tăng trưởng các bạn. Chúng ta tìm thấy trong Phi-líp 2:13, hãy xem: “*Vì áy chính Đức Chúa Trời cảm động lòng anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài.*”

Tất cả chúng ta đều tin rằng nếu tiếp tục lớn lên và trưởng thành trong đời sống Cơ Đốc ở bất kỳ lãnh vực nào, chúng ta đều phải cần quyền năng của Đức Chúa Trời. Chúng ta cần phải biết quyền năng của Đức Thánh Linh vừa giúp chúng ta, bởi chính chúng ta cảm thấy mình không đủ sức mạnh để hoàn thành nhiều mạng lệnh và luật lệ ban cho chúng ta trong Tân Uớc. Chúng ta đã qua những bài học vào các sáng Chúa Nhật, các bạn nghe lời khuyên của vị Sứ Đồ - thậm chí có lẽ tuần rồi các bạn suy nghĩ: “Được rồi David, bảo rằng đừng lo lắng gì hết, cầu nguyện về mọi sự, và tạ ơn cho bất kỳ việc gì, nhưng còn một điều khác phải cố gắng thực hiện.” Có lẽ các bạn ngồi đó suy nghĩ: “Tôi không thể làm điều đó, dù bản thân tôi cố gắng bao nhiêu tôi cũng không thể làm được.” Vâng, đây là bài học đầu tiên: Các bạn không thể tự mình làm điều đó, các bạn cần sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời, các bạn cần quyền năng Đức Chúa Trời trong đời sống mình.

Nhưng các bạn biết, tôi cảm thấy đôi với nhiều người rằng việc dựa trên quyền năng của Đức Chúa Trời thường chỉ là thoát khỏi việc mình không muốn làm (cop out). Điều tôi muốn nói là: Họ ngồi trong nỗi băn khoăn mình, hoặc ngồi trong bất kỳ tội lỗi nào mà họ có lẽ cam chịu, và họ nói: “Vâng, trừ phi Đức Chúa Trời nhắc tôi ra khỏi đó, trừ phi có tia chớp siêu nhiên từ Đức Thánh Linh hoàn toàn và dứt khoát thay đổi, tôi sẽ giống như phần còn lại của đời sống mình.” Đó là sai, vì dù chúng ta cần quyền năng Đức Chúa Trời, nếu các bạn nhìn vào câu 12, vừa trước khi câu 13 trong đoạn 2, Phao-lô bảo các tín hữu Phi-líp: “...mà lấy lòng sợ sệt run rẩy làm nên sự cứu chuộc mình.” Như vậy có trách nhiệm trên các bạn là Cơ Đốc nhân để làm nên sự cứu chuộc mình, đó có nghĩa là phải sử dụng cách tích cực ý chí và ý muốn các bạn để đi theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Như chúng ta thấy vài tuần trước đây khi nhìn vào câu Kinh Thánh riêng biệt này, ý tưởng là: Đức Chúa Trời đã đặt quyền năng Ngài trong các bạn. Khi các bạn tin Chúa, không phải điều mà những kẻ theo phong trào ân tú (charismatics) nói, các bạn được ban

cho ân túc của Đức Thánh Linh, các bạn chịu phép Báp-têm trong Đáng Christ, các bạn được ban cho tất cả ân túc thuộc linh cần thiết trong tâm lòng và linh hồn các bạn, nhưng đó là bốn phận các bạn - giờ các bạn có quyền năng, các bạn có tiềm năng - sử dụng ý muốn các bạn để làm nên quyền năng đó trong đời sống các bạn.

Các bạn có thấy ý tưởng đó nơi đây không? Thật không tốt để nói: “Vâng, tôi không có đủ quyền năng. Nếu Đức Chúa Trời vào trong đời sống tôi theo cách kỳ diệu và giải thoát tôi khỏi những sự này.” Hãy nghe: Điều Chúa chờ đợi là các bạn làm nên những gì Ngài đã làm rồi. Nếu tôi có thể diễn đạt như vậy: Trái banh giờ trong sân các bạn. Trách nhiệm là ở các bạn, đừng chờ đợi Chúa theo cách siêu nhiên nào đó để vào đời sống các bạn và làm sự gì khác, bởi Chúa đã làm mọi sự mà Ngài cần làm và giờ đây điểm nhấn là trên các bạn, các bạn phải làm nên những gì Đức Chúa Trời đã làm rồi. Tất cả phần còn lại là các bạn phải vượt qua sự lo lắng, hoặc thật ra vượt qua bất kỳ vấn đề nào dành cho các bạn trong đời sống, bởi đức tin, để tận dụng quyền năng mà Đức Chúa Trời đã đổ vào con người các bạn - đó là tất cả những gì tôi nhận được, trước khi đi xa hơn chúng ta phải biết điều này: Vấn đề vượt qua nỗi lo lắng, băn khoăn xao xuyến, cùng vấn đề khác, loại bỏ tiêu cực ra khỏi đời sống các bạn và tiêm vào sự tích cực, không có gì khác hơn là vấn đề về sự chọn lựa. Khi các bạn chọn lựa để thực hiện điều đó.

Thật rất rõ ràng từ khía Kinh Thánh này, nếu các bạn xem đoạn 4 lần nữa, câu 8 và 9: “Rót lại, hối anh em, phàm điều chi...” và danh sách ở đó, nhưng rồi cuối cùng, “...thì anh em phải nghĩ đến.” Đó là mạng lệnh. Bản dịch khác diễn đạt như sau: “Hãy sửa lại ý tưởng các bạn, hãy để tâm trí các bạn dừng lại và suy gẫm về những điều này” - tất cả được làm với ý muốn các bạn. Trong câu 9, ngôn ngữ tương tự được sử dụng vào cuối câu Kinh Thánh: “hãy làm đi,” các bạn không thể nào nhận được rõ ràng hơn nữa. Một bản dịch khác cho biết: “Hãy đưa vào thực hiện, hãy làm mẫu mực cách sống của các bạn,” và Phao-lô đưa chính mình là tấm gương, khi ông đi theo mẫu mực Chúa Jesus. Điều tôi muốn các bạn thấy là tất cả ngôn ngữ ở hai câu Kinh Thánh này là ngôn ngữ của ý chí, ngôn ngữ của ý muốn, ngôn ngữ của chọn lựa. Nói cách khác, hối tín nhân, để đắc thắng băn khoăn, lo lắng, và quá thận trọng là

trong tầm tay. Nó ở đó để các bạn vượt qua, nhưng đạt được bởi đức tin. Nếu các bạn không có nó, đơn giản chỉ là vấn đề chọn lựa.

Lý do tại sao tôi nói điều này và phải nhấn mạnh, ngoài sự hiểu biết đầy đủ và phô quát về những gì chúng ta sẽ tìm thấy trong các câu Kinh Thánh hôm nay, bởi vì có trận chiến cho tâm trí của tín nhân. Tôi nghĩ có lẽ một trong các trận chiến thuộc linh vĩ đại nhất sẽ tiếp tục trong thế giới vô hình, hãy nhớ chúng ta không vật lộn với thịt và huyết, vũ khí chiến đấu chúng ta chẳng phải là xác thịt, chúng ta đánh trận với chủ quyền, thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy - nhưng trận chiến lớn nhất, trận chiến mà tôi tin nhiều tín nhân bị hư mất vào lúc này là trận chiến của tâm trí. Tôi đã nói với các bạn trước đây, song phải nhắc lại, và tôi lập lại rất nhiều lần ở lời dặn bảo riêng: Đó là ma quỷ không thể cướp lấy sự cứu rỗi của các bạn - ca ngợi tôn vinh Đức Chúa Trời về điều đó, há chẳng vĩ đại, tuyệt vời để biết được sao? Ma quỷ chẳng thể lấy đi sự cứu rỗi các bạn, và khi các bạn là chiến binh Cơ Đốc, được tái sanh, đứng trên chiến thắng, ma quỷ không thể mang các bạn trở lại trại Ai Cập của nó được. Nhưng một điều ma quỷ có thể làm và ở trong quyền lực nó là cướp đi của các bạn sự bình an và niềm vui, là điểm sáng ngời của sự cứu rỗi các bạn. Nói cách khác, ma quỷ không thể cướp lấy sự cứu rỗi của các bạn, nhưng nó có thể cướp của các bạn lợi ích về sự cứu rỗi.

Chúng ta không bàn về sự sống đời đời, nhưng tôi nói cách đặc biệt về sự bình an và niềm vui mà Phao-lô đề cập đến. Thật hiệu quả nếu ma quỷ có thể lấy đi lợi ích về sự cứu rỗi khỏi các bạn, thì cũng tốt như lấy đi sự cứu rỗi các bạn - không phải cõi đời đời, mà hiện tai. Nghĩa là giờ đây các bạn không sống trong hiện thực của sự cứu rỗi mình - và mặc dù các bạn sẽ đến thiên đàng, không nghi ngờ gì cả, các bạn sẽ ở trong sự bình an và niềm vui đời đời trải mọi thời đại cùng thời gian không giới hạn vô cùng tận, thế nhưng tính hiệu quả của sự cứu rỗi trong đời sống các bạn là gì, nếu sự bình an và niềm vui đó đã bị lấy đi khỏi các bạn? Đối với nhiều Cơ Đốc nhân, trận chiến vĩ đại nhất trong đời sống họ là trận chiến với ma quỷ và tư tưởng tiêu cực, thậm chí tư tưởng tội lỗi.

Tôi tự hỏi phải chăng mình nói với tâm lòng các bạn hôm nay? Tôi không nghĩ có bất kỳ ai ở buổi nhóm này được miễn trừ khỏi trận chiến

đó, tôi đã có nó ở đời sống mình, các bạn có nó trong đời sống các bạn, nếu chưa có các bạn sẽ có. Tất cả chúng ta cùng nhau ở đây hôm nay, vài người hơn người khác. Tôi không biết vấn đề cụ thể gì trong đời sống các bạn, nhưng tôi biết từ đời sống mình rằng khi các bạn cố giải quyết vấn đề và loại bỏ các tư tưởng này khỏi đời sống các bạn, thì dường như chúng lại càng đến. Các bạn càng cố đặt điều đúng thì chúng ta càng nhận được điều sai, và các bạn càng trấn áp tư tưởng xấu xa độc ác này, thì tư tưởng chung có trận lụt điều xấu xa ác độc tràn vào tâm trí các bạn vào lúc đó. Thật là khó khăn.

Vì lý do đó, Phao-lô không nói: “Hãy vật lộn với các tư tưởng đó,” các bạn thấy không? Phao-lô không bảo chúng ta phải vật lộn với các tư tưởng đó. Nhiều nhà tâm lý ngày nay đồng ý rằng việc tệ nhất các bạn có thể làm là khởi sự vật lộn với tư tưởng độc ác và tiêu cực, cố gắng nhổ tận gốc chúng ra, các bạn chỉ làm trầm trọng thêm - đó là việc tệ nhất mà các bạn làm. Song việc Phao-lô bảo chúng ta phải làm là chúng ta chó nghĩ tiêu cực, mà phải nghĩ tích cực. Phao-lô nói các bạn không thể chỉ lấy các tư tưởng tiêu cực ra khỏi tâm trí và tấm lòng, mà các bạn còn phải trau dồi tư tưởng tốt đẹp, các bạn phải thay thế các tư tưởng xấu xa độc ác này, và những tư tưởng tốt đẹp sẽ dẫn đến các hành động tốt đẹp, để cuối cùng thay đổi tâm trí và tấm lòng các bạn. Đó là mục đích của sự cứu rỗi - không chỉ được cứu ở cõi đời đời, mà còn thay đổi toàn bộ con người, thân, hồn, linh, và tâm trí. Hãy nhớ những gì Phao-lô nói trong Rô-ma đoạn 12 câu 1 và 2: “*Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng*” - nhưng gì? - “*hãy biến hóa bởi*” - bởi gì? - “*sự đổi mới của tâm thần mình.*”

Tôi tự hỏi tâm trí các bạn đã được đổi mới? Đôi lúc tôi nói chuyện với các bạn trẻ về tư tưởng xấu xa độc ác, và tôi sử dụng - tôi chưa tìm thấy minh họa nào tốt hơn, và có lẽ các bạn đã nghe tôi trước đây - tôi dùng minh họa về cái chai. Tôi hỏi: “Các bạn có một chai đựng sữa chua đầy không khí, làm thế nào các bạn lấy không khí ra khỏi chai sữa?” Các bạn nhận được vài cách khờ dại - gắn vào đầu voi máy hút bụi để hút, đặt miệng các bạn lên và cố hút ra - nhưng các bạn biết, cách

các bạn lấy không khí ra ngoài là bạn đổ gì đó vào trong chai. Các bạn đổ nước vào và không khí bị tống ra ngoài, và đó thật sự là triết lý trong tâm trí của tác giả Thi Thiên 119 - hỡi các bạn trẻ, đặc biệt là các bạn trẻ, hãy giữ lấy điều này để đặt vào tâm lòng các bạn - câu 9 và 11: “*Người trẻ tuổi phải làm sao cho đường lối mình được trong sạch? Phải cẩn thận theo lời Chúa. Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi, để tôi không phạm tội cùng Chúa.*” Lời Chúa mà tôi đã đưa vào trong, có thể tống khứ ra ngoài tất cả tư tưởng xấu xa độc ác cùng tất cả tiêu cực.

Đó là những gì chúng ta sẽ nói đến sáng nay, có tám điều trong các câu Kinh Thánh mà Phao-lô bảo chúng ta đổ vào trong tâm trí mình để tống khứ tiêu cực ra ngoài. Rồi trong câu 9 ông kêu gọi chúng ta phải nghĩ đúng và làm đúng, giống như ngựa và xe, khi các bạn khởi sự nghĩ đúng, các bạn sẽ bắt đầu làm đúng - bởi vì hầu hết mọi sự ở đời sống phụ thuộc vào tư tưởng các bạn. Giống như toàn bộ khu rừng nằm ở cái phôi nhỏ bé của quả đàu, cũng vậy đời sống thánh khiết tốt lành nằm trong tư tưởng các bạn. Người khôn ngoan ở Châm Ngôn nói gì? “*Khá cẩn thận giữ tâm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra.*” Nó xuất phát từ suy nghĩ, trí tưởng tượng của các bạn. “*Vì hắn tưởng trong lòng thê nào, thì hắn quả thê ấy*” (Châm 4:23; 23:7).

Như vậy để có Đức Chúa Trời của sự bình an với các bạn, Phao-lô nói, các bạn phải làm hai điều: Các bạn phải nghĩ đúng, và các bạn phải làm đúng. Hãy đề cập đến điều đầu tiên, đây có lẽ là quan trọng nhất: Phải nghĩ đúng. Thật sự những gì ông nói trong câu 8: “phàm điều chí... anh em phải nghĩ đến (những điều này),” sự ổn định thuộc linh đó là kết quả một người nghĩ như thế nào. Châm Ngôn cho biết: “Vì hắn tưởng trong lòng thê nào, thì hắn quả thê ấy,” và từ ngữ nơi đây “phải nghĩ đến (những điều này)” có thể được dịch là “ngụ trên (dwell on),” và trong tiếng Hy Lạp có ý nghĩa một mệnh lệnh - phải nghĩ đến những điều này! Đó là sự chọn lựa, và hơn nữa nuôi dưỡng, áp ủ các tư tưởng này, nó mạnh hơn - từ ngữ có nghĩa là “đánh giá (to evaluate),” ngồi xuống, dành thì giờ và thật sự xem xét, tính toán những điều này, và làm nên chúng trong tâm trí các bạn. Động từ ở hình thức nào đó ám chỉ một kỷ luật quen thuộc của tâm trí, nơi đó các bạn đặt các tư tưởng mình vào các đức hạnh thuộc linh.

Dĩ nhiên ai trong chúng ta lại không nghĩ về những việc thuộc linh giờ đây và lần nữa. Có lẽ các bạn ngồi đây, và tư tưởng thuộc linh đang đến, tôi hy vọng chúng đến với tâm trí các bạn khi chúng ta nghiên cứu Lời Đức Chúa Trời. Đó không phải là việc lớn, phải không? Khi các bạn ở nhà thờ, hoặc lúc các bạn đọc Thánh Kinh, tư tưởng thuộc linh đến - nhưng đây là nói về kỷ luật, theo đó mỗi ngày các bạn chọn trong tâm trí mình để nghĩ đến các việc thuộc linh như đối nghịch lại với việc suy nghĩ về những điều tội lỗi và vô giá trị. Sự quan trọng của việc làm, đó là bởi vì các bạn sẽ hấp thụ và tiêu hóa bên trong những tư tưởng đó, và chúng sẽ xác định loại người mà các bạn sẽ trở thành.

“Bạn là những gì bạn nghĩ,” ai đó đã nói, “nhưng không phải những gì bạn nghĩ thì bạn là vậy.” Nhiều người nghĩ mình phải là gì đó, nhưng họ chẳng là gì cả - và nếu tôi có thể thấy bên trong đời sống tư tưởng các bạn, và các bạn có thể thấy bên trong tôi, chúng ta sẽ thật sự có thể thấy chừng mực về người nam và người nữ bởi những gì họ nghĩ đến. Tôi không phải là người giỏi vi tính, nhưng tôi nghe có một từ viết tắt trong biệt ngữ của người yêu thích vi tính và đó là “GIGO” có nghĩa “dữ liệu vào, dữ liệu ra (Garbage In, Garbage Out).” Nếu các bạn nạp dữ liệu vào máy vi tính, các bạn sẽ nhận dữ liệu ra, phần ra (output) tùy thuộc vào thông tin được nạp vào (input), và nó giống với các hoạt động của con người. Những gì các bạn nghĩ đến sẽ được xuất ra trong hành động của các bạn, và thật sự hành động các bạn sẽ được quyết định bởi đời sống tư tưởng mà các bạn có.

Các bạn có nhớ ở Phúc Âm Mác đoạn 7, Đức Chúa Jesus Christ bảo các môn đồ Ngài: “*Hết sự gì từ người ra, đó là sự làm dơ đáy người. Vì thật là tự trong, tự lòng người mà ra những ác tưởng, sự dâm dục, trộm cướp, giết người, tà dâm, tham lam, hung ác, gian dối, hoang đàng, con mắt ganh đố, lóng ngôn, kiêu ngạo, điên cuồng. Hết thấy những điều xấu áy ra từ trong lòng thì làm cho dơ đáy người*” (Mác 7:20-23). Mặc dù Chúa bảo đó chẳng phải là những gì các bạn đưa vào theo ý nghĩa thức ăn đồ uống làm dơ đáy người; về cơ bản trong suy nghĩ và triết lý Ngài thì nó đến từ bên ngoài là những gì đã được đưa vào trong đời sống tư tưởng. Ở Bài Giảng Trên Núi, Chúa bảo chúng ta rằng ghét một người thì giống như sát nhân, nhìn phụ nữ mà động lòng ham muốn là

phạm tội tà dâm rồi - bởi vì về cơ bản đó là hột giống tư tưởng sẽ dẫn đến chính hành động.

Chúng ta thật sự có được mâu chốt về những gì Phao-lô bảo chúng ta phải làm. Nếu các bạn giở Phúc Âm Ma-thi-ơ đoạn 6, Bài Giảng Trên Núi mà chúng ta nghiên cứu không lâu trước đây. Chúng ta không có thời giờ để đọc hết toàn bộ phần này, nhưng có vài từ ngữ rất quan trọng tôi muốn chúng ta xem xét, Ma-thi-ơ đoạn 6 câu 25: “Vậy nên Ta phán cùng các ngươi rằng: Đừng (Take no thought),” đó là cụm từ tương tự như “Chớ (be careful for nothing)” ở Phi-líp đoạn 4, “Đừng vì sự sống mình mà lo đồ ăn uống; cũng đừng vì thân thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống há chẳng quý trọng hơn đồ ăn sao, thân thể há chẳng quý trọng hơn quần áo sao?” Từ ngữ “Behold (Hãy nhìn, hãy thấy),” có nghĩa là “look (hãy xem),” “Hãy xem loài chim trời.” Rồi trong câu 28: “Còn về phần quần áo, các ngươi lại lo lắng mà làm chi? Hãy ngắm xem (Consider),” hãy nhìn, hãy xem, hãy nghĩ đến, “những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào: chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chi.” Câu 31: “Áy vậy, các ngươi chớ lo lắng.” Câu 34: “Vậy, chớ lo lắng chi.”

Như vậy các bạn thấy suy nghĩ của Chúa Jesus là: “Đừng nghĩ về những sự xấu xa, điều tiêu cực, nhưng nghĩ đến các việc tốt lành - đó là, có những hoa huệ ngoài đồng. Hãy ngắm nhìn chúng xinh đẹp thế nào, chúng còn hơn tất cả vinh quang của vua Sa-lô-môn và Cha các ngươi ở trên trời chăm sóc chúng. Hãy xem loài chim trời, chúng không cần phải xin, hoặc đi ra ngoài làm việc để có thức ăn, Cha các ngươi ở trên trời yêu thương chúng - huống chi các ngươi còn hơn loài chim trời dường nào?” Các bạn thấy những gì Chúa yêu cầu họ phải làm, Ngài yêu cầu họ phải ngừng suy nghĩ tiêu cực và hãy bắt đầu suy nghĩ tích cực, hãy suy nghĩ trong hiện thực và ở lề thật. Hãy nghe những gì Tiến Sĩ Martyn Lloyd-Jones<sup>81</sup> nói về phân đoạn Kinh Thánh đặc biệt đó, và tôi nghĩ ông tóm tắt tất cả lại cho chúng ta: “Theo lời dạy của Chúa chúng ta trong phân đoạn Kinh Thánh, đức tin chủ yếu là sự suy nghĩ.” Ông nói đức tin

---

<sup>81</sup>Tiến Sĩ David Martyn Lloyd-Jones (20.12.1899 - 1.3.1981) là mục sư Cái Chánh Anh, diễn giả, và là y khoa bác sĩ có ảnh hưởng lớn trong phong trào Cái Chánh ở Anh ở thế kỷ 20. Hầu như suốt 30 năm hầu việc Chúa ở Westminster Chapel, ông mạnh mẽ chống lại phong trào Cơ Đốc tự do (Liberal). ND

là sự suy nghĩ. “Toàn bộ rắc rối với một người ít đức tin là người đó không suy nghĩ. Người để cho hoàn cảnh quật gãy vào mình. Đó là khó khăn thật sự ở đời sống, đời sống đến với chúng ta cùng cây gãy trong tay và đánh vào đầu chúng ta, khiến chúng ta trở nên không còn khả năng suy nghĩ, chúng ta bất lực và thất bại. Theo Chúa chúng ta, phương cách để tránh là phải suy nghĩ. Chúng ta phải dành thi giờ hơn nữa trong việc nghiên cứu các bài học của Chúa chúng ta, trong sự quan sát và suy luận. Hãy nhìn chim trời, hãy suy nghĩ về chúng, và hãy kéo theo sự suy luận của các bạn. Hãy ngắm cỏ dại, hãy xem hoa huệ ngoài đồng, hãy ngắm xem chúng. Tuy nhiên, rắc rối với hầu hết mọi người đó là họ sẽ không làm như vậy. Thay vào đó, họ ngồi xuống và hỏi: Điều gì sẽ xảy ra với tôi? Tôi có thể làm gì? Sự vắng mặt của suy nghĩ, đó là đầu hàng, đó là thất bại. Chúa chúng ta ở đây thúc giục chúng ta phải suy nghĩ, và suy nghĩ theo cách Cơ Đốc, đó là bản chất của đức tin. Đức tin có thể được định nghĩa như sau: Đó là một người cứ khăng khăng suy nghĩ khi mọi sự dường như đã quyết định phải quật bằng gãy và hạ gục người trong ý nghĩa tinh thần. Rắc rối với kẻ ít đức tin là thay vì kiểm soát tư tưởng mình, tư tưởng của hắn lại bị điều khiển bởi thứ khác - hắn đi vòng vòng - đó là bản chất của lo lắng, không phải là tư tưởng, đó là sự vắng mặt của tư tưởng, sự thảm bại.”

Há không đúng sao? Hãy nghĩ đến chim sẻ một lúc. Tôi không biết có bao nhiêu ổ bánh trong ngày của Chúa Jesus, tôi chắc chúng ta có thể tìm ra, nhưng tôi biết bao nhiêu lạm phát sẽ xảy ra thời chúng ta, tôi có thể tưởng tượng không tính toán, chính xác lạm phát tăng bao nhiêu trên ổ bánh từ thời Chúa Jesus đến ngày nay - thế nhưng há chẳng tuyệt vời sao, khi các bạn nhìn qua cửa sổ ra vườn, con chim sẻ bé nhỏ vẫn kiếm ăn mỗi ngày. Nó khiến các bạn suy nghĩ, phải không?

Phao-lô chỉ nói những điều Chúa Jesus đã phán: “Hãy nghĩ đến những điều này.” Hãy xem Lu-ca 12 một lúc, bởi cùng tư tưởng, Lu-ca đoạn 12 câu 29, đây là phần mà chúng không thường suy gẫm. Chúa nói về trang phục của loài hoa cỏ và trong câu 29, Ngài phán: “*Vậy các ngươi đừng kiếm đồ ăn đồ uống,*” đây là cụm từ nhỏ bé mà thật phi thường, “*cũng đừng có lòng lo lắng.*” Hãy nhìn vào bên lề nếu các bạn có quyền Kinh Thánh chú giải bên lề tốt, diễn giải bên lề cho biết: “Hãy

sống, chó nghi ngờ lo lắng.” Nếu suy nghĩ đúng, các bạn sẽ không sống trong nghi ngờ lo lắng, sẽ không sống ở môi trường liên tục sợ hãi, phiền muộn và băn khoăn. Giờ đây câu hỏi chúng ta cần phải hỏi ở đây, và cần phải hỏi chính mình là: Phải chăng chúng ta xem xét và suy nghĩ trên lẽ thật của Đức Chúa Trời, hoặc chúng ta xem xét, suy nghĩ, và bị tiêm nhiễm trên những lời dối trá của ma quỷ? Tôi tin rằng đây là một trong những kế hoạch và âm mưu hiệu nghiệm nhất của Sa-tan trong thế kỷ 21, nó luôn áp đặt vào con dân Đức Chúa Trời để cướp lấy tâm trí tín nhân, rồi trói buộc và làm tê liệt tâm trí tín nhân bằng sự băn khoăn lo lắng. Nhưng Chúa Jesus phán: “Các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật” - làm gì? “Lẽ thật sẽ buông tha các ngươi” (Giăng 8:32)

Tôi có kinh nghiệm này ở đời sống mình, được buông tha khỏi tư tưởng băn khoăn lo lắng bởi Đức Chúa Jesus Christ và lẽ thật của Ngài. Đừng suy nghĩ dù chỉ một phút rằng đức tin là bước nhảy trong bóng tối, không phải vậy. Đức tin dựa trên sự thật, sự thật của Đức Chúa Trời, và đức tin đến khi các bạn bắt đầu suy nghĩ, rồi tin vào những sự thật đó - bởi vì “đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi Lời Đức Chúa Trời được rao giảng” (Rôm. 10:17). Vậy thì vấn đề thiết thực là gì? Hãy để tôi thực hiện cho các bạn: Việc suy nghĩ trên những điều này không đến cách tự nhiên. Điều tôi muốn nói là khi buổi sáng các bạn thức dậy, tư tưởng tốt lành sẽ không tức thì đến trong tâm trí các bạn cách tự nhiên - lần nữa đây là quan điểm của tôi, các bạn phải quyết định làm nó. Các bạn phải chọn lựa việc suy nghĩ về điều tốt lành. Khi thức dậy vào buổi sáng, tâm trí các bạn tựa cánh đồng màu mỡ, màu đen cùng độ tinh khiết của đất. Nếu các bạn không bắt đầu gieo trồng tư tưởng tốt lành trong đất trước giờ ăn trưa thì cánh đồng sẽ đầy cỏ dại. Song nếu thực hiện lựa chọn đúng, khi buổi sáng thức dậy, các bạn khởi sự đặt hột giống Lời Đức Chúa Trời vào cánh đồng đó, giờ ăn trưa sẽ có thu hoạch tư tưởng tốt lành, và không có chỗ cho bất kỳ thứ cỏ dại nào.

Đó là một trong các lý do tại sao tôi tin thật cần thiết và mong muốn hơn nữa rằng các bạn đọc Kinh Thánh, nghiên cứu, suy gẫm, và cầu nguyện vào buổi sáng hơn là buổi tối. Chúng ta hãy dành một lúc cho tâm lý học về suy nghĩ này. Hãy nhớ Chúa Jesus khi Ngài dạy trong Phúc Âm, Chúa thường phán: “Ai có tai mà nghe, hãy nghe.” Các bạn

có từng tự hỏi đó nghĩa là gì không? “Ai có tai mà nghe, hãy nghe.” Vâng, khi các bạn nghĩ về điều này, Chúa Jesus là Đáng Sáng Tạo vũ trụ. Ngài dựng nên các bạn, Ngài tạo ra đôi tai các bạn, và Chúa cũng tạo nên toàn thể con người các bạn để Ngài biết rằng các bạn có những gì được gọi là ý thức (consciousness) và vô thức (unconsciousness). Ý thức là việc mà các bạn nghĩ, điều các bạn nhận thức được; và vô thức của các bạn là những điều các bạn hấp thụ vào, bị tiêm nhiễm, và các bạn không nhận thức được, nhưng nó thay thế, sắp đặt lại con người các bạn, bên trong các bạn. Giờ đây Chúa Jesus cùng Phao-lô dạy chúng ta phải gieo hột giống tư tưởng tốt lành vào ý thức các bạn, và những gì sẽ xảy ra đó là ai có tai mà nghe, hãy nghe, để tư tưởng tốt lành đi vào tiềm thức (subconsciousness) các bạn - cuối cùng sau chu kỳ thời gian, một vụ mùa, tiềm thức đó sẽ mang lại vụ mùa bội thu ở tâm lòng các bạn.

Các bạn có thấy không? Song những gì các bạn nghĩ sẽ xảy ra nếu các bạn gieo tư tưởng tội lỗi, suy nhược, lo lắng, quá thận trọng, băn khoăn xao xuyến? - nó sẽ sản sinh sự trầm cảm (depressiveness) trong tiềm thức các bạn. Các bạn tự hỏi tại sao mình buồn chán, tại sao mọi sự dường như nghịch lại các bạn, và tại sao các bạn cảm thấy mình thậm chí có lẽ chẳng còn muốn tiếp tục sống nữa - vì đó là kết quả bởi những tư tưởng tiêu cực mà các bạn cho phép và thậm chí gieo trồng vào tâm lòng các bạn.

Hãy để tôi nhận xét thực tế hơn: Đây là các phân nhánh tâm lý về lời dạy này của Phao-lô và Chúa Jesus - có phải các bạn nghĩ các loại tư tưởng và thu hoạch này đến từ việc xem TV? Tôi không nói xem TV là sai, xin đừng hiểu lầm tôi, xin đừng ra ngoài và dẫn chứng sai lời tôi - nhưng có phải các bạn nghĩ việc hấp thụ xà phòng, triết lý, đạo đức, các giá trị thế gian liên tục bảy, hoặc sáu, hay năm đêm một tuần cơ bản sẽ mang lại loại thu hoạch này ở đời sống các bạn chẳng? Có phải các bạn nghĩ việc đỗ đầy tâm lòng và tâm trí các bạn với tất cả tin tức ưu phiền ngã lòng qua báo chí, tôi không chống việc đọc chúng, thật quan trọng các bạn đọc tờ báo này hay báo khác - đôi khi tôi ngạc nhiên về những gì một số con dân Đức Chúa Trời đọc. Nhưng thậm chí việc đỗ đầy tâm lòng và tâm trí các bạn với tội ác, cướp bóc, và tất cả số còn lại liên tục day dí day lại những việc này. Đi đến rạp hát, xem phim chống lại Chúa,

không có tư tưởng về Ngài, đầy dẫy ngôn ngữ tội tệ, tiêm nhiễm vào tâm trí các bạn - và rồi khi chiếc búa ném vào ngón tay cái (các bạn đau khổ, không hạnh phúc), tư tưởng đầu tiên đến với các bạn là gì? Việc đó đầy tám lòng, tâm trí êm ái của các bạn với nhạc pop, triết học vô thần, vô luân, phi đạo đức. Điều này sẽ mang lại vụ mùa thu hoạch tốt lành hay xấu xa?

Tôi nghĩ khi các bạn xét đến bao nhiêu lần chúng ta gây ra những điều này, có phải là bất kỳ thắc mắc nào rằng chúng ta đang gặt vụ mùa đáng thất vọng ở ngày và thời mà chúng ta sống không? Đặc biệt nếu các bạn không cho tâm trí mình gì cả, lại nuôi dưỡng bằng lo lắng, băn khoăn, và sai lạc - các bạn sẽ biết trong tám lòng mình là trái thất vọng. Ai đó đã nói rất hay: “Sợ hãi là phòng tối nơi nhiều tiêu cực phát triển.” Hãy nhớ đây không chỉ là về phép trừ, mà là trừ bằng cách bổ sung. Các bạn không phải chỉ dùng nghĩ đến các tư tưởng sai lạc, nhưng phải bắt đầu nghĩ về những tư tưởng đúng đắn. Các bạn phải được đồ đầy những sự tích cực để đẩy ra ngoài các điều tiêu cực.

Đây là những điều các bạn có thể làm, chúng ta không có thì giờ để xem xét chi tiết. Phao-lô nói: “*Phàm điều chi chân thật... thì anh em phải nghĩ đến,*” nghĩa là bất cứ điều gì chân thật, không chỉ thật (real), nhưng bất cứ điều gì là chân thật (true) - hiện thực trong thuật ngữ của Chúa. Các bạn chỉ có thể thực hiện khi các bạn suy gẫm trên Lời Chúa. Rất nhiều lần tôi nói chuyện với nhiều người và họ chán nản thất vọng ở đời sống Cơ Đốc mình, họ phạm tội trở lại - một trong những câu hỏi tôi đã hỏi hết lần này đến lần khác là: “Có phải bạn đang đọc Kinh Thánh của mình?” - và hầu hết họ đều là không. Những điều các bạn có thể làm là điều chân thật, đáng tôn kính, công bình, thánh sạch, đáng yêu chuộng, tiếng tốt, nhân đức đáng khen - không phải tầm thường, chẳng phải điều trần tục phô biến, mà là việc đáng ca ngợi và tôn thờ.

Đó chỉ có nghĩa là sự công bình, bất cứ gì ở trong sự hòa hợp hoàn hảo với các chuẩn mực bất biến vĩnh cửu của Đức Chúa Trời. Các bạn chỉ có thể tìm thấy trong Thánh Kinh, đọc Thánh Kinh. Phàm điều chi là thanh khiết, điều chi là trong sạch về đạo đức, chẳng ô uế. Giám Mục Lightfoot dịch là “không vết nhơ (stainless)” - và các bạn cũng biết như tôi rằng có những điều nào đó, khi các bạn đưa vào tâm trí mình, nó khó

tẩy sạch vết nơ bẩn đi.<sup>82</sup> Cách mà con người thát bại về đạo đức là họ bị tiêm nhiễm vào đời sống tư tưởng bên trong mình một số điều xấu xa độc ác, và họ nuôi dưỡng tư tưởng ô uế đó - nó phá hủy sự phòng vệ đạo đức của tâm trí họ, khi sự cám dỗ đến họ gặp gỡ, đáp ứng và họ sa ngã. Phàm điều chi đáng yêu chuộng, hoàn toàn đáng ngưỡng mộ, có vẻ đẹp bẩm sinh riêng. Những điều phù hợp với khát Kinh Thánh như thư Cô-rinh-tô Thứ Nhất đoạn 13 về tình yêu thương, có nghĩa đó là dịu dàng, khoan dung, nhẫn nhịn. Rồi ông tiếp tục “có tiếng tốt” - nghĩa là vui tươi, rạng rỡ, điều gì đó hấp dẫn, lôi cuốn. Vậy các bạn nghĩ đến các việc hấp dẫn lôi cuốn hay điều phiền muộn ngã lòng? Những điều đã được Đức Chúa Trời và con người đánh giá cao? Ông nói đức hạnh là một điều khác, và nhà chú giải Guy King bảo nó có thể được dịch là “bởi sự kiên định (by consistency).” Có phải các bạn áp dụng các quy tắc tương tự cho người khác như với chính mình trong đời sống tư tưởng của các bạn? Hay các bạn kiên định, trước sau như một?

Phao-lô nói những điều đó đáng được ca ngợi, những điều chủ yếu mà Đức Chúa Trời đánh giá là những điều tốt lành để nghĩ đến. Ông bảo phải đỗ tất cả những điều tốt lành này vào tâm trí các bạn, thì chúng sẽ đẩy ra ngoài tất cả tiêu cực, giống người lính đứng gác tại cửa ngõ tâm lòng các bạn để thách thức mọi thứ sai lầm không tin kính. Chúng giống như những thiên sứ thâm nhập vào tâm lòng các bạn và loại bỏ tất cả kẻ xâm phạm quấy rầy, kẻ cư ngụ xấu xa độc ác muốn kéo các bạn xuống và phá hủy tâm lòng các bạn. Martin Luther đã đúng khi ông nói: “Bạn chẳng thể ngăn chặn con chim bay trên đầu mình, nhưng bạn có thể tránh không để nó làm tổ trong tóc bạn.” Những tư tưởng xấu xa độc ác đến với tất cả chúng ta, phải không? Đôi khi cũng giống như đi bách bộ xuống phố, chẳng hạn Phố Thorndyke, mọi người ở ngay cửa sổ mở ra, và tất cả gào thét lên cho các bạn chú ý, các bạn chỉ có gắng để đi đến cuối phố. Tất cả tư tưởng xấu xa độc ác đó và mọi sự, chẳng thể lấy đi sức mạnh các bạn đến cuối đường, nếu các bạn không dừng lại, quay đi, và lấy sự chú ý mình ra khỏi những điều tốt lành của Chúa.

---

<sup>82</sup>Joseph Barber Lightfoot (13.4.1828–21.12.1889) nhà thần học Anh và Giám Mục Durham. Ông không kết hôn, dành cả đời để lo việc Chúa. ND.

Các bạn có thể hỏi: “Nhưng David, tôi sẽ thế nào khi đang quỳ gối cầu nguyện, hoặc ở ngay Bàn Tiệc Thánh, hay tại nhà thờ, thì một số ý nghĩ tệ hại nhất có thể tưởng tượng lại ập vào tâm trí tôi?” - câu trả lời là: Hãy đổ vào đó những tư tưởng tốt lành! Phao-lô nói ở nơi khác: “Hãy hành động như người cảnh sát” - II Cô-rinh-tô 10:5 - “... *bắt hết các ý tưởng làm tôi vâng phục Đáng Christ.*” Các bạn biết người cảnh sát làm gì khi thấy tên trộm đang cố đột nhập vào ngôi nhà cách bắt hợp pháp? Người đi đến và bắt giữ kẻ đó nhân danh luật pháp và quốc gia. Phao-lô nói rằng bắt cứ khi nào những điều trái pháp luật đó tuôn chảy vào tâm trí các bạn từ nguồn gốc Sa-tan - là nơi từ đó chúng đến, miễn là các bạn không phạm tội, những điều trái pháp luật đó sẽ ra khỏi bầu trời, nếu chúng ta bắt giữ chúng nhân danh Vua của muôn vua, và đổ vào những tư tưởng tốt lành, các bạn sẽ được giải thoát.

Có thể nào tôi nài xin các bạn: Bất kỳ các bạn làm gì, đừng để tư tưởng mình không để ý gì hết. Tôi tưởng tượng và nghĩ thật đáng chú ý, rất nhiều Cơ Đốc nhân có đời sống tư tưởng như công rãnh - cuộc sống họ bắt đầu có mùi. Ở Thiên Lộ Lịch Trình, John Bunyan nói về kẻ được gọi là Ignorance (Ngu Dốt), mô tả anh bước đi bên cạnh hai trưởng lão hành hương đến vinh quang, Ignorance nói với họ: “Tâm lòng tôi cũng tốt như người kế tiếp,” rồi thêm vào, “như với tư tưởng, tôi chẳng để ý gì về chúng.” Có bao nhiêu người giống như vậy? Hãy nghe F.B. Meyer nói về điều đó: “Những người đó để công lâu dài linh hồn họ hoàn toàn mở cho bất kỳ kẻ xâm nhập nào cũng có thể vào từ thiên đàng đến địa ngục, và vì vậy xảy đến việc những tư tưởng thế gian hư không, ô uế; tư tưởng bị ma quỷ dẫn dắt, song diện mạo trong trang phục công dân đáng kính, đổ vào cửa ngõ lớn của linh hồn, đầy dẫy trên sân với tiếng ồn ào, hỗn loạn. Không phân biệt đối xử, tư tưởng hoặc lo lắng phần của nó, chúng được phép chiếm đóng và sờ hũu tư tưởng mà chúng có mọi lý do để hổ thẹn, chúng tràn ngập bên trong lẩn bên ngoài, chỉ làm điều chúng muốn - đây là lý do tại sao đôi khi các bạn thấy tâm lòng mình đầy dẫy đam mê, đó là bởi vì Guy Fawkes đã vào bên trong ngụy trang với các bạn đồng mưu anh ta, và dưới lớp áo choàng dài nhét vào thuốc nổ.”

Tôi còn nhớ việc đi đến trường khoảng thời gian rắc rối ở trung tâm thành phố - các bạn cũng nhớ, phải không? Trên xe bus các bạn không

thể xuống Donegal Place đến khi một ông hoặc bà lên tại Robinson Cleavers, nơi thường bị lực soát toàn bộ xe bus để tìm kiếm bom.<sup>83</sup> Các bạn không được phép vào thành lũy (citadel) của thành phố mà không bị khám xét, vào những siêu thị, trong các siêu cửa hàng - họ dùng các bạn lại, và đó là những gì các bạn phải làm với tâm trí mình. Hãy ngừng tư tưởng các bạn, lực soát tư tưởng các bạn, và chỉ cho phép vào khi chúng tinh sạch và khi chúng có tất cả những phẩm chất mà Phao-lô nói đến.

Tôi tự hỏi, phải chăng có ai đó đang nói: “Vâng, được lầm - tất cả thật đúng, nhưng điều đó là mục tiêu quá cao đối với tôi.” Hỡi các bạn, hãy nghe tôi và hãy để điều này thâm nhập vào tâm lòng các bạn hôm nay: Tất cả thuộc tính, mọi thứ các bạn thấy trước mắt trên trang này, tất cả được Đức Chúa Jesus Christ dành cho các bạn. Tất cả chúng! Chúng là bẩm sinh với Chúa trong đời sống Ngài, Chúa đã chiến thắng chúng cũng bởi vì Ngài theo đuổi chúng xuyên suốt sự cám dỗ và hành trình trên đất của Ngài. Chúa giữ chúng như của riêng Ngài, mặt đổi mặt với những cám dỗ khủng khiếp và đáng kinh sợ nhất mà bất kỳ người nào từng đối mặt - Chúa chịu đựng tất cả, Ngài chết, Ngài sống lại, rồi Chúa được cất lên bên hữu Đức Chúa Trời, là Đáng Hằng Hữu Đời Đời có thể ban cho những người, bởi đức tin, qua Thánh Linh Ngài, cầu xin Chúa quyền năng tương tự đó. Có thể đạt được bởi đức tin, nếu các bạn nghĩ đúng và làm đúng - chúng ta không có thì giờ để xem xét việc làm đúng, nhưng hãy cho phép tôi chỉ nói điều này: Suy nghĩ các bạn sẽ quyết định hành động, và chăng thế tách rời khỏi hành động các bạn. Tính cách các bạn xem như hình thái của tư tưởng các bạn. Nếu yêu thích tư tưởng cao quý, các bạn sẽ trở nên cao quý; nếu yêu thích tư tưởng xấu xa độc ác, các bạn sẽ trở nên xấu xa độc ác - các bạn biết cũng như tôi, khi các bạn xem xét các sự việc trong tâm trí mình hết lần này đến lần khác, nó trở nên tương đối dễ thực hiện, nếu các bạn trình bày với thời cơ thích hợp.

Kết luận gì cho mọi điều mà chúng ta vừa học tuần rồi và tuần này? Đặc biệt trong tuần này chỉ đơn giản là: Những gì các bạn làm sau khi

<sup>83</sup> Guy Fawkes hay Guido Fawkes (13.4.1570–31.1.1606) binh sĩ, là thành viên nhóm tín đồ Công Giáo Anh, bị cáo buộc âm mưu ám sát Vua James I của Anh, gia đình Vua, và tầng lớp quý tộc theo đạo Tin Lành. Guy Fawkes đã để lại dấu ấn lâu dài trong lịch sử và văn hóa đại chúng. ND.

cầu nguyện quan trọng hơn điều các bạn nói lúc quỳ gối cầu nguyện. Không chỉ về cầu nguyện, mà còn về cách các bạn nghĩ, về thể nào các bạn quyết định hành động của các bạn. Khi các bạn nghĩ đến những điều này, khi các bạn chẳng băn khoăn lo âu gì cả, các bạn cầu nguyện về mọi sự, và tạ ơn cho bất kỳ việc gì, cùng làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời: Đức Chúa Trời sẽ ở cùng các bạn. Có người đã đúng khi nói: “Gieo suy nghĩ, gặt hành động; gieo hành động, gặt thói quen; gieo thói quen, gặt tính cách; gieo tính cách, gặt số phận.” Số phận các bạn nơi đâu? Niềm vui các bạn ở chốn nào?

Lạy Cha chúng con, chúng con tạ ơn Chúa vì sự hướng dẫn thực hành của Ngài cho chúng con. Chúng con cầu nguyện cho mọi người mà tấm lòng họ đang chìm đắm với sợ hãi và âu lo, có thể biết được chính ngày này, vào lúc này chọn lựa đức tin trên thẩm quyền của Lời Chúa, sự bình an chảy vào lòng họ vượt quá mọi sự hiểu biết. Xin ban cho họ ngay lúc này. Chúng con cầu nguyện trong Danh Chúa Jesus. Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Năm 2003.



**Bài 23****“Bí Mật Về Sự Thỏa Lòng”****Phi-líp 4:10-13****David Legge**

Xin hãy giờ với tôi Phi-líp đoạn 4, tôi muốn nói với các bạn sáng nay “Bí Mật Về Sự Thỏa Lòng.” Hai bài học vào các sáng Chúa Nhật vừa qua là “Đường Đến Bình An Tâm Trí” và chúng ta đã thấy trong phần một, con đường dẫn đến bình an tâm trí và tấm lòng là chớ lo phiền chi hết. Nói cách khác, phải loại bỏ điều tiêu cực trong suy nghĩ các bạn, và chuyển điều tiêu cực đó vào lời cầu nguyện. Chúng ta đã xem ở phác thảo rằng chúng ta chớ lo phiền chi hết, phải cầu nguyện về mọi sự, và phải tạ ơn cho bất kỳ điều gì. Rồi Chúa Nhật tuần rồi, phần hai bài học “Đường Đến Bình An Tâm Trí” đó, chúng ta biết được sự bình an Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời của sự bình an ở cùng chúng ta, không chỉ loại bỏ điều tiêu cực trong tư tưởng chúng ta, chuyển vào lời cầu nguyện, mà còn nghĩ đến điều tích cực, những điều tin kính. Câu 8 thật sự phác thảo điều đó cho chúng ta: “Rót lại, hỡi anh em, phàm điều chi chân thật, điều chi đáng tôn, điều chi công bình, điều chi thánh sach, điều chi đáng yêu chuông, điều chi có tiếng tốt, điều chi có nhân đức đáng khen, thì anh em phải nghĩ đến.” Chúng ta thấy trong câu 9, không chỉ nghĩ đến điều đúng, mà việc nghĩ đến điều đúng sẽ quyết định việc làm những điều đúng ở đời sống chúng ta. Những gì chúng ta nghĩ, chúng ta sẽ trở thành vậy - Châm Ngôn nói, những gì chúng ta nghĩ chúng ta là vậy, và điều đó rất đúng. Tùy thuộc vào khuôn mẫu tư tưởng của chúng ta là gì, điều đó quyết định hành động chúng ta sẽ là gì - khi chúng ta gieo tư tưởng, chúng ta sẽ gặt hành động.

Tuần này có liên quan, các bạn không thể không thấy liên quan như thế nào. nhưng hầu như là sự phân tích, hoặc khuếch đại về sự bình an tâm trí, niềm vui tấm lòng, có thể là của chúng ta - và Phao-lô tóm lược lại tư tưởng về sự thỏa lòng, đó là những gì chúng ta hài lòng ở cuộc sống trên đất này. Như vậy chúng ta hãy xem xét bí mật về sự thỏa lòng

từ câu 10 đến 13, hãy đọc lại lần nữa: “*Tôi được rất vui mừng trong Chúa, vì nay anh em lại lo tướng về tôi lần nữa; anh em vẫn tướng đến điều đó lắm, nhưng không có dịp tiện. Không phải tôi muốn nói đến sự cần dùng của tôi; vì tôi đã tập hể gặp cảnh ngộ nào, cũng thỏa lòng ở vậy. Tôi biết chịu nghèo hèn, cũng biết được dư dật. Trong mọi sự và mọi nơi, tôi đã tập cá, dầu no hay đói, dầu dư hay thiếu cũng được. Tôi làm được mọi sự nhờ Đáng ban thêm sức cho tôi*” (Phil. 4:10-13).

Một ngày Lord Congleton, một người tin kính, tình cờ nghe các đài tớ Cơ Đốc của ông nói chuyện ở nhà bếp: “Ôi, nếu có năm bảng, tôi sẽ hoàn toàn thỏa lòng.” Suy nghĩ về lời tuyên bố của cô ấy, ông quyết định muốn thấy ai đó hoàn toàn thỏa lòng, vì vậy ông đi đến người phụ nữ đó và nói mình chợt nghe những gì cô nói trong bếp, ông muốn làm điều gì về việc này. Rồi ông lấy trong túi tờ năm bảng và cho cô ta, cô tỏ lòng biết ơn rất nhiều. Congleton đi ra ngoài cửa bếp, dừng lại ở cửa một lúc mà cô ta không biết, ngay sau khi người phụ nữ nghĩ rằng ông đã đi, cô ta bắt đầu phàn nán: “Ôi, tại sao tôi lại không cầu xin mười bảng chứ?”

Há đó chẳng phải là tinh thần mà chúng ta sống ngày nay ở thế giới chúng ta trong thời đại này sao? Đó là tinh thần thiêu thỏa lòng, tinh thần không bao giờ được thỏa mãn - thậm chí khi có được những gì mình muốn, thì chúng ta muốn hơn nữa. Điều được đánh giá cao là được thỏa lòng ở thế giới chúng ta, nhưng đường như đó là đức tính rất khó đạt được. Mọi người đều muốn được thỏa lòng, đều đấu tranh để có nó, tất cả đều nghĩ rằng họ biết làm thế nào để đạt được, nhưng chưa có ai từng đến mục tiêu về sự thỏa lòng hoàn hảo. Có lẽ lý do là vì họ tìm kiếm sự thỏa lòng ở những nơi không đúng, và chúng ta không cần nhìn quá xa để thấy những người nam người nữ tìm sự thỏa lòng trong tiền bạc, của cải, quyền lực, danh tiếng, cùng mối quan hệ với người khác, và ngay cả trong nỗ lực thoát khỏi mọi khó khăn, rắc rối, căng thẳng. Nếu những nơi đó có thể tìm được sự thỏa lòng thì sẽ là tuyệt vời: Nhưng bởi vì chúng ta sống ở một thế giới sa ngã, sự thật của vấn đề là các bạn không bao giờ có thể có đủ tiền bạc, các bạn không bao giờ có thể có đủ của cải, hoặc quyền lực hay danh tiếng, các bạn không bao giờ có thể có mối quan hệ hoàn hảo, và các bạn không bao giờ có thể thoát

khỏi những khó khăn. Vì vậy, nếu sự thỏa lòng là những gì như vậy, thì sự thỏa lòng là không thể đạt được. Nó không thể có được nếu tìm trong những điều đó.

Như vậy sự thỏa lòng là gì? Khi chúng ta trò chuyện như những Cơ Đốc nhân về việc này, chúng ta có định nghĩa gì về sự thỏa lòng? Chúng ta sẽ mất thì giờ để phác thảo tất cả, rồi rút ra định nghĩa Phao-lô cho chúng ta nơi đây, song chỉ có lời châm biếm nhỏ, câu định nghĩa về sự thỏa lòng, chúng ta không thể làm gì tốt hơn là xem nhà Thanh Giáo Jeremiah Burroughs,<sup>84</sup> người viết quyển sách nổi tiếng: “Ngọc Châu Quý Báu Về Sự Thỏa Lòng Cơ Đốc (The Rare Jewel of Christian Contentment).” Ông nói trong tác phẩm đó, hãy nghe: “Sự thỏa lòng Cơ Đốc là sự yên tĩnh nội tại dịu dàng, mà trạng thái tinh thần thanh tao hòa nhã đó tự do phục tùng và vui mừng trong sự sấp đặt khôn ngoan của Đức Chúa Trời ở mọi điều kiện.” Hãy cho phép tôi đọc lại cho các bạn lần nữa: “Sự thỏa lòng Cơ Đốc là sự yên tĩnh nội tại dịu dàng, mà trạng thái tinh thần thanh tao hòa nhã đó tự do phục tùng và vui mừng trong sự sấp đặt khôn ngoan của Đức Chúa Trời ở mọi điều kiện.”

Hãy để tôi nói chỉ một chút về những gì không phải là sự thỏa lòng. Đôi khi tôi nghe người ta nói ngu ngơ rằng: “Vâng, Phao-lô bảo chúng ta phải bằng lòng với bất kỳ hoàn cảnh nào của mình,” và họ áp dụng điều này vào tình trạng thuộc linh mình. “Tôi vốn là vậy rồi, tôi đã cố hết sức, tôi không thể làm hơn nữa, tôi đã phạm vài sai lầm trong đời mình - nhưng tôi ở đây, tôi thỏa lòng mình là Cơ Đốc nhân. Tôi không quá lo lắng về tình trạng thuộc linh mình như thế nào” - đó không phải điều Phao-lô nói đến khi ông bảo ông thỏa lòng, và chúng ta cũng nên thỏa lòng như vậy. Sự thỏa lòng của Phao-lô chắc chắn không phải là sự tự mãn với chính mình. Để tin điều đó các bạn sẽ phải tin ông mâu thuẫn với chính mình ở những gì ông nói trong đoạn 4 từ điều ông dạy ở đoạn 3. Há chẳng phải ông là người đã nói rằng ông *không phải đã giặt giải, mà chính ông đã được Đức Chúa Jesus Christ giặt lấy rồi sao?* Ông không hoàn thành đầy đủ tiềm năng về tất cả những gì Đáng Christ

---

<sup>84</sup>Jeremiah Burroughs (1600–13.11.1646) là diễn giả Thanh Giáo nổi tiếng, thuộc Giáo Đoàn Tin Lành Anh Quốc (English Congregationalist). ND.

đã mua cho ông tại thập tự giá ở Đồi Gô-gô-tha, và vì vậy ông nói: “Tôi nhắm mục đích mà chạy, để giụt giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Christ Jesus, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết.” Ông cảm thấy mình không ở đó, và không thỏa lòng cho đến khi ông phục vụ, thờ phượng Chúa trong sự đạt được thuộc linh, để giụt giải về sự kêu gọi của Chính Đáng Christ.

Vì vậy nếu các bạn thích, hãy nhìn lên khuôn mặt của Chúa Jesus, thấy Cứu Chúa ở tất cả sự hoàn hảo Ngài và tất cả điều Ngài đã chiến thắng cho ông tại Đồi Gô-gô-tha, ông không thỏa lòng cho đến khi giụt giải, được vinh quang và hoàn thành cuộc đua. Nhưng khi rời mắt khỏi thiên đàng, nhìn xuống trên đất vào hoàn cảnh mình, các chấn song cửa sổ của ngôi nhà - ông bị giam giữ trong tù - ông nhìn người quản ngục bên cạnh ông, bị cầm tay với ông, và ông lại có thể nói: “Tôi thỏa lòng với số phận mà Đức Chúa Trời đã ban cho tôi, tôi hoàn toàn thỏa mãn.” Tôi hy vọng các bạn có thể nhìn thấy sự khác biệt. James McIntosh diễn đạt việc này: “Thật đúng để thỏa lòng với những gì chúng ta có, không bao giờ với những gì chúng ta sẽ có (It is right to be contented with what we have, never with what we are).” Như vậy các bạn thấy sự khác nhau, chúng ta không nói về sự phát triển và trưởng thành thuộc linh, chúng ta chẳng lo lắng đến mức độ phát óm, chúng ta chỉ làm những gì mình nên làm trong quyền năng Đáng Christ. Nhưng điều Phao-lô nói ở đây là hoàn cảnh, sự tiếp trợ, tài nguyên của ông trong đời sống.

Kinh Thánh có nhiều chỗ nói về sự thỏa lòng, chúng ta không hy vọng lấy ra tất cả sáng nay - nhưng điều tôi muốn nói, nếu có thể tổng hợp tất cả, chúng ta sẽ thấy sự thỏa lòng, cũng như niềm vui và sự bình an, sự đầy đầy Đức Thánh Linh, và trái Thánh Linh ở Kinh Thánh, sự thỏa lòng được ban cho chúng ta trong sự phân tích cuối cùng là mạng lệnh. Điều gì đó chúng ta nên được, chứ không đến qua vài loại ân tú siêu nhiên khi chúng ta ngã xuống bởi một số thứ tia chớp thiên thượng - chẳng có gì giống như vậy! Đó là mạng lệnh, bởi vì sự thỏa lòng được ban cho chúng ta như quỹ ký thác tiềm năng ở linh hồn chúng ta, Chúa thực hiện trong chúng ta sự cứu rỗi Ngài, và mọi sự chúng ta cần. Vì thế chúng ta phải lấy lòng sọ sệt run rẩy làm nền sự cứu rỗi mình, và chúng ta nhận lệnh trong đời sống này là vui mừng, bình an, và thỏa lòng.

Trải suốt mươi năm, chúng ta được dẫn dắt để tin Hội Thánh Phi-líp không thể gởi tài nguyên vật chất và trợ giúp cho người sáng lập yêu dấu của họ, Sứ Đồ Phao-lô. Đó là lý do ông nói trong câu 10: “*Tôi được rất vui mừng trong Chúa, vì nay anh em lại lo tướng về tôi lần nữa; anh em vẫn tướng đến điều đó lắm, nhưng không có dịp tiện.*” Trong câu này, họ có thể cho ông một số nguồn tài chánh - nhưng suốt mươi năm họ không thể làm như vậy. Phao-lô giờ đây nói với chúng ta rất rõ ràng: “anh em vẫn tướng đến điều đó lắm, nhưng không có dịp tiện,” nói cách khác, không phải anh em không gởi giúp đỡ là anh em chẳng quan tâm chăm sóc tôi nữa, mà anh em không có dịp tiện để làm. Có thể là họ không có tài chánh, vì họ quá nghèo chẳng có gì để cho cả. Nhưng Phao-lô vui mừng bởi họ có cơ hội mới, Đức Chúa Trời ban cho họ tài nguyên để giúp đỡ ông, ngay cả ông ở tù tại Rô-ma. Tuy nhiều năm không có sự trợ giúp tài chánh nào của họ, và mặc dù ông có được sự giúp đỡ trong những phương cách kỳ diệu suốt trong Công Vụ Các Sứ Đồ, giờ đây một lần nữa lời của ông với họ là ông muốn họ không được dưới bất cứ ảo tưởng nào cho rằng ông sống dựa vào sự giúp đỡ của họ trong bất kỳ cách nào.

Thật hết sức quan trọng để các bạn hiểu nơi Phao-lô đến từ đây, ông muốn họ biết cách rất chắc chắn rằng ông không bao giờ có ước muốn cá nhân, suốt cả thập niên chưa bao giờ họ đưa tay giúp đỡ ông, ngay cả dù họ không thể. Lý do tại sao ông chẳng bao giờ muốn thứ gì, bởi ông không cần bất kỳ vật gì cả, hoặc ông có thể làm bất kỳ việc gì, mà vì ông đã tìm được bên trong ông bí mật của sự thỏa lòng. Phao-lô có thể nói giống như Đa-vít: “*Đức Giê-hô-va là Đáng chán giữ tôi, tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì*” (Thi 23:1).

Bí mật của sự thỏa lòng là gì? Vâng, bí mật đó được tìm thấy trong ba điều mà tôi sẽ chia sẻ với các bạn trong khúc Kinh Thánh này. Thứ nhất là: Bí mật của sự thỏa lòng được tìm thấy ở tính tĩnh lặng và bền vững của sự thỏa lòng, tính tĩnh lặng (stillness) và bền vững (stability) của sự thỏa lòng. Nói cách khác, người thỏa lòng là người tin tưởng chắc chắn vào Đức Chúa Trời, và yên lặng biết rằng Chúa là Đức Chúa Trời. Chúng ta đã hát vào đầu buổi nhóm, phải không: “Hãy yên lặng và biết rằng Ta là Đức Chúa Trời.” Như vậy chúng ta có thể diễn đạt như

sau: Người thỏa lòng là người yên lặng, bền vững, tin tưởng chắc chắn vào sự quan phòng của Chúa. Sự quan phòng (providence) của Đức Chúa Trời, thế nào Ngài lãnh đạo, lập kế hoạch, hướng dẫn, và bảo vệ. Bây giờ chúng ta nói các tín hữu Phi-líp đã hào phóng tiếp trợ cho vị Sứ Đồ khi ông rời Phi-líp để hầu việc Chúa cho người Ma-xê-doan ở các thành phố Tê-sa-lô-ni-ca và Bê-rê. Các bạn có thể đọc về việc này ở Công Vụ đoạn 17. Rồi khi Phao-lô xuống miền Nam đến xứ A-chai, họ tiếp tục chu cấp cho ông, khi ông hầu việc Chúa ở A-thên và Cô-rinh-tô - nhưng khi sự tiếp trợ ngừng lại, mà sự tiếp trợ là cần thiết vào lúc đó, thái độ Phao-lô cũng không thay đổi gì cả, con thuyền ông vẫn không lay động, sự bình an nội tâm của ông vẫn không suy yếu trong con bão tố dập dờn.

Thái độ của Phao-lô khi sự tiếp trợ ngừng lại phản ánh lòng tin cậy vững bền vào quyền tối cao, quan phòng của Đức Chúa Trời, Đáng Toàn Năng, Toàn Quyền trong đời sống ông. Phao-lô chắc chắn rằng đôi khi ở vài nơi, qua một số trường hợp, Đức Chúa Trời sẽ sắp xếp để đáp ứng nhu cầu của ông. Nói cách khác, Phao-lô không hoảng sợ, cũng chẳng bối rối, thế giới ông không sụp đổ hoàn toàn. Ông không nắm lấy vật chất vào tay mình, chẳng thao túng người khác để có điều mình muốn, hoặc được những gì ông cảm thấy mình cần, mà Phao-lô thỏa lòng bởi vì ông biết trong đời sống ông - như Mueller nói - Đức Chúa Trời không những chỉ thu xếp các bước đi người công bình, mà Ngài còn sắp đặt việc dừng lại của người công bình nữa.

Đức Chúa Trời biết và truyền đạt cho Phao-lô rằng Ngài kiểm soát tất cả thời gian, mùa màng, cơ hội của đời sống; Đức Chúa Trời làm tất cả mọi sự hiệp lại theo ý muốn thiên thượng Ngài; rằng Đức Chúa Trời, Đáng sử dụng và tham gia đến mức độ nào đó trong đời sống tín nhân để Phao-lô có thể nói mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định (Rôm. 8:28). Hỡi các bạn tín nhân ngày nay, đừng để chúng ta có lời nói cửa miệng, không thành thật với những lời hứa trong Thánh Kinh mà chúng ta trích dẫn rất tự tiện và hào phóng ở buổi nhóm cầu nguyện và từ bục giảng. Chúng ta có tin những lời này không? Chúng ta có tin những câu Kinh Thánh, đoạn văn, và lời hứa này không? Chúng ta có lòng tin cậy,

không thay đổi, chẳng lay động, vững vàng, và ổn định trong sự quan phòng của Đức Chúa Trời không? Bởi vì đó là nền tảng dẫn đến loại thỏa lòng này.

Các bạn cần tin Đức Chúa Trời vẫn kiểm soát, các bạn cần phải có sự tĩnh lặng, bền vững đó để không bị dao động khi các nguồn tiếp trợ nhu cầu mình bị ngưng lại - bởi các bạn tin rằng Đức Chúa Trời giám sát, Ngài ở trong đó, và Chúa sẽ đan kết những cách của đời sống các bạn. Quan phòng và phép lạ là hai cách mà qua đó Đức Chúa Trời làm việc, hướng dẫn, và hoạt động trong thế giới này. Phép lạ là việc gì đó không tự nhiên, nghịch lại với các định luật của vũ trụ này, và không có giải thích nào hợp lý cả - nhưng ca ngợi, tôn vinh Chúa, một số chúng ta vẫn tin các phép lạ. Rồi có sự quan phòng, đó là Đức Chúa Trời dùng các phương tiện tự nhiên, những yếu tố bình thường trong đời sống - đó là siêu nhiên, vâng, nhưng siêu nhiên theo ý nghĩa Đức Chúa Trời đan kết tất cả những sự tự nhiên và bình thường này phù hợp với kế hoạch hoàn hảo chính xác của Ngài - mọi sự! Các bạn có thể đọc trong Châm Ngôn 16 câu 9, nơi người khôn ngoan nói: “*Lòng người,*” hoặc tâm trí con người, “*toan định đường lối mình; song Đức Giê-hô-va chỉ dẫn các bước của người.*” Nói cách khác, mỗi ngày các bạn chẳng thể luôn luôn tìm kiếm Đức Chúa Trời để ban cho các bạn nhu cầu mình và hướng dẫn, cũng như chỉ bảo. Khi các bạn đến con đường và các bạn muốn rẽ trái hoặc phải, các bạn không thể luôn luôn phải quỳ gối cầu nguyện và nài xin sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời - có nhiều quyết định trong đời sống mà chúng ta phải thực hiện, chúng ta hy vọng rằng bởi chúng ta giao thông cùng Chúa, đi trong môi trường công với Ngài, không có tội lỗi nào giữa chúng ta cùng Chúa, Đức Chúa Trời sẽ chỉ dẫn các bước của chúng ta, và trong bức tranh lớn tất cả sẽ đan kết với nhau theo ý muốn Ngài. Đó là sự quan phòng của Đức Chúa Trời.

Đôi khi Chúa dùng bước chân chúng ta lại, như Phao-lô đến thành Bê-rê. Những lần khác Ngài mở ra cánh cửa đường như không thể mở được, Chúa làm phép lạ và chúng ta đi ngang qua Biển Đỏ, tất cả định luật tự nhiên của suy nghĩ con người phải ngừng lại và chúng ta chuyển vào siêu nhiên, vào sự kỳ diệu. Nhưng mỗi ngày công việc Chúa thường ở trong sự quan phong này, nếu chúng ta có thể thấy được toàn cảnh,

nơi chúng ta có thể thấy Thánh Linh Đức Chúa Trời đan kết lại tất cả các sự kiện có ý nghĩa trần tục bê ngoài và những yếu tố đời sống cho mục đích cùng ý muốn Ngài. Chúng ta không có thì giờ xem xét những nhân vật Kinh Thánh, nhưng các bạn có thể thấy điều này trong một người ở Cựu Ước chắc chắn là tộc trưởng Giô-sép. Há các bạn không thấy ông sao? Chúa rõ ràng chi định ông đứng vào địa vị lãnh đạo đất nước Ai Cập, và mục đích kêu gọi là để bảo toàn sự sống nhiều người, cuối cùng giải thoát dân Israel và giữ gìn dòng dõi Đấng Mê-si - song các bạn nói: “Nhưng thế nào đó là ý muốn Chúa được? Chắc chắn, ông chẳng bị anh mình khinh thường sao? Há ông không bị ném xuống hố? Há ông không bị bán làm nô lệ? Há ông không bị người quân ngục, quan thượng thiện, tưu chánh, và tất cả người còn lại lãng quên? Há ông không ở nhà Phô-ti-pha, rồi bị vợ người hại phải đi tù sao?” Các bạn có thể trải qua tất cả việc đó và nói: “Sự quan phòng của Đức Chúa Trời ở nơi đâu?” Thế nhưng vào cuối cuộc đời Giô-sép, ông quay sang những anh em đã phản bội mình và nói: “*Các anh toan hại tôi, nhưng Đức Chúa Trời lại toan làm điều ích cho tôi, hầu cho cứu sự sống cho nhiều người, y như đã xảy đến ngày nay, và giữ gìn sự sống của dân sự đồng đảo*” (Sáng 50:20).

Bây giờ xin hãy nghe, bí mật thứ nhất của thỏa lòng là sự phụ thuộc kiên định, tĩnh lặng, không lay chuyển vào sự quan phòng Đức Chúa Trời ở đời sống các bạn - trong ý muốn Chúa, và các bạn hãy tin mình ở trong đó. Tôi yêu thích các tác phẩm của F. B. Meyer, xin hãy nghe những gì ông nói về ý muốn Đức Chúa Trời: “Tất cả là của Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời là tốt lành. Mỗi ngọn gió thổi từ phần tư của tình yêu Ngài, mỗi cơn bão đưa chúng ta gần hơn bền cảng, mỗi chén - dù được đưa bởi bàn tay Giu-đa - được pha trộn bởi Cha tâm linh chúng ta. Nó không thể dành cho người bị anh em mình ném xuống hố trừ phi Chúa cho phép, vì vậy chúng ta có thể nói với Giô-sép: Đó không phải các anh gởi tôi đến đây, mà Đức Chúa Trời. Ôi hỡi linh hồn Cơ Đốc nhân, hãy tập cho mình quen để tin rằng không chỉ những gì Chúa chi định, mà còn điều Ngài cho phép trong ý muốn Ngài. Ý muốn Chúa cho các bạn có đầy đủ hôm nay hay trống rỗng ngày mai, để dư dật hôm nay, hoặc để nghèo hèn ngày mai - thật kỳ diệu - Chúa có lý do, dù Ngài có thể không nói với các bạn, và bởi vì các bạn biết lý do đó làm hài

lòng Ngài, các bạn có thể thỏa lòng.” Bởi vì các bạn biết lý do đó làm hài lòng Chúa, các bạn có thể thỏa lòng.

Đó là tính tinh lặng và bền vững trong sự thỏa lòng, rồi bí mật thứ hai được tìm thấy ở lãnh vực và phạm vi của sự thỏa lòng, lãnh vực và phạm vi. Phao-lô nói trong câu 10: “Tôi được rất vui mừng trong Chúa, vì nay anh em lại lo tưởng về tôi lần nữa; anh em vẫn tưởng đến điều đó lắm, nhưng không có dịp tiện.” Câu 11 và 12: “Không phải tôi muốn nói đến sự cần dùng của tôi,” tôi không thiếu thốn gì hết, “vì tôi đã tập hể gặp cảnh ngộ nào, cũng thỏa lòng ở vậy. Tôi biết chịu nghèo hèn, cũng biết được dư dật. Trong mọi sự và mọi noi, tôi đã tập cả, dẫu no hay đói, dẫu dư hay thiếu cũng được.” Một người thỏa lòng, Phao-lô nói từ kinh nghiệm của riêng ông, là người hài lòng với cả hai cảnh ngộ nghèo hèn và dư dật trong đời sống. Nếu tôi có thể tóm tắt lại trong hai điều: Phao-lô hài lòng bất kỳ hoàn cảnh nào của ông, và ông hài lòng với bất kỳ sự tiếp trợ nào cho hoàn cảnh ông. Xuyên suốt tất cả, bất kỳ trường hợp nào, ông có sự bình an, niềm vui trác tuyệt này, không thể dao động và chẳng bị ảnh hưởng bởi hoàn cảnh và bởi sự tiếp trợ của ông, cho dù dư dật hay thiếu thốn.

Chúng ta hãy xem xét điều thứ nhất: Phao-lô hài lòng bất kỳ hoàn cảnh nào của ông. Câu 11: “vì tôi đã tập hể gặp cảnh ngộ nào,” một số bản dịch nói trường hợp, “cũng thỏa lòng ở vậy.” “Tôi đã (học) tập” - các bạn có thấy không? Đây là điều gì đó về ý muốn ông, không phải ông nhận được như lý thuyết ở Trường Kinh Thánh hay lớp học, mà nó được tìm thấy và học ở trường đời. Phao-lô đã học tại Giê-ru-sa-lem bởi những việc mà Chúa bảo rằng ông sẽ chịu khổ. Ông đã học ở xứ A-ra-bi trong những năm tìm kiếm mặt Chúa và có các khải tượng đó, những huyền nhiệm chưa được bày tỏ suốt thời gian Tân Ước. Ông đã học tại thành Lít-trơ, thành Đẹt-bơ, ở An-ti-ốt và É-phê-sô, nơi ông bị bắt bớ, và giờ đây nơi ngục tù Rô-ma, ông vẫn học trong hoàn cảnh mình làm thế nào để được thỏa lòng.

Các bạn nhớ những gì nói về Chúa chúng ta ở thư Hê-bo-ro không? Chúa biết vâng phục bởi những sự mà Ngài chịu khổ - Chúa chúng ta! Đó không có nghĩa Ngài phạm tội ở bất kỳ khía cạnh hay hình thức nào, Chúa không thể phạm tội, cũng không hề có tội lỗi nào tìm thấy ở môi

miệng Ngài - Chúa đã chịu khổ, nhưng sự chịu khổ đó mang đến kết quả, kết quả tuyệt diệu về sự vâng phục liên tục Đức Chúa Trời, để Ngài có thể nói: “Ta sẽ làm theo ý muôn Cha Ta, Đáng đã sai Ta,” và Chúa quyết tâm đi đến Giê-ru-sa-lem. Ngay cả trong loại đau khổ và hoàn cảnh đó, gợi nhớ về Cứu Chúa của ông, Phao-lô có thể nói: “Tôi đã tập hẽ gấp cảnh ngộ nào, cũng thỏa lòng ở vậy.”

Tôi tự hỏi phải chăng chúng ta học bất cứ gì từ hoàn cảnh đau khổ chúng ta? Một số chúng ta có thể học thế nào để rên rỉ nhiều hơn, để được thương hại, được nuông chiều hơn nữa - nơi đâu chúng ta học thế nào để chịu khổ hơn nữa với sự thỏa lòng, với tính tinh lặng và bền vững ở cuộc sống chúng ta? Phao-lô nói: “Cho dù tôi sống đầy đủ hay thiếu thốn, cho dù tôi trải qua đau khổ hay vui sướng,” và ông đã kinh nghiệm cả hai, “cho dù,” đây là ngôn ngữ và minh họa phổ biến trong thời của Phao-lô, “cho dù sông cạn, chịu nghèo hèn, hay có nước triều tràn bờ, và dư dật. Bất kể gì đời sống mang đến tôi đều thỏa lòng - tôi đã học, không phải tôi luôn như thế, nhưng tôi đã học làm thế nào để đối phó.” Ông biết đời sống ở mỗi cực điểm, khi sông cạn, tài nguyên nó là dòng nước nhỏ tro trọi trên lòng sông đá sỏi; khi thủy triều lên, nước chảy, và mọi sự trông đầy hứa hẹn. Dù thoái mái ở nhà của Bê-rít-sin và A-qui-la, hay nhà tù nơi đây ở Rô-ma - dù ông có gói lông để kê đầu, hay là gói đá; dù ông có thảm hoa hay sàn nhà tù ẩm ướt - bất kể đó là gì, Phao-lô đã tập trong giàu sang, trong nghèo khó, trong ôm đau, trong khỏe mạnh, trong niềm vui và buồn rầu, trong yếu đuối và mạnh sức, có tiếng xấu, có tiếng tốt. Trong tất cả cực điểm này, ông đã tập, và ông nói: “Tôi đã tập nghệ thuật thỏa lòng qua những kinh nghiệm phong phú và đa dạng trong đời sống mình.”

Phao-lô muốn nói gì? Vâng, tôi nghĩ điều ông đang nói là: Sự thỏa lòng không đến vì chúng ta vượt qua được hoàn cảnh mình, hoặc chúng ta học được thế nào để thay đổi hoàn cảnh, mà chúng ta biết làm sao để sống với hoàn cảnh đó. Vào dịp một người tự hào cách chính đáng về khu vườn mình, cho đến năm kia ông thấy cây bồ công anh (dandelions) xuất hiện trên khắp tất cả bãi cỏ. Ông cố gắng thực hiện mọi điều nghe được để loại bỏ chúng nhưng không thành công. Cuối cùng ông viết thư cho trường nông nghiệp, rồi ông cố gắng làm theo danh sách các biện

pháp khắc phục, và sau rốt ông phải kêu lên: “Tôi phải làm gì bây giờ?” Đúng lúc câu trả lời đến: “Chúng tôi đề nghị bạn học cách yêu thương chúng.” Tôi không đề nghị các bạn yêu thích những gì xảy ra với các bạn, tôi không đề nghị các bạn ngay cả ôm chầm lấy nó trong yêu thương, nhưng có niềm vui và sự thỏa lòng vượt qua hoàn cảnh cuộc sống đến mức độ các bạn có thể biết sống với sự bình an Đức Chúa Trời trong tấm lòng các bạn qua hoàn cảnh này.<sup>85</sup>

Bất kể hoàn cảnh nào của ông, Phao-lô nói, “*bất kỳ sự tiếp trợ nào.*” Cho dù tài nguyên ông có giảm sút hay dư dật, bất cứ gì cũng có thể làm ông vui mừng và thỏa lòng. Lý do tại sao vật chất không bao giờ có thể làm con người thỏa lòng bởi vì họ không bao giờ có đủ để thỏa mãn nhu cầu, mà thật sự là lòng tham của họ. John D. Rockefeller, nhà ty phú danh tiếng được hỏi bao nhiêu tiền sẽ là đủ cho ông. Ông ta suy nghĩ một lúc rồi nói: “Chỉ hơn một chút người ta có.” Há không phải sao? Chỉ hơn một chút người ta có - và người giàu nhất thế giới vẫn chưa nói: “Tôi có đủ để thỏa mãn.”

Đây là mấu chốt của vấn đề, điều Phao-lô dẫn dắt đến, nói về hoàn cảnh và sự tiếp trợ này. Ông nói: “Nếu các bạn muốn là người nam, người nữ hạnh phúc không chăm về của cải nữa. Nếu các bạn muốn tạo cho một người hạnh phúc đừng cho người của cải nữa, hãy cất đi lòng ham muốn của người.” Ham muốn của các bạn là gì? Đây không phải là vấn đề của cải, hoặc những gì các bạn có, hay điều các bạn đạt được, mà là ham muốn. Augustine diễn đạt như sau: “Một người có thể có nhiều tiền, nhưng không tham; kẻ khác có thể không có nhiều tiền, song trong hăn ham muốn rất nhiều.” Thật chẳng có gì để làm với của cải mà các bạn có, nếu để những của cải này sai khiến các bạn. Sự thỏa lòng có nghĩa là thứ gì chúng ta không có chúng ta chẳng cần, sự thỏa lòng không tùy thuộc vào những gì chúng ta có hoặc nơi chúng ta ở, mà chủ yếu phụ thuộc vào các bạn là ai, và các bạn thuộc về ai. Đó không phải là phẩm cách kinh tế, mà là sự đạt được thuộc linh, và khi chúng ta đọc

---

<sup>85</sup>Bồ công anh (dandelions), tên khoa học Lactuca Indica L. thuộc họ Cúc Asteraceae. Bồ công anh còn được gọi là bồ cốc, diếp hoang. Cây nhỏ cao độ 0,8 mét, lá dài mép răng cưa, bấm vào lá và thân có tiết ra chất dịch màu trắng đặc như sữa. Bồ công anh thường mọc hoang ở miền Bắc. ND.

thư Cô-rinh-tô Thứ Nhì đoạn 11 - chúng ta không có thì giờ để làm việc đó - tất cả sự Phao-lô chịu khổ ở các hành trình truyền giáo và trong đời sống Cơ Đốc của ông, nghĩ lại vào lúc cuối cùng với những khổ đau liên tục, ông đã biết bí mật vượt lên trên chúng và thỏa lòng, thật là tuyệt diệu!

Trước đó trong II Cô-rinh-tô 4:17, ông nói: “*Vì sự hoạn nạn nhẹ và tạm của chúng ta sanh cho chúng ta sự vinh hiển cao trọng đời đời, vô lượng, vô biên.*” Phao-lô chẳng thể không thỏa lòng với bối cảnh như thế, phải không? Hãy để tôi nhắc lại các bạn một lúc rằng Sau-lơ ở thành Tạt-sơ đã biết những gì là giàu có - tôi tin ông xuất thân từ gia đình giàu sang. Ông là người Do Thái được học dưới chân Ga-ma-li-ên, và thực tế ông nói trong thư Ga-la-ti địa vị ông là người Do Thái ở Israel mang lại các phần thưởng bằng tiền rất lớn - ông tấn tới trong tôn giáo Giu-đa hơn nhiều người cùng tuổi, cùng nước với ông. Chúng ta biết từ các ghi chép lịch sử, khi các bạn là người Pha-ri-si thì điều đó mang lại các phần thưởng bằng tiền rất lớn cho các bạn. Khi ông nói ở Ga-la-ti rằng ông được lợi trong Do Thái giáo Giu-đa trên nhiều người đất nước ông, ông bàn đến sự cao trọng về tôn giáo - nhưng chúng ta có thể nói cách công bằng ông có lợi về tài chánh từ nó. Sự giàu có sung túc là địa vị của đời sống ông, nhưng khi chúng ta đến với Phi-líp 3:7-8, Phao-lô đã nói gì? “*Nhưng vì cớ Đáng Christ, tôi đã coi sự lời cho tôi như là sự lỗ vậy. Tôi cũng coi hết thấy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận biết Đức Chúa Jesus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rác, hần cho được Đáng Christ.*” Đó là lời của người thỏa lòng, là chứng cứ của người hạnh phúc.

Chúng ta có thể nói ngược lại những gì mình đã nói, tôi giả sử như vậy: Hỡi tín nhân và người chưa tin, nếu không thỏa lòng với Đáng Christ, các bạn sẽ không bao giờ hài lòng với bất kỳ sự gì. Bí mật thứ nhất là tính tinh lặng và bền vững của sự thỏa lòng; bí mật thứ nhì là trong lãnh vực và phạm vi của sự thỏa lòng, không có vấn đề gì ở hoàn cảnh và tiếp trợ của các bạn; và bí mật thứ ba là nguồn và cung ứng của sự thỏa lòng. Khi chúng ta nghiên cứu qua thư Phi-líp các tuần qua - thật không quá khó để tìm thấy bí mật sự thỏa lòng của Phao-lô, phải không?

Phi-líp 1:21 cho biết: “*Vì Đáng Christ là sự sống của tôi*” - các bạn nhớ chúng ta diễn giải rằng: “Đối với tôi, Đức Chúa Jesus Christ là tổng hợp của đời sống tôi. Đối với tôi, Đức Chúa Jesus Christ là nền tảng của đời sống tôi, Đức Chúa Jesus Christ là mục tiêu của đời sống tôi, Đức Chúa Jesus Christ là đầy trọn của đời sống tôi, Đức Chúa Jesus Christ là sự sống.” Trong đoạn 2, ông nói gì? “*Hãy có đồng một tâm tình như Đáng Christ đã có.*” Ở đoạn 3, ông nói gì? “*Cho đến nỗi tôi được biệt Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, hầu cho được Đáng Christ và được ở trong Ngài.*” Giờ đây Phao-lô nói ở đoạn 4 câu 13 - làm thế nào tôi có thể sống trong sự thỏa lòng? Ba phỏng đoán ở câu trả lời: “*Tôi làm được mọi sự nhờ Đáng ban thêm sức cho tôi,*” hoặc có thể được dịch: “Tôi có thể làm bất kỳ sự gì Đức Chúa Trời bảo tôi phải làm, ở bất cứ nơi nào Đức Chúa Trời muốn tôi ở; qua Đáng Christ ban thêm sức cho tôi.”

Chúa là nguồn và cung ứng của sự thỏa lòng. Hãy nghe những gì mà Jeremiah Burroughs nói trong sách ông: “Sự thỏa lòng nhận thức được rằng Chúa cung cấp mọi sự chúng ta cần cho hạnh phúc lớn nhất của chúng ta.” Tất cả là ở đó! Ở đâu? Đáng Christ! Song nhiều con dân Chúa không biết bí mật của sự thỏa lòng, họ không học được những gì Chúa Jesus đã phán: “*Hãy giữ cẩn thận chớ hà tiện gì hết; vì sự sống của người ta không phải cốt tại cái mình dư dật đâu*” (Lu. 12:15). Chúa đã đến cạnh người nữ bên giếng nước, linh hồn bà khao khát, và Ngài nói với bà: “*Phàm ai uống nước này vẫn còn khát mãi; nhưng uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó văng ra cho đến sự sống đời đời*” (Gi. 4:13-14). Lời diễn giải là: “Trong những thứ vật chất này không có sự mãn nguyện lâu dài, chỉ ở những sự Ta cung cấp mới tìm thấy sự thỏa lòng.”

Phao-lô đã say đắm trong giếng nước của đời sống này, nhưng ông tìm thấy mãn nguyện và sự thỏa lòng lớn nhất với Chúa Jesus - rất nhiều đến nỗi ông tha chịu đói với Chúa Jesus còn hơn là ngồi tại bàn ăn với bất kể người giàu có nào. Hỡi các con dân của Đức Chúa Trời, phải chẳng có sự bồn chồn trong tâm lòng các bạn? Phải chẳng các bạn mong ước sự bình an đó, niềm vui đó mà không thể tìm thấy ở nghề nghiệp,

vật chất, ngày nghỉ, uy danh, hay tôn giáo? Phải chăng các bạn nóng lòng có sự thỏa lòng mà Phao-lô làm chứng đã tìm được? Tôi có thể nói với các bạn trên thâm quyền Lời Đức Chúa Trời: Sự thỏa lòng không chỉ được tìm thấy ở Đáng Christ, đời sống được cứu trong Đáng Christ, đời sống đặt trọng tâm vào Đức Chúa Jesus Christ. Jesus Christ phải là mục tiêu các bạn, phải được đầy trọn đời sống các bạn, Ngài phải là tất cả trong tất cả, các bạn phải quay về Chúa để Ngài bồi sung nhu cầu các bạn, bất kỳ nhu cầu nào có thể được.

Ai đó diễn đạt cách tuyệt vời: “Đối với kẻ ngu dốt Ngài là thông thái; với phàm nhân Ngài thánh; với nô lệ Ngài cứu chuộc. Các phép lạ Ngài thể hiện sự tiếp trợ của bản chất hoàng gia Ngài cho nhu cầu quanh Ngài. Sự thánh khiết Ngài tẩy sạch xác thịt ô nhiễm của kẻ phung. Đời sống Ngài tuôn đổ vào các động mạch của sự chết. Sức mạnh Ngài làm lành sự bất lực của người bại liệt - hãy nhận từ Đáng Christ ân điển trên ân điển, cùng nhìn vào tính chất trống rỗng và nhu cầu tâm linh các bạn như lý do lớn hơn, tại sao các bạn nên kêu nài tất cả từ Ngài.”

Không chỉ các bạn có thể làm được mọi sự nhờ Chúa, nhưng thật sự không phải là lựa chọn: Chúng ta phải làm nhờ sức mạnh của Ngài. Hầu hết các bạn đều quen thuộc với Ê-sai 40 câu 31 rằng: “*Nhưng ai trông đợi Đức Giê-hô-va thì chắc được sức mới*” - bên lề bản Kinh Thánh Authorised Version có giải thích: “Nhưng ai trông đợi Đức Giê-hô-va sẽ thay đổi sức mạnh họ.” Môi-se nghĩ ông có thể ra khỏi Ai Cập vào Đất Hứa và cứu anh em mình với nắm tay siết chặt, nhưng Chúa dạy ông sẽ phải uốn và nhận sức mạnh từ nước siêu nhiên thiêng ở hòn đá. Phi-e-rô nghĩ ông có thể giữ lòng kính mến tuyệt vời với Con Đức Chúa Trời, ngay cả một ngày sẽ đứng bên hữu Chúa - nhưng ông tìm được vào ngày Lễ Ngũ Tuần, không chỉ qua sự xúc đầu của Đức Thánh Linh, mà ông còn có thể dũng cảm như sư tử.

Phao-lô không còn nói về dòng dõi Pha-ri-si của mình, và tất cả những phẩm chất ông mà ông tính rất nhiều lợi ích nữa, nhưng ông bằng lòng chịu yêu đuổi, trần truồng, đói khát, bị xem là cặn bã và khinh khi mọi điều, để ông có thể nhờ vào quyền năng Đức Chúa Trời. Phải chăng các bạn cũng có thể dựa vào đó? Tôi không tìm cách đánh giá thấp những gì các bạn trải qua, hoặc nhu cầu các bạn là gì, hay hoàn cảnh các

bạn ra sao; nhưng hãy dùng Lời Đức Chúa Trời, thì các bạn có thể thực hiện, có thể kinh nghiệm bất kỳ việc gì qua Đấng Christ, sức mạnh của Đức Chúa Trời.

Chúng con tạ ơn Chúa Jesus rằng sự giàu có Ngài là rất lớn; rằng chúng con được kêu gọi để đi qua cuộc đời này, rằng chúng con có thể đi theo Ngài qua đồng vắng. Chúng con nhớ Thánh Linh Đức Chúa Trời đã đưa Ngài đến đồng vắng để chịu ma quỷ cám dỗ, và chúng con biết Đức Chúa Trời không bao giờ cám dỗ bất kỳ ai với điều ác, và chúng con cũng tin Chúa, Cứu Chúa thánh, hướng dẫn chúng con qua hành trình này - bất cứ bước chân nào chúng con có thể chậm lại, bất kỳ con đường nào chúng con có thể đặt chân lên, bất kể hầm hố nào chúng con có thể vượt qua, chúng con tạ ơn Ngài, Cứu Chúa, Đáng Cứu Chuộc, chính Ngài có thể dắt chúng con qua, chấp nhận, giữ gìn, và giới thiệu chúng con không ti vết trước ngai Cha Ngài với niềm vui tuyệt vời. Lạy Chúa, nguyện mọi tâm lòng, linh hồn, tâm trí và thân thể tìm được Chúa giờ đây và mãi mãi, Amen.

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Năm 2003.



**Bài 24****“Điều Kiện Và Sự Tin Cậy Về Việc Chu  
Cấp Của Đức Chúa Trời Cho Chúng Ta”****Phi-líp 4:14-23****David Legge**

Tôi đang đề cập đến nghiên cứu cuối cùng trong thư Phi-líp dưới tựa đề “Điều Kiện Và Sự Tin Cậy Về Việc Chu Cấp Của Đức Chúa Trời Cho Chúng Ta” là những tín nhân. Tôi đoán hầu như không có tín hữu nào ở đây sáng nay, hoặc thật sự bất kỳ nơi nào trên toàn thế giới, lại chẳng có một số nhu cầu nào - nhu cầu đặc biệt đó có thể là bất cứ gì. Có thể là nhu cầu vật chất, nhu cầu tinh thần hoặc nhu cầu thuộc linh, là loại nhu cầu nào đó. Là tín nhân, hãy tôn vinh Đức Chúa Trời, hối các Cơ Đốc nhân thời Tân Uớc, nhu cầu đã được đáp ứng cho tội lỗi và vi phạm của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời hoàn toàn thành tựu, kết thúc và chung cuộc, sự cứu chuộc sau cùng đã được đáp ứng cho chúng ta trong Con Người Đức Chúa Jesus Christ chúng ta - và chúng ta ngợi khen Đức Chúa Trời và thờ phượng Ngài vì điều đó. Chúng ta được phục vụ ngày nay quanh Bàn của Chúa, sự thật là bởi quyền năng vô hạn của ân điển Ngài đã đáp ứng nhu cầu chúng ta trong tình trạng suy đồi và tội lỗi khủng khiếp của chúng ta ở Con Người và sự cứu chuộc của Đức Chúa Jesus Christ - thế nhưng, sau khi chúng ta được cứu, tin Chúa và trở thành Cơ Đốc nhân, nhu cầu chúng ta chưa chấm dứt ở đó. Chúng ta không chỉ có mọi thứ trên đĩa trong lúc chờ đợi ở đời sống Cơ Đốc, nhưng chúng ta vẫn bắt buộc chịu thử thách, xét nghiệm, cám dỗ, và chúng ta thường vẫn cần sự hướng dẫn, chúng ta cần nghe tiếng nói Đức Chúa Trời mỗi ngày trong đời sống mình. Đôi lúc khi chúng ta đối mặt với thách thức và khó khăn, chúng ta cần sự can đảm tươi mới từ bàn tay và sức mạnh của Đức Chúa Trời.

Bất kể nhu cầu của chúng ta là gì, Phao-lô bảo chúng ta trong khúc Kinh Thánh rất nổi tiếng, thường được đóng khung trên tường này - tôi có một bức tranh ở nhà với khúc Kinh Thánh đó - nhưng bao lâu nó mới

thật sự đi vào tâm lòng chúng ta: Vâng, Đức Chúa Trời chúng ta, Ngài có những điều kiện để chúng ta được tiếp trợ các nhu cầu, nhưng nếu những điều kiện đó được đáp ứng, thì chúng ta có thể tin cậy rằng bất kể nhu cầu đặc biệt của chúng ta là gì, Đức Chúa Trời có thể và sẽ đáp ứng nhu cầu đó. Có lẽ đó là nhu cầu vật chất mà các bạn có noi đây ngày nay, hoặc nhu cầu xã hội, nhu cầu quan hệ, hay nhu cầu tinh thần ở tâm trí các bạn, nhu cầu thuộc linh trong tâm lòng các bạn, hồn và linh - mọi nhu cầu, Đức Chúa Trời phán với chúng ta, và đó là lời Ngài, rằng nhu cầu sẽ được đáp ứng.

Nhưng sẽ là thiếu sót nếu chúng ta không ghi nhận hôm nay khi nhìn vào khía cạnh Thánh rất thường được trích dẫn, để thấy có những điều kiện nào đó trên lời hứa được Đức Chúa Trời làm thành cho chúng ta. Có lẽ lý do tại sao các bạn không kinh nghiệm được niềm vui, sự thỏa lòng, bình an, tự do, quyền đi lại, và giải thoát mà các bạn có thể biết từ Chúa cung cấp cho mọi nhu cầu các bạn, đó có thể là các bạn chưa làm trọn những điều kiện ở khía cạnh Thánh này. Chúng ta học về những điều kiện bằng việc xem xét đoạn văn nơi chúng ta sẽ tìm thấy - các bạn nhớ chúng ta đọc đoạn 4, các câu 14, 15 và 16 - Phao-lô nói về thế nào các Cơ Đốc nhân Phi-líp đáp ứng sự cần dùng cho ông. Nói cách khác, khi Phao-lô có nhu cầu họ chu cấp đầy đủ tài chánh cho vị Sứ Đò. Giờ đây Phao-lô đến với họ và nói: “Bởi vì sự chu cấp đầy hy sinh của các bạn để đáp ứng nhu cầu của tôi, tôi tin chắc rằng Đức Chúa Trời sẽ đáp ứng nhu cầu của các bạn.”

Tôi hy vọng các bạn thấy được sự kết nối nơi đây: Bởi các tín hữu Phi-líp này đã đáp ứng nhu cầu của Phao-lô, ông có thể nói với họ: “Giờ đây Đức Chúa Trời sẽ đáp ứng nhu cầu các bạn.” Vậy chúng ta bắt đầu xem nền tảng những điều kiện làm thế nào chúng ta có thể biết niềm tin cậy này và sự chăm sóc của Chúa, ngay cả ở cuộc sống cá nhân chúng ta. Đây là điều kiện thứ nhất - điều kiện số một: Đó phải là nhu cầu được tạo ra bằng việc đáp ứng nhu cầu của người khác. Đức Chúa Trời sẽ cung cấp mọi nhu cầu chúng ta khi nhu cầu của chúng ta đến bởi vì chúng ta dâng hiến cho Chúa. Nó có thể không liên hệ trực tiếp, nhưng chừng nào mà chúng ta dâng hiến cho Chúa và công việc Ngài, thì chúng ta có thể chắc chắn rằng Đức Chúa Trời sẽ đáp ứng nhu cầu

chúng ta. Hãy nghe những gì J. H. Pickford nói, ông diễn đạt trong những lời mà tôi không thể dịch ra cách rõ ràng, vì vậy tôi sẽ trích dẫn cho các bạn - ông đặt câu hỏi: “Nguyên cớ gì chúng ta lại nấm chặt lấy lời hứa cung cấp nhu cầu cho chúng ta, nếu chúng ta từ chối cung cấp nhu cầu cho công việc Chúa khi chúng ta có phương tiện? Với lòng tin cậy gì chúng ta lại có thể cầu xin Chúa ưu đãi chúng ta đối với cửa cải, nếu chúng ta không thể hiện sự kính trọng đối với cửa cải mà Ngài đã ban cho chúng ta? Đây là nguyên tắc vĩnh cửu ở nền kinh tế của Đức Chúa Trời: Những gì chúng ta chiếm giữ sẽ héo tàn, những gì chúng ta dành dụm sẽ bị hư hỏng, nhưng những gì chúng ta cho đi sẽ trở lại - nếu chúng ta đáp trọn nhu cầu người khác, Đức Chúa Trời sẽ đáp trọn nhu cầu chúng ta.”

Xin đừng bỏ lỡ, chúng ta chỉ có thể lướt qua các điều kiện này sáng nay và phải xem xét lời hứa tuần tới, nhưng thật cực kỳ quan trọng nếu chúng ta đi vào niềm vui, sự đầy trọn, và giải thoát của lời hứa này mà chúng ta hiểu rằng dù muôn hay không muôn, đó không chỉ là được toàn quyền hành động cho mọi người ở buổi nhóm cầu nguyện. Có những điều kiện, và điều kiện đầu tiên đó là: Các bạn nên có nhu cầu trong đời sống mình, bởi vì nó được tạo ra bằng việc cho ai đó nhu cầu của họ, bằng việc đáp trọn nhu cầu của người khác. Nói cách khác, nhu cầu của họ không được tạo ra bằng cách lãng phí. Họ không được xài phí bên trái, phía phải, và trung tâm, đó là tại sao họ có nhu cầu. Đó không phải là nhu cầu tạo nên bởi sự biếng nhác - nói cách khác, họ không quyết định: “Tôi sẽ chỉ ngồi ở phía sau và không ra ngoài làm việc, tôi sẽ lấy tất cả tiền trợ cấp thất nghiệp mà xã hội cùng chính phủ cho tôi, và Đức Chúa Trời sẽ tiếp trợ nhu cầu của tôi.” Nếu các bạn làm vậy, Đức Chúa Trời sẽ tha thứ cho các bạn, đó là sự ngạo mạn và thử nghiệm ở mức độ cao nhất với Đức Chúa Trời. Đó không phải là nhu cầu ban cho bởi quá nhiều tham vọng hoặc sự đầu tư kém khôn ngoan, hay việc tiêu pha ngu ngốc và không cần thiết, mà là tuyên bố rằng chúng ta cậy vào lời hứa này - câu 19 - là hoàn toàn hợp pháp khi đó là bởi vì chúng ta đã tuôn đổ tài nguyên chúng ta vào nhu cầu của người nào đó, và chỉ sau đó chúng ta mới có thể biết sự dự phòng Đức Chúa Trời cho nhu cầu của chúng ta - khoáng trống được để lại bằng sự hy sinh của chúng ta cho những người khác.

Đừng bao giờ dựa vào các câu Kinh Thánh như thế này và nói: “Vâng, chúng ta ở nơi này, đây là cách dễ dàng để sống, phải không? Hãy sống như George Mueller,” mà không thấy rằng George Mueller và người của Đức Chúa Trời như George Mueller, cùng những người kém hơn, biết lời hứa này đã hoàn thành - nhưng họ cũng biết đời sống mình, sự dâng hiến bí mật hy sinh cho nhu cầu người khác, thậm chí ngoài sự nghèo khó của riêng họ. Đó là những gì các tín hữu Phi-líp đã làm - chúng ta nhớ điều đó trong sách Công Vụ - Đức Chúa Trời sẽ đáp ứng nhu cầu chúng ta khi đó là nhu cầu được tạo ra khi chúng ta đã đáp ứng nhu cầu của người khác. Đây không phải là tấm vé dẫn đến dễ dàng không lo lắng, cũng chẳng phải là một số loại - như vài học giả đã nói - kiểu “vùng ơi, mở ra” dẫn đến nhiều biêng nhác. Có nguyên tắc ở đây rằng: Đức Chúa Trời sẽ chu cấp cho các bạn khi các bạn đáp ứng nhu cầu của người khác.

Giờ đây có điều kiện thứ hai đưa ra, đó là: Để đáp ứng nhu cầu nhân loại, lời hứa của Đức Chúa Trời luôn luôn có mục đích. Chúa sẽ không tiếp trợ nhu cầu các bạn để sống thoải mái hơn, nhưng Ngài chu cấp nhu cầu các bạn vì mục đích - và mục đích của Đức Chúa Trời thì không bao giờ làm nhẹ bớt trách nhiệm cá nhân, nhưng đúng hơn Ngài cho chúng ta trách nhiệm quản lý. Đó là toàn bộ từ ngữ và khái niệm mang ý nghĩa, khi Chúa ban cho chúng ta điều gì đó, Ngài ban cho chúng ta ân tú, một trách nhiệm để làm thành ân tú đó khi Chúa ra lệnh. Các bạn có thấy không? Đó không chỉ là khoảng cách và nghèo khó tạo nên bởi việc ban cho người khác, mà hàm ý rằng sau khi chúng ta ban cho người khác, thì Đức Chúa Trời sẽ cung cấp nhu cầu, đó là nhu cầu này được cung cấp để ban cho lần nữa, lần nữa, và lần nữa.

Há đó không phải là những gì Phao-lô muôn nói trong II Cô-rinh-tô 9:8 rằng: “*Đức Chúa Trời có quyền ban cho anh em đủ mọi thứ on đây dãy, hầu cho anh em hằng đủ điều cần dùng trong mọi sự, lại còn có ròng nữa để làm các thứ việc lành*” hay sao? Phao-lô lần nữa ca tụng một Hội Thánh khác đã ban cho ông: “Đức Chúa Trời sẽ ban cho anh em đầy dãy” - nói cách khác, những gì anh em đã ban cho tôi, Đức Chúa Trời sẽ ban trả lại cho anh em nhiều hơn, nhưng lý do tại sao Ngài ban trả lại cho anh em là để các bạn có thể làm các thứ việc lành càng ngày

càng nhiều hơn nữa, tương tự như anh em đã làm. Như vậy các bạn thấy rằng lời hứa này có điều kiện thứ nhất là các bạn sẽ nhận được một số nhu cầu trong đời sống mình bằng việc đáp ứng nhu cầu của người khác, và thứ nhì: Khi nhu cầu các bạn được đáp ứng, đó là đáp ứng cho một mục đích, để các bạn có thể làm các thứ việc lành càng ngày càng nhiều hơn nữa cho người khác. Đó không phải là: “Tôi đã làm việc lành của tôi rồi, Đức Chúa Trời chu cấp nhu cầu tôi cần nữa, và đó là thế.”

Đây là điều kiện thứ ba: Đó phải là một ân tú. Hãy cho phép tôi nói rằng điều này là rất hiện đại, và như các bạn biết tôi không sắp đặt sáng nay, bởi chúng ta đi qua sách Phi-líp suốt nhiều tuần lễ, chúng ta sẽ nhìn thấy Đức Chúa Trời qua dân sự Ngài để cung cấp nhu cầu tài chánh cần thiết. Đức Chúa Trời sẽ cung cấp cho nhu cầu đó, nhưng tôi tin đó phải là một ân tú từ dân sự của Ngài. Nói cách khác, chúng ta sẽ không bán hàng lộn xộn, hoặc xổ số ở nhà thờ, bởi vì mua một vé trong cuộc xổ số hay tiệc trà ở nhà thờ, hoặc các bạn muốn gọi bất cứ là gì, đó không phải là ân tú - đó không phải là ân tú, mà là giao dịch tài chánh để các bạn đổi tiền lấy món hàng, dù đó là thực phẩm hay quần áo hoặc thứ gì khác. Đó không phải là sự ban cho cách hy sinh, mà là việc trao đổi, hoặc thương vụ, nếu các bạn thích vậy. Một tác giả nói, và tôi nghĩ rằng ông đúng: “Đây mà một hình thức đòi bại, xấu hổ và làm mất danh giá của tài chánh nhà thờ, nó cướp đi ý nghĩa của sự ban cho Hội Thánh. Nó bán rẻ danh dự việc quản lý, hạ thấp đạo đức, cướp đi của con người đặc ân vô giá và cướp khỏi Cơ Đốc nhân của dâng cõi mùi thơm cho Đức Chúa Trời, bởi vì nó không thể trở nên của lễ như một thứ hương cõi mùi thơm, hoặc của lễ có thể chấp nhận, làm đẹp lòng Đức Chúa Trời.”

Hãy xem câu 18: “*Vậy, tôi đã nhận được hết, và đang dư dật; tôi được đầy đầy vì đã nhận đồ noi Ép-ba-phô-đích mà anh em gửi cho tôi, như một thứ hương cõi mùi thơm, tức là một của lễ Đức Chúa Trời đáng nhận, và đẹp lòng Ngài.*” Tôi không tán thành giáo lý sức khỏe và thịnh vượng trong Hội Thánh. Tôi tin Đức Chúa Trời không mắc nợ con người, và nếu ban cho các bạn sẽ nhận được rất nhiều để các bạn lại ban cho nữa - nhưng để tôi nói với các bạn điều này: Đó phải là một ân tú. Một điều mà phong trào sức khỏe và thịnh vượng đã cướp đi của tín nhân đặc quyền vô giá về việc ban cho cách hy sinh và thờ phượng

Chúa qua sự dâng hiến tài chánh của các bạn cho Đức Chúa Trời, và nó không chỉ cướp khỏi Cơ Đốc nhân đặc quyền quản lý, mà còn cướp của Chúa trên trời của lễ như một thứ hương có mùi thơm dâng cho Ngài về mặt tài chánh. Nếu các bạn nhận lại sự gì, thì đó không thể xem là một ân tú, phải không? Vị học giả mà tôi đã trích dẫn, nói: “Sự trở lại với việc quản lý cơ bản trong Tân Ước sẽ tạo ra một trong những cơn phục hưng vĩ đại nhất về đời sống thuộc linh từng được biết đến trong Hội Thánh,” và tôi tin ông ấy.

Điều kiện thứ nhất: Đó phải là nhu cầu được tạo ra bằng việc đáp ứng nhu cầu của người khác, giống như các tín hữu Phi-líp. Điều kiện thứ nhì: Khi được đáp ứng, nhu cầu con người được đáp ứng vì một mục đích - để tiếp tục làm việc lành cho người khác. Điều kiện thứ ba: Đó phải là một ân tú - không thể là điều gì đó cho các bạn, và các bạn không nên chỉ dâng lên cho Chúa, bởi vì các bạn biết Chúa sẽ ban cho các bạn trở lại nhiều hơn nữa cách lạ lùng. Điều kiện thứ tư, cũng thật quan trọng: Đó là lòng nhân từ cá nhân, còn hơn làm từ thiện để lấy tiếng. Các bạn thấy, nếu chúng ta thành lập một Văn Phòng Xã Hội Iron Hall, nơi các bạn đến để ban cho nhu cầu nào đó mình có, và cho phép các cơ quan - dù là những giáo phái lớn - phân phối lòng nhân từ các bạn, thì các bạn sẽ mất đi ảnh hưởng của việc liên hệ cá nhân với nhu cầu và người có nhu cầu. Các bạn không cung cấp cách cá nhân nhu cầu, và không đến cách cá nhân liên hệ với người có nhu cầu, một mục vụ phi thường, có sự xúc động rất lớn không chỉ ở Đức Chúa Trời như thứ hương có mùi thơm, mà còn ở tấm lòng người ban cho, bởi vì ban cho có phước hơn là nhận lãnh (Công Vụ 20:35), và cũng trong tấm lòng người nhận để biết rằng anh em họ chăm sóc đủ cho họ, đáp ứng nhu cầu của họ.

Tôi hy vọng mình không đưa ra quá nhiều điều kiện, nhưng chúng là những gì tôi tìm thấy ở khúc Kinh Thánh này. Đó phải là nhu cầu được tạo ra bằng việc đáp ứng nhu cầu của người khác; đó phải là nhu cầu được ban cho nhằm mục đích giúp đỡ người khác; đó phải là một ân tú; và đó phải là lòng nhân từ cá nhân. Hãy cho phép tôi nói điều này với tất cả khi chúng ta đi vào các thách thức tài chánh rất lớn phía trước chúng ta: Hudson Taylor, người của Đức Chúa Trời, một trong những

nà̄ truyền giáo tiên phong đến Trung Hoa, người biết Đức Chúa Trời cung cấp cách siêu nhiên cho trọn đời sống mình, đã nói điều này: “Khi công việc Đức Chúa Trời được thực hiện theo cách của Chúa cho vinh hiển Ngài, thì sẽ không thiếu nguồn cung cấp của Đức Chúa Trời.”

Nếu chúng ta áp dụng cách cá nhân cho mỗi chúng ta, và chúng ta muốn biết thể nào chúng ta có thể vào trong việc hoàn thành câu Kinh Thánh này: Hãy làm công việc Đức Chúa Trời! Nếu các bạn không làm bất kỳ công việc nào cho Chúa, nếu các bạn không tìm kiếm sự chu cấp của Đức Chúa Trời cho công việc Ngài, nếu các bạn không làm công việc Đức Chúa Trời theo cách của Ngài, và không làm vì sự vinh hiển của Chúa, các bạn sẽ không biết nguồn cung cấp của Ngài. Có lẽ đó là lý do tại sao các bạn ở trong sự nghèo khó hôm nay, và tôi không chỉ nói về sự nghèo khó về tài chánh, tôi đang nói về tất cả nhu cầu vật chất, tinh thần, và tâm linh - đó có thể là lý do. Nhưng giống như các tín hữu Phi-líp, thật phước hạnh làm sao nếu các bạn đổ vào chén của Phao-lô đến đầy tràn, vượt khỏi sự nghèo khó mình, các bạn đáp ứng cho nhu cầu ông cách hy sinh, rồi các bạn có thể nhớ vào - như các bạn đặt chén mình ra cho Đức Chúa Trời - Ngài sẽ đổ vào đó đến đầy tràn.

Giờ đây chúng ta hãy khởi sự mỗ xé câu Kinh Thánh mà chúng ta có thể học. Khi các điều kiện đó được hoàn thành, các bạn có thể biết nhiều điều, bốn trong các điều đó tôi sẽ chia sẻ với các bạn. Một: Nguồn gốc của sự cung cấp. Hai: Đáng bảo đảm cho sự cung cấp. Ba: Thẩm quyền cung cấp. Và bốn: Tiêu chuẩn về sự cung cấp - Leeman Strauss, tôi mượn các đề tựa từ noi ông. Thứ nhất là nguồn gốc của sự cung cấp, vừa được tìm thấy trong ba chữ đầu của câu 19: “*Đức Chúa Trời tôi sẽ làm cho đầy đủ mọi sự cần dùng của anh em*” - “Đức Chúa Trời,” đó là nguồn gốc cung cấp. Tất cả của cải tràn thế, không có bản chất xấu xa nào ở trong đó, bởi chung sự tham tiền bạc là cội rễ mọi điều ác - nhưng chúng ta phải nhớ đó là thoáng qua, chỉ là tạm thời, sự giàu có và thời trang ở thế gian này - như Giăng nói trong I Giăng 2:17 - “đều qua đi.” Nó biến mất, vì vậy đặt đức tin chúng ta vào tài chánh và xã hội tiền tệ ở thế gian này là tử vong không tránh được, vì sự chán nản, phiền muộn sẽ đến - và nó có thể quét sạch vận may của chúng ta. Kẻ trộm có thể đột nhập vào, như Chúa Jesus phán trong Bài Giảng Trên Núi, lấy đi toàn

bộ của cải dành dụm cả đời của chúng ta. Ngay cả thời gian cũng phá hủy những lâu đài và dinh thự đẹp đẽ mà chúng ta dựng nên với sự kiêu hãnh và sức mạnh của con người. Nhưng há chẳng tuyệt vời sao khi biết nguồn gốc nơi đáp ứng nhu cầu của chúng ta - và đó là Đức Chúa Trời Toàn Năng. Đức Chúa Trời của thiên đàng, Đức Chúa Trời của vũ trụ, không ai có thể làm Ngài nghèo đi, và lấy sự giàu có khỏi Ngài. Chúa là Đáng tích lũy, Ngài tạo sự giàu có trong mỗi chúng ta, Ngài dựng nên gia súc trên ngàn đồi núi, và bởi Ngài là Đáng tích lũy tất cả của cải đang hiện hữu, Ngài là Đức Chúa Trời, Đáng phân phát, và Ngài cũng là nguồn gốc của sự chu cấp đó.

Sự giàu có là an toàn đối với Ngài, đó là lý do tại sao Chúa Jesus bảo chúng ta chớ chừa của cải dưới đất, nhưng phải chừa của cải ở trên trời. Vì vậy thật quan trọng để nhận ra nơi chúng ta nên đi để nhận được bất kỳ chu cấp nào chúng ta cần, bất cứ sự gì là thiếu thốn đặc biệt của chúng ta, để đến với Đức Chúa Trời. Đó là tầm quan trọng về việc biết được nguồn gốc, và bởi vì đó là Đức Chúa Trời - không chỉ là Đức Chúa Trời ở trên trời, nhưng há chẳng tuyệt vời để có thể nói giống như Phao-lô: “*Đức Chúa Trời tôi*” (câu 19) - Đức Chúa Trời của tôi... Chắc chắn không bộc lộ sự gần gũi của Ngài trong nhu cầu chúng ta, mà Chúa ở bên cạnh, gần với nhu cầu chúng ta, Ngài biết nhu cầu chúng ta, Chúa biết thế nào nhu cầu chúng ta có thể được đáp ứng. Ngài còn hơn cả không chỉ Thượng Đế ở xa không bị ảnh hưởng bởi tình cảm con người, mà thật sự Ngài ngự rất sâu trong từng trái tim chúng ta - Chúa là Cha trên trời của cá nhân chúng ta, Đáng chú mắt vào con chim sẻ bé nhỏ, Đáng mặc lấy y phục cho hoa huệ ngoài đồng, và Ngài ở giữa chúng ta - Chúa sẵn sàng để chu cấp và là nguồn tiếp trợ đó. Khi chúng ta không thể thấy con đường mình trong đời sống, các bạn có thể nói: “Tôi không biết hướng nào, nhưng Đức Chúa Trời tôi biết.” Lúc các bạn chẳng biết tiền đâu để trả cho các hóa đơn, các bạn có thể nói: “Tôi không biết, nhưng Đức Chúa Trời tôi biết, Ngài là Đáng tiếp trợ của tôi.” Các bạn không biết thế nào sẽ vượt qua con bệnh, nỗi đau đớn, thử thách trong nhà với con cái, và tất cả phần còn lại - Bất kể nhu cầu là gì, há chẳng tuyệt vời sao khi chúng ta có thể quay sang nguồn tiếp trợ trên trời và nói: “Tôi *ngước mắt lên trên núi: Sự tiếp trợ tôi đến từ đâu? Sự tiếp trợ tôi đến từ Đức Giê-hô-va, là Đáng đã dựng nên trời và đất. Ngài không để cho*

*chân ngươi xiêu tö; Đáng gìn giữ ngươi không hề buồn ngủ. Đáng gìn giữ Y-sơ-ra-ên không hề nhắm mắt, cũng không buồn ngủ. Đức Giê-hô-va là Đáng gìn giữ ngươi; Đức Giê-hô-va là bóng che ở bên hữu ngươi. Mặt trời sẽ không giọi ngươi lúc ban ngày, mặt trăng cũng không hại ngươi trong ban đêm. Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ ngươi khỏi mọi tai họa. Ngài sẽ gìn giữ linh hồn ngươi. Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ ngươi khi ra khi vào, từ nay cho đến đời đời”* (Thi 121).

Trong Thi Thiên 121 và 122, Đa-vít đã nói: “Như kẻ tôi tớ nhìn vào tay chủ mình, cũng vậy tôi nhìn vào Đức Chúa Trời tôi. Như người hầu gái nhìn vào tay bà chủ mình, tôi sẽ nhìn vào Đức Chúa Trời cho nhu cầu mình.” Đáng nào là Đức Chúa Trời này? Hãy giờ với tôi É-phê-sô một lúc, người anh em Hugh chúng ta đã trích dẫn từ khúc Kinh Thánh này trong Lễ Bé Bánh (Tiệc Thánh) - nhưng chúng ta chỉ xem Đáng nào là Đức Chúa Trời, tôi muốn dùng thì giờ vào những việc này vì chúng thật sự lay động tâm lòng tôi sáng nay, ngay cả lúc tôi giảng, và tôi tin chúng cũng sẽ làm vậy với các bạn, nếu cho phép chúng vào tâm lòng các bạn. Câu 19, đây là Đức Chúa Trời của Đáng Christ phục sinh, Đáng có quyền vô hạn đối với chúng ta, những người có lòng tin là lớn dường nào, “*y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đáng Christ, khi khiến Đáng Christ từ kẻ chết sống lại*” (Êph. 1:19-20). Đức Chúa Trời tôi ơi, Ngài là ai? Ngài là Đức Chúa Trời, đã khiến Đáng Christ từ kẻ chết sống lại. Hãy tiếp tục: “*và làm cho ngồi bên hữu mình tại các noi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời sau đến nữa*” (Êph. 1:20-21). Ngài là Đức Chúa Trời của Đáng Christ phục sinh, và Ngài là Đức Chúa Trời của Đáng Christ thăng thiên.

Hỡi các bạn tôi, nếu chỉ trong một lúc các bạn nhận thấy đây là Đức Chúa Trời, Đáng làm thành những việc không thể, khiến kẻ chết sống lại, Đáng đê cao con người - dĩ nhiên Ngài là Đáng Christ, nhưng hãy nhớ đó là xác thịt con người mà ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Có phải các bạn sẽ không hỏi: “Vâng, nếu Chúa có thể làm tất cả, Ngài không thể đáp ứng nhu cầu của tôi sao? Ngài không thể giúp đỡ tôi sao?” Hãy nghĩ Ngài là Đáng cầu thay vĩ đại tuyệt vời thế nào, Christ không chỉ

sống lại, tôn cao, và được cất lên, mà Ngài còn ngự bên hữu Đức Chúa Trời, Kinh Thánh cho biết Ngài ở đó như luật sư, đại diện, bạn hữu của chúng ta. Ngài nghe những lời khấn nguyện của chúng ta và trình dâng cho Đức Chúa Trời; Ngài là Đáng phân phát nhu cầu chúng ta có từ ngai Đức Chúa Trời; Ngài ở đó với Cha chúng ta. Điều đó cho tôi sự giúp đỡ rất lớn ngày nay, bởi vì Ngài ở đó chúng ta có quyền can thiệp thường xuyên với Đức Chúa Trời, và được hỗ trợ hiệu quả từ tay Ngài. Ngài là Thầy Tề Lễ Thương Phẩm Vĩ Đại cảm thương sự yếu đuối của chúng ta, bởi vì “*Ngài bị thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội*” (Hê-bo-ro 4:15) - và bởi thế “*chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng*” (Hê-bo-ro 4:15-16).

Đáng cầu thay vĩ đại tuyệt vời, một người bạn như vậy - có thể nào các bạn thất bại để đến với nhu cầu sao? Tôi yêu thích Robert Murray M'Cheyne,<sup>86</sup> và một điều ông nói, tôi đã kẹp nó trong quyển Kinh Thánh mình, đó là: “Nếu tôi có thể nghe Đáng Christ cầu nguyện cho tôi ở phòng bên cạnh, tôi sẽ không sợ một triệu kẻ thù - thế nhưng khoảng cách không tạo nên sự khác biệt, Chúa đang cầu nguyện cho tôi, và Ngài là Đức Chúa Trời của thiên đàng.” Chúng ta không có thì giờ để xem suốt sách Khải Huyền, song chúng ta biết gì về thiên đàng? Vâng, chúng ta biết thiên đàng không cần mặt trời, chúng ta biết tường là châu ngọc, vĩa hè bằng vàng, thành Giê-ru-sa-lem vinh quang mới có vô số đường phố trải dài bên trong suốt 1.500 dặm về phía bắc, nam, đông và tây - và hướng lên trên cao cũng như dài trong khu vực, đến tận giữa trời, vì chiều dài, chiều ngang, và chiều cao thì bằng nhau - chúng ta tự hỏi: “Đây là nơi cung cấp cho nhu cầu của tôi, và nếu đây là nơi Đức Chúa Trời có thể tạo ra và dựng nên, có phải Ngài có thể đáp ứng nhu cầu của tôi?” Đôi khi chúng ta có quá ít đức tin, phải không? Đây là nguồn của sự tiếp trợ chúng ta: “Đức Chúa Trời của tôi!”

Thứ nhì, Ngài là Đáng bảo đảm sự tiếp trợ đó: “*Đức Chúa Trời tôi sẽ làm cho đây đủ mọi sự cần dùng của anh em*” (Phil. 4:19). Giờ đây

<sup>86</sup>Robert Murray M'Cheyne (21.5.1813 - 25.3.1843), sinh tại Edinburgh. Ông là mục sư ở Hội Thánh Scotland từ năm 1835 đến 1843. ND.

nếu có điều gì đó loại bỏ tất cả nghi ngờ và sợ hãi ra khỏi tâm trí chúng ta, thì đó phải là từ ngữ “sẽ, nhất định sẽ (shall).” Phao-lô nói không bao giờ có dịp nào khi điều này thất bại, dĩ nhiên cho đến chừng nào chúng ta làm thành các điều kiện. Chúng ta chẳng bao giờ sợ Đức Chúa Trời không kính trọng chúng ta, bất cứ khi nào chúng ta tôn vinh Ngài. Lý do tại sao Phao-lô chắc chắn là bởi ông biết rõ nguồn gốc, và khi nắm bắt được nguồn gốc, các bạn có thể biết sự bảo đảm rằng Đức Chúa Trời là Đáng cung cấp cho nhu cầu các bạn và Ngài chẳng hề thất bại khi làm như vậy. Khi những người khác thất bại để đến với sự giải cứu của các bạn, Đức Chúa Trời tôi sẽ giải cứu. Khi giếng khô, thùng rỗng, khi các bạn không thể, thì Đức Chúa Trời tôi sẽ hành động. Khi đường như không còn cách nào để đến nhu cầu các bạn cả, thì tiếng nói con người, thật phước hạnh làm sao để biết được ngay cả lúc các bạn không thể thấy, nhưng bởi đức tin Đức Chúa Trời tôi sẽ hoàn thành.

Theo luật này khi các bạn ban cho thì các bạn sẽ nhận lãnh từ Chúa, đó là luật không thay đổi của Lời Đức Chúa Trời và ở thế giới Ngài. Chúa Jesus phán: “*Hãy cho, người sẽ cho mình; họ sẽ lấy đầy lớn, nhận, lắc cho đầy tràn, mà nộp trong lòng các người; vì các người lường mực nào, thì họ cũng lường lại cho các người mực ấy*” (Lu-ca 6:38). Đó không phải là sức khỏe và giàu có, mà là thế này: Đức Chúa Trời không mắc nợ con người. Nếu các bạn cho mượn thuyền của mình suốt cả buổi chiều cho Đáng Christ của Đức Chúa Trời để Ngài có thể làm tòa giảng nổi, thì cuối đêm thuyền các bạn sẽ tràn đầy cá. Nếu các bạn cho mượn Phòng Cao để Đức Chúa Jesus Christ sử dụng cho bữa ăn Lễ Vuột Qua, thì chẳng bao lâu sau toàn bộ căn phòng sẽ đầy dẫy quyền năng Đức Thánh Linh - thực tế là cả ngôi nhà rung động. Chúa không chỉ làm thỏa mãn cơn đói nếu các bạn đặt vào tay Ngài các ổ bánh lúa mạch và cá, Chúa sẽ thêm vào 12 giờ đầy tràn, sau khi nhiều ngàn người dùng bữa no nê.

Đây là sự bảo đảm cung cấp, và cung cấp là thế nào! Đó là sự hoàn trả của Đức Chúa Trời cho chúng ta. Các bạn nhớ khi người Sa-ma-ri nhân lành rời khỏi nhà quán vào buổi sáng sau cuộc giải cứu đáng ghi nhớ kể lù hành bị thương nặng, người đã nói gì với chủ quán? “*Hãy săn sóc người này, nếu tốt hơn nữa, khi tôi về sẽ trả*” (Lu-ca 10:35). Dĩ

nhiên, các bạn phải ban cho cách vui vẻ nhiệt thành, và bao gồm tất cả. Có sự đầy đủ về cung ứng của Chúa. Có nguồn tiếp trợ: Đức Chúa Trời tôi; có sự bảo đảm: Ngài sẽ thực hiện; có sự đầy đủ: Tất cả nhu cầu các bạn.

Qua trải nghiệm của mình, Phao-lô nói trong các câu Kinh Thánh: “Tôi đã nhận được sự trả lại đầy đủ” - câu 18: “*Vậy, tôi đã nhận được hết, và đang dư dật; tôi được đầy dẫy vì đã nhận đó nơi Ép-ba-phô-dích mà anh em gởi cho tôi.*” Tôi không biết Ép-ba-phô-dích đã gởi đến bao nhiêu từ Hội Thánh tại Phi-líp, nhưng ông có thể khóc: “Tôi được cung cấp đầy đủ.” Các bạn có từng thấy một nghịch lý như vậy và dường như mâu thuẫn: Người đàn ông nhỏ bé, có chân vòng kiềng, mũi to và trán hói, ngồi trong nhà tù hoàn toàn nghèo khó, khát kiệt, chẳng có một xu dính túi, bị xích vào người lính La Mã theo lệnh và ý muốn của tên bạo chúa, hầu như có thể biết ngay từ đầu là chắc chắn ông sẽ chết dưới tay Nê-rô - thế nhưng ông nói: “Tôi được cung cấp đầy đủ.”

Phao-lô nói không lâu trong đoạn 3: “*Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liều bỏ mọi điều lợi đó*” (Phil. 3:8). Ông nói ở Cô-rinh-tô mình bị ghét bỏ, bị bắt bớ, bị Do Thái giáo ruồng bỏ. Ông chờ đợi để bị xét xử nhiều lần, có lúc bị các bạo chúa và thống đốc La Mã treo lên bằng dây. Ông nói ông mang trong thân thể mình đốt dấu vết của Chúa Jesus với những vết sẹo, bị hành hạ, bị đánh đập bằng roi, bị chìm tàu, thiếu thốn đù thử - chỉ vài ngày trước khi ông nhận được vài xu từ Hội Thánh Phi-líp, có lẽ ít quần áo, hoặc bánh lúa mạch - tôi không biết, nhưng chắc chắn không phải là hàng ngàn hay triệu. Có phải ông phát cuồng trong đầu chẳng? Có phải sự ấm ướt ở xà lim làm mục nát trí não ông, để ông có thể nói: “Tôi được cung cấp đầy đủ” chẳng? Không! Phao-lô đo lường sự giàu có mình theo ý nghĩa cao hơn mà thế gian này có thể hiểu được.

Ông nói trong I Ti-mô-thê 1:14: “Ân điển của Chúa chúng ta đã dư dật trong ta, với đức tin cùng sự thương yêu trong Đức Chúa Jesus Christ.” Phao-lô có niềm hy vọng mà ông có thể tự hào. Hãy nghe về niềm hy vọng này: “*Vì tôi chắc rằng bất kỳ sự chết, sự sống, các thiên sứ, các kẻ cầm quyền, việc bây giờ, việc haua đến, quyền phép, bè cao, hay là bè sâu, hoặc một vật nào, chẳng có thể phân rẽ chúng ta khỏi sự*

*yêu thương mà Đức Chúa Trời đã chứng cho chúng ta trong Đức Chúa Jesus Christ, là Chúa chúng ta”* (Rô-ma 8:38-39). Quả là niềm hy vọng, thật là tình yêu thương và ông có thể nói: “Vì vậy tôi sẽ rất vui mừng dành cho anh em mọi sự tôi có, cả chính bản thân tôi. Nếu tôi yêu thương anh em nhiều hơn, há anh em yêu thương tôi ít hơn sao?” Ôi tình yêu thương! Ôi chiến thắng ông trải qua! Phao-lô có thể nói: “Không, trong tất cả mọi sự đó - tôi hầu như bị giết mỗi ngày, như chiến con bị đưa đến cửa hàng thịt, nhưng trong tất cả mọi sự, tôi còn hơn kẻ chinh phục nhờ Chúa yêu thương tôi.” Trong nhiều sự hy sinh của Chúa, ông có thể nói: “Không, trong tất cả mọi sự, ngay cả nếu tôi tuôn đổ ra ngoài như của lỗ quán trong hy sinh và phục vụ đến từ đức tin anh em, tôi vui mừng với tất cả anh em” - và trong sự chịu khổ mình, Phao-lô hầu như chẳng băn khoăn, lo lắng, vì ông có thể nói: “Tôi chỉ biết ở mọi thành phố Đức Thánh Linh cảnh báo tôi rằng ngực tù và khó khăn đang đối mặt với tôi, tuy nhiên tôi nhận ra cuộc đời mình chỉ có giá trị nếu tôi xong cuộc chạy, hoàn thành công việc Chúa giao cho tôi: Công việc làm chứng cho Tin Lành về ân điển Đức Chúa Trời.” Bởi vì Phao-lô làm thành ý muôn Đức Chúa Trời cho đời sống ông, Đức Chúa Trời đã đổ vào đời sống ông đầy đủ sự cung cấp của Ngài.

Đó là sự đầy đủ về nguồn cung cấp, rồi thứ tư và cuối cùng, chuẩn mực về sự cung cấp: “...theo sự giàu có của Ngài ở nơi vinh hiển” (câu 19). Tôi không thể nói cho các bạn đó nghĩa là gì, sự giàu có của Ngài ở nơi vinh hiển - tôi biết nó bao gồm sự giàu có bao la trong vũ trụ, tôi biết đó là công việc vĩ đại tuyệt vời để thực hiện với Tin Lành mà chúng ta bước vào, nhưng tất cả những gì tôi có thể nói với các bạn sáng nay chỉ là giọt nước trong đại dương của sự giàu có của Ngài ở nơi vinh hiển trong Đức Chúa Christ Jesus. Dĩ nhiên nơi đây mang ý nghĩa những nhu cầu tài chánh và vật chất, nhưng chúng ta đọc ở các nơi khác, Phao-lô nói rằng ông biết những sự giàu có về tốt lành của Đức Chúa Trời. Ông nói trong Rô-ma, ông biết *sự giàu có, khôn ngoan và thông biết của Đức Chúa Trời*; ông nói trong Ê-phê-sô 1:7, ông biết *sự dư dật của ân điển Ngài*; Ê-phê-sô 3:16, *sự giàu có vinh hiển Ngài* - và chuẩn mực của những gì Đức Chúa Trời ban cho chúng ta không ở ngoài sự giàu có của Ngài, cách mà các bạn và tôi sẽ thực hiện - “Đây là tờ mười đô-la hay tờ

hai mươi bảng” - nhưng Chúa ban cho các bạn theo sự giàu có Ngài, đến chuẩn mực và mức độ mà thôi. Đó là chuẩn mực về sự cung cấp.

Sự giàu có của Ngài là gì? Tôi sẽ nói với các bạn đó là gì: Trong Đáng Christ ngự trị tất cả sự viên mãn của Đức Chúa Trời, và chúng ta hoàn toàn ở trong Ngài. Nếu Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta, ai có thể nghịch với chúng ta? Chúa không kể Con Một Ngài, nhưng giao phó cho tất cả chúng ta, thế nào Ngài cũng tự do ban cho chúng ta tất cả? Há chẳng tuyệt diệu sao? Hỡi các con cái thân mến có nhu cầu, các bạn hãy tự hỏi, nếu Đức Chúa Trời từ bỏ Con Một Ngài, phải chăng Ngài không đáp ứng nhu cầu của tôi sao? Hãy tưởng tượng các bạn đi vào hiệu kim hoàn để mua nhẫn kim cương cho vợ, các bạn phải trả hàng ngàn, hầu như phá sản, rồi các bạn nói: “Có thể nào cho tôi túi giấy màu nâu nhỏ để gói nó lại không?” Họ nói: “Không, không, chúng tôi không thể đủ khả năng đó.” Đức Chúa Trời ban cho Con Một Ngài, các bạn há không nghĩ rằng Ngài có thể đáp ứng bất kỳ nhu cầu nào, mọi nhu cầu, khi Chúa đã ban cho đến mức độ Ngài có thể làm trỗi hơn vô cùng mọi việc chúng ta cần xin hoặc suy tưởng. Đáng Christ là đáp án của Đức Chúa Trời cho nhu cầu của chúng ta, Ngài là trả lời cho mọi câu hỏi mà chúng ta đặt ra xuyên suốt thư Phi-líp, phải không? Với khát vọng, với sự thỏa mãn trong đời sống, và giờ đây sự tiếp trợ, chuẩn mực cung cấp theo sự giàu có Ngài ở nơi vinh hiển trong Đức Chúa Christ Jesus, vì trong Ngài là tất cả kho tàng khôn ngoan và hiểu biết ân giấu, làm vừa lòng Cha, trong Ngài là tất cả sự viên mãn ngự trị. Trong Nhân Tánh thiên thượng đó, có mọi sự mà bất kỳ ai trong chúng ta cần.

Phao-lô nói, Đức Chúa Trời đỗ đầy tất cả trong tất cả. Ngài là lời ca tụng vì nhu cầu chúng ta, hoặc các bạn có thể nói Ngài là sự trọn vẹn cho nhu cầu chúng ta. Bất kể khuyết điểm, thiếu sót chúng ta là gì, thiếu sót càng nhiều, sự chu cấp Đức Chúa Trời càng lớn, và càng rộng hơn mức độ của nó. Song các bạn có biết việc gì thì cần không? Chúng ta cần gì, như chúng ta thường làm, đừng đi qua cuộc đời như thể chúng ta có thể đáp ứng các đòi hỏi của đời sống, và chúng ta có thể cung cấp những nhu cầu mình? Nhưng phần nào chúng ta nghĩ các lời hứa này là của riêng mình, chúng ta làm lợi cho mình về tất cả kho báu được chuẩn bị cho chúng ta trong Con Người của Chúa Jesus phục sinh, vinh hiển,

và được tôn vinh. Lý do tại sao chúng ta thường không bước vào trong lẽ thật này là bởi vì chúng ta giới hạn ngần khố của Đấng Thánh, Con Một Đức Chúa Trời.

Hãy cho phép tôi kể cho các bạn một câu chuyện khi kết thúc. Câu chuyện này được Tiến Sĩ Richard Newton kể lại, có người nam da đỏ già lâm vào cảnh nghèo khó ở Mỹ, người trải nhiều năm thường đến khu cư dân phương Tây tìm kiếm thức ăn để giữ mình khỏi đói. Một dây vải dài (ruy-băng) màu sáng quấn quanh cổ ông, từ đó treo cái túi nhỏ bẩn thiu, có lẽ đựng tiền. Khi được hỏi trong đó có gì, người da đỏ mù chữ nói: “Tôi nghĩ đó là bùa mê (charm) được ban cho tôi trong ngày tôi còn trẻ,” và ông mở nó ra. Ông lấy ra mảnh giấy rách, cũ mòn, bị nhau nát, và khi đọc người ta khám phá ra đó là giấy chứng nhận (discharge) từ quân đội Liên Bang. Chữ ký trên đó không ai khác hơn là chính George Washington.<sup>87</sup> Tờ giấy xác nhận người Da Đỏ đó đã chiến đấu trong cuộc chiến, được hưởng hưu trí suốt phần còn lại cuộc đời mình. Đây là người nam với lời hứa hợp lệ được ký tên, đóng dấu, và thực hiện, nếu tờ giấy được trình đúng chỗ thì sẽ bảo đảm dư dật cho suốt cuộc đời còn lại của ông - thế nhưng ông lại lang thang quanh sa mạc đói nghèo, bất lực, vô vọng, ăn xin bánh mì để khỏi đói.

Đôi khi há đó chẳng giống chúng ta hay sao? Khi chúng ta có Cha trên trời phán trong lời tạ ơn này: “*Nguyễn xin sự vinh hiển về noi Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta*” (câu 20), Đức Chúa Cha chú mắt trên con cái Ngài, và Đức Chúa Cha dang tay ra để cung cấp bất cứ gì có thể để giúp đỡ con Ngài. Nhà truyền giáo vĩ đại D. L. Moody vào một dịp đã giảng câu 19 tốt hơn tôi. Ở dàn bài, ông gọi đề mục bài giảng mình là: “Ngân Phiếu Của Đức Chúa Trời.” Ông nói: “Đức Chúa Trời tôi,” đó là tên công ty trên tấm ngân phiếu, “Đức Chúa Trời tôi.” “Sẽ làm cho,” đó là lời hứa chi trả. “Đầy đủ mọi sự cần dùng của anh em,” đó là tổng số tiền được trả. “Sự giàu có của Ngài,” đó là số tiền gởi trong tài khoản đối chiếu với ngân phiếu được rút ra. “Ở nơi vinh hiển,” đó là địa chỉ

---

<sup>87</sup>George Washington (22.2.1732–14.12.1799), vị tổng thống đầu tiên của Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, nhiệm kỳ 30.4.1789 đến 4.3.1797. Ông cũng là vị Tổng Tư lệnh của Lục Quân chiến thắng quân Anh giành được độc lập, và nắm vai trò chính trong việc ban hành Hiến Pháp Hoa Kỳ năm 1787. ND.

của ngân hàng. “Trong Đức Chúa Christ Jesus,” đó là chữ ký xuất hiện trên ngân phiếu. Cần một điều nữa để làm cho ngân phiếu này thực hiện được và có giá trị, đó là sự chứng thực của đức tin vào phía sau - sau đó, bất kể nhu cầu các bạn là gì, Đức Chúa Trời sẽ cung cấp cách dồi dào, dư dật.

Chúng ta đã kết thúc thư Phi-líp, và nguyện Đức Chúa Trời nhận sự vinh hiển trong các câu 20, 22 và 23. Giờ đây, nguyên xin sự vinh hiển về noi Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta, đời đời vô cùng, và ân điển của Đức Chúa Jesus Christ ở với tất cả chúng ta. Amen

Andrew Watkins biên soạn - Tháng Năm 2003.

*Xin đừng bỏ lỡ các sách bài giảng khác của Mục Sư David Legge, tất cả được download miễn phí tại website:*

[www.preachtheword.com](http://www.preachtheword.com)

hay email đến địa chỉ: [info@preachtheword.com](mailto:info@preachtheword.com)